



Hà Mã

ཀམ་ཏཱ་ཀམ་ཏཱ་
ཤེས་པ་ཤེས་པ་ལྟ་བུ་ལྟ་བུ་⁵

Cuộc truy tìm kho báu ngàn năm
của Phật giáo Tây Tạng



nhà nam nhà xuất bản văn

Table of Contents

[Chương 31 - Kể tội tở của núi tuyết](#)

[Tâm sự của Trác Mộc Cường Ba](#)

[Núi tuyết](#)

[Kể tội tở của núi tuyết](#)

[Cương Lạp Mai Đóa](#)

[Tín ngưỡng của người Qua Ba](#)

[Chương 32 - Suy đoán về Tử kỳ lân](#)

[Suy đoán về Tử kỳ lân](#)

[Linh ngao Hải lam thú](#)

[Thú chiến](#)

[Chương 33 - Những con sói chưa thấy bao giờ](#)

[Những con sói chưa thấy bao giờ](#)

[Mưu kế của bầy sói](#)

[Đụng độ](#)

[Lang tiêu](#)

[Thân thể của Cương Lạp](#)

[Chương 34 - Thủy tinh cung](#)

[Hậu duệ Bạch Ngân](#)

[Bình minh núi tuyết](#)

[Cánh cửa Địa ngục](#)

[Khe băng nứt](#)

[Thủy tinh cung 1](#)

[Chương 35 - Cực Nam miếu](#)

[Mê cung băng](#)

[Thủy tinh cung 2](#)

[Cực nam miếu](#)

[Tuyệt vọng](#)

[Dốc băng dựng đứng](#)

[Cái chết của Cương Nhật Phổ Bạc](#)

[Chương 36 - Tử vong Tây Phong Đới](#)

[Cái chết của Cương Lạp](#)

[Tử vong Tây phong đới](#)

[Hồi ức của Ba Tang](#)

[Tuyết lở](#)

[Chương 37 - Nhật ký của Đường Thợ](#)

[Trở lại Tây phong đới](#)

[Huỳnh đệ](#)

[Tình đêm lạnh](#)

[Tái ông mất ngựa](#)

[Rút củi đáy nồi](#)

[Chương 38 - Số mệnh trong đời](#)

[Sụp đổ](#)

[Sụp đổ hoàn toàn](#)

[Quán rượu Hẹn Hò](#)

[Niết Bàn đâm máu](#)

[Làm lại từ đầu](#)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>

Chương 31 - Kẻ tội tở của núi tuyết

“Cương Nhật Phổ Bạc?” Trác Mộc Cường Ba và đội trưởng Hồ Dương cùng thoáng ngần người ra, trong ký ức của hai người đều có chút ấn tượng đối với cái tên này. Ý nghĩa của nó là kẻ tội tở của núi tuyết. Trác Mộc Cường Ba vẫn còn lơ mờ nhớ được, chẳng những gã từng nghe thấy cái tên này, mà còn tiếp xúc cả với con người ấy nữa. Nhưng nghĩ cho kỹ càng hơn, lại cảm thấy không phải thế, tựa hồ như thiếu mất mối liên hệ then chốt nào đó.

Tâm sự của Trác Mộc Cường Ba

Thời gian trôi qua rất nhanh, vết thương ở chân giáo sư Phương Tân đã hoàn toàn hồi phục, giờ trong nhóm lại có thêm đội trưởng Hồ Dương, hai người rất hợp chuyện, nói cả ngày cũng không chán. Thực tế là đội trưởng Hồ Dương còn dễ nói chuyện hơn cả Ngải Lực Khắc hồi trước, với ai anh cũng nói chuyện được hết, đến cả Ba Tang cũng sẵn sàng xưng huynh gọi đệ với anh nữa. Đội trưởng Hồ Dương giọng nói to, tâm tư thì trong thâm hời hợt, nói năng hơi thô tục nhưng rất hài hước có duyên, chớ nhìn dáng vẻ bề ngoài như hung thần ác sát của anh mà tưởng lầm, thực ra con người Hồ Dương này rất dễ làm thân, trong vòng ba tháng, anh sớm đã hòa nhập làm một với cả nhóm bọn Trác Mộc Cường Ba rồi. Mặc dù chưa được huấn luyện một cách có hệ thống, nhưng cái danh đội trưởng Cục hạn của Hồ Dương không phải tự nhiên mà có, ngoài hai phương diện cơ quan học và cận chiến tay không hơi thua sút mọi người ra, thể năng của anh hoàn toàn không kém gì giáo sư Phương Tân, đồng thời anh cũng là một tay có thời gian dài chơi súng ống, hiểu biết về các loại súng và vũ khí nổ gần như có thể so bì được với đám bộ đội đặc chủng, hơn nữa hiểu biết của anh đối với khí hậu và môi trường miền địa cực cũng giúp những người còn lại rất nhiều gọi ý.

Thời gian trôi qua, ngày kết thúc đợt huấn luyện đặc biệt lúc càng đến gần hơn, tâm trạng mọi người cũng càng ngày càng thêm hưng phấn. Chỉ có Nhạc Dương là vẫn lơ mơ cảm thấy hơi bất ổn, bởi anh phát hiện ra, ngoại trừ mấy hôm mới tuyên bố bắt đầu đợt huấn luyện đặc biệt, giáo quan còn tỏ ra hưng phấn, về sau thì nét mặt cứ ảm đạm dần đi, ngày xuất phát càng gần kề, cô lại càng có vẻ nơm nớp lo lắng. Rốt cuộc là chuyện gì có thể khiến giáo quan của họ trở nên lo âu đến thế, Nhạc Dương thực không tài nào nghĩ ra nổi, anh bèn kể sự thay đổi rất nhỏ nhặt này của Lữ Cảnh Nam với Trương Lập và Hồ Dương.

Cuối cùng, chỉ còn một ngày nữa thôi là coi như đợt tập huấn đặc biệt chính thức kết thúc, tiếp theo cả nhóm sẽ rời doanh trại đến vùng phụ cận ngọn núi tuyết phải leo lên để tiến hành huấn luyện thích ứng. Đêm xuống, tuy ngồi trong ánh đèn mờ ảm đạm, nhưng nghĩ đến chuyện ngày mai sẽ xuất phát, ai nấy đều có chút phấn khích. Trên sân huấn luyện rộng rãi, nơi Trác Mộc Cường Ba từng nán lại hôm đầu tiên bước vào doanh trại này, đội trưởng Hồ Dương hút hết điếu thuốc này đến điếu thuốc khác, Trương Lập thì cầm một cành cây vẽ vòng vòng trên mặt đất, nét mặt cả hai đầy vẻ nghi ngại lo lắng.

Trương Lập nói: “Mấy ngày nay giáo quan dường như càng lúc càng cuống rồi hay sao đó, cả thời gian đi núi tuyết cũng đẩy lên trước, trước đây có bao giờ thấy cô ấy như vậy đâu, chẳng lẽ là nhà nước có ý định chấm dứt lần hành động này hay sao?”

Hồ Dương lắc đầu: “Không thể nào, đã đến trạm cuối cùng rồi, tất cả đều vận hành rất tốt, chẳng có lý do gì để nửa đường bỏ cuộc cả. Có lẽ nào vì một nguyên nhân gì đó khác mà nhóm này sắp phải giải tán hay không? Hay là sức khỏe của cô ấy có gì bất thường, không thể kiên trì lâu hơn được nữa rồi?”

“Không đâu,” Trương Lập nói như chém đinh chặt sắt, “thân thể giáo quan như là bằng thép ấy, cái tên Thiết nương tử có phải là gọi bừa gọi bãi đâu. Hay là vì tuổi tác của lạt ma Á La cao quá rồi nhỉ?”

Hồ Dương nói: “Theo tôi thì không, tuy rằng tuổi tác đại sư Á La và giáo sư Phương Tân cao hơn chúng ta, nhưng hai người ấy đều là hàng cực phẩm trong các bậc cao niên, với sức khỏe của họ, sống thêm hai ba chục năm nữa cũng không phải vấn đề gì. Hơn nữa, cho dù trong đám đội viên chúng ta xuất hiện tình huống bất thường gì, đến lúc ấy cùng lắm là đối người hoặc tạm thiếu người là được rồi; nếu nói là sức khỏe của ai đấy có vấn đề, nhất định đó phải là nhân vật quan trọng then chốt cho hành trình này rồi.”

Trương Lập nghi hoặc nói: “Vậy liệu còn có thể là ai chứ?”

Hồ Dương nói: “Đấy, chính vì thế, nếu nói sức khỏe ai đó không ổn, ngoài Lữ Cánh Nam ra, tôi thật không nghĩ ra người nào khác nữa.”

Một lát sau, Nhạc Dương vội vội vàng vàng chạy bước nhỏ đến, vừa chạy vừa kêu lên: “Điều tra được rồi, điều tra được rồi.”

Trương Lập vội hỏi: “Sao hả?”

Nhạc Dương đáp: “Gần giống với những gì chúng ta nghĩ, lãnh đạo cấp trên đã đưa ra kỳ hạn cuối cùng, nếu lần này chúng ta vẫn không tìm được Bạc Ba La thần miếu, đội ngũ sẽ phải giải tán. Xem ra lần này giáo quan đã giở hết bản lĩnh mà cũng không thể kéo dài thêm thời gian được nữa rồi. Xét cho cùng thì chúng ta cũng chỉ là một nhóm thử nghiệm, thử hơn hai năm rồi mà chẳng tìm được thứ gì có giá trị hơn, cũng khó trách giáo quan sao lại lo lắng đến vậy.”

Trương Lập nói: “Nhưng chẳng phải lần này chúng ta đã có bản đồ rồi hay sao?”

Đội trưởng Hồ Dương lắc đầu: “Không, các cậu không biết rồi, tấm bản đồ ấy chỉ có thể dựa vào hình vẽ mà so ra được ngọn núi có hình dáng tương tự, nó không chú thích rõ lộ trình lên núi. Nói thực nhé, tôi và Lữ Cánh Nam đã thảo luận rồi, tỉ lệ tìm thành công Bạc Ba La thần miếu trong chuyến đi này của chúng ta không vượt quá năm mươi phần trăm đâu, nói thẳng ra là chúng ta vẫn đang mạo hiểm. Thông tin về ngọn núi ấy thế nào, ngày mai các cậu sẽ biết, chẳng lạc quan lắm đâu.”

Nhạc Dương chép miệng: “Nói vậy có nghĩa là, nếu không có phát hiện gì trên ngọn núi tuyết ấy, chúng ta sẽ phải ai về địa phương của người nấy rồi.”

Đội trưởng Hồ Dương nhả ra một làn khói thuốc, lặng lẽ gật gật đầu.

Trương Lập nói: “Chắc, giờ tôi lo lắng nhất chính là Cường Ba thiếu gia đấy, với tính tình nóng nảy của anh ấy, lần này chỉ sợ... Tôi thấy mấy ngày nay anh ấy có vẻ trĩu nặng tâm sự, quá nửa chắc là cũng đã biết rồi.”

“Nói gì tôi đấy?” Trác Mộc Cường Ba từ phía ánh đèn tiến lại chỗ ba người.

“Cường Ba thiếu gia,” Trương Lập và Nhạc Dương mỗi người nhích ra một chút. Trác Mộc Cường Ba liền ngồi thụp xuống giữa hai người. Đội Nhạc Dương nói ra tình hình lần này, Trương Lập cất tiếng: “Thực ra, Cường Ba thiếu gia cũng không cần quá lo lắng, nhóm của

chúng ta giờ đây đã như đúc bằng thép luyện, lần hành động này nhất định là sẽ thành công.”

Nhạc Dương lẩm bẩm nói: “Nhưng chúng ta đã bao giờ leo núi tuyết đâu chứ.”

Trương Lập đưa tay vỗ bóp lên người anh chàng một phát, nói: “Không nói thì chết à.”

Hồ Dương nói: “Quan trọng là ngọn núi ấy... tóm lại, rất là phiền phức.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi biết rồi, có câu mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên, tôi tin là trời cao đã sắp xếp bao nhiêu thử thách như thế mà chúng ta cũng vượt qua được hết rồi, thử thách lần này so với lựa chọn sinh tử thì có đáng là gì chứ.”

Đội trưởng Hồ Dương thân thiện vỗ vai Trác Mộc Cường Ba: “Cậu nghĩ được như vậy là tốt nhất rồi.”

Trác Mộc Cường Ba cười đáp: “Nói thực lòng, trước đây tôi chưa bao giờ tin vào thần Phật, cũng chẳng tin có ông trời, tôi chỉ biết là mình chịu nỗ lực bỏ công, vậy thì chẳng có chuyện gì mà mình không làm được. Thế nhưng, sau khi trải qua tất cả những việc này, tôi phát hiện ra, hồ như tất thảy đều do ý trời âm thầm sắp đặt, có rất nhiều sự việc xảy ra quá đổi bất ngờ, cứ từng bước từng bước đi tiếp, như thể có ai đó đang dẫn đường cho chúng ta vậy. Càng biết nhiều về Bạc Ba La thần miếu, cảm giác ấy trong tôi lại càng mạnh hơn. Đi đến đó, tựa như là một sự trở về mà định mệnh đã an bài cho tôi vậy, có rất nhiều điều nghi hoặc, dường như chỉ có ở nơi ấy mới có đáp án. Trước đây tôi chỉ mong có thể phát hiện ra tung tích của Tử kỳ lân ở vùng phụ cận thần miếu, nhưng giờ thì xem ra không tới thần miếu là không được rồi.”

Trương Lập kinh ngạc thốt lên: “Cường Ba thiếu gia thật sự nghĩ như vậy sao? Vậy mà tôi còn tưởng là anh biết chuyện này sẽ nhụt chí nản lòng nữa chứ.”

Trác Mộc Cường Ba cảm kích mỉm cười với Trương Lập: “Ý cậu muốn nói tâm trạng tôi mấy hôm nay không được tốt phải không? Không phải vì chuyện này đâu, có mấy vấn đề cá nhân thôi.” Gã ngưng lại một lúc, rồi mới nói tiếp: “Mấy hôm nữa là sinh nhật lần thứ mười tám của con gái tôi rồi, tôi đã gửi thư điện tử chúc mừng nó. Mấy hôm nay chợt thấy hơi nhớ mẹ con nó.”

Nhạc Dương nói: “Con gái anh ở đâu? Trước nay chưa bao giờ nghe anh nhắc đến đâu à nha.”

Trương Lập nói: “Thư điện tử? Sao không gọi điện thoại?”

Trác Mộc Cường Ba đáp lời: “Ở Canada. Gọi điện thoại ấy à, nói thực lòng, tôi hơi do dự. Một là không biết con gái tôi liệu có tha thứ cho người cha không xứng đáng làm cha này hay không, hai nữa là lo chồng của vợ trước tôi hiểu lầm, để hai người họ xảy ra chuyện thì không hay. Có thể là quan niệm truyền thống của tôi đang tác quái đấy, ly hôn rồi, thì cố gắng hết sức để không làm phiền đến cuộc sống mới của người ta nữa. Họ đã đến tận Canada xa xôi như vậy, có lẽ cũng là vì không muốn tôi làm phiền đó thôi.”

Hồ Dương lắc đầu: “Vậy thì không đúng rồi, nói thế nào thì nói, dù sao đó cũng là con gái của cậu và vợ cậu, gọi một cú điện thoại thì có gì đâu chứ? Làm gì có đôi vợ chồng nào

không lờ qua tiếng lại với nhau bao giờ. Nếu họ thực lòng yêu thương nhau, tôi nghĩ người đàn ông kia cũng không đến nỗi không thông tình đạt lý tới mức đó đâu! Cậu đang tự bó buộc bản thân mình đấy, có phải là vẫn cảm thấy có lỗi với vợ cũ, vẫn áy náy mà chọn lựa trốn chạy hay không? Làm một kẻ đào ngũ không hay đâu đấy nhé.”

Nhạc Dương hỏi: “Thực ra con người Cường Ba thiếu gia cũng rất hay mà, sao vợ anh lại muốn ly hôn chứ?”

Trương Lập trừng mắt lên lườm anh chàng một cái. Đội trưởng Hồ Dương thì phá lên cười ha ha, nói: “Dù cậu là lính trinh sát thì cũng không cần chuyện gì cũng phải hỏi cho ra ngọn ngành chứ.”

Trác Mộc Cường Ba cúi đầu đáp: “Không, không có gì đâu. Thực ra, yêu cầu của phụ nữ rất đơn giản, họ chỉ cần một người chồng có thể thường xuyên ở bên cạnh họ, một gia đình hòa thuận, vậy là họ đã thỏa mãn lắm rồi. Đáng tiếc tôi lại không làm được điều ấy! Con người là loài động vật có tính xã hội, lúc nào cũng có rất nhiều suy nghĩ cần có người để dốc lòng, sự cô quạnh đối với con người có thể nói là một sự giày vò.” Nói tới đây, Trác Mộc Cường Ba tự bật cười chua chát một tiếng, lắc đầu bảo: “Xem tôi đây, không biết mình đang nói cái gì nữa rồi. Trương Lập có lẽ cũng biết một chút, nhưng chỉ thầy giáo tôi, giáo sư Phương Tân mới hiểu con người tôi trước đây thôi. Khi ấy tôi là một kẻ cuồng công việc, thường xuyên ở ngoài cả một thời gian dài, rất ít về nhà. Con gái tôi lên bảy tuổi mới biết mặt mũi bố nó thế nào. Hơn nữa cho dù có về đến nhà, tôi cũng không nói năng gì. Khi Trương Lập mới gặp tôi lần đầu tiên, tôi vẫn là con người như thế. Tôi còn nhớ Trương Lập từng nói, với vóc dáng như của tôi, nếu không mở miệng nói chuyện thì có thể gây áp lực đè nén khiến người ta không thở nổi. Giờ hồi tưởng lại, những ngày vợ cũ sống chung với tôi, nhất định là phải nặng nề ngột ngạt lắm. Cô ấy đã nỗ lực để thực hiện tốt bốn phận của một người vợ tốt, còn tôi, tôi lại không tận hết trách nhiệm của một người chồng, đến cả tình nhân cũng không bằng nữa. Chắc, có lẽ, bản thân cuộc hôn nhân của tôi với vợ cũ đã là một sai lầm rồi. Cuộc hôn nhân ấy không lãng mạn và nhiều cảm xúc như các cậu tưởng tượng đâu. Khi đó, cha mẹ tôi hy vọng tôi suy nghĩ đến chuyện đại sự của đời người, mà trong rất nhiều nhân viên của công ty chúng tôi, biểu hiện của cô ấy khá xuất sắc, ăn chung với nhau mấy bữa cơm, vậy là có quan hệ, nửa năm sau thì chúng tôi kết hôn.”

“Ha!” Nhạc Dương lấy làm thất vọng, anh chàng vốn tưởng rằng người đàn ông từng trải qua những sự việc như trong truyền kỳ này, hôn nhân cũng phải khắc cốt ghi tâm, vòng vo trăm mối, giờ nghe Cường Ba thiếu gia kể ra, quả nhiên là hết sức nhạt nhẽo tầm thường.

Trác Mộc Cường Ba lại kể tiếp: “Kết hôn chưa đầy một năm thì con gái chúng tôi ra đời, sau đó cô ấy ở nhà chăm con, tôi đi làm ăn bên ngoài. Có lẽ mọi người đã nghe kể một số chuyện trước đây của tôi, hình như những trải nghiệm ấy khiến người ta rất hâm mộ thì phải. Thực ra, tôi cảm thấy rất có lỗi với vợ mình. Tôi thường cả năm không ở nhà, về đến nhà chưa được mười ngày thì lại đi luôn. Lúc đó ở bên ngoài cũng thoảng lảng, thực sự là tôi không hề nghĩ đến cảm nhận của Anh.”

Trương Lập thì thầm nói: “Chị dâu, đáng thương quá...”

Trác Mộc Cường Ba cười khổ: “Có lẽ là một sự trừng phạt với tôi. Khi cô ấy gặp được người đàn ông có thể mở ra được cánh cửa nội tâm mình, Anh mới biết tình yêu thực sự là

gì, vậy là không hề... Khi tôi phát hiện ra, mọi chuyện đã xong hết cả rồi. Đúng là một cuộc hôn nhân tĩnh lặng như nước, đến cả ly hôn cũng thật nhạt nhẽo vô vị. Chúng tôi không cãi nhau, cô ấy cũng không cần gia sản, một tờ thỏa thuận, vậy là quan hệ hôn nhân mười năm kết thúc. Con gái muốn đi theo cô ấy, tôi cũng hy vọng con gái chúng tôi đi theo cô ấy, nếu ở với tôi, chà... tôi thật không tưởng tượng nổi sẽ thế nào nữa.”

Nhạc Dương hiểu ra: “Thì ra là có kẻ thứ ba nhúng chân vào.”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Cậu vẫn đau khổ lắm, đâu có vô tình như cậu tự nhận chứ.”

Trác Mộc Cường Ba buồn rầu nói: “Đúng vậy, đúng là như anh Hồ Dương nói, tôi rất đau lòng. Đối với động vật cũng có thể nảy sinh tình cảm sâu sắc, huống hồ là với một con người đã sống chung với mình hơn chục năm trời. Đúng như lời một câu danh ngôn đã nói, con người là một loài động vật kỳ quái, khi sở hữu thì cảm thấy bình thường, phải đến khi mất đi, mới hối hận thì đã không kịp. Kể ra thì, buổi tối hôm vợ trước tôi bỏ đi, tôi đến một quán bar ở Thượng Hải uống say khướt không biết trời trăng gì, còn đánh nhau với một đám người ở quán bar ấy nữa, về sau bị người ta đánh cho phải nằm bệnh viện hơn một tháng, tôi cũng không hiểu mình bị làm sao nữa. Sau bận đó, tôi lại dốc hết tâm sức vào công việc như trước, nhưng trước sau vẫn thấy hụt hẫng như mất đi thứ gì đó. Nếu không phải sau này gặp được chuyện Tử kỳ lân, tôi cũng không biết mình còn trầm luân như thế bao lâu nữa đó.”

Thấy thần sắc Trác Mộc Cường Ba càng lúc càng ảm đạm, Trương Lập nói: “Thế này là sao vậy, ngày mai chúng ta xuất phát rồi, nói chuyện gì vui vui một chút đi...”

Nhạc Dương cũng tiếp lời: “À, đúng rồi, Cường Ba thiếu gia, hay là kể câu chuyện tình lãng mạn của anh với cô Mẫn Mẫn đi. Nhìn dáng vẻ hạnh phúc của hai người, tôi đây ngưỡng mộ lắm ...”

Trương Lập cố ý vỗ mạnh vào lưng Nhạc Dương một cú, nói: “Thằng nhóc này, lại dò hỏi chuyện riêng tư của người khác rồi!”

Trác Mộc Cường Ba ngoài miệng thì nói: “Có chuyện tình lãng mạn gì đâu, chỉ coi là... duyên phận thôi...” nhưng trái tim gã, thì đã ngược trở về khoảng thời gian ở nước Mỹ hơn một năm trước...

Khi Đường Mẫn cởi chiếc mũ mỏ vịt xuống, suối tóc đen tuyền bóng mượt như áng mây trôi ấy bung xỏa ra, Trác Mộc Cường Ba thực sự nghe thấy tiếng tim mình đang đập, máu trong cơ thể như bơm xộc cả lên đầu, bên trong xương cốt nóng lên hầm hập. Dù nói đáng điệu của Đường Mẫn nhỏ nhắn dễ thương, tựa như cô bé nhà bên, thấy là không sao kìm được lòng thương cảm, nhưng Trác Mộc Cường Ba là kẻ từng trải, đã gặp vô số hạng người, những cô gái như vậy gã gặp cũng rất nhiều rồi. Gã không hiểu, tại sao lần này lại xuất hiện cảm giác động lòng tim đập thành thịch như thế. Cảm giác đó thôi thúc gã chỉ muốn ôm cô vào lòng, ôm thật chặt mà bảo vệ cô cho thật tốt, không để người con gái ấy rời xa mình dù chỉ trong giây lát. Thậm chí gã còn thấy khó mà kìm chế được xung động ấy của mình, mấy ngón tay đặt bên sườn khe khẽ run rẩy. Chính cái cảm giác kỳ dị xuất hiện ngay lần gặp đầu tiên ấy, đã khiến gã mở lời nói với cô gái nhỏ hơn mình rất nhiều tuổi này khi rời khỏi bệnh viện: “Cô Đường Mẫn, không biết có thể mời cô ăn trưa với tôi được không, tôi biết như vậy

là rất đường đột, nhưng có điều, tôi rất muốn biết thêm nhiều chuyện liên quan đến anh trai cô...”

Trong một quán ăn Trung Quốc nho nhỏ, cô gái ấy chống tay lên cằm, ngồi dựa vào cửa sổ, trông cô rất xinh đẹp, nhưng không phải rất xinh đẹp, mà giống như một đóa ngọc lan màu trắng, rất mềm mại tươi tắn, tựa hồ khẽ chạm vào một cái thôi cũng khiến đóa hoa ấy lụi tàn. Thế nhưng trong đôi mắt cô lại ánh lên vẻ thâm trầm không phù hợp với lứa tuổi, hoặc như là một nỗi buồn mệnh mang mờ mịt. Đường như cô phải gánh vác quá nhiều, cha mẹ đã mất, anh trai lại phát điên, làm sao cô có thể đảm đương nổi đây?

Ánh sáng xuyên qua cửa sổ chiếu lên gương mặt thanh tú ấy, hàng mi dài, sống mũi cao, đôi môi anh đào. Đặc biệt là gương mặt, mặt Đường Mẫn rất trắng, dưới làn ánh sáng tự nhiên mềm mại đó, tư thái lặng yên không nhúc nhích của cô lúc ấy tựa như một pho tượng tạc từ bạch ngọc vậy. Trác Mộc Cường Ba thầm nghĩ, cô gái này rất giống một người, người ấy nhất định đã chiếm cứ địa vị cực kỳ quan trọng trong lòng gã, cảm giác ấy, không ngờ còn quan trọng hơn cả vị trí của người vợ cũ trong lòng gã, là ai đây nhỉ? Con gái? Không, giữa cô và con gái gã không hề có điểm nào chung cả. À! Em gái...”

Cánh cửa ký ức đã phủ bụi từ lâu nứt ra một khe hở nhỏ, phòng tuyến kiên cường trong chốc lát đã bị phá, tất thấy những nỗi bi thương hòa với đau khổ cuộn cuộn dâng lên. Những ký ức từng khiến gã khắc cốt ghi xương, không bao giờ dám nhớ lại, chỉ xuất hiện trong những cơn mộng mị, giờ lại đột nhiên hiển hiện lên trước mắt rõ mồn một. Gương mặt ngây thơ non nớt ấy thường lúc nào cũng nhoén miệng cười, hai hàm răng trông như ngọc như sứ, đôi mắt bên dưới hàng lông mày vừa to vừa sáng, không hề có chút ô trọc của tục thế, thanh khiết như tuyết trắng trên đỉnh ngọn Cương Nhân Ba Tề. Cô bé con cả ngày theo sau gã, gọi “anh trai, anh trai” lớn nhất mà cũng thân thiết nhất, gương mặt ấy đang từ từ trùng khít lên cô gái đang ngồi trước mắt gã. Trác Mộc Cường Ba biết rất rõ, cô gái đang ngồi đối diện với mình đây tuyệt đối không phải em gái gã. Nếu em gái gã vẫn còn trên thế giới này, có lẽ nó đã lập gia đình rồi, có lẽ còn có một đứa con trai tầm bảy tám tuổi, và cả một đứa con gái nữa; chồng nó là dân chăn nuôi, trong nhà có một đàn dê bò lớn, căn lều lớn nằm trên thảo nguyên xanh mướt, mặt hướng về núi xanh thăm thẳm, lưng quay hướng trời cao...

“Cho một phần... Tôi rất là thích ăn món Thượng Hải. Trác Mộc Cường Ba tiên sinh, ông gọi món gì nhỉ? Đây, Trác Mộc Cường Ba tiên sinh?” Đường Mẫn đã chọn xong món, phát hiện Trác Mộc Cường Ba đang nhìn mình chăm chăm, không hiểu tại sao, trong lòng không khỏi có chút căng thẳng. Cô nhanh chóng nhận ra, gã chỉ đang hướng về phía mình, nhưng ánh mắt kia thì tuyệt đối không phải đang nhìn mình, mà tựa như có chút xuất thần, không biết là đang nghĩ đến chuyện gì. Đường Mẫn hơi thấy hụt hẫng, lại gọi Trác Mộc Cường Ba thêm mấy tiếng nữa, nhưng giọng cô rất nhỏ, như sợ làm đứt đoạn dòng hồi ức của gã. Chính cô cũng không hiểu tại sao mình lại như vậy nữa. Còn Trác Mộc Cường Ba khi ấy đang hồi tưởng lại cảnh tượng xung quanh là núi xanh cỏ biếc, trên một dốc núi nhỏ, em gái ngồi trên vai gã ngược nhìn ra xa. “Anh ơi, Thượng Hải có lớn không?”

“Ừm, lớn lắm.”

“Lớn thế nào? Có lớn bằng làng của chúng ta không?”

“Ừm, lớn hơn làng của chúng ta nhiều...”

“Lớn hơn cả làng chúng ta nữa cơ à, thế thì đúng là lớn lắm rồi!”

“Anh à...”

“Ừ?”

“Thượng Hải ở bên kia ngọn núi phải không?”

“Ừm, ở bên kia ngọn núi... Anh dẫn em đi Thượng Hải nhé, có thích không? Thượng Hải ấy à... nhiều đồ ăn ngon lắm...” Nghĩ mãi nghĩ mãi, khóe mắt Trác Mộc Cường Ba đã hơi ươn ướt.

“Trác, Trác Mộc Cường Ba tiên sinh, tôi, tôi nói gì sai à?” Không hiểu vì sao, nhìn thấy ánh mắt đó của Trác Mộc Cường Ba, Đường Mẫn bỗng đứng luống cuống.

“Xin lỗi,” Trác Mộc Cường Ba giật mình sức tỉnh, mỉm cười nói, “không, không liên quan đến cô. Tôi có một người em gái, có lẽ lớn hơn cô một chút, nhưng không hiểu sao, vừa thấy cô, tôi liền nhớ đến nó.”

“A, xem ra ông rất tốt với em gái mình, chị ấy giờ đang ở đâu thế?”

“Không biết, từ hồi nó còn rất nhỏ đã bị lũ phỉ bắt đi rồi...”

“Chết, xin, xin lỗi ông, tôi không biết, tôi...”

“Không sao mà, đó có phải lỗi của cô đâu. Cô em gái đó của tôi ấy à, nó toàn mắc lỗi thôi, mỗi lần làm sai chuyện gì, là chỉ biết kiếm tôi ra chịu tội thay cho nó thôi, kỳ thực, thật tâm nó muốn làm cho tốt lắm chứ, nhưng lần nào cũng vụng về vậy cả. Khi ấy tôi thường nghĩ, nếu có một ngày nào đó, tôi không ở bên cạnh nó nữa thì nó biết phải làm sao, tôi chưa bao giờ ý thức được ý nghĩ ấy lại đem tới vận hạn như thế cả.” Trác Mộc Cường Ba khẽ gượng cười khổ não, nét mặt đượm vẻ đau buồn.

Đường Mẫn cũng cảm động lây mà khẽ nói: “Đúng thế, có anh trai thật tốt biết bao, từ nhỏ tới lớn, dù là chuyện gì cũng có anh trai giúp hết. Nếu bị ai ăn hiếp, có thể lớn tiếng mà hét lên rằng, tao sẽ đi mách anh tao! Nhưng... anh trai tôi, anh ấy...” nói đến đây, nước mắt Đường Mẫn bỗng trào ra.

Mới đầu Trác Mộc Cường Ba cũng không để tâm lắm, an ủi một hai câu cho xong. Nhưng nước mắt Đường Mẫn càng khóc thì lại càng nhiều, không ngừng rơi ra tựa chuỗi hạt đứt dây xâu, lúc ấy, gã mới ý thức được tính nghiêm trọng của vấn đề...

“Sao thế này? Mọi người không ai đi ngủ, tụ tập ở đây nói chuyện hết à, vẫn hưng phấn vì chuyện ngày mai phải không? Đây không phải tổ chất mà những thành viên trong nhóm huấn luyện đặc biệt của chúng ta nên có đâu đấy nhé.” Giáo sư Phương Tân cũng bước ra nhập bọn. Nhạc Dương vội nhích ra nhường chỗ cho ông, đồng thời nói: “À, Cường Ba thiếu gia mới kể một ít chuyện ngày xưa...”

Nói đoạn, anh chàng liền kể vắn tắt một lượt những gì Trác Mộc Cường Ba vừa nói. Nhạc Dương hiểu rõ, phàm là những chuyện Cường Ba thiếu gia đã nói, giáo sư đều biết cả. Đúng là giáo sư Phương Tân biết chuyện này, nhưng ông chưa từng nghĩ rằng người đàn ông về

ngoài cương nghị ấy, sâu thẳm bên trong vẫn không thể buông bỏ được như thế. Ông vỗ lên sau gáy Trác Mộc Cường Ba, nói: “Những chuyện đã qua sẽ trở thành ký ức trong cuộc đời cậu, chớ nên mang trên mình quá nhiều gánh nặng không thể buông bỏ như thế. Cậu phải nghĩ thế này này: giờ đây chắc chắn cô ấy sống hạnh phúc hơn trước kia, cô ấy đã tự lựa chọn con đường của mình, cậu cần phải tôn trọng lựa chọn của cô ấy, mà cả cậu nữa, cậu cũng có lựa chọn của riêng mình. Trong cuộc đời của một con người, nói chung là sẽ phải trải qua rất nhiều chuyện, phải học biết trân quý, cũng phải học cách từ bỏ. Cậu không thể cứ muốn ôm đồm tất cả mọi thứ rồi đổ lỗi cho mình được, đã từng đánh mất một lần, vậy thì càng phải trân quý những người hiện giờ ở bên cạnh cậu mới phải. Đường Mẫn là một cô gái tốt, tuy rằng tuổi tác của cô ấy và cậu hơi cách biệt, nhưng tôi nhìn ra được, cô bé ấy thật lòng với cậu đấy. Tôi nghĩ là cậu cũng biết chuyện này, mới đầu tôi không thích cô bé ấy cho lắm. Nhưng mà, cậu có biết tại sao không?”

Núi tuyết

Quả nhiên, vừa nghe nói đến Đường Mẫn, Trác Mộc Cường Ba liền khỏi hẳn tâm trạng tự trách móc mình, ngược nhìn giáo sư Phương Tân, không khỏi luống cuống ngượng ngùng, ấp úng nói: “Không... không biết.”

Trương Lập cũng biết chuyện này. Chính xác, ngay từ khi gặp Đường Mẫn lần đầu, giáo sư đã không được vui rồi. Về chuyện này, anh cũng từng nghĩ mãi mà không sao hiểu nổi. Bản thân Trương Lập thấy Đường Mẫn ngoài chuyện tuổi tác hơi chênh lệch với Trác Mộc Cường Ba thì cũng đâu có vấn đề gì.

Giáo sư Phương Tân điềm đạm nói: “Bởi vì ngay khi gặp mặt lần đầu tiên, tôi đã không thích cô ấy rồi.” Nói đoạn ông quay sang phía Nhạc Dương và Trương Lập tiếp lời, “Có lẽ cô ấy là loại con gái mà đám thanh niên các cậu ưa thích, xinh xắn đáng yêu, vừa đánh đá thông minh lại vừa cổ quái; nhưng khi tôi nhìn cô bé đó, trong cặp mắt cô ấy có một thứ tà mị hết sức tự nhiên, đó là một cặp mắt không cần điểm trang tô vẽ gì cũng có thể hút hồn đàn ông. Với kinh nghiệm làm người của tôi, một cô gái như thế rất khó có thể chỉ trung trinh với một người đàn ông, thêm nữa là khoảng cách tuổi tác giữa hai người rõ rệt như vậy, thế nên khi ấy tôi đã nghĩ, cô công chúa nhỏ đã quen được cưng chiều này sẽ không thể nào ở lâu bên cậu được.”

Trác Mộc Cường Ba lấy làm ngạc nhiên, không ngờ lần đầu tiên gặp mặt Đường Mẫn giáo sư Phương Tân lại có ấn tượng như vậy, chẳng trách ông cứ mặt nặng mày nhẹ với Mẫn Mẫn mãi. Giáo sư Phương Tân hơi cúi đầu xuống, nói: “Sự thực chứng minh rằng tôi đã sai, tiện đây tôi cũng chính thức nói với cậu một tiếng xin lỗi.”

Trác Mộc Cường Ba hoảng hốt đứng lên, nói: “Thầy giáo, xin đừng nói thế, mỗi một việc thầy làm đều là vì tôi cả, sao tôi có thể không biết được. Thực ra, khi ấy tôi... tôi còn tưởng là...”

Giáo sư Phương Tân mỉm cười nói: “Có biết là khi nào cô bé ấy làm tôi cảm động không? Không phải vì cô ấy có thể chịu đựng tất cả khổ sở khi huấn luyện, cũng không phải lúc liều mạng cứu cậu trong địa cung Ahezt, kể cả ánh mắt mê luyến tuyệt vọng trong Đảo Huyền Không tự cũng không thể, chính là lúc ở trong bệnh viện đấy.”

“Trong bệnh viện? Là lúc hai chúng tôi cùng vào bệnh viện à?”

“Không phải, đương nhiên không phải là lúc hai người tay nắm chặt tay lên bàn phẫu thuật, mà là sau khi phẫu thuật. Con người cậu lúc nào cũng tùy tiện cầu thả, xưa nay chưa từng chú ý đến những chuyện Mẫn Mẫn đã làm trong bệnh viện. Vết thương của cô ấy vừa đỡ một chút, đã đòi tự mình chăm sóc cho tôi, đại sư Á La, rồi cả hai thằng nhóc này và Ba Tang nữa, sự chăm sóc tỉ mỉ chu đáo đó, là do cô ấy đã đem tình yêu của mình dành cho cậu, dồn cả vào mỗi người ở bên cạnh cậu nữa, tình cảm ấy tuyệt đối không thể nào giả tạo được. Nếu cậu thật sự quan sát tỉ mỉ thì sẽ phát hiện ra thôi, cô ấy cẩn thận gấp từng chiếc ga trải giường, rồi ánh mắt chăm chú của cô ấy lúc tính vận tốc truyền dịch, mỗi lần rửa mặt cho chúng tôi, chiếc khăn mặt đã vắt khô cần dùng lại trên không mấy giây, mỗi một động tác

của cô ấy đều hết sức chu đáo, đều toát lên tình yêu sâu đậm dành cho cậu. Hơn nữa cô ấy không chỉ đối tốt với cậu, mà còn với từng người ở bên cạnh cậu nữa, có thể thấy đó đã không còn là một tình yêu bình thường nữa rồi, trong đời người có thể gặp được một vị hồng nhan tri kỉ như thế là thỏa mãn lắm rồi. Tất nhiên, đối với một người thiếu chú ý như cậu mà nói, chắc chắn là chẳng cảm nhận được gì rồi.”

Trác Mộc Cường Ba hồ thẹn cúi gằm mặt xuống, trong lòng thầm thở than: “Chắc, vẫn là thầy giáo hiểu mình nhất...”

Nhạc Dương nhìn về ngưỡng ngừng của Trác Mộc Cường Ba, trong lòng không cảm được thâm nhủ: “Chỉ sợ không chỉ mình cô Mẫn Mẫn như thế thôi đâu. Giáo quan, cả mấy cô y tá thường ghé qua nữa, tôi đều nhận thấy có cùng một cảm giác như thế cả, đến cả con mèo thỉnh thoảng chạy qua chạy lại ngoài cửa sổ kia nữa chứ. Hừm, anh đúng là sát thủ đối với phái nữ!” Anh chàng đánh mắt với Trương Lập một cái, cả hai đều ngấm ngầm gật đầu có vẻ hiểu nhau lắm.

Giáo sư Phương Tân như sức hiểu ra chuyện gì đó, cất tiếng hỏi: “Đúng rồi, Cường Ba à, điệu bộ thề thốt muốn nói rồi lại thôi của cậu khi nãy là ý gì thế? Cậu bảo cậu tưởng là... tưởng cái gì thế hả? Khi ấy có phải cậu đang nghĩ, lão già sắp xuống lỗ này nhìn trúng cô bồ của cậu rồi, phải vậy không hả!”

“A... ôi...” Trác Mộc Cường Ba vội đứng bật dậy, hấp tấp xua tay như thể bị người ta nhìn thấu tâm tư trong lòng: “Tôi... tôi không có nói như vậy... tôi không có nói như vậy mà, phải không?” Trương Lập đột nhiên nói: “Hình như tôi có nghe thấy, lúc ấy Cường Ba thiếu gia thì thầm lẩm bẩm gì đó, cậu cũng nghe thấy nữa, đúng không Nhạc Dương?”

“Này, hai cậu này... đồ ăn có thể ăn bữa ăn bãi được, nhưng nói năng thì không được bừa bãi đâu đấy...”

“Đúng mà, nghe thấy rồi, nghe thấy rồi, nghe rõ lắm.” Nhạc Dương cũng phụ họa theo.

Đội trưởng Hồ Dương nhoen miệng cười, đám mây âm u trong lòng Trác Mộc Cường Ba cuối cùng cũng nhạt bớt phần nào.

Đêm hôm đó, gió nhẹ rì rào, lũ côn trùng khê ngâm nga trong bụi cỏ...

Sáng sớm ngày hôm sau, sương mờ vẫn vít, đoàn người đeo ba lô trên lưng, đứng trên ngọn đồi cao nhìn lại khu đất trũng sau lưng, nơi có doanh trại họ đã huấn luyện gần hai năm, giờ đây, bất luận là thành công hay thất bại, họ cũng đều không trở lại nữa. Tâm trạng ai nấy đều rất phức tạp, vừa khao khát thành công, lại pha lẫn một chút bất nhẫn, căng thẳng, hưng phấn, bất an, bao nhiêu cảm xúc hòa quyện vào với nhau, chỉ thấy trái tim đập nhanh hơn, mạnh hơn bất cứ thời điểm nào khác trước đây.

Máy bay trực thăng từ từ hạ xuống bình đài trên đồi cao, các thành viên trong nhóm lần lượt xếp hàng một đi vào, cánh quạt quay chậm dần rồi lại nhanh dần, từ từ bốc lên cao, mang theo một đoàn người ôm bầu mộng tưởng bay thẳng lên trời xanh thăm thẳm.

Nhìn núi non tuyết phủ điệp trùng đang dần thu nhỏ lại, trong lòng Trác Mộc Cường Ba chợt dâng trào một thứ cảm giác kỳ dị. Nơi mà bọn họ sắp đi tới đây, từ hai năm trước, chú La Ba đã nhắc đến với gã rồi, đó là vùng đất bị thần linh nguyên rửa, nơi mây đen bất tường

đã mang màn khói mù đến che phủ vĩnh viễn, và đêm đen ngập ngụa trong những hơi thở tà ác. Chỉ có những sinh mạng đã mất hết lương tri mới bị ném vào địa ngục vĩnh viễn không thể quay đầu đó. Giờ đây thoát cái đã hai năm trôi qua rồi, đi cả một vòng lớn, cuối cùng bọn họ lại đến đại tuyết sơn, vận mệnh tựa như đang đùa cợt với gã, một trò đùa không lớn mà cũng chẳng nhỏ, vòng một vòng, cuối cùng trở về khởi điểm. Điều khác biệt duy nhất là, giờ đây mục đích của bọn họ đã rõ ràng hơn trước rất nhiều, mà đoàn người cũng từ hai người khi ấy biến thành mười người của bây giờ.

Trước khi xuất hành, Lữ Cánh Nam đã nói với mọi người, đích đến lần này của họ là một ngọn núi tuyết con người chưa từng chinh phục, tuy quốc tế đã có tên gọi chính thức, nhưng dân Tạng quanh vùng đó đều gọi là Nữ thần Tư Tất Kiệt Mạc. Nó nằm ở lưng chừng mạch núi Himalaya, so với các ngọn núi tuyết xung quanh thì không phải cao lắm, nhưng lại là ngọn núi nguy hiểm nhất. Thực tế là, trong quá khứ, cả một vùng từ Lạc Trát đi về phía Tây, dọc theo sống lưng mạch núi Himalaya kéo thẳng đến Phổ Lan, đều được coi là vùng đất cấm đối với nhân loại, người địa phương gọi là: Tử vong Tây phong đới. Đặc biệt là ngọn núi tuyết Tư Tất Kiệt Mạc mà họ sẽ đến lần này, theo lời chú La Ba từng nói, cao hơn bảy nghìn mét so với mực nước biển, tốc độ gió trung bình cấp mười tám, nhiệt độ trung bình khoảng ba mươi độ âm, độ bão hòa ô xy bình quân chỉ có 10%. Ngọn núi này chủ yếu có sáu triền núi, triền Tây Bắc-Đông Nam nằm trên sống lưng của mạch núi Himalaya, ngoài ra còn có triền Bắc, triền Tây, triền Tây Bắc, triền Tây Nam. Trên triền núi dốc ngược vẫn còn dày đặc dấu vết những trận lở tuyết. Lưng chừng núi là một dốc băng cao dần lên theo chiều từ Bắc hướng Nam, diện tích tương đối lớn. Mặt phía Bắc tựa như bị đao chặt riu đẽo, độ dốc bình quân đạt tới trên 75 độ. Đỉnh phụ trên triền núi phía Bắc tên là Lạt Mạc Cương Kỳ, cao 6.816 mét so với mực nước biển. Đỉnh phụ ở triền phía Tây tên là Tán Quách Hạ Ngõa Như Nhân, cao 6.640 mét so với mực nước biển. Đỉnh phụ trên triền núi phía Đông Nam là Đa Kết Ngọc Trọng Mã tương đối cao, 7.010 mét. Những đỉnh núi này đều phủ một lớp băng tuyết dày, trong khe núi có những sông băng khổng lồ, bên trên sông băng có nhiều vách dựng đứng và khe sâu hình răng cưa, rất thường xuyên xảy ra hiện tượng lở băng lở tuyết. Nhìn trên bản đồ vệ tinh, lở mờ có thể thấy đỉnh phụ có hình răng sói, mấy đỉnh phụ giao nhau đan xen, giống một con ác quỷ đang nghiến chặt răng, vách băng dựng đứng, thể núi vô cùng hiểm trở, đỉnh núi quanh năm bị sương tuyết mù mịt bao kín, mờ mờ ảo ảo tựa như ảo ảnh. Thậm chí cả người dân tộc Hạ Nhĩ Ba xưa nay vốn được xưng tụng là những người hướng đạo trên núi tuyết cũng không sẵn lòng đến đó, một nơi dường như là vùng đất chỉ có đi mà không có về. Thế mà nơi họ muốn kiếm tìm phỏng chừng là một cái khe nằm giữa hai đỉnh núi, bị rặng núi vây quanh, hình thành nên ngõ tránh gió của dải Tây phong. Muốn tìm ra nơi ấy, trước tiên phải trèo lên được đỉnh ngọn núi tuyết quanh năm không lộ ra diện mạo thật này đã.

Thực ra mọi người đều đã rất quen với cái tên Nữ thần Tư Tất Kiệt Mạc này rồi, dịch nghĩa ra thì chính là chỉ Tử thần. Vị thần này mắt phóng ra chớp điện, mũi thở ra cuồng phong, tai vang tiếng sấm, đầu tóc dựng đứng xoay chuyển như mây, trên mình đeo trang sức là các thi thể màu đỏ đen, hình tượng cực kỳ đáng sợ.

Máy bay trực thăng bay về phía Tây Nam, men theo sườn dốc khổng lồ mà tiến lên, hai bên núi non hiểm trở, đỉnh núi phủ tuyết trắng xóa nổi bật trên nền trời xanh thăm thẳm, tựa như đang bay trên đường bay Đà Phong vậy. Trác Mộc Cường Ba lơ mơ cảm thấy những dãy

núi này như mỗi lúc mỗi quen thuộc, cảm giác ấy càng lúc lại càng thêm rõ rệt, cuối cùng, gã đột nhiên sực nhớ ra, nếu lộ trình bay này không sai, bọn họ đang tiến về phía huyện Đạt Mã. Nếu là huyện Đạt Mã thì Trác Mộc Cường Ba gã biết rất rõ. Huyện này ở đoạn giữa mạch núi dãy Himalaya, là vùng giao giới ba nước Trung Quốc, Ấn Độ, Nepal, núi tuyết bao phủ ba mặt, địa thế cao dốc hiểm yếu, khí hậu bị ảnh hưởng của luồng khí nóng ẩm từ Ấn Độ Dương thổi vào, lượng mưa rất dồi dào. Trong sơn cốc, cây cối xanh um rậm rạp, có những cánh rừng nguyên sinh rất lớn, các đường vào núi cũng giống như đường vào Mặc Thoát vậy, đều được đục trên vách núi dựng đứng cao ngất, nhìn từ xa, những con đường nhỏ trông như vết dây thừng thít vào da thịt núi đá thành vết hằn sâu hoắm. Hiện nay, trong đám dân mê du lịch lữ hành đã có nhiều người biết đến Mặc Thoát, song kẻ biết đến Đạt Mã thì vẫn còn ít, nhưng dấu chân của Trác Mộc Cường Ba và giáo sư Phương Tân thì gần như đã in khắp nơi trong huyện Đạt Mã này rồi.

Nguyên nhân họ quen thuộc nơi này không gì khác, chính là bởi trong các tư liệu cổ có ghi chép, huyện Đạt Mã là nơi sản sinh ra giống ngao hung hãn nhất, đồng thời cũng trung thành bảo vệ chủ nhân nhất. Ngày nay ở phía Nam huyện Đạt Mã vẫn còn giữ được nét chữ của người cổ đại khắc trên vách đá, do người Hán khắc theo thể chữ Khải, niên đại xa xưa lắm rồi, hầu như đã mờ tróc, chỉ còn lờ mờ nhận ra được mấy chữ “Thiên Trúc”, “Ngao Châu”. Theo kết quả khảo chứng, một số tài liệu tạp ký đã sử dụng có nhắc đến một cách sơ lược đại khái rằng, đi Thiên Trúc, ắt phải qua Đạt Mã - người Hán gọi đây là Ngao Châu - nơi yết hầu cửa ngõ, là vùng đất nhà binh nhất quyết phải tranh giành, vân vân. Niên đại của những tư liệu đã sử dụng ấy có thể truy ngược lên tới triều Đường. Có điều khi bọn Trác Mộc Cường Ba đến huyện Đạt Mã điều tra và nghiên cứu, Ngao Châu thuở xưa đã suy tàn, gã và giáo sư Phương Tân đã nỗ lực rất nhiều, song vẫn không thu hoạch được thứ gì khả quan. Còn một điều khiến họ lấy làm nghi hoặc khó hiểu, đó là Ngao Châu cách Đảng Hạng quá xa, cũng không phải nơi xảy ra trận đại chiến cuối cùng với vương triều Tượng Hùng, vậy mà lại là nơi sản sinh ra giống ngao hung mãnh nhất, trung thành bảo vệ chủ nhân nhất, cảm giác nghe không được lọt tai cho lắm.

Ước chừng đã vào đến địa giới huyện Đạt Mã, máy bay trực thăng đưa họ lên tới độ cao khoảng hơn bốn nghìn mét gần năm nghìn mét so với mực nước biển. Theo lời Lữ Cánh Nam, ở đây có thôn làng gần với núi thần nhất - làng Nạp Lạp, cũng là trạm tiền tiêu của họ trong chuyến leo núi lần này. Trác Mộc Cường Ba lục tìm trong ký ức, dường như không có ấn tượng gì với địa danh này, hai hàng lông mày không khỏi nhíu lại.

Nạp Lạp là một khe núi nằm giữa các đỉnh núi tuyết, địa hình tương đương với khe Nguyệt Lượng ở sa mạc.

Núi tuyết vây quanh đây ngọn này cao hơn ngọn kia, chen vai thích cánh, lẫn ranh tuyết trên sườn núi nhấp nhô trải dài, hình thành nên một dải Vạn Lý Trường Thành từ băng tuyết thiên nhiên, cả trong lẫn ngoài dải trường thành đều trải ra một vùng mênh mang rộng lớn.

Con gió cắt da cắt thịt rít gào thổi qua triền núi, một năm bốn mùa, vĩnh viễn không có phút nào ngơi nghỉ. Nhưng nhờ núi cao hai bên ngăn khí lạnh, trong khe núi đã ấm áp lại nhiều mưa, cỏ xanh mơn mơn, rất nhiều bò dê sinh sống, nên nhìn từ trên cao xuống, trên

lưng chừng ngọn núi tuyết nom như trải ra một tấm thảm lông tơ xanh hình mảnh trăng khuyết vậy.

Băng tuyết tan chảy tạo thành những dòng suối trong vắt dồn tụ lại trên tấm thảm xanh, hình thành nên những hồ lớn hồ nhỏ, mặt hồ phản chiếu đỉnh núi tuyết phủ, nước hồ đều ánh lên một màu trắng sữa, nhìn từ xa trông chẳng khác nào vô số viên trân châu lớn nhỏ các cỡ. Một dòng sông tựa như sợi dây nối liền những mặt hồ trên châu này lại, rồi chảy vòng qua đồng cỏ, xuyên qua khu dân cư.

Vì nơi này là khu dân cư ở vị trí cao nhất so với mực nước biển của Trung Quốc, thậm chí là của cả thế giới, khí hậu lại vô cùng lạnh lẽo, nên nhà cửa ở đây đều thấp lè tè, từ không trung nhìn xuống, trông hết như những hộp diêm mỏng quét. Khá nhiều căn nhà đá xây dựng theo kiến trúc đặc trưng của người Tạng, cũng có cả những ngôi nhà gỗ nhỏ. Người dân nơi đây đều dựng nhà ở nơi có nước, trước cửa có dòng sông chảy qua, ngoài cửa sổ là hồ nước, cảnh tượng ấy dễ khiến người ta liên tưởng đến một khu dân cư ở vùng sông nước Giang Nam.

Lũ bò dê đều được thả rải rác trên đồng cỏ, ung dung thoải mái, trông hết sức nhàn nhã. Nhạc Dương ngồi trên trục thăng ngắm nhìn mà lấy làm ngưỡng mộ, nói: “Xem ra người ở đây chẳng phải làm gì hết cả, sáng sớm dê bò tự ra ngoài, tối tối lại tự quay về chuồng, mở cửa sổ ra là nhìn thấy hồ nước đồng cỏ, còn cả núi tuyết và trời xanh mây trắng nữa. Ngày ngày ở trong nhà uống ly trà, đánh ván cờ, hay cưỡi ngựa ra ngoài dạo một vòng cũng được, ôi chà chà, cuộc sống như vậy cơ đấy, chắc chắn, tôi cũng muốn sống lâu dài ở đây!”

Đội trưởng Hồ Dương cười cười mắng: “Cái thằng nhóc này, nếu thật sự sống ở đây, chỉ sợ chưa được hai tháng cậu đã kêu gào đòi về thành phố rồi ấy chứ.” Nhạc Dương nghe thế chỉ “hừ” một tiếng, không thèm để ý.

Lúc xuống trục thăng họ mới phát hiện ra, khí hậu nơi này còn khô hanh, lạnh lẽo hơn trong tưởng tượng của họ rất nhiều. Nhạc Dương không chịu được phải đưa tay lên bịt mũi rùng mình mấy cái. Tiếng ồn của máy bay trục thăng làm kinh động dân cư sống quanh đó, dân làng ở trong nhà lũ lượt chạy ra xem có chuyện gì. Khi nhận ra có khách đến, ai nấy đều tỏ ra hết sức nhiệt tình, trên mặt lần lượt hiện lên nụ cười rạng rỡ. Nhạc Dương lại cảm khái than thở, nơi này so với ở thôn Công Bố thì thật đúng là khác nhau một trời một vực.

“Lâu lắm rồi chỗ chúng tôi không có nhiều khách thể này, bên ngoài gió lớn, mời mọi người vào nhà tôi nghỉ ngơi đã. Cả anh phi công kia cũng vào uống chút rượu nóng cho ấm người nhé.” Giữa đám người bước ra một vị tuổi tác khá cao, đại khái chắc là trưởng thôn, tươi cười vui vẻ bảo nhóm người bọn Trác Mộc Cường Ba, “Các đồng chí bộ đội đã nói với chúng tôi rồi. Tôi tên là Mã Bảo, tôi sẽ giúp mọi người giải quyết chuyện ăn ở.”

Mấy người lạt ma Á La, giáo sư Phương Tân, Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang đều không thấy có gì lạ, nhưng đám Nhạc Dương, Trương Lập thì nghe mà trợn tròn cả mắt lên. Bọn họ hoàn toàn không hiểu ông trưởng thôn tuổi độ ngũ tuần này đang nói cái gì. Nhạc Dương khẽ kéo kéo vạt áo lạt ma Á La, thì thầm hỏi: “Đại sư, ông ấy nói tiếng gì thế?”

“Tiếng Tạng mà.” Lạt ma Á La thoáng ngẩn người, rồi ngay sau đó liền mỉm cười nói: “Họ nói tiếng Tạng đấy, chỉ có điều phát âm hơi khác, thuộc vào loại phương ngôn, các cậu chú ý nghe kỹ là hiểu được thôi.”

Đám Nhạc Dương đầu tiên cũng nghĩ là tiếng Tạng, vừa nghe thấy không giống, liền chiếu theo lối tư duy của tiếng Tạng cố để tiếp nạp thông tin, nhưng cũng hoàn toàn chẳng hiểu gì. Giờ được Lạt ma Á La nhắc nhở, mới biết là phương ngôn, nghiền ngẫm đoán mò một lúc lâu, cuối cùng cũng lờ mờ đoán ra được một chút, nghe kiểu như người Thượng Hải hay người Quảng Châu nói tiếng phổ thông vậy, đúng là bọn họ nói tiếng Tạng, chỉ là phát âm hoàn toàn khác biệt mà thôi.

Lữ Cánh Nam đưa mắt nhìn đồng hồ, đoạn nói với đám Trác Mộc Cường Ba: “Chúng ta sẽ ở đây nghỉ ngơi chỉnh đốn mấy ngày, một là để thích ứng với hoàn cảnh núi cao, hai là đợi thông báo của Cục Khí tượng, xem lúc nào thời tiết thích hợp cho việc leo núi. Thời gian xuất hành lên núi có thể là bốn năm hôm nữa, hoặc cũng có khả năng là ngay ngày mai. Chúng ta cần phải xem xét và tìm hiểu địa thế núi non xung quanh đây, xác định tuyến đường có thể lên tới đỉnh núi. Giờ là 11 giờ, trước chính Ngọ là thời điểm sương mù trên đỉnh núi có khả năng tan nhiều nhất, chúng ta sẽ chia thành ba tổ, lần lượt tiến hành khảo sát tuyến đường lên đỉnh núi từ ba hướng Đông, Nam, Bắc. Giờ tôi sẽ sắp xếp, nhóm của Trác Mộc Cường Ba, Hồ Dương, Nhạc Dương đi hướng Đông, đại sư Á La, Ba Tang, Trương Lập đi theo hướng phía Nam, giáo sư Phương Tân, tôi và cả Mẫn Mẫn sẽ đi hướng Bắc, mọi người đã nghe rõ cả chưa? Mã Bảo, chúng tôi cần ba người dẫn đường.”

Mã Bảo gật gật đầu, gọi trong đám người làng ra hai tay trung niên cường tráng khỏe mạnh, rồi hỏi: “Không vào nhà nghỉ ngơi một lát à? Có cần bỏ bớt ba lô trong nhà không?”

Lữ Cánh Nam lắc đầu: “Không cần thiết, chúng tôi phải nhanh chóng thích ứng với hoạt động mang vác nặng trong môi trường mới này, nếu ở dưới chân núi còn không thể vừa mang vác những máy móc và nhu yếu phẩm này vừa hành động, vậy thì làm sao mà lên núi tuyết được?”

Mã Bảo thở dài một tiếng, nói: “Lên núi tuyết ư... khó đấy!”

Kẻ tô tô của núi tuyết

Tổ của Trác Mộc Cường Ba phụ trách khảo sát xem khe núi nằm giữa đỉnh phụ phía Đông Nam Đa Kết Ngọc Trọng Mã và đỉnh chính có thích hợp để leo lên hay không, lối này vừa xa lại vừa khó đi, nên Mã Bảo đích thân dẫn đường cho họ.

Dọc đường, qua chuyện trò Trác Mộc Cường Ba mới biết, Mã Bảo thực ra không phải trưởng thôn gì cả, ngôi làng trên danh nghĩa này kỳ thực là một khu dân cư hình thành tự phát của đám dân du mục, trong thôn có bốn năm chục hộ gia đình, mọi người thân thiết như người trong một nhà vậy. Ai gặp chuyện gì chỉ cần nói một tiếng, tất cả mọi người trong thôn đều sẽ giúp đỡ. Hơn nữa từ bao nhiêu năm nay, trong thôn làng này cũng chẳng có chuyện gì lớn lao xảy ra cả, những chuyện lớn nhất đều không ngoài mấy thứ tang ma hiếu hỷ.

Người trong làng đều là người Đạt Mã. Theo như Trác Mộc Cường Ba được biết, người Đạt Mã ở huyện Đạt Mã này đa phần đều từ Nepal di cư đến vùng giữa rặng Himalaya vào khoảng cuối thời nhà Thanh, nhưng bọn họ vẫn khẳng định tin rằng mình là hậu duệ của người Tạng, cũng có người nói họ là con cháu của tộc Khắc Lạp Để. Họ không có chữ viết, trước giải phóng cũng sống theo lối hết sức nguyên thủy, đốt nương làm rẫy, thắt dây rừng để ghi nhớ các sự việc. Vì nơi này là vùng giao giới giữa hai nước Trung Quốc và Nepal, nên bọn họ cũng thường xuyên đi qua đi lại giữa hai nước, họ hàng thân thích của nhiều người Đạt Mã đều vẫn sinh sống ở Nepal, nhưng họ thì vẫn kiên trì cư trú trên lãnh thổ Trung Quốc, vì cho rằng đất nước Trung Quốc đang dần dần lớn mạnh, ngày tháng sau này sẽ càng ngày càng tốt đẹp hơn. Hiện giờ thì cuộc sống của người dân trong làng Mã Bảo về cơ bản không khác biệt gì so với người Tạng, cũng nói tiếng Tạng, ăn bánh bột mì Thanh Khoa, chỉ có điều các hoạt động tôn giáo tín ngưỡng thì tương đối ít, chỉ có các hoạt động chuyển kinh chuyển sơn [sơn](#), hơn nữa còn đi theo chiều ngược chiều kim đồng hồ của Bản giáo.

Còn việc lên núi tuyết, Mã Bảo lắc đầu nói với họ, từ năm nọ năm kia nào đó, đội khảo sát của nhà nước cũng đến rồi, mười ba nhóm người đã vào núi, nhưng chưa đến một nửa số ấy sống sót trở ra; lại có năm, đội thám hiểm của Anh cũng đến, nhưng cuối cùng không thấy người nào quay lại; về sau có cả người Mỹ, người Đức, các loại thiết bị máy móc còn hiện đại tiên tiến hơn của họ bây giờ nhiều, nhưng lần nào cũng là mười người đi cùng lắm chỉ có một hai người về. Dải gió Tây chết chóc đâu phải chỉ là tên gọi, núi Chomolungma có thể leo được, bởi đó là nữ thần nhân từ; còn Tử thần Tư Tất Kiệt Mạc lại là vị nữ thần có tính khí nóng nảy nhất, không ai có thể gánh chịu được lửa giận của Người.

Lúc họ đến được điểm quan trắc, đỉnh núi phủ mây mù, chỉ có thể nhìn thấy khoảng từ lưng chừng núi đổ xuống. Đội trưởng Hồ Dương chỉ liếc mắt nhìn qua một lượt, đã đoán định ngay: “Con đường này không thể đi được.” Kể đó anh tiến hành đo đạc trắc địa hết sức thuần thực, đồng thời chỉ cho Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương thấy những chỗ nguy hiểm. Anh cho rằng có ba nguyên nhân khiến con đường này không thể thông hành, một là khí hậu quá khắc nghiệt, hai là địa hình quá phức tạp, ba là độ dốc quá lớn. Với nhân lực và trang bị của họ lúc này, lên núi chính là tự lao đầu vào chỗ chết.

Mã Bảo cười cười nói với họ, những gì họ thấy đã là tương đối tốt rồi, bởi trong truyền thuyết Đa Kết Ngọc Trọng Mã là vị nữ thần có tính nết khá tốt so với các thần linh khác. Lúc bình thường, nàng là vị nữ thần màu trắng vô cùng xinh đẹp, gương mặt luôn rạng rỡ nở nụ cười thân thiện, trên cổ nàng có vòng hoa kết từ bảo thạch, vàng bạc châu báu và hoa tươi, thường cưỡi một con sư tử màu xanh ngọc Thổ Nhĩ Kỳ. Nhưng khi nổi giận, nàng sẽ biến thành nữ thần mặt đen tính tình bạo ngược hung tàn, miệng nhều máu, hai mắt tóe lửa, mũi phun khói mù mờ mịt, y phục của nàng cũng biến thành bộ áo da người lột từ tử thi, tay cầm bát đầu lâu đầy ắp máu người.

Trác Mộc Cường Ba cảm thấy câu chuyện sao mà quen thuộc, tưởng chừng như gã đã nghe qua ở đâu đó rồi, nhất định là không phải chuyện cổ được nghe kể hồi nhỏ, nhưng nhất thời không nhớ nổi. Chỉ nghe đội trưởng Hồ Dương hỏi: “Vây ý của anh tức là, kết quả quan trắc của hai nhóm kia còn tệ hơn cả chúng tôi nữa ư?”

Mã Bảo gật đầu: “Chắc là thế đấy.”

Nhạc Dương nghe xong phải nghĩ ngợi một lúc mới đại khái đoán ra được ý của Mã Bảo, lẩm bẩm cần nhắc: “Mới chỉ nhìn đến lưng chừng núi mà đã khó đi như vậy rồi, không biết sau khi mây mù tan đi, đỉnh núi kia sẽ trông như thế nào nhỉ?”

Mã Bảo thì nghe hiểu được những gì Nhạc Dương nói, vội xua tay lia lịa: “Không thể nào đâu, sương mù trên đỉnh núi một năm bốn mùa lúc nào cũng có, tôi sống ở đây từ nhỏ đến lớn chưa thấy sương tan lần nào cả. Hồi trước nghe các bậc già lão nói, vì dẫu sao nữ thần cũng rất thích đẹp, nàng không muốn bị con người nhìn thấy bộ dạng dữ dằn hung ác của mình, thế nên đã che gương mặt mình đi. Đỉnh núi này mấy vạn mấy ngàn năm nay đều như vậy cả, chẳng bao giờ sương mù kia tan đi đâu.”

Sắc mặt đội trưởng Hồ Dương lộ vẻ lo lắng, anh vắn vể bộ râu xồm xoàm của mình nói: “Lần này thì hồng bát rồi, nếu sương mù trên đỉnh núi quanh năm không tan, thì buộc phải tiến hành leo lên đỉnh trong khu vực mù rồi, tình huống này gọi là leo núi theo kiểu tự sát. Hơn nữa, dù sương mù có tan đi, với kiểu địa hình này, khó hơn leo lên đỉnh Chomolungma rất nhiều, chỉ sợ còn khó hơn cả leo núi Nam Ca Ba Ngõa ấy, nơi đây tuyệt đối có thể xếp vào độ khó leo trên cấp 5.12 trong hệ thống YDS⁽²⁾ đó.

Trong thoáng chốc, cả ba người cùng chìm vào im lặng. Họ đều biết rõ, cấp 5.12 là cấp độ leo trên khó nhất rồi, mà đội trưởng Hồ Dương thì tuyệt đối không ba hoa nói khoác. Lúc này, Mã Bảo lại lên tiếng: “Cho dù mọi người có thể leo lên đến sườn núi, thì đoạn đường phía sau cũng không thể vượt qua được đâu. Chúng tôi hồi trước từng gặp rất nhiều người có thể leo vào màn sương mù, nhưng rồi không một ai trở về hết cả.” Thấy sắc mặt bọn Trác Mộc Cường Ba càng khó coi hơn, Mã Bảo lại nói tiếp: “Trừ phi có Cương Nhật Phổ Bạc dẫn đường cho các vị.”

“Cương Nhật Phổ Bạc?” Trác Mộc Cường Ba và đội trưởng Hồ Dương cùng thoáng ngần người ra, trong ký ức của hai người đều có chút ấn tượng đối với cái tên này. Ý nghĩa của nó là kẻ tôi tớ của núi tuyết. Trác Mộc Cường Ba vẫn còn lơ mơ nhớ được, chẳng những gã từng nghe thấy cái tên này, mà còn tiếp xúc cả với con người ấy nữa. Nhưng nghĩ cho kỹ càng hơn, lại cảm thấy không phải thế, tựa hồ như thiếu mất mối liên hệ then chốt nào đó.

“Đúng,” Mã Bảo gật đầu, “nghe nói, anh ta là người duy nhất biết đường lên núi.”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Sao anh ta lại biết đường lên núi?”

Mã Bảo lại lắc đầu: “Không biết. Có điều rất nhiều năm trước, đội khảo sát khoa học của nhà nước có đến đây một lần. Khi đó là vợ Cương Nhật Phổ Bạc dẫn đường cho bọn họ, lần ấy bị thất bại, nghe đâu cả đoàn không có người nào trở về được. Về sau lại có một số nhóm khác đến muốn tìm Cương Nhật Phổ Bạc dẫn đường, nhưng anh ta không bao giờ đáp ứng nữa.”

“Tôi nhớ ra rồi,” đội trưởng Hồ Dương nắm tay nắm vào bàn tay bên kia của mình thốt lên, “hồi tôi còn ở đội khảo sát sông băng Tây Tạng đã nghe nói đến người này rồi. Đạo đó nhà nước muốn đi đo đạc thăm dò một ngọn núi tuyết, chỉ vì Cương Nhật Phổ Bạc không chịu dẫn đường, vì vậy mãi vẫn không thể xuất hành. Hồi ấy thường hay thấy nhắc đến cái tên này lắm, ái chà chà, tôi đã bảo sao cái tên này nghe quen quen thế mà! Nghe bảo sông băng ở đây rất đặc thù, có thể sánh được với sông băng ở núi Nạp Mộc Na Ni⁽³⁾ đó.” Nói đến đây, đội trưởng Hồ Dương mê mẩn dõi mắt ngắm nhìn dòng sông băng trắng toát khổng lồ vươn xuống từ giữa đám mù sương mờ mịt. Đó tựa như một thiếu nữ để lộ ra nửa cánh tay trắng muốt như tuyết đang vẫy gọi, toát ra thứ ma lực lạ lùng.

“Phải rồi, Mã Bảo, khi ấy mọi người làm sao biết Cương Nhật có thể tìm được đường lên núi? Ông ta cũng là người Đạt Mỗ à?” Trác Mộc Cường Ba hỏi.

Mã Bảo lắc đầu: “Không phải. Hồi xưa tôi nghe các bậc già lão trong làng nói, trước khi tổ tiên chúng tôi đến đây, tổ tiên của Cương Nhật Phổ Bạc đã định cư ở quanh nơi này rồi. Vì vậy tôi nghĩ, đấy chính là nguyên nhân bọn họ biết nhiều hơn chúng tôi.”

Ông ta lấy ngón tay chỉ hướng, đoạn nói: “Bọn họ trước nay vẫn cư trú ở phía Nam, còn phải đi lên thêm nữa. Môi trường ở đó không tốt như chỗ chúng tôi, rất ít người sống. Trước đây nơi đó cũng chỉ có một hai hộ gia đình, hiện nay thì chỉ còn lại một mình Cương Nhật Phổ Bạc thôi.”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn Nhạc Dương; cả hai đều nghĩ đến những người dân sống trong thôn Công Bố, người tên Cương Nhật Phổ Bạc kia, liệu đám bọn họ có sứ mạng giống nhau hay không nhỉ?

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Dẫn chúng tôi đi gặp người đó.”

Mã Bảo nghĩ ngợi giây lát, rồi nói: “Vô dụng thôi, trước đây không phải là không có người đến tìm anh ta, nhưng từ khi người vợ bị mất tích, anh ta từ chối dẫn bất cứ người nào lên núi.”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Anh cứ giúp chúng tôi tìm được anh ta đã, còn chuyện anh ta có sẵn lòng đưa chúng tôi lên núi hay không, chúng tôi phải nói chuyện với anh ta thì mới biết được, phải vậy không?”

Mã Bảo nhú mày nói: “Được thôi, có điều tôi phải nhắc nhở mọi người, lại gần căn nhà của anh ta là một chuyện hết sức nguy hiểm. Cương Nhật Phổ Bạc nuôi một con chó rất lớn, rất dữ, hơn nữa ngoại trừ chủ nhân của nó ra, con chó đấy không nhận bất cứ người nào khác cả. Có lẽ nó không cắn tôi, nhưng mà các vị thì...”

“Chó lớn hử!” Trác Mộc Cường Ba liền sức nhớ ra, kêu toáng lên, “Cương Lạp! Cương Lạp Mai Đóa! Tôi nhớ ra rồi!”

“Hử?” Mã Bảo lộ vẻ mặt kinh ngạc nói, “Sao anh biết tên nó vậy?”

Trác Mộc Cường Ba cười lớn nói: “Tôi đã bảo sao cái tên đó nghe quen quen vậy mà, Cương Lạp Mai Đóa, Cương Nhật Phổ Bạc, sao tôi lại không quen anh ta được cơ chứ, tôi đã ở nhà ấy cả nửa năm cơ mà!” Gã kéo tay Mã Bảo nói, “Anh không cần lo cho sự an toàn của chúng tôi đâu.”

Nhiều năm trước gã và giáo sư Phương Tân từng đến huyện Đạt Mã tìm chó ngao, bất ngờ phát hiện ra ở nhà Cương Nhật Phổ Bạc có giống ngao cực kỳ quý hiếm Hải lam thú, chính là con Cương Lạp Mai Đóa đó; trong tiếng Tạng, Cương Lạp Mai Đóa nghĩa là hoa sen tuyết. Để thuyết phục Cương Nhật Phổ Bạc đồng ý cho gã dẫn Cương Lạp Mai Đóa ra ngoài, giới thiệu thần ngao Hải lam thú với toàn thế giới, gã đã ở lì nhà Cương Nhật nửa năm ròng, có điều từ đầu chí cuối gã vẫn gọi Cương Nhật là a quả (nghĩa là đại ca), giờ đột nhiên nghe tên đầy đủ của anh ta, đâm ra không kịp phản ứng nhớ ra.

Đội trưởng Hồ Dương và Nhạc Dương đều quay sang nhìn Trác Mộc Cường Ba, chỉ thấy gã kích động nói với hai người họ: “Hải lam thú! Cương Nhật có một con Hải lam thú cực kỳ quý hiếm, tên nó là Cương Lạp Mai Đóa, đóa sen tuyết diễm lệ đẹp mê hồn người. Nó còn ở đó không?” Câu hỏi cuối cùng của gã là dành cho Mã Bảo.

Mã Bảo nhún nhún vai đáp: “Vẫn còn.” Ông dường như phải hạ quyết tâm lớn lắm, mới nói: “Đi theo tôi.”

Nhạc Dương hiếu kỳ hỏi: “Hải lam thú là gì thế?”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười đáp: “Một giống chó ngao Tây Tạng. Thu hoạch duy nhất trong chuyến đi tới huyện Đạt Mã tám năm trước của tôi và giáo sư Phương Tân chính là tìm được con Hải lam thú này. Tôi ở nhà a quả suốt nửa năm, nhưng anh ấy không thể nào không có Cương Lạp, một ngày thôi cũng không được. Hiện nay những người biết đến chó ngao Tây Tạng, đa phần đều biết Thiết pháo kim, Tuyết ngao, Hồng ngao, Hắc ngao, những giống như Tượng kim sư, Lang thanh, Báo ban giờ cũng hiếm người gặp rồi, còn nếu là Hoàng kim nhãn, Hải lam thú thì chắc là đến cả nghe tên cũng chỉ có mấy người thôi.” Trác Mộc Cường Ba không kìm được mà nhớ lại sắc lam tuyệt đẹp ấy, sắc lam nhàn nhạt lấp lánh ánh bạc, đó là sắc màu mà bất cứ họa gia nào cũng không thể pha nổi. Bản thân Trác Mộc Cường Ba cũng không biết phải miêu tả thế nào, chỉ có thể tán tụng sự ban ân của đại tự nhiên mà thôi.

“Mười năm hiếm gặp Hoàng kim nhãn, trăm năm không có Hải lam thú.” Trác Mộc Cường Ba không khỏi nhớ lại những thần ngao, bảo ngao lưu truyền trong lời kể của những cụ già du mục ở các vùng hoang vu nơi dấu chân con người hiếm khi đặt tới. Hoàng kim nhãn và Hải lam thú đều là biến chủng của chó ngao Tây Tạng phổ thông. Hoàng kim nhãn chính là tên gọi đôi mắt giả của giống Thiết pháo kim; bên trên hai mắt một con ngao giống Thiết pháo kim còn có hai đốm vàng, thoạt nhìn trông rất giống có thêm một đôi mắt nữa, tục gọi là Thiết pháo kim bốn mắt. Đôi mắt giả của Thiết pháo kim bình thường màu vàng nhạt hoặc màu hạt dẻ, còn cả màu nâu đỏ nữa, nhưng có một giống biến chủng, cặp mắt giả ấy

biến thành màu vàng kim, tương truyền con ngao loại này sau khi trưởng thành thì to hơn chó ngao thường một bậc, khỏe vô cùng, vượt như vượt hổ, tiếng gầm như tiếng sư tử. Đặc biệt là cặp mắt vàng kim hết sức nổi bật kia như tượng trưng cho thân phận tôn quý, lũ chó ngao tầm thường trông thấy đều tự thu vuốt cụp móng cúi đầu lẩn đi, ánh mắt lộ rõ vẻ nhún nhường.

Hải lam thú thì là biến chủng của Tuyết ngao. Tuyết ngao thông thường toàn thân trắng tuyết, con nào lông tốt còn ánh lên sắc bàng bạc, gọi là “nhuộm bạc ánh tuyết”. Hải lam thú bình thường không khác gì Tuyết ngao cả, điểm kỳ dị là khi nó chạy nhảy dưới trời xanh mây trắng, qua một khoảng thời gian, màu lông của nó sẽ dần biến thành sắc lam nhàn nhạt, không phải màu lam sâu thẳm của biển khơi, mà là sắc lam nhạt kỳ dị của những hồ nước trên cao nguyên Thanh Tạng dưới bầu trời xanh, lại cũng giống như màu lam nhạt ánh lên khi băng tuyết tích tụ quá sâu quá dày, đồng thời còn óng ánh sắc bạc, rất nhạt nhưng đẹp tuyệt trần, bởi thế nên có tên là Hải lam thú. Lời bàn về Hải lam thú trong truyền thuyết là, giống ngao này thông linh, có thể đọc hiểu ý người, thân thể nhẹ như lông nhạn, chạy nhanh như gió không để lại dấu chân trên tuyết, không sợ giá lạnh băng tuyết, có thể tìm được đường ra chính xác trên núi tuyết mù sương, có thể phá băng xuống nước tìm thức ăn, thường làm là tọa kỵ của Độ Mẫu và Bồ Tát. Thể hình của Hải lam thú nhỏ hơn một chút so với đồng loại, thông thường những con xảy ra biến dị đều là ngao cái, địa vị của chúng trong lòng dân du mục gần như có thể so với Tử kỳ lân được, điểm khác biệt duy nhất chính là Tử kỳ lân chỉ xuất hiện trong truyền thuyết, còn Hải lam thú thì ngẫu nhiên cũng có xuất hiện trong hiện thực.

Trác Mộc Cường Ba còn nhớ, lần đầu tiên nhìn thấy Cường Lạp Mai Đóa gã đã từng kích động run rẩy nói với giáo sư Phương Tân: “Hải lam thú! Đó là Hải lam thú! Thầy giáo, thầy thấy chưa, đó chính là Hải lam thú, chúng không chỉ xuất hiện trong truyện thần thoại thôi đâu. Có Hải lam thú, thì cũng sẽ có Tử kỳ lân!”

Trác Mộc Cường Ba vừa lời mình từ hồi ức trở lại hiện thực, vội vàng liên lạc với giáo sư Phương Tân; trông gã lúc này như một đứa trẻ đang ra câu hỏi đánh đố người lớn vậy:

“Thầy giáo, thầy đoán xem chúng tôi sắp đi kiếm ai nào?”

“Kiếm ai?” giáo sư Phương Tân thoáng ngần ra, rồi lập tức đáp ngay: “Cường Lạp Mai Đóa! Tôi đã bảo chỗ này sao quen thế rồi mà lại, các cậu sắp đi tìm Hải lam thú đúng không?”

Lữ Cánh Nam trong bộ đàm lên tiếng hỏi: “Chuyện gì thế? Các anh đã thăm dò xong rồi à?”

Đội trưởng Hồ Dương đáp: “Phải, con đường này không thể đi được. Giờ chúng tôi sẽ đi tìm một người biết đường lên núi, hy vọng anh ta có thể giúp được gì cho chúng ta.”

“Được rồi, chú ý an toàn, nhớ báo cáo lại cho tôi.”

Trên đường, Mã Bảo nhắc đến Cường Nhật Phổ Bạc. “Tuy tính khí có hơi cổ quái một chút, nhưng anh ta là người tốt. Anh ta đã nhiều lần giúp chúng tôi tìm lại lũ bò dê đi lạc, hơn nữa còn cho chúng tôi biết khu vực nào nguy hiểm, chó dắt dê vào đó chặn thả. Cũng có

khi người trong làng trông thấy, lúc nào không có người ngoài vào núi, anh ta sẽ lẳng lặng một mình đi vào sâu trong núi.”

Lần này thì Nhạc Dương nghe lơ mơ hiểu được một nửa, liền hỏi: “Ý của anh là, anh ta sống một mình trên núi?”

Mã Bảo gật gật đầu. Nhạc Dương kinh ngạc thốt lên: “Một mình thì sống làm sao được?”

Mã Bảo nói: “Sao một mình lại không sống được? Anh ta nuôi một đàn dê lớn, có một căn nhà hầm to, đại khái một năm ra khỏi núi hai lần, dùng dê đổi lấy các nhu yếu phẩm cần dùng. Mỗi năm khi các đồng chí bộ đội đóng ở đây đến thăm chúng tôi, cũng chuẩn bị cho anh ta một phần các đồ dùng cần thiết. Người làng chúng tôi cũng đều sống như vậy cả.”

Nhạc Dương len lén đưa mắt nhìn ngọn núi tuyết khổng lồ, thăm nhủ, sống một mình ở cái vùng lạnh khủng khiếp này làm sao mà chịu nổi? Đến cả người nói chuyện cũng không có nữa, thế thì cô đơn lạnh lẽo đến như thế nào chứ.

Vừa đi Mã Bảo vừa kể một số lời đồn về Cương Nhật Phổ Bạc nữa, được chừng nửa tiếng đồng hồ thì cỏ xanh dưới chân thưa dần, những viên đá cuội lớn bắt đầu nhiều lên, khí lạnh tấp vào mặt người. Những viên đá cuội trơn nhẵn hết sức ẩm ướt, không dễ đi chút nào. Đội trưởng Hồ Dương lại ngược nhìn núi tuyết, chỉ tay vào đá nói: “Nhìn thấy chưa, những tảng đá này chứng tỏ rằng, từ rất lâu rất lâu trước đây, sông băng vốn phủ kín cả khu vực mà chúng ta đang đứng đây, hiện giờ thì đã rút lên phía trên kia rồi.” Nói tới đây, anh lại bồi hồi cảm khái, “Tôi còn nhớ năm đó, kết quả khảo sát sông băng của chúng tôi là, không bao lâu nữa, trên dãy Himalaya này sẽ không còn sông băng nào nữa.”

Cùng với tiếng thở dài của đội trưởng Hồ Dương, không khí càng lúc càng lạnh hơn. “Cường Ba thiếu gia, nhìn kìa!” Nhạc Dương chỉ tay vào một mỏm núi xa xa. Mỏm núi đen thui giống như một bức tường sừng sững dựng trên lưng chừng núi, bên dưới có mấy hang động thiên nhiên; chỗ tay Nhạc Dương chỉ vào chính là những hang động thiên nhiên ấy.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ừm, trông thấy rồi. Tôi nhớ lần trước đến đây, thầy giáo có nói, đây chắc là nơi cổ nhân thời Đồ đá cũ từng cư trú, nhưng kiểu hang động lộ thiên thế này dễ bị phá hoại lắm, nên bên trong chẳng còn gì nữa cả. Huyện Đạt Mã có rất nhiều di chỉ Đồ đá cũ, đây cũng là một khu quần cư của cổ nhân.”

Đội trưởng Hồ Dương cũng nói: “Không chỉ ở đây có, mà bên bờ sông Kim Sa kéo dài từ cực Tây đến cực Đông khu A Lý, nguyên một vòng cung tạo bởi mạch núi Himalaya đều có những hang động nham thạch thế này. Theo những suy đoán ban đầu, vào thời kỳ văn minh nhân loại mới manh nha khởi phát, dãy Himalaya đã trải qua một thời kỳ con người sống trong hang động rất dài.”

“Ồ,” Nhạc Dương hơi có chút thất vọng nói, “tôi còn tưởng đấy là do người Qua Ba bỏ lại chứ.”

Trác Mộc Cường Ba thăm thẩn động trong lòng, xem ra không chỉ mình gã có suy nghĩ như thế. Nhưng ý kiến của Nhạc Dương lại khiến gã nghĩ đến một ý, người Qua Ba và cổ nhân thời kỳ Đồ đá cũ trên cao nguyên Thanh Tạng liệu có phải là cùng một mạch truyền thừa, lưu truyền nền văn minh nguyên thủy từ một vạn năm trước đến tận thời hiện đại

ngày nay? Trong đầu gã, chợt hiện ra cảnh tượng những người nguyên thủy mình quần da thú, tay cầm gậy gỗ, đang vác vật săn trở về, sau lưng là một đàn... vân vân, sao lại xuất hiện hình ảnh như vậy được nhỉ? Ánh mắt Trác Mộc Cường Ba trở lại với những hang động nham thạch thiên nhiên đen thui kia, hình ảnh vừa nảy giống như một đoạn phim chiếu lại, gã nhìn thấy rất rõ ràng, sau lưng những người sống trong hang động ấy là... một đàn sói!

Mã Bảo biết rất ít về người nguyên thủy, vẫn dẫn đường đi trước, miệng nói: “Vượt qua cửa thung lũng trước mặt, đi thêm nửa tiếng nữa là có thể trông thấy nhà của Cương Nhật Phổ Bạc rồi.”

Gió ở cửa thung lũng rất lớn, thổi rất cả mặt, núi hai bên như hai người khổng lồ sừng sững đan chéo chân vào nhau, và lúc này bọn họ phải đi xuyên qua hai khúc chân gác chông lên nhau ấy. Đột nhiên, gió dường như mạnh hơn, trong tiếng gió rít vù vù phảng phất toát ra khí lạnh rừng mình, cảm giác nhìn không thấy sờ không được đó khiến cả bốn người cùng lúc dừng bước. Cỏ khô run rẩy trong cơn gió cuồng loạn, tựa như cũng muốn lẫn trốn lực lượng thần bí vô hình kia.

Trác Mộc Cường Ba nhắm mắt lại, dựa vào trực giác nói: “Có thứ gì đó đang tiến về phía chúng ta, tốc độ rất nhanh!” Gã vừa nói dứt lời đã nghe Nhạc Dương kêu toáng lên, “Cường Ba thiếu gia! Cẩn thận!”

Trác Mộc Cường Ba mở to mắt, liền nhìn thấy trong gió lóe lên một tia chớp màu xanh...

Cương Lạp Mai Đóa

Không người nào nhìn thấy nó từ đâu đến, đến như thế nào, phảng phất như đột nhiên xuất hiện từ trong hư không, tất cả đều chỉ trông thấy đó là một luồng sáng xanh chỉ có ở những tia chớp bổ thẳng về phía Trác Mộc Cường Ba. Cái miệng há ra của Nhạc Dương vừa mới ngậm lại, đội trưởng Hồ Dương một chân đặt trước một chân đặt sau đang chuẩn bị vào tư thế phòng ngự, Mã Bảo thì không kịp có bất cứ phản ứng nào; trước luồng sáng xanh lam kỳ dị ấy, tất cả đều trở nên chậm chạp đến độ trì độn. Khi mọi người từ trong trạng thái chậm chạp trì độn ấy hồi phục lại bình thường, thì luồng sáng xanh nhàn nhạt ấy đã bỏ lên người Trác Mộc Cường Ba rồi.

Đúng vào khoảnh khắc luồng sáng xanh đó chạm vào người gã, đột nhiên xảy ra biến đổi, nó bỗng trở nên mềm mại nhẹ nhàng, đồng thời cũng không hất Trác Mộc Cường Ba ngã ngửa ra đất, mà vừa mới chạm vào người gã, đã lập tức xoay ngược lại. Khi luồng sáng xanh lam ấy xoay chuyển, Nhạc Dương mới nhìn rõ, đó là một con thú khổng lồ, cũng cùng lúc đó cảm giác bất an và sợ hãi trong lòng anh dâng trào lên vượt quá nỗi hoảng sợ trước bất cứ hiểm nguy nào mà anh từng trải qua. Bởi vì anh chợt phát hiện ra, nếu người đứng đó là mình, bất kể là bản thân phản ứng thế nào, cũng không thể tránh khỏi cú vỗ vừa rồi của con thú màu lam ấy.

Con thú lớn chạy ra xa mười mấy mét với tốc độ kinh người, rồi lại lập tức chạy ngược trở lại, lao bổ vào Trác Mộc Cường Ba lần nữa, vừa mới chạm phải người gã, nó lại lập tức xoay mình, cứ như vậy đến ba bốn lần, cuối cùng mới chịu dừng lại, đặt hai chân trước gác lên vai Trác Mộc Cường Ba, lè cái lưỡi dài của mình ra, cổ họng phát ra những tiếng thở hổn hển nặng nề.

Bọn Nhạc Dương giờ mới nhìn rõ, đó là một con Tuyết ngao rất lớn, lúc đứng lên gần như cao bằng Trác Mộc Cường Ba, bộ lông dài thuần một màu trắng lấp lánh ánh bạc, nhưng vừa nãy tại sao họ lại nhìn thấy nó màu lam? Lẽ nào là ảo giác? Nhạc Dương ngẫm đi nghĩ lại, đó cơ hồ không phải màu lam, mà là một thứ màu sắc anh chưa từng thấy bao giờ mới đúng.

Chỉ thấy Trác Mộc Cường Ba vòng tay ôm chặt con Tuyết ngao, vuốt ve mớ lông cổ bờm xôm xòa tung ra của nó, lớn tiếng cười nói: “Cương Lạp, Cương Lạp, bé ngoan, bé ngoan! Còn nhớ tao hả!” Con Tuyết ngao không ngừng dùng mũi phát ra những tiếng rít ngắn mà chói tai, dường như đang đáp lại Trác Mộc Cường Ba.

Nhìn thấy cảnh tượng này, cả Nhạc Dương lẫn đội trưởng Hồ Dương đều ngó người ra, hết như lúc Trương Lập lần đầu tiên trông thấy Trác Mộc Cường Ba nói chuyện với lũ sói vậy. Cả người Trác Mộc Cường Ba lúc này tỏa ra một sự thân thiết lạ kỳ, đó là sự thân thiết của bạn bè thân hữu. Ánh mắt ấy, nụ cười ấy, tưởng chừng như họ là anh em ruột thịt đã bị chia lìa mấy chục năm ròng, lại như một đôi vợ chồng già đã dắt tay nhau cùng đi hết cả đời người, hoặc có thể nói là một cặp sinh tử chí giao cùng sống sót trên chiến trường cũng không ngoa. Khi Trác Mộc Cường Ba và con Tuyết ngao ấy ôm chặt lấy nhau, sự thân thiết tỏa ra thậm chí còn khiến cả gió cũng trở nên ấm áp hẳn lên, đúng thật là dù có hình dung thế nào cũng không quá đáng. Đội trưởng Hồ Dương không chỉ kinh ngạc trước sự thay đổi

đó của Trác Mộc Cường Ba, mà con Tuyết ngao kia cũng khiến anh lấy làm chấn động. Anh từng gặp qua không ít chó ngao, trong hình dung của anh, lũ to đầu ấy lúc nào cũng mặt mày u ám, đôi mắt lúc nào cũng lờ lờ nhìn người ta, trông hết sức dững mãnh, nếu không thì cũng là một bộ mặt cao ngạo mà hoang dã, chứ anh chưa bao giờ thấy chó ngao cũng có lúc dịu dàng tình cảm đến thế. Lúc này con Tuyết ngao đang gác chân lên vai Trác Mộc Cường Ba kia không chỉ phát ra tiếng ư ử trong mũi, mà cái đầu to tướng của nó còn không ngừng cọ đi cọ lại trên vai gã, giống như một thiếu nữ đầy một dạ những hờn tủi đang kể lể nỗi nhớ nhung và tủi thân của mình với tình lang mà nàng xa cách bao năm, chờ đợi bao năm vậy.

Một người một chó cứ thế ôm chặt nhau rừ rừ thủ thủ trong gió lạnh một hồi lâu, ba người bên cạnh thì chờ ra nhìn. Cũng không biết bao nhiêu lâu sau, Trác Mộc Cường Ba mới buông Cường Lạp ra, vuốt ve trán nó. Cường Lạp vươn cổ, khoan khoái nhắm mắt lại. Trác Mộc Cường Ba nói: “Để tao giới thiệu cho mày mấy người bạn nhé, Cường Lạp. Họ đều là bạn của tao cả.” Kể đó, trước cặp mắt kỳ quái khó hiểu của bọn Nhạc Dương, Trác Mộc Cường Ba hết sức trịnh trọng giới thiệu từng người bọn họ cho Cường Lạp biết.

Đến lúc này, đội trưởng Hồ Dương cuối cùng cũng gặp lại điệu bộ của một con chó ngao Tây Tạng mà anh xưa nay vẫn thường thấy. Khi nghe thấy tên bọn họ, Cường Lạp chỉ khẽ mở mắt liếc một cái hững hờ, bộ dạng ấy, giống như một vị tổng giám đốc đang hưởng thụ dịch vụ massage, bên cạnh có người giới thiệu những nhân viên mới xem có thể thu dụng hay không vậy, nó chỉ khép hờ mắt, rồi khe khẽ gật đầu. Nhạc Dương bất mãn nói: “Ái chà chà, nhìn điệu bộ nó kìa, ục à ục ịch!” Cường Lạp đột nhiên trừng mắt, hướng về phía Nhạc Dương nhe nanh ra. Nhạc Dương thấy thế giật thót mình. Mã Bảo đứng cạnh anh thì càng tỏ ra kinh hoảng hơn, không kìm nổi mà lùi lại hai bước, nếu không phải có đội trưởng Hồ Dương đưa tay ra đỡ, suýt chút nữa ông ta đã ngã bổ kèn ra đó rồi.

Đội trưởng Hồ Dương cười cười nói: “Những con chó ngao Tây Tạng tôi từng gặp qua hầu hết đều như vậy cả. Tạng ngao trưởng thành thân thể rất to lớn, dững mãnh khỏe mạnh, hơn nữa thông thường chúng đều giữ thái độ thù địch và cảnh giác đối với người lạ. Trong mắt của chúng, người bình thường căn bản không phải đối thủ, vì vậy chúng có tư cách để kiêu ngạo. Ngoại trừ chủ nhân của chúng ra, muốn được bọn chúng tôn trọng, trừ phi cậu cũng phải tôn trọng lại chúng, nếu cậu dùng ánh mắt nhìn vật nuôi để nhìn bọn chúng, Tạng ngao cũng sẽ nhìn cậu với ánh mắt như nhìn một con vật nuôi thôi. Trông điệu bộ và thái độ của nó lúc này, chứng tỏ rằng nó đã chấp nhận cậu rồi, đương nhiên, đây là do nể mặt Cường Ba thiếu gia thôi.”

“Cường Lạp, Cường Lạp?” Nhạc Dương không tin, thử gọi hai ba tiếng. Cường Lạp ngoảnh mặt đi chỗ khác, đến nhìn cũng không thèm nhìn Nhạc Dương lấy một lần.

Trác Mộc Cường Ba thấy sắc mặt Mã Bảo tái mét, lo lắng hỏi: “Anh không sao chứ?”

Trên gương mặt Mã Bảo hiện ra vẻ khó xử: “Đến đây thì anh tự tìm đường được không?”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn xung quanh, đoạn nói: “Tất nhiên, chỗ này đã gần căn nhà nhỏ của Cường Nhật lắm rồi. Nếu anh có chuyện gì phải làm thì không cần đưa chúng tôi đi nữa, chúng tôi có thể tự tìm được đường về.” Nhìn sắc mặt của Mã Bảo, Trác Mộc Cường Ba liền an ủi mấy câu.

Mã Bảo cẩn trọng liếc nhìn Cương Lạp một cái, do dự giây lát, rồi cuối cùng cũng nói: “Vây, vây tôi đưa mọi người đến đây thôi, các vị nhớ cẩn thận đấy.”

Trác Mộc Cường Ba và đội trưởng Hồ Dương bắt tay tạm biệt Mã Bảo, tỏ ý cảm ơn.

Sau khi Mã Bảo đi, Cương Lạp đột nhiên mở bừng mắt, chui ra khỏi vòng tay Trác Mộc Cường Ba, chạy vài bước rồi ngoảnh đầu nhìn lại, kể đó lại chạy thêm hai bước nữa, rồi lại ngoảnh đầu, tiếp đó thì liền tung bốn chân lên, chạy vút đi như một con gió.

Trác Mộc Cường Ba nhìn bóng lưng Cương Lạp dần biến thành một áng mây xanh lam trong gió núi, mỉm cười nói: “Đi thôi, nó đã không chờ đợi được mà đem tin chúng ta đến đây nói với Cương Nhật Phổ Bạc rồi.”

Nhạc Dương nhìn theo bóng Mã Bảo, lấy làm kỳ quái hỏi: “Anh ta sao vậy nhỉ?”

Đội trưởng Hồ Dương lắc đầu: “Không biết nữa.”

Nhạc Dương và đội trưởng Hồ Dương còn tưởng căn nhà của Cương Nhật Phổ Bạc ở ngay phía trước, ai ngờ núi lớn đường xa, họ phải đi thêm mười mấy dặm đường nữa mới hết được khe núi. Đến đây khung cảnh phía trước bỗng dưng trải rộng, mây xanh ngút chân trời, đồng cỏ ngải xanh rợp trông như thảm cỏ trên sân vận động, căn nhà đá xây từ đá cuội và đất Ca Đạt nằm ở bên kia đồng cỏ xanh, sau nhà có mấy chục gốc cây bị đổ vây thành một vòng lớn. Có điều Nhạc Dương phát hiện ra trong hàng rào ấy không có gì hết, cả trên bãi cỏ cũng không thấy bò dê đâu.

Đến trước nhà, chỉ thấy trên cánh cửa gỗ có vẽ mặt trăng mặt trời và ký hiệu Ung trọng, bậu cửa rất thấp. Bên trong vang vọng ra một tràng tiếng chó sủa, không phải tiếng “oắc oắc” mà là tiếng “ưm ưm ưm...”, rồi sau đó trong nhà có người nói: “Cường Ba, cậu lại đến rồi!” Giọng nói mạnh mẽ trầm hùng, trung khí đủ đầy.

Mấy người bọn Nhạc Dương giật mình ngạc nhiên, không ngờ người trong nhà lại biết đây là Trác Mộc Cường Ba, lẽ nào con Tuyết ngao tên là Cương Lạp kia đã có thể trò chuyện với con người rồi, bằng không người ở trong nhà làm sao biết được người đến là Trác Mộc Cường Ba cơ chứ? Trác Mộc Cường Ba cũng hỏi: “A quả, làm sao anh biết là tôi thế?”

Một gương mặt tươi cười xuất hiện nơi cửa, gương mặt người này trắng mà ửng sắc hồng, vài lọn tóc rối bù chìa ra bên dưới chiếc mũ lông cáo, những nếp nhăn trên mặt rất sâu, nhưng hai mắt có thần, mái tóc đen mượt, nhìn không ra là bao nhiêu tuổi. Người này bên ngoài khoác một chiếc áo vải Phổ Lễ màu xanh phỉ thúy viền da báo bó sát người, ống tay trái buộc ở hông, ống phải vắt trên vai, rồi dùng dây tết bó chặt chiếc áo cộc bằng da dê non bên trong lại, trên thắt lưng giắt một thanh đao dài. Đây chính là Cương Nhật Phổ Bạc, bộ trang phục ấy và thanh đao dài cổ phác khiến người đàn ông mặt đỏ cao hơn mét sáu này trông càng giống người trong võ lâm hơn.

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Có thể khiến cho Cương Lạp vui vẻ thế, ngoài cậu ra thì còn ai vào đây được nữa.” Chỉ thấy Cương Lạp thò đầu ra bên cạnh ống quần Cương Nhật Phổ Bạc, cặp mắt lớn mở to nhìn cả đám người như dò xét, một thoáng sau nó lại rút đầu về, rồi chen ra ở phía bên kia, trông chẳng khác nào một cô bé thông minh lanh lợi mà lại hay xấu hổ cả.

Mặc dù lần trước không mượn được Cương Lạp, nhưng ở chung với nhau nửa năm, Trác Mộc Cường Ba và Cương Nhật Phổ Bạc đã thành đôi bạn thân thiết, cả căn nhà bằng đá này cũng có một nửa là do gã dựng nên.

Cương Nhật Phổ Bạc đứng tránh ra nhường đường, nói: “Nào, mau vào nhà ngồi đi.”

Căn nhà bằng đá này rất kỳ quái, không có cửa sổ, trong nhà tối om, giữa ban ngày ban mặt cũng phải đốt đèn dầu bơ; cửa rất thấp, đến cả Nhạc Dương cũng buộc phải khom người mới chui vào được, Trác Mộc Cường Ba gần như là phải ngồi xổm mới vào trong được. Trong nhà lại đột nhiên rộng mở thênh thang, chính giữa là một cái lò sưởi, bên trên đặt chậu nước nóng, trong chậu đặt một cái vò, cũng không rõ bên trong đựng gì nữa.

Dưới ánh sáng vàng vọt của ngọn đèn dầu, đồ đạc nông cụ vút lung tung thành từng đống bừa bộn trong nhà, trên đầu treo những tảng thịt sấy đậm mỡ, bốn bức vách đều đen bóng cả lên, màu đen do bị khói dầu hun. Ngoài ra chủ nhân còn dùng dây thừng xâu rất nhiều miếng trông như miếng trà bánh treo lên tường, một chiếc ván dài vừa làm giường lại vừa làm ghế ngồi, chần nệm bừa bãi rách rưới như bị chó cắn xé, bên cạnh giường có một tấm thảm hình tròn khá sạch sẽ gọn gàng, nhưng đó là chỗ ngủ của Cương Lạp. Cương Lạp vừa vào phòng liền nằm bò lên trên đó, chỉ mở cặp mắt to tròn ra nhìn chăm chăm vào Trác Mộc Cường Ba mà không chớp lấy một cái.

Nhìn đồng quần áo chất đầy một nhà, Nhạc Dương không biết phải ngồi xuống chỗ nào nữa, quay sang nhìn Cường Ba thiếu gia, chỉ thấy gã dồn quần áo sang bên cạnh thành một đống rồi tùy tiện ngồi luôn lên giường. Thấy thế, anh cũng nhặt quần áo lên, chọn một cái ghế đầu ngồi xuống. Cương Nhật vợ một đồng đồ linh tinh ném hết cả lên giường, rút ghế đầu ra, rồi mở nắp cái vò đang đặt trong chậu nước, mùi rượu thơm lừng lập tức xộc vào mũi, thì ra anh đang hâm rượu.

Đội trưởng Hồ Dương nói với Nhạc Dương, ở đây là vùng cao lạnh giá, khách đến thăm thường phải đi qua gió rét, vì vậy đạo đãi khách là lấy rượu thay trà, uống vừa ấm lòng vừa ấm bụng.

Cương Nhật lấy ra bốn chén trà to, rót đầy bốn chén rượu đưa cho bọn Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương, vừa đưa rượu vừa lăm bằm nói gì đó, giống như đang niệm chú, lại cũng giống như đang khe khẽ hát.

Nhạc Dương nhớ mang máng rằng thứ rượu đãi khách này phải uống ba ngụm trước, nhưng không được uống hết, ngoảnh đầu nhìn sang thấy Cường Ba thiếu gia cũng không một hơi uống hết, nhưng ngụm rượu của gã trông rõ là lớn, vậy là anh chàng cũng bắt chước làm một ngụm to. Vừa nuốt ngụm rượu xuống, Nhạc Dương tức khắc cảm thấy như có cục than hồng ở cổ họng, bụng như có lửa đốt phùng phùng, khổ nỗi lại không phun ra được, gương mặt lập tức bị dồn ứ đỏ bừng lên. Chẳng ngờ đây lại không phải rượu gạo thông thường, mà mạnh như là Thiêu Dao Tử hay Nhị Oa Đầu vậy.

Vừa thấy bộ dạng không ngừng hà hơi xua tay lia lịa đến là tức cười của Nhạc Dương, mấy người trong nhà đều cười phá lên, cả Cương Lạp cũng nheo nheo mắt, cầm dưới gật gù, tựa như một chú mèo đang nhoẻn miệng cười vậy. Đội trưởng Hồ Dương nói: “Đây không phải rượu Thanh Khoa đâu. Chỗ này là vùng cao lạnh giá, người ta thích uống rượu mạnh,

nghe nói nồng độ lên đến bảy mươi phần trăm, gần như là cồn rồi còn gì. Cậu tưởng cậu uống giỏi như Cường Ba chắc!”

Nét mặt Cương Nhật Phổ Bạc lộ ra vẻ đắc ý: “Đây chính là rượu A Thứ Cát được nhắc đến trong lịch sử đó, ngoài kia người ta vẫn nói phương pháp ủ rượu được truyền từ Ả rập vào Tây Tạng, kỳ thực tổ tiên chúng tôi đã biết kỹ nghệ chế tạo men rượu từ trước thời Đường rồi. Trong tiếng Tây Tạng cổ, A thứ có nghĩa là nhựa cây, thứ rượu này vốn là dùng nhựa cây và mật ong pha trộn lại mà ủ thành, nhưng ở đây không có mật ong, tôi dùng thứ khác để thay thế, thành ra mạnh hơn các loại rượu khác một chút.”

Nhạc Dương không dám uống thêm nữa, thân thể anh giờ đã như bị bao bọc trong lửa nóng rồi. Cương Nhật Phổ Bạc cũng không để tâm chuyện đó, quay sang nói chuyện thuở xưa với Trác Mộc Cường Ba, rồi chuyển vào chủ đề chính: “Nói đi, mục đích lần này cậu đến đây là gì.”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Tử kỳ lân.”

Cương Nhật Phổ Bạc tròn tròn mắt, cười lộ cả răng, đưa mắt nhìn Cương Lạp, rồi lại quay sang nhìn Trác Mộc Cường Ba: “Cậu vẫn tin là... có Hải lam thú, thì nhất định là có Tử kỳ lân à?”

Trác Mộc Cường Ba nói với giọng khẳng định: “Lần này nhất định là tôi sẽ tìm được.”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Tôi có thể giúp gì được cho cậu? Chắc không phải cậu muốn đem Cương Lạp của tôi... nó đã qua tuổi đó rồi mà?”

Trác Mộc Cường Ba ngẩn người, rồi phá lên cười ngay sau đó. Gã biết, Cương Lạp chắc là đã hơn mười lăm tuổi, tính theo tuổi thọ của chó ngao, nó đã thuộc loại lão trung niên, hiển nhiên là Cương Nhật cho rằng gã muốn để Cương Lạp giao phối với Tử kỳ lân, nhưng Cương Lạp đã quá tuổi sinh đẻ rồi. Trác Mộc Cường Ba nói: “Chuyện này kể ra thì phức tạp lắm, tôi chỉ có thể nói với anh một cách đơn giản thế này, chúng tôi muốn lên núi.”

Nụ cười của Cương Nhật Phổ Bạc lập tức biến mất: “Không thể nào, Tử kỳ lân không thể sống trên núi tuyết được.”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Tôi biết thế, nơi chúng tôi cần phải đến, có lẽ không phải trên đỉnh núi tuyết, chúng tôi đoán đó có lẽ là một địa phương gần giống như khu vực cư trú của người Đạt Mã, nơi đó có môi trường thích hợp cho Tử kỳ lân sinh tồn. Nhưng chúng tôi không tìm được đường lên núi, nghe nói anh là người duy nhất biết con đường đó.”

Cương Nhật Phổ Bạc sa sầm nét mặt nói: “Tôi không dẫn cậu lên núi đâu.”

Trác Mộc Cường Ba cuống lên: “Tại sao vậy, a quá?”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Cậu cũng biết rồi đấy, Lạp Chân chính vì dẫn người khác lên núi tuyết, thế nên thần núi mới thu hồn phách cô ấy lại, đó là sự trừng phạt đối với tôi. Từ dạo đó trở đi tôi đã thề rằng, bất kể là ai vì bất kể nguyên nhân gì, tôi cũng không dẫn người nào lên núi tuyết nữa.” Trác Mộc Cường Ba nhíu mày, thầm tính toán xem nên làm thế nào để cởi bỏ gút thắt trong lòng này của Cương Nhật Phổ Bạc. Lúc này, đội trưởng Hồ Dương chợt cất tiếng: “Thực ra, chúng tôi không chỉ đi tìm Tử kỳ lân không thôi, chúng tôi còn đại

diện cho nhà nước đi tìm kiếm một ngôi chùa đã biến mất trong lịch sử, nó rất có thể là phức tàng lớn nhất ở Tây Tạng...” Đội trưởng Hồ Dương vốn định lợi dụng Bạc Ba La thần miếu thần bí để đánh động Cương Nhật Phổ Bạc. Không ngờ anh vừa nói thế, Cương Nhật đã cười gằn lạnh lẽo nói: “Bạc Ba La! Vậy thì càng không thể được, Bạc Ba La chỉ nên tồn tại ở nơi nó đang tồn tại, không thể để người khác quấy nhiễu. Cương Ba, lần này thì bất kể là cậu có lý do gì, tôi cũng tuyệt đối không dẫn các cậu lên núi đâu!”

Nhạc Dương thầm nhủ: “Hồngбет rồi, đội trưởng Hồ Dương sơ suất quá, Cương Nhật Phổ Bạc là người duy nhất biết đường lên núi, nói không chừng những người đến tìm anh ta trước đây đã ít nhiều tiết lộ chuyện liên quan đến Bạc Ba La thần miếu, thế này đúng là khéo quá hóa vụng, có thể cả Cương Ba thiếu gia cũng bị người ta coi là thằng lừa bịp rồi!” Một ý nghĩ lóe lên trong đầu, anh liền giở ngay chiêu sát thủ: “Chú Cương Nhật à, Cương Ba thiếu gia là Thánh sứ đấy, trước đây chúng tôi cũng không biết, Thánh sứ đấy!” Anh trịnh trọng nhấn mạnh thêm một lần nữa.

Không ngờ, Cương Nhật Phổ Bạc đáp hết sức dứt khoát: “Tôi mặc xác cậu ta là cái gì sứ, cho dù cậu ta là khâm sai đại thần, tôi đã nói là không thì tức là không.”

Nhạc Dương ngẩn người, không ngờ cái danh Thánh sứ đấy lại không có công dụng gì ở đây hết.

Cương Lạp dường như cảm nhận được điều gì đó, cứ ngoảnh đi ngoảnh lại hết nhìn chủ nhân của nó rồi lại nhìn Trác Mộc Cương Ba, hai người đều trầm ngâm, không cười, khiến nó cũng thấy không biết phải làm sao. Đột nhiên nó nhồm dấy, cọ cọ vào chân Cương Nhật, lấy đầu húc húc lên, rồi rên ư ử như thể tủi thân lắm. Cương Nhật Phổ Bạc vuốt ve đầu con chó, thở dài nói với Trác Mộc Cương Ba: “Tôi tin là cậu đi tìm Tử kỳ lân.” Anh ta lại quay sang nhìn đội trưởng Hồ Dương và Nhạc Dương: “Bọn họ đi tìm Bạc Ba La...” Cương Nhật ngưng lại một thoáng, đoạn nói tiếp: “Có điều tôi vẫn phải nhắc nhở cậu, Bạc Ba La trong truyền thuyết bị Đạo quân Ánh sáng đem giấu đi là có nguyên nhân đấy. Tuy rằng Thần miếu và Hương Ba La thánh địa tượng trưng cho thế lực có thể thỏa mãn tất cả dục vọng của nhân loại, nhưng cậu cũng chớ có quên, phía sau tài sản vô tận ẩn chứa lời nguyền hủy diệt tất cả đó, cậu có được bao nhiêu thì sẽ mất đi bấy nhiêu. Trên đời này không có tiền tài từ trên trời rơi xuống, cũng không thể chỉ cứ ảo tưởng ra là thỏa mãn được.”

Hai mắt Trác Mộc Cương Ba sáng bừng lên, vội hỏi dồn: “Anh cũng biết Bạc Ba La và Đạo quân Ánh sáng? Anh biết được những gì?”

Cương Nhật Phổ Bạc cười khẩy một tiếng: “Những gì tôi biết, chỉ sợ còn nhiều hơn những gì cậu nghĩ nhiều đó.”

Trác Mộc Cương Ba nói: “Có thể cho tôi biết một số chuyện về Bạc Ba La mà anh biết không?”

Cương Nhật Phổ Bạc trầm tư, Trác Mộc Cương Ba len lén đưa mắt liếc Cương Lạp, Cương Lạp lại cọ cọ vào đùi Cương Nhật nín nọt, miệng rên “ư ư”, rồi ngẩng đầu lên, cặp mắt nhìn đến tội, phảng phất như đang cầu xin: “Nói cho anh ấy đi, nói cho anh ấy đi.” Nhạc Dương và đội trưởng Hồ Dương nhìn mà tròn mắt lên, trong lòng lấy làm kinh hãi, duy

chỉ có Trác Mộc Cường Ba biết rõ, thế nào gọi là chó ngao thông linh, thế nào gọi là có thể đọc được ý người, đây chính là linh ngao Hải lam thú!”

Cương Nhật Phổ Bạc khẽ gõ nhẹ lên đầu Cương Lạp, đoạn nói: “Con nhóc này, đừng tưởng ở đó đầu máy cuối mắt với cậu ta mà tao không thấy nhé, chẳng lẽ tao lại không biết tâm tư của mày hay sao?”

Cương Lạp lại kêu lên hai tiếng “ứ ứ”, nằm rạp xuống đất, hai chân trước ôm đầu tỏ vẻ oan ức lắm, cặp mắt đen đảo tròn một vòng. Cương Nhật Phổ Bạc giờ tay làm bộ gõ cho nó phát nữa, Cương Lạp vội nhón lúc anh ta không chuẩn bị, đã tót lên giường nấp bên cạnh Trác Mộc Cường Ba, rồi lè lè lưỡi, làm mặt quỷ với chủ nhân.

Cương Nhật Phổ Bạc không biết làm sao, đành cười cười mắng: “Đồ phản bội.” Cương Lạp lại kêu “ừ ừ”, gối luôn đầu lên đùi Trác Mộc Cường Ba, vươn cổ ra, nheo nheo mắt như thể muốn nói, “ông làm gì tôi được nào,” rồi cứ nằm yên thế để Trác Mộc Cường Ba vuốt lông cho mình.

Cương Nhật Phổ Bạc dường như phải hạ quyết tâm rất lớn, cuối cùng mới cất tiếng: “Thôi được rồi, có một số thứ, vốn là tôi định mang theo xuống mộ, giờ thì... Cường Ba, tôi hỏi cậu, tám năm trước cậu đến đây đúng là vì Cương Lạp chứ?” Cương Lạp vừa nghe nhắc đến mình, vội mở mắt ra, dựng tai lên lắng nghe.

Trác Mộc Cường Ba nửa giận nửa cuống nói: “Anh hỏi thế là ý gì? Tám năm trước, đến cả Bạc Ba La là cái gì tôi còn chẳng biết nữa là!” Cương Nhật Phổ Bạc gật gật đầu: “Mọi người có biết Đạo quân Ánh sáng là gì không?”

Tín ngưỡng của người Qua Ba

Trác Mộc Cường Ba gật đầu, Cương Nhật cười khổ nói: “Đội quân mạnh nhất của vương triều Thổ Phồn, không ngờ lại không để lại ghi chép gì trong bất cứ văn thư lịch sử nào, khục khục, thật là khiến người ta không thể tin nổi phải không!” Nói tới đây, anh ta lại hỏi, “Các cậu biết được những gì về Đạo quân Ánh sáng rồi?”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn đội trưởng Hồ Dương, rồi kể đại khái một lượt những gì gã biết về Đạo quân Ánh sáng. Cương Nhật Phổ Bạc không ngừng gật đầu, sau đó nói: “Xem ra các cậu đã tốn rất nhiều công sức đấy, không ngờ khai quật được nhiều tư liệu như thế. Vậy còn bộ tộc Qua Ba thì sao, các cậu tìm hiểu sâu đến đâu rồi?”

Trác Mộc Cường Ba sắp xếp lại các ý nghĩ trong đầu, rồi bắt đầu kể từ mười tám tiểu bang cư trú trong các động đá của Tượng Hùng, kể cho Cương Nhật Phổ Bạc những gì gã biết về Qua Ba tộc. Cương Nhật lặng lẽ lắng nghe, có lúc lại mỉm cười tỏ vẻ tán thưởng, đợi Trác Mộc Cường Ba nói hết, anh ta mới nói: “Có thể thu thập được nhiều thông tin hữu dụng như thế trong các câu chuyện thần thoại và mảnh vụn của lịch sử, nhất định là các cậu đã phải trả giá rất lớn. Nhưng tôi có một nghi vấn, các cậu biết tương đối nhiều về lai lịch của bộ tộc Qua Ba, lịch sử quá độ thành Đạo quân Ánh sáng và cả phương thức sinh hoạt của họ, nhưng còn tín ngưỡng của họ, dường như không đề cập gì đến thì phải?” Trác Mộc Cường Ba ngập ngừng do dự, mặc dù gã nghe cha mình suy đoán về tín ngưỡng của Đạo quân Ánh sáng, nhưng gã không dám khẳng định, vì vậy nên cũng không nói ra.

“Tín ngưỡng?” Nhạc Dương ngờ vực hỏi, “Quân nhân chẳng phải là chỉ cần phục tùng mệnh lệnh thôi hay sao?”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Chớ có quên rằng, quân nhân trước tiên cũng là con người. Thời cổ đại, trên cao nguyên này có thể nói là người người đều có tín ngưỡng. Chẳng những vậy, tín ngưỡng của họ còn vô cùng kiên định, được khắc sâu vào linh hồn và xương cốt, bất cứ người nào cũng không thể thay đổi được, cả quân nhân cũng không ngoại lệ. Trong quân đội Thổ Phồn, có một chức trách chuyên biệt gọi là quân tân, chính là tế sư Bản giáo trong quân đội. Bói toán dự đoán hung cát, chiêu tập các vong hồn sau chiến trận, ngâm tụng để bình ổn lòng quân, đây chính là công việc của quân tân.”

Nhạc Dương gật gù: “Nói như vậy thì tín ngưỡng của Đạo quân Ánh sáng hồi đó là Bản giáo phải không?”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Chính xác, lúc đó trong quân đội đa phần đều tin thờ Bản giáo, nhưng Đạo quân Ánh sáng thì.... Có thể nói là phải, mà cũng có thể nói là không phải.”

“Có thể nói là phải, mà cũng có thể nói là không phải?” Nhạc Dương giật bản mình rung động, kinh ngạc thốt lên, “Chẳng lẽ Đạo quân Ánh sáng ấy vừa tin thờ Bản giáo, lại cũng tin thờ cả Phật giáo nữa! Bọn họ theo một tín ngưỡng dung hợp nằm giữa hai tôn giáo này?”

Đây là lần đầu tiên Cương Nhật Phổ Bạc chú ý quan sát kỹ lưỡng anh chàng trông có vẻ vô ưu vô lo này. Cương Lạp cũng liếc mắt lên nhìn Nhạc Dương một cái, có điều thái độ ấy tỏ rõ

sự dè bủ coi thường. Cương Nhật lại nói tiếp: “Phản ứng nhanh lắm, xem ra các cậu cũng tìm hiểu được một số chuyện về mặt này rồi, có điều nói vậy cũng không hoàn toàn đúng. Bộ tộc Qua Ba đó, họ có tín ngưỡng của riêng mình, đó là một thứ tín ngưỡng mà chúng ta gọi là Vu giáo nguyên thủy.”

“Vu giáo nguyên thủy?” Nét mặt đội trưởng Hồ Dương và Trác Mộc Cường Ba trở nên chăm chú, đây là lần đầu tiên họ nghe thấy cách gọi như vậy.

Cương Nhật Phổ Bạc gật đầu: “Đúng thế, tín ngưỡng nảy sinh vào thuở nền văn minh của con người mới manh nha phát triển, núi non sông suối, sấm chớp mưa gió, thậm chí cả cây cỏ hoa lá, chim bay thú chạy cũng đều tôn làm thần linh hết, thứ gì cũng sùng bái, thứ gì cũng tôn kính. Cũng có thể coi thứ tôn giáo này như là hình thức sơ đẳng của Bản giáo, mãi cho tới sau này khi tổ sư Bản giáo Tân Nhiêu xuất thế, ông ta mới thống nhất và sắp xếp địa vị của các thần linh, hệ thống hóa, quy phạm hóa tôn giáo nguyên thủy ban đầu, Bản giáo về sau mới hình thành. Đương nhiên, cũng có người nói, Bản giáo là từ Ba Tư truyền vào Đại Thực(1), rồi sau đó mới từ Đại Thực truyền vào cao nguyên Thanh Tạng, nhưng giả thiết này lại thiếu chứng cứ xác thực, chỉ có thể nói là hai tín ngưỡng tương tự nhau mà thôi. Có điều theo quan điểm của tôi, người nguyên thủy đa phần đều sùng bái sông núi tự nhiên, đương nhiên là phải tương tự nhau rồi.”

Nhạc Dương nói: “Nói vậy thì lịch sử của tộc Qua Ba ấy chẳng phải là vô cùng xa xưa hay sao?”

“Điều đó thì tất nhiên,” Cương Nhật Phổ Bạc nói. “Mười tám tiểu bang cư trú trong động nham thạch ở Tượng Hùng, đó đã là chuyện sau khi bộ tộc Qua Ba bị sa sút rồi. Từ thời trước khi Tượng Hùng lập nước, bộ tộc Qua Ba ấy đã từng tồn tại, đồng thời còn có một độ huy hoàng. Đương nhiên, trong các văn hiến lịch sử chúng ta không thể tìm được những tư liệu xa xưa như thế, vậy nhưng, trong các câu chuyện thần thoại thì vẫn còn sót lại vô số hình bóng của bộ tộc đó. Bộ tộc Qua Ba bọn họ có thần linh đặc biệt của riêng mình, bên cạnh đó có cả lãnh tụ tôn giáo nữa, có điều muốn nói cho rõ ràng, trước tiên phải bắt đầu từ lai lịch của họ đã. Trước khi bọn họ trở thành mười tám tiểu bang sống trong hang động nham thạch của vương triều Tượng Hùng, ngược dòng lịch sử về đến thời viễn cổ xa xưa, có thể truy đến khởi nguồn của tộc Tạng...”

Anh ta đưa mắt liếc sang phía Trác Mộc Cường Ba, nói tiếp: “Kể từ khi Ma nữ và khỉ sinh hạ đời sau... thời kỳ Tứ tộc, Cường Ba, cậu biết không?” Trác Mộc Cường Ba như đang ngẫm nghĩ gì đó, gật gù đầu, Cương Nhật Phổ Bạc lại cảm khái tiếp lời: “Tôi nghĩ, có lẽ đó cũng là thời kỳ huy hoàng nhất của bộ tộc Qua Ba...”

Nhạc Dương không hiểu hai người họ đang nói chuyện gì, liền lên tiếng hỏi: “Thời kỳ Tứ tộc là gì vậy?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Mọi người đều biết Tây Tạng chúng tôi có một câu chuyện rất nổi tiếng về khởi nguyên của nhân loại, truyện kể rằng trong núi có một Ma nữ và một con khỉ khát khao tu thành chính quả đã kết hợp với nhau, sinh được sáu con khỉ con, sáu con khỉ này chính là tổ tiên xa xưa nhất của loài người. Về sau con cháu của chúng cứ sinh sôi nảy nở mỗi lúc một nhiều, cuối cùng đã thành bốn bộ lạc lớn, cũng chính là bốn dòng huyết thống lớn của người Tạng. Thời kỳ ấy, còn gọi là thời kỳ Tứ tộc, tựu trung là cách chúng ta

bao nhiêu đời thì không rõ, e là còn xa xưa hơn cả thời kỳ Tam hoàng Ngũ đế mà ai ai cũng biết đó. Tôi trước nay vẫn nghĩ đó chỉ là một câu chuyện thần thoại mà thôi, có điều giờ nghĩ lại, tính chân thực của câu chuyện đó, sợ rằng cũng tương tự như truyền thuyết về Tam hoàng Ngũ đế vậy.”

Nhạc Dương hiểu ra gật gù: “Cũng có nghĩa là, thời kỳ ấy đích thực có tồn tại, chỉ là một số người và sự việc đã bị thần thoại hóa và phóng đại lên mà thôi.”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Không phải chứ, tôi còn nhớ trong các tư liệu hồi trước đọc thấy ghi là sáu con khỉ con ấy về sau thành sáu dân tộc, hơn nữa đến cả tên của các dân tộc ấy cũng không hề tương đồng. Tôi chỉ nhớ có một tộc Đảng thôi, cũng chẳng hiểu đó có phải là tiên tổ của người Đảng Hạng hay không nữa.”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Tôi biết, điều anh vừa nói đó là nội dung chép trong điển tịch của Phật giáo, còn điều tôi nói là nội dung được nhắc đến trong cuốn kinh sách cổ của nhà tôn cơ.”

Cương Nhật Phổ Bạc lại nói: “Theo những ghi chép trong sách cổ, bốn chủng người ở Tây Tạng lần lượt là Tư tộc, Mục tộc, Đồng tộc và Đông tộc. Từ thời kỳ đó bọn họ đã bắt đầu tin theo Vu giáo nguyên thủy, gọi thống lĩnh tối cao của bộ lạc là Bản Ba. Bản Ba có nghĩa là đại vu sư, là lãnh tụ tinh thần của người cổ đại. Cách xưng hô này vẫn còn giữ lại được đến giai đoạn trước khi các vương quốc mới nổi lên như Tượng Hùng, Thổ Phồn lập nước.”

Nhạc Dương không hiểu hỏi: “Đâu có nghe thấy tên Qua Ba tộc nhỉ, chuyện này thì có quan hệ gì với họ?”

Cương Nhật Phổ Bạc đáp: “Sau khi thời kỳ Tư tộc kết thúc, dựa theo thần thoại truyền thuyết thì xuất hiện Mã Tang cửu tộc, sau đó chia tách thành hai mươi lăm tiểu bang, về sau lại thành mười hai tiểu bang, bốn mươi tiểu bang, có lẽ đấy là thời kỳ chiến loạn, xuất hiện vô số bộ tộc nhỏ chinh phạt lẫn nhau. Những tiểu bang này đều là các dân tộc và bộ lạc không lệ thuộc, trong nội bộ đã bắt đầu xuất hiện vương và thần, chẳng qua là cùng với sự đổi dời của lịch sử, tên tuổi của các chủng tộc ấy đều đã trôi đi hết cả rồi, không thể nhất nhất truy ngược về căn nguyên cội rễ được. Chúng ta chỉ có thể suy đoán, bộ tộc Qua Ba chính là hậu duệ của một trong bốn bộ tộc thời kỳ đầu, có lẽ là tiểu bang sót lại sau khi bộ tộc nào đó suy bại rồi giải thể, thuộc vào nhóm hai mươi lăm tiểu bang.”

Nhạc Dương thắc mắc: “Tại sao lại nói như vậy?”

Cương Nhật nói: “Bởi vì tín ngưỡng của họ, bộ tộc Qua Ba thờ phụng Tứ đại Vu vương kiệt xuất nhất trong lịch sử bốn bộ tộc, tên hiệu của bốn người này lần lượt là Đảng Bản Ba, Trại Bản Ba, Đông Bản Ba và Mạc Bản Ba. Tín ngưỡng này cùng với thói quen sống chung với sói của bộ tộc Qua Ba, có lẽ là đã có từ khi bộ tộc này ra đời hoặc thậm chí từ trước đó và kéo dài mãi cho đến ngày nay. Tương truyền năm xưa Tạng vương Tùng Tán Can Bố đổi tên bốn tòa Trấn Biên miếu thành Tứ Phương miếu, chính là vì lựa ý theo tín ngưỡng của Đạo quân Ánh sáng đó. Về sau rất nhiều người Qua Ba gia nhập Đạo quân Ánh sáng, để đáp ứng yêu cầu của chiến tranh, bọn họ lại chọn ra trong nhiều tôn giáo khác nhau một vị thần linh có sức phá hoại mạnh mẽ nhất để làm chiến thần cho mình, tiếng Phạn gọi là Ma Hê Thủ La. Kỳ thực đó chính là Đại Tự Tại Thiên trong Phật giáo. Trong Ấn Độ giáo, Ma Hê Thủ

La chính là thần hủy diệt Shiva. Ngài sở hữu sức mạnh có thể hủy diệt tất cả, có thể thanh tẩy toàn bộ vũ trụ này, cho dù về sau được Phật giáo hấp nạp, ngài cũng sở hữu sức mạnh không thua gì Thích Ca Mâu Ni, một mình độc lập với các chư thiên thần Phật khác. Ngoài ra còn một điểm kỳ quái nữa, trước khi sở hữu chiến ngao, totem hay thần thú mà họ sùng bái không phải là sói, mà là một sinh vật gần giống như rắn, tương truyền là hình dáng như rắn mà biết bay lượn. Tín ngưỡng này cũng tồn tại cả trong Bản giáo nữa, chính vì thế, khi con rồng ở Trung Nguyên truyền vào Tây Tạng, mới được người Tạng chấp nhận rất nhanh chóng.” Nói tới đây, Cương Nhật Phổ Bạc dừng lại giây lát, đoạn tiếp lời, “Những gì tôi biết về tín ngưỡng và lịch sử bộ tộc Qua Ba đại khái chỉ có vậy, xét cho cùng thì sự tồn tại của Đạo quân Ánh sáng và bộ tộc Qua Ba xưa nay vẫn là một điều vô cùng thần bí.”

Ba người ngơ ngác nhìn nhau, phải tiêu hóa mất một lúc lâu, Nhạc Dương mới lên tiếng: “Xin, xin lỗi, tôi thấy hơi hồ đồ rồi, tên của Tứ đại Vu vương kia sao lại không hề giống chủng tộc của họ vậy? Còn, còn nữa, tín ngưỡng của bộ tộc Qua Ba không phải là tín ngưỡng dung hợp của Bản giáo và Phật giáo hay sao? Tại sao lại thành một tín ngưỡng hoàn toàn khác hẳn với hai tôn giáo kia nữa vậy?”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Trước tiên, bốn danh xưng kia hoàn toàn không phải tên của Vu vương, chúng đơn giản chỉ là một danh hiệu tượng trưng thôi, ý tứ của những âm cổ này là gì thì chịu không ai biết được, nhưng theo tôi thì đại khái chắc cũng tương đương với những ‘Trí tuệ Thiên vương’, ‘Uy vũ Thiên vương’ mà ngày nay chúng ta vẫn hay nói thôi. Có điều, tương truyền con cháu của bốn vị Vu vương đó về sau đã trực tiếp đổi họ tộc mình thành Đẳng, Trại, Đông và Mạc, chuyện này có thật hay không thì cũng không biết được. Còn vấn đề về tín ngưỡng của bộ tộc Qua Ba, vậy thì lại phải bắt đầu từ một chuyện khác, nói ra cũng dài lắm.”

Cương Nhật Phổ Bạc nhướn người đứng lên, lại rót thêm một chén rượu nữa, ngửa miệng uống cạn: “Về thứ tín ngưỡng tôn giáo nằm giữa Phật giáo và Bản giáo này thì phải bắt đầu nói từ Tạng vương Tùng Tán Can Bố. Các cậu biết đấy, trước khi Phật giáo truyền vào đất Tây Tạng, cơ hồ tất cả các bộ lạc trên cao nguyên này đều tin thờ theo Bản giáo nguyên thủy. Đương nhiên, khi ấy Bản giáo đã trải qua hơn nghìn năm phát triển, đã được hệ thống hóa một cách rất tỉ mỉ rồi. Nhưng Bản giáo có một đặc điểm, đó chính là Đa thần luận, kế thừa đặc tính của Vu giáo nguyên thủy, vạn vật trên thế gian này đều có thần linh, hơn nữa những thần linh ấy đều độc lập tách rời, mỗi vị tự có lãnh vực của riêng mình, mỗi vị quản hạt phạm trù của riêng mình, nếu giữa hai vị thần xảy ra xung đột, vậy thì sẽ đánh một trận, có thắng có thua, không có vị nào ngự trị vị nào, cũng không tồn tại vị nào có địa vị cao hơn hay thấp hơn các vị thần khác cả. Chẳng những thế, thầy mo của Bản giáo đều hoàn toàn dựa vào lời tiên tri để quyết đoán đại sự của quốc gia. Ngày nay chúng ta đều đã biết, những lời tiên tri bói toán ấy thiếu tính khoa học và hiệu quả thực tế, vì vậy, khi Tạng vương Tùng Tán Can Bố kế vị, ông đã quyết định thay đổi tất cả. Các cậu có biết rằng, Tạng vương Tùng Tán Can Bố, vốn cũng là một giáo đồ Bản giáo hay không?”

“À!” Nhạc Dương khẽ thốt lên một tiếng kinh ngạc. Ai mà không biết Tạng vương Tùng Tán Can Bố là hóa thân của Quan Âm Bồ Tát, có địa vị cực kỳ tôn quý trong Tạng truyền Phật giáo, giờ không ngờ Cương Nhật Phổ Bạc lại bảo ông là giáo đồ Bản giáo, quả thực là

khiến Nhạc Dương bị một phen kinh ngạc. Có điều, nhìn phản ứng của đội trưởng Hồ Dương và Cường Ba thiếu gia, đây rõ ràng là sự thật rồi.

Cương Nhật Phổ Bạc nói tiếp: “Tôn giáo ra đời, xưa nay vẫn là để an ủi tâm linh của con người, nhưng một khi tôn giáo đã móc nối với chính trị, thì tác dụng hàng đầu của nó là trở thành công cụ của tầng lớp thống trị. Bất kể là tôn giáo nào đi chăng nữa, trong mắt kẻ thống trị, chỉ cần nó khiến trăm họ trở nên dễ dàng chấp nhận sự thống trị của y hơn, thì đó chính là tôn giáo tốt, ngược lại, thì nó chính là hòn đá cản đường của kẻ thống trị. Đa thần luận và cơ chế mang chuyện quốc gia đại sự ra hỏi trời hiển nhiên là bất lợi cho hệ thống thống trị, vì vậy nửa đời trước của Tạng vương Tùng Tán Can Bố là một giáo đồ Bản giáo, việc này không có sai, nhưng ông đã nhanh chóng phát hiện ra rằng, những vụ sư Bản giáo kia cứ đem quốc gia đại sự giao cho ông trời quyết định đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự thống trị của mình. Điều ông ta cần là trung ương tập quyền, quốc gia đại sự do ông ta quyết định, chứ không cần dựa vào trời xanh kia làm gì cả, bởi thế, cải cách ở trong thế buộc phải tiến hành! Mà Phật tổ của Phật giáo khi đản sinh đã thốt ra một câu ‘Thiên thượng địa hạ, bát hoang lục hợp, cổ vãng kim lai, duy ngã độc tôn’, mười sáu chữ chân ngôn này rõ ràng là vô cùng thích hợp với kẻ thống trị. Kỳ thực, từ trước khi Tùng Tán Can Bố phát triển Phật giáo, Phật giáo đã truyền đến Tây Tạng từ lâu rồi, kết quả Bản giáo bài xích một cách mạnh mẽ, căn bản không có đất đứng chân. Phải biết là, muốn khiến người ta thay đổi tín ngưỡng hơn ngàn năm để đi tin thờ một tôn giáo khác, ấy là một quá trình vô cùng gian nan, ngoại trừ Tạng vương Tùng Tán Can Bố ra, thật sự là chưa có nhà thống trị nào dám giở chiêu này cả. Để thực hiện ý đồ này, Tạng vương Tùng Tán Can Bố đã làm rất nhiều việc, thông qua hôn nhân để dẫn tiến Phật giáo, ban bố một loạt pháp lệnh và điều lệ mở ra cánh cửa cho các tăng lữ hoạt động, chế định ra các chính sách ưu đãi cho người tín thờ Phật giáo... vân vân...”

Nhạc Dương chau mày, những chuyện này hình như không liên quan gì đến bộ tộc Qua Ba cả. Chỉ nghe Cương Nhật Phổ Bạc tiếp tục nói: “Có điều lúc đó áp lực mà Tạng vương Tùng Tán Can Bố phải đối mặt, chỉ sợ còn lớn hơn trong tưởng tượng của chúng ta rất nhiều. Muốn để dân chúng chấp nhận một tôn giáo mới, trước tiên phải bắt đầu từ bản thân mình, từ các quan tước đại thần bên cạnh, mà hoàn cảnh lúc ấy, trên từ quan viên quý tộc, dưới đến dân chúng nông nô ai nấy đều là những tín đồ Bản giáo hết sức trung thành, trong triều ngoài nội đâu đâu cũng có tiếng phản đối. Có điều, điều này không làm cho Tạng vương lo lắng, điều khiến ông thực sự lo lắng là quân đội, vào thời điểm đó, binh sĩ trong quân đội cũng toàn là tín đồ Bản giáo, nếu binh sĩ nổi dậy, đào ngũ, phản kháng, ám sát, thì hậu quả thật không thể tưởng tượng nổi. Vì thế, từ rất lâu trước đó, Tạng vương đã phải chuẩn bị chu toàn.”

Lúc này, ba chữ “Qua Ba tộc” đã xuất hiện trong đầu bọn Trác Mộc Cường Ba rồi. Quả nhiên, Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Giờ thì các cậu đã hiểu tại sao Tạng vương Tùng Tán Can Bố không chọn lựa người tộc khác mà cứ chấp ý huấn luyện người trong bộ tộc Qua Ba thành Đạo quân Ánh sáng rồi chứ. Chính vì tín ngưỡng của bọn họ khác với tất cả các dân tộc khác trên đất Tạng, chỉ cần không xúc phạm đến hạt tâm của tín ngưỡng của họ, cũng chính là địa vị của Tứ đại Vu vương, còn lại bất kể là Niên, Tán, Ma của Bản giáo hay Thích Ca Mâu Ni của Phật giáo hoặc Đại Nhật Như Lai của Mật giáo, bọn họ đều có thể tin thờ mà không hề có bất cứ xung đột gì với tín ngưỡng nguyên thủy của họ hết. Vì vậy mà từ đó trở

đi, Đạo quân Ánh sáng luôn đảm nhiệm chức vụ thân vệ hoàng gia, thực lực của họ là mạnh mẽ nhất, đồng thời tính bao dung trong tín ngưỡng của họ cũng là mạnh mẽ nhất.”

Nhạc Dương không hiểu hỏi: “Nhưng tại sao, về sau bọn họ lại theo cả Phật giáo lẫn Bản giáo thế?”

Cương Nhật Phổ Bạc đáp: “Nói đến chuyện này thì không thể không nhắc đến cuộc chiến giữa Phật giáo và Bản giáo. Chắc là các cậu cũng biết, Phật giáo và Bản giáo đã tranh đấu mấy trăm năm trên cao nguyên, có thể nói là từ khi Tạng vương Tùng Tán Can Bố chính thức đưa Phật giáo vào Tây Tạng, đến khi vương triều Thổ Phồn diệt vong sụp đổ, cuộc tranh đấu giữa hai tôn giáo lớn này vẫn chưa từng gián đoạn bao giờ. Tại sao lại như vậy? Bởi vì Bản giáo nguyên thủy không chỉ khác biệt Phật giáo về tín ngưỡng, mà quan trọng hơn nữa là, lợi ích của vô số quý tộc đại thần liên quan mật thiết đến Bản giáo, thông qua hình thức bói toán và các nghi thức của Bản giáo nguyên thủy, bọn họ có thể giành được quyền phát ngôn đối với một số chuyện lớn của quốc gia, nhưng từ sau khi Phật giáo tiến vào cung đình, những vị đại thần ấy đã mất đi địa vị chủ đạo trong các quyết sách quan trọng và cả việc phân chia lợi ích nữa. Tạng vương Tùng Tán Can Bố là bậc kỳ tài khoáng thế, khi ông còn tại vị tất nhiên là không ai dám phản đối, nhưng sau khi ông qua đời không được bao lâu, đám đại thần được lợi ích từ Bản giáo kia bắt đầu ủng hộ Bản giáo trở lại. Nhìn bề ngoài, thời kỳ vương triều Thổ Phồn là thời kỳ Phật giáo và Bản giáo tranh đấu giành ảnh hưởng, còn trên thực tế, đây là cuộc tranh đoạt quyền lực giữa hoàng gia và các đại thần nắm giữ quyền bính trong tay mà thôi! Mấy trăm năm trở về sau, dưới ảnh hưởng của các đại thần, một số quân vương tín thờ Bản giáo, một số vị khác lại kiên trì theo Phật giáo, cứ như vậy lặp đi lặp lại không ngừng, trong lịch sử đã xảy ra không biết bao nhiêu lần thượng tôn Phật giáo, đè nén Bản giáo và ngược lại rồi, thậm chí còn có vô số lần xảy ra xung đột đẫm máu. Chỉ có điều đời Tạng vương cuối cùng, Lãng Đạt Mã là triết đế nhất, hậu quả cũng nghiêm trọng nhất, trực tiếp khiến vương triều diệt vong sụp đổ, vì vậy nên mới được người ta biết đến nhiều nhất. Mà trong thời kỳ ấy, Đạo quân Ánh sáng do bộ tộc Qua Ba tổ thành là quân cận vệ của Tạng vương, tức là đội quân trực thuộc gần với Tạng vương nhất, tín ngưỡng của họ cũng không thể không thay đổi tùy theo tín ngưỡng của các vị Tạng vương mà họ phục vụ. Bởi thế mà về sau này, tín ngưỡng của họ trở thành một mô thức cực kỳ quái dị, có thể chứa đựng hòa trộn hai thứ tôn giáo vốn hoàn toàn xa lạ là Bản giáo và Phật giáo vào làm một. Cũng chỉ có như vậy, kẻ nắm quyền cao nhất mới có thể yên tâm để bọn họ phụ trách công tác bảo vệ an toàn cho mình. Và Đạo quân Ánh sáng ấy cũng chưa một lần nào khiến các vị Tạng vương phải thất vọng cả.”

Nhạc Dương nói: “Không phải đâu, trong lịch sử Thổ Phồn vẫn xảy ra rất nhiều sự kiện ám sát mà.”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Đạo quân Ánh sáng chỉ phụ trách cảnh giới vòng ngoài, đề phòng thích khách ám sát khi Tạng vương xuất tuần bên ngoài, còn đối với các âm mưu tranh đấu trong nội bộ cung đình thì bọn họ không làm gì được. Nguyên nhân cái chết của chủ nhân cao nguyên Tùng Tán Can Bố cho đến nay vẫn hết sức li kì bí hiểm, cậu không thể nói là Đạo quân Ánh sáng đã không tận hết chức trách của mình được. Trên thực tế nếu tra kỹ lại lịch sử Thổ Phồn, các cậu sẽ thấy chỉ có Tạng vương Lãng Đạt Mã là chết vì bị thích

khách ám sát ở nơi công cộng, còn các vị Tạng vương bất ngờ tử vong khác đều chết bất minh bất bạch vì những tranh đấu trong cung đình cả.”

Nhạc Dương lẩm bẩm nói một mình: “Như vậy thì bộ tộc Qua Ba và Tạng vương dường như không có mâu thuẫn gì lớn lắm, vậy tại sao bọn họ lại đột nhiên bỏ đi, đồng thời còn mang theo cả toàn bộ báu vật cất giấu trong Tứ Phương miếu nhỉ?”

Nét mặt Cương Nhật Phổ Bạc lộ vẻ bi phẫn, thở dài nói: “Không biết nữa, đây chính là câu đố lớn nhất mà Đạo quân Ánh sáng để lại cho đời sau. Chẳng ai ngờ được, Đạo quân Ánh sáng mạnh nhất vương triều Thổ Phồn lại biến mất như bóng chim tăm cá chỉ trong có một đêm, nhất định là bọn họ đã lên kế hoạch xong xuôi từ rất lâu rồi. Nhưng rốt cuộc là đã xảy ra sự kiện gì khiến họ làm vậy thì không ai biết cả. Tôi chỉ biết có tin đồn rằng, ấy là bởi Tạng vương diệt Phật quá đồi triệt để, đến cả Đạo quân Ánh sáng cũng không thể nhẫn nhịn được nữa; ngoài ra còn một thuyết khác nói đây là cuộc tranh đấu giữa hai gia tộc lớn, Nương thị và Vi thị, dù sao thì người của cả hai đại gia tộc này đều từng nắm giữ chức vụ chỉ huy cao nhất của Đạo quân Ánh sáng. Nhưng những ý kiến này đều thiếu chứng cứ xác thực, không đủ tin, không đủ để tin đâu...” Nói tới đây, anh ta lộ vẻ mệt mỏi chán chường, ánh mắt toát lên nỗi cô đơn quanh quẽ.

Thông tin của Cương Nhật Phổ Bạc cung cấp khiến Nhạc Dương chìm sâu vào suy tư, anh đang gặng sức tìm cách liên hệ Đảo Huyền Không tự và Đạo quân Ánh sáng đã mất tích kia lại với nhau, đồng thời lờ mờ cảm thấy tất cả các sự kiện độc lập tựa như những mảnh ghép hình bị xáo loạn lên, chỉ cần tìm được trình tự xảy ra của chúng, ắt sẽ ghép lại được thành một bức tranh hoàn chỉnh. Nhưng cố gắng mãi, cuối cùng cũng đành phải bỏ cuộc vì không đủ đầu mối, bức tranh ghép vẫn còn thiếu một số mảnh quan trọng, anh chỉ biết lắc đầu bất lực.

Lúc này, Cương Nhật Phổ Bạc lại quay sang nói với Trác Mộc Cường Ba: “Phải rồi, còn một đầu mối nữa có lẽ sẽ giúp ích được cho các cậu ít nhiều. Cường Ba à, còn nhớ lần đầu tiên cậu đến đây, đã kể cho tôi câu chuyện chín chó một ngao đó không? Chính là chuyện đào một cái hố, vớt bọn ngao con mới sinh xuống đó ấy.”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu. Đây là nội dung giáo sư Phương Tân đã giảng trong buổi học đầu tiên ông dạy gã, đồng thời cũng là câu chuyện gã thường được nghe từ thuở nhỏ. Gã cũng thường đem câu chuyện này kể cho các bạn bè của mình, nhưng còn lần đó...

Cương Nhật Phổ Bạc lại tiếp lời: “Lần đó tôi đã cười nhạo cậu, còn nhớ không hả?” Đương nhiên là Trác Mộc Cường Ba không quên, lần ấy khi gã kể câu chuyện này cho Cương Nhật, vẻ mặt anh ta như thể cười mà không phải cười, tựa như đang chế giễu Trác Mộc Cường Ba gã đánh trống qua cửa nhà sấm, về sau gã hỏi Cương Nhật Phổ Bạc tại sao lại cười, anh ta chỉ đáp: “Không có gì, câu chuyện hay lắm, chân thực lắm, tôi từng nghe rồi.” Nhưng Trác Mộc Cường Ba vẫn cứ có cảm giác dường như Cương Nhật còn điều gì đó chưa nói ra hết.

Lúc này, Cương Nhật Phổ Bạc mới nói: “Bởi vì lúc đó, cậu chỉ biết có việc ấy, chứ không biết việc ấy sở dĩ do đâu. Bây giờ, thì chắc là cậu biết phương pháp huấn luyện chín chó một ngao ấy là ở đâu ra rồi chứ?”

Trác Mộc Cường Ba giật thót mình, kinh ngạc thốt lên: “Đạo quân Ánh sáng! Chiến ngao! Đó là phương pháp huấn luyện chiến ngao!” Đến lúc này gã mới hiểu ra, tại sao lần đó Cương Nhật Phổ Bạc muốn nói rồi lại thôi, lúc đó gã căn bản chẳng hề biết Đạo quân Ánh sáng là gì, chỉ sợ cho dù anh ta có nói ra, gã cũng chưa chắc đã tin, cứ mình mình ở đó mà ba hoa xích thố, trong mắt Cương Nhật Phổ Bạc sợ rằng chẳng khác nào loài ếch dưới đáy giếng cả.

Chương 32 - Suy đoán về Tử kỳ lân

Cương Nhật Phổ Bạc lại khẽ gật đầu: “Đúng vậy, Đạo quân Ánh sáng trong thời đại Thổ Phần đã là một câu đố rồi, không ai biết bọn họ đã trải qua huấn luyện như thế nào, đến cả các đại thần quyền quý, thậm chí là cả Tạng vương, cũng chỉ có thể trông thấy những binh sĩ đã đạt chuẩn của đạo quân ấy mà thôi. Đồng thời, cũng không người nào biết được họ sử dụng phương pháp gì để thuần dưỡng chiến ngao cả, tất cả đều chỉ có thể suy đoán. Có điều, giả thiết vừa nãy hoàn toàn không phải đột nhiên lóe lên trong ý nghĩ hay tưởng tượng vô căn cứ, mà là kết luận người xưa trải qua vô số suy đoán và nhiều lần cân nhắc mới rút ra được, đích thực là nó có thể giải thích được những điểm phi thường ở một số giống ngao hiếm mà chúng ta vẫn thấy ngày nay.”

Suy đoán về Tử kỳ lân

Nhạc Dương cũng lấy làm chấn động trong lòng. Từ đầu tới giờ bọn họ vẫn nghiên cứu Đạo quân Ánh sáng và chiến ngao, nhưng chưa từng liên hệ câu chuyện chín chó một ngao ấy với chiến ngao lần nào cả. Có lẽ là bởi trong tiềm thức của họ, đó cũng chỉ là một câu chuyện mà thôi. Anh chàng một mặt thầm mắng mình tư duy ấu trĩ hẹp hòi, một mặt nói: “Thì ra chuyện đào một cái hố lớn, bỏ mười con ngao con vào đấy, chỉ để một con sống sót trở ra lại có thật à, đúng là có cách thuần dưỡng như thế sao? Chiến ngao! Không ngờ từ lúc còn bú sữa đã bắt đầu tiến hành đào thải rồi, thật là tàn khốc quá đi!”

“Tàn khốc!” Cương Nhật Phổ Bạc cười lạnh lùng, “Chiến tranh mới là tàn khốc! Đạo quân Ánh sáng và chiến ngao chẳng qua đều chỉ là vật hy sinh của chiến tranh mà thôi. Các cậu có biết, những người tộc Qua Ba đó không chỉ lựa chọn chiến ngao theo cách ấy, mà đối với chính bản thân mình cũng như vậy đó. Tin rằng các cậu đều từng nghe qua chuyện trên núi tuyết có một bộ lạc, khi lũ trẻ con của họ vừa mới sinh ra, nếu là con trai, thì sẽ lấy một tấm da dê thông thường bọc đứa bé ấy lại, rồi ném ra giữa trời băng đất tuyết một đêm, phải chịu đựng được qua đêm đó, thì mới được thừa nhận là tộc nhân đủ tư cách...”

Nhạc Dương kinh hãi nhảy bật lên khỏi chỗ ngồi: “Chú, ý chú là...”

Cương Nhật Phổ Bạc lạnh lùng nói: “Đó, chính là bộ tộc Qua Ba, đó, chính là Đạo quân Ánh sáng!” Giọng anh không khỏi pha thêm chút thương cảm, “Nếu nói những đội quân khác là cây gậy, là chùy sắt trong tay kẻ cầm quyền, vậy thì Đạo quân Ánh sáng, chính là thanh kiếm trong tay người thống trị. Thuở ban đầu, thanh kiếm ấy vừa dày vừa nặng, nhưng rồi cùng với yêu cầu của chiến tranh, thì trở nên càng lúc càng mỏng hơn, nhưng đồng thời cũng càng lúc càng nhọn hơn, càng lúc càng sắc bén hơn, lưỡi kiếm chỉ tới đâu, ai cũng không thể địch nổi. Nhưng có ai hay biết, phía sau danh xưng vô địch ấy ẩn chứa bao nhiêu là tàn khốc cùng nỗi chua cay.”

Thấy mọi người đều biến sắc, ngữ khí của Cương Nhật Phổ Bạc cũng dịu lại đôi phần: “Mặc dù nói vậy có lẽ hơi khoa trương quá sự thực một chút, nhưng theo tôi được biết, vào thời điểm trước khi Thổ Phồn sụp đổ, Qua Ba tộc chọn người vào Đạo quân Ánh sáng đúng là bắt đầu từ khi trẻ con của họ còn đỏ hỏn. Còn cụ thể như thế nào thì tôi không rõ lắm, có điều là cái danh hiệu đội quân vô địch này không phải là tùy tiện mà gán lên được đâu.”

Trác Mộc Cường Ba nghe đến mê mẩn tâm thần, đến nỗi quên cả gãi cổ cho Cương Lạp. Con chó liềm há miệng ngáp một cái rõ to, rồi lại phát ra những tiếng rên ư ử ngắn hơi. Trác Mộc Cường Ba vuốt ve mấy cái, nó mới thỏa mãn nhắm mắt lại. Cương Nhật Phổ Bạc liếc mắt nhìn Cương Lạp, rồi lại bảo Trác Mộc Cường Ba: “Ừm, còn một quan điểm nữa về Tử kỳ lân. Còn nhớ lần trước đây tôi từng nói với cậu, Tử kỳ lân sinh ra là do di truyền cách đời không?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Còn nhớ.”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Thực ra, về điểm này, tôi còn được nghe nói đến một quan điểm khác nữa, có điều khi ấy thật tình là không biết nên nói với cậu như thế nào cả.”

Trác Mộc Cường Ba hơi nhồm người lên: “Hả? Cũng liên quan đến Đạo quân Ánh sáng ư?”

Cương Nhật gật đầu nói: “Quan điểm đó cho rằng, Tử kỳ lân, có khả năng chính là kết quả phối giống nhân tạo của các binh sĩ trong Đạo quân Ánh sáng.”

Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc đến độ không thốt nổi tiếng nào. Cương Nhật lại tiếp lời: “Cậu biết rồi đấy, ngoại trừ trong các câu chuyện thần thoại truyền thuyết, Tử kỳ lân chỉ xuất hiện một lần duy nhất trong lịch sử, chính là cái lần Tạng vương Lăng Đạt Mã đi săn bị tập kích ấy, chắc là cậu còn nhớ...”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu. Cương Nhật Phổ Bạc lại nói tiếp: “Có điều, theo những gì tôi biết được, lần đó Lăng Đạt Mã xuất tuần không phải để đi săn thú, mà là ông ta nhận được tin báo phát hiện tung tích của Đạo quân Ánh sáng.” Trác Mộc Cường Ba ngập ngừng hỏi: “Ý anh là...”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Con Tử kỳ lân ấy, có khả năng là do Đạo quân Ánh sáng thả ra để uy hiếp truy binh. Cậu thử nghĩ xem, thân làm người lãnh đạo cao nhất của vương triều Thổ Phồn, lúc nào cũng có một nhóm thân vệ do các binh sĩ trong Đạo quân Ánh sáng hợp thành ở bên cạnh bảo vệ, làm sao ông ta không biết đạo quân ấy đáng sợ tới mức nào. Cả một cánh quân như thế đột nhiên biến mất, liệu Lăng Đạt Mã có thể không lo lắng hay sao? Nếu đội quân ấy có ngày xoay đầu mũi giáo phản lại Thổ Phồn, chỉ sợ là bất cứ vị Tạng vương nào hiểu chuyện cũng ắt phải ăn ngủ không yên. Thử hỏi, ngoài Đạo quân Ánh sáng ra, còn lực lượng nào có thể khiến một vị Tạng vương nằm bệnh liệt giường không dậy nổi chứ?”

Nhạc Dương kêu lên: “Sao lại thế được? Chẳng lẽ khi đó Đạo quân Ánh sáng là quân nổi loạn à? Chẳng phải bọn họ chỉ trung thành với người thống trị tối cao thôi hay sao?”

Cương Nhật Phổ Bạc cười cười nói: “Ai bảo họ trung thành với người thống trị tối cao? Mặc dù tín ngưỡng của họ phù hợp với yêu cầu của người thống trị cao nhất, nhưng không phải họ tận trung với người thống trị. Tương truyền, ước định này là lời hứa của Tạng vương Tùng Tán Can Bố khi thu phục bộ tộc Qua Ba, bọn họ nghe lệnh tướng quân chỉ huy cao nhất của mình, nhưng vẫn giữ nguyên tín ngưỡng và lãnh tụ tinh thần. Mà tướng quân chỉ huy cao nhất của Đạo quân Ánh sáng, là hai gia tộc lớn đến từ Tượng Hùng, cũng tức là Nương thị và Vi thị; chỉ có lãnh tụ tinh thần mới là người duy nhất họ thực sự tận lòng trung, vị lãnh tụ tinh thần này là Đại Bản Ba trong tộc, tương truyền chính là một nhánh hậu duệ đích truyền của Tứ đại Vu vương năm xưa. Sự việc Đạo quân Ánh sáng mất tích năm đó, nhất định là có liên quan đến vị Đại Bản Ba kia, bởi vì ngoại trừ ông ta, không ai có khả năng khiến toàn bộ Đạo quân Ánh sáng đột nhiên biến mất không tăm tích như thế cả. Có điều nếu nói là nổi loạn thì cũng không phải, dù sao thì họ cũng không hề có bất cứ hành động nào gây bất lợi cho Tạng vương hay quân đội Thổ Phồn khi ấy. Bọn họ chỉ biến mất mà thôi, biến mất một cách triệt để trên thế gian này!”

Nhạc Dương lại hỏi: “Lần này thì tôi thật sự hồ đồ rồi, một đội quân không trung thành với người thống trị cao nhất thì kẻ thống trị nào dám dùng chứ?”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Sự việc này giải thích ra thì phức tạp lắm, liên quan đến thuật cân bằng cán cân sức mạnh của người thống trị, tôi chỉ có thể nói, tình hình khi ấy hơi giống

với lúc quân Thanh nhập quan chia sắc phong cho Tam đại Phiên vương^u. Muốn để các gia tộc từ nơi khác đến bán mạng cho mình, nếu gia tộc ấy là những kẻ giỏi chinh chiến đánh trận, thì buộc phải cấp cho bọn họ quân đội và một số quyền tự trị, đồng thời cũng lại phải khiến cho bọn họ không tạo phản. Điều này yêu cầu người thống trị không những phải có đủ lòng tự tin và sức hấp dẫn, mà còn phải có thủ đoạn tương đối tinh diệu nữa. Cậu thử nghĩ xem, gia tộc Nương thị và Vi thị nghe lệnh của Tạng vương, Đạo quân Ánh sáng lại nghe lệnh của Nương thị và Vi thị, mà thống soái cao nhất của Đạo quân Ánh sáng là do người trong hai gia tộc ấy luân phiên đảm nhiệm, cũng có nghĩa là Tạng vương có thể thay đổi quyền thống soái tối cao của hai gia tộc này đối với Đạo quân Ánh sáng bất cứ thời điểm nào. Nếu cậu muốn tạo phản, xin lỗi nhé, đối tượng duy nhất mà Đạo quân Ánh sáng thực sự trung thành tuyệt đối chỉ có một mình Đại Bản Ba của họ mà thôi, nhưng vị Đại Bản Ba này lại không có thực quyền, không trực tiếp lãnh đạo các binh sĩ. Bởi vậy, mối quan hệ giữa Tạng vương, thống soái tối cao của Đạo quân Ánh sáng, và lãnh tụ tinh thần của họ là hết sức phức tạp rối rắm, hình thành nên một sự cân bằng quyền lực vô cùng vi diệu, kết quả cuối cùng là, hai người sau đều phải ra sức tỏ rõ sự trung thành với Tạng vương. Riêng việc Đạo quân Ánh sáng mất tích, rõ ràng vấn đề cũng nằm ở giữa ba đỉnh tam giác quyền lực này, điều duy nhất mà chúng ta có thể biết là, lúc đó đã xảy ra một sự kiện gì đó, sự kiện ấy có ảnh hưởng đến mỗi một thành viên trong Đạo quân Ánh sáng, chú ý, mỗi một thành viên. Bởi vì nếu như một người trong số họ đi cáo giác, Đạo quân Ánh sáng cũng không thể biến mất một cách âm thầm lặng lẽ đến thế, mà còn mang theo cả toàn bộ các châu báu tàng trữ trong Tứ Phương miếu nữa! Theo những gì tôi biết, Tạng vương Lãng Đạt Mã tuyệt đối không hề hay biết gì về chuyện này, bởi vì cả Đạo quân Ánh sáng canh giữ trước cửa cung điện của ông ta đã hoàn toàn biến mất chỉ trong một đêm. Sự việc này khiến Lãng Đạt Mã chấn động hơn bất cứ người nào khác, bằng không ông ta đã không hạ lệnh dù phải đào sâu ba thước đất cũng phải tìm ra tung tích cả Đạo quân Ánh sáng, mà cũng không đích thân dẫn quân đi truy xét đầu mối về bọn họ như thế. Cả đến trước khi chết, ông ta vẫn còn hoài nghi liệu có phải mình diệt Phật triệt để quá cho Đạo quân Ánh sáng bỏ đi hay không, thậm chí còn định kiểm điểm lại hành vi ấy của mình, suy nghĩ lại về vai trò của Phật giáo đối với quốc gia. Còn về quan hệ giữa hai gia tộc Nương thị và Vi thị với Đạo quân Ánh sáng, từ thời kỳ vương triều Thổ Phồn đã có lời đồn. Một là nói Nương thị đã có hiệp nghị bí mật với Qua Ba tộc, xét cho cùng thì chính bọn họ đã đưa ra đề nghị chiêu nạp bộ tộc ấy vào Đạo quân Ánh sáng. Ngoài ra còn một thuyết khác, nói Vi thị đã lợi dụng được vật để khống chế Đạo quân Ánh sáng và tộc trưởng, Bản Ba của Qua Ba tộc... vân vân. Những tin đồn này đã tự động tan biến sau đêm Đạo quân Ánh sáng biến mất. Nhưng có một điểm lạ, đó là hai gia tộc này dường như đã biết được chuyện gì đó đằng sau cuộc thoát ly của Đạo quân Ánh sáng. Dù sao thì sau khi đám người kia bỏ đi, bọn họ cũng không cuống quýt lên tìm kiếm như Tạng vương, mà sau khi Lãng Đạt Mã qua đời, cả hai gia tộc này đều trực tiếp tham gia vào cuộc tranh đoạt quyền lực mới, dường như bọn họ không hề lo lắng đạo quân ấy sẽ trở thành mối uy hiếp của mình, không biết rốt cuộc họ đã nắm giữ được bí mật gì nữa.”

Nhạc Dương nói: “Vây, Vi thị và Nương thị có hậu nhân không?”

“Không,” Cương Nhật Phổ Bạc trầm giọng đáp, “những kẻ chìm đắm với quyền lực, cuối cùng sẽ bị quyền lực hủy diệt. Theo tôi được biết, hai đại gia tộc huy hoàng năm xưa cuối cùng đã tan thành tro bụi trong khói lửa chiến tranh, và một chút nội tình mà họ biết được

đó, cũng bị mang theo xuống mồ rồi. Không còn một ai biết tung tích của Đạo quân Ánh sáng và nguyên nhân tại sao họ biến mất cả, từ đó về sau, phàm là kẻ nào muốn tìm hiểu bí mật về Bạc Ba La thần miếu và Đạo quân Ánh sáng, đến sau cùng đều nhận được sự trừng phạt đích đáng!” Giọng anh ta bỗng nhiên trở nên nghiêm khắc lạnh lùng, mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba nghe mà đều ngẩn ra, cả Cương Lạp cũng ngẩn lên khỏi đùi Trác Mộc Cường Ba. Cương Nhật Phổ Bạc biết mình đã lỡ lời, lại dịu giọng nói: “Nói đi xa quá rồi, vốn là định nói chuyện Tử kỳ lân kia mà, cậu xem đây, đã kéo đi xa tới tận đâu rồi không biết.” Đoạn anh lại rót cho mình thêm một bát rượu, nhưng rõ ràng là đã không thể bình tĩnh lại được, miệng ho sù sụ một tràng, gương mặt đỏ bừng cả lên. Cương Lạp dịu dàng rên ư ử bước đến, hai chân trước gác lên lưng Cương Nhật Phổ Bạc khẽ đập đập, hết như cô a hoàn đang đấm lưng cho lão gia vậy. Đội trưởng và Nhạc Dương ngạc nhiên đến bần thần cả người ra. Nhạc Dương không kìm nổi thăm nghĩ, con Cương Lạp ấy, thật đúng một con chó ngao hay sao? Nếu mình có một con như thế thì tốt quá!

Cương Nhật Phổ Bạc xua tay ý bảo không cần, một lúc sau cơn ho ngừng lại, anh ta mới cất lời nói tiếp: “Các cậu đều biết cả rồi, phong tục sống chung với sói của bộ tộc Qua Ba mấy ngàn năm nay chưa từng thay đổi, cho dù về sau có chiến ngao gia nhập, địa vị của loài sói cũng không hề có chút biến động, chẳng qua chỉ là thêm lũ chó ngao có địa vị đồng đẳng với sói mà thôi. Vậy thì, sẽ dẫn đến một vấn đề mới... khi chó ngao và sói ở cùng nhau, bọn chúng sẽ sống như thế nào, sẽ xử sự với nhau như thế nào? Ngoài ra, vì nhu cầu của chiến tranh, chó ngao thông thường bất luận là về thể hình hay về sức mạnh và tốc độ đều không thể hoàn toàn đạt đủ tiêu chuẩn, các binh sĩ trong Đạo quân Ánh sáng cần chiến ngao của họ có thể hình lớn hơn, tốc độ nhanh hơn, nanh vuốt sắc bén hơn, phản ứng nhanh nhẹn hơn nữa..., phải thế nào mới làm được điều đó? Vậy là, dựa trên cơ sở này, chúng ta có một giả thiết, có lẽ mới ban đầu, đây chỉ là một sự tình cờ, tức là, chó ngao cùng với lũ sói sống chung với chúng, đã sản sinh ra thế hệ sau, khi các binh sĩ Đạo quân Ánh sáng phát hiện giống vật ấy có sức chiến đấu mạnh hơn, liền bắt đầu cho gây giống nhân tạo...”

Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc đến nỗi quên cả vuốt lông cho Cương Lạp đang nằm trong lòng mình, ngẩn ngơ thốt lên: “Ý anh là, Tử kỳ lân...”

Cương Nhật Phổ Bạc gật đầu, nói: “Dựa theo giả thiết này, Tử kỳ lân, có lẽ không chỉ Tử kỳ lân, mà còn cả một số thánh thú, linh ngao khác, có lẽ chúng chính là một loại lang ngao, hoặc giả có thể gọi là ngao lang, giống như là sư hổ thú của ngày nay vậy.”

Nhạc Dương hỏi: “Tại sao lại gọi là giả thiết? Đây chỉ là suy đoán của chú thôi à, không có chúng có gì sao?”

Cương Nhật Phổ Bạc lại khẽ gật đầu: “Đúng vậy, Đạo quân Ánh sáng trong thời đại Thổ Phần đã là một câu đố rồi, không ai biết bọn họ đã trải qua huấn luyện như thế nào, đến cả các đại thần quyền quý, thậm chí là cả Tạng vương, cũng chỉ có thể trông thấy những binh sĩ đã đạt chuẩn của đạo quân ấy mà thôi. Đồng thời, cũng không người nào biết được họ sử dụng phương pháp gì để thuần dưỡng chiến ngao cả, tất cả đều chỉ có thể suy đoán. Có điều, giả thiết vừa này hoàn toàn không phải đột nhiên lóe lên trong ý nghĩ hay tưởng tượng vô căn cứ, mà là kết luận người xưa trải qua vô số suy đoán và nhiều lần cân nhắc mới rút ra được, đích thực là nó có thể giải thích được những điểm phi thường ở một số giống ngao

hiếm mà chúng ta vẫn thấy ngày nay.” Anh ta ngưng lại một chút, rồi nói tiếp, “ví dụ như Cương Lạp chẳng hạn...”

Cương Lạp nghe nhắc đến tên mình, lè lưỡi ngược đầu lên nhìn Cương Nhật Phổ Bạc. Cương Nhật Phổ Bạc nâng mặt con chó lên, nói: “Cương Lạp của tôi, tổ tiên của nó có lẽ chính là một con ngao bối hoặc là bối ngao.”

“Bối ngao?” đội trưởng Hồ Dương cảm thấy cách diễn đạt như vậy hết sức mới lạ.

Cương Nhật Phổ Bạc chỉ tay vào Trác Mộc Cường Ba nói: “Cường Ba biết đấy, cậu ấy có thể lý giải cho các cậu được.”

Trác Mộc Cường Ba cũng đã nghĩ đến rồi, so với giả thiết di truyền cách đời của gã đưa ra thì giả thiết này đáng tin cậy hơn nhiều. Chính xác, nếu là bối ngao thì... Trác Mộc Cường Ba vô cùng mừng rỡ, đây là một hướng tư duy hoàn toàn mới, trước đây Cương Nhật Phổ Bạc không nói cho gã biết, rõ ràng là vì còn vướng mắc những chuyện liên quan đến Đạo quân Ánh sáng. Gã đột nhiên phát hiện ra, Đạo quân Ánh sáng và chiến ngao không ngờ lại có mối liên hệ vô cùng mật thiết.

Nhạc Dương thấy Trác Mộc Cường Ba cúi đầu không nói gì, sắc mặt lúc thì mừng vui, lúc lại tỏ ra kinh ngạc, không nén nổi tò mò kêu lên: “Cường Ba thiếu gia, đừng có vui trộm một mình nữa chứ, nói đi xem nào, bối ngao rốt cuộc là giống gì thế?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Bối, là biến chủng của sói, cũng có người nói là một loài hoàn toàn khác với sói, nhưng chuyện chúng sống chung với sói thì không thể nghi ngờ gì nữa, chỉ là đến ngày nay không còn ai trông thấy nữa mà thôi. Trong các ghi chép cổ, con bối, toàn thân trắng như tuyết, hai chi trước thiên sinh tàn khuyết, cần một con sói khác công mới đi được, nhưng nó sở hữu trí tuệ rất cao, đảm nhận vai trò quân sư trong đàn sói. Trong đàn sói nào mà có một con bối, thì khả năng săn bắt của đàn sẽ nâng cao lên gấp mấy lần, cho dù cổ nhân của chúng ta đã tiến lên thời đại canh nông thì cũng không phải đối thủ của bọn chúng, chỉ có thể mắng chửi là ‘lang bối vì gian’⁽²⁾ mà thôi, câu thành ngữ này cũng chính là từ đó mà ra đấy. Nếu bảo Hải lam thú chính là bối ngao, thì chúng ta có thể giải thích tại sao chúng thông minh đến thế rồi. Chính xác, đây là một giả thiết rất có khả năng...”

Nhạc Dương nhìn Cương Lạp hỏi: “Cương Lạp, thông minh lắm à?”

Không ngờ, anh vừa dứt lời, Cương Lạp đã kiêu ngạo ngẩng cao đầu, bất ngờ phát ra một tiếng “oắc...” Nhạc Dương lại giật thót mình ngạc nhiên.

Cương Nhật Phổ Bạc lại rót đầy các chén rượu của mọi người, nói: “Những điều tôi có thể nói với các cậu chỉ có ngần ấy thôi, những đầu mối khác, các cậu có thể tìm được trong những nguồn tư liệu khác. Dương nhiên, nếu các cậu tìm được hậu nhân của bộ tộc Qua Ba, biết đâu họ có thể cho các cậu biết nhiều hơn nữa cũng nên.”

Nhạc Dương ngạc nhiên thốt: “Hậu nhân của bộ tộc Qua Ba? Chẳng phải toàn bộ bọn họ đã đến Hương Ba La rồi hay sao?”

Cương Nhật Phổ Bạc lắc đầu: “Ai bảo cậu thế? Cậu trai trẻ, cậu phải phân biệt cho rõ quan hệ giữa Đạo quân Ánh sáng và bộ tộc Qua Ba. Đạo quân Ánh sáng là do người trong bộ tộc Qua Ba tổ thành, nhưng thế hoàn toàn không có nghĩa là Đạo quân Ánh sáng chính là toàn

bộ người trong bộ tộc Qua Ba! Năm xưa khi bộ tộc Qua Ba gia nhập vương triều Thổ Phồn, đã bị chia làm ba nhánh, những binh sĩ cường tráng nhất được lựa chọn để gia nhập Đạo quân Ánh sáng, binh sĩ bình thường thì ở lại lẫn trong các cánh quân khác, những người khác trong bộ tộc vẫn là bình dân bách tính. Những người mang châu báu ở Tứ Phương miếu biến mất chỉ trong một đêm, về sau lại xây dựng nên Bạc Ba La thần miếu, chỉ có Đạo quân Ánh sáng thôi! Còn bộ tộc Qua Ba, thì vẫn ở lại sinh sống trên cao nguyên, có điều, bọn họ không thể không che giấu hành tung, sống cuộc đời của những kẻ trốn tránh ẩn nấp...” Nói tới đây, gương mặt Cương Nhật Phổ Bạc thoáng hiện lên một nụ cười đượm nét bi thương, “Ngay hồi trước Giải phóng ấy, vẫn còn có người trông thấy người tộc Qua Ba, nói bọn họ cũng như đám người Đạt Mã kia kìa, ở trong dãy Himalaya, sống nguyên thủy, đốt nương làm rẫy, du canh du cư.”

“Tại sao họ không đi theo Đạo quân Ánh sáng nhỉ?” Nhạc Dương kinh ngạc kêu lên, “Có lẽ nào, đến cả bọn họ cũng không biết Đạo quân Ánh sáng kia đi đâu hay sao?”

Cương Nhật Phổ Bạc gật đầu nói: “Đúng thế, Đạo quân Ánh sáng biến mất quá bất ngờ. Sau khi họ bỏ đi, số phận của những người Qua Ba còn lại thật sự rất bi thảm. Họ tự nhận mình là dân tộc bị lưu đày, những binh sĩ đang bảo vệ họ - bảo vệ bộ tộc Qua Ba, đồng thời là trụ chống mạnh nhất của vương triều Thổ Phồn, đã đột nhiên biến mất. Khi vương triều sụp đổ, bộ tộc Qua Ba cũng chịu sự đàn áp cực lớn, có thể kéo dài kiếp sống tàn tạ ấy đến ngày nay, cũng coi như là một kỳ tích rồi.”

Trong lòng Nhạc Dương y còn đầy rẫy nghi vấn, bỗng nghe Trác Mộc Cường Ba nói: “Cám ơn anh, đối với chúng tôi mà nói, những tin tức này thực sự rất quan trọng...”

“Gượm đã!” Nhạc Dương đột nhiên ngắt lời, vẻ nghi hoặc lộ rõ ra trên khuôn mặt, anh đưa mắt nhìn Cương Nhật Phổ Bạc, nghiêm giọng hỏi: “Rốt cuộc chú là người như thế nào?” Trác Mộc Cường Ba và đội trưởng Hồ Dương đều ngẩn ra, tròn mắt nhìn Nhạc Dương. Nhạc Dương lại nói: “Cường Ba thiếu gia, ở đây có vấn đề. Anh thử nghĩ mà xem, tại sao chú ấy lại biết nhiều chuyện như thế? Những chuyện thế này, chúng ta nghiên cứu bao nhiêu lâu nay rồi, nhưng đã bao giờ nghe nói đến đâu! Trong các tư liệu mà những người đi trước nghiên cứu, cũng không hề nhắc đến.” Nói tới đây, anh lại quay sang phía Cương Nhật Phổ Bạc, “Từ đâu chú có được những thông tin này? Tại sao chú lại sống trên con đường lên núi của chúng tôi? Rốt cuộc chú là ai? Chú...”

Trác Mộc Cường Ba ngăn Nhạc Dương lại, nói: “Đủ rồi, Nhạc Dương, đừng có đoán bậy đoán bạ nữa, cậu... cậu vô lễ quá rồi đấy!” Gã cũng không biết phải phê bình anh chàng thích hỏi cho đến rốt ráo tận cùng này như thế nào nữa, càng tệ hại hơn nữa là, trong lòng gã cũng nảy sinh những nghi vấn hệt như Nhạc Dương vậy.

Cương Lạp thấy anh chàng này tuổi không lớn lắm, lại không phải quen thuộc gì cho cam mà dám chất vấn Cương Nhật Phổ Bạc, liền đột nhiên đứng phắt dậy trước mặt chủ nhân, lần này trong mắt nó đã lóe lên sát khí ghê người, rõ ràng là đứng yên bất động, vậy mà lại khiến người ta có cảm giác có thể lao bổ tới bất cứ lúc nào. Không hiểu tại vì sao, Nhạc Dương chợt cảm thấy hơi sợ hãi.

Cương Nhật Phổ Bạc nhắc tay ấn Cương Lạp xuống, cười ha hả nói: “Cậu trai trẻ, rốt cuộc các cậu điều tra nghiên cứu về Bạc Ba La và Đạo quân Ánh sáng bao nhiêu năm rồi?”

Nhạc Dương nhất thời tắc tị. Cương Nhật Phổ Bạc lại tiếp lời: “Tôi nghe nói, năm đó người dò hỏi được thông tin về Bạc Ba La thần miếu chẳng qua chỉ là nghe qua một đoạn truyền thuyết từ miệng nghệ nhân hát xướng dân gian mà thôi, nếu thực sự truy ngược trở lại, thì còn chưa có đến hai trăm năm lịch sử, còn đến khi dân nước ta biết về Bạc Ba La thì đã là cuối thời Thanh, đầu Quốc dân, tính ra chỉ có trăm năm mà thôi. Thế cậu có biết, thời gian gia tộc chúng tôi và Đạo quân Ánh sáng mắc mớ với nhau, đã trải qua hơn nghìn năm rồi hay không! Hơn một nghìn năm đó! Kể từ ngày bọn họ biến mất khỏi cõi đời này!”

Nhạc Dương đột nhiên nhớ ra điều gì đó, bỗng nhiên tỏ vẻ kính trọng: “Chú... chú chính là hậu nhân của bộ tộc Qua Ba!”

Cương Nhật Phổ Bạc mỉm cười lắc đầu: “Cậu trai trẻ, đừng tự tin như thế, lần này thì cậu lầm rồi, tôi không phải hậu nhân của bộ tộc Qua Ba đâu.”

Anh ta khó che giấu nổi nét thê lương trên gương mặt, thở dài nói: “Nhưng gia tộc của chúng tôi, lại phải vác trên lưng mình vận mệnh hết như hậu nhân của bộ tộc ấy vậy, vì thế, tôi có thể cảm nhận được cảnh ngộ của những hậu nhân bộ tộc Qua Ba bị vớt bỏ lại trên cao nguyên ấy. Tất cả những gì họ trải qua, có lẽ là rất giống với những gì gia tộc chúng tôi đã từng gặp phải.”

Nhạc Dương lại hỏi: “Rốt cuộc thì chú là ai?”

Cương Nhật Phổ Bạc lộ thần sắc đau đớn bị thương, Cương Lạp thì rên “ư ư”, dúm đầu vào ngực chủ nhân, khe khẽ cọ cọ. Đội trưởng Hồ Dương thấy vậy liền lên tiếng: “Đủ rồi Nhạc Dương, mỗi người đều có bí mật của riêng mình...” Nhạc Dương ngừng chất vấn, đột nhiên nhớ lại lời Lữ Cánh Nam đã từng chỉ bảo: “Nhạc Dương, hãy nhớ cho kỹ, mỗi người đều có bí mật của riêng mình. Khi chất vấn người ta, cần phải phân biệt rõ ràng lúc nào là thẩm vấn kẻ địch, lúc nào là bạn bè trò chuyện. Hỏi, cũng cần rất nhiều kỹ xảo đó!”

Trác Mộc Cường Ba đang không biết xin lỗi Cương Nhật Phổ Bạc thế nào, thì Cương Lạp đã đột nhiên đứng phắt lên khỏi lòng anh ta, cảnh giác nhìn ra cửa, hai tai dựng đứng lên, khẽ nhúc nhích, tựa như đang tìm thông tin gì đó trong không khí, rồi đột nhiên nó ngoảnh đầu lại sửa lên một tiếng với Cương Nhật Phổ Bạc, tiếng sửa vang dội, đến cả Trác Mộc Cường Ba cũng giật thót nảy người.

Cương Nhật Phổ Bạc giật mình sức tỉnh khỏi cơn bị thương, hỏi Cương Lạp: “Bắt đầu rồi hả?” Cương Lạp lại đáp hai tiếng nữa. Cương Nhật liền vịn tay nhảy xuống giường, bảo Trác Mộc Cường Ba: “Giờ không nói mấy chuyện này nữa, tôi dẫn các cậu đi xem một màn kịch hay, đảm bảo là các cậu sống ngần này tuổi rồi cũng chưa từng thấy bao giờ đâu. Để tôi lấy ít đồ đã, Cương Lạp, mở cửa ra.”

Linh ngao Hải lam thú

Nhạc Dương ở gần cửa nhất, vốn định bước ra mở cửa, không ngờ Cương Lạp đã lẹ làng chen vào đẩy anh ra, bổ nhào tới trước, dựng đứng thân lên, gẩy cái then một cái mở cửa ra, lao vút về phía đồng cỏ rộng thênh thang.

Cương Lạp thích thú chạy mấy bước, rồi ngoảnh đầu lại, chỉ thấy thân thể trắng như tuyết của nó nhẹ nhàng lướt đi trong làn gió lạnh thấu xương, tựa như hòa tan thành một thể với trời xanh mây trắng đồng cỏ xanh mướt mắt. Trong đầu Nhạc Dương chợt lóe lên một cụm từ: "... oai phong lẫm lẫm, hiên ngang ngời ngời!" Đúng vậy, chính là oai phong lẫm lẫm! Cương Lạp lúc này trông thật hiên ngang, bộ lông màu trắng bạc sáng bóng lên như lụa, bó chặt lấy dáng hình thon dài tằm trong ánh dương rực rỡ, tựa như trên trời có đám mây khẽ lướt xuống đồng cỏ này vậy.

Bước chân nhẹ nhàng ấy tựa như có con ngựa nòi cao quý tung vó nhảy múa, lại càng giống thiếu nữ người Tạng đang nâng chiếc khăn Ha đa tung tăng khiêu vũ trên thảo nguyên mệnh mang. Một con Tạng ngao đẹp quá chừng, Nhạc Dương nhìn mà ngây hết cả người!

Trác Mộc Cường Ba khẽ vỗ lên vai Nhạc Dương, hỏi: "Đẹp lắm phải không?"

Nhạc Dương thở dài nói: "Tôi thật không dám tin là trên đời này lại có con chó đẹp đến mức ấy, đúng là tạo vật của trời!"

Cương Lạp lao vút đến, chạy xung quanh chân Trác Mộc Cường Ba hai vòng. Nhạc Dương nhìn nó, nó liền ngoảnh đầu đi, không thèm nhìn thẳng vào anh chàng. Nhạc Dương lau bầu thắc mắc: "Hình như nó không thích tôi rồi."

Trác Mộc Cường Ba cười cười: "Ai bảo cậu vừa mới gặp đã nói 'người ta' ục ịch. Cương Lạp nhớ là cậu nói gì đấy."

"Không phải chứ!" Nhạc Dương tròn mắt kêu lên, "từ ngữ trừu tượng như 'ục ịch' mà nó cũng hiểu à?"

Trác Mộc Cường Ba nói: "Cậu không đọc báo cáo phân tích của các nhà khoa học à? Chó nuôi thông thường có chỉ số thông minh ngang với đứa trẻ ba, bốn tuổi, các loài động vật họ chó cỡ lớn như chó ngao, chó sói thì có trí thông minh tương đương với đứa trẻ sáu, bảy tuổi, nếu được huấn luyện thêm, chúng có thể đạt đến mức chỉ số thông minh của đứa trẻ mười một, mười hai tuổi. Một đứa trẻ mười một, mười hai tuổi, cậu cho rằng có gì nó còn không hiểu được nữa chứ? Đặc biệt là giống linh ngao Hải lam thú như Cương Lạp đây, trí tuệ của nó chỉ sợ còn cao hơn cậu tưởng tượng nhiều lần đấy, tiếp xúc với nó nhiều, cậu sẽ biết con vật này có thể mang đến niềm vui bất ngờ như thế nào."

Nói đoạn, Trác Mộc Cường Ba nhoẻn miệng mỉm cười, như đang hồi tưởng lại chuyện ngày xưa. Cương Lạp ngồi xổm bên cạnh gã, ngược mắt nhìn về phía xa, chốc chốc lại quay đầu vào trong nhà kêu lên những tiếng "u u" dài ngắn khác nhau.

Nhạc Dương thấy bộ dạng của Cương Lạp có vẻ như đang thúc giục Cương Nhật Phổ Bạc, nghĩ ngợi một thoáng rồi lại nói: “Tôi nhớ là mình nói bằng tiếng phổ thông cơ mà, chẳng lẽ nó còn hiểu được mấy thứ tiếng khác nhau cơ à?”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười đáp: “Nếu là mệnh lệnh đơn giản, thì dù có thêm mấy thứ tiếng nữa Cương Lạp cũng vẫn nhớ được. Có điều khi nói chuyện bình thường, chưa chắc nó đã chỉ dùng tai để nghe, nó có thể quan sát động tác, nét mặt của cậu, lắng nghe ngữ điệu, tốc độ nói của cậu, ngoài ra, nó còn có thể ngửi được thông tin tỏa ra từ cơ thể cậu khi nói chuyện, nắm bắt nhịp tim và tình trạng tiết mồ hôi trên da cậu nữa, có thể hình dung nó giống như một cái máy phát hiện nói dối vậy. Cương Lạp có thể quan sát được tâm trạng thực sự của cậu lúc nói chuyện, là coi thường nó hay là đang ngợi khen nó, thích nó hay ghét nó. Trong các thần thoại truyền thuyết, linh ngao Hải lam thú là động vật thông linh có thể thăm dò được thế giới nội tâm của con người, thậm chí cậu còn chưa mở miệng, nó đã biết cậu muốn nói gì rồi ấy chứ.”

Nhạc Dương không tìm được lại liếc mắt sang nhìn Cương Lạp một cái. Cương Lạp từ nãy đã đổi hướng ngồi, xoay lưng về phía Nhạc Dương, thần thái ngạo mạn hướng ánh mắt nhìn về nơi xa xăm. Trác Mộc Cường Ba nói: “Cậu thực lòng thành ý xin lỗi nó, Cương Lạp sẽ tha thứ cho cậu. Có phải vậy không hả Cương Lạp?”

Nhạc Dương lại thêm một phen ngạc nhiên, nhưng trước ánh mắt cổ vũ của Cường Ba thiếu gia, anh chàng vẫn thử cất tiếng: “Chuyện kia... Cương Lạp tiểu thư, chuyện này... là tôi không đúng, tôi, tôi, tôi, những lời tôi vừa nói khi nãy thật là vô lễ quá... Cô... cô có thể lượng thứ cho không...” Lời còn chưa dứt, Cương Lạp đã nhồm mình đứng lên, hướng vào căn nhà đá sữa hai tiếng. Nhạc Dương nhìn sang phía Trác Mộc Cường Ba nói: “Chuyện này...” Trác Mộc Cường Ba cười cười gật đầu: “Được rồi, nó đã tha thứ cho cậu rồi đấy. Cương Lạp không phải là kẻ hẹp hòi, phải vậy không, Cương Lạp.” Cương Lạp nhìn Trác Mộc Cường Ba đầy vẻ dằn dỗi, trong mũi “ừm ừm” một tiếng dài, rõ ràng là đang có ý: “Cái anh này, sao lại đi nói giúp người ngoài như thế.”

Cương Nhật Phổ Bạc xách theo một cái bao nhỏ xồng xộc chạy ra, miệng lẩm bẩm: “Giục cái gì mà giục, gấp mấy thì cũng phải mang đủ đồ theo mới được chứ?”

Đội trưởng Hồ Dương theo sát phía sau anh ta, ngữ khí hết sức thành khẩn: “Anh nghĩ lại được không?”

Cương Nhật Phổ Bạc dường như không nghe thấy, đưa tay ngoắc Cương Lạp: “Chúng ta đi.” Cương Lạp liền dẫn đầu cả bọn tiếp tục đi về phía Nam.

“Chúng ta đang đi đâu thế nhỉ?” Nhạc Dương hỏi.

Cương Nhật Phổ Bạc nở một nụ cười thần bí, nói: “Đến nơi thì cậu sẽ biết. Nhất định các cậu sẽ thấy rất hứng thú cho xem.” Nói đoạn liền nháy mắt với Trác Mộc Cường Ba một cái.

Nhạc Dương không ngờ ông chú này lại còn giở trò thần bí, chán ngán chẳng buồn hỏi han tiếp nữa. Đội trưởng Hồ Dương dường như vẫn còn bực chuyện Cương Nhật Phổ Bạc từ chối lời mời của anh, cũng không nói không rằng gì, không khí phút chốc trầm hẳn đi, bốn người cứ thế lặng lẽ đi theo sau Cương Lạp. Tốc độ của Cương Lạp rất nhanh, hình như nó không muốn dừng bước thả bộ chậm lại mà cứ lao vun vút, chạy trước cả một đoàn, rồi sau

đó lại chạy về để mọi người có thể theo kịp. Nhìn cái bóng lao đi lao về loang loáng của nó, Nhạc Dương bất chợt nảy sinh cảm ngộ, anh cũng muốn được giống như Cương Lạp kia, tung mình tự do chạy dưới trời xanh mây trắng, thỏa sức hít thở bầu không khí tự do, rồi sau đó lại nằm xuống, thân thể và tâm hồn đều mở rộng, cùng với đại thảo nguyên hòa vào thành một thể duy nhất.

Không bao lâu sau, màu lông của Cương Lạp bắt đầu biến đổi, nhuộm sang thứ sắc màu khiến người ta phải tan nát cõi lòng, như mộng như ảo; cái bóng hình kiêu ngạo, tự do chạy nhảy ấy phảng phất như bất cứ lúc nào cũng có thể đạp mây mà bay lên tít tận chín tầng trời. Khoảnh khắc ấy, nó đích thực là một con thần thú nơi Thiên giới vì bất cần mà lưu lạc xuống cõi nhân gian.

Nhạc Dương tán thưởng: “Màu sắc đẹp quá. Đây, đây rốt cuộc là màu gì vậy?” Anh chàng lục tung cả óc lên mà cũng không tìm ra được một tính từ nào thích hợp để hình dung, chỉ biết đắm chìm trong sắc màu diễm tuyệt đó.

Đội trưởng Hồ Dương cũng kinh ngạc thốt lên: “Chưa bao giờ tôi thấy con chó ngao nào có thể biến đổi màu sắc cả, sao nó làm như vậy được nhỉ?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Thầy giáo bảo, đây có lẽ là tác động của một cơ năng sinh lý tương tự như của Hãn huyết bảo mã, cũng giống như con người ta khi tức tối thì đỏ mặt tía tai lên vậy, mỗi khi Hải lam thú bắt đầu chạy tốc độ, các mạch huyết quản ở dưới lớp da lông sẽ được dồn đầy căng, làm cho sắc da biến đổi, ảnh hưởng đến bộ lông màu bạc, cộng với tác động chung của các nhân tố khác như thời tiết, sự phản xạ, chiết xạ ánh sáng, sẽ làm hiện lên thứ màu sắc mà chúng ta đang nhìn thấy đây. Hải lam thú chạy rất giỏi, chúng thích chạy nhảy, trong tất cả các động vật họ chó, ngoài Tử kỳ lân ra thì chúng là loài chạy nhanh nhất, hơn nữa chúng còn có thể duy trì tốc độ nhanh này một thời gian dài, sức bền có thể so với chiến mã được. Tương truyền Tuyết sơn nữ thần đã ban cho chúng ba điềm lành: ban cho chúng bộ lông sắc hải lam rực rỡ tuyệt trần, còn hấp dẫn mê hoặc hơn cả lam bảo thạch; ban cho chúng thân thể nhẹ nhàng như áng mây để chúng có thể tự do tự tại tung tăng chạy nhảy, trở thành những tinh linh đuổi theo ngọn gió; ban cho chúng trái tim thông tuệ, khiến chúng có thể đọc hiểu tất thảy ngôn ngữ trên thế gian này.”

Nhạc Dương thề lười nói: “Tôi cũng muốn nuôi một con Hải lam thú này quá.”

Trác Mộc Cường Ba cười cười lắc đầu: “Chỉ có thể gặp mà không thể cầu đâu. Trước khi ngao con trưởng thành, không ai biết nó sẽ là một con ngao như thế nào, thậm chí còn không thể phân biệt được chúng với lũ chó con thông thường nữa.” Nói tới đây, gã không khỏi liếc nhìn Cương Lạp đầy cảm thông, nhớ lại năm đó, Cương Lạp cũng là một con ngao bị loài người bỏ rơi.

Đi thêm một đoạn đường nữa, Nhạc Dương lại lên tiếng bắt chuyện: “Chú Cương Nhật Phổ Bạc à, có phải nơi chúng ta sắp đến đây rất nguy hiểm không?”

Cương Nhật Phổ Bạc gật đầu: “Không sai, có hơi nguy hiểm một chút, có điều chỉ cần cẩn thận thì không gặp vấn đề gì đâu.”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Nơi này trời trong gió nhẹ, cũng không nghe thấy tiếng dã thú gầm gào, sao cậu biết là có nguy hiểm?”

Nhạc Dương nói: “Hồ đội trưởng quên rồi à? Lúc mới đến đây, Mã Bảo nói có nơi rất nguy hiểm mà.”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Hả? Các cậu từ chỗ thôn làng của Mã Bảo đến đây à, tôi còn tưởng là Cường Ba trực tiếp đưa các cậu đến đây luôn chứ.”

Nhạc Dương lắc đầu: “Không phải, là Mã Bảo đưa chúng tôi đến, có điều được nửa đường thì anh ta quay trở về rồi, chẳng hiểu vì sao nữa.”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười: “Theo tôi thì chắc anh ta hơi sợ Cương Lạp thôi.”

Cương Nhật Phổ Bạc cũng cười theo, nói: “Đúng vậy, mấy năm trước nhà anh ta mất cừu, còn chưa tra xét cho rõ ràng gì đã đến chết vất tôi rồi, lúc ấy tranh cãi nảy lửa lắm. Nhưng Cương Lạp thì không chịu nổi người khác đứng cãi nhau trước cửa nhà, tôi thì chốc lát cũng chưa kịp quát nó dừng lại, khiến Mã Bảo kinh hãi mất một phen. Về sau tôi giúp anh ta tìm được cừu về, anh ta cũng đến xin lỗi rồi, nhưng mỗi khi thấy Cương Lạp, anh ta vẫn cứ hơi... ha ha...”

“Cương Lạp lợi hại lắm à?” Nhạc Dương nhìn cái bóng phiêu phiêu lướt đi phía trước, thế nào cũng không thể liên hệ được con chó to tướng vùi đầu vào lòng Trác Mộc Cường Ba nũng nịu ấy và hai chữ “lợi hại” với nhau.

Dường như Cương Lạp nghe ngóng được gì đó, liền ngoảnh đầu lại hướng về phía Cương Nhật Phổ Bạc sủa lên hai tiếng “oắt oắt” bất mãn. Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Đừng coi thường Cương Lạp nhà chúng tôi, người ta hay nói hồ cái phát uy thì thế này thế nọ, chứ không biết Cương Lạp nhà này mà nổi giận lên thì...”

Cương Lạp nghe thế thì cuống lên, xông đến cắn gấu áo Cương Nhật Phổ Bạc, không ngừng giật giật, trong cổ họng phát ra những tiếng gầm gừ trầm đục, thái độ uy hiếp càng rõ rệt hơn nữa, rõ ràng là đang nói: “Không được kể tiếp! Không được kể tiếp!”

Cương Nhật Phổ Bạc cười phá lên: “Được rồi, được rồi, không nói, không nói nữa. Thực ra những lúc Cương Lạp dịu dàng, thì không ai hiểu lòng hơn nó đâu.” Khi ấy Cương Lạp mới chịu nhả mồm, lướt ra xa như một làn khói. Cương Nhật Phổ Bạc chăm chú nhìn theo bóng lưng con chó cưng, ánh mắt thấm đẫm tình cảm. Trông ánh mắt ngược nhìn Cương Lạp của anh ta, Nhạc Dương dường như cũng hiểu ra điều gì đó, chẳng trách Cường Ba thiếu gia không mượn được Cương Lạp, Cương Lạp chính là một phần của sinh mệnh chú Cương Nhật Phổ Bạc rồi còn gì, đừng nói là một ngày, dù chỉ một phút một giây chú ấy cũng không thể rời Cương Lạp được. Không có Cương Lạp, Cương Nhật Phổ Bạc làm sao có thể một mình sống dưới ngọn núi tuyết cô liêu lạnh lẽo này suốt mười mấy năm ròng được cơ chứ.

Tiếp tục đi về phía Nam mười mấy phút nữa, đường đi càng lúc càng cao dần, đã đi vào khu vực khe rãnh nhấp nhô, không biết bản thân đang ở chỗ nào nữa rồi. Nhạc Dương đưa mắt quan sát xung quanh, nhận diện phương vị rồi nói: “Hình như từ này đến giờ chúng ta đều đi về phía Nam.”

Đội trưởng Hồ Dương gật đầu xác nhận: “Không sai.”

Nhạc Dương nói: “Không biết có gặp mấy người nhóm đại sư Á La không nhỉ.”

“Hử?” Cương Nhật Phổ Bạc nói, “Các cậu còn những người khác nữa à?”

Trác Mộc Cường Ba liền nói lại việc họ phân làm ba nhóm chia ba hướng thăm dò tìm đường lên núi. Cương Nhật Phổ Bạc nghe xong nghiêm giọng nói: “Họ gặp nguy hiểm rồi!”

Trác Mộc Cường Ba thoáng nghĩ ngợi trong giây lát, lát ma Á La, Ba Tang, Trương Lập, ba người này đi chung với nhau thì có thể gặp nguy hiểm gì cơ chứ? Gã liền đáp: “Họ không gặp chuyện gì đâu, ba người ấy thân thủ còn tốt hơn cả tôi nữa ấy chứ.”

Cương Nhật Phổ Bạc lắc đầu: “Con người không sợ hiểm nguy, đáng sợ nhất là người ta không biết đấy là nguy hiểm.”

Nhạc Dương đột nhiên kiễ chân lên ngược nhìn, lớn tiếng gọi: “Ồ, đó không phải nhóm của lát ma Á La đấy hay sao? Trương Lập! Anh Ba Tang! Đại sư Á La! Ở đây! Chúng tôi ở đây!”

Cương Nhật Phổ Bạc giờ mới thở phào nhẹ nhõm: “Cũng may.” Cương Lập cũng quay lại, nhìn bốn người xa lạ đằng xa.

Lát ma Á La đã đến gần. Nhạc Dương bước lên đón, rồi hỏi: “Thế nào rồi?”

Ba Tang lắc đầu, nhìn bộ dạng thì họ cũng không tìm thấy đường thích hợp để lên núi. Ngay sau đó, họ liền trông thấy Cương Lập, sắc hải lam khắp thân nó đang nhạt dần rồi ẩn đi, thoạt nhìn trông như thêu lên chỉ chít khắp mình những ngôi sao nhấp nháy hải lam. Nhưng Cương Lập nhìn mấy người bọn họ thì không được thiện cảm cho lắm, nó cảnh giác nhìn chằm chằm vào Ba Tang, không giận không sửa, cả móng vuốt cũng cẩn thận thu về, nhưng khí thế ẩn trong ánh mắt thì đến cả người như Ba Tang cũng dường như không chịu đựng nổi. Cả Cương Nhật Phổ Bạc cũng thôi không cười nữa, không đợi Trác Mộc Cường Ba giới thiệu, đã đi lên trước, mục tiêu nhằm thẳng vào Ba Tang. Cương Lập lặng lẽ im lìm theo sát phía sau.

Ba Tang cảnh giác, xuất phát từ một thứ bản năng, bàn tay anh ta đã đặt lên cán dao găm. Không ngờ, Cương Nhật Phổ Bạc chỉ đi lướt qua bên cạnh, diềm đậm ném lại một câu: “Sát khí trên người cậu nặng quá, Cương Lập không thích cậu, cẩn thận một chút.” Cương Lập liếc anh ta một cái, rồi cũng đi qua. Ba Tang lúc ấy mới nhận ra, khi một người, một chó này lại gần, khí thế đè nén ấy khiến anh ta thấy khó thở, điều này thì cả Cường Ba thiếu gia cũng không thể làm nổi.

Chỗ Cương Nhật Phổ Bạc và Cương Lập dừng lại, tình cờ lại ở ngay trước mặt lát ma Á La. Khóe miệng Cương Nhật Phổ Bạc nở ra một nụ cười lạnh lẽo, anh ta hạ giọng: “Lâu lắm không gặp được cao thủ chân chính rồi, phải không, Cương Lập, mày cũng không tìm được muốn độ sức với ông ấy một phen rồi đúng không?” Cương Lập phấn chấn tinh thần, bốn chân đứng vững, cùng với chủ nhân đứng đối diện với đại sư, hai người một chó ngao xếp thành hình chữ phẩm 𠂇.

Lát ma Á La còn chưa hiểu chuyện gì, nghi hoặc hỏi: “Anh là?” Bỗng nhiên, ông nhìn thấy hoa văn trang trí trên cán đao của Cương Nhật Phổ Bạc, lớn tiếng kêu lên, “Anh là...”

Lời còn chưa dứt, đao của Cương Nhật Phổ Bạc đã rời vỏ, vạch một đường cong trên không trung, cắt thẳng vào trước mặt lát ma Á La. Đại sư tâm theo ý động, không lùi mà còn

tiến lên trước, vươn tay ra đúng vào khoảnh khắc lưỡi dao cắt tới, tay không đoạt vũ khí, trực tiếp túm lấy cổ tay cầm đao của Cương Nhật Phổ Bạc. Chiêu này sớm đã nằm trong dự tính của Cương Nhật Phổ Bạc, cổ tay anh ta hơi nghiêng đi, chuyển thành thế chặt xuống, nếu lật ma Á La không chịu thu tay, thì chẳng khác nào tự mang tay mình ra hứng lấy lưỡi dao, còn nếu rút tay về đánh tiếp, thì lưỡi dao của Cương Nhật Phổ Bạc sẽ lập tức chuyển thế chém thành đòn đâm, lật ma Á La ắt sẽ hoàn toàn rơi vào thế bị động.

Giải thay cho lật ma Á La, trong khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc ấy, không ngờ lại không thu tay về, mà cũng thuận thế lật cổ tay theo lưỡi dao, đồng thời xòe tay ra vỗ mạnh vào mặt bên thân đao. Cương Nhật Phổ Bạc chỉ thấy bàn tay tê rần, suýt nữa thì không giữ được vũ khí, đợi khi anh ta nắm chặt đao định biến chiêu khác thì đã bị lật ma Á La nắm lấy cổ tay rồi, nắm ngón tay của ông mà bóp chặt lại thì khác nào gọng kìm thép giữ chặt. Đúng lúc then chốt ấy, Cương Nhật Phổ Bạc khẽ quát một tiếng: “Cương Lạp!”

Mệnh lệnh vừa phát ra, Cương Lạp tức khắc hành động, cái bóng lao vút lên khỏi mặt đất so với ánh đao lúc này của Cương Nhật Phổ Bạc không hề chậm hơn chút nào, hàm răng trắng buốt nhắm thẳng vào cánh tay lật ma Á La cắn tới. Nếu lần này ông còn không thu tay về, chỉ sợ khó mà giữ được cánh tay ấy. Lật ma Á La không hề suy nghĩ đã rút tay giật trở về tránh khỏi hàm răng sắc nhọn của Cương Lạp, kể đó lại vươn ra ấn xuống đầu con ngao, rút tay rồi lại vươn tay nhanh đến nỗi dường như ông căn bản chưa từng nhích động vậy.

Thật không ngờ, thân thể đang chồm lên không trung của Cương Lạp tựa như con ngựa bị ghìm cương, nói dừng là dừng luôn, đột nhiên ngoảnh ngược đầu lại, vẫn nhắm chuẩn vào cánh tay lật ma Á La. Lúc này Cương Nhật Phổ Bạc cũng đã nắm chặt cán đao, đâm vòng qua bên dưới bụng Cương Lạp. Lật ma Á La không còn lối tránh né, đành phải thu tay về đồng thời lùi một bước nhỏ.

Một đao của Cương Nhật Phổ Bạc rõ ràng đã không thể đâm trúng lật ma Á La được nữa, nhưng anh ta vẫn không hề do dự đâm thẳng tới cho hết đà. Lật ma Á La đang tưởng rằng đây là sơ hở, thì một sự việc khó có thể tưởng tượng đã xảy ra, thân thể đang ở trên không trung của Cương Lạp xoay một vòng, đập lên cánh tay vươn thẳng ra của Cương Nhật Phổ Bạc, mượn lực đối hướng, đột nhiên bổ nhào lao thẳng tới trước mặt vị lật ma già.

Đối mặt với một vật thể khổng lồ ập tới như vậy, chỉ trong thời gian ngắn ngủi tựa tia lửa xẹt lên khi đập hai tảng đá vào nhau, trong đầu lật ma Á La đã diễn lại tất cả các chiêu thức mình từng học được, nhưng vẫn không tìm ra tư thế nào thích hợp để xuất thủ. Ánh bạc lấp lóa, thanh đao của Cương Nhật Phổ Bạc tựa như con rắn độc theo sát phía sau Cương Lạp đâm tới. Lật ma Á La vừa lùi một bước, thế đứng còn chưa vững, phen này vô kể khả thi, đành phải thuận đà tiếp tục thoái lui, lần này, ông phải liên tiếp lùi ba bước mới tránh được thế vỗ của Cương Lạp. Cương Nhật Phổ Bạc và Cương Lạp cũng không tiếp tục truy kích, chỉ cười lên ha hả: “Không biết pháp hiệu của thượng sư là gì?”

Lật ma Á La đáp: “Á La Cách Quả.”

Cương Nhật Phổ Bạc lập tức lộ vẻ trang nghiêm kính trọng: “Quả nhiên là Mật tu giả, lợi hại.”

Lạt ma Á La liếc mắt sang phía mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba, hạ giọng nói: “Thật không ngờ, ở đây lại gặp được... hậu duệ của Bạch Ngân.”

Lạt ma Á La giao chiến với Cương Nhật Phổ Bạc và Cương Lạp, chỉ trong khoảnh khắc đã phân thắng bại rồi tách ra, thời gian tổng cộng chưa được hai cái nháy mắt, sau đó liền thấy đại sư sải chân bước lùi, Trác Mộc Cường Ba định lên tiếng ngăn cản, còn chưa kịp kêu lên thì mọi sự đã kết thúc rồi, còn Trương Lạp đang mãi nói chuyện với Nhạc Dương thì thậm chí còn chẳng trông thấy gì. Lúc Trác Mộc Cường Ba chạy đến bên cạnh hai người, không khí đã trở nên hết sức hòa hợp thoải mái, gã giới thiệu sơ qua mấy người với nhau, rồi lấy làm nghi hoặc: “A quả, đại sư, vừa nãy hai người...”

Cương Nhật Phổ Bạc cười cười với Trác Mộc Cường Ba: “Không có gì, vừa nãy Cương Lạp cảm giác được ở đây có một vị cao thủ cực kỳ lợi hại, tôi nhất thời ngửa tay muốn thử một phen thôi. Ha ha, không ngờ còn có cả Mật tu giả giúp đỡ mấy cậu, vậy thì dọc đường chắc các cậu không gặp phải trở ngại lớn gì đâu.”

Lạt ma Á La cười khở nói: “Mật tu giả cũng là người, vừa nãy chẳng phải tôi đã không địch nổi anh và con Tuyệt... Hải, Hải lam thú! Đây là một con Hải lam thú!” Lúc này vị sư già mới nhìn rõ thần vận khí thể của Cương Lạp, không khỏi thở dài than rằng, “Chẳng trách nó lại có tốc độ và sự biến hóa khéo léo nhường ấy, không ngờ lại chính là linh ngao trong truyền thuyết!” Ông khẽ gật gù đầu, tựa hồ vừa nãy có thua cũng chẳng hề oan uổng chút nào.

Trác Mộc Cường Ba từng ở chung với Cương Lạp một thời gian dài, nhưng gã cũng chưa từng được chứng kiến Cương Lạp chiến đấu. Vừa nãy Cương Lạp xoay chuyển đảo mình trên không trung, một chiêu ấy quả thực hết sức tinh diệu độc đáo, lại còn tâm ý tương thông với Cương Nhật Phổ Bạc, phối hợp liền lạc như áo trời không vết rách, chớ ngao bình thường sao có thể làm nổi điều này cơ chứ, e rằng chỉ có chiến ngao trong truyền thuyết mới có bản lĩnh như vậy mà thôi. Gã hơi oán trách nói với Cương Nhật Phổ Bạc: “A quả, Cương Lạp là chiến ngao phải không, vậy mà từ đầu chí cuối anh vẫn không chịu cho tôi biết!”

Cương Nhật Phổ Bạc xoa xoa lên trán Cương Lạp, cười lạnh lùng: “Chiến ngao à? Ha ha, nếu Cương Lạp là một con chiến ngao, chỉ e vừa nãy vị đại sư Á La này đã nằm xuống đó rồi.”

Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc thốt lên: “Anh nói gì vậy!”

Lúc này Cương Nhật Phổ Bạc đang quan sát những người cùng đến với lạt ma Á La. Vị đại sư vừa độ sức với mình thì không cần nói, người bên cạnh trông lạnh lùng tàn khốc đến độ không cần hóa trang cũng có thể đi diễn vai sát thủ được, không hiểu đã giết bao nhiêu người rồi, rõ ràng là một tay sống sót trên chiến trường; anh chàng trẻ tuổi đang nói chuyện với Nhạc Dương trông cũng rắn chắc khỏe mạnh, thoát nhìn biết ngay là hảo thủ được huấn luyện kỹ càng. Anh ta quay sang nhìn Trác Mộc Cường Ba nói: “Mọi người đợi tôi một lát.” Nói đoạn liền bước thẳng đến chỗ anh chàng người Đạt Mã dẫn đường cho nhóm của lạt ma Á La.

Sói

Lạt ma Á La quan sát kỹ Cương Lạp, đoạn gật đầu nói: “Không sai, chiến ngao không cần con người ra lệnh, chúng sẽ tự căn cứ vào tình hình trên chiến trường mà phán đoán ra thực lực của hai bên địch ta. Nếu trong cuộc độ sức vừa nãy, bên cạnh có một con chiến ngao, nó sẽ ra tay vào khoảnh khắc chiêu số của tôi kết thúc, biến hóa đã hết, tấn công lúc đối phương không phòng bị, một đòn là chí mạng ngay.” Không hiểu vì sao, nhìn thấy Cương Lạp chiến đấu, lại nghe lạt ma Á La nói đến chiến ngao, Trác Mộc Cường Ba bất giác nhớ đến ba anh em nhà sói xám họ gặp ở Khả Khả Tây Lý. Cũng đã gần hai năm rồi, không biết ba anh em nhà chúng giờ ra sao, bàn tay gã lần đến chiếc túi đựng đồ quý, cây sáo xương vẫn lặng lẽ nằm bên trong đó.

Nhạc Dương và Trương Lạp cũng chạy đến, hấp tấp hỏi: “Vừa nãy sao thế, hình như tôi thấy chú Cương Nhật Phổ Bạc và đại sư đánh nhau hả?”

“Không có gì.” Lạt ma Á La điềm đạm lắc đầu, “Anh Cương... Cương Nhật Phổ Bạc này là một võ sĩ, vừa nãy chúng tôi thử sức một chút thôi.” Ông đưa mắt liếc sang phía Cương Nhật Phổ Bạc, chỉ thấy anh ta đang nói mấy câu gì đó với anh chàng người Đạt Mã tên là Kiên Tăng kia. Chàng trai trẻ biến sắc, lắc đầu lia lịa, rồi lại ngược sang phía họ, gật gật đầu không ngừng...

“Các vị, các vị!” Cương Nhật Phổ Bạc lớn tiếng nói, “Các vị, tôi định đưa Cường Ba đến một nơi, nhưng mà ở chỗ ấy, chỗ ấy hơi nguy hiểm một chút. Tôi thấy tất cả đều là người từng được huấn luyện, không biết mọi người có muốn đi chung không? Nếu không thích, thì giờ Kiên Tăng phải về làng, cậu ấy sẽ đưa mọi người về.”

Trương Lạp cũng nghe Nhạc Dương nhắc đến chuyện này, liền cao giọng hỏi: “Chú Cương Nhật Phổ Bạc à, thế chúng ta đi đâu vậy?”

Cương Nhật Phổ Bạc ngoảnh sang nhìn Nhạc Dương và Trương Lạp: “Các chàng trai, hai cậu có sợ sói không?”

Nhạc Dương còn chưa đáp lời, hai mắt Trác Mộc Cường Ba đã sáng rực lên, trông hệt như đứa trẻ sáu tuổi đột nhiên nghe thấy sắp được đi công viên Disney vậy. Gã vội hỏi: “Sói! Ở đây có sói hả? Phát hiện ra lúc nào thế? Lần trước tôi đến có nghe anh nói gì đâu?” Cương Nhật Phổ Bạc mỉm cười: “Tôi đã bảo chắc chắn cậu sẽ hứng thú mà. Sau khi cậu đi lữ sói mới đến vùng này, trước sau có ba đợt, đặc biệt là đợt cuối cùng, tôi đảm bảo là cậu chưa thấy bao giờ đâu. Hôm nay chúng có chiến dịch lớn, thế nào, có muốn đi xem không?”

Nhạc Dương thắc mắc: “Chiến dịch lớn gì vậy?”

Cương Nhật Phổ Bạc đáp: “Mấy hôm trước có một đàn bò Yak hoang đi qua lãnh địa của lũ sói, bị đàn sói bao vây rồi. Hôm nay, bọn chúng sẽ quyết chiến một trận. Cương Lạp đã ngửi thấy mùi ‘thuốc súng’, giờ đi nhanh nhanh lên thì vừa vãn kịp xem đó.”

“Gì hả, đàn sói và đàn bò Yak quyết chiến hả!” Nhạc Dương kích động đến nổi lạc cả giọng đi. Từ sau khi nghe lạt ma Á La kể chuyện thú chiến, bọn họ vẫn cứ cảm khái rằng mình sinh muộn mất một nghìn năm, giờ ở ngay trước mắt lại có một màn hay như vậy, có lẽ so với thú chiến năm xưa cũng không khác nhau là mấy đâu.

Cương Nhật Phổ Bạc thấy Nhạc Dương kích động như thế, lập tức nói thêm: “Tôi phải nói cho rõ trước, đàn sói ấy không giống như lũ sói các vị thấy trên ti vi hay bất cứ nơi nào khác, một khi bị chúng phát hiện, ắt sẽ nguy hiểm thập tử nhất sinh đó. Các vị hãy tự nghĩ cho kỹ càng đi đã!”

Trác Mộc Cường Ba nhìn mọi người, Nhạc Dương và Trương Lập thì kêu gào nhất định đòi đi cho được, lát ma Á La thể nào cũng xong, đội trưởng Hồ Dương thoáng suy nghĩ một chút rồi nói: “Cũng tốt, tiện thể thăm dò địa hình luôn.” Ba Tang dường như đang nhớ lại chuyện gì đó trong quá khứ, khoe miệng giật giật liên hồi, không nói câu nào, thấy Nhạc Dương ngược nhìn sang, anh ta lại kiên định gật gật đầu.

Mọi người thương lượng một hồi, ai cũng đồng ý đi, Kiên Tăng liền trở về làng trước, rồi cả đám người còn lại tiếp tục theo chân Cương Lạp, trèo lên dốc phía Nam.

Cương Nhật Phổ Bạc nhìn lại, thấy tính cả mình vào thì tổng cộng đã có tám thành viên, không khỏi lẩm bẩm nói: “Tám người, hơi nhiều rồi, cũng không biết là tốt hay không tốt nữa.” Anh ta trông thấy thiết bị đo đạc trong tay Nhạc Dương, đột nhiên sực nhớ ra điều gì đó, liền hỏi Trác Mộc Cường Ba, “Các cậu có thiết bị liên lạc gì không?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu. Cương Nhật Phổ Bạc cuống lên nói: “Tắt hết, tắt hết, sẽ bị phát hiện đấy.” Trác Mộc Cường Ba ngẩn người, không biết sóng điện từ có thể bị bầy sói phát hiện ra hay không, nhưng Cương Nhật Phổ Bạc đã lo lắng như thế, thì gã cũng đành báo lại tình hình cho Lữ Cảnh Nam rõ, rồi cùng mọi người tắt hết các thiết bị truyền tin.

Đi thêm một lúc nữa, Trác Mộc Cường Ba lại hỏi: “Lũ sói đến vùng này từ khi nào thế?”

Nhạc Dương cũng hỏi: “Tổng cộng có bao nhiêu con bò Yak hoang? Nghe khẩu khí lúc này của chú thì dường như bầy sói chiếm ưu thế hơn phải không?”

Cương Nhật Phổ Bạc nhìn hai người hai bên trái phải của mình, rồi trả lời Nhạc Dương trước: “Bầy bò Yak hoang ấy độ chừng có năm sáu chục con. Có điều sói là thiên địch của bò Yak, có lúc ba hay năm con sói đã có thể khiến cả bầy bò Yak hoảng loạn thất kinh lên rồi, huống hồ là lần này lũ bò Yak không hề chiếm ưu thế về số lượng. Tôi cho rằng chúng thất bại là cái chắc, chúng ta xem là xem bầy sói dùng cách nào để chiến thắng thôi.”

Nghe nói bầy bò Yak không chiếm ưu thế về số lượng, Trác Mộc Cường Ba bất giác liếc mắt sang nhìn Cương Nhật Phổ Bạc. Cương Nhật Phổ Bạc cũng biết gã định nói gì, liền đáp luôn: “Cậu đi xem là biết ngay thôi, bầy sói này đảm bảo khác với tất cả những bầy sói mà cậu từng thấy trước đây.” Nói rồi anh ta ngược nhìn lên phía trước, thấy Cương Lạp đang chạy ở phía xa, mới trả lời câu hỏi đầu tiên của Trác Mộc Cường Ba, “Lúc trước tôi nói rồi còn gì, trước sau có ba đợt, đại khái là sau khi cậu đi không lâu thì đợt đầu tiên đến, Cương Lạp phát hiện ra bọn chúng. Con đầu đàn trước đây thì tôi chưa gặp lần nào, có điều thủ lĩnh của chúng bây giờ là một con sói trắng, một con Bạch nhãn lang!”

Cương Nhật Phổ Bạc gằn giọng nói, nhưng lại hạ giọng xuống rất thấp: “Đàn sói thứ hai đến đây vào khoảng bốn năm trước, chúng với đàn sói đầu tiên mỗi bọn chiếm một khu, từ trước đến giờ đều không có xung đột gì, con đầu đàn chắc là đã già rồi, lưng nó gù lên hơi giống lưng bò Yak hoang, tôi gọi nó là con Lưng Gù. Hai đàn sói này đều chẳng khác gì các đàn sói thông thường cả, một đàn là kiểu gia tộc, có khoảng mười lăm mười sáu con; đàn

thứ hai là kiểu tập đoàn, đại khái có khoảng hai bảy hai tám con gì đó, theo tôi quan sát thì đại khái đàn này do bốn gia tộc sói hợp lại mà thành, nếu không phải do Cương Lạp thì có khi tôi cũng chẳng buồn quan tâm đến sự tồn tại của chúng làm gì. Nhưng đàn sói thứ ba thì hơi có chút cổ quái, nếu kết quả mấy lần thống kê của tôi chính xác, thì tổng số lượng bọn chúng là khoảng tầm trên dưới hai trăm con.”

Đội trưởng Hồ Dương tròn mắt lên: “Không thể như vậy được!”

Nhạc Dương tò mò thắc mắc: “Sao lại không thể chứ?”

Đội trưởng Hồ Dương lắc đầu: “Cậu không hiểu loài sói rồi, tuy sói là động vật quần cư, nhưng quần cư không có nghĩa là tụ tập một cách vô độ, điều này do nhiều nhân tố khác nhau như môi trường, thức ăn, gia tộc... kết hợp lại quyết định. Một đàn sói thông thường chính là một gia tộc, do một cặp vợ chồng sói đầu đàn dẫn các con cùng đi săn mồi, số lượng từ bảy đến mười hai con là ưu việt nhất, cực kỳ ít thấy đàn nào vượt quá hai mươi con. Chỉ khi đến mùa đông, con mồi ít đi, cần phải vây bắt các con mồi lớn thì mấy gia tộc sói đã quen biết, lại có lãnh địa gần nhau mới tập hợp lại thành một đàn lớn, có điều đông nhất thì số lượng cũng chỉ tầm ba bốn chục con, do một đôi vợ chồng sói ưu tú nhất, kinh nghiệm phong phú nhất làm thủ lĩnh. Còn chuyện hai trăm con sói tập trung một chỗ thì ít nhất là tôi chưa từng thấy bao giờ, chỉ có trong tiểu thuyết mới viết như vậy thôi. Việc này can hệ đến vấn đề số lượng vật săn và phân chia chiến lợi phẩm... vì khi bầy sói đi săn thì mỗi một con sói trưởng thành đều phải tham gia chiến đấu, hơn nữa còn phải đảm bảo rằng mỗi một con sói trưởng thành đều được phân chia cho đủ lượng thức ăn dành cho nó. Phải biết rằng, sói là loài động vật ăn tạp nhưng chủ yếu là ăn thịt, theo các nhà sinh vật học tính toán, khi số lượng một đàn sói vượt quá hai mươi con, hiệu suất săn bắt không những không tăng lên mà ngược lại còn giảm đi đáng kể, sự sinh tồn của cả bầy sói sẽ rất khó duy trì được. Hai trăm con sói mà sống chung với nhau, trừ phi là chúng học được khai hoang cày cấy, ăn ngô thay thịt thì còn tạm tạm.”

Nhạc Dương trầm ngâm nghĩ ngợi, nhìn bộ dạng như hiểu mà lại như không hiểu. Trương Lạp thì nghe chẳng biết đầu vào đâu, lẩm bẩm một mình: “Tôi vẫn không hiểu, nói như thế nào thì nói, một quần thể bao giờ chẳng càng đông thì càng tốt sao?”

Cương Nhật Phổ Bạc liền lên tiếng: “Lý luận về tổ hợp hiệu quả nhất khi đi săn của đội trưởng Hồ tôi cũng từng nghe nói đến rồi, nhưng chuyện đó phải có điều kiện tiên quyết trước đã. Ý tôi là, trong hoàn cảnh số lượng con mồi có hạn, sự khác biệt giữa đàn sói này và đàn sói khác không lớn, mỗi đàn đều có lãnh địa riêng và bị hạn chế phạm vi săn bắt, để bảo đảm bầy đàn của mình có thể tiếp tục sinh tồn về sau, bọn chúng mới cần thiết phải hạn định số lượng sói trong đàn. Khi số lượng vượt quá giới hạn mà vùng lãnh địa của bầy đàn có thể cung dưỡng, bầy sói sẽ tự động trục xuất những cá thể yếu nhược, đạo lý này cũng giống như các công ty lớn cắt giảm nhân viên khi kinh tế gặp khó khăn vậy. Có điều, quan điểm này chỉ được lập luận chứng minh trên giấy mà thôi, mấy nhà sinh vật học kia đã quá coi thường lũ sói rồi. Cậu cũng biết rồi, đến mùa đông khi đồ ăn thiếu thốn, các gia tộc sói sẽ gác bỏ thành kiến, hợp lại thành đàn lớn để tiến hành săn bắt trên diện rộng. Mà cậu có biết, các gia tộc sói dựa vào sự lớn mạnh của thực lực để phân định phạm vi lãnh địa hay không; cậu có biết rằng, giữa các gia tộc sói, ngoài tổ hợp kết hợp ra, còn có xua đuổi và thôn tính lẫn nhau nữa hay không, cậu có biết hai gia tộc sói ở cạnh nhau tiến hành đàm phán, khiêu

chiến, rồi dẫn đến chiến tranh như thế nào hay không, rồi chúng còn mai phục, vây công, thực hiện hành động ‘đánh rắn chặt đầu’ với thủ lĩnh gia tộc đối phương, hoặc giả dẫn dụ các con sói trẻ tuổi của quân địch bỏ đàn, hay tìm những con sói đơn độc, để nó trở thành con chốt cắm bên phía quân địch của mình nữa, những điều này cậu đã nghe nói đến bao giờ chưa?”

Mấy người bọn đội trưởng Hồ Dương nghe mà trợn mắt há hốc cả miệng ra. Cương Nhật Phổ Bạc nói một hơi dài như vậy, phải đứng trên dốc núi nghỉ một chút rồi mới tiếp tục sải chân đi theo Cương Lạp, ngoảnh lại nói với đội trưởng Hồ Dương: “Trên thực tế, vì quan sát bầy sói là một chuyện hết sức nguy hiểm, thêm vào đó bản thân lũ sói cũng không dễ dàng để kẻ khác theo dấu, số lượng lại càng ngày càng ít, đừng nói là các cậu, đến cả bản thân tôi canh chừng lũ sói ấy bao nhiêu năm rồi, cũng chỉ lén lút quan sát thấy có vài lần thôi. Thế nên tôi mới nói, lần này dẫn mọi người đi xem sói sẽ hoàn toàn khác với những gì mọi người tưởng tượng trong đầu.”

Nhạc Dương thoáng ngẩn người, rồi chạy đuổi theo hỏi: “Những gì chú vừa nói, toàn là về bầy sói thứ ba phải không?”

Cương Nhật Phổ Bạc thầm khen anh chàng này là người cơ cảnh, chỉ dựa vào chuyện mình nói hai bầy sói đầu tiên đều rất bình thường mà đã đoán ra được những gì nói về sau đều là hành vi của bầy sói thứ ba, liền gật đầu đáp: “Đúng thế. Cậu không biết đấy thôi, quan niệm về lãnh địa của sói vốn rất mạnh. Một là vì tính ỷ lại, dù sao thì đây cũng là nơi chúng nó sinh ra và trưởng thành; hai là vì chúng không tác chiến trong hoàn cảnh không quen thuộc, mỗi một con sói, có thể nói đều nắm rõ lãnh địa của gia tộc mình như lòng bàn tay vậy, đối với chúng, đây là một kỹ năng bắt buộc phải nắm vững. Thế nhưng, lãnh địa của lũ sói cũng không phải là bất biến, nếu gặp phải thiên tai, chẳng hạn như hạn hán, hay giá lạnh kéo dài dẫn đến không thể duy trì được nguồn thức ăn, khi ấy sẽ xuất hiện một tình huống hiểm thấy, cũng chính là điều mà chúng ta sắp xem bây giờ đây.”

“Là gì thế?” Nhạc Dương nôn nóng hỏi. Cương Nhật Phổ Bạc đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, mỉm cười: “Những chuyện này đều do Cường Ba kể với tôi cả.”

“Sói di cư!” Trác Mộc Cường Ba tiếp lời, “Chuyện này phải có điều kiện tiên quyết. Trước tiên, phải xuất hiện một gia tộc cực kỳ lớn mạnh. Sói cũng như người vậy, cũng có thiên phú thiên bẩm, có những lúc, trong một gia tộc nào đấy đột nhiên xuất hiện một con sói thủ lĩnh hết sức cường tráng, hoặc rất có mưu lược, dưới sự lãnh đạo của nó, gia tộc ấy chắc chắn sẽ lớn mạnh hơn những gia tộc sói ở xung quanh lãnh địa của chúng. Khi gia tộc sói đó lớn mạnh đến độ có thể coi các gia tộc xung quanh như không có trong con mắt mình, chúng đồng thời cũng sẽ chẳng buồn để tâm đến quy tắc ngầm về lãnh địa kia nữa. Trong mắt gia tộc ấy, sẽ không còn biên giới lãnh địa gì hết cả, chúng sẽ chiếm cả lãnh địa của các gia tộc sói khác. Những gia tộc yếu hơn, chỉ có thể lựa chọn phục tùng hoặc bị trục xuất, khi ấy, cả bầy sói đã bắt đầu chuyển từ gia tộc sang tập đoàn lớn, các gia tộc phụ thuộc tề tựu xung quanh gia tộc chiếm ưu thế này dần mỗi lúc một nhiều. Khác biệt ở chỗ, chúng không đơn thuần là một tập đoàn hợp tác, mà trở thành một tập đoàn chiến lược có đẳng cấp rõ ràng theo quan hệ hình bậc thang. Điều kiện thứ hai, chính là môi trường sống thay đổi. Ở những lãnh địa dồi dào vật sản sẽ không xuất hiện những gia tộc sói mạnh mẽ đến độ đáng sợ như thế, chỉ có những nơi vật sản thiếu thốn, lãnh địa không thể tiếp tục duy trì sinh kế, giữa các

gia tộc không ngừng có tranh đấu, mới đột nhiên có một gia tộc nào đó nổi bật lên. Khi chúng đã tập hợp thành một tập đoàn, mà cả vùng lãnh địa lớn ấy vẫn không đủ vật sản để nuôi sống tất cả, thì cả tập đoàn đó sẽ nảy sinh biến đổi về chất, chúng sẽ từ sói lãnh địa biến chuyển thành sói di cư. Chúng bị bức bách phải di chuyển từ nơi chôn rau cắt rốn của mình đi xa mấy nghìn hoặc mấy chục nghìn cây số để tìm kiếm môi trường sinh tồn. Điểm khác biệt lớn nhất giữa 'sói lãnh địa' và 'sói di cư' nằm ở số lượng, vì trên con đường bôn ba dài đằng đẵng, không thể tính đếm hết những khó khăn còn chưa biết đến, nếu không có đủ số lượng để duy trì bầy đàn, lũ sói căn bản không dám di chuyển trên phạm vi rộng. Di cư là phương pháp bầy sói bị bức bách phải sử dụng để tiếp tục sinh tồn, lúc ấy thì không phải là mấy chục con, mấy trăm con, mà thậm chí còn xuất hiện trường hợp cả nghìn con sói tụ tập lại với nhau. Có điều, những hiện tượng này chỉ xuất hiện ở những nơi không có người sinh sống, mọi người không đọc được những thông tin này, đó là bởi chưa từng có ai nhìn thấy, giả như có người nhìn thấy thì tỉ lệ sống sót của những kẻ ấy cũng gần như bằng không. Hơn nữa, hiện nay số lượng sói ở Trung Quốc cũng chỉ có vài nghìn con, tới đây có thể nhìn thấy hơn trăm con sói tụ tập với nhau, e rằng sẽ là lần duy nhất trong đời chúng ta đó."

Trương Lập kinh ngạc thốt lên: "Hơn nghìn con sói tụ tập lại thành bầy di cư, anh nghe được chuyện này ở đâu thế, Cường Ba thiếu gia?"

Trác Mộc Cường Ba điềm đạm đáp: "Nếu cậu già hơn bây giờ ba chục tuổi, lại sống ở các vùng như Tây Tạng, Tân Cương, Nội Mông Cổ, thì có thể cậu sẽ được nhìn thấy đó."

Nhạc Dương liền xen vào: "Nói vậy thì chắc Cường Ba thiếu gia đã tận mắt thấy sói di cư rồi. Nói cho chúng tôi nghe xem nào, lũ sói di cư anh trông thấy như thế nào vậy?"

Trác Mộc Cường Ba nói: "Dù tôi chưa từng tận mắt trông thấy, nhưng ít nhất tôi cũng được nghe nói đến rồi, mọi người ở với tôi lâu như vậy, chắc là chưa quên tôi học ngành động vật học, chuyên nghiên cứu về động vật họ chó đấy chứ. Muốn nói về sói di cư thì phải đề cập đến rất nhiều mặt, trước tiên phải nói với mọi người một ít kiến thức cơ bản về sói đã, như vậy thì sẽ dễ hiểu hơn." Trác Mộc Cường Ba nhỏ giọng rủ rủ, kể cho các bạn đồng hành nghe những hiểu biết cơ bản về bầy sói.

Sói thông thường quần cư theo mô hình gia tộc, số lượng từ dăm ba con đến mười mấy con, thường thấy nhất thì có hai loại, thứ nhất là một đôi vợ chồng dẫn dắt bầy con, một tình huống khác nữa là mấy anh chị em nhà sói và lũ con của chúng tụ tập lại thành một bầy. Có nhiều lúc, sói tỏ ra rất trung trinh, một vợ một chồng có thể duy trì đến tận cuối đời. Bình thường, trong gia tộc gồm có vợ chồng con cái, đôi vợ chồng bố mẹ sẽ trở thành thủ lĩnh; còn gia tộc thuộc loại anh chị em, thì không phân đực cái, con sói nào kinh nghiệm phong phú, kỹ xảo bắt mồi tốt nhất, cả bầy đàn sẽ nghe theo con sói ấy...

Chế độ đẳng cấp của loài sói hết sức nghiêm ngặt, thể hiện rõ rệt nhất khi chúng ăn mồi, những con cầm đầu được ăn trước, đợi chúng ăn xong, những con khác mới dám lại gần thức ăn; cho dù có cùng ăn một lượt, thì cũng phải phân biệt ra các bộ phận như đầu, mình, chân, những con sói đẳng cấp khác nhau thì ăn thịt ở những bộ phận khác nhau, chỉ có lũ sói cái đang nuôi con nhỏ mới thi thoảng được ưu tiên, nhưng trường hợp này rất hiếm thấy. Thường thì sói phát dục vào đầu mùa đông, những con sống ở khu vực lạnh giá thì vào tháng Tư, hoài thai bốn đến năm tháng, sinh sáu tới bảy con sói con, nhiều thì cũng có

trường hợp đẻ mười mấy sói con một lần, chỉ có vợ chồng sói đầu đàn mới có quyền giao phối bất cứ lúc nào, còn những con khác nếu muốn thì đều phải thỉnh thị sói đầu đàn, được phê chuẩn thì mới có quyền giao phối. Còn những đàn sói dạng anh chị em, thì tất cả sói con đều được tập trung về một mối nuôi dưỡng, mỗi một con sói cái đều có cơ hội được làm mẹ...

Lãnh địa của sói đa phần đều là truyền đời kế tục, được xây dựng trên những vùng bình nguyên có quần thể sinh vật phong phú hoặc những con đường quan trọng mà động vật di trú nhất thiết phải đi qua, một đàn sói bảy tám con, thông thường cần một lãnh địa đường kính trên năm chục cây số thì mới duy trì sinh kế được, đường kính lãnh địa của những đàn sói lớn hơn thậm chí còn trên cả trăm cây số. Ngoài săn bắt và nghỉ ngơi, lũ sói còn thường xuyên đi tuần ở vùng biên lãnh địa của mình. Giống như lũ chó, chúng cũng chọn những cây to hay tảng đá làm mốc để bài tiết vào, những tảng đá và cây to ấy liền trở thành cột mốc biên giới giữa các lãnh địa. Thường thì lũ sói sẽ không vượt lằn ranh biên giới này. Các lãnh địa sói cũng không trực tiếp liền kề nhau, giữa các lãnh địa thường có vùng đệm, thường khi con mồi chạy vào khu vực công cộng này, đều dẫn đến sự tranh chấp giữa hai gia tộc sói khác nhau...

Sói là động vật kiểu hình học tập, khác với những động vật có ký ức di truyền, cần phải có sói mẹ dạy sói con cách săn bắt. Khi đi săn mồi, sói đầu đàn sẽ chọn mục tiêu, các con khác đều có tuyến đường và vị trí riêng của mình, từ nhiều hướng khác nhau vây bắt chặn đường vật săn, thông thường thì sự phối hợp này trải qua mấy lần diễn luyện thực chiến là sẽ thông thạo. Rất nhiều gia tộc sói đã phối hợp săn bắt với nhau từ khi còn nhỏ, nên mức độ hiểu ngầm hết sức cao. Khi số lượng con mồi quá đông đảo, bầy sói sẽ xua đuổi vật săn, gây ra sự hỗn loạn trong bầy đàn đối phương, chạy được mấy vòng, chúng sẽ khóa mục tiêu vào những con chạy chậm nhất, những con tàn tật quặt quẹo, hoặc những con nhỏ không được con trưởng thành bảo vệ, sau đó từ tốn khép chặt vòng vây, tập trung lực lượng chiếm ưu thế đối phó với cá thể đơn độc, đây chính là chiến thuật bầy sói sau này được phát triển thành thể trận kinh điển. Khi con mồi chỉ còn đơn độc, đặc biệt là những con mồi cỡ lớn, hoặc những con mồi lớn tuổi một mình rời bỏ bầy đàn, lũ sói ngược lại sẽ không nôn nóng, chúng sẽ theo dấu con mồi từ xa, lần theo vết chân con vật kia để lại, xem xem vật săn của mình có tàn tật hay không; ngửi mùi phân, xem xem con mồi có vấn đề tiêu hóa gì không; quan sát lá cây nhành cỏ bị con mồi gặm ăn xem rằng lợi chúng có còn tốt không...

Tỉ lệ săn bắt thành công của sói rất cao, chúng là tập thể coi trọng hiệu suất nhất trong giới sinh vật, những khi có thể tiết kiệm sức lực thì chúng tuyệt đối không tấn công mạnh hay truy cùng giết tận, những lúc có thể tránh được nguy hiểm chúng cũng quyết không mạo hiểm tấn công, nếu chúng phát hiện một con mồi đang ngắc ngoải chờ chết, mà con mồi ấy lại vẫn có thể uy hiếp chúng được, thì đàn sói sẽ vẫn cứ bám đuôi phía sau con mồi ấy. Mười mấy con sói, vây thành một vòng cung, cách vật săn khoảng mười mét, nếu con mồi phản kích, cả bầy sẽ tản ra; đợi khi con mồi tiếp tục tiến lên phía trước, chúng sẽ lại tràn lên bao vây, giữ vững đội hình, chỉ cần không phải là lũ sói đã đói khát đến cực độ, thì chúng đều hết sức nhẫn nại. Chúng sẽ chờ đợi, chờ đến khi con mồi cỡ lớn kia già chết, bệnh chết, hoặc giả bị cắn chết...

Nói đến chuyên ngành của mình, Trác Mộc Cường Ba ào ào như suối tuôn, hạ bút thành văn, mặc dù đã cố gắng lược bớt nội dung nhưng vẫn đủ khiến bọn Nhạc Dương, Trương Lập nghe mà thần thờ, đều nói nếu hồi xưa thầy cô giáo có thể giảng bài hay như vậy, chắc thành tích học tập của hai chàng đã không kém cõi đến thế. Nói hết về các tập tính cơ bản của loài sói, Trác Mộc Cường Ba mới kể cho mọi người nghe chuyện sói di cư. Vì thiếu thốn vật sẵn, lũ sói mới bắt đầu phải rời khỏi vùng lãnh địa bao đời cha truyền con nối, nên chỉ ở những vùng xuất hiện tình trạng đói kém thiếu ăn trên diện rộng mới hình thành bầy đàn di cư. Ban đầu bầy đàn di cư do một tập đoàn sói dẫn đầu, dọc đường ở những nơi đi qua lại có thêm các bầy đàn mới gia nhập, bởi vì trong những năm tháng đói kém ấy, không gia nhập đàn sói khác, kết cục duy nhất sẽ là bị đàn sói mạnh hơn ăn thịt. Bọn chúng vẫn lấy gia tộc làm đơn vị tác chiến cơ bản. Trong toàn bộ bầy đàn di cư, lũ sói tự động xếp đặt thành chế độ đẳng cấp dạng kim tự tháp, tầng thấp nhất là những con sói gia nhập bầy đàn cuối cùng, cũng chính là lũ sói bản địa nơi cả bầy đàn di cư đang dừng chân. Trong quá trình chuyển dịch, những bầy sói chấp nhận đầu hàng không chiến đấu gần như không tồn tại, bởi thế vị trí của lũ sói bản địa trong cả bầy đàn di cư cũng giống như là tù binh hay nô lệ vậy, chúng lúc nào cũng đi phía trước cả bầy, một là để dẫn đường, hai là để đề phòng những bầy đàn khác hoặc mãnh thú lớn tập kích, nhưng nếu phía trước xuất hiện con mồi, lũ sói đẳng cấp thấp này lại phải dừng bước, để những con phía sau xông lên săn bắt, dù cho bắt được con mồi thì chúng cũng không thể tự mình hưởng dụng. Những con sói gia nhập sớm hơn một chút ở phần giữa của kim tự tháp cấp bậc, sau một thời gian, hoặc sau khi rời khỏi lãnh địa của mình, chúng sẽ không cần làm tiên phong mở đường nữa, mà chuyển qua hộ vệ phía sau cả bầy đàn, đề phòng những mãnh thú khác tập kích sau lưng. Tầng cao nhất của kim tự tháp, do tập đoàn sói khởi phát cuộc di cư này dẫn đầu, cộng thêm mấy gia tộc hoặc tập đoàn sói sống xung quanh chúng nữa, chúng là những kẻ theo gót đầu tiên trong cuộc thiên di, thế nên cũng nhận được đãi ngộ cao hơn. Tập đoàn sói đầu tiên khởi phát cuộc di cư có vị trí cao nhất; trong tập đoàn này, gia tộc lớn mạnh nhất chiếm tầng cao nhất trong kim tự tháp cấp bậc; tộc trưởng của gia tộc này, chính là đỉnh nhọn của kim tự tháp, toàn bộ bầy đàn di cư đều do nó chỉ huy.

Trác Mộc Cường Ba nói, người ta gọi lãnh đạo cao nhất của một gia tộc sói là sói đầu đàn, còn trong một tập đoàn do mấy gia tộc sói kết hợp lại, lãnh đạo tối cao được gọi là sói thống lĩnh. Chỉ có trong những đàn sói di cư, mới xuất hiện vua sói chân chính.

Cuối cùng, gã thở dài cảm thán: “Bầy sói di cư, cũng giống như cuộc vận lý trường chinh vậy, là một chặng đường hết sức bi tráng. Trên đường di cư, sẽ diễn ra vô số trận ác chiến, đến nỗi gần như mỗi con sói đều mang thương tích đầy mình, bất cứ nguồn tài nguyên nào cũng không được bỏ phí, những con sói ngã xuống trên đường, đều sẽ lập tức trở thành thức ăn cho đồng bọn của chúng, đến khi thực sự không còn gì có thể ăn nổi nữa, chúng sẽ phải gặm cả cỏ cho qua ngày. Trên đường di cư đằng đằng, thời kỳ phát dục của sói cái sẽ bị trễ hoặc thậm chí là dần mất hẳn, bầy sói sẽ tự phát giảm thiểu số lần giao phối, những con sói đẳng cấp thấp thậm chí còn bị cấm giao phối. Chúng không biết cười, thiếu cả ngôn ngữ lẫn ngôn ngữ cơ thể, số lần trao đổi trở nên ít càng thêm ít, tư thế bước đi của chúng cũng khác hẳn với lũ sói bình thường, đuôi kẹp chặt, tai lúc nào cũng vểnh lên, bước chân hết sức cẩn thận dè dặt, gắng để bước nhẹ nhàng nhất theo sát cả bầy đàn, ánh mắt lúc nào cũng đảo tròn quan sát bốn phương tám hướng như lũ cáo, cặp mũi kia dù chỉ ngửi thấy một

phân tử máu thôi cũng đủ khiến hai mắt chúng biến thành sắc đỏ. Những người chưa từng thấy sói di cư sẽ không thể nào biết, khi những từ tham lam, đói khát được áp lên lỗ sói này, rốt cuộc sẽ là một cảnh tượng đáng sợ đến nhường nào.”

Thú chiến

Giọng Trác Mộc Cường Ba từ đầu chí cuối vẫn thấp trầm, nhưng lại khiến người ta rung động, đến cả Cương Lạp cũng thả bước chậm lại, vừa dẫn đường vừa dỏng tai lên lắng nghe, chốc chốc lại ngoảnh đầu nhìn về phía sau một cái. Trương Lập đang định hỏi tại sao chỉ trong bầy đàn di cư mới xuất hiện vua sói thì đã nghe Nhạc Dương tranh hỏi trước: “Không đúng rồi, Cường Ba thiếu gia, anh nói vào những năm đói kém khó khăn mới xuất hiện đàn sói di cư, nhưng lúc này có giống như năm tháng đói kém gì đâu nhỉ.”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu nói: “Đây cũng chính là điều tôi đang lấy làm khó hiểu, theo lý mà nói thì không thể có nhiều sói như vậy tụ tập lại một chỗ được. Hơn nữa người và súc vật trong làng gần đây đều không gặp phải chuyện gì, bầy sói này dường như không phải tụ tập vì thức ăn đâu.”

Cương Nhật Phổ Bạc chột lên tiếng: “Mọi người nhỏ tiếng thôi, chúng ta đến rồi.” Anh ta thấp giọng dặn dò mọi người, hễ thấy Cương Lạp nằm rạp xuống thì phải lập tức nằm rạp xuống theo, nếu Cương Lạp quay đầu, tất cả đều phải co giò mà chạy, nhanh bao nhiêu tốt bấy nhiêu.

Giờ cả bọn đang đứng trên lưng chừng núi, sườn núi phía trước trông như một lưỡi đao xuyên thẳng vào giữa chốn núi cao mây mù, không biết phía sau là gì. Chợt thấy Cương Lạp đi trước dẫn đường bỗng nhiên thấp lưng xuống, rạp mình tiến lên với một tư thế hết sức kỳ quái, hai tay Cương Nhật Phổ Bạc ra sức vỗ vỗ xuống, bảo mọi người đều thụp xuống, nửa quỳ hoặc rạp hẳn người mà nhích dần lên cao theo triền núi. Ở chỗ kín gió trên sườn núi có mấy bụi cỏ rậm, Trác Mộc Cường Ba nhận ra được có vài bụi hồng liễu với vài nhánh thủy bạc. Cương Lạp rạp xuống sau bụi cỏ nhìn ra ngoài, Cương Nhật Phổ Bạc bảo cả đám chậm chậm lại gần, đang đi bỗng vươn tay giật tung cả rễ của một bụi cỏ không biết tên lên, lẩm bẩm chữ: “Lũ gai dầu này, không ngờ mọc lên cả đến trên đây rồi!”

Nhạc Dương dè dặt thò đầu ra xem, chỉ thấy phía sau triền núi là những rãnh sâu bị sông băng cổ ăn mòn để lại, về sau sông băng tan đi, nơi đây liền trở thành lòng sông cạn lớn nhổn đá cuội trắng, giờ thì những khe rãnh này đã bị cỏ dại và địa y phủ lên những vệt nửa vàng nửa xanh rồi.

Anh chàng thấy thế liền ngoác miệng nói: “Đốc núi ở đây quái lạ thật, sao nhiều nếp gãy thế nhỉ.”

“Đây là dạng địa hình bị sông băng xâm thực,” đội trưởng Hồ Dương lướt tay qua sườn núi góc cạnh, nói tiếp, “những nếp đứt gãy này là dấu vết do lưỡi đao của các dòng sông băng vươn ra để lại. Khu bên dưới bị thung lũng lòng chảo hình chữ ‘U’ vây quanh kia là di tích của hồ băng cổ đại.”

Đúng như đội trưởng Hồ Dương nói, từ vị trí của họ nhìn xuống dưới, những khe rãnh do sông băng cổ xưa để lại hệt như những bậc thang, phóng mắt nhìn ra xa, trông chẳng khác nào khán đài xem Thế vận hội Olympic, còn họ thì đang ở trên tầng cao nhất của khán đài. Nhưng Nhạc Dương đã trọn tròn hết cả mắt lên rồi, mà đừng nói là sói, đến cả bò Yak hoang

cũng chẳng thấy đâu. Anh chàng nghi ngờ thị lực của mình có vấn đề, liền dụi dụi mắt nhìn lại, vẫn chẳng thấy gì là sao? Nhưng trong gió dường như đang phảng phất vắng lại tiếng sói tru, bò rống.

Cương Nhật Phổ Bạc xòe năm ngón tay vươn ra khỏi sườn núi, rồi nói: “Tốt quá, chúng ta đang ở cuối gió, chỉ cần nhỏ tiếng một chút thì sẽ không bị lộ đâu.”

Nhạc Dương hỏi: “Sói đâu?”

Cương Nhật Phổ Bạc mỉm cười: “Đừng nôn nóng, dùng cái này này.” Nói đoạn, lấy trong túi đồ đã chuẩn bị sẵn ra một cái ống nhòm quan sát chim trông như nòng pháo. Nhạc Dương nhìn ký hiệu trên đó, thấy ghi mức phóng đại là 30 đến 80 lần, rồi lại thấy Cương Nhật Phổ Bạc đang không ngừng chỉnh tăng tỉ lệ phóng đại lên, lập tức ngăn cả người. Nếu ở tỉ lệ phóng đại này, mục tiêu ít nhất cũng phải ở ngoài xa ba cây số, con bò Yak chỉ sợ không to hơn con kiến là bao nhiêu, vậy mà ông chú Cương Nhật Phổ Bạc vẫn bắt cả bọn phải nhỏ tiếng, lại còn bỏ rập người tiến lên, cứ như thể là lũ sói đã ở ngay trước mắt rồi vậy. Cương Nhật Phổ Bạc cẩn thận điều chỉnh tiêu cự và phương hướng, thần sắc hết sức chăm chú tập trung. Mấy người bọn Nhạc Dương cũng lần lượt lấy ống nhòm ra, có điều với loại ống nhòm dạng xếp của họ, chỉ có thể nhìn thấy xa xa có mấy bóng đen mờ mờ mà thôi.

Trương Lập lâu bầu oán trách: “Chú cũng thật là, cách xa như vậy, làm sao bị phát hiện được cơ chứ.” Anh chàng đang định cầm ống nhòm đứng hẳn lên thì liền bị Cương Nhật Phổ Bạc ấn đè xuống. Chỉ nghe Cương Nhật Phổ Bạc gần giọng uy hiếp: “Cậu không trông thấy chúng, không có nghĩa là chúng không thấy cậu! Nếu không muốn mất mạng thì ngoan ngoãn nằm xuống đây cho tôi, nói chuyện gì cũng nhỏ nhỏ cái giọng thôi! Còn nữa, đừng để bị đá vụn hay gì đó cào xước đấy, phải biết là, lũ sói có thể bắt được mùi máu từ khoảng cách trên mười cây số đấy.”

Đội trưởng Hồ Dương không nhìn xuống dưới, mà hướng ánh mắt lên trên theo triền núi, chăm chú quan sát những khe rãnh lớn do sông băng để lại, lẩm bẩm nói một mình: “Địa hình này...” rồi lập tức lấy máy đo trong ba lô ra, bắt đầu đo đạc đường trên núi. Lạt ma Á La đang ở bên cũng giúp đỡ một tay. Cương Lạp sán lại gần, lấy làm hiếu kỳ trước những thứ máy móc nó chưa từng thấy bao giờ này.

Trác Mộc Cường Ba nhìn qua ống nhòm thấy đoạn dốc bên dưới lòng chảo hình chữ ‘U’ hơi thoải thoải, sau khi bị dòng chảy của sông băng bào mòn trong thời gian dài, hình thành nên hai khe sâu một lớn một nhỏ nối liền nhau, nhìn xa trông như một quả hồ lô. Bên trong hồ lô có một dóm điểm đen nhỏ như hạt vừng, chốc chốc lại thấy có dấu hiệu dịch chuyển, rõ ràng chính là bầy bò Yak bị kẹt ở bên trong đó rồi, còn đàn sói ở đâu thì ống nhòm của gã không nhìn thấy được.

Nhạc Dương cũng dùng ống nhòm quan sát thấy địa hình bên dưới, không khỏi thầm thở dài khen lũ sói giỏi hoạt. Anh đã được Trác Mộc Cường Ba cho biết, lũ sói rất giỏi dẫn con mồi muốn bắt vào những nơi bất lợi cho đối phương, chẳng hạn như trên mặt băng hoặc bên bờ hồ. Như lúc này đây chẳng hạn, nhìn từ đại thể, hai bên đều là vách núi dựng đứng, khó mà leo trèo nổi, chỗ miệng hồ lô lại vừa hẹp vừa dài, chỉ sợ còn chẳng đủ cho hai con bò Yak cùng đi song song, bầy sói chỉ cần chặn ở nút thắt, vậy thì đàn bò Yak kia coi như là ba ba trong rọ rồi; còn đi sâu vào chi tiết hơn sẽ thấy, trong sơn cốc hồ lô ấy toàn là đá cuội

mọc đầy rêu với địa y, với thể trọng của bò Yak, giẫm phải đồng đá cuội ắt sẽ kẹt luôn chân, hơn nữa đám địa y lại khiến mặt đất trở nên trơn trượt, bò Yak căn bản không thể chạy nhanh nổi, thật chẳng khác nào cá nằm trên thớt, chỉ còn biết để mặc cho kẻ địch mặc tình cắn giết thôi.

Cương Nhật Phổ Bạc đã điều chỉnh xong xuôi chiếc ống nhòm quan sát chim đầu tiên, quay sang bảo Trác Mộc Cường Ba: “Cậu xem đi.” Kế đó, lại lấy trong túi ra cái ống nhòm thứ hai, quỳ xổm dưới đất lắp ghép.

Trác Mộc Cường Ba gí mắt lại nhìn, chiếc ống nhòm quan sát chim đưa cảnh vật nơi xa tít lại gần ngay trước mắt, thậm chí cả nét mặt con bò Yak thể nào cũng nhìn được rõ mồn một. Chỉ thấy mấy chục con bò Yak hoang vây thành một vòng hình ô van, bò đực hướng về phía nút thắt hồ lô, bò cái ở phía sau đoạn hậu vây bọc bảo vệ lũ bò con ở giữa. Đàn bò Yak này cũng có thể coi là một đàn hùng mạnh, lũ bò đực con nào con nấy đều cao lớn uy mãnh, sừng vừa dài vừa nhọn, ánh mắt sắc bén hung hãn, thoạt nhìn biết ngay là hạng đã tung hoành khắp chốn cao nguyên. Con bò đực đầu đàn đương tuổi tráng niên, lông dài thít chặt, lưng gồ lên một cái bướu cao, đôi sừng giống như hai mũi thương thép được mài nhọn hoắt, đứng ở vị trí trọng yếu nhất trong thể trận của cả đàn, chỉ thoạt nhìn đã có thể phân biệt được cái đầu nó với những cái đầu của các con khác rồi. Trác Mộc Cường Ba đã từng gặp khá nhiều bò Yak hoang dã, có điều thể hình lớn như vậy thì rất hiếm thấy, riêng thể trọng của con bò đực đầu đàn có lẽ cũng phải gần hai tấn chứ chẳng chơi. Chỉ có điều lúc này nó đang giận dữ nhìn thẳng về phía trước, ít nhiều cũng tỏ ra có gì đó bất lực. Góc quan sát của ống nhòm có hạn, không biết bầy sói mà đàn bò Yak này đang đối đầu thì ra làm sao.

Trác Mộc Cường Ba khế nhích ống nhòm, hướng về phía chỗ thắt nút hồ lô, neho mắt quan sát, nhưng rồi lại lấy làm thất vọng. Chỉ thấy cách bầy bò Yak chừng năm chục bước chân có mười mấy con sói đang nằm rải rác trên bãi cỏ, ánh mắt đầy vẻ cợt nhả, có con thì thông dong đung đưa qua lại, có con ngồi chồm hổm trên mặt đất dùng móng vuốt chân trước chải chuốt lông bên mép, hay gãi đầu gãi tai, có con thì chạy nhảy nô đùa, hoàn toàn chẳng buồn coi đàn bò Yak hoang đang sẵn sàng liều mạng một phen cho “Trạng chết Chúa cũng băng hà” kia vào đâu cả. Sói cao nguyên thể hình vốn đã nhỏ, bầy sói Trác Mộc Cường Ba đang quan sát đây lại càng gầy gò ốm o hơn nữa, chỉ e cả mười mấy con sói này cộng lại cũng không nặng bằng con bò Yak đầu đàn kia. Cảnh tượng hơn trăm con sói tụ tập lại một nơi mà Cương Nhật Phổ Bạc nói, so với khung cảnh ở trước mắt gã đây, hoàn toàn có thể nói là một trời một vực. Mười mấy con sói này, e là cả chỗ thắt nút ở đáy hồ lô này cũng khó mà giữ nổi, đàn bò Yak kia chỉ cần tập trung lực lượng xông thẳng về phía Tây Nam một lần là hoàn toàn có thể đột phá vòng vây.

Không đúng, bầy sói sao có thể lộ sơ hở một cách rõ rệt như vậy được chứ, chắc chắn là còn có nước cờ nào đó khác ở phía sau. Trác Mộc Cường Ba nghĩ tới đây, liền vội dịch chuyển ống kính ra phía chỗ khuyết, men theo lỗ hổng bầy sói để lại nhìn ra phía ngoài. Quả nhiên, ở chỗ đất trống phía sau lỗ hổng còn một nhóm sói nữa đang mai phục. Nhóm này ước chừng khoảng gần hai chục con, từ vị trí của bầy bò Yak có lẽ không thể nhìn thấy chúng được. Có điều cả bọn này cũng có vẻ ngáp ngáp dài, uể oải tuồng như buồn ngủ lắm, con nào con nấy nằm bò cả ra bãi cỏ, điệu bộ biếng nhác rũ rượi, khiến Trác Mộc

Cường Ba có cảm giác lũ sói này đều không phải đang đi săn mồi, mà giống như là đi dã ngoại hơn.

Trác Mộc Cường Ba ngạc nhiên ngẩng đầu lên nhìn Cương Nhật Phổ Bạc, vừa hay anh ta cũng đang mỉm cười nhìn gã, tựa hồ như muốn nói, đã bảo cậu rồi mà, đảm bảo đó là những con sói cậu chưa từng thấy bao giờ, cũng tuyệt đối không thể đoán biết được hành vi của chúng. Cương Nhật Phổ Bạc đã lắp xong bộ ống nhòm quan sát chim thứ hai, liền bảo Nhạc Dương: “Cậu trai trẻ, đến đây, dùng cái này đi.” Nhạc Dương thích chí cười hì hì nhận lấy ống nhòm, rồi lại thấy Cương Nhật Phổ Bạc như đang diễn trò ảo thuật, rút trong túi ra một cái ống nữa.

Nhạc Dương kinh ngạc thốt lên: “Chú à, chú sống một mình trên núi, chuẩn bị nhiều thế làm gì vậy?”

Cương Nhật Phổ Bạc giải thích: “Bộ Cường Ba đang dùng là mấy năm trước cậu ấy tặng cho tôi, bảo là vùng này núi cao ít người, nhiều dã thú, chẳng may mất bò mất cừu gì đấy thì dùng cái này rất tiện. Về sau khi bầy sói kia đến, tôi thường dùng ống nhòm này để quan sát chúng, lúc đó tôi nghĩ, khi nào Cường Ba và giáo sư trở lại đây, tôi sẽ dẫn họ cùng đi quan sát lũ sói, vậy là lại chuẩn bị thêm hai bộ nữa, không ngờ là có lúc dùng đến chúng thật. Cậu xem trước đi, chớ có làm ồn đấy nhé.” Nói xong, anh ta lại bắt đầu lắp ráp bộ ống nhòm thứ ba.

Nhạc Dương cũng thấy đàn bò Yak trước, nhanh chóng nhận ra cả đàn có hai mươi ba con bò đực trưởng thành, mười bảy con bò cái và bảy con bê con. Nhìn bộ dạng lũ bò Yak hoang ấy, mặc dù phần bụng những con trưởng thành vẫn còn một ít mỡ, nhưng lũ bê con thì đã đói đến nỗi bụng sôi “òng ọc” rồi, hai ba con nhỏ nhất muốn tới ngậm bầu vú mẹ, nhưng lại bị lũ bò mẹ hung hãn đuổi ra. Trông tình hình này thì đàn bò Yak đã bị vây khốn trong đây không phải một hai ngày rồi.

Kể đó anh cũng nhìn thấy lũ sói, rồi cũng giật mình kinh ngạc, suýt chút nữa thì kêu lên thành tiếng. Nhạc Dương đã đưa ra nhiều giả thiết, nhưng dù thế nào anh cũng không thể ngờ mình lại nhìn thấy những con sói gầy gò như thế. Lẽ nào mấy chục con bò Yak hoang trông hung hăng cường tráng như thế kia, lại bị một đám sói thế này vây khốn ư? Làm sao có chuyện như vậy được chứ.

Nhạc Dương quan sát một lượt, thấy Trương Lập đang chờ bên cạnh, liền nhường ống nhòm cho cậu ta xem. Trác Mộc Cường Ba cũng để Ba Tang quan sát, nhưng Ba Tang hơi do dự, rồi lắc đầu từ chối. Đội trưởng Hồ Dương và lạt ma Á La thì đang bận điều chỉnh các máy móc đo đạc, không đến quan sát được.

“Đây là sói kiểu gì vậy? Lũ sói này cũng có... sức chiến đấu hay sao?” Trương Lập vừa nhìn, đã mau mồm mau miệng hỏi luôn. Nhạc Dương hích Trương Lập ra, rồi cũng phụ họa theo: “Phải đấy, phải đấy.”

Lúc này, Cương Nhật Phổ Bạc đã chỉnh xong chiếc ống nhòm cuối cùng, đang giơ mắt vào gần ống kính, miệng hỏi: “Các cậu nói tới lũ sói ở đâu thế?”

Nhạc Dương đáp: “Chính là đám sói đang đối mặt với đàn bò Yak ấy, ở ngay chỗ thắt nút hồ lô đó.”

“Nhìn thấy rồi, nhìn thấy rồi.” Cương Nhật Phổ Bạc khẳng định, “Ừm, đây nhất định là cố ý tỏ ra yếu thế. Đây mới chỉ mấy con thôi mà, những nơi khác nhất định còn có mai phục. Đàn sói này này, chúng ta không thể coi chúng là sói được, chúng ta phải dùng ánh mắt khi nhìn người đi săn mà quan sát chúng. Mọi người tìm ở khu vực quanh đây xem những con sói khác phân bố ở chỗ nào.”

“Thấy rồi!” Cương Nhật Phổ Bạc vừa dứt lời, Nhạc Dương đã có phát hiện, “Ở trên sườn núi đối diện với chúng ta kia, có một đàn đông quá!”

Trác Mộc Cường Ba và Cương Nhật Phổ Bạc cùng hướng ống kính về phía đó, nhanh chóng phát hiện ra ở chỗ cao phía đối diện đúng là có một đàn sói, có điều là mười mấy con sói cái dẫn theo hai ba chục con sói con. Mục đích của đàn sói này hiển nhiên cũng giống như bọn Trác Mộc Cường Ba vậy, từ trên cao nhìn xuống, rõ ràng là để quan chiến. Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Ừm, đám sói này không tham gia chiến đấu đâu, toàn sói mẹ dẫn sói con đến học tập kinh nghiệm đấy.”

“Hử?” Nhạc Dương lấy làm ngạc nhiên. Trác Mộc Cường Ba liền giải thích: “Sói chính là như vậy đấy, học hỏi khi quan sát, rèn luyện trong thực tiễn, kỹ xảo săn bắt của chúng đều được luyện thành theo cách này đó.”

Cương Nhật Phổ Bạc nhắc: “Tìm tiếp đi, còn nữa đấy.”

Tuy nhiên khu vực núi non này lớn như vậy, họ lại cách bầy sói quá xa, mà cũng không thấy bầy sói có động tĩnh gì lớn, muốn tìm được lũ sói tản mát giữa các khe núi thật không dễ dàng gì. Không lâu sau, Nhạc Dương lại nói: “Có rồi, phía Tây đàn bò Yak, men theo địa hình quả hồ lô lên trên độ hai trăm mét, ở đây chắc là quân chủ lực rồi.” Anh chàng vừa có phát hiện, liền nhường ống nhòm lại cho Trương Lập quan sát.

Trác Mộc Cường Ba và Cương Nhật Phổ Bạc đều đã phát hiện ra đàn sói mà Nhạc Dương nhắc đến. Màu lông lũ sói này sẫm hơn, so với lũ sói còn lại thì quả nhiên cường tráng hơn hẳn, số lượng ước chừng khoảng trên dưới hai mươi con. Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Đây chính là nhóm của Lưng Gù. Nó ở giữa kia kia, có thấy không, con hơi gồ lưng, lông màu xanh xám ấy.” Trác Mộc Cường Ba tìm theo lời chỉ dẫn của Cương Nhật Phổ Bạc, quả nhiên phát hiện ra ở giữa đàn có một con sói lưng hơi gồ, lông màu xanh xám. Con sói bên cạnh hơi có hành động khác lạ, nó liền nhe răng ra hù một cái, con sói kia liền ngoan ngoãn phục xuống ngay tức khắc.

Nhạc Dương kỳ quái hỏi: “Chú à, chúng ta rốt cuộc đang quan sát bầy sói thứ mấy đấy? Chẳng phải chú vừa bảo con Lưng Gù kia là đầu đàn sói thứ hai hay sao...”

Cương Nhật Phổ Bạc vỗ trán nói: “Tại tôi không nói cho rõ, giờ thì ở đây chỉ còn một đàn sói duy nhất thôi, hai đàn sói do Lưng Gù và Mắt Trắng cầm đầu đều gia nhập đàn sói thứ ba cả rồi.”

Trương Lập nói: “Đàn sói thứ ba ấy, chính là lũ sói lười nhác ừ ê kia hả?”

“Lười nhác ừ ê, theo cách nói của tôi, thì phải là nắm chắc phần thắng, trong đầu đã có sẵn dự tính rồi mới đúng.” Cương Nhật Phổ Bạc đáp, “Hai con sói Lưng Gù và Mắt Trắng đã tranh chấp ở vùng này suốt ba bốn năm liền, không con nào chịu nhường con nào, cũng

không con nào chịu phục con nào, nhưng đàn sói thứ ba vừa mới đến, chúng liền đầu hàng hết cả đó.”

“Lợi hại như vậy sao?” Trương Lập vẫn còn nghi ngờ. Nhạc Dương có vẻ đang ngẫm nghĩ gì đó, dường như đã hơi tin những gì Cương Nhật Phổ Bạc nói, đột nhiên bảo Trương Lập: “Để tôi xem nào.”

Chỉ lát sau, đã nghe anh chàng thở dài than: “Đàn sói thứ ba này, quả nhiên thật lợi hại!”

Trương Lập vội hỏi: “Cậu nhìn thấy gì rồi?”

Nhạc Dương chậm rãi nói: “Ở hướng miệng hồ lô, hai bên vách núi đều có một đám sói, ở phía Tây chỗ thắt nút hồ lô, cách tầm trăm mét có một nhóm nữa, cách thêm một trăm mét lại có một nhóm khác, hai trăm mét nữa lại có một nhóm đông hơn. Tất cả lũ này cộng lại, có lẽ cũng tương đương với số lượng mà chú Cương Nhật Phổ Bạc nói rồi.”

Trác Mộc Cường Ba, Trương Lập, Cương Nhật Phổ Bạc đều lần lượt điều chỉnh ống nhòm, quả nhiên đúng như những gì Nhạc Dương nói, không sai một chút nào. Trương Lập thốt lên: “Thế này là thế nào? Lũ sói này chính là những con mà cậu bảo là rất lợi hại đấy hay sao? Chúng lợi hại ở chỗ nào thế? Làm sao cậu phát hiện ra chúng thế?”

Nhạc Dương đáp: “Không sai, chính vì tôi phát hiện ra chúng, nên mới nói chúng rất lợi hại. Thoạt tiên, tôi định tìm kiếm theo kiểu cuốn chiếu từ trên sườn núi xuống, thế nên vừa bắt đầu đã phát hiện ra lũ sói cái đến quan chiến. Về sau tôi mới nhận ra, tìm kiếm kiểu như vậy không ổn, phạm vi lớn quá mà mục tiêu lại nhỏ nữa, vậy là liền thay đổi sách lược, tôi bèn nghĩ, nếu mình mà là lũ bò Yak đang bị vây khốn ở giữa kia, mình sẽ thoát vây như thế nào, còn nếu tôi là sói, tôi sẽ nên phòng thủ ở đâu? Trước tiên, tôi nhìn thấy dốc núi phía Tây ở đáy hồ lô kia kìa, độ dốc không cao lắm, lũ bò Yak mà ráng sức thì chắc là leo lên được. Một khi leo được lên ấy rồi, ở đó là một cái khe chạy theo hướng Nam Bắc, khi ấy dù theo hướng nào thì cũng thoát được bầy sói cả, với sức cả đàn bò Yak cùng xông lên, chắc bầy sói cũng không dám đối đầu ngăn cản đâu, thế nhưng...”

Giọng Nhạc Dương trầm xuống: “Nhưng ở chỗ giao nhau giữa dốc núi và khe sâu ấy, tôi phát hiện ra bọn sói do Lưng Gù cầm đầu, chỉ cần chúng từ lưng chừng núi tràn xuống tấn công, lũ bò Yak đang leo trên triền dốc kia ắt không đánh đã tự rối loạn lên rồi. Sau đó, tôi lại nghĩ đến đạo lý ‘biết rõ là không thể mà vẫn quyết làm cho được’, địa thế chỗ miệng hồ lô kia rất hẹp, chỉ đủ cho một con bò xông qua, nhưng, nếu con bò thủ lĩnh kia dẫn đầu xông lên, thì chỉ cần vượt qua được chỗ miệng hồ lô, phía trước sẽ là cả vùng rộng lớn. Thế nên thoạt tiên tôi đã tìm kiếm dấu vết của lũ sói ở bên ngoài miệng hồ lô, nhưng không phát hiện được gì, sau đó tôi mới nghĩ ra, vách đá hai bên miệng hồ lô cao không quá mười mét, nếu mai phục một nhóm ở đấy, từ trên cao lao xuống tấn công, vậy thì chẳng phải đàn bò chỉ còn biết cho chúng mặc tình chém giết rồi hay sao? Cách bố trí như vậy còn có thể khiến bầy sói tránh được mũi nhọn tấn công của con bò Yak đầu đàn, chỉ nhằm vào đám bò cái và bê con ở phía sau, con bò đầu đàn kia họa may có thể đào thoát được, nhưng cả bầy đàn của nó thì chết là cái chắc. Nghĩ vậy, quả nhiên, tôi phát hiện ở hai bên vách đá chỗ miệng hồ lô có hai nhóm sói khác đang mai phục.”

Nhạc Dương đã hơi khô miệng, nhưng vẫn nói liền một hơi: “Cuối cùng, tôi không thể không nghĩ đến vấn đề mà bầy bò Yak không muốn đối mặt nhất, tức là chính diện giao chiến với lũ sói. Khi ấy, những con sói cố ý tỏ ra yếu ớt kia liền trở nên hết sức quan trọng, mặc dù trông rất gầy yếu, mặc dù số lượng chúng rất ít, nhưng dù sao thì vẫn là sói, bò Yak muốn xông thẳng tới, phải cần đến dũng khí lớn tới nhường nào chứ? Mà ở bên cạnh lũ sói này lại để lộ một lỗ hổng, rõ ràng là sẽ khiến lũ bò động lòng. Khi tấn công thành trì, vây ba mặt mà lại mở lưới ở mặt thứ tư, vốn đây chính là tôn chỉ quan trọng trong chiến thuật, mục đích của hành động này chính là để tiêu diệt toàn bộ kẻ địch. Nghĩ tới đây, tôi đã chuẩn bị tâm lý sẵn sàng, ở bên ngoài chỗ hổng kia, chắc chắn là có sói mai phục! Vậy nên, tôi phát hiện ra cách đây khoảng trăm mét có nhóm sói đầu tiên, nhưng số lượng bọn này cũng chỉ khoảng hai chục con, tôi liền nghĩ, nếu bọn bò Yak kia mà nổi điên lên, cũng chưa chắc đã không thể xông qua đợt phòng tuyến đầu tiên này; vậy là, tôi lại nhanh chóng phát hiện ra tuyến phong tỏa thứ hai, đám này có khoảng hơn bốn chục con; nói thực một câu, tôi đã không dám nghĩ xa hơn nữa rồi, việc phát hiện ra đám thứ ba thuần túy chỉ vì số lượng của chúng quá là nhiều, vô ý lọt vào tầm mắt của tôi mà thôi. Thật không dám tưởng tượng, chúng lại bố trí những ba tuyến phong tỏa. Anh nghĩ thử xem, nếu anh mà là một con bò Yak trong đàn kia, khi anh xông qua phòng tuyến đầu tiên, lại gặp phải bọn sói ở nhóm thứ hai, rồi xông qua luôn cả phòng tuyến thứ hai này, lại gặp phải bầy sói thứ ba, anh sẽ nghĩ như thế nào? Bầy sói càng lúc càng đông, còn thể lực anh thì càng lúc càng giảm sút...”

Nhạc Dương hít vào một hơi khí lạnh, trầm giọng xuống nói: “ ‘Một tiếng trống thì dừng khí tăng lên, nghe tiếng thứ hai dừng khí liền suy giảm, đến tiếng thứ ba thì dừng khí không còn nữa’^[u], trong tình huống ấy, đàn bò Yak kia còn lấy đâu ra dũng khí mà chiến đấu, một là bị dồn trở về trong hồ lô, hai là phơi thây trên bãi cỏ. Nói theo cách khác, nếu dưới kia không phải lũ bò Yak hoang, mà là chúng ta bị bao vây, thì những cách đột phá vòng vây mà tôi có thể nghĩ đến, tất cả đều đã bị lũ sói kia khóa chặt hết cả rồi, không thể nào xông ra nổi. Anh bảo xem, lũ sói ấy có lợi hại hay không chứ?”

Nghe Nhạc Dương phân tích xong, toàn thân Trương Lập đầm mồ hôi lạnh, cảm giác ấy hệt như Tào Tháo bại tẩu trên đường Hoa Dung, mỗi lần thỏa thuê đắc chí ngoác miệng ra cười thì phục binh do Gia Cát Lượng sắp sẵn lại xông ra đuổi giết, dọa cho họ Tào sợ đến vãi cả rắm ra. Trương Lập bỏ tay khỏi ống nhòm, thấy đã uớt sũng những mồ hôi, chỉ nghe anh chàng lẩm bẩm nói: “Đây là... sói kiểu gì vậy chứ!” Lúc này anh mới hiểu được, rốt cuộc Cương Nhật Phổ Bạc có ý gì khi nói với họ, đây là những con sói họ tuyệt đối chưa thấy bao giờ.

Chương 33 - Những con sói chưa thấy bao giờ

Chỉ thấy lũ sói lừa đàn cừu đến chỗ đàn bò Yak có thể trông thấy, đàn cừu liền tản ra, bắt đầu tự do gặm cỏ trên trảng cỏ cuối cùng còn sót lại ấy, lũ sói thì cứ đi đi lại lại thoải mái giữa đàn cừu. Lũ cừu kia chẳng những không sợ bọn sói, mà ngược lại thì thoảng còn cúi đầu xuống cọ cọ mặt vào đầu sói tỏ lòng hữu hảo. Cảnh tượng này, đừng nói là lũ bò Yak trở mắt ra nhìn, mà cả bọn Trác Mộc Cường Ba, cũng có ai đã từng thấy sói chơi đùa với cừu bao giờ?! Nhạc Dương lẩm bẩm nói: “Công kiên chi chiến, công tâm vi thượng, e là đàn bò Yak này không chống đỡ được rồi.”

Những con sói chưa thấy bao giờ

Lúc này, Cương Nhật Phổ Bạc mới ngẩng đầu lên nói với Nhạc Dương: “Không đúng, đàn sói tôi thấy trước đây không chỉ có từng này thôi đâu, còn những con sói được sắp xếp ở vị trí khác nữa.”

“Chú nói gì!” Nhạc Dương suyt chút nữa thì kêu toáng lên. Hai bên giao chiến cũng như hai người đánh cờ với nhau vậy, phải biết được ý đồ và chiến thuật của đối thủ thì mới nghĩ ra được chiêu số để phá giải. Nếu ngay cả ý đồ của đối phương mà anh cũng không thể nhận ra, thật chẳng khác nào sức cờ của hai bên khác biệt quá lớn, thì anh thua là cái chắc chứ chẳng nghi ngờ gì nữa. Nhạc Dương lấy thân phận là người ngoài cuộc, đã phân tích diễn biến trên chiến trường một cách khá sâu sắc, anh chàng cũng tự tin rằng mình đã nghĩ đến hết mọi nước rồi, nhưng Cương Nhật Phổ Bạc nói thế, chẳng khác nào nói với Nhạc Dương rằng, bầy sói còn có ý đồ tác chiến khác nữa, chẳng qua là cậu chưa nghĩ đến đấy thôi, điều này quả thực là một đòn quá lớn với anh chàng.

Nhưng phản ứng của Nhạc Dương cũng đã nằm trong dự đoán của Cương Nhật Phổ Bạc, anh ta liền an ủi: “Chớ có nản lòng, dù sao thì lũ sói kia cũng ở đây hơn một năm rồi, còn cậu mới chỉ trong chớp mắt lập tức đã nghĩ ra các sách lược khác nhau, vậy là giỏi lắm rồi.”

Nhạc Dương rất muốn khóc, trong lòng thầm hét lên: “Nhưng bọn chúng nó là sói, chúng chỉ là một bầy sói thôi mà!”

Hai hàng lông mày của Nhạc Dương nhíu chặt lại, mắt trợn nhìn qua ống nhòm tìm kiếm, trong đầu đồng thời suy nghĩ trăm trở xem rốt cuộc còn điểm nào mình chưa nghĩ đến. Tìm mãi một hồi lâu cũng không có phát hiện gì mới, cuối cùng, anh chàng nghiêng răng bỏ cuộc, không thể không thừa nhận rằng mình đoán không ra.

Lúc này Trác Mộc Cường Ba chột lên tiếng, “Tìm thấy rồi, ở vách núi đối diện, cách chỗ bọn sói cái chừng một cây số về phía Nam, bọn chúng đang di chuyển.”

Nhạc Dương vội dẫn tới quan sát. Quả nhiên có bốn con sói trên triền núi, phương thức hành động của lũ sói này hết sức cổ quái, tăng tốc chạy nhanh một đoạn đường rồi dừng lại, ngẩng đầu ngoảnh xung quanh một lượt, kể đó hơi há miệng ra, tựa hồ như đang phát ra những tiếng gầm gừ thấp trầm. Anh đột nhiên có cảm giác là lạ, một con sói trong đám ấy dường như vô ý lại như cố ý liếc sang phía mình một cái, Nhạc Dương giật bản mình, lúc nhìn lại thì con sói kia đã chạy đi xa mất rồi.

“Là lính tuần tra!” Cương Nhật Phổ Bạc nói, “Đấy là thủ hạ của con Mắt Trắng, phụ trách cảnh giới vòng ngoài. Nếu có kẻ địch khác đến phá rối ý đồ tác chiến, chúng sẽ phát tín hiệu cảnh báo với bầy đàn. Chắc chắn không chỉ có một đội lính tuần tra như thế này đâu.”

Trương Lập kinh ngạc kêu lên: “Chú Cương Nhật, chú còn nhận ra đó là thủ hạ của con Mắt Trắng nữa cơ à?”

Cương Nhật Phổ Bạc mỉm cười đáp: “Đàn của Mắt Trắng đến đây sớm nhất, tính đến nay cũng sắp bảy năm rồi. Con Mắt Trắng ấy còn sống ở gần nhà tôi suốt nửa năm, làm sao tôi lại không nhận ra chúng được chứ?”

“Hử, sống ở gần nhà chú suốt nửa năm?”

Cương Nhật Phổ Bạc đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, rồi lại liếc sang phía Cương Lạp, chậm rãi thở dài nói: “Hà, chẳng phải vì Cương Lạp thì còn vì ai nữa!” Anh ta hạ thấp giọng xuống nói, “Cường Ba, cậu không biết đấy thôi, sau khi cậu đi, tâm trạng Cương Lạp rất không tốt, ngày nào cũng ngồi trước cửa, trời tối mịt cũng không chịu vào. Cứ như vậy suốt nửa năm trời, một hôm nó đột nhiên kéo con sói mắt trắng kia về, an trí cho ở trên triền cỏ ngọn núi sau nhà tôi, từ đó tôi mới biết gia tộc nhà con Mắt Trắng ấy đã di cư đến vùng này. Con Mắt Trắng khi đó có lẽ là kẻ thất bại trong cuộc khiêu chiến với sói đầu đàn, khắp mình đầy đầy thương tích, lại gầy guộc ốm o, gặp gió là run lên cầm cập. Cậu cũng biết đấy, Cương Lạp uống sữa sói mà trưởng thành, giữa nó và loài sói luôn có một mối dây tình cảm nào đó, lúc ấy cậu lại vừa bỏ nó ra đi. Con Mắt Trắng ấy cũng chẳng có gì đặc biệt, chỉ là màu lông trắng tuyền khá giống với Cương Lạp, chắc cũng chính vì nguyên nhân này mà Cương Lạp mới cứu nó về. Trong thời gian con sói ở trên triền dốc dưỡng thương, Cương Lạp thường giấu một phần thức ăn của mình lên lút mang đến cho nó. Con sói kia cũng biết tri ân, sau khi lành lặn trở lại thì cũng bắt về vài con thỏ hoang hay thú nhỏ gì đó cho Cương Lạp được bữa ăn tươi. Có lúc nhìn thấy chúng ở với nhau, mặc dù con sói kia hơi nhỏ hơn một chút, nhưng Cương Lạp dường như rất vui vẻ, cũng không u uất như lúc cậu mới đi nữa, tôi nghĩ nó cũng đến cái tuổi ấy rồi, bèn mắt nhắm mắt mở coi như không thấy gì. Ai ngờ chuyện không phải thế, mặc dù có lúc chúng tỏ ra rất thân mật, nhưng Cương Lạp căn bản không cho con sói kia chạm đến mình, mỗi lần con sói có hành động gì vượt quá là nó lại giáo huấn cho một phen. Có lần Cương Lạp làm dữ quá, con sói kia chạy mất và không trở về nữa. Thì ra, nó lại khiêu chiến sói đầu đàn lần, hơn nữa lần này thì thành công. Giữa Cương Lạp và bầy sói, con Mắt Trắng ấy đã chọn phía thứ hai.”

Trác Mộc Cường Ba thở dài than: “Tiếc quá, tại sao Cương Lạp không chấp nhận con sói kia chứ?”

Cương Nhật Phổ Bạc thấp giọng oán trách: “Cậu thật sự không biết hay là... Cương Lạp thực sự yêu thích... là cậu đó!”

Trác Mộc Cường Ba ngẩn người ra. Nhạc Dương và Trương Lập cũng hơi kinh ngạc, có điều hai anh chàng họ đã nhanh chóng trao đổi ánh mắt, cùng lúc nghĩ đến lý luận hấp dẫn giống cái của họ, quả nhiên là không sai chút nào!

Cương Nhật Phổ Bạc thấp giọng nói: “Cậu có biết rằng, năm đó chúng ta để Cương Lạp tự lựa chọn ở lại hay đi theo cậu, đối với nó là một chuyện đau khổ đến nhường nào hay không. Sau khi cậu đi, nó cứ gục đầu vào lòng tôi mà khóc tức tưởi, khóc đến nỗi tim tôi cũng muốn vỡ tan ra rồi. Mỗi bức thư cậu gửi tới, tôi đều đọc cho nó nghe. Mỗi lần nghe xong, nó lại ra ngồi trước cửa, nhìn theo hướng cậu ra đi, từ đó đến giờ nó ngóng đợi cậu trở về...”

Một người một chó ấy cùng nhau tự do chạy nhảy nô đùa trên đồng cỏ, đuổi thỏ, ném cành cây, xuống sông tắm rửa, dù đi tới đâu, hễ vừa ngồi xuống là Cương Lạp liền bổ tới rúc

vào lòng Trác Mộc Cường Ba; khi Trác Mộc Cường Ba nằm trên bãi cỏ ngắm nhìn trời xanh mây trắng, Cương Lạp sẽ ngồi bên cạnh gã; khi được gã cài cho một bông hoa nhỏ, nó sẽ chạy tới bờ sông soi mình, Cương Lạp là con linh ngao có khả năng nhận thức hiếm thấy trên đời, nó biết cái bóng phản chiếu dưới nước kia chính là mình...

Trong khoảnh khắc, những hồi ức vụn vặt về khoảng thời gian sống chung với Cương Lạp bỗng chốc dâng trào lên trong tâm thức, Trác Mộc Cường Ba chợt thấy chua xót trong lòng, khóe mắt ngân ngấn ướn nước.

Nhạc Dương và Trương Lập cũng thôi không pha trò nữa, ngoảnh đầu nhìn Cương Lạp, chỉ thấy nó đang ngồi chồm hổm quay lưng về phía họ, ngược nhìn các thiết bị tinh vi trong tay đội trưởng Hồ Dương, hai vai hơi khẽ run run. Hai người đều có thể tưởng tượng ra được, năm đó khi Cường Ba thiếu gia ra đi, Cương Lạp đã phải đưa ra một lựa chọn đau khổ đến nhường nào, một bên là người thân đã nuôi dưỡng mình, một bên là người mình yêu thích trong lòng, đối với Cương Lạp, đó mới thật sự là yêu ở trong lòng mà không thể nói ra thành lời.

Để tránh nhắc đến chủ đề khơi gợi sự thương cảm này, Nhạc Dương nói với Cương Nhật Phổ Bạc: “Chú Cương Nhật này, tôi thấy nhất thời chắc chúng cũng không lao vào quyết chiến luôn đâu, chỉ bằng chú kể cho mọi người nghe đàn sói thứ ba kia, rốt cuộc là như thế nào đi, thủ lĩnh của chúng ở đâu? Tôi cũng muốn xem xem, có phải con sói ấy có ba đầu sáu tay gì hay không.”

Cương Nhật Phổ Bạc cười khổ nói: “Thủ lĩnh ấy à, kha kha, tôi chưa bao giờ trông thấy nó cả, nhưng chắc chắn là nó đang ở giữa bầy sói, từ đầu tôi vẫn luôn có cảm giác rằng con sói thủ lĩnh ấy đã biết tôi đang ngầm quan sát chúng, chẳng qua nó chỉ không vạch trần tôi ra thôi. Hừ, dù sao thì cũng là ăn của người một miếng, nợ của người một tiếng mà.”

“Cái gì, cái gì? Cái gì mà ăn một miếng với chẳng nợ một tiếng, chú nói cho rõ nghe xem nào.”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Lúc mọi người đến nhà tôi, có thấy lũ cừu của tôi đâu không?”

“Cừu?” Nghe Cương Nhật Phổ Bạc nói vậy, Nhạc Dương mới nhớ ra: “Làm gì có, chuồng cừu của chú trống không mà, chẳng lẽ...”

Cương Nhật Phổ Bạc gật đầu nói: “Đúng đấy, cừu nhà tôi đều bị lũ sói này trộm... ừm, bị chúng mượn đi hết rồi!”

Trác Mộc Cường Ba cũng thầm giật mình kinh ngạc, thốt lên: “Anh bảo là, hơn một trăm con cừu của anh toàn bộ đều bị sói bắt đi hết rồi à? Cương Lạp đâu?” Gã đưa mắt liếc sang phía Cương Lạp, con chó giả bộ ngó lơ nhìn về phía dãy núi xa xa, nhưng hai tai lại vểnh lên rõ cao.

Cương Nhật Phổ Bạc bắt lực đáp: “Cương Lạp à, hãy à, đừng nói Cương Lạp nữa, đến cả người sống sờ sờ như tôi đây đích thân ngủ trong chuồng cừu, chẳng phải là vẫn không giữ được đấy sao? Tôi có cảm giác như là chúng nó đang thử thăm dò xem tôi nhẫn nại đến cỡ nào vậy, mới đầu mới chỉ là năm ba con, về sau thì càng lúc càng táo tợn, đến nỗi chẳng còn để cho tôi con nào nữa.”

Nhạc Dương nói: “Lẽ nào chú không áp dụng các biện pháp đề phòng?”

“Biện pháp đề phòng hả!” Không nhắc đến còn đỡ, vừa lời chuyện này ra, Cương Nhật Phổ Bạc liền hừ mạnh một tiếng nói: “Đặt thông lọng, bẫy kẹp, bỏ thuốc, đào hố... nói cho cậu biết, tất cả những chiêu con người có thể nghĩ ra được tự cổ chí kim tôi đều đã dùng hết cả rồi, người ta vẫn cứ thông dong vô sự. Mấy thứ thủ đoạn ấy đối với chúng cứ như là trò trẻ con vậy, tôi và đàn sói đó đã minh tranh ám đấu mấy chục lần rồi...” Cương Nhật Phổ Bạc đột nhiên cúi thấp mặt xuống, “mà chưa lần nào thắng được bọn chúng.”

Anh ta lại thở dài nói tiếp: “Cũng không phải Cương Lạp không tận hết trách nhiệm, chỉ hiềm nỗi bầy sói này quá đổi xảo hoạt, đấu với bọn chúng có thể gặp đủ trí kế vô cùng vô tận, nào là Điều hổ ly sơn, Che trời qua biển, Mượn xác hoàn hồn, Thay mặt đối đào, Âm độ Trần Thương... Dù thế nào thì cứ đến đêm, chúng lại có thể dắt cừu đi qua ngay trước mắt tôi và Cương Lạp. Bọn cừu kia cũng đến thực thà, cả kêu cũng không kêu tiếng nào, cứ thế ngoan ngoãn đi theo người ta vậy thôi. Không chỉ mình tôi, cả thôn Na La không nhà nào là không bị chúng dắt cừu đi.”

Nhạc Dương nói: “Vậy sao dân làng không hợp sức lại để đối phó bọn sói ấy chứ?”

Cương Nhật Phổ Bạc thở dài: “Cậu không biết chúng xảo hoạt thế này đâu. Cừu của những nhà khác thì mỗi lần chúng chỉ dắt đi năm ba con, lại toàn bắt vào lúc thả rông ban ngày, dân làng còn tưởng là cừu tự đi lạc, hơn nữa bọn chúng còn giở trò bắt của nhà này bù vào của nhà kia, mà cừu của dân làng chẳng con nào đánh dấu đánh má gì, thế là ai cũng nói cừu nhà mình chạy sang chuồng nhà người khác, thành thử cãi nhau ầm ĩ hết cả lên. Chỉ có lũ cừu nhà tôi là chúng quyết chí mượn mà không trả, vơ vét sạch trơn, kể cả cái cọng lông cừu cũng không để lại cho tôi.”

Nhạc Dương trầm nhủ: “Ông chú của tôi ơi, một mình chú sống giữa vùng núi hoang đồng vắng này, trước không thấy làng, sau không thấy tiệm, lũ sói kia đến không dắt cừu của chú đi thì còn kiếm ai vào đây nữa!”

Trương Lạp lại nói: “Tôi thật không sao hiểu nổi, tại sao cừu của dân làng thì chúng chỉ dắt đi năm ba con, còn của chú thì bị bắt đi hết sạch sành sanh như thế?”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Chuyện này thì phải kể từ đầu. Đàn sói này đại khái đến đây từ khoảng một năm trước, mới đầu, bọn chúng dùng cách lấy vật đổi vật để bắt cừu của tôi đi. Đại khái cũng khoảng ngày này năm ngoái, sáng sớm tôi ngủ dậy đột nhiên thấy trong chuồng cừu chẳng hiểu sao lại có thêm ba con la hoang, liền cảm thấy có gì bất ổn, kết quả là đếm lại thấy thiếu mất năm con cừu, tôi hỏi Cương Lạp, không ngờ nó cũng chẳng hay chuyện gì xảy ra, đúng thực là kỳ quái hết sức. Lần đầu tiên tôi còn tưởng có ai đó đùa với mình, bèn thả lũ la đi. Đàn sói kia cũng thú vị ra phết, chúng tưởng tôi không thích la hoang Tây Tạng, lại xua vào chuồng cừu nhà tôi bốn con dê lông dài, rồi lại bắt đi năm con cừu của tôi để đổi chác, lần này thì tôi phát hiện trên hàng rào chuồng cừu có dấu vết vuốt sói trèo qua. Tôi biết, mình đụng với lũ sói rồi, đồng thời tôi cũng biết, lũ sói lần này mình đụng phải khác với tất cả bọn sói đã từng đến nhà tôi trước đây! Từ đấy trở đi tôi bắt đầu để ý đến bọn sói này. Tôi và Cương Lạp canh trong chuồng cừu suốt bảy ngày liền không có động tĩnh gì, vừa mới thả lỏng phần nào thì sang hôm sau đã lại mất thêm ba con cừu nữa, tức lộn cả ruột. Vậy là cuộc chiến giữa tôi và bầy sói chính thức nổ ra. Mới đầu, tôi nghĩ lũ sói này đều

là động vật được nhà nước bảo hộ, chúng ăn thịt cừu của tôi, nhà nước sẽ có bồi thường thích đáng, vậy nên không định dùng súng, mà chỉ muốn dọa chúng kinh hãi một phen cho bớt cái thói hung hăng càn quấy đó đi. Thế nên lúc đầu, thì cũng chỉ dùng các cách như kết người rơm, treo chuông, giấu dây thông lọng, đào hố. Không ngờ những cách này đều chẳng linh nghiệm, cừu nhà tôi vẫn cứ hôm nay mất ba con hôm sau mất năm con, mà tức hơn nữa là chúng lại còn có thể qua mắt Cương Lạp mà bắt trộm lũ cừu đi chứ. Mấy thứ bấy rập thông thường đều vô dụng, vậy là tôi liền nâng cấp sử dụng loại lợi hại hơn, kiếm bảy tám cái bẫy kẹp sẵn thú trong có mồi thịt tươi, giấu vào chỗ tối. Kết quả thế nào các cậu có đoán được không, bảy tám cái bẫy kẹp ấy nhất loạt đều bị kéo ra trước cửa nhà tôi, tôi mở cửa ra, suýt chút nữa là bị trúng chiêu rồi, chẳng những thế, bọn nó còn ăn sạch sẽ thịt mồi ở bên trong nữa chứ. Tôi thật nghĩ nát cả óc ra mà cũng không hiểu, chẳng lẽ bọn sói này thành tinh rồi chắc! Về sau thế nào thì chắc các cậu cũng tưởng tượng ra được, tự nhiên là có bao nhiêu chiêu tôi giở ra hết, các cậu bấy ấy thiết kế hoàn hảo đến nỗi bản thân tôi cũng cho rằng dù là người thợ săn lợi hại nhất cũng phải trúng chiêu, chẳng lẽ tôi lại không chơi lại nổi mấy con sói tép riu hay sao? Thật không ngờ, chúng lại cho tôi một bài học vô cùng sâu sắc. Tôi cũng không nhớ là đã bao nhiêu lần mình bị cậu bẫy do chính mình thiết kế hại cho nhếch nhác thảm hại nữa. Nếu không phải có Cương Lạp, chắc có đến mấy lần tôi bị trúng bẫy không ra nổi rồi đấy.”

Trương Lập không dám tin đó là sự thật: “Hình như hơi quá thần kỳ thì phải? Sao mà chúng làm được thế chứ?”

Cương Nhật Phổ Bạc bực tức nói: “Ai mà biết được, tôi mà biết thì tôi đã không phải con người rồi! Nhưng có mấy lần, chúng như là biểu diễn cho tôi xem vậy, cũng cố ý cướp đi mấy con cừu ngay trước mũi tôi, cậu đoán xem chúng làm thế nào chứ...” Không đợi bọn Trương Lập trả lời, Cương Nhật Phổ Bạc đã nói tiếp luôn, “Cậu tuyệt đối không thể ngờ đến đâu, đúng vào kỳ động dục của lũ cừu cái nhà tôi, chẳng hiểu chúng xua ở đâu về mấy con cừu đực cao lớn anh tuấn, vừa xuất hiện đã đè bẹp lũ cừu đực nhà tôi nuôi. Cậu bảo xem, cái lũ cừu cái ấy cũng thật ngu ngốc, chẳng buồn nhìn xem đằng sau đám cừu đực kia là sói hay là cái giống gì đã tí ta tí tởn chạy theo giai rồi, đi xong rồi không bao giờ về nữa luôn.”

Cương Nhật Phổ Bạc lại phần nộ nói tiếp: “Ý đồ của bọn sói ấy rất rõ rệt, cậu dùng chiêu ác bao nhiêu thì cũng trả đòn bằng kẻ độc bấy nhiêu. Chẳng hạn có một lần, tôi bôi nước ớt lên đuôi lũ cừu, bọn sói ấy mà dám đụng đến cừu nhà tôi là lỗ mũi nở hoa luôn, thấy chiêu này đủ độc chưa? Cả Cương Lạp tôi cũng không dám cho lại gần mấy con cừu ấy, vậy mà không ngờ, bọn chúng còn giáng trả một chiêu độc hơn nữa!”

“Là gì thế?”

Cương Nhật Phổ Bạc cười méo xệch: “Tôi mặc xác chúng làm thế nào mà đưa lũ cừu đi, có điều hành vi báo thù ngay sau đó thì khiến tôi suýt chút nữa là không chịu đựng nổi. Bọn chúng... bọn chúng... không ngờ đã xua lũ cừu của dân trong làng Na La vào chuồng cừu nhà tôi. Ngày hôm sau, đám dân làng ấy liền đến kiếm tôi hỏi tội, đúng là có miệng mà không biết nói sao, khổ sở không thể kể ra được! Thử nghĩ mà xem, Cương Nhật Phổ Bạc tôi đây tự hỏi mình đi ngay đứng thẳng, chưa từng làm chuyện xấu gì, vậy mà lại bị một đàn sói hại cho ô uế thanh danh, về sau dân trong làng hể cứ mất cừu là lại đến tìm tôi, thật là...”

Trương Lập, Nhạc Dương đều há hốc miệng ra, suýt chút nữa thì rơi cả cằm xuống đất. Trác Mộc Cường Ba cũng đắm chìm vào trạng thái thần thờ, trong đầu chỉ vẫn vơ một ý nghĩ: Cường Nhật Phổ Bạc đang nói đến sói đấy sao? Đấy có phải là sói không? Là loại sói gì vậy?

Nhạc Dương là người đầu tiên tỉnh táo trở lại, vội hỏi: “Đợi chút đã... Chú Cường Nhật Phổ Bạc, vừa nãy chú nói bọn sói xua cừu được đến dụ dỗ cừu cái nhà chú đi, lại còn xua cừu của dân làng vào chuồng nhà chú, chẳng lẽ, bọn chúng bắt cừu đi không phải để ăn thịt hay sao?”

Nghe Nhạc Dương nói vậy, Trương Lập cũng có phản ứng, đúng thế, theo cách nói của Cường Nhật Phổ Bạc, bọn sói này bắt trộm cừu không phải để làm thức ăn, hành vi của chúng dường như là có ý ngấm ngầm đấu đá với anh ta vậy. Sói không ăn thịt cừu? Vậy bọn chúng bắt cừu đi đâu rồi?

Cường Nhật Phổ Bạc gật đầu khen ngợi: “Câu này hỏi đúng vào tâm điểm rồi đấy. Không sai, bọn sói kia không ăn thịt cừu.” Anh ngoảnh đầu lại, phóng mắt nhìn xuống mạch núi, nói với bọn Nhạc Dương: “Dưới chân ngọn núi lớn này cây cỏ tốt tươi, có rất nhiều la hoang Tây Tạng, dê lông dài, cầy ngựa, lợn rừng dừng chân nghỉ lại, tuy bọn sói này khá đông, nhưng hệ thống sinh thái nơi đây cũng vẫn thừa đủ để nuôi sống bọn chúng.”

“Vậy thì tại sao chúng còn đến trộm cừu?” Trương Lập thắc mắc.

Cường Nhật Phổ Bạc nói: “Đây lại là một vấn đề mà không ai nghĩ ra được, nếu không phải tôi đã tận mắt chứng kiến, thì chính bản thân tôi cũng không thể tin được. Bọn chúng trộm lũ cừu kia đi, không ngờ lại là để... nuôi thả!”

Trác Mộc Cường Ba ngẩn người. Nuôi dưỡng gia súc, đây tuyệt đối là hành vi chỉ có ở con người, bọn sói này quả thực là khiến người ta quá bất ngờ rồi.

Cường Nhật Phổ Bạc chỉ tay về phía trước nói: “Ở ngay phía sau sườn núi đối diện kia, có lẽ cũng là di tích của sông băng cổ, đã hình thành nên một khu vực địa hình như cái chậu. Tất cả cừu lũ sói trộm về đều được nuôi thả ở trong ấy, ngoài ra còn rất nhiều động vật ăn cỏ hoang dã khác nữa. Bọn sói này còn giỏi hơn cả những con chó chăn cừu xuất sắc nhất nữa. Chúng nó dồn lũ cừu lại thành từng nhóm từng nhóm, hoạch định phạm vi, chỉ huy bọn cừu ăn cỏ một cách có kế hoạch, có quy luật. Tại sao bọn sói này lại trộm cừu nhà nuôi chứ, chính vì chúng biết cừu nhà nuôi dễ quản lý, bảo đi sang bên Tây thì sẽ đi sang bên Tây, bảo đi sang bên Đông thì sẽ đi sang bên Đông.”

“Hả?” Mọi người càng nghe càng thấy mê hoặc, Nhạc Dương lấy làm kỳ quái nói: “Bọn chúng nuôi cừu, lại không ăn thịt cừu, mục đích để làm gì thế? Chẳng lẽ là muốn nuôi cho bọn cừu béo mẫm lên rồi mới ăn?”

Trương Lập nói: “Lẽ nào là vì phát triển bền vững? Sử dụng tài nguyên tái sinh một cách có hiệu quả?”

Cường Nhật Phổ Bạc lắc đầu: “Đừng nói là các cậu, tôi đã nghĩ suốt nửa năm dài, nát đầu nát óc mà cũng không nghĩ ra được rốt cuộc tại sao chúng lại làm như thế, mãi đến một tuần trước khi đàn bò Yak kia bất ngờ xuất hiện...”

Nhìn địa hình xung quanh, nghĩ đến đàn bò Yak hoang đã đang bị vây khốn, rồi lại ngẫm tới những hành vi của bọn sói, Nhạc Dương dường như đột nhiên hiểu ra điều gì đó, sống lưng bỗng dựng lạnh toát, “Chú, ý chú là...”

Cương Nhật Phổ Bạc gật đầu: “Giờ thì cậu biết tôi không nói ngoa rồi chứ, đàn sói này, chính xác là đã bắt đầu tính cách đối phó lũ bò Yak từ một năm trước rồi. Theo tính toán của tôi, một năm trước bọn sói này đã theo dấu đàn bò Yak kia đến đây rồi. Lũ bò Yak hoang kia di trú một cách có quy luật trong dãy Himalaya này, ăn từ phía Nam đến phía Bắc, rồi lại quành ngược từ phía Bắc trở về phía Nam. Thung lũng đối diện chúng ta kia là một vùng đồng cỏ rất lớn, mà muốn đến đây thì phải vượt qua triền núi có độ cao khá lớn so với mực nước biển, vì vậy cũng không nhiều động vật hoang dã đến được đó, nhưng đối với bọn bò Yak thì nơi ấy gần như là vườn cực lạc rồi. Mỗi năm cứ đến mùa này là chúng lại kéo đến, chỗ ấy đủ cỏ cho chúng ăn mấy tháng, cả bầy cả đàn nhà chúng có thể ở đấy nghỉ ngơi dưỡng sức, hoàn thành công việc giao phối. Chỉ tiếc là lần này, khi bọn chúng trèo đèo vượt núi đến được vùng lạc viên ấy, thứ còn lại chỉ là một vùng đất hoang không còn nhánh cây ngọn cỏ cộng thêm mấy trăm con sói dữ.”

Mỗi một bước hành động đều trải qua suy nghĩ cặn kẽ, mỗi quá trình đều được tính toán chu toàn, Nhạc Dương cảm thấy trào dâng lên một nỗi sợ xưa nay chưa từng có, tựa như anh đang nhìn thấy, đang nghe nói về một đám những kẻ âm mưu chứ không phải một bầy sói. Đừng nói là đối phó một đàn bò Yak hoang dã, thậm chí đến cả Cương Nhật Phổ Bạc cũng bị chúng bốn cọt những nhiều, phá rối cho đến thảm thương. Bọn chúng dường như đã nhìn thấu được bản tính con người, chỉ giở ra một mưu nhỏ thôi đã khiến người ta hoài nghi lẫn nhau, ngờ vực lẫn nhau, mà có lẽ trong mắt chúng, con người chẳng qua cũng chỉ là một loài động vật bình thường, chẳng thông minh hơn bọn bò Yak kia là mấy.

Mưu kế của bầy sói

Cương Nhật Phổ Bạc điềm đàm nói: “Có biết lần đầu tiên tôi nhìn thấy bọn sói chặn thả cừu ấy, trong lòng có cảm giác như thế nào không? Trong mắt tôi, chúng không phải là một đàn sói nữa, mà là một cánh quân có tổ chức, có kỷ luật. Bọn chúng phân công hợp tác, mỗi con một việc, cả đàn cùng hoạt động tựa như một cỗ máy mở hết mã lực, bất cứ sức mạnh nào có ý đồ ngăn cản cỗ máy này xoay chuyển, khi đối mặt với chúng cũng đều tỏ ra lực bất tòng tâm hết.”

“Có khả năng chúng là sói chiến không? Chính là bọn sói sống chung với người Qua Ba tộc ấy?” Trác Mộc Cường Ba từ nãy vẫn chưa nói gì đột nhiên mở miệng cất tiếng.

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Tôi cũng từng nghĩ đến khả năng này, nhưng lại tự loại trừ nó đi rồi. Đàn sói này được hình thành từ các gia tộc sói khác nhau, đến giờ vẫn còn giữ nguyên các đơn vị gia tộc, hơn nữa còn có rất nhiều gia tộc mới gia nhập bầy đàn.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Nếu vậy thì chỉ còn khả năng thứ hai nữa thôi.” Cương Nhật Phổ Bạc gật gù đầu.

Trương Lập láu táu hỏi ngay: “Là gì thế?”

Cương Nhật Phổ Bạc giải thích: “Trong đám sói ấy đã xuất hiện một thủ lĩnh tài giỏi, dưới sự dẫn dắt của nó, hình thái xã hội đàn sói đã nảy sinh biến hóa long trời lở đất. Phải biết rằng, sói là loài động vật rất giỏi mô phỏng và học tập, chỉ cần có một con sói trong đàn học được kỹ năng nào đấy, trong trường hợp muốn, nó có thể dạy cho tất cả những con sói khác kỹ năng y như vậy.”

Nhạc Dương nói: “Nhưng chú còn chưa phát hiện ra con sói thủ lĩnh ấy mà?”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Đây cũng là điểm khiến tôi lấy làm nghi hoặc, tôi quan sát đàn sói này cũng một thời gian rồi, nhưng vẫn không thể nào phát hiện được rốt cuộc là con sói nào chỉ huy thống nhất cả đàn. Có lúc, hình như có đến mấy con sói chia nhau phát các hiệu lệnh khác nhau, những con sói đứng đầu các gia tộc cũng tự truyền lệnh cho thuộc hạ của mình. Lúc chúng ăn, tôi cũng thấy có mấy con sói cùng ăn một lúc, không phát hiện ra một con nào độc lập với cả bầy cả.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Xem ra con sói thủ lĩnh ấy cố ý trà trộn lẫn giữa bầy sói, một vị thống lĩnh tinh minh như vậy, chắc nó cũng biết bảo vệ bản thân mình như thế nào. Có điều, dựa vào thái độ của những con sói khác với con thống lĩnh thì vẫn có thể quan sát ra được sự khác biệt chứ.”

Cương Nhật Phổ Bạc lắc đầu: “Đây chính là điểm kỳ quái nhất, theo như tôi quan sát, đàn sói này tỏ ra hết sức cung kính với mấy con sói chứ không phải một con.”

Trác Mộc Cường Ba chau mày: “Lẽ nào cùng một lúc có tới mấy thủ lĩnh?”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Tôi cũng nghĩ đến khả năng này rồi, nhưng xem biểu hiện của Cương Lạp thì dường như chỉ có một con thủ lĩnh thôi.” Nói tới đoạn này, anh ta hạ giọng xuống rất thấp.

“Cương Lạp?”

Cương Nhật Phổ Bạc thấp giọng thì thào: “Nếu tôi đoán không lầm, Cương Lạp đã gặp con sói thủ lĩnh ấy rồi.”

“Cái gì?”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Vừa nãy khi tôi và vị pháp sư kia độ sức, các cậu thấy thân thủ của Cương Lạp như thế nào?”

“Lợi hại.”

“Vậy thì tôi nói cho cậu biết, một năm trước, Cương Lạp không lợi hại đến mức ấy đâu. Sau khi nhà tôi bị trộm mất cừu, có một hôm Cương Lạp lén lén lút lút chạy ra ngoài, rồi trở về khắp mình đầy thương tích, phải ở trong nhà dưỡng thương ba tháng mới khỏi hẳn. Mặc dù nó không nói gì, nhưng tôi biết, nhất định là nó tức khí bầy sói kia, đi kiếm người ta đánh lộn rồi. Từ sau bận đó, tôi phát hiện thân thể Cương Lạp linh động hơn rất nhiều, học được rất nhiều động tác và tư thế chạy mới. Số lần chạy nhảy mỗi ngày của nó tăng lên rõ rệt, tôi nhìn ra được, nó đang ôm cả một cục tức trong bụng đấy chứ, hình như nó muốn rèn luyện cho thân thể thêm cường tráng khỏe mạnh để tiếp tục kiếm người ta khiêu chiến. Có điều cho đến hiện nay, tôi không thấy nó ra ngoài lúc nửa đêm lần nào nữa. Cương Lạp rất cao ngạo, nếu là đánh hội đồng, chắc chắn nó đã quay lại trả miếng rồi, tôi nghĩ là chắc chắn nó đơn độc khiêu chiến con sói thủ lĩnh rồi để thua, đến giờ vẫn còn chưa nắm chắc được phần thắng, thế nên mới...”

Nhạc Dương nói: “Ý chú là, đêm hôm đó, con sói thủ lĩnh kia đã đánh tay đôi với Cương Lạp? Từ sau khi khiêu chiến con sói kia, Cương Lạp mới học được các kỹ năng chiến đấu mới, nhưng với thực lực hiện nay của nó, thậm chí cả dũng khí khiêu chiến người ta cũng không có nữa...”

Cương Nhật Phổ Bạc gần như ghé miệng sát vào tai mấy người bạn Trác Mộc Cường Ba thì thầm: “Chuyện này ngàn vạn lần chớ nói trước mặt Cương Lạp đấy. Các cậu thử nghĩ xem, ngoài con sói thủ lĩnh kia ra, sói bình thường có thể đánh với nó được không?”

Mấy người bạn Trác Mộc Cường Ba nghĩ lại thấy cũng đúng, tuy so với những con chó ngao khác, thể hình Cương Lạp hơi nhỏ nhắn hơn một chút, nhưng so với sói thì ít nhất cũng phải to hơn một hai cỡ trở lên, nếu đơn đả độc đấu, quả thực khó mà tưởng tượng nổi lại có con sói nào có thể đánh cho nó mất luôn cả dũng khí phản kháng. Thế nhưng, nếu nghĩ theo chiều hướng ngược lại, vậy thì con sói thủ lĩnh kia cũng quá lợi hại! Nhạc Dương đột nhiên nghĩ ra điều gì đó, liền hỏi: “Chú Cương Nhật Phổ Bạc này, thể Hải lam thú so với Tử kỳ lân thì con nào lợi hại hơn?”

Cương Nhật Phổ Bạc không khỏi cảm thấy tức cười: “Tử kỳ lân là ngao vương trong truyền thuyết, Hải lam thú, Hoàng kim nhân tuy đều là giống ngao quý hiếm, nhưng cùng lắm cũng chỉ là trung thần mãnh tướng bên cạnh bậc vương giả mà thôi, có lợi hại mấy cũng

chỉ là kẻ bề tôi. Ánh sáng đom đóm sao có thể so bì với vàng nguyệt trên cao được.” Nhạc Dương tức khắc á khẩu không nói được lời nào, chỉ biết ngáy người ra nhìn Trác Mộc Cường Ba.

“Tốt lắm!” đội trưởng Hồ Dương đang ở cạnh đấy đo đạc núi non đột nhiên hưng phấn reo lên một tiếng khe khẽ, quay sang nói với cả bọn, “Đường này đi được đấy!” Anh đưa tay chỉ vào con đường dốc nơi lũ sói đang trấn thủ, đoạn nói: “Đã đo đạc rồi, khe dốc bị sông băng ăn mòn này là con đường an toàn nhất mà chúng ta phát hiện được cho tới thời điểm này!”

Cả đám Trác Mộc Cường Ba đều sững người ra tại chỗ. Đội trưởng Hồ Dương thấy vậy liền ngạc nhiên hỏi: “Sao vậy? Thế mà vẫn không thể khiến mọi người hưng phấn lên chút nào hay sao?”

Nhạc Dương đưa mắt nhìn bầy sói trên dốc núi, cười khổ nói: “An... an toàn nhất hả? Hơ hơ, đội trưởng Hồ à, anh thật là, thật là biết đùa đấy.” Đúng lúc này, anh chàng đột nhiên để ý thấy lát ma Á La ở bên cạnh từ nãy đến giờ vẫn cứ liếc nhìn Cương Nhật Phổ Bạc. Phải rồi, chú Cương Nhật Phổ Bạc này biết rất nhiều chuyện, có lẽ nào, đại sư đã biết lai lịch của chú ấy rồi? Nhạc Dương thầm quyết định trong lòng, chuyến này trở về nhất định phải hỏi lát ma Á La cho cặn kẽ.

Lúc này, Trương Lập đột nhiên nói: “Mau xem đi, lũ bò Yak bắt đầu hành động rồi!”

Đội hình của đàn bò đã có thay đổi, lũ bò đực tập trung sang cánh phía Nam và phía sau, bò cái và bê con dồn cả sang phía đối diện với mười mấy con sói gầy guộc. Con bò đực thủ lĩnh ngửa cổ kêu vang một tiếng, bốn vó gõ lên đá cuội kêu “cạch cạch”, chỉ thấy đám bò đực bên cánh phía Nam liền nhất loạt xông lên dốc, bọn ở phía sau thì xông thẳng ra chỗ miệng hồ lô, còn bò cái và bê con lại lao ra khu trống ở đáy hồ lô.

Chiều này cũng nằm ngoài sức tưởng tượng của đám người Trác Mộc Cường Ba. Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Thì ra là muốn giờ chiều bốn mặt nở hoa, nếu đàn sói kia có sơ suất ở điểm nào đó, lũ bò Yak này sẽ xông ra khỏi vòng vây được đấy.”

Trương Lập nói: “Nhưng mà như vậy thì chẳng phải là thực lực của đàn bò sẽ càng bị phân tán hay sao? Nếu là đàn sói tầm thường thì dùng cách đó còn được, chỉ tiếc là chúng lại gặp phải bọn sói này...”

Nhạc Dương giật lấy ống nhòm, nói: “Không đúng, nếu chúng muốn đột phá vòng vây từ cả bốn phía, vậy thì nhóm nào cũng phải có bò cái, bê con và mấy con bò đực mới đúng. Lẽ nào bọn bò Yak này cho rằng kẻ địch đã dồn lực lượng vào miệng hồ lô và dốc núi phía Nam, muốn lợi dụng lũ bò đực để cầm chân đối phương, tạo ra cơ hội chạy thoát cho bọn bò cái và bê con?”

Trương Lập nói: “Vậy tại sao chúng lại dám để bò cái và bê con xông pha vào giữa đàn sói? Bọn chúng không sợ đấy là cạm bẫy sao?”

Nhạc Dương trầm ngâm: “Ừm, mười mấy con sói gầy guộc ở chính diện dụ địch kia xem ra có lẽ là yếu ớt nhất trong cả đàn sói, hơn nữa phía sau bọn chúng cũng không còn quân hậu bị nữa, tôi nghĩ là bọn sói đang sử dụng chiến thuật hư mà thực, thực mà hư, đánh cược

xem lũ bò Yak có dám xông thẳng lên phía trước hay không. Lẽ nào con bò đực đầu đàn kia đã nhìn thấu được sách lược của đàn sói rồi? Nhưng ở vị trí của chúng đâu có nhìn thấy được tình hình phía sau đám sói gầy guộc kia nhỉ.”

Trác Mộc Cường Ba chợt nói: “Đừng làm ồn nữa, chúng thay đổi chiến thuật rồi kìa.”

Chỉ thấy bọn bò đực đang xông về phía miệng hồ lô chợt không lao về hướng ấy nữa, cả bọn xông lên dốc núi phía Nam cũng chỉ leo được nửa chừng, rồi cả hai nhóm đều đổi hướng giữa đường, lao về hướng của lũ bò cái và bê con. Lũ bò cái và bê con ấy đang đứng giữa bọn bò đực và mười mấy con sói gầy guộc kia, thân thể chúng vừa hay che kín toàn bộ tầm nhìn của bọn sói, khi lũ bò đực kia lao ngược về được nửa đường, đám bò cái và bê con mới cùng lúc dạt sang hai bên, lũ bò đực đã tập hợp thành đội hình liền lao thẳng vào giữa bầy sói, khí thế tựa như sấm sét mưa giông!

Nhạc Dương kêu lên: “Ồ, thì ra là kéo dài khoảng cách để chạy lấy đà, chuẩn bị xung kích, giống như lúc người ta đánh nhau, trước tiên phải thu nắm đấm về rồi mới nhằm vào chỗ yếu nhất của kẻ địch, cho hẳn một đòn chí mạng vậy! Chẳng những thế, đồng thời chúng còn làm nhiễu loạn tầm nhìn của kẻ địch, khiến đối phương không kịp điều chỉnh chiến thuật, con bò đực đầu đàn này cũng không phải hạng thường đâu!”

Trương Lập lại nhồm lên ghé mắt vào ống nhòm, nói: “Nhưng mà lũ sói kia hình như cũng không căng thẳng gì cho lắm kìa?”

Nhạc Dương nhìn lại, thấy đàn sói vẫn con nằm con ngồi thừa thớt rải rác, một con sói nâu ngoác to cái miệng ra ngáp, đích thực không hề có vẻ gì là căng thẳng khẩn trương, bọn sói mai phục ở những chỗ khác cũng đều lặng lẽ chờ đợi, không hề hoảng loạn nhốn nháo chút nào. Ngược lại Nhạc Dương ở trên quan sát lại hồi hộp, nói: “Đừng gấp, bọn sói kia đang giở kế không thành đấy, sau lưng chúng không có chi viện gì đâu, tất nhiên chúng không thể tỏ ra căng thẳng được. Giờ bọn chúng và bầy bò Yak đang độ xem bên nào giữ được đến giây phút cuối cùng, nếu giờ mà chúng đã loạn lên rồi, bọn bò Yak kia tự nhiên là sẽ xông thẳng qua thôi, chúng chỉ có cách giữ vững ổn định... xem xem con bò Yak đầu đàn kia có thể dẫn cả bầy của nó đến cách bầy sói bao xa thì dừng lại.”

“Nếu lũ bò không dừng lại thì sao?”

“Thì bọn sói này sẽ bị giẫm nát thành thịt xay. Anh nhìn mà xem, bò cái và bê con không tham gia hàng ngũ xung trận, bọn chúng chỉ dè dặt chạy theo phía sau, cũng có nghĩa là, đàn bò Yak vẫn để lại cho mình một đường lui, một khi có biến cố gì xảy ra, chúng sẽ chạy ngược trở lại.”

Thể trọng trung bình của bò Yak đực là khoảng trên một tấn, hơn hai chục con cùng lúc giẫm chân lao tới, mặt đất cũng rung lên khe khẽ, từng viên đá cuội lớn bị bốn vó của lũ bò giẫm lên bắn tung ra bốn phía, đá vụn trên triền dốc cũng không ngừng lăn xuống...

Đàn bò vẫn còn cách lũ sói chừng tám chục mét, mồ hôi đã ướt đầm lòng bàn tay Nhạc Dương, anh thầm nhủ, bọn sói này cũng trầm tĩnh thật đấy. Lúc này, mắt sói nhìn đàn bò đang lao tới đâu có khác gì một người nhìn thấy cả bầy voi hoang ầm ập xông về phía mình, khoảng cách chỉ còn chưa đầy sáu chục mét nữa thôi, vậy mà vẫn còn ung dung uống trà hút

thuốc được nữa hay sao? Trương Lập ở bên cạnh ấn tay lên vai Nhạc Dương, thấy Nhạc Dương hơi ngả ra, anh chàng liền chen lên ghé mắt quan sát.

Một con sói nhồm đứng lên, Trác Mộc Cường Ba đang tưởng rằng bầy sói sắp có hành động rồi, nào ngờ con sói kia chỉ liếc nhìn lũ bò Yak một cái đầy khinh miệt, rồi lại nằm xuống, tựa hồ như chẳng liên quan gì đến mình vậy. Trác Mộc Cường Ba vội điều chỉnh ống nhòm, đàn bò chỉ còn cách lũ sói chưa đầy năm mươi mét.

Theo những gì Cương Nhật Phổ Bạc hiểu về bọn sói này, chắc chắn chúng còn trò gì đó ở đằng sau. Nhưng anh ta đã trợn tròn hết cả mắt tìm kiếm hai bên sơn cốc rồi, khoảng đất cao phía mé bên không hề có mai phục, sau lưng mười mấy con sói không có chi viện, chỉ có một khoảng đất trống, như thế còn giở ra được chiêu gì nữa đây? Khoảng cách giữa lũ bò và bọn sói càng lúc càng gần thêm, tâm trạng Cương Nhật Phổ Bạc chỉ e còn căng thẳng hơn cả bọn sói kia, anh ta cứ không ngừng thầm tự hỏi mình: “Tại sao bọn sói kia không hề căng thẳng? Rốt cuộc chúng còn bố trí gì nữa? Tại sao bọn chúng không hề tỏ ra căng thẳng một chút nào vậy?”

Đội trưởng Hồ Dương và lạt ma Á La mỉm cười nhìn bốn người hai lớn hai nhỏ đang gì mắt vào mấy chiếc ống nhòm quan sát chim, vừa kích động lại vừa hưng phấn, hết như bốn con bạc khát nước trong trường đua ngựa; Ba Tang lạnh lùng ngược nhìn trời xanh mây trắng, đối với anh ta thì chẳng có gì quan trọng cả; còn Cương Lập, lúc này lại cảnh giác đảo mắt nhìn xung quanh, chỗ nào có gió lay cỏ động một chút thôi nó trợn mắt trừng trừng về phía ấy.

Không có bụi mù cuộn cuộn, không có tiếng gầm gào cuồng nộ, chỉ có tiếng thở nặng nề và tiếng bước chân rầm rập của lũ bò Yak, chúng cúi thấp đầu, mắt trợn trừng giận dữ nhìn về phía trước. Bò Yak là loài động vật có thể hình lớn nhất trên cao nguyên này, chúng đã xông thẳng về phía trước như thế, kẻ nào dám cản đường cơ chứ?! Bọn chó sói con con này, không ngờ lại dám coi thường khinh rẻ chúng ta như thế! Giẫm nát bọn chúng!

Con bò đực đầu đàn guồng chân lao lên, nó cảm thấy tim mình chưa bao giờ đập mạnh đến thế, mỗi lần sải chân xông tới, cả núi đá cũng phải nhường đường, vậy mà lũ động vật bốn chân lông ngắn đuôi cụt ngắn này lại khiến cả đàn cả bầy nhà nó phải nếm đủ mùi đau khổ, thử hỏi nó không phần nộ làm sao được? Giờ đây cái lũ ấy lại còn dám lượn lờ ngay trước mắt, tỏ ra khinh khỉnh coi thường vênh vênh vào vào, nó đã điên tiết lắm rồi. Con bò đầu đàn hạ quyết tâm, xông lên! Giẫm bẹp bọn chúng ra!

Khoảng cách với bầy sói kéo lại còn bốn mươi lăm mét, bốn mươi mét, ba mươi lăm mét. “Ồ...” Đột nhiên bên cạnh vang lên một tiếng rống bi thảm làm con bò Yak đầu đàn đang bị lửa giận làm u mê đầu óc giật mình sực tỉnh. Khi khoảng cách giữa chúng và bầy sói còn khoảng ba chục mét, con bò đực đầu tiên đột nhiên khuỵu chân trước xuống, quỳ gục dưới đất, nhưng đà lao sầm sập ấy vẫn không hề giảm sút, cả thân mình nó vẫn lăn lông lốc về phía bọn chó sói. Kế tiếp đó là con thứ hai, con thứ ba, những con bò ngã xuống lại cản bước lũ đồng loại ở phía sau đang lao tới, tạo thành phản ứng dây chuyền, trong chốc lát đã có cả một đám ngã rạp ra, khắp nơi đều là những tấm thân khổng lồ lăn lông lốc cùng tiếng bò rống vang động khắp vùng sơn cốc. Khi nhà ảo thuật bóc trần bí mật của màn diễn, những người có mặt thường tỏ vẻ khinh khi coi thường, lớn tiếng nói rằng “thì ra là đơn giản như

thế, có gì mà giỏi đâu, chẳng qua là tôi chưa nghĩ đến đấy thôi”. Tâm trạng của bọn Trác Mộc Cường Ba lúc này cũng khá là giống với những người xem nhà ảo thuật vén tấm màn bí mật của trò diễn lên ấy, thì ra là chúng dùng kẹp bẫy thú, mỗi một chuyện đơn giản như thế mà thôi, chẳng qua là không ai trong bọn nghĩ tới. Đàn sói không ngờ đã đặt phía trước mười mấy con sói gầy gò ốm yếu dụ địch kia mấy chiếc kẹp bẫy thú, không hiểu chúng còn kiếm được ở đâu mấy vàng cỏ và cả đất bùn phủ lên bên trên, nếu không giẫm phải thì thật sự khó mà nhìn ra nổi.

Cương Nhật Phổ Bạc lắc đầu nói: “Những cái bẫy kẹp này chắc chắn là tha của bọn săn trộm dưới chân núi. Có lẽ chúng giấu bẫy trong đồng đá từ đêm hôm qua. Khi tối trời, thị lực của bò Yak thua xa lũ sói.”

Nhạc Dương vỗ đùi đánh đét một cái: “Tôi đã nói là chắc chắn còn có hậu chước mà, không ngờ chúng lại dùng chiêu này. Đáng lẽ tôi phải nghĩ ra từ trước rồi mới đúng, năm đó chẳng phải chúng đã lợi dụng thứ này để đối phó với chú Cương Nhật Phổ Bạc đấy sao...”

“Ừm,” Trác Mộc Cường Ba khẽ ho một tiếng. Nhạc Dương liền lập tức ngậm miệng không nói tiếp nữa.

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Mấy vàng cỏ kia dày quá, bẫy kẹp không phát huy được hiệu quả thực sự, bọn bò Yak chỉ bị kẹp vào chân, xem ra không thương tổn đến gân cốt, chúng vẫn còn sức chiến đấu.”

Nhạc Dương thở dài cảm thán: “Biết dùng cỏ để nguy trang đã là giỏi lắm rồi. Hơn nữa dù bọn bò Yak không bị thương, nhưng có một cái kẹp sắt thù lù thế kia kẹp vào chân, bước đi tập tậ tập tễnh, sức chiến đấu cũng giảm sút đáng kể rồi.”

Trương Lập nói: “Nhìn kìa, chúng lại làm gì nữa thế kia!”

Khi đàn bò Yak đang ngã nhào ngã nhào, mười mấy con sói gầy guộc nằm dụ địch kia mới đứng lên, tinh thần phấn chấn, đồng thời một đám sói khác ở ba phòng tuyến bên ngoài cũng nhanh chóng đổi vị trí, tăng viện cho lũ sói dụ địch, còn hai phòng tuyến kia vẫn im lìm bất động. Lúc này cả một lũ bò Yak lẫn lông lốc xô nhau tới ngay trước mặt lũ sói, giống như đem mình nộp vào miệng đối phương vậy, muốn đứng lên chạy trốn lắm nhưng lực bất tòng tâm.

Lũ sói nhằm vào con bò đầu đàn tràn tới, con bò này cũng không được may mắn, bị một cái bẫy thú kẹp vào chân trước, thấy lũ sói vây đến, liền liều mạng quẫy đạp cả bốn chân, lật mình một cái rồi mang theo cả cái bẫy thú đứng thẳng dậy. Lũ sói lập tức kéo giãn cự ly, mấy con sói nhảy chồm lên trước mặt con bò đầu đàn để thu hút sự chú ý, một con sói mặt hoa nhân lúc kẻ địch không đề phòng, xỏ lên lưng đối phương, hai chi trước bập mạnh, che luôn cặp mắt của con bò khổng lồ.

Con bò đầu đàn không nhìn thấy gì, kinh hoảng rống lên “ò ồ ồ”, bất chấp vết thương đau đớn, cứ thế guồng chân chạy như điên, con sói mặt hoa kia không ngờ lại như xe nhẹ chạy đường quen, đứng trên lưng bò Yak ta hết sức vững vàng, mặc tình đối phương có lắc gật thế nào cũng không rơi. Chạy được một quãng, con bò đầu đàn kiệt sức, vết thương nhói đau lên, liền khụy xuống, con sói mặt hoa kia giờ mới tung mình nhảy khỏi lưng bò. Con bò

đầu đàn vừa nhìn được, liền lập tức hồn phiêu phách tán: chạy nhặng lên thế nào mà nó lại chạy đúng vào giữa đàn sói, lúc này xung quanh nó toàn sói là sói đứng chen chúc!

Đàn bò Yak mất thủ lĩnh, lập tức náo loạn hết cả lên, những con bò không bị thương sớm đã lùi trở lại trong hồ lô đứng chung với lũ bò cái bê con. Những con bị thương khá nhẹ cũng đã khập khiễng chạy về, chỉ còn lại những con khó có thể đi lại nằm dờ ra giữa bầy sói, muốn chạy cũng không được, muốn đi cũng chẳng xong.

Trác Mộc Cường Ba nhìn ba con bò Yak bị giữ lại giữa bầy sói, nói: “Vị trí lũ sói này đặt bầy kẹp cũng rất khéo, có lẽ tổng cộng cũng chỉ khoảng bốn năm chiếc, nhưng lợi dụng được đà lao của lũ bò, khiến cho cả đàn cả lũ bọn chúng đều ngã nhào ra.”

Nhạc Dương nói: “Tôi vẫn còn một nghi vấn. Lũ sói này tốn bao nhiêu tinh lực vây khốn đàn bò Yak ở đây, rốt cuộc là có ý đồ gì? Chẳng lẽ vì thịt bò Yak ăn ngon hơn thịt cừu à? Hay là còn có mục đích nào khác nữa?”

Trương Lập vừa nãy mới nghe Nhạc Dương nói Tử kỳ lân có khả năng là do chó sói và chó ngao giao phối sinh ra, đột nhiên nói với vẻ rất suy tư: “À, tôi biết rồi, lũ sói này thấy con bò đực đầu đàn kia cao lớn uy mãnh, nói không chừng lại muốn diễn trò bò sói tạt giao, đẻ ra mấy con ngưu-lang cũng nên.”

Nhạc Dương phun “phì phì” nói: “Còn cả Chức Nữ nữa đấy, ngưu-lang cái gì chứ! Chỉ có anh mới nghĩ ra thứ ấy được thôi.”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Chỉ dựa vào tưởng tượng, đích thực là rất khó đoán ra được ý đồ của đàn sói này, cứ xem tiếp đi.”

Đụng độ

Con bò Yak đầu đàn lọt vào giữa bầy sói, tả xung hữu đột thế nào cũng không thể thoát ra nổi, chỉ cần nó hơi lơ là một chút, bọn sói sẽ lập tức sử dụng chiến thuật chòng chắt, tất cả lũ bồ nhào lên đối thủ, đè nghiêng con bò Yak khổng lồ xuống đất. Nhưng chỉ cần con bò vùng vẫy một cái, lũ sói sẽ lại tản ra, rồi con bò lại đứng lên, gắng gượng chạy mấy bước lại bị lũ sói đè ngửa ra đất, cứ thế lặp đi lặp lại mấy lần, dù thể lực con bò kia có khỏe đến mấy thì cũng không chịu nổi. Nói gì thì nói, nó đã dẫn cả bầy băng đèo vượt núi, tới được đây thì gần như đã cạn kiệt sức lực, lại bị vây khốn mấy ngày liền không được ăn gì, giờ còn phải ác đấu với cả bầy sói đông đảo, tình thế hoàn toàn nghiêng hẳn về một phía cũng là lẽ dĩ nhiên.

Cuối cùng, khi con bò Yak đầu đàn bị đè ngửa ra lần thứ tám, nó cũng nhận thức được một cách rõ rệt rằng giãy giụa và phản kháng chỉ là uống công vô ích, liền nằm luôn ra đấy không đứng lên nữa, lỗ mũi khọt khà khọt khẹt thở phì phì. Bầy sói cũng không áp sát quá, mà chạy vòng vòng xung quanh con bò đầu đàn, cá biệt có vài con sói táo gan tiến lên lấy móng vuốt gầy gầy chân trước chân sau con bò, hoặc đứng lên đầu nó mà lắc lắc cặp sừng, quan sát xem đối phương phản ứng thế nào. Chỉ thấy con bò đầu đàn kia sợ đến run bần bật cả thân mình, nhưng không dám nhúc nhích chút nào, ánh mắt toát lên vẻ bất lực sâu sắc. Lũ sói dường như ý thức được thắng lợi của mình, một con sói gầy gò đứng trên mình con bò Yak, mười mấy con còn lại vây thành một vòng tròn, rồi nhất loạt ngửa cổ hú dài, cả lũ sói đang mai phục trên các triền núi cũng xuất hiện, tiền hô hậu ứng cất tiếng hú vang, nhất thời khắp cả vùng núi đều vắng vắng tiếng sói tru gào.

Trương Lập vội nói: “Xem đi kìa, đó có phải thủ lĩnh của bầy sói không?”

Cương Nhật Phổ Bạc lắc đầu: “Không phải, đó là binh sĩ giành được thắng lợi. Nó chính là con sói đầu tiên nhảy bổ lên mình con bò Yak đầu đàn, thế nên nó có tư cách nhận lấy vinh quang này.”

Con bò đầu đàn nằm yên bất động, bọn sói bắt đầu bạo dạn hẳn lên, chỉ thấy có mấy con sói dường như đang cắn một chân trước con bò, ra sức giằng xé gì đấy, Trương Lập nói: “Ừm, sao thế nhỉ, chuẩn bị mở đại tiệc mừng thắng lợi rồi sao?” Nhạc Dương đẩy Trương Lập ra, liếc nhìn một cái rồi nói ngay: “Mắt anh bị làm sao thế, chúng nó muốn gỡ cái bẫy kẹp ra đó, chắc. Rốt cuộc bọn này đang làm cái trò gì thế nhỉ?”

Chỉ thấy cả mấy con sói cùng ra sức mở cái bẫy kẹp, con bò đầu đàn nhấc chân một cái là ra được luôn, lập tức lại có mấy con sói khác nhao tới, đứng bên cạnh chân con bò hít hít ngửi ngửi, kể đó là lưỡi ra liếm lên cái chân bị thương của nó. Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc thốt lên: “Chúng đang chữa thương cho con bò Yak đầu đàn kia, trong nước bọt của sói có thành phần kháng viêm, có thể ngăn ngừa vi khuẩn sinh sôi, thế nên mỗi khi bị thương chúng lại liếm vết thương. Rốt cuộc chúng đang giở trò gì vậy?”

Nhạc Dương cũng hiếu kỳ nói: “Bắt sống thủ lĩnh của đối phương nhưng lại không giết, ngược lại còn chữa vết thương cho nữa? Bọn sói này rốt cuộc là muốn làm cái gì đây?”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Xem ra ngay từ đầu chúng ta đã nghĩ lầm rồi. Bọn sói phủ lên bấy kẹp những tảng cỏ dày chính là vì không muốn bọn bò Yak này bị thương quá nặng, bọn chúng căn bản không định khiến lũ bò Yak bị những tổn thương không thể phục hồi.”

Trương Lập thắc mắc: “Vậy thì rốt cuộc chúng nó muốn làm gì vậy?”

Không lâu sau, một con sói từ đằng xa chạy tới, điều khiến bọn Nhạc Dương kinh ngạc nhất là, trong miệng nó không ngờ lại ngậm một bó cỏ to tướng, bó cỏ được vút ngay trước mặt con bò Yak đầu đàn kia. Lúc này con bò đầu đàn đã đứng lên được, nó trợn trừng trừng đôi mắt bò lên dò xét quan sát những con sói đã làm mình mất hết thể diện thanh danh này, sao mà nhỏ bé thế, mình bị cái đám nhỏ bé này đánh bại hay sao? Con bò đầu đàn mũi thở khụt khịt, ngoảnh đầu đi chẳng buồn nhìn bó cỏ lấy một lần.

Cùng lúc đó, những con bò lùi về cố thủ trong địa hình hồ lô cũng nhận được đãi ngộ tương đương như thế. Trên dốc núi phía Đông, bọn sói không ngừng ném xuống những bó cỏ còn dính cả bùn đất, chẳng mấy chốc đã chất thành một đồng nhỏ. Đối mặt với sự hấp dẫn đến mê hồn này, lũ bò đực đã kết thành một phòng tuyến, ngăn đám bò cái và bê con ở phía sau, không để chúng đến gần đồng cỏ kia. Nhưng cả một đồng cỏ xanh mơn mớn đối với đàn bò đã bị đói mấy ngày quả thực có sức hút quá lớn, lũ bê con cứ rống lên “be be be” ầm ĩ như phát điên, đầu vú mấy con bò cái khô quắt khô queo, không ăn cỏ thì chúng không thể có sữa, nghe thấy những tiếng kêu như xé ruột xé gan của lũ bê con, cuối cùng cũng có con bò cái không cầm lòng được, xông ra khỏi phòng tuyến của đám bò đực tiến về đồng cỏ hấp dẫn kia. Đã có con đầu tiên, thì cũng có con thứ hai, thứ ba, mới đầu bọn bò đực vẫn đứng ngoài quan sát, sau khi thấy không có gì nguy hiểm, cả đám cũng chen vào, ngược lại còn đẩy lũ bò cái và bê con sang một bên, một mình ăn ngấu nghiến như hổ đói.

Đồng cỏ ấy cỏ thì ít mà đất thì nhiều, chỉ loáng cái đã bị lũ bò ăn hết sạch sành sanh, sợ rằng chẳng có lấy một con được ăn no. Lũ bò Yak này vốn dựa vào ý chí mà kháng cự lại cảm giác đói khát, giờ đã được nếm mùi của ngon, cảm giác đói bụng sôi ùng ục kia ngược lại còn dữ dội hơn lúc trước nữa. Không ít con bò cái đã không chịu nổi tiếng kêu của lũ bê con, lần lượt ngẩng đầu lên hướng về phía lũ sói trên dốc núi phát ra những tiếng kêu như thể khẩn cầu, nhưng bọn sói kia giờ lại không ném cỏ xanh xuống nữa, mà đều ngoảnh mặt nhìn về một hướng khác - hướng con bò Yak đầu đàn kia. Chỗ con bò đầu đàn và đàn bò cách nhau chừng gần trăm mét, nó có thể trông thấy bầy đàn, đồng thời đàn bò cũng có thể nhìn thấy thủ lĩnh của mình, đây hiển nhiên cũng là do bầy sói kia dày công sắp xếp. Lúc này con bò đầu đàn kia vẫn không chịu ăn đám cỏ xanh trước mắt, cao ngạo bướng bỉnh đứng giữa một lũ sói dữ, ưu thế về thể hình nổi bật hẳn lên, tình thế thật sự vô cùng quái dị.

Một lát sau, bầy sói lại bắt đầu châu đầu ghé tai rì rầm, dường như lại có trò gì mới. Quả nhiên, chẳng mấy chốc, ở bên kia dốc núi liền xuất hiện một lũ sói dẫn theo một đàn cừu đi tới. Cương Nhật Phổ Bạc ngăn người ra, nói: “Đó là cừu của tôi mà.”

Chỉ thấy lũ sói lừa đàn cừu đến chỗ đàn bò Yak có thể trông thấy, đàn cừu liền tản ra, bắt đầu tự do gặm cỏ trên trảng cỏ cuối cùng còn sót lại ấy, lũ sói thì cứ đi đi lại lại thoải mái giữa đàn cừu. Lũ cừu kia chẳng những không sợ bọn sói, mà ngược lại thi thoảng còn cúi đầu xuống cọ cọ mặt vào đầu sói tỏ lòng hữu hảo. Cảnh tượng này, đừng nói là lũ bò Yak trở mặt ra nhìn, mà cả bọn Trác Mộc Cường Ba, cũng có ai đã từng thấy sói chơi đùa với cừu

bao giờ?! Nhạc Dương lẩm bẩm nói: “Công kiên chi chiến, công tâm vi thượng, e là đàn bò Yak này không chống đỡ được rồi.”

Cùng lúc Nhạc Dương thốt lên câu ấy, trong bầy sói dường như đã có con phát ra hiệu lệnh, lũ sói ở xung quanh đều tụ lại một chỗ, xếp thành trận thế hình kim tự tháp, đỉnh nhọn của kim tự tháp ấy hướng đối diện với con bò Yak đầu đàn. Trương Lập thấp giọng nói: “Xem nhanh lên, con sói thủ lĩnh, đây nhất định là con sói thủ lĩnh rồi, không thể sai được!”

Chỉ tiếc là từ vị trí của bọn Trác Mộc Cường Ba nhìn xuống, chỉ có thể nhìn thấy bóng lưng của con sói thủ lĩnh mà thôi, thoát nhìn thì cũng là bộ lông màu nâu xám xám, chẳng khác biệt gì so với những con sói khác cả. Nhưng trong mắt con bò Yak đầu đàn kia thì hiển nhiên tình hình hoàn toàn khác với những gì mấy người đám Trác Mộc Cường Ba trông thấy, khi nó chính diện đối mặt với con sói thủ lĩnh kia, ánh mắt liền tràn ngập nỗi sợ hãi, hoảng loạn bất an, bốn chân loạng choạng như say rượu, cả thân hình cứ không ngừng đong đưa tại chỗ, đến đứng dường như cũng không đứng vững nổi nữa. Bất đồ, bầy sói đột nhiên lặng yên, cả lũ cừu cũng đột nhiên lặng yên, lũ bò Yak ở đằng xa cũng lặng yên, không gian chỉ còn lại tiếng cơn gió lạnh thổi se sắt. Một cảm giác tĩnh lặng lan tỏa ra xung quanh, cả mấy người bọn Trương Lập, Nhạc Dương đều cảm thấy từ dưới gan bàn chân xông lên một luồng khí lạnh buốt hết sức cổ quái, nhưng tuyệt đối không phải do cơn gió kia gây ra. Lát mà Á La cũng lần đầu tiên đưa mắt để ý quan sát bầy sói bên dưới, Cương Nhật Phổ Bạc bất giác đặt tay lên chuôi đao, bộ lông của Cương Lạp cũng dần lộ ra sắc lam nhàn nhạt dù nó chẳng hề chạy nhảy gì, lông trên cổ xù ra, trông như lông bờm của sư tử đực vậy. Cả một đám người đó, duy chỉ có Trác Mộc Cường Ba là không phát hiện ra thay đổi gì. Ba Tang đứng bên cạnh hồ hững hờ buông một câu: “Sát khí mạnh quá.” Khóe miệng anh ta hơi giật giật, tựa hồ nghĩ đến điều gì đó.

Con bò Yak đầu đàn không sao kiên cường thêm được nữa, chân trước nó khuỵu xuống, lần này thì không phải vì đau đớn mà vẫn quỳ hẳn xuống. Nó cúi gầm cái đầu từ nãy đến giờ vẫn ngẩng cao, ngoan ngoãn ăn sạch sẽ đồng cỏ đặt trước mặt. Không khí bức bách ấy liền đột nhiên tan biến theo làn gió, Trương Lập thấy vậy thì hét toáng lên: “Nhìn đi, nhìn đi, con bò ấy đầu hàng rồi! Nó khuất phục rồi! Nó khuất phục rồi!”

Nhạc Dương cũng kinh ngạc thốt lên: “Thì ra lũ sói này không phải muốn ăn thịt đàn bò Yak, chúng muốn chinh phục, chinh phục cả một đàn bò Yak hoang lớn như thế cơ đấy!”

Bàn tay Cương Nhật Phổ Bạc ấn lên tảng nham thạch lạnh như băng đỏ bừng cả lên vì rét song anh ta không hề cảm thấy đau đớn, chỉ nghe anh lẩm bẩm nói: “Thì ra là chinh phục, không ngờ lại là chinh phục! Tôi thực sự khâm phục đàn sói này rồi đấy!” Anh ta giơ ngón tay chỉ về phía đàn sói, nói với bọn Trác Mộc Cường Ba, Nhạc Dương, “Các cậu biết không, một vạn năm trước, tổ tiên loài người chúng ta cũng đã làm những chuyện giống như lũ sói này đây... huấn luyện nuôi dưỡng động vật hoang dã, biến chúng thành gia súc. Chỉ có điều là đàn sói này so với tổ tiên chúng ta thì ưu tú hơn nhiều.”

Cương Nhật Phổ Bạc đang xúc động bồi hồi, bỗng nghe Cương Lạp đột nhiên phát ra một tiếng kêu thấp nhưng ngắn và gấp, khẽ huých vào người chủ nhân một cái, rồi nó lại nhao tới trước cắn gấu quần Trác Mộc Cường Ba ra sức giật mạnh. Trác Mộc Cường Ba đang ngập ngừng do dự, chợt nghe Ba Tang nhíu mày nói: “Không xong rồi!” Cương Nhật Phổ Bạc cũng

giật mình sức tỉnh, vội nói: “Chạy mau, bị phát hiện rồi!” Dứt lời liền guồng chân chạy xuống dốc núi. Nhạc Dương kéo Trương Lập, Trương Lập chạy ra kéo đội trưởng Hồ Dương, nhưng anh này lại nói: “Thiết bị, còn chưa thu dọn thiết bị mà.”

Trương Lập thúc giục: “Ôi cha, lúc nào rồi mà còn thiết với chẳng bị.”

Ba Tang đặt tay lên cán dao, theo ý nguyện của anh ta thì nên “trực tiếp đối thoại” với đàn sói một phen, nhưng một thứ bản năng phát xuất từ sâu thẳm trong nội tâm đã khiến anh ta đưa ra quyết định phải chạy cho mau.

Đúng lúc ấy, lại chợt thấy Cương Nhật Phổ Bạc đang chạy ở phía trước dừng phắt lại như phanh xe... Bầy sói không ở sau lưng, mà ở giữa đường trở về của họ. Mấy cái bóng lom khom đứng thẳng lên, tổng cộng có năm con sói chặn trên đường. Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Bọn lính tuần tra, thủ hạ của Mặt Trăng đấy.”

Nhạc Dương nói: “Bị phát hiện từ lúc nào thế, sao chúng biết mà vòng ra sau lưng chúng ta vậy?”

Cương Nhật Phổ Bạc đáp: “Chỉ sợ là đã bị phát hiện từ sớm rồi, chỉ có điều chúng đợi cho sự việc phía kia kết thúc, sau đó mới chính thức tiếp cận chúng ta.”

Trương Lập nói: “Chú Cương Nhật Phổ Bạc, không phải chú nói hồi trước con sói thủ lĩnh kia đều nhắm một mắt mở một mắt với chuyện này sao? Lần này sao lại...”

Cương Nhật Phổ Bạc cười khở: “Lần này chẳng phải đã dẫn theo mấy người đến à? Chúng nó ngửi thấy mùi của người lạ đấy.”

Nhạc Dương nói: “Vậy phải làm thế nào bây giờ? Nhưng mà cũng còn may, chúng nó chỉ có năm con, bọn ta xông thẳng tới làm thịt cả lũ đi! Anh Ba Tang, anh thấy thế nào? Anh Ba Tang?” Nhạc Dương ngoảnh mặt lại, Ba Tang ngày thường ắt sẽ rút đao lao lên thì giờ lại dờ người ra như bị trúng phải bùa phép gì đó, miệng phát ra những âm thanh không ai hiểu nổi, hay là... anh ta đang run rẩy đến nỗi không thể thốt nên thành lời?

Cương Nhật Phổ Bạc và Trác Mộc Cường Ba cùng lúc kêu lên: “Chớ manh động!” Cương Nhật Phổ Bạc liếc mắt với Trác Mộc Cường Ba một cái, đoạn bảo Nhạc Dương: “Tuy chúng chỉ có năm con, nhưng chỉ cần một con trong bọn há miệng rú lên, tất cả bầy sói đều sẽ bị kinh động. Đến lúc ấy, chúng ta có ai chạy thoát nổi chứ?” Nói xong, anh ta nhìn sang phía lạt ma Á La, chỉ thấy vị sư già cũng khẽ gật gật đầu, đàn sói này đông quá, đúng là khó mà chạy thoát nổi.

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Có điều, nhìn bộ dạng chúng thế này, ý chừng như vẫn còn khả năng thương lượng đấy.”

Trương Lập liền hỏi ngay: “Thương lượng, thương lượng thế nào chứ?”

Cương Nhật Phổ Bạc gượng cười: “Giao cho Cương Lạp xử lý đi, dù sao nó cũng từng cứu mạng Mặt Trăng, lũ sói này vẫn chưa có gan đụng tới nó đâu.” Chỉ thấy Cương Lạp đứng đưa cái đầu, đi thẳng lên phía trước, khí thế về thể hình của con linh ngao áp chế làm năm con sói phải chùn bước. Lúc này, một con sói già cụt đuôi nhảy lên trước, cổ họng gầm gừ phát

ra những âm thanh thấp trầm, tựa như đang nói: “Không liên quan đến mày, đứng sang một bên đi, chúng tao sẽ không làm khó mày.”

Cương Lạp khẽ đáp lại hai tiếng, quay đầu nhìn đám người Trác Mộc Cường Ba, rồi lại gật đầu với con sói già kia, ý tứ muốn nói: “Thả chúng tao đi, lần này tao nợ mày.”

Con sói hơi lùi một bước nhỏ, trong mắt ánh lên vẻ hung hãn, lắc đầu một cách hết sức kiên định, bốn con sói còn lại xếp thành hàng ngang sau lưng nó hông tăng thêm phần uy thế. Cương Lạp lại “gừ gừ” “oắt oắt” trao đổi với con sói già kia một hồi, nhưng dù cho Cương Lạp nói gì chẳng nữa, con sói già cũng chỉ lắc lắc đầu. Cương Lạp gầm gừ mấy tiếng trầm đục. Con sói nghiêng đầu nghĩ ngợi, cổ họng lại phát ra một tràng những tiếng “ùng ục ùng ục”, không hiểu đã nói gì. Cương Lạp đột nhiên nổi giận bồng bồng, vung chân cho nó một cái tát.

Đòn này đánh cho con sói già kia lặn lông lốc dưới đất bốn năm vòng liền, lúc đứng dậy được cũng vẫn đứng đưa lắc lư, dường như đã không nhận đầu ra phương ra hướng nữa rồi. Nhạc Dương không kìm được buột miệng tán thưởng: “Hay lắm, Cương Lạp!” Cương Lạp ngoảnh đầu lại, nheo nheo mắt nhìn, khóe miệng hơi nhếch sang hai bên, đối với Nhạc Dương mà nói, dùng bốn chữ “nụ cười tuyệt mỹ” mà hình dung bộ dạng của Cương Lạp lúc này cũng thật không quá lỗ một chút nào.

Con sói già nổi giận dùng dùng, trề môi trên ra với Cương Lạp, để lộ hàm răng sói nhọn hoắt, cổ họng rung lên phát ra những âm thanh đe dọa, tựa như đang nói: “Đừng tưởng mày có giao tình với đại ca tao thì chúng tao không dám động đến mày nhé.” Gầm gừ xong, nó quay đầu lại kêu lên một tiếng với lũ sói đằng sau, rồi hất mõm về phía Cương Lạp, “Các anh em, xông lên!” Có điều bốn con sói đằng sau chỉ khịt khịt mũi, vẫn chưa nhúc nhích.

Cương Lạp nhảy chồm tới như hổ, thả mình rơi xuống bên cạnh con sói già làm sói ta sợ đến giật thót cả mình. Bốn con sói kia thấy tình thế không ổn, mặc dù không muốn dây dưa với Cương Lạp, nhưng vẫn kịp thời điều chỉnh chiến thuật, năm con sói tạo thành hình một bông mai bao vây Cương Lạp vào giữa. Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Xem ra thương lượng không thành công rồi, chuẩn bị chiến đấu thôi.”

Trương Lập nhỏ giọng hỏi: “Không sợ lũ sói này kêu lên à?”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Giờ thì mặc cha chúng nó kêu hay không kêu, cứ đá chúng bay sang một bên, chạy được nhanh chừng nào thì tốt chừng ấy!”

Nhạc Dương kêu lên: “Chúng ta không còn thời gian nữa rồi, anh Ba Tang có vẻ không được ổn cho lắm.” Chỉ thấy Ba Tang tuy hai chân đứng đờ ra bất động như mọc rễ xuống đất, nhưng trên trán đã rỉ ra những giọt mồ hôi to bằng hạt đậu, hai mắt thần thờ, rõ ràng là đang kinh hãi đến cực điểm.

Cương Nhật Phổ Bạc ra lệnh: “Cương Lạp, tốc chiến tốc thắng, đừng dây dưa nữa.”

Chân trước Cương Lạp vung ra, đánh bay một con sói, nhún mình xô tới đè ngửa một con khác ra, đuôi quất mạnh, chân sau đạp vù một cái, hất văng con sói thừa cơ đánh lén, thân thể nghiêng sang một bên lặn tròn, lại húc trúng con sói thứ tư. Chỉ còn lại con sói già kia, vừa thấy Cương Lạp nhích động, liền cuộn mình lặn liên tiếp mấy vòng, chạy ra một quãng

xa, nó đang định chuẩn bị ngửa cổ hú vang, thì Cương Lạp đã lao thẳng tới, húc đầu một cú, đồn luồng hơi con sói già vừa hít vào xuống bụng, làm nó không thể kêu ra thành tiếng được.

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Chạy mau.” Trác Mộc Cường Ba và đội trưởng Hồ Dương xốc nách Ba Tang lên, bảy người nhanh chóng sải chân bỏ chạy. Lạ ma Á La hiểu kỳ đưa mắt quan sát dò xét Cương Lạp, động tác của con chó ngao này rất quen thuộc, tựa như ông đã nhìn thấy ở đâu rồi vậy.

Cả bọn chạy chưa được mười bước thì bỗng xẹt qua một tia sáng trắng, Nhạc Dương còn tưởng là Cương Lạp chạy trở về, nên không tránh không né gì, bị húc thẳng vào người, cảm giác như bị ai cầm chùy đập cho một phát, tức ngực khó chịu vô cùng, phải giật lùi ba bước liền mới lấy lại được hơi thở. Định thần nhìn lại, đâu phải là Cương Lạp, thứ húc vào anh không ngờ lại là một con sói lông trắng nhò nhò. Lông con sói này tuy ánh lên sắc trắng, nhưng trong sắc trắng lại có thấp thoáng sắc vàng, như thể ở trong đồng bùn ra, căn bản không thể so sánh với Cương Lạp được, có điều dưới lớp lông ấy có thể thấy cả cơ bắp cuộn cuộn, rõ ràng là mạnh mẽ hơn hẳn các đồng loại.

“Mắt Trắng!” Cương Nhật Phổ Bạc lạnh cứng người, sau lưng Mắt Trắng còn mười con sói nữa, con nào con nấy đều mắt lộ hung quang. Cương Lạp từ phía xa chồm tới, đứng chắn trước mặt mọi người, thấy đầu lĩnh đã tới, năm con sói bị đánh ngã cũng lao nhao đứng dậy, miệng “gừ gừ gừ gừ” kêu oan uổng.

Nhạc Dương thấp giọng nói: “Chú này, trông mắt con sói kia có trắng lắm đâu.”

Cương Nhật Phổ Bạc gần giọng: “Cương Lạp nhà tôi có lòng tốt cứu mạng nó, cái đồ lông lang dạ sói này, sau khi đầu nhập vào đàn sói thứ ba, việc trước tiên nó làm là dẫn lũ sói đến trộm cừu nhà tôi, không gọi nó là sói mắt trắng thì gọi là cái gì chứ?”

Mắt Trắng nhe răng, ánh mắt khóa chặt vào bọn Trác Mộc Cường Ba, mười sáu con sói đối diện với sáu người bọn Trác Mộc Cường Ba, hình thành nên một vòng vây khép kín. Ý đồ của chúng hết sức rõ ràng, đám người này, đừng hòng thoát dù chỉ một tên.

Trác Mộc Cường Ba thấp giọng thì thào: “Xem ra không tránh được rồi, mọi người cẩn thận, lũ sói này rất coi trọng sự phối hợp trong chiến thuật đấy.”

Nhạc Dương nói: “Sợ cái gì chứ, chúng ta có Cương Lạp cơ mà.”

Bỗng thấy Cương Lạp vội vàng chạy đến bên cạnh Trác Mộc Cường Ba, cọ đầu vào đùi gã mấy cái.

Trác Mộc Cường Ba đang chưa hiểu sao, lại thấy Cương Lạp hướng về phía con Mắt Trắng kia sủa liên mấy tiếng thị uy.

Ánh mắt con Mắt Trắng nhìn Trác Mộc Cường Ba lập tức thay đổi, vốn chỉ là ánh mắt của kẻ chấp hành nhiệm vụ, chỉ trong thoáng cái đã biến thành sát khí đằng đằng. Nhạc Dương nói với Trương Lập: “Hồng bát, Cường Ba thiếu gia gặp nạn rồi, xem ra anh ấy đã bị con Mắt Trắng kia xếp vào hàng tình địch mất rồi.”

Trương Lập hỏi: “Sao cậu biết?”

Nhạc Dương nói: “Chuyện này còn phải nói nữa hay sao, anh không nghe thấy vừa nãy Cương Lạp nói gì với con Mắt Trắng kia à? Sói con, nhìn rõ chưa, đây mới là hoàng tử bạch mã của tao, mày vẫn còn non lắm!” Nhạc Dương bóp cổ họng làm ra vẻ uốn éo.

Trương Lập cười hích hích nói: “Cậu hiểu cả tiếng chó từ lúc nào thế?”

Nhạc Dương liếc mắt nhìn Cương Lạp, vừa hay trông thấy Cương Lạp dường như đang cảm kích nhìn mình, anh chàng giật thót, vội làm ra vẻ khiêm tốn nói: “Dùng tâm lắng nghe, dùng tâm lắng nghe...”

Trương Lập vẫn đang cười, nhưng lũ sói không cho họ cơ hội đùa cợt nữa. Mắt Trắng ngửa mặt lên trời hú vang, lao bổ về phía Trác Mộc Cường Ba. Bầy sói hoàn toàn hành động theo ý chí của con đầu lĩnh, cả đám cùng nhất loạt guồng chân xông lên, mục tiêu chủ yếu của chúng, tự nhiên cũng chính là Trác Mộc Cường Ba chứ chẳng phải ai khác.

Lang tiêu

Trác Mộc Cường Ba từ nhỏ đã lớn lên với bầy sói, bản thân gã cũng không hiểu tại vì sao, dường như gã và lũ sói có một lực tương tác trời sinh, bởi thế, đây mới là lần đầu tiên gã bị lũ sói vây công. Vô số miệng sói lởm chởm răng nhọn hoắt, phả ra hơi thở nóng bừng bừng loang loáng trước mắt, cái mũi đen ngòm, lông tua tủa mọc bên mép, ánh mắt hung ác... tất cả rõ mồn một, thực khiến người ta có cảm giác như thể địa ngục cũng chỉ có thế mà thôi.

Lũ sói phân công hết sức rõ ràng, đầu tiên để hai con sói cường tráng cầm chân Cường Lạp, nhưng cũng không lấy cứng chọi cứng, mà chỉ không ngừng lượn lờ bên cạnh nó, ba con sói đối phó lạt ma Á La, hai con khác đối phó với Cường Nhật Phổ Bạc, hai con đối phó Trương Lập, Nhạc Dương và đội trưởng Hồ Dương thì mỗi người bị một con sói kiềm chế. Còn Ba Tang lúc này thần thờ dờ dẩn, sớm đã không còn sức chiến đấu, chúng chẳng buồn để tâm, lũ sói còn lại tất cả đều nhằm Trác Mộc Cường Ba xông tới.

Trác Mộc Cường Ba chỉ biết kêu khổ trong lòng, gã hiểu rất rõ, lũ sói có thói quen tấn công vật săn từ bốn phương tám hướng, giờ trong đám sói ở phía trước mặt gã đây lại đột nhiên có hai con vòng ra phía sau, tình hình có thể nói là cực kỳ bất lợi. Quả nhiên chỉ loáng sau, lũ sói phía trước cứ chạy qua chạy lại, gườm gườm mắt nhìn, phía sau đột nhiên có tiếng gió ập tới, Trác Mộc Cường Ba vội rùn người né tránh, con sói ở mé bên lại nhao tới, vuốt sắc răng nhọn không hề lưu tình một chút nào. Chỉ mấy lượt như thế, “soạt” một tiếng, y phục của gã đã bị cào rách một vệt, sợi bông lộ ra ngoài, trông như thể bị móc lõi ruột ra vậy, bọn Nhạc Dương muốn cứu viện nhưng đều lực bất tòng tâm. Có điều cũng còn may, lạt ma Á La đã ổn định được thể trận, còn Cường Nhật Phổ Bạc một mình đối phó hai con sói cũng dư sức. Nhưng niềm vui ngắn chẳng tày gang, con Mất Trắng kia bỗng tới mấy phát đều bị Trác Mộc Cường Ba tránh được một cách hiểm hóc, liền gầm gừ một tiếng, chiến thuật của lũ sói lập tức thay đổi.

Chiến thuật sau khi thay đổi hết sức kỳ quái, hoàn toàn không giống với bất cứ phương thức săn bắt tác chiến nào Trác Mộc Cường Ba từng trông thấy, bọn chúng xông thẳng vào giữa, tách đám người bọn Trác Mộc Cường Ba thành hai nhóm, bầy sói tụ lại ở giữa, hình thành những vòng tròn nhỏ giao nhau. Khi ba con sói đối phó lạt ma Á La gặp nguy, lập tức có con sói đang đối phó với Cường Nhật Phổ Bạc bên cạnh chi viện, khi Cường Nhật Phổ Bạc chuẩn bị tăng viện cho lạt ma Á La, bọn sói lại quay đầu tập trung tấn công anh ta, cứ như thế, cục diện tựa như đã chuyển thành mỗi người đều phải trực tiếp đối mặt với cả một đàn sói. Mất Trắng không ngừng di chuyển giữa chiến trường, không ngừng gầm gào, chỉ thấy vị trí của lũ sói liên tiếp biến đổi, giống như một lễ khai mạc trọng thể đã được diễn tập nhiều ngày, khiến người ta nhìn mà đầu váng mắt hoa. Trương Lập vừa nhắm được một kẻ hở, chuẩn bị tung cước đá con sói bên trái mình, đột nhiên trước mắt bỗng trống không, con sói kia đã rời khỏi vị trí, hai bên trái phải phía sau lại cùng lúc có sói nhao tới. Trương Lập không kịp né tránh, đành vung dao găm lên múa vù vù, chỉ mong tự bảo vệ được mình. Con sói bổ vào sau lưng Trương Lập, không hề há miệng ra đớp, mà ngược lại lấy luôn thân thể anh chàng làm điểm mượn lực, đập mạnh lên lưng anh, tức tốc chuyển hướng, lao bổ về phía Nhạc Dương ở bên cạnh.

Hệt như Cương Lạp lúc đập lên cánh tay Cương Nhật Phổ Bạc vậy, rõ ràng là con chó đã học được kỹ xảo này từ bầy sói. Trương Lạp và Nhạc Dương vốn chỉ gần nhau trong gang tấc, mà Nhạc Dương thì đâu phải lạ ma Á La, biến cố bất ngờ như thế, anh chàng làm sao mà tránh cho được? Vội vàng cuống cuống đưa tay lên bảo vệ mặt, vuốt sói xé toang cả một mảng tay áo, cùng lúc ấy con sói thứ hai cũng đã bật lên nhe miệng ra đớp, chỉ sợ lần này cánh tay Nhạc Dương khó mà giữ nổi, kể đó là sẽ gặp phải cảnh ngộ như con bò đực đầu đàn kia, bị lũ sói đè lên người...

Nhạc Dương đang thăm kêu lên “thôi xong đời rồi!” thì chợt thấy ánh lam lóe lên, thì ra Cương Lạp đã từ trên không lao tới đè con sói ấy xuống. Nhạc Dương đưa mắt nhìn lại, chỉ thấy bầy sói đang lấy thân thể mọi người làm điểm mượn lực, vừa chạy vừa nhảy, cứ bay vù vù qua lại trước mắt, ngoài lạ ma Á La là chúng không thể lại gần ra, những người khác đều trở thành bàn đạp của chúng cả. Người nào người nấy trông đều có vẻ nhếch nhác tả tơi, duy chỉ có Cương Lạp là ngồi rình một bên như thể con mèo đang vồ bướm bướm, ngắm kỹ cơ hội là xồ tới luôn, trên không trung lập tức có một con sói bị hất văng xuống. Bọn sói kia dường như có vẻ cố ý né tránh Cương Lạp ra, con nào bị húc ngã thì liền lăn tròn ra xa, rồi lại nhắm đến những người khác. Nếu không phải vừa nãy có Cương Lạp nhào tới... Nhạc Dương càng nghĩ càng thấy lạnh cả người.

Có điều không còn thời gian để bày tỏ sự cảm kích với Cương Lạp nữa, bên cạnh lại có con sói khác bổ tới, Nhạc Dương bật lên phản công, lại tiếp tục gia nhập vòng chiến. Lúc này Trác Mộc Cường Ba cũng liên tiếp gặp hiểm, quần áo trên người rách bươm như cái váy của vũ công Hawaii. Đối với chiến thuật quái dị một con xông tới cào một phát rồi chạy, ngay sau đó lại có con khác chồm lên này, từ đầu đến giờ gã vẫn chưa nắm bắt được điểm nào sơ hở cả. Mấu chốt ở chỗ tốc độ của lũ sói này quả thực quá nhanh, dẫu cho có sơ hở chẳng nữa thì cũng nhanh chóng được động tác tiếp theo bù lấp vào rồi. Hơn nữa trên triền dốc này toàn là đá cuội tròn bám kín địa y và rêu, rõ ràng là có cơ hội đánh trả đấy, nhưng lại khi thì bị trượt chân, khi thì bước lệch mà bỏ mất thời cơ quý báu. Trên dốc núi này, có thể nói là bầy sói đã chiếm hết cả thiên thời lẫn địa lợi rồi.

Mỗi khi có con sói nào rơi xuống gần chỗ Ba Tang, lạ ma Á La lại kéo giật anh ta ra, liên tiếp mấy lần như vậy, lũ sói liền nhận thấy ngay cả người không có năng lực chiến đấu như Ba Tang thì đám người này cũng ra tay cứu viện, chúng tức khắc thay đổi sách lược tấn công, lập tức có hai ba con sói rút khỏi chiến trường chủ đạo, chuyên môn tấn công Ba Tang. Ba Tang cứ liên tiếp lùi bước, lạ ma Á La vừa phải bảo vệ cho Ba Tang, lại phải đối phó với bầy sói, liền rơi ngay vào thế bị động. Từ đó, trận thế của bọn Trác Mộc Cường Ba cũng trở nên rối loạn, đồng thời cả đàn sói lớn đằng xa lại cũng đang chạy về phía này, khoảng cách vài cây số đối với lũ sói chẳng qua cũng chỉ tốn có mấy phút mà thôi. Nhạc Dương cảm giác đàn sói tràn qua dốc núi đầy đá cuội phát ra những âm thanh lạo xạo, đồng thời nhìn thấy những cú lao bổ càng lúc càng cuống quýt của Cương Lạp, anh chàng nhận ra đại quân của đối phương đang bức tới mỗi lúc một gần hơn.

Con dao găm trong tay Trương Lạp đã bị lũ sói hất rơi, giày da của đội trưởng Hồ Dương văng mất một chiếc, Nhạc Dương thì phanh ngực lộ cả cánh tay ra, trông như một vị lạ ma, còn lạ ma Á La thì khắp mình dính bết rêu xanh, riêng Ba Tang được vị sư già bảo vệ, lại thành ra không bị thương tích gì.

Chợt nghe “bình” một tiếng, cơ thể Cương Nhật Phổ Bạc và Trác Mộc Cường Ba va vào nhau. Cương Nhật Phổ Bạc giẫm phải một hòn đá đâm ra mất thăng bằng, Trác Mộc Cường Ba vội giơ tay đỡ, Cương Nhật Phổ Bạc chụp vào quần áo gã, liền nghe “xoẹt” một tiếng nữa, bộ y phục vốn đã rách tua rua lại bị xé toạc một mảng lớn. Tuy mặc mấy lớp áo liền, nhưng lúc này Trác Mộc Cường Ba đã lộ cả da thịt ra ngoài, chiếc bao nhỏ giấu trong lần áo cuối cùng sát người cũng lộ ra theo.

Cương Nhật Phổ Bạc vừa mới đứng vững đã lại thấy có hai con sói bổ thẳng tới trước mặt, Cương Nhật Phổ Bạc và Trác Mộc Cường Ba tâm ý tương thông, liền cùng vận sức đẩy mạnh đối phương một phát, hai người tách ra hai bên tránh. Đúng lúc ấy, vuốt sói đã vồ tới chộp vào trước ngực Trác Mộc Cường Ba, chiếc túi nhỏ liền bị giật ra ngoài. Bên trong túi toàn là đồ quý giá, gã vội vươn tay giật lại, chiếc túi lộn ngược, món đồ đựng bên trong liền rơi xuống.

Cương Nhật Phổ Bạc tinh mắt, đột nhiên mặc kệ cả con sói ở giữa ngăn trở, xoay người bổ nhào tới, trước khi món đồ kia kịp chạm đất đã vung tay nắm lấy, hóa ra là chiếc sáo xương! Anh ta nắm chặt chiếc sáo trong tay, chỉ kịp nhìn liếc qua một cái, “Quả nhiên! Thứ này là...” chưa kịp nghĩ tiếp, anh ta đã phải lặn sang một bên né đòn tấn công của lũ sói, rồi đưa mắt nhìn tình thế xung quanh. “Hết cách rồi, đành phải liều đánh cược một phen thôi!” Cương Nhật Phổ Bạc hạ quyết tâm, đưa chiếc sáo xương lên miệng, vận hết sức lực toàn thân thổi mạnh một cái...

“Ừ... huyết...” Ngay sau khi Cương Nhật Phổ Bạc vận hết sức thổi mạnh, âm thanh phát ra từ cây sáo xương mới đầu thấp rồi cao dần, từ thấp trầm thê lương biến thành cao vút chói tai, mọi người đều ù hết cả tai, chỉ thấy bốn phương tám hướng đều bị thứ âm thanh lạnh lạnh ấy bao vây.

Tình hình Cương Nhật Phổ Bạc dự đoán không xuất hiện, lũ sói bên cạnh chỉ hơi sững lại một chút, rồi lại nhao tới liền, còn bọn Trác Mộc Cường Ba thì bị hành vi quái dị của anh ta làm cho giật thót mình. Trong tình thế giằng co như thế này, ai phản ứng nhanh hơn, kẻ ấy sẽ chiếm thượng phong, chỉ một khoảnh khắc lừng chừng ấy thôi, Nhạc Dương đã bị đè ngã ngửa xuống, cả đội trưởng Hồ Dương cũng cùng chung số phận, những đầu lưỡi đỏ lòm tanh tưởi, hàm răng nanh trắng ớn ớn nhăm thẳng tới cổ họng họ. Cương Nhật Phổ Bạc nản lòng thảm nhủ: “Hết rồi...”

Sóng âm truyền đi xa thật xa, phảng phất như cộng hưởng với núi tuyết, đưa âm thanh vượt dốc núi, tràn qua đầu bên kia triền dốc. Đá cuội trên dốc “lạch cạch” lăn xuống, gió bốn bề xung quanh bỗng trở nên cuồng loạn, lũ bò Yak kia cũng nghe thấy, cả đàn run lên cầm cập, lũ cừu nghe thấy, liền co giò cong đuôi bỏ chạy theo hướng ngược lại, cả đàn sói cũng nghe thấy, đại đa số không phản ứng gì, nhưng có vài con dựng tai lên chăm chú lắng nghe.

Những âm thanh dường như rất đổi quen, khiến mấy con sói lẻ loi đột nhiên ngẩng đầu cao vượt lên giữa bầy đàn, hướng cả về phía phát ra âm thanh. Đến lúc đó, không ngờ những con sói khác đều lặng lẽ phục cả xuống, để cho mấy con sói kia lần lượt nhảy lên những gò dốc nhỏ bên cạnh. Chúng đi tới đâu, lũ sói liền dạt ra tới đấy, cúi đầu sát đất. Đối diện với mấy con sói này, cả đàn sói tỏ ra hết sức nhún nhường, mà chúng cũng chỉ có thể nhún nhường mà thôi! “Huyết... ừ... ừ... huyết...” Mấy con sói hướng về phía âm thanh phát ra,

hồi đáp lại một tràng, tiếng sói tru âm vang mà mạnh mẽ ấy không giống tiếng hú dài thê lương dưới ánh trăng, cũng không giống như tiếng gầm gừ giận dữ hùng uy hiếp kẻ địch, đó chỉ là một thứ hồi ứng, giống như tiếng hồi ứng mạnh mẽ của những chiến binh đứng dưới lá chiến kỳ hạ lời thề trước khi xuất chinh vậy. Nghe mấy con sói dùng hết sức lực để hồi đáp lại âm thanh kia, đàn sói phủ phục bên dưới cũng lần lượt ngẩng đầu lên, hú vang lên hòa theo, khắp vùng núi non hoang vắng dội lên vắng vắng tiếng sói tru gào, so với tiếng hú lúc bọn sói chiến thắng đàn bò Yak thì chỉ có hơn chứ tuyệt đối không kém. Tiếng tru không phải lúc trầm lúc bổng, mà như một đoàn hợp xướng hát điệu vịnh than, mỗi một tiếng đều trong vắt lạnh lạnh, đợt này chưa dứt, đợt sau đã lại vang lên...

Âm thanh vắng tới chiến trường của bọn Trác Mộc Cường Ba, trước sau chưa đến mười phút, lũ sói đang vây công họ đột nhiên ngừng lại, cả thời gian lẫn không gian tựa như đều đứng lại trong khoảnh khắc ấy. Con sói đè trên người đội trưởng Hồ Dương đã giơ vuốt chân trước tới mắt anh, vuốt nhọn chỉ còn cách tròng mắt chưa đến hai centimet, bỗng cứ dừng sững ra như vậy; con sói bên cạnh Nhạc Dương thì đã ngoác cái miệng to như chậu máu nhắm tới cổ họng anh chàng, răng sói đã ẩn lờm vào lớp da rồi, cả cái miệng ngoác ra cũng sững lại trong khoảnh khắc đó; trên người Trác Mộc Cường Ba đeo tổng cộng bốn con sói, chúng cắn vào vạt áo, gấu quần gã, đang chuẩn bị kéo đổ gã đàn ông cao lớn đang chao đảo chực ngã ấy xuống, đột nhiên cũng dừng lại hết; con sói sau lưng Cương Nhật Phổ Bạc đã nhấc chân trước lên, vuốt sắc hướng vào gáy người thối sáo, rồi cũng dừng...

Khoảnh khắc ấy, thời gian tựa như trôi đi vô cùng chậm chạp, đội trưởng Hồ Dương tròn mắt, thậm chí không dám chớp; Nhạc Dương nín thở, cảm thấy nước bọt trong mồm con sói nhều xuống cổ họng mình, trước tiên là nóng bỏng, rồi nhanh chóng trở nên lạnh băng...

Không biết đã bao nhiêu lâu trôi qua, Mặt Trăng đành hết sức không cam lòng mà khẽ gầm gừ một tiếng, vuốt sói đều thu về, miệng sói cũng từ từ nhả ra. Từng con sói lùi xa dần khỏi đám người, tụ tập lại rồi rút về phía bên kia dốc núi, chỉ một loáng sau đã không thấy bóng chúng đâu nữa, chỉ còn lại những tiếng rú gầm gào theo gió vắng về.

Tựa như vừa trải qua ác mộng, Nhạc Dương đột nhiên cảm thấy toàn thân hệt như thoát, sức lực còn lại chỉ đủ để thở dốc. Cương Lạp bước tới, liếm mạnh mấy cái lên mặt anh chàng, như khen ngợi anh đã dũng mãnh chiến đấu, kết quả là khiến Nhạc Dương ta sợ đến suýt chút nữa là bật dậy bỏ chạy.

Trác Mộc Cường Ba nhìn chằm chằm vào Cương Nhật Phổ Bạc, nhìn chằm chằm vào cây sáo xương trong tay anh ta, vô cùng kinh ngạc, lắp bắp hỏi: “Cái này, rốt cuộc là...” Cương Nhật Phổ Bạc đang ngồi bệt dưới đất, mặt mũi tái nhợt, một tay chống xuống đất đỡ cơ thể, một tay vung vẩy cây sáo bằng xương: “Cậu có biết đây là cái gì không?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Sáo xương, pháp khí của Mật giáo...”

Khóe miệng Cương Nhật Phổ Bạc nhếch lên, nở một nụ cười còn khó coi hơn là khóc: “Cậu đã thấy sáo xương của Tạng giáo bao giờ chưa? Mấy cái đó đều là thánh phẩm, phải dát vàng, khảm thêm mẫu bạc, còn cái của cậu đây thì rõ là một ống sáo bằng xương, không có bất cứ trang sức gì cả. Người nào không biết thì khó mà thổi được cho phát ra tiếng kêu.”

Đội trưởng Hồ Dương cũng lại gần xem xét cây sáo xương, trầm ngâm vân vê bộ râu, đoạn nói: “Ừm, đúng là không giống thật.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Vậy thì đây là...”

Cương Nhật Phổ Bạc gắng gượng bò dậy, toàn thân hể cử động là lại đau đớn. Anh ta khẽ kêu lên một tiếng, tập tễnh nói: “Giờ lũ sói đã rút rồi, nhân lúc chúng còn chưa đổi ý, chúng ta mau đi trước đây, vừa đi vừa nói.”

Nhạc Dương và Trương Lập cũng đỡ nhau đứng dậy, lát ma Á La bước đến đỡ đội trưởng Hồ Dương, rồi cả hai cùng qua xích nách Ba Tang, Cương Lạp ngậm theo cái túi của Cương Nhật Phổ Bạc, rồi cả bọn cùng xuống núi. Có điều Nhạc Dương lại thấy Cương Lạp cứ tung tăng, năm ba bước lại dừng đưa thân mình một lần, căn bản chẳng hề giống như vừa thoát ra khỏi chiến trường sinh tử, có vẻ đang hưng phấn lắm, thật chẳng thể hiểu nổi con chó này nghĩ như thế nào nữa.

“Cái này, những dân du mục lớn tuổi gọi nó là ‘tiếng gọi của sói thống lĩnh’.” Cương Nhật Phổ Bạc đưa trả chiếc sáo xương vào tay Trác Mộc Cường Ba, “Nói đơn giản, có thể gọi nó là một cái lang tiêu.” Đúng lúc đó, ở lưng chừng núi đột nhiên lại vang lên một loạt tiếng kêu rú kỳ dị, tựa như đáp lại tiếng hú vẫn còn chưa tan hết của bầy sói, chỉ có điều hướng âm thanh ấy vắng tới lại... Mọi người cùng kinh ngạc ngoảnh mặt về vùng đất bị sương mù che phủ ở sâu trong núi tuyết.

Riêng Cương Nhật Phổ Bạc chỉ nghiêng tai lắng nghe giây lát, đoạn nói: “Không phải lo, là dạ đế đấy. Bọn chúng đang đáp lại lũ sói thôi, lâu lắm rồi tôi không nghe thấy tiếng dạ đế kêu đấy.”

“Dạ đế lại là cái gì nữa?” Nhạc Dương vừa nghe thấy có sự vật kỳ, quên hết cả đau đớn, hỏi luôn.

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Ừm, dạ đế chính là yêu tinh tuyết đấy, nhưng một lúc cũng khó mà nói cho rõ được, trước tiên cứ nói chuyện lang tiêu đã. Ở Tây Tạng thời cổ có rất nhiều chức nghiệp đặc thù, có những nghề hết sức thần bí, chẳng hạn như hô phong hoán vũ hay cho linh hồn rời xác vậy, người ta gọi bọn họ bằng tên chung là Mật kỹ sư, không biết mọi người ở đây đã nghe qua hay chưa vậy.”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu. Cương Nhật Phổ Bạc lại nói: “Vậy thì dễ giải thích rồi. Thế mọi người có biết thao thú sư là gì không...”

Trác Mộc Cường Ba nhìn chiếc sáo bằng xương trong tay mình nói: “Lẽ nào đây chính là thứ thao thú sư dùng để...”

Cương Nhật Phổ Bạc ngắt lời gã: “Đúng thế, đây chính là công cụ thao thú sư dùng để giao tiếp với bầy sói. Tương truyền, nếu bị sói tấn công mà thối thứ này, chúng sẽ rút đi; còn nếu bị các loài mãnh thú khác tấn công mà thối nó, bầy sói sẽ đến giúp đỡ. Có điều, phạm vi sử dụng của nó chỉ giới hạn ở trên cao nguyên Thanh Tạng, hơn nữa cho dù là sói trên cao nguyên, không phải đàn nào cũng có thể nghe hiểu được, vừa nãy chẳng qua tôi cũng đánh liều một phen trong lúc không còn hy vọng nào khác đấy thôi.”

Trương Lập xen miệng vào nói: “Âm thanh ấy nghe chẳng giống tiếng sói tru gì cả.”

Lúc này, Cương Lạp đặt cái túi ngậm trong miệng xuống, ngẩng đầu lên, “Ừ... huyết...” âm thanh nó phát ra, không ngờ lại có đến tám phần giống với tiếng sáo xương.

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Đã nghe thấy chưa, tiếng gọi của sói thống lĩnh, không phải là để chỉ sói, mà là...”

“Chiến ngao!” Trác Mộc Cường Ba kinh hãi thốt lên. Gã đã nhớ ra, lát ma Á La từng nói với bọn gã, sói thống lĩnh chính là một tên gọi khác của chiến ngao.

Nhạc Dương cũng hết sức nhay bén: “Vậy thì chiếc sáo xương này chẳng phải có liên quan tới Đạo quân Ánh sáng hay sao?”

Cương Nhật Phổ Bạc cười cười nói: “Bản thân thao thú sư chính là một loại Mật kỹ sư ra đời trong Đạo quân Ánh sáng. Cái lang tiêu này vốn là sản phẩm thủ công truyền thống của bộ tộc Qua Ba, về sau này mới theo thao thú sư lưu truyền đến dân gian. Hồi nhỏ, trong nhà tôi cũng có một cái như thế này.”

Cả đoàn người trở lại thôn làng. Khi xuất phát người nào người nấy giống y như vận động viên leo núi, lúc trở về thì trông chẳng khác lũ ăn mày là bao. Mã Bảo đứng ở đầu làng đón họ không ngờ còn chẳng thể nhận ra nổi. Còn lũ chó trong làng thì hướng về phía họ mà sủa nhặng xị lên. Có điều tự bọn họ lại không hề thấy mất mặt chút nào, đặc biệt là hai anh chàng Trương Lập và Nhạc Dương, điệu bộ bước đi hết sức hùng dũng oai vệ. Đối với bọn họ, là những kẻ đối mặt với mấy trăm con sói mà vẫn an toàn thoát thân, chẳng khác gì vừa đánh thắng một trận lớn, phải gọi là các vị anh hùng đang ca khúc khải hoàn mới phải.

Khi Mã Bảo đưa cả đám trở về nhà mình, Mẫn Mẫn vừa trông thấy Trác Mộc Cường Ba, cặp mắt đã đỏ lựng lên: “Anh Cường Ba, anh...” nói tới đây, nước mắt cứ thế lăn chã tuôn. Trác Mộc Cường Ba ôm cô vào lòng, thì thầm an ủi: “Ổn rồi, không có chuyện gì đâu, bọn anh đều không sao cả, mọi người đều bình yên trở về rồi này!”

Giáo sư Phương Tân trông thấy cả bọn cũng giật mình kinh ngạc, không phải nói chỉ đi thăm dò địa hình thôi hay sao? Sao lại thành ra nông nổi này? Nhạc Dương, Trương Lập thì thôi không phải nói, nhưng sao đến cả lát ma Á La xưa nay không nhuốm bụi trần mà cũng...

“Anh có biết không, anh... anh làm em, sợ chết đi được! Tại sao lại tắt đồng hồ nguyên tử đi... Tại sao lâu như vậy vẫn không trở lại... Em, hu hu hu...” Đường Mẫn rúc vào lòng Trác Mộc Cường Ba nức nở, đang khóc lóc, bỗng nghe đội trưởng Hồ Dương sau lưng quát lên như sấm: “Này, cô nhóc, khóc cái gì mà khóc! Ba Tang không ổn rồi, mau ra giúp một tay đi!”

Chỉ thấy sắc mặt Ba Tang xanh mét, răng nghiến chặt, mép đã sùi bọt trắng xóa. Lữ Cánh Nam rảo chân bước ra, u oán trừng mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba một cái, rồi cũng chẳng nói gì nhiều, chỉ bảo bọn Nhạc Dương, Trương Lập: “Nhanh lên, tìm thứ gì đấy cho anh ta cắn, xoay nghiêng người anh ta ra! Cần thận một chút!”

Đường Mẫn lấy vạt áo rách của Trác Mộc Cường Ba lau khô nước mắt, thút thít nói: “Em, em đi xem sao, anh mau đi thay quần áo đi!”

Sau khi sắp xếp ổn thỏa cho Ba Tang, thay quần áo mới, mọi người lại bận rộn một hồi. Trác Mộc Cường Ba vốn định giữ Cương Nhật Phổ Bạc ở lại, gã còn rất nhiều chuyện muốn nói với anh ta, nhưng Cương Nhật Phổ Bạc cương quyết đòi ra về, đồng thời bảo bọn họ

trong hai ba ngày tới tuyệt đối không có cách gì lên núi được, sau đó chỉ nói chuyện với giáo sư Phương Tân một lát rồi đi ngay. Trác Mộc Cường Ba ôm cổ Cương Lạp, rủ rủ nói chuyện với nó một lúc lâu, sau khi gã hứa nhất định sẽ trở lại thăm nó, Cương Lạp mới hậm hực bỏ đi. Lúc chuẩn bị về, Cương Lạp còn trợn mắt lên nhìn Đường Mẫn một lúc lâu, sau đó lại nhìn chăm chăm vào Lữ Cánh Nam, như thể đã nhìn ra điều gì đó, cuối cùng lại nghiêng nhìn Trác Mộc Cường Ba dăm dăm, khiến gã cảm thấy hết sức không tự nhiên...

Thân thể của Cương Lạp

Đợi cho tình hình của Ba Tang ổn định, Lữ Cánh Nam mới đi ra. Trương Lạp vội hỏi: “Anh Ba Tang thế nào rồi? Sao đột nhiên lại... thành ra như thế chứ?”

Lữ Cánh Nam nói: “Khi đại não ra lệnh mà thân thể từ chối chấp hành, thần kinh đại não sẽ bị tổn thương, giống như một người không đủ sức mà cứ nằng nặc đòi mang vác một vật rất nặng rồi cơ bắp bị tổn thương vậy. Biểu hiện là thần kinh đại não sẽ phóng điện, y học gọi là động kinh, còn trong dân gian vẫn gọi là chứng phong sùng dê. Có điều mọi người có thể yên tâm, tình trạng của anh Ba Tang không tệ như chúng ta tưởng đâu, chỉ là đột nhiên nhận một kích thích mà anh ta không thể chấp nhận, phản ứng đầu tiên của đại não có lẽ là ngắt mạch, lẫn ra hôn mê để tự bảo vệ, nhưng lúc đó rõ ràng là anh ta không bị hôn mê, khi về đến làng thần kinh bớt phần căng thẳng, thân thể mới phản ứng với sự kích thích kia. Có thể anh ta sẽ hoàn toàn không nhớ gì về những việc xảy ra lần này, mọi người cũng không ai được nhắc đến trước mặt anh ta đấy nhé, biết chưa?”

Cô ngoảnh đầu lại nhìn, nhóm của Trác Mộc Cường Ba đang ngồi đối diện với mấy người trong nhóm giáo sư Phương Tân. Nhạc Dương làm bộ làm tịch, xắn ống tay áo, mồm năm miệng mười kể cho giáo sư Phương Tân câu chuyện anh hùng của bọn họ. Lữ Cánh Nam bước đến nói với Nhạc Dương: “Mấy chuyện nhằm để sau rồi nói, chúng ta hãy sắp xếp lại những thông tin thu thập được trong ngày trước đã!”

Mọi người ngồi quây lại, sắp xếp một lượt các thông tin về núi tuyết mà từng nhóm thu thập được.

Núi ở đây không cao lắm, so với độ cao bình quân của những ngọn núi vùng trung bộ dãy Himalaya thì thấp hơn nhiều, nhưng mức độ nguy hiểm lại là lớn nhất trong cả dãy Himalaya này. Chẳng hạn như tuyết lở, băng lở, đá lăn, bão tuyết, tất cả đều chỉ có thể coi như những mối nguy bình thường dễ thấy, còn mối nguy lớn nhất phải kể đến gió thốc trên đỉnh núi. Nơi đây nằm ở dải giao nhau giữa các đợt gió mùa, gió ẩm từ Ấn Độ Dương thổi vào gặp phải vùng lá chắn mạnh nhất của cả dãy Himalaya, mạch núi khu vực này lại hơi cong vào bên trong, vậy nên cuồng phong thổi tới liền hình thành lốc xoáy, đó chính là gió thốc trứ danh của vùng núi này. Gió mạnh mang theo bông tuyết quất vào người thật chẳng khác gì dùng đao băng cắt thịt. Tốc độ gió ở đây thay đổi theo thời gian, nên nếu xuất phát từ sáng sớm tinh mơ thì lúc lên đến đỉnh núi sẽ gặp được gió phần nào nhẹ hơn, còn nếu xuất phát sau giờ trưa, khi lên đến đỉnh, gió to nổi lên thì cả đàn bò Yak cũng có thể bị thổi bay chứ chẳng nói gì đến con người.

Mối nguy kỳ dị nhất phải kể đến mù tuyết. Vì có gió thốc, tuyết trên núi bị thổi cho bay mù mịt khắp trời, cảnh tượng không khác bão cát là mấy. Ở trong núi khi đó, hai người đứng đối mặt nhau chỉ cách có ba bước cũng đã không thấy bóng người rồi. Trong màn bụi tuyết ấy, bên tai chỉ nghe thấy tiếng gió thổi vù vù, dù có đá lăn xuống ngay trước mặt cũng không thể nào biết được. Người bản địa gọi thứ mù tuyết ấy là mê hồn vu, người lạc vào bên trong đó rồi thì dù có xoay sở cách nào cũng không thể tìm được đường đi chính xác, có khi đi vòng quanh cả trái núi rồi mà không hề hay biết, cho đến khi sức cùng lực kiệt sẽ đông

cứng thành những bức tượng người, ai may mắn thì còn giữ được toàn thân, không may thì bị lũ yêu tinh tuyết kéo về ăn thịt.

Đáng sợ nhất là lũ yêu tinh tuyết chưa ai trông thấy bao giờ, chẳng ai nói được rốt cuộc nó là cái thứ gì, tóm lại chỉ nghe đồn chúng cao lớn kinh dị, sức khỏe vô cùng, có thể xé người sống ra làm hai mảnh. Mỗi khi có mùa tuyết, nhìn thấy trong đó có cái bóng cao chùng bốn năm mét, người ta cứ ngỡ là tảng đá lớn, nhưng có thể chính là yêu tinh tuyết cũng nên. Về sau có cả đoàn khảo sát khoa học đến đây, đoán rằng đó chính là người tuyết, nhưng thời tiết lúc đó hơi xấu, các chuyên gia trú trong làng suốt nửa năm không dám vào núi, vậy nên cũng chưa tận mắt trông thấy lũ yêu tinh tuyết ấy bao giờ.

Mối nguy giấu kín nhất là những khe rãnh băng ẩn dưới tuyết, có chỗ sâu đến cả trăm mét, bên trên chỉ có một tầng băng mỏng, phía dưới là đất đông cứng còn rắn hơn cả sắt thép, không may giẫm hụt xuống thì đừng nói là thương tật có thể cứu chữa, ngã không thôi cũng đủ chết một trăm lần rồi.

Tất nhiên, đó đều chỉ là những mối nguy mà bao đời nay dân làng truyền lại, có thể kể ra được, ngoài ra nghe nói vẫn còn có vô số những nguy hiểm khác mà người gặp phải chắc chết, những thứ ấy mới là đáng sợ tột cùng, còn nguy hiểm hơn cả nguy hiểm nữa. Tuy nhiên, những nguy hiểm ở vùng đất Tử vong Tây phong đới này không đủ khiến các thành viên trong đội e sợ, điều khiến thần kinh họ thật sự căng thẳng là, theo các tư liệu chính thức, cho đến nay vẫn chưa có ai leo lên được đến đỉnh ngọn núi không cao lắm này từ phía Trung Quốc cả. Còn về gió thốc, mọi người đều cho rằng khả năng tương đối cao là dân làng phóng đại lên; gặp phải gió thốc đáng sợ như vậy mà còn có người sống sót trở về được ư? Làm sao mà họ biết tường tận, nói nghe cặn kẽ rõ ràng như thế? Còn về mùa tuyết thì đội trưởng Hồ Dương từng có trải nghiệm sâu sắc rồi. Tuyết đọng dưới đất bị cuồng phong thổi tung lên, tùy theo lượng tuyết có bao nhiêu mà quyết định mật độ của mù sương, lúc mù mịt, đừng nói là cách ba bước, thậm chí còn có thể khiến người ta giơ tay lên cũng không nhìn thấy năm ngón chứ chẳng chơi. Những chuyện lạc đường trong núi vì gió lớn và mù tuyết thì ở đâu cũng có. Giữa màn bụi tuyết đó không thể phân biệt được phương hướng, lại còn bị gió lớn thổi cho ngã xiêu ngã vẹo, chuyện đi vòng tròn tuyết đối chẳng hề khoa trương một chút nào, bản thân đội trưởng Hồ Dương đã đích thân nếm trải rồi.

Hồi đó ở Nam Cực, có một lần khi còn là nhân viên khảo sát chưa có kinh nghiệm gì, Hồ Dương đi ra ngoài lấy nước ở nguồn nước cách trạm của họ chưa đến hai trăm mét. Trời lúc ấy cũng có gió nhưng không lớn lắm. Bất ngờ khi anh vừa rời khỏi trạm thì gió đột nhiên tăng tốc, đến khi anh ra được chỗ có nước, gió đã mạnh đến mức đủ thổi ngã cả người, trời đất mù mịt, trước mắt chỉ còn hoa tuyết bay, trạm nghiên cứu hoàn toàn biến mất trong tầm mắt. Đội trưởng Hồ Dương thầm kinh hãi, vội phán đoán phương hướng, rồi liều đội gió đi về phía trạm, kết quả là đi gần năm trăm mét rồi cũng không thấy trạm nghiên cứu của họ đâu. Anh hoảng quá cuống cả lên, lại xoay người đi ngược trở lại hướng mà anh cho là ban đầu, tính toán bước chân, không ngờ cả chỗ lấy nước cũng không thấy đâu nữa. Cứ thế, đội trưởng Hồ Dương đi đi lại lại hơn nửa tiếng đồng hồ, cuối cùng cơn gió cũng dần yếu, anh mới nhìn rõ được xung quanh, mồ hôi lạnh lập tức túa ra đầm cả người. Trong hơn nửa tiếng đồng hồ, không ngờ anh đã đi vòng vòng theo một hình tròn đường kính khoảng chục mét không biết bao nhiêu lần. Mặc dù không có chuyện đuổi theo bước chân như trong sa

mạc, nhưng còn đáng sợ hơn, khi gió lớn thổi qua, dấu chân lưu lại sẽ lập tức bị đợt tuyết mới phủ lên, hoàn toàn biến mất, cứ tưởng rằng đang đi đường thẳng, kết quả lại là đi vòng vòng. Khi ấy còn có cả hai đội viên khác ra tìm anh về, không ngờ cũng bị đi vòng tròn, ba người đã vẽ ra ba vòng tròn hình chữ phẩm (品) phía trước trạm nghiên cứu. Tuy cả ba người sau đó nhìn nhau cười ha hả, nhưng thực ra trong lòng ai cũng kinh sợ. Gió lớn có thể khiến người ta hoàn toàn mất cảm giác, tuyết mù mịt khiến mắt người chỉ có thể nhìn xa không đến một mét, nên cho đến tận bây giờ, mỗi lần nhớ lại kinh nghiệm đó đội trưởng Hồ Dương lại rùng mình.

Cách tốt nhất để đối phó với mù tuyết và gió thốc chính là không dây dưa với chúng. Những lúc đó nếu muốn giữ mạng, phải tìm một hang động ở gần mà trốn vào; còn cứ ngoan cố đội gió tiến lên, thì thà rằng tự đào mồ chôn mình luôn còn hơn. Nếu may mắn, gió sẽ ngừng ngay, vẫn còn hy vọng sống sót; nếu không may mắn, khó nhọc đi được mười mấy cây số, sẽ phát hiện mình nằm đơ ra tại chỗ ban đầu, đông cứng thành kem que.

Từ trước khi xuất phát, Lữ Cánh Nam đã nói rõ cho các thành viên trong đội biết, vì việc này hết sức cơ mật, đồng thời còn liên quan đến chuyện vượt qua biên giới quốc gia, nên chỉ có thể tiết lộ cho cực ít người biết. Những người dẫn đường kiểu như Mã Bảo cũng chỉ biết họ muốn lên núi mà thôi. Dưới chân núi do đó sẽ không có căn cứ hay đại bản doanh gì, đội chỉ có thể nhận được sự giúp đỡ từ một số chuyên gia cao cấp có uy tín. Mà đến cả những chuyên gia này cũng bị chia làm hai nhóm, những người biết họ đang làm gì thì không biết họ đang ở đâu, những người biết họ đang ở đâu lại không hề biết cả đám đến nơi ấy để làm gì.

Vì vậy, lần leo núi tuyết này hoàn toàn là leo núi kiểu Alps⁽¹⁾, không có tuyến đường định trước, không có bổ sung dọc đường, không có tiền lệ tham khảo, gió thốc cuồng loạn của vùng núi khiến trực thăng không thể lại gần, nên có gặp hiểm nguy thì cũng không người cứu viện, tất cả đều chỉ có thể dựa vào chính bản thân mình. Mặc dù phía trước khó khăn trùng trùng, đường đi hung hiểm vô kể, nhưng các thành viên trong đội đều chỉ cười cười cho qua. Nói gì thì nói, nhóm người này sớm đã đánh bại với thần Chết, thân đến mức đủ để gọi anh gọi em được rồi.

Cuối cùng, đội trưởng Hồ Dương đề cập đến chuyện bầy sói đã chiếm lĩnh con đường tốt nhất có thể lên núi. Vì thời gian có hạn, anh chỉ kể qua loa những gì họ gặp phải. Đối với bầy sói kia, đến giờ cả hội vẫn còn thấy rùng mình ghê sợ. Nhạc Dương kiến nghị với Lữ Cánh Nam nhờ quân biên phòng đến xua lũ sói đi. Lữ Cánh Nam trừng mắt lên nhìn, nói cô sẽ tự biết tính chuyện này.

Sau khi tổng kết công việc đã làm được trong ngày, Lữ Cánh Nam dẫn Đường Mẫn kiểm tra tình hình sức khỏe của các thành viên trong đội, xem phản ứng với độ cao như thế nào. Doanh trại huấn luyện của họ nằm ở khu vực trên bốn nghìn xấp xỉ năm nghìn mét so với mực nước biển, nên cơ thể mọi người đều không có dấu hiệu gì khác lạ. Một lúc sau thì Ba Tang cũng tỉnh lại, quả nhiên đúng như Lữ Cánh Nam đã nói, anh ta hoàn toàn không nhớ gì về chuyện đi xem lũ sói, chỉ nhớ chuyện đội trưởng Hồ Dương đo đạc địa hình trên dốc núi ấy. Lữ Cánh Nam đã có lời từ trước nên mọi người đều thống nhất nói rằng, Ba Tang bị hụt chân trên dốc núi, đầu va mạnh vào đá. Mà sau gáy Ba Tang cũng có một vết sưng vù lên thật, đó là do bị bọn sói húc ngã đập đầu vào tảng đá gầy ra.

Xử lý xong xuôi thông tin có trong tay thì trời cũng đã muộn, Lữ Cánh Nam không đồng ý để mọi người tiếp tục tán phét, ra lệnh cho tất cả thành viên trong đội phải lập tức nghỉ ngơi.

Nhạc Dương và Trương Lập lâu bầu khó chịu, hiếm khi mới được một trải nghiệm mà mấy người giáo sư Phương Tân không có, đang hưng phấn hùng hực thể này lại bị bắt phải đi ngủ. Hai anh chàng này ở chung phòng với Trác Mộc Cường Ba, nửa đêm cứ trần trọc mãi không yên, cuối cùng liền kéo Trác Mộc Cường Ba dậy, những nhiều chuyện ban sáng, nằng nặc đòi Trác Mộc Cường Ba kể chuyện đến Đạt Mã tìm chó ngao, rồi làm sao lại phát hiện ra Cương Lạp, kết bạn với Cương Lạp như thế nào, đất đai con người vùng này như thế nào...

Trác Mộc Cường Ba bị hai anh chàng bám nhằng nhẵng không buông, chẳng biết phải làm sao đành kể lại chuyện gặp gỡ làm quen với Cương Nhật Phổ Bạc, thì cũng chỉ là tìm kiếm khắp nơi, lần theo tất cả các đầu mối, cuối cùng thì mò được đến vùng này, chuyện đơn giản hết sức, đoạn gã nói: “Huyện Đạt Mã này đất đai con người thế nào ấy à, ừm, đại khái thì cũng giống như các nơi khác thôi, có điều trên các đồng cỏ xung quanh huyện thành, dân ở đây thích đua ngựa, giỏi cưỡi ngựa bắn tên. Phương thức thi đấu của họ khác với những nơi khác, cưỡi ngựa không có yên cương. À, còn nữa, huấn luyện ngựa hoang cũng là một trong những hoạt động được người bản địa rất ưa thích. Còn về ca múa nhạc, mấy điệu múa vòng tay, múa sư tử ở đây đều rất độc đáo đặc sắc...”

Nghe Trác Mộc Cường Ba kể chuyện, Trương Lập như nhận ra điều gì đó: “Cường Ba thiếu gia, huyện Đạt Mã mà anh nói, chắc không phải chính là cái huyện này đấy chứ?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Đúng, nó còn một cái tên khác nữa, đó là tên thường dùng, cũng cổ xưa lắm rồi.”

Trương Lập nói: “Vậy tại sao người ta lại gọi nó là huyện Đạt Mã? Là vì ở trong huyện có người Đạt Mã sinh sống à?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Tất nhiên là không phải. Từ trước khi vương triều Thổ Phồn thống nhất, ở đây có một quốc gia nhỏ tên là Đạt Mã, đến sau khi Thổ Phồn thống nhất, nơi đây vẫn được gọi là Đạt Mã, vì vậy trong các sách cổ xưa nhất người ta đều gọi là huyện Đạt Mã. Mãi về sau khi Liên Hoa Sinh đại sư vào đất Tạng mới đổi tên nơi này thành Ngao châu. Có điều, cứ nhắc đến Ngao châu, thì trước tiên chúng tôi đều nghĩ ngay đến huyện Đạt Mã rồi.”

Nhạc Dương quần mình trong ổ chăn nói: “Cường Ba thiếu gia, tôi nhớ sáng nay chú Cương Nhật Phổ Bạc bảo, Cương Lạp lớn lên bằng sữa sói, chuyện đó là thế nào vậy?”

Trác Mộc Cường Ba ưu tư nói: “Ừm, thực ra thân thể của Cương Lạp là...”

Mười lăm năm trước, ở phía Đông Nam thôn Nạp Lạp có một căn nhà đá nhỏ đổ nát tan hoang. Đương mùa rét, tuyết lớn lay tả trên không trung, bầu trời đêm đen kịt tựa chiếc áo choàng của thần Chết che phủ trên vùng đất chật hẹp, vạn vật thấy đều im lìm, chỉ nghe tiếng gió tuyết lồng lộng thét gào.

Căn nhà đá ấy trong ngoài đều lạnh lẽo như nhau, bếp lò chỉ còn lại một đồng tro tàn nguội ngắt, tử khí nặng nề tràn ngập, bên cạnh bếp lò có một người đàn ông ngồi lặng yên

như pho tượng tạc từ băng đá. Nếu không phải cặp mắt anh ta chốc chốc vẫn còn chớp, chỉ e ai cũng sẽ tưởng đây là một cái xác. Không sai, anh ta đã chết rồi, ngọn lửa sinh mệnh trong lòng anh ta đã tắt ngúm, thứ còn lại, giống như trong cái bếp lò kia, chỉ là một nắm tro tàn.

Đó là Cương Nhật Phổ Bạc của mười lăm năm về trước, vợ anh ta mất tích đã ba năm, tìm kiếm khắp vùng núi tuyết này mà không ra, sống không thấy người, chết không thấy xác. Anh vẫn sống, là bởi vì anh không tin vợ mình đã chết. Anh tin chắc rằng, có một ngày, Lạp Chân sẽ nhẹ nhàng đẩy cửa, nhẹ nhàng thốt lên một câu: “Em trở về rồi.”

Mỗi năm, khi ngày vợ lên núi tuyết gần kề, Cương Nhật Phổ Bạc lại không thể yên giấc. Cương Nhật Phổ Bạc khi ấy, đang suy tư không biết ngày mai sẽ chịu đựng đau khổ như thế nào. Đúng vào thời khắc tăm tối nhất trước buổi bình minh, chợt vang lên tiếng gõ cửa “cốc cốc”...

Cương Nhật Phổ Bạc đã lạnh cứng cả người, anh hơi trù trừ do dự, chẳng có ai ra ngoài trong đêm tuyết mù mịt thế này cả. “Cốc cốc cốc” âm thanh lại vang lên một lần nữa, rất nhẹ, nhưng cũng rất rõ ràng. Cương Nhật Phổ Bạc không dám tin, rồi đột nhiên, anh đứng phắt dậy như bị ma nhập, lao ra cửa như một cơn lốc...

Bên ngoài tối đen như mực, cuồng phong mang theo băng tuyết ập tới, ngoài ra không còn gì khác. Cương Nhật Phổ Bạc không hề kinh hãi, ngược lại còn tỏ ra mừng rỡ, hướng về phía hư không vô tận lớn tiếng hỏi: “Lạp Chân, em phải không? Lạp Chân...”

Đáp lại lời anh ta, là một tiếng rên khe khẽ yếu ớt trong gió, Cương Nhật Phổ Bạc lấy đèn dầu bơ ra soi mới phát hiện thấy trước cửa nhà mình có một con sói cái bị thương đang cuộn tròn. Chân sau nó bị dính bẫy kẹp, máu tươi đỏ rực như những đóa hoa mai nở rộ trên nền đất phủ tuyết, kéo dài mãi vào trong màn đêm vô tận.

Con sói cái cuộn tròn dưới đất như một tấm nệm, không ngừng thè đầu lưỡi ra liếm liếm một vật nhỏ ôm trong lòng, một thứ gì đó lông lá xù xù, vẫn còn sống, vẫn còn động đậy.

Cương Nhật Phổ Bạc cẩn thận lại gần, giơ chiếc đèn dầu lên trước. Trong lòng con sói cái là một con vật trắng muốt, thân cuộn tròn như quả cầu tuyết, đang ra sức thúc đập cả bốn chân, muốn rúc vào dưới bụng sói mẹ mà bú một hớp sữa.

Con sói cái kia máu đã chảy cạn đến nơi rồi, lấy đâu ra sữa nữa? Nhìn vết thương của sói mẹ, Cương Nhật Phổ Bạc đột nhiên hiểu ra ý đồ của cuộc viếng thăm lúc đêm hôm khuya khoắt này, anh ta đặt chiếc đèn dầu xuống, hai tay run run đưa ra, chậm chậm đến gần thân thể con sói cái.

Con sói nằm yên bất động, chỉ ngược mắt lên nhìn Cương Nhật Phổ Bạc, ánh mắt thâm tình, ân cần, từ ái ấy, Cương Nhật Phổ Bạc vĩnh viễn cũng không thể nào quên. Anh ta bồng con vật nhỏ lên tay, con nhóc cứ cục cựa không yên kia rồi cũng ngừng lại, đôi mắt đen tuyền chớp chớp nhìn chằm chằm vào gương mặt già nua quá đỗi của Cương Nhật Phổ Bạc, chăm chú dò xét. Cương Nhật Phổ Bạc quan sát lại nó, bộ lông nhung trắng mịn thật là đáng yêu quá, trông nó hệt như một đóa sen tuyết nở rộ trên sông băng vậy. Đột nhiên, bàn tay Cương Nhật Phổ Bạc khẽ run lên, anh thấy trên mình con vật nhỏ còn chưa dứt sữa này một vết sẹo rất nổi bật, một vết sẹo cháy đại khái to khoảng bằng đồng năm hào, hẳn là vết gì đầu thuốc lá của con người đây!

Trong khoảnh khắc, Cương Nhật Phổ Bạc phảng phất như đã nhìn thấy những điều bất hạnh mà con vật nhỏ này gặp phải trong quãng thời gian ngắn ngủi nó có mặt trên đời này. Mẹ bị giết chết, nó bị loài người hành hạ chán chê rồi ném ra giữa trời băng đất tuyết, con sói cái kia đã phát hiện ra nó, rồi dùng bầu sữa của mình để nuôi sống sinh mạng nhỏ bé này. Chắc con sói cái cũng mất đi đứa con của mình vào thời gian đó? Mà khi ấy, ánh sáng sinh mệnh của con sói mẹ cũng đang dần ảm đạm rồi tắt ngấm bởi bấy kếp của loài người... Bất kể thế nào, con vật nhỏ bé này vẫn có thể sống sót, quả là kỳ tích! Nghĩ tới đây, một cảm giác xung động bỗng dâng trào lên, Cương Nhật Phổ Bạc giơ cao sinh mệnh nhỏ bé trong tay mình, lớn tiếng hét lên một câu khiến sau này Trác Mộc Cường Ba khắc ghi vào tâm khảm suốt đời: “Bị con người làm tổn thương, vứt bỏ, phản bội, vậy mà vẫn muốn tin vào con người hay sao?”

Gió gào thét ầm ù, con vật nhỏ đột nhiên thè đầu lưỡi non tơ ra liếm lên lòng bàn tay Cương Nhật Phổ Bạc...

Cảm giác ấm áp từ lòng bàn tay lan đến tận sâu trong đáy lòng, trong đồng tro sớm đã tàn lụi, ngọn lửa ẩn giấu bắt đầu nhen nhúm cháy lên. Cương Nhật Phổ Bạc ôm chặt sinh mệnh non nớt kia trong áo khoác mình, anh ta quyết định sẽ bảo vệ bông hoa sen tuyết xinh đẹp này như bảo vệ đứa con của chính mình.

Con sói mẹ từ đầu chí cuối vẫn lặng lẽ nhìn, cho đến phút cuối cùng, mới hướng về phía Cương Nhật Phổ Bạc một ánh nhìn đầy cảm kích, rồi khó nhọc ngoảnh đầu về bóng tối xa xăm vô tận, nơi bầu sói đã từng dừng chân nghỉ lại, nhẹ nhàng khép mắt. Nơi trời đất giao nhau xuất hiện một vệt sáng của buổi bình minh, trong đêm gió tuyết bão bùng ấy, Cương Nhật Phổ Bạc đã có thêm một đứa con, tên là Cương Lập...

Nghe Trác Mộc Cường Ba kể về lai lịch của Cương Lập, Trương Lập không khỏi thẫn thờ dài một tiếng. Nhạc Dương thì nắm chặt tay lại, nghiêng răng hỏi: “Cường Ba thiếu gia, Hải lam thú không phải là một giống Tạng ngao rất quý giá hay sao? Tại sao... tại sao dám người ấy lại...”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Không, cậu nghĩ sai rồi, một thứ vật phẩm hay động vật có quý giá hay không, là do sự ưa thích và hiểu biết của con người đối với nó quyết định. Mười mấy năm trước, Tạng ngao không phải là thứ trào lưu thời thượng như hiện nay, chúng chỉ là những người bạn giúp dân Tạng chăm nhà coi cửa mà thôi, cũng không có người nào dùng tiền để định giá chúng cả. Còn nữa, chó ngao Tây Tạng khi còn non trông chẳng khác gì chó con bình thường cả, cho dù là những người Tạng lớn tuổi giàu kinh nghiệm cũng không thể phân biệt được con chó con ấy lớn lên sẽ trở thành chó ngao Tây Tạng hay chỉ là chó bình thường, bọn săn trộm lại càng không để ý đến mấy chuyện ấy.”

Nói tới đây, Trác Mộc Cường Ba bỗng chợt nhớ lại những lời Cương Nhật Phổ Bạc từng nói với gã nhiều năm về trước: “Chó ngao Tây Tạng? Cậu cảm thấy cái lũ bị nhốt trong lồng, hay đeo xích sắt, xích bên cạnh chuồng cừu là chó ngao Tây Tạng sao? Không, cùng lắm chúng chỉ có thể gọi là những con chó to mà thôi! Chỉ khi chúng tự do tự tại chạy dưới trời xanh mây trắng, lướt đi trên đồng cỏ cao nguyên như một cơn gió, lúc ấy chúng mới là chó ngao Tây Tạng chân chính...”

Khi Trương Lập và Nhạc Dương đang bồi hồi xúc cảm vì thân thể của Cương Lạp, không ai ngờ rằng, Cương Lạp đang ở ngay bên ngoài căn nhà nhỏ. Nó nhạy bén nhận ra tiếng người nói chuyện trong nhà, tựa như bị khơi gợi lại hồi ức cũ, cúi đầu nghĩ ngợi gì đó, rồi lập tức lắc lắc đầu, ngược nhìn người áo xám đứng sau lưng, dẫn đường cho người đó đi về phía khu núi non trùng điệp. Một người một chó ngao không phát ra bất cứ âm thanh gì.

Cương Lạp dẫn đường cho người đó đến trước căn nhà bằng đá của Cương Nhật Phổ Bạc, đẩy cửa ra. Trong nhà, lò sưởi đang cháy lép lép, Cương Nhật Phổ Bạc ngồi bên cạnh, chưa ngẩng đầu lên đã nói: “Ông đến rồi à.”

Chương 34 - Thủy tinh cung

Merkin thở dài nói: “Thật không ngờ đấy, thì ra tấm bản đồ cũng chỉ đường đến nơi này, xem ra hồi ức của Tây Mễ là chính xác rồi, giờ chỉ còn xem rốt cuộc tấm bản đồ ấy chỉ tường tận đến mức nào thôi. Mấy trăm cây số lưng chừng núi bị bao bọc trong sương tuyết mù mịt, lại chỉ có một lối vào rộng chừng một mét là có thể đi xuống dưới, đám giáo đồ Mật giáo cổ đại ấy sao lại tìm ra được nơi như thế chứ? Thật là không thể tin nổi...

Hậu duệ Bạch Ngân

Người áo xám bước vào nhà, không ngờ lại là lạt ma Á La. Ngọn lửa nhỏ trong bếp lò vùng vẫy run rẩy một hồi, ánh sáng hắt lên chiếu vào gương mặt ông, già nua mà điềm tĩnh. “Anh biết là tôi sẽ đến...”

“Đó là lẽ dĩ nhiên.” Cương Nhật Phổ Bạc kéo một chiếc thảm trên giường đắp lên đầu gối, đoạn nói: “Ông nhất định có rất nhiều chuyện muốn hỏi tôi, vừa khéo, tôi cũng có khá nhiều chuyện muốn hỏi ông. Một nghìn năm rồi, các ông trước sau vẫn không chịu bỏ cuộc, xem ra, năm xưa Đạo quân Ánh sáng không chỉ mang đi báu vật trong Tứ Phương miếu thôi phải không, ngoài ra còn thứ gì đó khác có thể khiến các người quyết chí đi tìm như thế?”

Lạt ma Á La hỏi ngược lại: “Còn các anh? Cũng cùng chung cảnh ngộ, cùng chung vận mệnh, chẳng phải các anh cũng chưa từng bỏ cuộc đấy hay sao?”

“Không!” Cương Nhật Phổ Bạc nhìn ngọn lửa đang nhảy múa đến mức xuất thần, trầm giọng xuống nói: “Gia tộc chúng tôi đã bỏ cuộc từ lâu rồi. La Long Ni Khắc - Cương Nhật Phổ Bạc tôi đây, đã là người cuối cùng của gia tộc, trở thành một gã hậu duệ Bạch Ngân danh phù kỳ thực. Khi tổ tiên tôi chọn lựa mảnh đất này để định cư, chúng tôi đã thôi không còn tìm kiếm nó nữa. Có lẽ, cứ để bí mật ấy vùi chôn trong dòng sông thời gian thì tốt hơn.”

Nói tới đây, Cương Nhật Phổ Bạc ngẩng đầu lên mỉm cười với lạt ma Á La, rồi hỏi: “Xem ra thì bọn Cường Ba vẫn chưa biết thân phận thực sự của đám Mật tu giả các ông phải không?”

Lạt ma Á La gật đầu: “Đợi thời cơ đến rồi mới cho họ biết thì tốt hơn.”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Điều này thì tôi có thể hiểu được. Thế nhưng, các ông đã để họ giúp đỡ tìm kiếm Bạc Ba La, song dường như lại không nói cho họ biết mấy thông tin thì phải? Đến cả lang tiêu mà cũng không biết là gì...”

Lạt ma Á La nói: “Hầu hết tư liệu chúng tôi nắm được đều đã đưa cho họ cả rồi, vấn đề còn lại là phải xem họ có thể lĩnh ngộ lý giải được bao nhiêu mà thôi; còn về lang tiêu, bản thân tôi cũng không ngờ đến ngày nay nó vẫn còn phát huy được tác dụng; ngoài ra còn một số việc mà chúng tôi không biết, đây chính là lý do tôi đến tìm gặp anh.”

“Ừm,” Cương Nhật Phổ Bạc tựa như ngộ ra điều gì đó, nói, “gia tộc chúng tôi vì bị vu hãm, không nuốt được mối hờn căm này, nên mới quyết tìm Đạo quân Ánh sáng hồng rửa nỗi oan khuất mà gia tộc phải gánh chịu. Tất nhiên, có thể tìm thấy các báu vật trong Tứ Phương miếu, trùng chấn lại thanh uy của gia tộc, khôi phục sự huy hoàng năm xưa cũng là một nguyên nhân rất quan trọng. Còn các ông thì sao?”

...

Đêm đã khuya, Cương Lạp hoàn toàn không hứng thú chút nào với câu chuyện của hai người, nó cụp tai xuống che mắt, dựa sát vào bếp lò ngủ thiếp đi, chỉ còn ngọn lửa là vẫn nhảy múa không biết mệt mỏi.

Sáng sớm hôm sau, Nhạc Dương dậy rất sớm, chỉ thấy cảnh vật bên ngoài đẹp mê hồn, không khí trong lành, hồ nước núi non trông như tranh vẽ, anh chàng tập một bài thể dục, hít thở không khí thanh khiết, tinh thần sảng khoái, không tìm được mà phải ca tụng rằng, nếu được ở đây chắc chắn sẽ sống lâu thêm mấy năm.

Nhạc Dương đã nghe Trác Mộc Cường Ba kể, rằng người Đạt Mã rất thanh đạm chất phác, cuộc sống đơn giản đến khó có thể tin nổi. Đàn ông trưởng thành chặt củi rèn sắt, còn dệt vải và dọn dẹp nhà cửa là việc của đàn bà, người già ngồi ngoài cửa xe sợi, nếu không thì đan lưới, hôm nào trời lạnh quá thì ngồi bên bếp lò. Đạo trước, trẻ con ở đây còn ít được giáo dục, đa phần đều được để mặc ngoài đồng cỏ với bò cừu hoặc tự do chơi đùa với bạn bè cùng lứa, lớn lên thì kết hôn sinh con, toàn bộ cuộc sống chỉ có thế, ngày lại qua ngày. Khi nghe kể mười mấy năm trước, trẻ con ở đây không cần đọc sách đi học, Nhạc Dương và Trương Lập không những không cảm thấy thương hại chúng, ngược lại còn tỏ ra hết sức ngưỡng mộ nữa.

Nhạc Dương đang say sưa ngắm cảnh, thấy Trương Lập cũng bước ra, liền cất tiếng: “Chào buổi sáng!”

Trương Lập nói: “Tập hợp, tập hợp, giáo quan gọi tập hợp kìa!”

Các đồng chí ở Cục Khí tượng thông báo, trong khoảng thời gian ngắn tới đây thời tiết không thích hợp cho leo núi, Lữ Cánh Nam nói với các thành viên trong đội, mấy ngày này sẽ để dân làng dẫn họ đi thăm dò các tuyến đường, hy vọng có thể tìm được con đường lên núi nào khác ngoài con đường đã bị đàn sói chiếm cứ.

Vì lý do an toàn, mọi người vẫn chia làm ba nhóm do những dân làng quen thuộc địa hình dẫn đường, cẩn thận tránh xa khu vực bầy sói tập trung, đi khắp xung quanh núi tuyết để đo đạc quan trắc. Mấy ngày liền bôn ba vất vả, đến cả người như Trác Mộc Cường Ba cũng cảm thấy hơi mệt mỏi, xem ra họ vẫn phải tăng cường rèn luyện thể lực thêm nữa.

Không chỉ vậy, họ còn chẳng có thời gian để nghỉ ngơi. Mỗi ngày trở về đều phải chỉnh lý, phân tích các tuyến đường mới thăm dò được, còn phải tiếp tục nghiên cứu tấm bản đồ đã được các chuyên gia đánh dấu kia. Hướng đi của mạch núi nhìn đại thể thì không sai rồi, nhưng trên bản đồ không đánh dấu chỉ đường lên núi, đây cũng là lý do căn bản khiến họ phải nhọc công đến vậy. Lữ Cánh Nam nói với mọi người, về nơi này, ngọn núi này, ngoài bản đồ ra còn một bằng chứng khác nữa. Trong tư liệu lịch sử từng có ghi chép rất rõ ràng, tượng Phật và kinh thư theo Văn Thành công chúa vào đất Tạng năm xưa xuất hiện lần cuối cùng chính ở huyện Đạt Mã này, bởi thế mà từ rất nhiều năm trước, nhà nước đã tiến hành khảo sát ở khu vực núi non gần đây. Có điều khi ấy còn chưa có bản đồ chỉ rõ là ngọn núi nào, mà điều kiện kỹ thuật cũng không được hoàn bị cho lắm, cuối cùng đội khảo sát đã mất tích toàn bộ ở khu vực này, nghĩ lại thì có lẽ chính là lần mà Mã Bảo nhắc đến lúc họ mới tới đây rồi. Lữ Cánh Nam nói, về sau, nhà nước còn tổ chức đội khảo sát khoa học tới đây thăm dò nhiều lần nữa, nhưng vì nhiều nguyên nhân khác nhau, nên đến cuối cùng vẫn buộc phải bỏ cuộc. Nhạc Dương lập tức liên tưởng đến người dẫn đường Cương Nhật Phổ Bạc mà đội trưởng Hồ Dương nhắc tới, liền thì thầm nói riêng với Trác Mộc Cường Ba rằng, có lẽ lát mà Á La biết một số việc liên quan đến Cương Nhật Phổ Bạc, có điều tới giờ anh vẫn chưa nghĩ ra nên hỏi ông như thế nào thôi.

Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc nói: “Còn phải hỏi như thế nào nữa à? Trực tiếp hỏi thôi, để tôi đi tìm đại sư luôn.”

Trác Mộc Cường Ba tìm được lạt ma Á La, liền hỏi ngay: “Đại sư, hôm qua ngài và a quả độ sức một trận, có phải đã nhận ra được điểm gì đó từ thân thủ hay gì đấy của anh ấy phải không? Thí dụ như thân phận, lai lịch gì đó chẳng hạn. Nói thực lòng, tôi đã ở với anh ấy hơn nửa năm, trước giờ vẫn cứ nghĩ anh ấy chỉ là một người dân Tạng bình thường, nhưng hôm qua, từ những hiểu biết của anh ấy về Đạo quân Ánh sáng và Bạc Ba La, có thể thấy thân phận của a quả dường như không tầm thường một chút nào.”

Lạt ma Á La hơi ngạc nhiên đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, hiển nhiên ông không ngờ gã lại đem mình và Cương Nhật Phổ Bạc liên hệ với nhau nhanh như vậy. Có điều cuộc nói chuyện đêm qua với Cương Nhật Phổ Bạc đã mở được khá nhiều nút thắt nghi vấn trong lòng ông, vậy nên đại sư cũng thẳng thắn trả lời luôn: “Đúng thế, tôi biết thân phận của Cương Nhật Phổ Bạc. Anh ta là người của gia tộc La Long Ni Khắc, chúng tôi gọi họ là hậu duệ Bạch Ngân.”

Thấy Trác Mộc Cường Ba hoàn toàn không hiểu gì, lạt ma Á La nở một nụ cười điềm đạm, ý bảo gã tìm chỗ nào đó ngồi xuống, rồi chậm rãi giải thích: “Sự việc này, thông thường phải là người hiểu biết về lịch sử các gia tộc ở Thổ Phồn mới dễ dàng thông hiểu được. Để tôi nói về gia tộc trước nhé. Vương triều Thổ Phồn hùng cứ cao nguyên Thanh Tạng cả mấy trăm năm, ngoài hai gia tộc thế gia đại thần Nương thị và Vi thị ra, còn có rất nhiều gia tộc được trọng dụng qua nhiều triều đại, họ cũng giống như Dương gia tướng, Nhạc gia tướng, Tiết gia tướng... mà ngày nay mọi người đều đã quá quen thuộc rồi vậy. Triều đại thay đổi, quý tộc thế tập cha truyền con nối, có rất nhiều gia tộc đã cùng hưởng vinh chịu nhục với Thổ Phồn. Đây chính là gia tộc, mỗi triều mỗi đại đều có mấy gia tộc lớn mạnh, tôi không nhắc đến hết ở đây, mà chỉ nói riêng về gia tộc La Long Ni Khắc thôi. Cậu cũng biết rồi đấy, Đạo quân Ánh sáng là lực lượng chiến đấu mạnh nhất do Tạng vương Tùng Tán Can Bố lập nên, về sau thì chủ thể của Đạo quân Ánh sáng là bộ tộc Qua Ba, nhưng trước khi chiến thắng Tượng Hùng, cậu có biết những người nào là chủ thể của Đạo quân Ánh sáng này hay không?”

Trác Mộc Cường Ba đã lờ mờ đoán được: “Lẽ nào lại là...”

Lạt ma Á La gật đầu: “Đúng thế, chính là gia tộc La Long Ni Khắc. Trong lịch sử, họ cũng từng được gọi là nô bộc của Ánh sáng, họ chính là Đạo quân Ánh sáng tiền nhiệm. Sau khi bộ tộc Qua Ba được biên vào làm bộ phận chính của Đạo quân Ánh sáng, gia tộc La Long Ni Khắc được chuyển sang một cánh quân khác, ngoài chuyện đó ra, họ vẫn đảm nhận sứ mệnh giống như Đạo quân Ánh sáng, cũng tức là quân thân vệ của Tạng vương. Cũng có nghĩa là, vào thời đó, gia tộc La Long Ni Khắc đảm nhiệm cùng một cương vị với Đạo quân Ánh sáng, họ chính là những người tiếp cận gần nhất với bộ tộc Qua Ba. Còn nữa, tôi vẫn còn nhớ hôm qua Nhạc Dương đã nhắc đến một chuyện, nói rằng tại sao Tạng vương lại dám dùng một đội quân không trực tiếp trung thành với mình làm cận vệ, gia tộc La Long Ni Khắc này, chính là một trong các nguyên do đó. Gia tộc này đã trực tiếp sẽ tận hiến sức lực cho Tạng vương, so về số lượng trong quân thân vệ thời bấy giờ, bọn họ còn đông hơn cả Qua Ba tộc, đại khái cũng có vai trò khắc chế bộ tộc Qua Ba, cân bằng thực lực. Bởi vậy,

khi Đạo quân Ánh sáng đột nhiên biến mất, gia tộc này cũng phải đối mặt với nguy cơ vô cùng to lớn...”

Lạt ma Á La ngừng nói, Trác Mộc Cường Ba liền thắc mắc: “Đạo quân Ánh sáng biến mất thì liên quan gì với bọn họ kia chứ?”

Lạt ma Á La nói: “Đạo quân Ánh sáng tuy là đội quân bí mật của Thổ Phồn, nhưng không phải là không ai hay biết, ít nhất thì cũng có hai đại gia tộc Nương thị và Vi thị là biết chuyện. Hơn nữa, khi ấy, những gia tộc lớn mạnh, nắm giữ các bí mật tối cao của quốc gia cũng ít nhiều biết được một chút. Vì vậy, bí mật về nguyên do tại sao Đạo quân Ánh sáng có thể trở thành lực lượng chiến đấu mạnh nhất của vương triều Thổ Phồn vẫn là điều mà các gia tộc lớn đều khao khát nhòm ngó. Sau khi Đạo quân Ánh sáng biến mất, cân bằng thế lực giữa các gia tộc lớn bị phá vỡ, không còn lực lượng nào áp chế được họ nữa, những gia tộc này lại càng thêm khát được sở hữu sức mạnh của Đạo quân Ánh sáng; hơn nữa, cậu chớ quên rằng, cùng biến mất với Đạo quân Ánh sáng còn có tất cả báu vật của vương triều Thổ Phồn thời kỳ toàn thịnh. Chỉ với hai điểm này thôi, cũng đủ khiến những gia tộc thực lực hùng mạnh kia đào đất sâu ba thước lên tìm kiếm bất cứ đầu mối nào liên quan đến Đạo quân Ánh sáng rồi. Mà những đầu mối này, ngoài hai đại gia tộc Nương thị và Vi thị ra, ai sẽ là người bị nghĩ đến đầu tiên chứ?”

Trác Mộc Cường Ba giờ mới hiểu ra: “Gia tộc La Long Ni Khắc!”

Lạt ma Á La gật đầu: “Không sai. Họ từng đảm nhiệm công việc ở cùng một nơi với Đạo quân Ánh sáng, lại là người tiền nhiệm của bộ tộc Qua Ba, trong con mắt người ngoài, chắc hẳn họ còn biết rất nhiều ẩn tình bên trong mà không ai khác biết được. Vì vậy, trong cuộc chiến loạn sau này, vận mệnh của họ cũng giống như những người Qua Ba bị Đạo quân Ánh sáng bỏ rơi vậy, họ trở thành mục tiêu đầu tiên mà các gia tộc lớn muốn đối phó. Những gia tộc hơi có thực lực một chút, đều muốn tìm được đầu mối về Đạo quân Ánh sáng từ gia tộc La Long Ni Khắc cả. Liên tiếp nhiều năm chinh chiến, dẫu rằng sức chiến đấu của gia tộc La Long Ni Khắc cực cao, nhưng rồi cuối cùng cũng không thể thoát được số phận bi thảm. Thế nhưng, sự thực là họ cũng hoàn toàn không hề hay biết về sự biến mất của Đạo quân Ánh sáng, chỉ là vô tình đã trở thành chìa khóa mở cửa kho báu trong mắt người ngoài mà thôi.”

Trác Mộc Cường Ba bừng tỉnh ngộ, nói: “Thì ra là vậy. Thế nên để rửa sạch mối oan khiên, họ phải tìm ra Đạo quân Ánh sáng, và cũng gia nhập hàng ngũ những người đi tìm kiếm Bạc Ba La. Chẳng trách a quả lại nói, gia tộc nhà họ đã tìm kiếm gần nghìn năm nay rồi.”

Lạt ma Á La gật đầu: “Ừm, về sau những hậu nhân của gia tộc La Long Ni Khắc còn sống sót sau cơn chiến loạn đã bị buộc phải thay tên đổi họ, sống lưu vong hoặc ẩn cư. Có điều, để ghi nhớ lòng trung thành của họ với vương thất và sự cống hiến trong công cuộc mở rộng cương thổ của vương triều Thổ Phồn, người đời sau gọi họ là hậu duệ Bạch Ngân, ý chỉ những võ sĩ mạnh mẽ, sức chiến đấu chỉ đứng sau có Đạo quân Ánh sáng.”

Trác Mộc Cường Ba lại nói: “Vậy hôm qua làm sao đại sư nhận ra được thân phận của anh ấy thế?”

Lạt ma Á La mỉm cười: “Chuyện này thì đơn giản thôi. Đầu tiên cậu phải biết, lịch sử của một số gia tộc thậm chí còn dài hơn cả bản thân vương triều Thổ Phồn nữa, những gia tộc

này đều có huy chương, kỳ hiệu và những hoa văn trang trí đặc trưng chỉ thuộc về gia tộc họ. Thời đó, chỉ cần nhìn thấy những tiêu chí đặc biệt này, là lập tức có thể nhận ra đây là thuộc về gia tộc nào, cũng giống như bây giờ cậu thấy logo của ngân hàng Kiến Thiết, ngân hàng Công Thương là nhận ra ngay vậy thôi. Tôi nhận ra tiêu ký của gia tộc La Long Ni Khắc trên cán đao Cương Nhật Phổ Bạc, mà thực ra, đến ngày nay, mọi người cũng vẫn thường trông thấy những tiêu ký đó mà.”

Thấy vẻ hoài nghi trên mặt Trác Mộc Cường Ba, lạt ma Á La lại nói: “Vì chiến tranh, những gia tộc ấy thường là bị tiêu diệt toàn bộ, huy hiệu của họ tản mát khắp trên cao nguyên, bị che phủ trong những bờ cây bụi cỏ. Về sau, khi dân du mục tìm thấy chúng, lịch sử đã bị lãng quên, nên người ta không thể nhận ra được đó là vật thuộc về ai, ở thời nào nữa, liền coi là những thứ trên trời rơi xuống, là vật trời cao ban tặng, vậy là những huy hiệu của gia tộc ấy liền được coi là vật tượng trưng cho may mắn, được giữ gìn như một thứ báu hộ thân. Những huy hiệu gia tộc ấy, cũng chính là thiên khâm mà người ta vẫn thấy bây giờ. Tất nhiên, thiên khâm không chỉ gồm có huy hiệu của gia tộc, mà còn có cả các pháp khí từng được các tôn giáo cổ đại sử dụng. Ngoài ra, trong số rất nhiều hoa văn kỳ quái trên thiên châu, có không ít là hoa văn chuyên dụng của một số gia tộc nào đó, chỉ là đến ngày nay, e rằng không còn ai nhận ra được chúng nữa mà thôi.”

Lúc này, Nhạc Dương chạy đến hỏi: “Cường Ba thiếu gia, đại sư, hai người...”

Lạt ma Á La hỏi: “Nói chuyện xong rồi, có chuyện gì vậy?”

Nhạc Dương nói: “Cường Ba thiếu gia, giáo sư Phương Tân muốn anh qua nói một chút về tình hình bầy sói hôm trước.”

Trác Mộc Cường Ba đứng lên hỏi: “Các cậu chưa kể à?”

Nhạc Dương gãi đầu: “Giáo sư bảo chúng tôi kể không chuyên nghiệp chút nào...”

Trác Mộc Cường Ba cười lên ha hả, sải chân bước đi. Nhạc Dương ở phía sau căn vặn: “Thế nào, lạt ma Á La nói gì vậy?”

Trở vào trong nhà, Mẫn Mẫn và Trương Lập đang tranh luận gì đó, rõ ràng cô không tin những gì Trương Lập kể cho lắm, giáo sư Phương Tân đang nhập dữ liệu vào máy tính. Trác Mộc Cường Ba đã tự mình trải qua vụ đụng độ với bầy sói, lại lựa ra những chỗ chính yếu, nên nhanh chóng giúp giáo sư Phương Tân hiểu được tất cả mọi chuyện họ gặp phải hôm trước.

Nghe Trác Mộc Cường Ba kể xong, giáo sư Phương Tân nói: “Rõ ràng là sói di cư rồi, nhưng lại có điểm khác biệt với tất cả những đàn sói di cư mà chúng ta từng nghiên cứu, tôi muốn đích thân đi quan sát một phen...”

“Không, không, không, không thể được...” giáo sư Phương Tân còn chưa dứt lời, đã bị mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba cực lực ngăn cản. Hệ số nguy hiểm quá lớn, nhưng giáo sư Phương Tân đâu dễ dàng bỏ cuộc đến thế, cuối cùng Trác Mộc Cường Ba đành nói, muốn đi thì cũng phải đợi vũ khí trang bị vận chuyển đến đã, sau đó còn phải hỏi ý kiến Lữ Cảnh Nam, vậy mới khiến giáo sư Phương Tân tạm gác ý định đó lại.

Trương Lập nói: “À, tôi định hỏi anh từ hôm qua rồi cơ, Cường Ba thiếu gia, hôm trước anh nói, chỉ ở trong đàn sói di trú mới có thể xuất hiện vua sói, những đàn khác thì chỉ có sói đầu đàn, sói thống lĩnh, chuyện là như thế nào vậy?”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn giáo sư Phương Tân, nói: “Về việc này, để thầy giáo giải thích thì rõ ràng dễ hiểu hơn.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Cậu có biết tập trí là gì không?”

Trương Lập và Nhạc Dương cùng lúc lắc đầu. Giáo sư Phương Tân liền giảng giải: “Thấy chưa, đây chính là chỗ tai hại của việc không thích học đấy. Tập trí, chính là chỉ trí tuệ tập thể. Hệ thần kinh của những cá thể nhỏ bé như ong mật hay kiến đều hết sức đơn giản, khi chúng là một cá thể thì hầu như chẳng có trí tuệ gì. Thế nhưng, khi số lượng cá thể đạt đến một con số nhất định, sẽ tự động nảy sinh một dạng trí tuệ tập thể, chúng có thể xây dựng những cái tổ phức tạp, tuân theo những quy tắc xã hội phức tạp, có lúc thoát nhìn thì thấy gần như là xã hội loài người thu nhỏ vậy, thậm chí còn tinh chuẩn hơn cả con người nữa, tại sao lại như vậy chứ?”

Nhạc Dương và Trương Lập lại lắc đầu, giáo sư Phương Tân tiếp tục giải thích: “Ở đây có một vấn đề cấp độ. Một điểm là điểm, vô số điểm nối lại với nhau thì thành đường, hai đường thẳng giao nhau thì thành một mặt phẳng, vô số mặt phẳng chồng chất lên nhau thì tổ hợp thành không gian lập thể mà chúng ta đang tồn tại, đây chính là không gian vĩ độ mà các nhà khoa học vẫn thường nói đến, các không gian vĩ độ cao đều do các không gian vĩ độ thấp tổ hợp mà thành. Đồng thời các nhà khoa học cũng cho rằng, phương diện trí tuệ cũng tương tự như vĩ độ không gian này vậy, sao các cậu nghĩ ra thế? Chà chà, vậy mà cũng không hiểu được hả? Thôi thì tôi nói đơn giản hơn một chút vậy, các cậu thử tưởng tượng một chút nhé, một cái bóng đèn nếu tắt hay sáng, thì nó chỉ có thể biểu thị tắt hay sáng thôi, có đúng không? Nếu như có một nghìn cái bóng đèn xếp thành hình vuông, vậy thì khi bật hay tắt một phần những bóng đèn trong đó, chẳng phải là sẽ có thể hiện thành những hình khác nhau hay sao? Như vậy đã hiểu được chưa, một con ong mật chính là một cái bóng đèn, nó không có trí tuệ gì cả, là một cá thể cùng lắm chỉ có một chút bản năng sinh tồn, nhưng khi cả đàn ong tập trung lại, bọn chúng liền trở thành động vật có tính xã hội, chúng có ong chúa, có ong đực, có binh sĩ chiến đấu, có con phụ trách ong non, có con thu thập lương thực. Khi ấy, hiện ra trước mắt chúng ta, là một đại gia đình đầy trí tuệ.”

Nhạc Dương và Trương Lập đã hơi hơi hiểu, bắt đầu gật gù. Kế đó, giáo sư Phương Tân lại nói: “Kiểu trí tuệ tập thể này thích hợp với đại đa số các loài động vật quần cư, bao gồm cả tổ tiên loài người chúng ta; cùng một lý do, cũng bao gồm cả đàn sói. Khi đàn sói lấy gia tộc làm đơn vị, chúng chủ yếu là săn bắt, vấn đề mà con sói đầu đàn quan tâm chỉ là bảo vệ lãnh địa của gia tộc và địa vị thủ lĩnh của mình, đảm bảo gia tộc của nó có thể tiếp tục tồn tại lâu dài, mặc dù trong đàn sói có sản sinh ra quan hệ địa vị xã hội cao thấp, nhưng trí tuệ rất có hạn. Khi chúng phát triển thành một tập đoàn sói, quan hệ xã hội không chỉ là trong nội bộ gia tộc với nhau nữa, đồng thời, giữa các gia tộc cũng sẽ nảy sinh sự phân biệt về địa vị xã hội, săn bắt tập thể cũng cần sự phối hợp chặt chẽ hơn, điều động chỉ huy chuẩn xác hơn, có điều chúng cũng vẫn có một vấn đề, đó là vấn đề khu vực. Khu vực hạn định phạm vi hoạt động của chúng, không dám rời khỏi hoàn cảnh sinh tồn ban đầu của mình thì trước sau khó có thể đột phá được giới hạn thấp để nảy sinh trí tuệ tập thể. Cổ nhân có câu, đọc vạn

quyển sách, đi vạn dặm đường, trong thời đại không có thông tin điện tử như bây giờ, nếu muốn tăng cường kiến thức, thì cần phải du lịch khắp nơi, đối với bầy sói cũng vậy thôi. Chỉ có trên con đường di cư, chúng mới gặp được các sinh vật chủng loại khác nhau, giao lưu với những đàn sói ở khu vực khác, có thể học được các kỹ xảo săn bắt đặc biệt; trên đường di cư, mới cần phải thích ứng với những hoàn cảnh sinh tồn khác nhau; quan trọng hơn cả, là bầy sói di cư sẽ không ngừng lớn mạnh, khi số lượng sói trong đàn tăng đến một điểm giới hạn, toàn thể đàn sói sẽ nảy sinh đột phát, sản sinh ra trí tuệ tập thể mà tôi vừa nói đến.”

Giáo sư Phương Tân hít sâu vào một hơi, nói: “Về điểm tới hạn này thì trong giới học thuật cũng chưa có định luận, tóm lại, nếu số lượng bầy sói tăng đến một cơ số tương đối lớn, cả bầy sẽ xuất hiện một thay đổi nghiêng trời lệch đất. Phải biết rằng, trong bản thân lũ sói đã tiến hóa ra các loại ngôn ngữ cơ thể, cơ chế phụ trách săn bắt và đẳng cấp xã hội rất nghiêm khắc, khi chúng nảy sinh hiện tượng trí tuệ tập thể, trí tuệ của cả bầy sẽ có một bước nhảy lớn. Có chuyên gia đã tính toán, khi đó, trí tuệ và hình thái xã hội của bầy sói sẽ có thể đạt đến hoặc vượt trên trình độ văn minh của xã hội nô lệ của loài người. Nói một cách thông tục hơn, chẳng hạn như bầy sói di cư xuất hiện hôm nay vậy, chỉ số thông minh của chúng còn cao hơn cả người thời Đồ đá, có khả năng là đã đạt đến trình độ văn minh của nước ta thời kỳ triều Hạ, hoặc giả có thể còn cao hơn. Sự thực là, xã hội loài người thời xưa cũng thông qua hình thức trí tuệ tập thể này mà tiến hóa tới thứ mà chúng ta ngày nay gọi là văn minh, người ta vẫn thường nói, con người có trí tuệ từ trong lao động, điều này không hoàn toàn chuẩn xác cho lắm, nói một cách chuẩn xác, thì phải là, con người có trí tuệ từ trong lao động tập thể.”

Bình minh núi tuyết

Nhìn về mặt nghi hoặc của Nhạc Dương, giáo sư Phương Tân mỉm cười nói: “Tôi biết cậu muốn hỏi gì rồi, nếu bầy sói đã có thể tiến hóa đến đẳng cấp xã hội cao như thế rồi, tại sao lại không xuất hiện người sói phải không? Thực ra cũng rất đáng tiếc, tại sao ngày nay không xuất hiện người sói chứ? Đó chính là vì, bọn chúng đã chậm mất một bước, tổ tiên của chúng ta đã tiến hóa lên trí tuệ tập thể trước loài sói một bước, cũng chính là tới nền văn minh mà ngày nay mọi người vẫn nói, trong khi bầy sói muốn tiến hóa lên một nền văn minh thuộc về loài sói thì lịch sử đã không cho phép nữa rồi. Cậu phải biết rằng, tiền đề để xuất hiện sói di cư là những năm tháng đói kém, nếu không có con người, bọn chúng đã có thể đạt được tiến hóa cực đại, nhưng rất đáng tiếc, con người đã tiến hóa trước chúng. Cậu thử nghĩ xem, khi khó khăn đói kém, con người cũng phải đối mặt với tình trạng ấy, bầy sói dù có lợi hại đến đâu cũng sao có thể so được với loài người cũng đói khát như chúng cơ chứ. Trong lịch sử từng xuất hiện những lúc sói thành họa trên diện tích lớn, tổ tiên chúng ta đã dốc hết sức lực ra để diệt trừ, giờ thì đã hiểu ra rồi chứ. Vì vậy lũ sói chỉ có thể dừng ở sói di cư, chứ không thể tiến hóa thêm một bước nữa. Nhưng cho dù là thế, muốn khống chế cả một tập thể rất nhiều con sói, cân đối công việc ở các phương diện khác nhau, thì cũng cần có một vị thủ lĩnh có mưu lược, kiến thức, năng lực hành động đều vượt xa những con sói khác, chính là vua sói được tất cả bầy đàn công nhận.”

Trương Lập nói: “Vậy thì trong đàn sói mà chúng ta thấy kia...”

Giáo sư Phương Tân lắc đầu: “Trong đàn sói các cậu trông thấy đó không có vua sói đâu. Trước tiên là đàn sói chưa đủ số lượng để nảy sinh trí tuệ tập thể, chưa đạt đến mức để đột phá rào cản trí tuệ. Kể đó, nếu đã có vua sói, thì địa vị của nó là hết sức siêu nhiên, không cần phải tốn công tìm kiếm nhận diện làm gì, nhìn một cái là thấy ngay... Ừm, tất nhiên, tôi cũng chưa thấy bao giờ, có điều đại đa số các chuyên gia đều nhận định như vậy cả. Tôi nghĩ, với cảm giác mà đàn sói này mang đến cho tôi và Cường Ba, có lẽ chúng là bộ phận nhỏ ly khai khỏi một đàn sói đã sản sinh trí tuệ tập thể, do mấy con sói đầu lĩnh dẫn đầu, còn mục đích và kế hoạch của chúng là gì thì vẫn còn phải tiến hành quan sát sâu hơn mới đưa ra kết luận được. Cường Ba, cậu thấy thế nào?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu nói: “Tôi cũng cho là như vậy. Trong quá trình chiến đấu giữa bầy sói và đàn bò Yak, không thấy xuất hiện một vị chỉ huy duy nhất, bọn chúng chia thành mấy nhóm lớn để triển khai hành động.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Đúng rồi, các cậu kể rằng cuối cùng khi lang tiêu vang lên, trên núi tuyết có dạ để đáp lại tiếng sói tru hả?”

Nhạc Dương gật đầu: “Dạ để ấy chính là yêu tinh tuyết, chú Cương Nhật Phổ Bạc bảo thế.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Ờ, người tuyết, yêu tinh tuyết, dã nhân, dạ để, các cách gọi đều có cả, có điều chỉ người Hạ Nhĩ Ba sống trong dãy Himalaya và cư dân ở đây mới phát âm là ‘dạ để’ thôi. Tôi từng nghe một thuyết nói rằng, cách phát âm ‘dạ để’ này là do người Hán

lưu lại, người Hạ Nhĩ Ba lại đem nó dịch âm ra, về sau lại được dịch âm sang nước ngoài, rồi lại được dịch âm ngược trở lại một lần nữa.”

Nhạc Dương nói: “Làm sao có chuyện đó được?”

Giáo sư Phương Tân mỉm cười: “Cậu không biết sao, ở huyện Đạt Mã từng có một con đường cổ nối liền Đại Đường và Thổ Phồn, tương truyền là do Văn Thành công chúa hoạch định xây dựng, người nước Đại Đường có thể thông qua con đường này mà đến thẳng Thiên Trúc, ừm, bên ngoài huyện thành có bia khắc bằng chữ Hán mà. Cũng có khả năng là do người Hán chúng ta đặt tên nhầm chữ, chỉ có điều trong sử liệu không thể tìm thấy dấu tích gì mà thôi. Chúng tôi từng tìm kiếm trên diện rộng, cuối cùng chỉ phát hiện trong một cuốn tạp ký của người thời Tống có bài thơ Đường không đề tên tác giả nhắc đến, ‘Đỉnh cao núi tuyết, có vượn đêm gào, trăng vừa lộ ra, có sói hòa theo...’ Chữ ‘đêm gào’ (dạ đề) này có phải chính là chữ ‘dạ đề’ mà người Hạ Nhĩ Ba dịch âm ra hay không thì chúng tôi không thể biết được.”

“Cổ đạo Đường-Phiên?” Nhạc Dương lấy làm kỳ lạ nói. “Giáo quan và Mã Bảo có nhắc đến đâu nhỉ?”

Giáo sư Phương Tân nói: “Ừm, là thế này, con đường đó đã biến mất từ lâu lắm rồi, có thuyết nói đây là đường do Văn Thành công chúa xây nên, cũng có thuyết bảo đó là đường Xích Tôn công chúa đã đi vào đất Tạng, nhưng đến ngày nay thì ngoài một tấm bia đá có khắc chữ Hán ra, không thể tìm được sử liệu nào, cũng không tìm thấy dấu vết của con đường cổ xưa ấy nữa. Tôi đoán chừng có lẽ là vì con đường này băng qua đại tuyết sơn, quả thực hết sức hiểm trở khó đi, vậy nên sử dụng chưa được bao lâu đã bị bỏ hoang rồi. Chúng tôi cũng tình cờ nghe nói đến khi đến huyện Đạt Mã lần trước thôi, đúng không, Cường Ba?”

Trác Mộc Cường Ba gật gù đầu: “À, ờ, chữ ‘dạ đề’ ấy trong tiếng Hạ Nhĩ Ba nghĩa là... người sống trên vách đá...” Dòng suy tư của gã bay đi rất xa, rất xa, dạ đề, người sống trên vách đá, sống chung với sói, bộ tộc Qua Ba... liệu có một liên hệ nào đó hay chăng?

Đêm hôm ấy, Trác Mộc Cường Ba mơ một giấc mơ kỳ quái. Trong mơ, gã đến một nơi giống như núi hình vòng cung trên bề mặt mặt trăng, giữa vòng vây núi non trùng điệp là một mặt hồ phẳng lặng như gương, ánh trăng hòa tan trong nước hồ, tinh tú lấp lánh trên mặt hồ. Bên bờ hồ, một đám người mơ hồ đang ngồi, họ cao giọng ca hát, lời ca hào hùng phóng khoáng, nghe tựa như tiếng gọi từ thời viễn cổ xa xăm, khiến Trác Mộc Cường Ba chợt thấy nhớ nhung, chỉ muốn đến gần họ, cùng cất cao tiếng hát.

Xung quanh những người đó còn có rất nhiều sói, chúng ngồi chồm hổm bên cạnh mọi người, ngẩng đầu nhìn trời cao, cũng hòa theo tiếng ca khàn khàn hào hùng ấy mà cất tiếng tru khi cao khi thấp. Tiếng sói tru không ngờ lại hết sức hài hòa với tiếng hát, ngoài ra còn có tiếng côn trùng, chim muông, tiếng gió hòa vào, cùng làm nên một bản hợp xướng giữa trời đất mệnh mang.

Trong không gian đặc biệt ấy, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy tự do chưa từng thấy, gỡ bỏ được những xiềng xích trong lòng, vứt hết phiền não của chốn thế tục, tâm linh được giải phóng, cơ hồ như muốn theo tiếng ca cất cánh bay cao.

Ba ngày sau đó, ngoài khu vực bị bầy sói chiếm cứ, thật sự họ không tìm thấy con đường nào khác có thể lên núi, đội trưởng Hồ Dương lấy làm bức tức, đến cả lúc nói chuyện bình

thường, khẩu khí của anh cũng hết sức nặng nề cứ như thể đang mắng chửi người ta vậy. Trác Mộc Cường Ba cũng đem suy nghĩ của giáo sư Phương Tân nói với Lữ Cánh Nam, tuy cô cho rằng khảo sát đàn sói này không phải là chuyện họ nên quan tâm, nhưng con đường lên núi mà đội trưởng Hồ Dương đã tốn công tìm ra thì lại rất đáng đi xem thế nào. Chỉ có điều, các đồng chí ở Cục Khí tượng mãi vẫn chưa tính toán được khi nào thì thời tiết trên núi tuyết thuận lợi, vũ khí lại phải đợi tới khi xác định xong thời gian lên núi mới được đưa đến, không có vũ khí, bọn họ cũng biết điều mà không đến quấy nhiễu lũ sói ấy.

Lại thêm mấy ngày nữa qua đi, công tác khảo sát về cơ bản đã kết thúc, hàng ngày, Lữ Cánh Nam để mọi người tập luyện mang vác nặng dưới chân núi, coi như là huấn luyện để thích ứng với môi trường. Khoảng thời gian này dễ chịu hơn so với lúc đi thăm dò địa hình rất nhiều, ít nhất thì buổi chiều còn có nửa ngày nghỉ ngơi. Mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba thường đến nhà Cương Nhật Phổ Bạc, gã và giáo sư Phương Tân đã vốn đã quen biết Cương Nhật Phổ Bạc từ trước, chuyện gì cũng nói được, nếu không phải đại bản doanh đặt ở làng Nạp Lạp, bọn gã đã ở lại luôn nhà anh ta rồi. Trác Mộc Cường Ba cũng hỏi về gia tộc của Cương Nhật Phổ Bạc, thấy gã đã biết chuyện, Cương Nhật Phổ Bạc cũng không tiện che giấu nữa, gật đầu thừa nhận luôn, về đại thể cũng nói giống như lạt ma Á La. Đội trưởng Hồ Dương thì vẫn nuôi hy vọng Cương Nhật Phổ Bạc có thể dẫn đường cho họ lên núi, vì tuy quãng đường đến khu vực có mù tuyết không vấn đề gì, nhưng ở vùng có mù tuyết che phủ thì tình hình sẽ như thế nào, không lên trên đó thì không thể nói được. Trương Lập và Nhạc Dương thì chỉ đến chơi, hai anh chàng này rất thích chơi với Cương Lạp, đặc biệt là Nhạc Dương, anh cực kỳ quý mến con chó ngao thân trắng như tuyết, hơn nữa lại còn hiểu được ý người này. Mẫn Mẫn cũng rất quý Cương Lạp, vừa gặp đã yêu thích ngay, nhưng không hiểu vì nguyên nhân gì, Cương Lạp lại chẳng buồn để ý đến cô, đã mấy lần giở trò, hoặc cùng Nhạc Dương, Trương Lập đùa ác, khiến cô nàng cuống đến đỏ lựng cả mặt lên. Quan hệ của Cương Lạp với Lữ Cánh Nam cũng không được tốt lắm, có lúc còn nhe nanh múa vuốt ra với cô nữa, rõ là có ý đồ muốn đo sức với cô nàng này một phen. Còn Ba Tang và lạt ma Á La thì ít khi đến, nói ra thì cũng lạ, từ lúc đến thôn Nạp Lạp, Ba Tang thường xuyên nhìn núi tuyết và quảng sương trên đỉnh núi mà ngây người ra, có lúc còn đờ đẫn một lúc rất lâu nữa. Nhưng từ sau khi xảy ra sự việc kia, mọi người đều cố gắng tránh không làm phiền anh ta, vừa hy vọng Ba Tang nhớ ra được gì đó, lại sợ anh ta bệnh cũ tái phát. Kỳ thực, Nhạc Dương còn phát hiện Trương Lập cũng có tình trạng tương tự như vậy, ngay cả lúc chơi đùa với Cương Lạp cũng có thể thấy anh chàng ngây người nhìn chăm chăm về phía núi tuyết, không biết là đang nghĩ gì nữa.

Kết quả dự báo của Cục Khí tượng cuối cùng cũng được gửi đến, vậy là quyết định cuối cùng về ngày tháng lên núi đã được đưa ra, giờ thì chỉ còn vấn đề tuyến đường nữa thôi. Vũ khí vừa đến tay, giáo sư Phương Tân và đội trưởng Hồ Dương đều nôn nóng muốn tới khu vực của bầy sói xem xét. Lữ Cánh Nam dặn dò ba bốn lượt, nhắc cả đội cố gắng không làm tổn thương đến lũ sói. Dù sao thì số lượng sói trong lãnh thổ Trung Quốc cũng đã ít đến độ đáng thương rồi, ước chừng chỉ còn bằng với số lượng lạc đà một bướu hoang dã, ít hơn cả lũ gấu mèo nữa.

Không ngờ, họ còn chưa kịp xuất phát thì đã nhận được tin của Cương Nhật Phổ Bạc. “Mọi người không cần mang theo nhiều vũ khí đi tìm chúng nữa đâu, mang theo các thiết bị đo

đặc là đủ rồi.” Nhìn bọn Trác Mộc Cường Ba đang chuẩn bị hành trang lên đường, Cương Nhật Phổ Bạc điềm đạm nói.

“Gì hả, tại sao?” Trương Lập buột miệng hỏi.

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Chúng bỏ đi rồi, sáng sớm hôm nay tôi đã trông thấy.”

“Đi rồi? Đi đâu?” Lần này người cuống lên là giáo sư Phương Tân.

Cương Nhật Phổ Bạc lắc đầu: “Không biết. Hôm nay tôi vừa tỉnh dậy thì phát hiện lũ cừu trong chuồng, chúng đã trả lại hết, còn thêm mấy con cừu con nữa. Cương Lạp nói với tôi, nó không cảm giác thấy mùi của lũ sói đâu nữa, tôi mới lấy can đảm đi xem thử. Quả nhiên, chúng đi hết cả rồi, đàn bò Yak cũng đi rồi, không còn gì để lại cả.”

“Đi thôi, mau dẫn tôi đi xem nào!” Giáo sư Phương Tân đã cuống đến nỗi rối rít cả lên. Ở đây, người nghiên cứu sói lâu nhất, khát khao được quan sát tập tính sinh sống của đàn sói nhất phải kể đến giáo sư đầu tiên, một cơ hội tốt như vậy mà lại vô duyên với mình, thử hỏi làm sao mà ông không cuống quýt! Giáo sư Phương Tân không mang theo thứ gì, chỉ đeo chiếc máy tính xách tay rồi kéo Cương Nhật Phổ Bạc đi luôn. Lữ Cánh Nam dặn dò mấy câu, rồi mọi người vẫn mang theo một số vũ khí nhẹ đuổi theo phía sau. Đội trưởng Hồ Dương nửa tin nửa ngờ, mang theo cả bộ thiết bị đo đạc.

Khi bọn Trác Mộc Cường Ba trở lại nơi lũ sói và đàn bò Yak kịch chiến, trong lòng mọi người đều dâng lên một xúc cảm bồi hồi. Trác Mộc Cường Ba chợt thấy trống rỗng, tựa như vừa đánh mất thứ gì, thực ra, mặc dù lũ sói ấy khiến người ta cảm thấy ghê sợ, nhưng gã vẫn muốn nhìn thấy chúng lần nữa. Lũ sói đã tụ tập ở phía sau một triền núi khác, nơi đây giờ chỉ còn lại vài bãi chất thải của cả sói lẫn bò Yak, và thức ăn thừa của sói bỏ lại nữa, tất cả chúng đã di dời tập thể, dốc núi đá cuội lại không lưu vết chân, nên không thể biết chúng đã đi về phương nào.

Nghĩ đến cuộc chiến kịch liệt của lũ sói và đàn bò Yak Trác Mộc Cường Ba từng kể với mình, cùng sự giáo hoạt và trí tuệ của chúng, giáo sư Phương Tân cứ không ngừng lắc đầu. Sao mình lại không kiên quyết đòi đến trước xem thử một lần nhỉ? Tiếc quá, tiếc quá là tiếc. Ông cẩn thận thu thập đồng phân sói còn vương lại, không thấy sói thì mang ít phân về nghiên cứu cũng được. Đội trưởng Hồ Dương thì sử dụng các thiết bị đo đạc, cẩn thận giảng giải cho Lữ Cánh Nam về tuyến đường lên núi mà anh vạch ra, cùng những vấn đề cần chú ý đặc biệt dọc đường. Khi nói đến khu vực mù tuyết, có mấy lần anh liếc sang phía Cương Nhật Phổ Bạc. Nhưng Cương Nhật Phổ Bạc đã cố ý đứng ở chỗ xa, chỉ đi theo Trác Mộc Cường Ba và giáo sư Phương Tân. Lạ ma Á La thấy vậy, khóe miệng liền nở một nụ cười thần bí.

Đoàn người rời khỏi nơi tụ tập của bầy sói, lúc sắp chia tay, Cương Nhật Phổ Bạc hỏi bọn họ bao giờ lên núi tuyết, Trác Mộc Cường Ba đáp: “Ngày mai sẽ đi.”

Cương Nhật Phổ Bạc không hỏi gì thêm nữa. Cương Lạp nghe nói Trác Mộc Cường Ba sắp đi, liền cản chặt gấu quần gã, không để cho đi. Trác Mộc Cường Ba ngồi xổm xuống, ôm cổ Cương Lạp nói: “Hi, Cương Lạp xem đây, tao hứa rồi mà, nhất định sẽ về thăm mày, tao có làm hay không nào?”

Cương Lạp bất mãn lắc đầu. Trác Mộc Cường Ba lại nói: “Lần này, tao lại hứa với mày, khi nào tìm được nơi ấy, tao sẽ nhanh chóng trở lại thăm mày, thế có được không? Lần này sẽ không để mày phải đợi lâu thế đâu? Nói không chừng, tao còn đưa về cho mày một người bạn thực sự nữa. Cương Lạp, nhìn tao đây này, mày là cô bé ngoan mà, có phải không? Mày biết mà, tao sẽ không gặt mày đâu, lần này, tao sẽ đi tìm vua của chúng mày... Ngoan ngoan đợi tao về nhé, được không?”

Cương Lạp nghe như nửa hiểu nửa không, tủi thân cúi gằm đầu xuống, trong mũi khọt khà khọt khẹt. Trác Mộc Cường Ba phải khuyên giải mãi, nó mới chịu thôi. Cương Nhật Phổ Bạc dẫn theo Cương Lạp đứng trên dốc núi nhìn bọn Trác Mộc Cường Ba đi khuất, nét mặt hết sức phức tạp, hồi lâu sau mới nghe anh ta nói với Cương Lạp: “Họ đi rồi, chúng ta cũng về thôi.”

Trở về thôn Nạp Lạp, đội trưởng Hồ Dương liền thuật lại kỹ càng tình hình đo đạc quan trắc của ngày hôm nay với mọi người, chỉ ra các tình huống nguy hiểm có thể xuất hiện và cách đề phòng những hiểm họa tự nhiên. Đối với việc mang theo vũ khí lên núi tuyết, anh tỏ ra không tán đồng cho lắm, trước tiên là vì riêng bộ trang bị buộc phải mang theo khi leo núi đã nặng nề lắm rồi, hơn nữa khả năng kẻ địch xuất hiện trên núi tuyết là rất thấp, nếu có người thì đã phát hiện từ một quãng rất xa rồi, thêm nữa mang theo vũ khí có thể dẫn đến một số tai họa tự nhiên. Lữ Cán Nam thương lượng với mọi người, rồi quyết định vẫn chọn một số vũ khí nhẹ mang theo, phòng họa khi chưa xảy ra vẫn hơn, sau đó cô lại dặn dò cả đội đi ngủ sớm, ngày mai họ sẽ có cả một hành trình mang vác nặng leo núi.

Ở thôn Nạp Lạp đã mấy ngày, mọi người đều đã thân quen với dân làng. Dân ở đây nhiệt tình hiếu khách, lại giỏi ca múa, nghe nói cả đoàn sắp đi, còn định mở tiệc tiễn đưa, nhưng bị Lữ Cán Nam và đội trưởng Hồ Dương từ chối. Đội trưởng Hồ Dương nói với Mã Bảo, nếu muốn chúc mừng thì đợi khi họ trở về chúc mừng cũng chưa muộn. Mã Bảo trầm nghĩ, nếu lên núi tuyết, không biết còn có thể trở về hay không nữa...

Nghỉ ngơi trong làng một đêm, hôm sau khi trời còn chưa sáng, đoàn người đã vác trên lưng những chiếc ba lô nặng trĩu tiến về phía đỉnh núi tuyết. Ban đầu đội trưởng Hồ Dương nghĩ có thể thuê hai người Hạ Nhĩ Ba gồng gánh đỡ đỡ, nhưng mấy người Hạ Nhĩ Ba vừa nghe thấy họ muốn lên núi Tư Tất Kiệt Mạc còn đáng sợ hơn cả đỉnh Chomolungma thì không ai chịu đi theo nữa, đều bảo nơi ấy là vùng tuyết địa bị ma quỷ nguyên rủa, người nào đến đó đều không thể sống sót trở về. Các thành viên trong đội phải cắm trại trên sườn núi một đêm, các thứ trang bị cộng thêm cả vũ khí, thật sự là không nhẹ chút nào.

Đi được hơn một tiếng đồng hồ trên con đường lên núi mà trời vẫn chưa sáng hẳn, Nhạc Dương nói: “Sao phải xuất phát sớm vậy làm gì chứ?”

Đội trưởng Hồ Dương đáp: “Tôi đã tính toán kỹ rồi, với tốc độ hiện nay của chúng ta, cần phải đi hết tốc lực mới có thể lên được quá lần tuyết trước buổi trưa, ở đó sẽ là nơi đóng quân lâm thời để chúng ta lên đỉnh. Lên đến đó, muốn phục hồi thể lực ít nhất cũng cần nửa ngày mới đủ.”

Trương Lập nói: “Không nghiêm trọng đến vậy chứ, chúng ta leo thẳng lên từ độ cao năm nghìn mét so với mực nước biển, lần tuyết ở độ cao khoảng sáu nghìn mét, cho dù đường núi xa, không khí loãng thì cũng đâu cần đến nửa ngày hồi phục thể lực chứ?”

Ba Tang nhìn bầu trời đêm, trăng còn chưa lặn, mây mỏng như tấm sa, bình tĩnh nói: “Đến chiều sẽ có gió lớn.”

Lữ Cánh Nam cũng nói: “Đúng thế, các đồng chí ở Cục Khí tượng nói, buổi chiều gió rất lớn, nếu trước giờ trưa mà không thể đến được nơi đóng quân lâm thời đã định trước, việc leo trèo buổi chiều sẽ khiến chúng ta tiêu hao nhiều thể lực hơn nữa.”

Đường Mẫn nghi hoặc lặp lại: “Gió lớn lắm à?”

Bọn họ đều chưa từng trải nghiệm gió trên núi tuyết, gió như thế nào thì gọi là gió lớn họ cũng chưa có khái niệm rõ ràng cho lắm.

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Cô nhóc, ở đây không phải là Tử vong Tây phong cốc, nó gọi là Tử vong Tây phong đới, cả mạch núi hướng về phía Tây Bắc dài mấy trăm cây số đều bị bao bọc trong dải gió Tây. Những cơn gió thốc kia vượt qua núi, đến phía bên kia thì gặp phải khí áp thấp của cao nguyên, liền cuộn ngược trở lại, hoàn toàn khác hẳn với gió xuống dốc trên các sông băng thông thường, đó tuyệt đối là gió lên dốc đấy, chỗ chúng tôi vẫn gọi là vòi rồng xoắn, khá giống với lồng quay trong máy giặt, là một kiểu gió lốc theo hướng ngang. Gió thổi thốc từ phía dưới lên trên, muốn đứng cũng khó có thể đứng cho vững được, dù dựng trại kiểu kén tằm cũng không thể chống đỡ lại thể gió ấy được, trừ phi có thể đến nơi đóng quân lâm thời đã định trước kịp lúc, bằng không rất có thể ngay từ dưới chân núi chúng ta đã bị thổi cho tan đàn xẻ nghé đó.” Hiện giờ vẫn còn ở dưới chân núi tuyết, cả đoàn đều dốc hết tốc lực băng qua những con dốc đầy cỏ, trăng lặng sao mờ, sắc trời sáng dần lên, tinh thần của mọi người cũng dần dần khá hơn.

Gió sớm lành lạnh phất vào mặt làm tinh thần sáng khoái, không khí đặc biệt thanh tân, hít sâu một hơi, tựa như có bạc hà trong miệng, mát đến tận phế phủ, tiếng côn trùng ẩn trong đám cỏ không ngừng không nghỉ, khi cao khi thấp, rất có âm điệu, khi thì như tiếng huyền cầm trầm ấm thiết tha, lúc lại như tiếng đàn tranh cao vút vời vọi. Phía Nam rặng núi, tinh tú vẫn còn chưa khuất hẳn, ánh sao lấp lăm lấp lóe như những viên bảo thạch, một vầng trăng sáng lộ nửa mặt ra trong áng mây, chậm rãi chìm xuống sau đỉnh núi phía Tây, vừa đúng lúc trông như một hạt minh châu khảm trên đỉnh núi, ánh trăng dịu dàng phản chiếu lên núi tuyết tựa ánh sáng của chư thần phổ chiếu khắp mặt đất mệnh mang. Vào thời khắc đó, trăng xóa là tuyết trên núi, trăng sáng lên chính là vầng nguyệt trong mây kia.

Đi tới lưng chừng núi thì trăng đã lặn về Tây, thay vào đó là ráng mây rực rỡ hiện ra phía trời Đông. Phía sau rặng núi sáng bừng lên, nơi chân trời bị tách ra một quãng sáng hình cung rõ rệt, những ráng mây bảy sắc đùn lên, tập trung phía trên rặng núi trập trùng, tựa như trăm loài chim cùng tề tựu về châu chim phượng. Những dải ánh sáng ấy biến hóa hết sức khác thường, lúc như cưỡi rồng ngự gió ngự sương, lúc lại như cá chép vượt biển, có lúc lại giống chim ưng bắt thỏ, hay thiên mã hành không, màu sắc diễm lệ phi phàm, đỏ như hồng bảo thạch, trắng như ngọc mỡ dê, lam thì như bầu trời xanh ngắt, lục thì như đồng cỏ mệnh mang, quả là thiên công tạo hóa, khiến người ta lưu luyến quên cả lối về, tâm trạng cũng thông suốt và thư giãn hơn nhiều. Trong những ráng mây sắc màu rực rỡ ấy, vầng hồng từ từ dâng lên, mới đầu còn như một tiểu cô nương hay xấu hổ, giơ đàn tỳ bà lên che khuất nửa mặt, chỉ để lộ ra một nửa nhỏ của khuôn mặt, sắc đỏ bừng bừng, ngượng ngùng thẹn thùng không dám ra ngoài. Mọi người đều không cầm lòng được mà dừng bước, sửng

sờ đứng trên lưng chừng núi đợi mặt trời lên, tâm trạng ấy, tựa hồ như đợi chú gà con mổ vỡ vỏ trứng chui ra, tràn đầy niềm vui và sự kích động như khi chứng kiến một sinh mạng mới sắp có mặt trên đời này. Vàng hồng mới nhú không hề chói lóa, ánh sáng ôn nhuận mềm mại như ngọc, thần quang đều thu vào bên trong, nhưng lại ẩn chứa sức mạnh vô cùng tận. Nó chậm chậm gồng sức dâng lên cao, từng chút, từng chút, một cái mâm bằng huyết ngọc từ từ thành hình giữa những đỉnh núi sừng sững, mây mù từ bốn phương tám hướng đều tụ về triều kiến như muôn sao châu quanh vàng nguyệt, từng bừng hoan ca để chúc mừng ngọn nguồn của vạn vật trong trời đất lại một lần nữa xuất hiện. Cuối cùng, vàng hồng ấy vùng lên mạnh mẽ, tựa như dưa chín rụng cuống, chim non phá vỡ vỏ trứng, hoàn toàn thoát khỏi đường chân trời hình thành bởi dãy núi non nhấp nhô trùng điệp, tựa như cánh chim thoát khỏi lồng tung bay cao vút; tốc độ dâng lên của vàng dương cũng dần tăng, chỉ trong khoảnh khắc, ánh sáng chói ngời đã phủ xuống mặt đất bao la, cả ngọn núi tuyết thần thánh cũng khẽ run lên trước uy nghi ấy! Mặt đất kiên thành cúi đầu khuất phục, những cơn gió đang thỏa sức tung hoành giữa núi non bỗng dừng lặng đi, cảm giác ấm áp bao bọc toàn thân mỗi người, khiến một chút mệt mỏi cùng tất tả thấy nổi u uất khó chịu trong tâm thức đều tan biến. Đó là nguồn ánh sáng đã tạo nên vạn vật chúng sinh, đó là suối nguồn của mọi thứ lực lượng, đó là vị chúa tể chân chính của cả tinh hệ này! Mọi người không sao hiểu nổi, cảnh mặt trời lên trên núi tuyết này có điểm gì khác với những nơi khác, tại sao lại khiến tâm trạng của mình xao động đến thế, cảm giác xung động chỉ muốn khóc òa lên mà quỳ xuống bái lạy ấy khởi nguồn từ nơi nao? Nhất thời, thiên địa đều chìm trong tĩnh lặng, chỉ có quầng sáng chói lòa đang chăm chú quan sát vạn vật nó tỏa chiếu, không phân chính tà, không có đúng sai, từ thuở hằng cổ nó đã tồn tại, rồi mãi mãi về sau nó cũng vẫn bừng cháy như thế, đối với nó, con người chỉ là một loại chúng sinh trên mặt đất mệnh mang này, cũng hèn mọn nhỏ bé, cũng chỉ là một thứ ký sinh vật sống trên thân thể đồng loại của nó, địa cầu.

Lặng ngắt một hồi lâu, không ai nói gì, tâm trạng mỗi người mỗi khác, có hào hùng, có thẹn thùng, có kính ngưỡng, có tự ti. Mang theo tâm trạng phức tạp lạ thường, lát ma Á La là người đầu tiên xoay lại; mấy người Trác Mộc Cường Ba, Đường Mẫn vẫn đứng bần thần ở đó. Lữ Cánh Nam lạnh lùng phát ra mệnh lệnh: “Tiếp tục tiến lên.”

Cánh cửa Địa ngục

Đội trưởng Hồ Dương ngoảnh lại, chưa đi được mấy bước đã đột nhiên trợn mắt há hốc miệng ra, ngẩng đầu ngược nhìn đỉnh núi mà không thốt lên được tiếng nào. Trương Lập đứng bên cạnh anh cũng ngược nhìn theo, chỉ thấy trên vách núi tuyết, trên dốc núi tựa như miếng bạch ngọc khổng lồ không tì vết ấy đột nhiên xuất hiện một dải lụa đỏ như máu, không khác nào dải thắt lưng trên tấm váy trắng của nữ thần núi tuyết, nổi bật mà tuyệt diễm đến lạ kỳ, sắc đỏ rực như muốn nhỏ máu ra, lại toát lên cả vài phần bí ẩn yêu dị. Trương Lập chỉ lên đỉnh núi kêu toáng: “Nhìn xem! Nhìn kìa! Đó là gì thế?”

Nhạc Dương cũng kinh ngạc thốt lên: “Vừa nãy làm gì có mà, chuyện gì thế nhỉ? Có phải ráng mây bay qua không?”

Đường Mẫn reo vang: “Đẹp quá! Mỹ lệ quá, màu sắc này, màu sắc này thật là...”

Giáo sư Phương Tân nói: “Không phải ráng mây, mây và tuyết có gần nhau đến mấy cũng không thể thế được. Lẽ nào! Lẽ nào là...”

Đội trưởng Hồ Dương giờ mới cất tiếng: “Huyết tuyết⁽¹⁾, đó là huyết tuyết đấy! Lần xuất hành này thật đúng là hồng bát rồi.”

Vừa nghe thấy “huyết tuyết”, mọi người đều sực tỉnh. Huyết tuyết và kỳ vân⁽²⁾ cùng là những cảnh sắc kỳ lạ hiếm thấy ở vùng núi tuyết cao nguyên, nhưng ý nghĩa khác hẳn nhau, kỳ vân trắng muốt như chiếc khăn Hada, là tượng trưng của may mắn cát tường; huyết tuyết lại ngấm ám chỉ tai nạn, bị dân Tạng coi là điềm chẳng lành. Có lúc ở lưng chừng núi, giữa màn tuyết trắng ngần bỗng xuất hiện một quầng đỏ như máu, người ta gọi là huyết tuyết, nhưng lại gần thì lại không thấy gì nữa, chuyện như thế bọn Trác Mộc Cường Ba chỉ mới nghe nói thôi chứ chưa tận mắt chứng kiến bao giờ. Giải thích theo quan điểm khoa học, huyết tuyết này có lẽ cũng giống như cầu vồng hoặc ảo ảnh, thuộc loại hiện tượng chiết xạ quang học, còn tại sao hiện tượng này lại xuất hiện ở giữa tầng tuyết, đồng thời mỗi khi xuất hiện thường kèm theo các hiện tượng tự nhiên mang tính chất phá hoại như tuyết lở, cuồng phong thì tạm thời đến nay vẫn chưa có cách giải thích nào xác đáng.

Đội trưởng Hồ Dương kiến nghị: “Huyết tuyết xuất hiện, thời tiết sẽ biến đổi. Tôi cảm thấy, chúng ta nên trở về thôn làng dưới chân núi, chọn một thời cơ khác để lên đỉnh thì đảm bảo hơn.” Anh hướng về phía Lữ Cánh Nam đang xây lưng lại với mình hỏi, “Thế nào?”

Lữ Cánh Nam ngoảnh đầu lại, khe khẽ lắc đầu, kiên định nói: “Lần này chúng ta buộc phải lên đến đỉnh, cơ hội chỉ có một lần thôi. Không thể không nghĩ rộng ra được, ở vùng chịu ảnh hưởng của dải gió Tây này, mỗi năm từ đầu tháng Năm đến giữa tháng Chín là mùa mưa, gió mùa Đông Nam mạnh sẽ gây mưa lớn kéo dài, mây mù khắp nơi, băng tuyết sụt lở vô thường, khí hậu rất khắc nghiệt. Khoảng trung tuần tháng Mười một đến trung tuần tháng Hai năm sau, lại bị luồng không khí lạnh Tây Bắc khống chế, nhiệt độ có thể hạ xuống đến âm 60 độ C, nhiệt độ trung bình là khoảng âm 40 độ C đến khoảng âm 50 độ C, tốc độ gió cao nhất có thể đạt 90 mét/giây. Từ đầu tháng Ba đến cuối tháng Tư, là mùa xuân, mùa quá độ từ mùa gió sang mùa mưa, còn từ đầu tháng Chín đến cuối tháng Mười là mùa thu,

mùa quá độ từ mùa mưa sang mùa gió. Trong khoảng thời gian này mới có thể xuất hiện thời tiết tương đối tốt. Vì vậy mới nói, nếu lần này không thể lên đỉnh núi, chúng ta sẽ phải đợi thêm một năm nữa, bất kể là nhà nước hay là bản thân chúng ta cũng đều không thể đợi lâu như vậy được. Thêm nữa, thông tin của Cục Khí tượng rất rõ ràng, gần đây tầng mây khí quyển rất bình hòa, chắc sẽ không tụ tập ở gần dải núi này, đây là cơ hội tốt nhất đồng thời cũng là cơ hội duy nhất của chúng ta. Mặc dù nói có điềm lạ, đường phía trước chưa rõ ra sao, nhưng chúng ta cũng không thể không mạo hiểm phen này.”

Trương Lập cũng lên tiếng ủng hộ: “Không sao, có lần nào mà chúng ta không mạo hiểm đâu.”

Đội trưởng Hồ Dương nhìn bóng lưng Lữ Cánh Nam thầm nhủ: “Quả nhiên là có chuyện gì đó không thể kéo dài được nữa à?”

Không ngờ, mới chỉ đi được thêm hai tiếng đồng hồ nữa, thế gió trên dốc núi đột nhiên lớn hẳn, tựa như một bức tường chắn trước mặt chặn đứng bước tiến của các thành viên trong đội. Nhạc Dương cuống quýt hét toáng lên: “Không phải nói đến chiều mới có gió à? Sao giờ đã có rồi thế này?”

Đội trưởng Hồ Dương lắc đầu: “Huyết tuyết, đây chính là huyết tuyết đấy!”

Lữ Cánh Nam nói: “Nếu cứ tiếp tục tiến lên như thế này, chỉ sợ đến được nơi đóng quân lâm thời, thể lực của chúng ta đã tiêu hao cạn kiệt rồi, ngày mai không thể tiếp tục lên đỉnh, có cách nào hay không, đội trưởng Hồ?”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Phương án hai mà tối qua chúng ta đã định ra, nơi đóng quân lâm thời còn lại ở đâu?”

Lữ Cánh Nam hướng về phía gió lớn, trái bản đồ xuống đất, lấy đá đè lên: “Anh xem...”

Đội trưởng Hồ Dương xem bản đồ, đoạn nói với Lữ Cánh Nam: “Dùng vệ tinh dẫn đường, nhờ các đồng chí bên Cục Khí tượng và Cục Địa chất hiệp trợ, chúng ta phải đi vòng tránh cơn gió này. Phía trên lần tuyết, leo trèo sẽ khó khăn gấp mười lần bây giờ, không thể tiêu hao thể lực một cách vô nghĩa ở đây thế này được.”

Dọc đường, Lữ Cánh Nam dùng vệ tinh định vị dẫn đường, đồng thời không ngừng liên lạc với thế giới bên ngoài bằng điện thoại di động. Khu vực gần dãy Himalaya này có một điểm tốt là thế, vệ tinh phủ sóng, điện thoại di động có tín hiệu, có thể giữ được liên lạc với thế giới bên ngoài.

Cuối cùng, nhờ có sự giúp đỡ của hệ thống định vị vệ tinh, các chuyên gia phân tích bản đồ, nhân viên quan trắc khí tượng và các nhà địa chất học, mọi người đã tìm được một chỗ thế gió tương đối yếu ở một cái khe phía Nam ngọn núi. Đây vốn là một mảnh đất bằng phẳng, nhưng ở giữa như bị người khổng lồ nào đó dùng thìa múc đi một miếng, diện tích cũng không lớn lắm, cơn gió lốc lướt qua bên trên khe núi, ít nhất thì cũng có thể dựng trại một cách ổn định, đây chính là nơi đóng quân lâm thời số hai của họ.

Lều của họ là lều con tầm chuyên dụng ở các vùng địa cực, thoát nhìn trông như nửa con tầm nằm ngang trên mặt đất. Loại lều này bên trong có mười sáu đỉnh chốt, bên ngoài lại có thêm bốn dây cáp gia cố, khiến nó có thể cố định hết sức chắc chắn, bất kể là gió thổi theo

hướng nào cũng ngăn được. Quan trọng hơn nữa là, nó sử dụng nguyên liệu màng mỏng được cường hóa gồm hai lớp dạng tổ ong bơm đầy không khí, cộng thêm ngoại hình vỏ tằm, khiến lều có thể chống đỡ được đá lẫn và tuyết lở bình thường. Ở môi trường địa cực, gió mạnh có thể thổi cho những tảng đá to bằng cái thớt lẫn lông lốc khắp nơi, lều bạt bình thường đựng phải là thùng lỗ ngay, chỉ có loại lều con tằm này mới chống đỡ được. Ở Nam Cực, trạm khảo sát khoa học của Trung Quốc cũng có hình dạng kiểu con tằm như thế này, có điều để tăng thêm diện tích sử dụng, trạm khảo sát đã được xây dựng trông giống một cái thùng sắt chôn một nửa dưới lòng đất hơn.

Lều bạt tương đối thấp, phải khom người, cong lưng mới chui vào được, giống như là chui vào một cái túi ngủ cỡ lớn vậy, thông thường một lều nằm được bốn người, nhưng muốn nổi lửa nấu cơm hay làm các việc gì khác thì phải ra ngoài. Họ bắc nồi cao áp ở sát vách khe núi, nơi này rất cao so với mực nước biển, áp suất không khí thấp, không dùng nồi cao áp thì không thể nấu chín được thức ăn, đến đun nước cũng không thể sôi. Ăn qua loa bữa trưa, các thành viên trong đội lại bắt đầu bận rộn, họ phải quan sát đo đặc hướng gió, tốc độ gió, tình hình tụ tan của tầng mây, quan trắc địa hình, xác định tuyến đường của ngày hôm sau, kiểm tra nước tuyết tan, quan sát hoàn cảnh xung quanh và thảm thực vật mọc trên đất. Vì đội của bọn họ nhận được nhiều sự giúp đỡ từ nhiều phía khác nhau, nên trong khi Lữ Cảnh Nam liên hệ với bên ngoài, những nơi này cũng nhờ họ giúp quan trắc sự thay đổi khí hậu và hoàn cảnh tại thực địa. Giờ đã cắm trại ở lưng chừng núi, họ vốn cũng chuẩn bị đo đạc quan trắc điều kiện thời tiết và địa lý để chuẩn bị đầy đủ cho hành trình lên đỉnh ngày hôm sau, vậy nên cũng tiện thể nhận lời luôn.

“Hướng gió, Đông Nam chếch về phía Tây, gió lên dốc.”

“Tốc độ gió, 15 mét/giây, đang dần tăng tốc.”

“Nhiệt độ, âm 2 độ C, quá trưa nhiệt độ sẽ tiếp tục hạ thấp.”

“Khí áp, 56,446 kPa.”

“Thảm thực vật bề mặt, hiện nay có thể thấy tuyết liên hoa, tam chỉ phượng mao cúc, còn có... một số thực vật họ dương xỉ vô danh.”

“Hiện nay, chúng tôi đang ở dưới lằn tuyết, vị trí này thuộc tầng đất đông cứng, đã lấy xong mẫu đất, tiếp sau đây sẽ đo đặc khả năng thoát khí, hoạt tính xúc tác, lượng vi sinh vật, sinh vật, lượng khoáng cacbon hữu cơ, lượng đạm, độ axit kiềm... Bên trên lằn tuyết, nhìn bằng mắt thường thì ước chừng khoảng ba cây số là vào tầng phủ tuyết, năm cây số là vào phạm vi bao phủ của mù tuyết. Trước mắt vẫn chưa rõ tình hình trên đỉnh núi ra sao, mù tuyết đang không ngừng lẫn xuống dưới, đến chiều ước chừng có thể lẫn xuống thêm năm trăm mét nữa.”

“Chất nước thế nào...”

Dưới sự chỉ dẫn của các chuyên gia, các số liệu đều được báo về. Tình hình xung quanh thì được giáo sư Phương Tân và Nhạc Dương dùng thiết bị thu hình chụp lại, tạm thời không thể sử dụng mạng không dây truyền dẫn, sau khi xuống núi mới gửi đi được.

Bận rộn cả ngày, đến khi mặt trời gần lặn xuống dải núi đằng Tây mọi người mới hoàn thành các công việc điều tra cơ bản. Lúc này tốc độ gió đã tăng lên tới 22 mét/giây, nhiệt độ giảm xuống còn âm 15 độ, mà đây mới chỉ là vùng phụ cận bên dưới lần tuyết, các thành viên trong đội ít nhiều cũng đều có chuẩn bị tâm lý sẵn sàng cho hành trình lên đỉnh ngày hôm sau.

Gió trong khe núi tương đối nhẹ nhàng, lại có bếp lửa ấm áp, ăn xong cơm tối, cả đội ngồi vây quanh bếp lửa. Lữ Cán Nam tuyên bố với mọi người: “Theo thông tin từ các đồng chí bên Cục Khí tượng, ngày mai thời tiết tiếp tục quang đãng, không có đám mây nào có ảnh hưởng đến hành động lần này của chúng ta hình thành ở khu vực xung quanh đây, tốc độ gió và hướng gió đều tương đương hôm nay. Mọi người hãy nghỉ ngơi cho tốt một đêm, thành công hay không đều nằm cả ở lần này đó. Có điều, trước mắt chúng ta vẫn còn chưa nắm rõ được tình hình bên trong khu vực bị mù tuyết bao phủ, đây cũng là mối nguy lớn nhất mà chúng ta phải đối mặt.”

Thấy không khí hơi nặng nề ngột ngạt, đội trưởng Hồ Dương là người có kinh nghiệm dẫn đội phong phú, liền hô hào mọi người: “Hiếm có lúc mọi người tụ tập thế này, để tôi chúc tất cả ngày mai thành công lên đến đỉnh núi trước nhé. Nào, mọi người cùng hát một bài đi, tất cả chúc mừng một phen, tôi bắt nhịp cho, chắc chắn bài này ai cũng biết...”

Không khí trong trại lập tức sôi nổi hẳn lên. Đa số những người có mặt hôm nay đều từng chung hoạn nạn, đồng sinh cộng tử, hết lần này đến lần khác dắt nhau bò ra khỏi vòng tay thần Chết, mỗi người đều hiểu rõ và giữ vững một niềm tin rằng, bất kể phía trước có bao nhiêu hiểm nguy khó nhọc, bất kể sẽ gặp phải ngăn trở thế nào, bọn họ cũng sẽ hết lần này đến lần khác cùng nhau bò ra khỏi vòng tay Tử thần.

Đội trưởng Hồ Dương mở đầu, Đường Mẫn cũng rất có năng khiếu văn nghệ, hát múa đều rất hay, giọng hát của Trác Mộc Cường Ba không ngờ cũng rất có sức hút, cả Trương Lập và Nhạc Dương đều vỗ tay khen hay rồi rít. Kể cả người xưa nay chưa từng có dính dấp gì đến văn nghệ như lạt ma Á La cũng bị huy động đứng lên, hát một bài kinh tiếng Phạn, chỉ có mình Ba Tang là chỉ cười khẩy lạnh lùng, một mình đứng ở cửa khe núi ngược nhìn ngọn núi tuyết.

Đội trưởng Hồ Dương kể cho mọi người nghe những trải nghiệm của mình khi đi khảo sát khoa học, giọng kể truyền cảm, thần thái trên mặt cũng hết sức sinh động, đến chỗ hấp dẫn mọi người đều nín thở chăm chú lắng nghe, chỗ nào tức cười lại khiến tất cả phá lên cười ha hả. Nhạc Dương đã được nghe những chuyện này trước, khi tinh ý phát hiện ra Ba Tang đang đứng một mình ở cửa khe núi, bèn len lén rời khỏi đồng lửa, đến bên cạnh anh ta hỏi: “Sao thế? Anh Ba Tang! Không qua nói chuyện với mọi người à?”

Ba Tang cười lạnh lùng: “Tôi thích ở một mình, cậu không cần phải để ý làm gì.”

Nhạc Dương nói: “Có phải thấy núi tuyết, anh lại nhớ ra điều gì không?”

Ba Tang lắc đầu: “Không. Năm đó khi bọn tôi vượt qua dải gió Tây này, toàn bộ đều đi phía trên lần tuyết cả, gió tuyết mờ mịt, không thể nhận biết phương hướng, ngoài núi tuyết ra thì căn bản chẳng thấy gì hết.”

“Ồ.” Nhạc Dương biết Ba Tang thích quanh quẽ một mình, đang chuẩn bị trở lại chỗ mọi người bên đồng lửa, chợt lại nghe Ba Tang nói: “Sương mù...”

Nhạc Dương ngẩng đầu nhìn, mù tuyết mờ mịt bao bọc quanh đỉnh núi chính trông như một cây nấm khổng lồ, hai đỉnh phụ hai bên cũng ít nhiều bị hơi mờ che khuất, liền lẩm bẩm hỏi: “Sương mù làm sao chứ?”

Ba Tang khẳng định: “Sương mù đang rút đi.”

“Hả, không phải chứ,” Nhạc Dương kinh ngạc nói, “đến tối gió thốc càng mạnh hơn mà, sương mù phải lớn hơn mới đúng chứ?”

Ba Tang lắc đầu: “Tôi ở đây quan sát nửa tiếng đồng hồ rồi, đúng là sương mù đang lui. Tôi nghĩ, đến nửa đêm nay khẳng định sẽ có thu hoạch bất ngờ.”

Nhạc Dương vội đem tình hình này báo cáo lại với Lữ Cánh Nam. Lữ Cánh Nam và giáo sư Phương Tân, đội trưởng Hồ Dương thương lượng một hồi, cảm thấy cũng có khả năng này, bèn lập tức sắp xếp cho hai anh chàng trẻ tuổi Nhạc Dương, Trương Lập nghỉ ngơi, chuẩn bị tiến hành quan sát lúc nửa đêm, cả lạt ma Á La cũng vào lều nhập định.

Đến nửa đêm, lạt ma Á La đánh thức hai người dậy, rồi cùng ra khỏi lều quan sát. Vầng nguyệt sáng treo lơ lửng giữa tầng không, gió núi lạnh buốt, ngọn núi tuyết vốn bị sương mù mờ mịt bao phủ kia không ngờ đã vén tấm sa mỏng che mặt lên, để lộ ra bản lai diện mục. Ba người hít ngược vào một hơi khí lạnh, dung mạo thật sự của ngọn núi tuyết kia thật dữ tợn chẳng khác nào ác quỷ, quả không thẹn với danh xưng nữ thần Tư Tất Kiệt Mạc, hai đỉnh phụ và đỉnh chính hợp thành một chiếc chĩa ba, tổng cộng có ba tuyến đường dốc có thể lên đỉnh chính, độ dốc của mỗi tuyến đường đều vào khoảng gần hoặc hơn 75 độ, khiến cả ngọn núi tuyết Tư Tất Kiệt Mạc này trông như một chiếc chuông cổ. Ở lưng chừng núi, một lưới băng khổng lồ liếm ngang qua, ăn lem cả vào ba tuyến đường dốc, đồng thời do chịu ảnh hưởng của gió thốc quanh năm, nên bị cắt vụn toí bời, các khe băng hết như những vết đao chém tung hoành ngang dọc, đen ngòm sâu không thấy đáy, muốn lên được đến đỉnh núi thì buộc phải băng qua khu vực khe băng chẳng chịt ấy. Gió thốc thổi khiến tuyết đọng nơi lưng chừng núi cuộn cuộn tung bay mù trời, nhưng gió cũng khiến tuyết trên đỉnh núi chất lên tựa như mái hiên, nơi tuyết dày nhất thì giống như một tán nấm cao vượt hẳn lên, làm thành cái núm chuông trông giống đầu người. Dưới ánh trăng ảm đạm, cả ngọn núi tuyết hết như một bóng u linh khoác áo choàng, từng đống tuyết đọng chính là cái miệng khổng lồ đang ngoác ra của nó, và cái miệng này có thể ngậm lại bất cứ lúc nào. Giữa khu vực khe băng chẳng chịt và đống tuyết dạng như cây nấm trên đỉnh núi, lộ ra một khoảng vách đá trần, vừa nhìn đã biết là toàn đá lởm chởm chất chồng, bề mặt trông như ruộng ngày khô hạn, chốc chốc lại có tảng đá lớn bị gió thổi tốc lên, nhìn từ xa không biết là đã bị văng đi nơi nào.

Ba người lần lượt nhìn vào ống nhòm, không ai nói năng gì, sau cùng, chỉ có Nhạc Dương thốt lên: “Ngọn núi này mà cũng leo lên được sao?”

Lạt ma Á La lắc đầu. Chưa nói chuyện khác, chỉ riêng những khe băng nứt toác kia thôi, nếu không dùng công cụ thì căn bản không thể vượt qua được. Còn cả những đống đá chất chồng đó nữa, đến đá còn bị thổi lăn qua lăn lại ầm ầm, dải gió Tây đáng sợ ấy làm sao mà

vượt qua được đây? Dù cho có vượt qua được chẳng nữa, thì vẫn còn cái đồng tuyết như mũ nấm trên cao kia, đừng nói là lớn tiếng nói chuyện, sợ rằng bước chân hơi mạnh một chút cũng đủ khiến nó ập xuống rồi, khi ấy thì là tuyết sập chứ không phải là tuyết lở đâu!

Trương Lập điều chỉnh ống kính máy ảnh, căn môi nói: “Cả ba con đường đều phải đi xuyên qua vùng khe băng và dải gió Tây, còn đồng tuyết trên đỉnh núi kia thì ở dốc phía Nam và phía Bắc tương đối đỡ hơn một chút, chỉ hơn một chút thôi. Đáng sợ thật, quả là đáng sợ, chẳng trách xưa nay chưa có ai lên đỉnh ngọn núi này từ phía biên giới Trung Quốc cả.”

Nhạc Dương nói: “Còn một điểm rất quái dị, tại sao đến khuya mà tuyết lại tan đi như vậy nhỉ? Vì nhiệt độ quá lạnh à?”

Trương Lập lắc đầu: “Không biết, để mai hỏi anh Ba Tang xem.”

Lạt ma Á La nói: “Ghi lại hết cả chưa? Chúng ta cũng về nghỉ thôi, ngày mai để họ xem lại những hình ảnh này, mọi người cùng nghĩ cách. Chẳng... ôi...”

Sáng sớm hôm sau, lúc mọi người bước chân ra khỏi lều thì mây mù sương tuyết trên đỉnh núi chưa tự lại hết, vẫn còn lờ mờ nhìn thấy những khe rãnh chẳng chịt trên băng. Nhìn đồng ảnh và phim Trương Lập chụp, không ai nói được câu nào. Đến cả người có kinh nghiệm ở vùng địa cực phong phú như đội trưởng Hồ Dương cũng cảm thấy chuyện này hết sức hóc búa, đối mặt với những khe băng rộng toác như vô số cái miệng khổng lồ đang há hốc ấy, anh căn bản không thể định ra tuyến đường nào được. Nhạc Dương quay sang hỏi Ba Tang: “Anh Ba Tang, sao anh biết đến đêm mà tuyết sẽ tan đi thế?”

Ba Tang nói: “Không biết, tôi chỉ đưa ra kết luận dựa vào quan sát thời gian dài thôi, rốt cuộc là tại sao thì tôi cũng không rõ. Đội trưởng Hồ Dương và mấy người nữa chẳng phải đã nói là có khả năng này hay sao, có khi họ biết nguyên nhân đấy.”

Nhạc Dương nghi hoặc nhìn sang phía đội trưởng Hồ Dương. Anh này liền gật đầu: “Chúng tôi cho rằng, mù tuyết kia không đơn thuần chỉ có tuyết, mà còn có cả sương mù thực sự nữa.”

Nhạc Dương ngạc nhiên thốt lên: “Không thể nào chứ, trên đỉnh núi tuyết làm gì có mưa, nước đọng đều đông cứng thành băng cả, lấy đâu ra hơi sương thực sự chứ?”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Chúng tôi nghĩ như thế này, nếu là nơi từng có một đám người cư trú, chắc chắn phải có nguồn nước, tuyết đọng trên núi tuyết này tan ra có thể giải quyết được vấn đề nguồn nước; sau đó là có một khe núi tương đối bằng phẳng, nhiệt độ trong khe núi cao hơn trên bề mặt núi tuyết rất nhiều, ban ngày ánh mặt trời chiếu vào làm hơi nước bốc lên, lên đến bề mặt núi tuyết thì lại gặp phải không khí lạnh, vậy là hình thành hơi mù dày đặc, đến tối nhiệt độ giảm xuống, không còn hơi nước bốc lên nữa, sương mù kia tự nhiên cũng tan đi thôi. Gió lốc của dải gió Tây dồn tuyết thành hình nấm như thế kia, thế nên mù tuyết thực ra không nổi rõ cho lắm. Giáo quan Lữ Cánh Nam cũng nghĩ giống như tôi vậy.”

Lữ Cánh Nam gật đầu: “Giờ tình hình phía trước đã rõ ràng rồi, ở đây thảo luận cũng không ra kết quả gì đâu, chúng ta đến đó rồi sẽ phân tích cụ thể dựa trên tình huống cụ thể

luôn. Để tránh gió thốc thổi chính diện, chúng ta sẽ leo lên từ sườn núi phía Nam, nếu quả thực không thể lên được, thì sẽ từ trong sơn cốc bám mặt băng leo lên vậy.”

Buổi sáng sớm, vì áp suất không khí chịu ảnh hưởng từ vòng quay của trái đất, sức gió quả nhiên yếu hơn trong ngày rất nhiều, nhưng nói chung vẫn rất mạnh. Các thành viên trong đội mượn gió trợ sức, tốc độ trèo dốc còn nhanh hơn bình thường đi đường núi, chẳng mấy đã vượt qua lằn ranh tuyết. Trên đường vòng qua mặt phía Nam của ngọn núi, họ phát hiện thêm một khe nữa. Cái khe này so với khe núi nơi họ trú đêm qua thì lớn hơn rất nhiều, bên ngoài dường như đã hình thành một vòng lặp hết sức quái dị của gió, mỗi lần chỉ có một chút gió nhẹ thổi vào bên trong. Nhưng điều khiến các thành viên trong nhóm dừng lại chụp ảnh, là hai cái gò Mã Ni rất lớn trong khe núi ấy, cờ phướn đón gió tung bay phần phật. Gò Mã Ni do vô số tảng đá trắng chất lên có thể nói là kiến trúc nhân tạo duy nhất trên ngọn núi này, những tảng đá cầu nguyện ở tầng dưới cùng đã bị phong hóa quá nửa, phải mất bao nhiêu thời gian mới khiến đá tảng bị cơn gió yếu như thế phong hóa kia chứ. Còn những tảng đá cầu nguyện phía trên cùng vẫn còn ánh lên sắc sơn đỏ mới, chúng tỏ ở đây vẫn có người đến quỳ bái.

Càng khiến người ta kinh ngạc hơn nữa là, trên những tảng đá cầu nguyện ấy không khắc Lục tự đại minh chú như thường thấy, mà là các ký hiệu cổ xưa của người Tạng, chắc rằng đến cả người khắc ra chúng cũng chẳng còn biết những ký hiệu này mang ý nghĩa gì nữa rồi, nhưng họ vẫn cứ khắc hết sức chuẩn xác. Vậy là, trong mắt đội leo núi đặc biệt này liền xuất hiện vô số tảng đá trắng chất thành hai gò Mã Ni to tướng, bên trên mỗi tảng đều khắc những ký hiệu chuyển tải thông điệp: “Kẻ nào bước qua cửa này, phải từ bỏ tất thảy hy vọng.”

Khe băng nứt

Người am hiểu văn hóa Tây phương là Trác Mộc Cường Ba lập tức hiểu ra “Cánh cửa Địa ngục” mà Đường Thợ kêu gào ấy rốt cuộc là chỉ nơi nào. Gã không hiểu đây là tình cờ xảo hợp hay là kỳ tích, chỉ biết là lúc này, khi đứng ở chốn đây, gã đã cảm nhận được nó một cách sâu sắc. Ngẩng đầu nhìn lên, phía sau Cánh cửa Địa ngục, khe băng nứt tựa như lối vào chốn u minh, vô số con ma thú há miệng rộng ngoác, đợi chờ những linh hồn bị cắn xé rơi xuống, gió núi phát ra những tiếng rít gào nghe như loài ma quỷ đang gầm thét, khiến người ta không khỏi run rẩy hãi hùng; xoay người nhìn lại, chỉ thấy núi non nhấp nhô trùng điệp, toát lên một vẻ đẹp quyến rũ như thực nữ dưới ánh trăng dịu dàng, cảnh vật óng ánh lên một sắc lục pha lẫn ánh bạc như bảo ngọc, khắp trời tinh tú hòa cùng vàng nguyệt nhảy múa hoan ca. Gã lập tức trào lên một cảm giác, nơi này thật yên tĩnh xiết bao, chỉ có ngọn gió đến từ chốn thiên đường đang ve vuốt bên cạnh mình, dịu dàng đến chừng như khiến người ta chỉ muốn ngả mình vào lòng mẹ. Đứng trước Cánh cửa Địa ngục, hướng về hai đầu sinh tử, Trác Mộc Cường Ba chỉnh lại trang phục, ánh mắt kiên định như sắt thép hướng về phía Địa ngục thăm sâu, thăm nhủ: “Cánh cửa Địa ngục, ta đến đây!”

Lạt ma Á La chỉ vào hoa văn bên dưới những văn tự trên đá Mã Ni: “Đây là hoa văn đặc trưng của gia tộc La Long Ni Khắc.”

Trương Lập hoan hỉ thốt lên: “Cũng có nghĩa là, đây chính là con đường chỉ có chú Cương Nhật Phổ Bạc mới biết, chúng ta không hề đi lầm đâu!”

Giáo sư Phương Tân nói: “Chỉ có những tảng đá ở mười mấy tầng trên cùng mới có hoa văn, những tảng bên dưới bất luận là văn tự hay điêu khắc đều có chút khác biệt, cũng có nghĩa là, gia tộc La Long Ni Khắc đã phát hiện ra nơi này vào khoảng hơn một trăm năm về trước.” Ông đưa mắt nhìn khu vực đầy khe băng rãnh băng phía sau “cánh cửa”, lẩm bẩm nói: “Nhưng mà, con đường lên núi này, phải làm sao mới vượt qua được khu vực băng vỡ đây?”

“Mau lại đây mà xem, mọi người xem đây là cái gì!” Nhạc Dương cũng có phát hiện bất ngờ. Đội trưởng Hồ Dương vội chạy đến chỗ anh chàng, bất giác đưa tay lên vân vê hàm râu, thốt ra một tiếng “Ồ”. Giáo sư Phương Tân cũng đi tới, lập tức ngồi xổm xuống, lấy làm kỳ quái nói: “Sao lại thế được nhỉ?”

Chỉ thấy chỗ Nhạc Dương đang ngồi chồm hổm, cũng là chính giữa Cánh cửa Địa ngục kia, trên tầng đá cứng có vô số vết đục tương đối nông, bị những tảng đá chất lộn xộn che khuất, nhưng quan sát kỹ một chút sẽ không khó nhận ra những bậc thang người xưa khoét ra để lên núi. Đây chính là một con đường, một con đường hiện lên rõ mồn một trước mắt mọi người.

Nhạc Dương nói: “Lẽ nào, chúng ta đã phát hiện ra con đường cổ nối liền Đại Đường và Thổ Phồn?”

Giáo sư Phương Tân lắc đầu: “Không phải đâu, người xưa càng không có khả năng leo lên ngọn núi tuyết nguy hiểm như thế này. Đường Phiên cổ đạo nhất định là đi xuyên qua các

sơn cốc nơi những dãy núi giao nhau, không thể nào vượt qua đỉnh núi mà đi thế này được. Nhưng mà, nếu đã đục thành bậc thang đá, vậy chứng tỏ rằng từng có rất nhiều người đi qua đây, thế nên mới cần phải làm thành đường, con đường này thông thẳng đến khe băng nứt đó, ai lại đi đường này chứ nhỉ?”

Đội trưởng Hồ Dương cũng lắc đầu, hoàn toàn không hiểu.

Không có quá nhiều thời gian để thảo luận, họ chỉ dừng lại một lúc trước Cánh cửa Địa ngục rồi lại vội vã đi lên phía Bắc. Sau khi qua Cánh cửa Địa ngục, gió đã lớn hơn rõ rệt, không còn là người leo núi nữa, mà là gió đẩy người tiến lên phía trước, đẩy cả đoàn người tiến thẳng vào sâu trong địa ngục âm u.

Vượt qua khu vực bị lưới băng liếm quẹt xuống, mọi người đã lên đến bên dưới sống núi, độ dốc bỗng đột ngột tăng, vách đá đứng sừng sững trước mặt cả đoàn như một gã khổng lồ, lên độ dốc 75 độ ấy thật chẳng khác biệt gì so với leo bám một bề mặt thẳng đứng cả. Vách cao dựng đứng chắn phía trước họ lúc này rất giống với “nấc thang thứ hai”^[1] trên đỉnh Chomolungma, nhưng độ cao thì phải gấp mấy chục lần “nấc thang thứ hai” đó. Trương Lập huyết sáo một tiếng: “Ồi chà chà... được rồi, giờ mới chính thức bắt đầu leo núi đây.”

Đường Mẫn thấp giọng hỏi: “Đội trưởng Hồ, tại sao lại chọn con đường này thế?”

Đội trưởng Hồ Dương mỉm cười nói: “Tôi biết cô đang nghĩ gì rồi, có phải muốn nói, độ dốc của vách núi phía bên kia thấp hơn, xem ra thì dễ leo hơn, đúng không?”

Đường Mẫn gật gật đầu.

Đội trưởng Hồ Dương lắc đầu nói: “Sơn cốc phía bên kia có rất nhiều băng tuyết đọng, độ lún sâu có thể hơn cả chiều cao người, mà bên dưới còn có những khe nứt rất lớn không nhìn thấy được, bất cứ lúc nào cũng có thể xảy ra hiện tượng lở băng lở tuyết. Đội trưởng Hồ này chơi với băng tuyết nhiều năm rồi, không chọn sai đường cho cô đâu. Phải biết một điều là, muốn lên núi tuyết thì chỉ được đi trên sườn núi, tuyết không thể đi vào sơn cốc đâu đấy.”

Đội trưởng Hồ Dương lấy ra một chiếc dùi đục đá và một nắm móc, nói với mọi người: “Nào, chúng ta lên đó thôi!”

Leo vách núi là một môn thể thao ngoài trời hiện đại, hiện nay càng ngày càng có nhiều người quen với môn này hơn, nhưng đeo trên lưng ba bốn chục kilogam mà leo vách núi trong môi trường không khí loãng ở độ cao sáu nghìn năm trăm mét so với mực nước biển thì không phải chuyện những người ưa thích môn leo vách đá bình thường có thể làm được. Các thành viên chuẩn bị xong công cụ, liền vươn mười ngón tay ra tìm kiếm điểm leo bám trên vách đá trần, chôn dùi đục xuống, buộc dây thừng chính, móc khóa, rồi thắt chặt dây an toàn, mở ra một con đường trên vách đá dựng đứng ở độ cao sáu nghìn năm trăm mét trên mực nước biển.

Môi trường không khí loãng và nhiệt độ cực thấp là khảo nghiệm lớn nhất đối với các thành viên trong đội, trong quá trình huấn luyện đặc biệt, họ đã biết làm cách nào để khiến hô hấp của mình trong hoàn cảnh này đạt được hiệu quả tương đồng như ở khu vực có độ cao tuyệt đối thấp hơn, và làm cách nào để lợi dụng cử động cực nhanh của các đốt ngón tay

nhằm thúc đẩy tuần hoàn máu, kháng cự lại cái lạnh. Leo vách đá kiểu như thế này đối với bọn Trác Mộc Cường Ba không phải là vấn đề khó khăn gì, mà mọi người cũng đều biết, khảo nghiệm khó khăn hơn gấp bội vẫn còn đang ở phía sau, ở khu vực khe băng rãnh băng và phía sau đó nữa... Tử vong Tây phong đới!

Leo lên chừng hai trăm mét, độ dốc giảm dần, nhưng vẫn phải nhờ các thiết bị bảo hộ thì mới thuận lợi tiến lên được, mọi người leo liền một hơi, thẳng đến phía trước khe băng nứt mà không gặp phải hiểm nguy gì quá lớn. Lúc này, cả một dòng sông băng chẳng chịt vết nứt trải ngang trước mắt, trông như những con mãnh thú tham lam, bao nhiêu linh hồn cũng không thể nhét đầy nổi những cái dạ dày không đáy của lũ chúng.

Khe băng nứt này là cả một dòng sông băng bị gió xâm thực mà thành, trông như làn da bị giá lạnh làm cho nứt nẻ, trước tiên là ba cái rãnh theo chiều dọc, sau đó là vì chịu lực không đều mà lại phân tầng đứt gãy theo chiều ngang, những chỗ nứt gãy đều tạo thành đường ngoằn ngoèo như gân lá, đầu đầu cũng là khe hở toang hoác. Những chỗ nứt toác ấy chịu ảnh hưởng của gió núi, mỗi ngày lại mỗi rộng thêm, có nhiều chỗ đã không thể coi là khe nứt được nữa. Dưới tác động của nhiều loại lực khác nhau, nơi đây đã hình thành nên vô số trụ băng sừng sững chọc trời, chính là một trong những cảnh tượng kỳ lạ hiếm thấy trên núi tuyết: rừng tháp băng!

Đứng ở mép dưới sông băng, nhìn dòng sông băng khổng lồ bị gió cắt chẳng chịt đầy những vết sẹo này, cảnh tượng hiện lên trước mắt họ lúc ấy là như thế nào chứ. Hệt như một tảng đậu phụ lớn, bốn phía đều hoàn chỉnh, nhưng phần giữa lại bị ai đó dùng máy đánh trứng khuấy loạn lên, ba vết nứt chính rộng đến cả trăm mét, bên dưới sụt xuống thành rừng tháp băng, dọc theo những vết nứt chính ấy, những khe nứt nhỏ hơn vươn ra bốn phương tám hướng như đường gân lá, nguyên cả một dòng sông băng đều ở trong trạng thái có thể sụp đổ vỡ tan bất cứ lúc nào. Tuy rằng những khe nứt ở bên rìa có thể bước chân qua được, nhưng bề mặt sông băng trơn như tấm kính, cho dù có lắp thêm vuốt đi trên băng cũng không thể đảm bảo có thể bước đi vững vàng, huống hồ càng đi vào khu vực trung tâm, các vết nứt càng lớn, sức người không thể nào nhảy qua nổi. Vài khe nứt còn cắt sông băng thành những vách băng hình cán chêm đầu to chân bé, bên trên là mặt băng rộng mấy trăm mét vuông, bên dưới lại nhỏ thít vào như lưng ong, gió thổi qua cũng khiến người ta có cảm giác nó muốn đổ sập xuống, càng không nói gì đến chuyện đứng vững ở chỗ ấy. Còn có những trụ băng đã đổ vật xuống, nhưng lại không chịu nằm ngang, mà gác lên những trụ băng khác, thành như cánh cổng hoặc như những quân bài domino xếp chồng lên nhau.

Nhìn bức vách thủy tinh bị đao chém rìu bổ này, lạt ma Á La chợt nhớ đến hồ axit họ từng phải nhảy qua ở Đảo Huyền Không tự. Còn Trác Mộc Cường Ba, Trương Lập và đội trưởng Hồ Dương thì cùng lúc nghĩ đến hang động sông băng ở Khả Khả Tây Lý, hai thứ cực kỳ giống nhau mà lại hoàn toàn khác biệt. Hang động sông băng nối liền với những vết nứt lớn trên mặt đất, cuối cùng thông thẳng xuống dòng chảy ngầm dưới lòng đất, còn ở đây toàn là băng nứt ra, bên dưới là tầng đất đông cứng hơn sắt thép, từ độ cao thế này mà ngã xuống thì chẳng khác gì từ nóc nhà cao tầng xuống cả. Máy đo khoảng cách bằng tia laser hiển thị, khe nứt sâu nhất ước chừng khoảng một trăm năm mươi mét, đây cũng là độ dày của khu vực băng phủ này. Thoạt nhìn thì khu vực băng nứt chẳng chịt này không xa lắm, nhưng

thực ra cũng có đến mấy cây số lộ trình, khoảng cách như vậy mà phải băng qua bên trên vô số khe nứt tung hoành, thực sự là không thể làm nổi.

Đứng trước những khe rãnh ấy, mỗi người đều trầm suy tư, làm sao vượt qua được bây giờ? Những trụ băng kia cứng mà giòn, nếu dùng dây móc bám vào đu qua, không may mà trụ băng gãy lìa, bên dưới toàn là những cọc băng nhọn như đầu thương mũi giáo, rơi xuống thì ắt sẽ bị đâm cho thủng lỗ chỗ khắp người. Mà dù cho trụ băng có đủ chắc chắn để giữ được dây móc, thì vẫn còn những trụ băng sắc bén như dao như rìu ở cạnh đấy, ngộ nhỡ va đập chính diện mà không bị xẻ thành đôi mảnh mới là chuyện lạ! Càng tệ hại hơn nữa là, có một số chỗ nứt khoảng cách giữa hai bờ rất lớn, vượt quá cả cỡ chiều dài dây móc.

“Tôi nghĩ thế này...”

Đội trưởng Hồ Dương đang rầu rĩ không nghĩ ra được cách băng qua chỗ này, vừa nghe thấy câu nói ấy liền tức khắc nộ khí xung thiên, lập tức định mở miệng mắng người, nhưng ngoảnh đầu lại nhìn, hóa ra người vừa lên tiếng lại là Trác Mộc Cường Ba, anh đành nhẫn nhịn không phát tác nữa.

Trác Mộc Cường Ba chỉ vào phía đối diện nói: “Bên dưới này là tầng đất đông, mà khe nứt cuối cùng và phía trên kia có hình thành một dốc băng, chỉ cần tìm một khe nứt đủ lớn, có thể trực tiếp trượt xuống tầng đất đông là được. Trước tiên chúng ta trượt xuống bên dưới khe nứt, chắc là sẽ có đường thông, rồi cứ thế đi xuyên qua khu vực nứt gãy này, vượt luôn qua rừng tháp băng, cuối cùng thì bám vào vách băng mà lên phía trên, tôi cho rằng như vậy thì an toàn hơn là đi trên bề mặt sông băng nhiều.”

Giáo sư Phương Tân phản đối: “Không được, ai biết bên dưới khe nứt tình hình như thế nào chứ? Nếu bị kẹt ở giữa lên không được xuống không xong thì phiền phức lắm đó.”

Đội trưởng Hồ Dương cười khổ nói: “Tôi biết ý cậu rồi, Cường Ba à, có phải cậu cảm thấy, những động băng tan chảy này gần giống với hang động băng mà lần trước chúng ta đã chui vào ở Khả Khả Tây Lý hay không?”

Đúng là Trác Mộc Cường Ba có suy nghĩ này, giờ nghe đội trưởng Hồ Dương nói vậy, gã cũng đoán xem ra mình đã nghĩ sai ở đâu đó rồi.

Đội trưởng Hồ Dương lắc đầu nói: “Động băng tan chảy và động băng thoát nghe chỉ lệch nhau có một chữ thôi, nhưng thực ra khác biệt rất lớn. Hang động băng là do băng tan nhiều năm tác dụng lên sơn thể, khoét ra hang động và lối thông bên trong lòng núi; còn động băng tan chảy trên sông băng này đây, chủ thể của nó là sông băng, bị ảnh hưởng của luồng khí nóng, tự thân xảy ra hiện tượng tan chảy, bên trong toàn là những chỗ nứt toác, đâu đâu cũng thấy vực sâu với vách băng dựng ngược, căn bản không tìm đâu ra đường mà đặt chân xuống, con người không thể đi trong đó được đâu.”

Mẫn Mẫn cuống lên hỏi: “Vậy, vậy phải làm sao bây giờ?”

Đám Nhạc Dương, Trương Lập không hện mà cùng đưa mắt nhìn sang phía lạt ma Á La. Vị sư già trầm tư hồi lâu, đoạn mới nói: “Diện tích sông băng này lớn quá, dù tôi qua được thì cũng không có cách nào đưa mọi người cùng qua, hơn nữa...” Ông nhìn một ba lô to tướng

đầy những thứ tối cần thiết khi leo núi, sắc mặt nặng nề nói: “Chưa chắc gì tôi đã vượt qua được.”

Đúng lúc này, Trác Mộc Cường Ba kêu lên: “Mọi người, có thể im lặng một chút được không...” Tất cả mọi ánh mắt đều hướng về phía gã, chỉ thấy Trác Mộc Cường Ba đang tập trung toàn bộ tinh thần lắng nghe gì đó, rồi nói với những người còn lại, “Hình như tôi nghe thấy tiếng Cương Lạp.”

Nhạc Dương ghé lên nhìn khắp bốn phía xung quanh, trên núi tuyết rất một vùng trắng xóa, chẳng thấy gì hết cả.

Trong khe núi cách đó một quãng xa, ba bóng người cao lớn cũng đứng bên sông băng, trên người khoác một bộ áo phòng hóa chất bịt kín toàn thân màu trắng, hoàn toàn hòa làm một với ngọn núi tuyết, dù đến gần cũng không thể phân biệt nổi đây rốt cuộc là người hay mấy tảng đá phủ tuyết nữa. Đầu mình tay chân của họ đều hoàn toàn bịt kín, trước ngực có một ống dẫn khí nhỏ thò ra nối liền với mặt nạ phòng độc, nhìn qua kính mắt chống đạn có thể trông thấy ba cặp mắt trông như mắt điều hâu đại bàng. Người bên phải cất tiếng: “Chuyện gì thế? Bọn chúng đang nhìn cái gì vậy? Lẽ nào chúng ta bị phát hiện rồi?”

Người bên trái lắc đầu: “Không thể nào, chúng ta cách chúng xa như vậy làm sao mà bị phát hiện được chứ. Phải không, ông chủ.” Giọng nói ấy trong sự hòa nhã thân thiết mang cả vẻ xu nịnh, trong sự cung kính toát lên vẻ nhún nhường, rõ ràng chính là giọng của Max.

Cái bóng cao hơn hẳn đứng giữa hai tên đồng bọn kia chính là Merkin. Y hạ ống nhòm xuống nói: “Ừm, xem ra chúng gặp phiền phức rồi.”

Sau lưng ba người, không ngờ còn có cả một đám mặc trang phục phòng hóa chất màu trắng nữa, ai nấy đều cầm vũ khí các loại, ánh mắt hừng hực sát khí.

Mọi người cùng yên lặng, âm thanh lập tức rõ hẳn lên. Trong tiếng gió, quả nhiên có lẫn cả tiếng chó sủa, âm thanh rất thấp trầm nhưng lại truyền được rất xa. Giáo sư Phương Tân mừng rỡ reo lên: “Cương Lạp đến rồi, vậy Cương Nhật Phổ Bạc nhất định cũng ở quanh đây thôi, rốt cuộc anh ấy cũng nghĩ thông được rồi.”

Lạt ma Á La lắng nghe âm thanh ấy, trong lòng lại hết sức kinh hãi: “Không thể nào, âm thanh gần chúng ta như vậy rồi, không thể có chuyện chúng ta vẫn không thấy gì hết được, rốt cuộc là âm thanh vọng ra từ đâu chứ?”

Khi âm thanh vang lên lần nữa, mọi người đều lấy làm ngạc nhiên, bởi vì, âm thanh ấy không phải từ bên dưới vọng lên, mà ở ngay phía trước mặt họ, trong dòng sông băng!

Tiếng sủa càng gần hơn, Nhạc Dương giơ đèn chiếu lên soi thử, rồi kinh ngạc kêu toáng lên: “Cường Ba thiếu gia, nhìn kia kìa!”

Chỉ thấy dưới đáy sông băng, bên trong đường rãnh sâu hun hút kia, bỗng ra một bóng xanh ngọc bích lấp lóa, không phải Cương Lạp thì còn ai vào đây được nữa? Con linh ngao cứ chạy qua chạy lại bên dưới, tỏ ra hết sức hưng phấn. Trác Mộc Cường Ba không kìm được mà thất thanh hỏi: “Cương Lạp, sao mày lại xuống dưới đó thế?”

Đội trưởng Hồ Dương nhíu mày nói: “Lẽ nào, con đường ấy thật sự ở bên dưới kia?”

Chỉ thoáng sau đó, một người đàn ông đội mũ da cáo, mặc áo chên bó sát người, hông đeo thanh đao theo sau Cương Lạp bước ra, lại không phải Cương Nhật Phổ Bạc thì còn ai! Cương Nhật Phổ Bạc hiển nhiên cũng không ngờ sẽ gặp bọn Trác Mộc Cường Ba ở đây, nét mặt lộ rõ vẻ kinh ngạc, cất tiếng hỏi: “Mấy người... sao vẫn chưa lên núi vậy?”

Lữ Cánh Nam quay sang hỏi đội trưởng Hồ Dương: “Vậy chúng ta cứ xuống đó trước nhé?”

Đội trưởng Hồ Dương không nén được nụ cười, gật đầu đồng ý. Nếu người duy nhất biết đường là Cương Nhật Phổ Bạc đã ở dưới đó rồi, vậy thì bên dưới ấy chắc chắn là có đường. Xem ra chắc là anh ta tưởng rằng hôm qua bọn họ định lên đỉnh chỉ trong một ngày, đoán chừng hôm nay đến thu nhật thi thể, không ngờ hôm qua họ chỉ leo núi có nửa ngày rồi nghỉ ngơi qua đêm bên dưới lẫn ranh tuyết, hôm nay gặp mặt nhau ở đây cũng coi như là may mắn đi vậy.

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Xem ra Cường Ba thiếu gia nói đúng rồi đấy, bên dưới có đường, phải trượt xuống đó xem sao. Chỉ có điều e rằng sau khi vượt qua được rừng tháp băng, leo vách băng sẽ tương đối khó đấy.”

Lữ Cánh Nam chỉ thị: “Trượt nhanh xuống tầng đất đông, trước khi mù tuyết hoàn toàn che phủ khu vực khe rãnh này phải leo lên được lên trên dốc băng!”

Các thành viên trong đội nhất tề bắt tay hành động, nhanh nhẹn đóng xong đinh tán, mũi khoan thép, móc dây thừng, chẳng buồn dừng đến các thiết bị an toàn như thừng phụ và thiết bị hạ độ cao, cứ thế trực tiếp trượt xuống luôn.

Max nói: “Sao vậy... không ngờ chúng lại trượt xuống khe băng kia!”

“To gan thật, chúng nó điên rồi chắc? Tao chưa nghe nói có ai dám vượt sông băng theo lối đi xuyên qua khe nứt như thế cả!” Merkin quay sang hỏi người đứng bên phải mình, “Mày thấy sao hả Thiết Quân?”

Gã đàn ông tên là Thiết Quân này thấp hơn Merkin cả một cái đầu, nhưng nhìn phần vai hấn không ngờ lại còn rộng hơn cả vai Merkin, cánh tay cũng hết sức cường tráng, cả người hấn lúc đứng yên bất động thành ra hình một cái tam giác ngược, cộng thêm cả đôi cánh tay dài đến gối, trông chẳng khác gì con tinh tinh cả. Hấn cất tiếng nghe cũng như loài dã thú đang gầm ghe: “Tôi cho là trừ phi chúng có mục tiêu xác định, bằng không sẽ không dám xuống khe băng nứt ấy đâu.” Tiếng Anh của hấn cũng không được chuẩn cho lắm. Max liếc nhìn một cái đầy khinh bỉ.

Merkin gật đầu: “Ừm, đúng thế, chúng có bản đồ mà.” Tới đây, Merkin thở dài nói: “Thật không ngờ đấy, thì ra tấm bản đồ cũng chỉ đường đến nơi này, xem ra hồi ức của Tây Mễ là chính xác rồi, giờ chỉ còn xem rốt cuộc tấm bản đồ ấy chỉ tường tận đến mức nào thôi. Mấy trăm cây số lưng chừng núi bị bao bọc trong sương tuyết mù mịt, lại chỉ có một lối vào rộng chừng một mét là có thể đi xuống dưới, đám giáo đồ Mật giáo cổ đại ấy sao lại tìm ra được nơi như thế chứ? Thật là không thể tin nổi... Nếu ký ức của Tây Mễ chuẩn xác hơn chút nữa! Nếu sườn núi đó không có từ trường đáng sợ nhường ấy! Nếu không có dải gió Tây chết tiệt ấy! Nếu không có đám sương mù dày đặc ấy! Chỉ cần thỏa mãn bất cứ điều kiện nào, tao cũng đã tìm được cái lối vào kia rồi! Hừ...”

Trượt xuống đáy khe băng, Trác Mộc Cường Ba bước tới bên cạnh Cương Nhật Phổ Bạc, ôm lấy Cương Lạp, ngoảnh đầu lại hỏi: “A quả, sao anh lại ở đây?”

Nhạc Dương ở cạnh đấy cười hì hì hết sức gian xảo: “Chú à, chắc không phải chú ở đây đợi bọn tôi đấy chứ?”

Cương Nhật Phổ Bạc giận dữ quát: “Nói càn nói xiên! Tôi chỉ là... chỉ là...”

Đội trưởng Hồ Dương cũng không nghĩ khác lắm. Mặc dù Cương Nhật Phổ Bạc đã kiên quyết từ chối dẫn đường cho họ lên núi, nhưng từ lúc biết họ vẫn quyết ý lên núi tuyết cho bằng được, trong lòng cứ nghĩ mãi về Trác Mộc Cường Ba, giáo sư Phương Tân và cả lạt ma Á La nữa, suy đi tính lại, cuối cùng anh ta cũng không thể yên tâm. Đêm qua lại đột nhiên nằm mộng, vậy nên anh ta mới đến những chỗ mình biết trên núi xem thử một lượt coi sao. Chẳng ngờ, bọn Trác Mộc Cường Ba đi đường vòng quanh núi, rồi lại còn nghỉ ngơi một đêm ở bên dưới lằn ranh tuyết, đến hôm sau mới bắt đầu leo lên đỉnh. Cương Nhật Phổ Bạc dù nửa đêm về sáng mới bắt đầu lên núi, nhưng anh ta vốn đã thông thuộc đường sá, lại thêm cả Cương Lạp dẫn đường, vậy nên đã vượt lên trên phía trước cả bọn.

Cương Nhật Phổ Bạc chỉ nói hai câu ấy, rồi cũng không biết phải giải thích ra sao, đành thở dài nói: “Đêm qua tôi mơ thấy Lạp Chân, cô ấy trách móc tôi, vậy nên, mới muốn đến đây xem thế nào...”

Trác Mộc Cường Ba biết vị “a quả” này của mình ngoài miệng thì sắc bén như đao, nhưng trong tâm thì mềm như đậu phụ, gã ấn mạnh hai tay lên bờ vai Cương Nhật Phổ Bạc, cũng không nói thêm gì nữa.

Đội trưởng Hồ Dương nhìn hang băng tan sâu hun hút, nói: “Thì ra, anh biết con đường duy nhất có thể lên đỉnh núi, hóa ra bí mật chính là ở trong dòng sông băng khổng lồ. Chẳng trách những đoàn leo núi khác trước nay vẫn không thể nào lên đến đỉnh được, thì ra là bọn họ đều không thể vượt qua được dòng sông băng bị phủ kín trong sương mù dày đặc này.”

Giáo sư Phương Tân mừng rỡ nói: “Cương Nhật, chẳng lẽ chúng ta cũng khéo gặp ở đây rồi, hay anh dẫn đường cho chúng tôi nhé?”

Cương Nhật Phổ Bạc ngoảnh mặt đi, ấp úng nói: “Tôi, tôi không dẫn đường được. Muốn đi thì các vị tự tìm đường lấy đi, tôi đi theo sau thôi.”

Giáo sư Phương Tân lấy làm khó hiểu: “Anh hà tất phải...”

Cương Nhật Phổ Bạc kiên quyết lắc đầu đáp: “Tôi không thể bội phản lại lời thề!”

Thủy tinh cung 1

Đã đến cửa hang rồi mà Cương Nhật Phổ Bạc vẫn còn nói không muốn dẫn đường, khiến mọi người đều hơi khó xử. Đội trưởng Hồ Dương phát câu lên: “Sợ cái chó gì! Tự chúng tôi tìm đường, chết trong này là cùng chứ gì!” Nói thì nói vậy, nhưng đây cũng chỉ là lời trong lúc tức khí lên mà thôi.

Không còn cách nào khác, họ đành tự mình nghĩ cách. Lữ Cánh Nam sắp xếp: “Tầm nhìn ở đây rất thấp, hơn nữa tầng băng bên trên còn có nguy cơ sập xuống, nói chuyện phải nhỏ giọng thôi, nhất định phải đi sát vào nhau. Diện tích sông băng này rất lớn, đặc biệt là sau khi sương mù lên, nếu lỡ để lạc đường thì rất có thể là sẽ không ra khỏi đây được đâu. Đã lấp xong thiết bị phát tín hiệu cả chưa?”

Ba Tang gật đầu, như vậy cho dù họ có lạc đường trong màn sương cũng có thể dựa vào thiết bị tiếp nhận tín hiệu mà tìm thấy con đường đi lên này. Lữ Cánh Nam ngẩng đầu nhìn sắc trời, chiếc mâm bạc kia đã không còn trong tầm mắt, chỉ thấy vài điểm tinh tú âm đạm lu mờ, bèn nói: “Mặt trời sắp lên rồi, sương mù cũng đang nhanh chóng hình thành, chúng ta phải tăng tốc lên.”

Đứng bên dưới đáy sông băng ngẩng đầu ngược nhìn sông băng, cảm giác tựa hồ như một khối lập phương băng khổng lồ có phần đáy bị khoét rỗng vậy, trên đỉnh đầu hình thành rất nhiều khối băng nhọn hoắt như mũi dùi treo ngược, trông như từng mũi giáo nhọn sẵn sàng đâm thẳng xuống mặt đất bất cứ lúc nào. Mà dưới đất cũng còn rất nhiều mũi băng rơi xuống, cắm sâu vào tầng đất đông cứng, lại còn có rất nhiều trụ băng cỡ lớn mọc lên sừng sững như những cây măng tre khổng lồ, thoạt nhìn cửa hang này hết như con ác long thời cổ đại đang há ngoác cái miệng đầy răng nanh sắc nhọn. Đội trưởng Hồ Dương đi vào trước tiên, mọi người cũng lục tục tiến vào miệng con ác long, cẩn thận tránh những mũi dùi băng nhọn hoắt trên bề mặt. Trên đầu gió thổi vù vù, chốc chốc lại có tiếng “cạch cạch” của những mảnh băng nhỏ rơi xuống, cả đoàn người thật đến thở mạnh cũng không dám thở nữa.

Tầm nhìn bên dưới sông băng rất thấp, khá là giống với hang động Trác Mộc Cường Ba và đội trưởng Hồ Dương đã vào năm trước, chỉ khác là bức tường băng khổng lồ bên ngoài dày hơn hẳn mà thôi. Ánh đèn chiếu qua, băng tuyết phản xạ tạo nên một vùng ánh sáng lấp lánh lạ lùng, dưới đế những trụ băng vỡ rạn để lộ ra những vệt như vảy cá, phẳng phất như trong bóng tối ẩn tàng vô số loài yêu ma quỷ quái. Càng đi sâu vào bên trong lại càng tối, dưới ánh sáng của ngọn đèn sương mù, những cây măng hoàn toàn từ băng tuyết nhô cao đến hai mét, ngoài ra còn những vuốt thú mỏ ưng khoằm xuống ở khắp nơi, mỗi lần đi qua bên dưới chúng, mọi người đều có cảm giác như tính mạng mình đang bị quái thú nắm trong lòng bàn tay vậy. Đi tiếp về phía trước, tầng đất đông được tuyết đọng che phủ cũng đã nứt toác ra, bên dưới đen ngòm như mực, không hiểu sâu đến mức độ nào, nghiêng tai lắng nghe, liên lờ mờ vẳng lên tiếng cuộn cuộn như sấm rền. Đường Mẫn lo lắng nói: “Bên dưới là gì vậy?”

Nhạc Dương nhún vai nói: “Ai biết được đâu, có lẽ lại là một tầng khe băng thôi, ai mà rơi xuống đấy chắc khó mà leo lên nổi.”

“Dòng chảy ngầm!” Trương Lập làm ra vẻ rất kinh nghiệm giải thích, “Đó là dòng chảy ngầm thông thẳng xuống lòng đất, một hiện tượng tự nhiên hết sức kỳ dị, nước lạnh dưới 0 độ rất nhiều, nhưng không hề đóng băng, ngược lại sau khi rời khỏi dòng chảy thì mới nhanh chóng kết thành băng. Để rơi xuống đây sẽ bị đóng thành băng cứng đờ luôn, tuyệt đối không có cơ hội sống sót.” Nhìn bộ dạng của anh chàng, cả Trác Mộc Cường Ba và Hồ Dương đều cảm thấy hơi tức cười.

Khe nứt lớn dần lên, khiến cả đoàn người lại có cảm giác như trở lại khe núi lớn dưới lòng đất có Đảo Huyền Không tự, chỉ là bây giờ, con đường đá cứng chắc đã biến thành đồng tuyết đọng rời rạc, đi trên con đường thế này, nguy cơ sạt lở lúc nào cũng lừng lờ treo trên đầu mỗi người. Lúc này, kinh nghiệm của đội trưởng Hồ Dương giúp ích rất nhiều, mỗi khi xuất hiện chỗ rẽ, anh liền dựa vào những thay đổi rất nhỏ nhặt của hướng gió và độ dày của băng tuyết để chỉ dẫn cho mọi người con đường chính xác, không đến nỗi đi vào ngõ cụt không thể tiến lên phía trước được nữa.

Có điều đến đoạn về sau, đường rẽ càng lúc càng nhiều, đội trưởng Hồ Dương cũng bắt đầu lực bất tòng tâm. Khi ấy, Cương Nhật Phổ Bạc vẫn tuân thủ lời hứa của mình, luôn đi theo sau cả đoàn người, nhưng anh ta lại để Cương Lập đi trước tiên. Có điều, khi Nhạc Dương, Trương Lập trêu đùa, Cương Nhật Phổ Bạc lại hết sức nghiêm túc đáp: “Tôi không dẫn đường.” Nhìn vẻ mặt nghiêm túc của anh, tựa hồ có ẩn tình gì khó nói, bọn Nhạc Dương cũng không tiện hỏi han thêm. Cả đám đi theo sau Cương Lập, mỗi lúc một đến gần khu vực trung tâm sông băng.

Các khe nứt càng lúc càng nhiều, những chỗ có thể đặt chân lại càng lúc càng hẹp, thành viên trong đội đành hóp bụng hóp ngực bám sát người vào vách băng như mấy con thằn lằn, hai chân nhích từng chút một hết sức cẩn thận, có điều mọi người đều tin tưởng rằng Cương Lập sẽ đưa họ thoát khỏi chốn hiểm nguy này.

Mười mấy phút sau đó, cả đoàn người rơi vào một tình huống tiến thoái lưỡng nan, phía trước không còn đường nữa. Con đường nhỏ do tuyết đọng lại trên vách băng tạo thành cũng chỉ rộng chừng vài chục phân, giờ đây, ở phía trước mặt họ, tuyết đã sụt xuống chỉ còn một lớp dày chừng vài centimet, căn bản không thể đi được. Nhưng Cương Lập vẫn tung tăng nhảy nhót, thân hình nhanh nhẹn tựa như trên đất bằng. Nhạc Dương nhìn theo bóng Cương Lập, thốt lên: “Cương Lập lợi hại thật đấy.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tất nhiên, Hải lam thú là Tuyết sơn thần thú, nó ở trong khu vực núi tuyết này có khác nào cá ở trong nước đâu.”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Trông thấy chưa, chỗ này chỉ rộng chừng bảy tám mét, chúng ta còn qua được. Mọi người cố gắng lên, đừng để Cương Lập coi thường đấy!”

Cương Nhật Phổ Bạc hiếu kỳ nói: “Qua thế nào hả?”

Lạt ma Á La đi đầu tiên, ba lô vẫn đeo nguyên trên lưng, ông chạy lấy đà chừng hơn chục mét, kể đó Cương Nhật Phổ Bạc liền thấy một bóng người đột nhiên chạy vụt lên, vươn móc sắt lấp trên tay bám vào mặt băng, cả người lao đi vun vút trên vách băng dựng đứng. Một bước, hai bước, ba bước, mỗi lúc một lên cao, chạy nhanh chừng sáu bảy bước như thể thân thể vị sư già mới bắt đầu hạ dần độ cao, lại chạy thêm hơn chục bước nữa, rồi an toàn hạ

xuống con đường phủ tuyết phía bên kia. Vết nứt rộng chừng bảy tám mét, không ngờ lại vượt qua một cách thuận lợi như thế. Kể đó, trước ánh mắt đầy ngạc nhiên của Cương Nhật Phổ Bạc, từng thành viên khác đều lần lượt chạy trên vách băng thẳng đứng, thân hình lướt đi đẹp mắt, nhanh nhẹn như loài khỉ vượn vậy. Cương Nhật Phổ Bạc nhìn mà hoàn toàn ngẩn người ra, cuối cùng mới sực phát hiện chỉ còn lại một mình mình đang đứng lẻ loi phía bên này. Có điều anh ta cũng có cách riêng của mình, chỉ thấy cổ tay Cương Nhật Phổ Bạc hơi lỏng ra một chút, trong lòng bàn tay đã nắm một chiếc móc phi dây, vù vù xoay hai vòng rồi tung lên, chiếc móc liền bám chặt vào một đường nứt trên mặt băng, kể đó anh ta cũng đu người men theo vách băng, còn đạp chân chạy trên đó mấy bước nữa, chỉ có điều không chạy nhanh như bọn Trác Mộc Cường Ba mà thôi.

Cương Nhật Phổ Bạc đuổi kịp mọi người, vẫn không thể tin nổi những gì mắt mình vừa nhìn thấy, cất tiếng hỏi: “Mọi người, làm thế nào vậy?”

Nhạc Dương cười cười đáp: “Đây gọi là chạy đạp tường, là một kỹ xảo trong môn chạy Parkour, một môn thể thao cực hạn rất được ưa chuộng bên nước ngoài, chúng tôi đã luyện cái này mất hơn nửa năm đấy. Người bình thường đạp lên tường có thể chạy được khoảng ba đến năm bước, chỉ cần nắm vững kỹ xảo thì có thể liên tiếp chạy trên tường chừng bảy tám bước gì đấy, thêm vào lực bám của móng vuốt, tự nhiên là có thể chạy mười mấy bước trên vách băng như thế rồi. Kỹ thuật của chú cũng không tệ chút nào đâu, giống như dây móc của chúng tôi ấy.” Nhạc Dương nói xong, nghĩ kỹ lại, chợt nhận ra ngoài động tác ném dây khác với kỹ thuật sử dụng dây móc của họ, còn đâu các kỹ xảo như đu dây, đạp chân, tung mình, hạ cánh của Cương Nhật Phổ Bạc đều giống hệt như những gì họ được huấn luyện, cảm tưởng như là mấy người học chung một vị sư phụ vậy.

Đâu đâu cũng có những đoạn tuyết sụt lở xuống, ngắn thì năm ba mét, dài thì bảy tám mét, thêm nữa địa hình nơi này đầy những thông đạo chằng chịt như sào huyết của loài thú nào đó từ thời viễn cổ, vậy nên đi trong khe băng nứt này cũng hết sức khó khăn. Đây cũng là nguyên nhân khiến rất nhiều người thà mạo hiểm cả tính mạng băng qua vùng đất này phía trên khe băng chứ cũng không dám xuống sâu bên dưới.

Đi được một lúc, lát ma Á La khản giọng nói: “Đường phía trước không dễ đi rồi.”

Đường Mẫn thò đầu lên trên, khẽ nói: “Chỗ đứt gãy này rộng quá.”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Đứt gãy cũng có mấy loại, phía trước đây là dải đứt gãy hoàn toàn.” Trác Mộc Cường Ba nhồm lên quan sát, phía trước là hai động huyết giao nhau, vách băng dựng đứng không có chỗ nào để đặt chân, phải vòng qua chỗ giao nhau rồi đi thêm mấy chục mét nữa mới thấy chỗ đặt chân mới. Cương Nhật Phổ Bạc mỉm cười nói: “Lần này thì qua thế nào đây?”

Trương Lập cười cười đầy tự tin: “Chú à, chú xem đây này!”

Lần này, lát ma Á La đã dùng đến dây móc, bắn thẳng lên tầng băng lơ lửng trên đỉnh đầu, đu sang phía bờ đối diện như khỉ đu dây vậy, vì tuyết bám trên tầng băng rất mỏng, dây móc đâm sâu vào mấy mét mà cũng không thể bám chắc, thêm vào ba lô nặng quá tải trọng đeo trên lưng, nên lát ma chỉ đu được nửa đường là dây móc đã tuột ra, nhưng ông cũng không hề hoảng loạn, kịp thời dùng đến sợi dây móc thứ hai, thân hình đung đưa nhẹ nhàng

vượt qua khu vực hoàn toàn đứt gãy ấy. Các thành viên trong đội liền bám vào dây thừng an toàn do lạt ma Á La mang qua, đục các điểm bảo vệ trên vách băng, từng bước từng bước bám thừng leo qua. Cương Nhật Phổ Bạc nhìn bóng lạt ma Á La phía bên kia, lẩm bẩm nói: “Quả nhiên Mật tu giả cũng biết trò khahata này.”

Ngoài ra, xà tuyết và ụ băng cũng hết sức nguy hiểm, một số nơi còn phải vượt qua những khe nứt ở tầng đất đông cứng, góc bên trên khe nứt là xà tuyết, thoát nhìn trông như sợi bông vậy. Thậm chí, có chỗ hoàn toàn là những mảng tuyết đan xen lên nhau góc thành một cây cầu tuyết, chỉ nhìn thôi đã thấy dung đưa muốn sập xuống rồi chứ đừng nói là đặt chân lên đó mà bước qua. Chỉ có Cương Lạp mới dám nhảy qua chạy lại trên ấy, thật cũng không biết sao mà lá gan nó to như thế nữa, tưởng như hoàn toàn không hề sợ hãi vực sâu vạn dặm bên dưới vậy.

Còn có những nơi, băng tuyết và vách đá tách rời nhau, nhưng lại không hoàn toàn chia cắt, biến thành những “chạc cây” chia ra khỏi vách đá, một số chỗ “chạc cây” ấy bị cắt lìa, cuối cùng hình thành nên những ụ băng lửng lơ giữa không trung. Các ụ băng cách nhau khoảng một hai mét, bọn Trác Mộc Cường Ba phải nhảy qua những ụ băng bên trên vực sâu không thấy đáy như hồi nhỏ chơi nhảy ô vuông vậy. Vì chịu lực không đều, nên rất dễ xảy ra trường hợp ụ băng đột nhiên nghiêng đổ, trong khoảnh khắc ngăn ngừi không đủ để xoay người ấy, các thành viên trong đội đều phải vận dụng hết thân thủ hơn người cùng tốc độ phản ứng cực nhanh của mình mới có thể vượt qua một cách bình yên được. Trong chớp mắt khi ụ băng sụp xuống, dây móc có thể bắn vào vách đá, bắn lên băng treo trên đỉnh, bắn vào một ụ băng khác, ngoài ra cũng có thể sử dụng áo cánh dơi lướt xuống ụ băng ở thấp hơn, hoặc dùng áo dơi chao liệng một quãng... sau đó bắn dây móc vào điểm cố định chắc chắn, các đội viên đều giỏi hết tuyệt kỹ, thể hiện thành quả huấn luyện một cách tuyệt vời. Đối với Cương Nhật Phổ Bạc, đây chắc chắn là một màn diễn tạp kỹ đặc sắc nhất, kinh hiểm nhất, kích thích nhất mà anh ta từng được xem trong đời, chỉ thấy anh ta cứ gạt đầu lia lịa, rồi lại như trầm ngâm suy nghĩ gì đó, đoạn sử dụng chiếc móc dây nhỏ trong tay mình theo sát phía sau mọi người mà chẳng hề kém cạnh.

Họ cứ đi như vậy bên dưới khe nứt không biết bao nhiêu lâu, mọi người đều đã thấy hơi mệt mỏi, những cơn gió lạnh buốt bắt đầu khiến các thành viên khó thở, cũng may là khe nứt lại đang dần dần hẹp lại, tựa hồ như có dấu hiệu khép sát vào. Cương Nhật Phổ Bạc giờ mới cất tiếng hỏi Nhạc Dương đang đi phía trước mình: “Kỹ thuật ném dây này của mọi người, là học từ vị pháp sư kia phải không?”

Nhạc Dương nói: “Không phải đâu, giáo quan dạy chúng tôi đấy.”

Cương Nhật Phổ Bạc đưa mắt liếc sang phía Lữ Cánh Nam, nhủ thầm trong bụng: “Những tưởng chỉ có một Mật tu giả, thì ra cả con nhóc này cũng thế.”

Nhạc Dương lại nói: “Sao chú lại hỏi vậy? À, phải rồi, kỹ thuật quăng dây móc của chú giống của bọn tôi lắm, thế chú học ở đâu ra thế?”

Cương Nhật Phổ Bạc cười cười đáp: “Câu không biết à, kỹ thuật ném dây này vốn là một trong những tuyệt kỹ bí mật của người Tạng chúng tôi. Kỹ thuật của tôi, đều là do tổ tiên truyền lại cả.”

“Ồ,” Nhạc Dương kinh ngạc thốt lên, “tôi, tôi lại cứ ngỡ đây cũng là kỹ thuật phát triển từ môn chạy Parkour cơ đấy, sao lại...” Nhạc Dương ném dây móc ra, nhấp nhô liên tiếp mấy lượt, rồi lại đứng trên một con đường băng tuyết khác. Cương Nhật Phổ Bạc theo sát phía sau, nói: “Kỹ thuật ném dây thừng này đã có từ thời xa xưa, chúng tôi gọi là trò khahata, hiện nay e là không còn nhiều người biết nữa rồi. Thoạt đầu, chỉ là trò trượt từ độ cao trăm thước xuống trên dây thừng, cùng lúc đó, người biểu diễn phải thực hiện một loạt động tác có độ khó cao khác như lộn nhào, đảo vị, xoay người... Trong đó, loại khó nhất là buộc một sợi dây thừng giữa những vách đá cao vạn trượng, cũng hơi giống với trò đi trên dây của ngày nay vậy, có điều hồi đó người ta còn đổ nước lên dây thừng, gió núi thổi qua liền khiến nước đóng trên ấy đóng thành băng luôn. Người biểu diễn không được dùng bất cứ công cụ nào mà phải trượt từ vách đá bên này sang vách đá bên kia, ngoài ra, lúc trượt dây còn phải nhét hai tay vào thắt lưng, thân hình như thể đang nhảy múa trong gió, vì thế môn này còn một tên gọi khác là nhảy múa trên thừng băng. Tương truyền, kỹ thuật này là do Liên Hoa Sinh đại sư mang đến Tây Tạng, có điều là, sau đời A Đế Hiệp đại sư thì không còn người nào biết nhảy múa trên thừng băng nữa rồi.”

“Đi trên dây băng!” Nhạc Dương nghe mà tròn mắt muốn lồi cả ra ngoài, “Tôi chưa bao giờ biết Tây Tạng lại có môn này đâu đấy!” Cương Nhật Phổ Bạc mỉm cười nói: “Mật kỹ cổ xưa của Tây Tạng nhiều không kể xiết, có điều sau này đa phần đều đã thất lạc trong chiến loạn, ngày nay chỉ sợ còn chưa đến một phần trăm lưu giữ lại được. Giống như môn ném dây thừng này vậy, mới đầu chỉ là trò biểu diễn của những nông nô cùng khổ trong buổi lễ lễ hàng năm, về sau dần dần đã diễn biến thành một nghề nghiệp đặc biệt, dùng nó để kiếm sống như những kẻ hành tẩu giang hồ, mãi nghệ mưu sinh, đến cuối thời Minh đầu thời Thanh, một số người ném dây đã không thỏa mãn với chuyện sử dụng kỹ nghệ của mình trong các lễ hội nữa, họ quấn dây thừng quanh người, bất cứ lúc nào, bất cứ nơi đâu cũng có thể buộc dây biểu diễn, về sau lại dần dần diễn biến theo hướng trở thành môn ném dây bay dây móc. Cho tới khi phát triển môn này thành một kiểu gần như cánh tay kéo dài, hể vươn tay ra là có thể quăng dây, trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng có thể tung mình bay vút lên. Muốn sinh tồn trong núi tuyết, thì đây là một kỹ thuật tối cần thiết đó.”

Lại đi thêm mấy phút nữa, nơi họ đang đứng dây đã không còn gió nữa, nhưng vẫn rất lạnh lẽo. Trương Lập rét đến nỗi cứ khịt khịt suốt, bộ râu xồm của đội trưởng Hồ Dương bám đầy mặt băng, cái mũi đông cứng đỏ như mũi chú hề.

Trong động huyệt không những lạnh lẽo, mà còn có tiếng vọng làm âm thanh vang lên gấp bội phần, mỗi bước chân đặt xuống đều có thể nghe rõ mồn một, đến cả tiếng vụn băng rơi xuống cũng hòa vào tiếng bước chân đan xen của mọi người một cách hết sức rõ rệt. Đường Mẫn thấy hơi sò sọ, đội trưởng Hồ Dương đi phía trước dẫn đường cất giọng an ủi: “Không cần căng thẳng quá thế, chúng ta đã vượt qua khu vực đứt gãy rồi, giờ ở đây là thành băng lũy tuyết. Sông băng trong dãy Himalaya khác với sông băng ở khu vực Khả Khả Tây Lý, cứ đi tiếp về phía trước, nói không chừng sẽ thấy được thủy tinh cung trong truyền thuyết đó, đẹp chẳng kém gì kỳ quan trong động băng ở Khả Khả Tây Lý đâu.”

Đường Mẫn từ trước đến giờ vẫn lấy làm tiếc vì không thể nhìn thấy kỳ quan trong động băng Khả Khả Tây Lý mà Trác Mộc Cường Ba kể lại, lúc này nghe nói có thể thấy kỳ quan

thủy tinh cung đẹp không kém gì, trong lòng tức khắc bớt đi mấy phần sợ hãi, thêm vào mấy phần cảm giác mới lạ và chờ mong.

Đi sâu vào trong lòng sông băng, tầng băng xung quanh dần dần thay đổi, những bức tường băng như tuyết trắng chất chồng lên nhau trở nên trong suốt, hiện lên một thứ màu xanh lam nhàn nhạt của nước biển, quả nhiên giống hệt như là thủy tinh vậy, rực rỡ mê ly như mộng như ảo. Sắc hải lam ấy lan tràn khắp nơi, chuông băng, nhũ băng, cột băng, trụ băng, hoa băng, sương băng... hết thứ này đến thứ khác hiện lên trong mắt, làm cả toán người tùy tiện xâm phạm nơi đây không kịp nhìn ngắm hết. Đường Mẫn ngậy ngẩn thốt lên: “Thủy tinh cung, đã đến thủy tinh cung rồi sao?”

Đội trưởng Hồ Dương lắc lắc bộ râu xồm xoàm, nói: “Chưa đâu, vẫn còn sớm mà, đây chỉ là lối đi thôi. Nếu như có thủy tinh cung ấy à, đã gọi là cung, thì ít nhất cũng phải có một gian cung điện lớn mới được chứ.”

Phía bên trên không còn thấy ánh mặt trời đâu nữa, họ đã hoàn toàn đi vào dưới đáy sông băng. Tiếng gió nhỏ dần, nhiệt độ cũng từ từ ấm lên, ánh đèn chiếu đến đâu cũng thấy hiện lên một mảng xanh ngấn ngắt, tức là thông đạo này hoàn toàn bằng đá thạch anh, không một ai hoài nghi điều ấy nữa. Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập đã từng thấy cảnh tượng kỳ vĩ bên trong động băng ở Khả Khả Tây Lý, họ hiểu sắp tới sẽ xảy ra điều gì nếu như thật sự có thủy tinh cung ở chốn này. Cảm giác trước mắt bỗng sáng bừng lên ấy, sẽ khiến người ta phải kích động đến độ muốn rơi nước mắt.

Đi qua một chỗ ngoặt, đội trưởng Hồ Dương phát hiện ánh sáng ở phía trước mờ đi, anh liền bảo mọi người dừng lại, trước tiên tự mình ổn định lại xúc cảm đang sôi trào, đoạn nói: “Chuẩn bị xong chưa, mọi người, thời khắc xúc động sắp đến rồi, theo tôi nào!”

Bên ngoài khe nứt, gió Tây thổi vù vù, khí lạnh ập đến run cả người, hơi thở cũng đóng thành băng, dẫu là ở bên trong đường hầm, chốc chốc cũng vẫn có gió âm phơ phất khiến da đầu mọi người cứ sồn hết cả gai ốc lên. Đến chỗ này, gió đột nhiên dừng lại, không gian bất đồ rộng hẳn ra, nhiệt độ tăng cao đáng kể, cảm giác ấm áp nhẹ nhàng bao bọc lấy mỗi người. Quả là một không gian rộng rãi mà tĩnh lặng, tựa như cả nội tâm mỗi người cũng rộng mở ra cùng với không gian xung quanh vậy.

Chui ra khỏi lối thông chật hẹp, mọi người liền nhìn thấy hang băng khổng lồ hình bán cầu đó, tạo vật của thiên nhiên quả là huyền diệu vô cùng vô tận, đứng trước vẻ đẹp tuyệt trần ấy, không người nào là không ngửa mặt nức nở ghen ngào. Tuy đội trưởng Hồ Dương cũng biết thủy tinh cung là kỳ quan tuyệt thế, song cũng không thể ngờ thủy tinh cung ở đây lại đẹp đến nhường này.

Xuất hiện trước mắt họ, là cả một vương quốc thạch anh tựa như mộng ảo, những chỗ mắt thường có thể nhìn thấy toàn là sông băng cổ xưa, trông như được tạc từ lam thạch anh, băng tinh ánh lên những quầng sáng diễm lệ, tựa hồ có vô số tinh linh màu xanh lam đang nhảy múa tung tăng vậy. Phía trước mặt là một hàng trụ băng thạch anh tím, vươn sang hai phía theo hình cánh cung, như thể nữ thần vươn đôi cánh tay, nhẹ nhàng ôm ái ôm cả tòa cung điện vào lòng. Đường kính những trụ thạch anh này đều vượt quá năm mét, độ cao cũng trên hai chục mét, bên cạnh rải chi chít những mầm thạch anh và hoa thạch anh

nhỏ hơn. Nhìn qua bức tường vây tạo thành từ những cột trụ khổng lồ ấy, có thể trông thấy chính giữa cung điện là một mặt hồ... một hồ nước ẩn khuất sâu bên trong tầng băng.

Nước hồ màu trắng sữa, một thứ dung dịch như quỳnh tương phảng phất tỏa ra một mùi hương thanh thanh hấp dẫn, cả mặt hồ dập dờn gợn sóng lăn tăn, những nếp sóng ấy để lại các đường nét linh động đến say đắm lòng người trên vách tường và mái vòm của tòa băng cung. Tương truyền rằng, Dao Trì trong núi Côn Luân chứa đầy quỳnh tương ngọc dịch, lúc này đây, chẳng phải hồ nước của bậc thiên tiên ấy đang hiển hiện ra trước mắt họ đấy hay sao?

Trời còn chưa sáng, nhưng ở đây lại có những tia sáng yếu ớt chiếu từ đỉnh vòm xuống, ánh sáng hắt lên từ những gợn sóng lăn tăn điểm trang khiến cả tòa thủy tinh cung trở nên lộng lẫy vô cùng. Ngược mắt nhìn lên đỉnh vòm thạch anh, chỉ thấy ánh sáng lấp lóa chớp chờn như rắn vàng múa lượn; khi dịch ánh mắt sang phía tường, dòng thác băng trút xuống trên mặt tường thạch anh tựa hồ như “bình bạc vỡ tuôn đầy dòng nước”^[1]. Nhưng khiến người ta xúc động nhất, đích thị chính là hồ nước màu trắng sữa trong lòng sông băng kia. Giữa hồ sừng sững mọc lên ba ngọn núi băng, trông như Bồng Lai tiên đảo, bên cạnh còn có rất nhiều nắm băng cao đến một hai mét, bề mặt trơn nhẵn, hình thành nên những vũ đài băng thiên nhiên. Bên trên mặt hồ là những cầu băng cao thấp không đều, thông thẳng đến chốn u cảnh nơi tiên sơn, dung dịch trắng sữa nhẹ nhàng vỗ vào bệ cầu bên dưới, phát ra những âm thanh nghe như sóng vỗ bờ. Trên đỉnh tòa băng cung, huyền băng hóa sương, ngưng kết thành những viên trân châu óng ánh tinh khiết, từng viên từng viên rơi xuống, nghe như tiếng nước chảy gõ lên dây đàn, tiếng tinh tang tựa như nhạc tiên từ chốn thiên ngoại bay tới. Trong hồ nước hơi mù mờ mịt mịt, mỗi khi có hạt trân châu rơi xuống, bên trong màn mê vụ ấy lại ảo hóa ra một nàng tiên thướt tha yếu điệu hay bóng lồng bóng phượng nhảy múa hòa theo âm điệu, đến cuối cùng lại tiêu tan thành mây khói, phiêu du lướt về chốn tiên sơn, nhưng dư âm vẫn còn nghe văng vẳng bên tai, hình ảnh như khắc sâu vào đáy mắt, khiến tâm tư cả bọn đều chìm vào một vùng hỗn độn mịt mù, không biết thế giới xung quanh đang xảy ra chuyện gì nữa.

Chương 35 - Cực Nam miếu

Lạt ma Á La như bịt tai làm ngơ, tiếp tục nói: “Cực Nam miếu hay còn gọi là Tuyết sơn thủy tinh miếu, toàn bộ được xây dựng từ thạch anh núi tuyết, là hình ảnh thu nhỏ của Đàn thành, chia làm ba tầng thượng, trung, hạ. Tầng thượng là Pháp khí châu bảo các, tầng trung là Kinh điển các, tầng hạ là điện đường thờ tượng Phật, trên mái và tường ngoài của các tầng lần lượt được chạm vẽ bốn vòng Luân hồi đồ, đi quanh chùa một vòng, tổng cộng có một trăm lẻ tám Bằng tinh pháp luân, cao ba trượng, nặng chín nghìn chín trăm cân. Nếu có thể dùng sức người đẩy pháp luân này một vòng, thì bằng như xoay chuyển pháp luân bình thường một nghìn lần, đạt được chính pháp thân; người xoay chuyển cả một trăm linh tám pháp luân, có thể khiến chúng sinh trong lục đạo luân hồi thấy đều hưởng an lạc.”

Mê cung băng

Mọi người đều không sao hiểu nổi, không dám tin chắc những gì họ thấy rốt cuộc là thực hay là ảo. Ba Tang tháo găng tay, rảo chân bước ra bờ hồ quỳ xuống, vốc lên một vốc nước, chất dịch trắng sữa óng ánh đập dềnh trong bàn tay anh ta, không ngờ lại cảm thấy hơi ấm trên tay. Ký ức từ thuở thiếu thời cùng cảm giác như được ở trong lòng mẹ làm toàn thân Ba Tang run lên, bất giác thất thanh thốt lên: “Không, đây không phải là thật!”

Đường Mẫn mơ màng như người say rượu, gương mặt nhỏ nhắn ửng lên hai quầng hồng, khẽ dựa người vào Trác Mộc Cường Ba, thì thào: “Đây là thật phải không? Đây là thật phải không? Anh Cường Ba, không phải chúng ta đang nằm mơ đấy chứ?”

Lần đầu tiên ánh mắt Trác Mộc Cường Ba không tập trung toàn bộ sự chú ý lên Đường Mẫn mà chỉ dờ dẩn quan sát tất cả mọi thứ trong tòa thủy tinh cung. Tất thấy đều mê man huyền ảo đến vậy, tất thấy mọi thứ ở đây đều đẹp đến độ tưởng chừng như chúng không nên là vật sở hữu của chốn nhân gian, con người dù có nằm mơ cũng không thể mơ thấy cảnh quan nào như vậy được. Gã hơi ngớ ngàng đáp lại: “Không, anh cũng không biết, chắc không phải đang nằm mơ đâu. Em đã bao giờ mơ thấy cảnh sắc đẹp đến nhường này hay chưa?” Có lẽ đội trưởng Hồ Dương biết nhiều hơn một chút, gã liền hướng ánh mắt về phía anh chàng râu xồm ấy.

Đội trưởng Hồ Dương cũng đang đắm chìm trong cơn mê muội, không ngờ bên trong thủy tinh cung lại có hồ nước, anh đã làm công tác khảo sát khoa học trên sông băng cả nửa đời người, nhưng cảnh sắc đẹp đến nhường này thì đây cũng mới là lần đầu tiên anh được chiêm ngưỡng. Khi ánh mắt anh vừa bắt gặp thủy tinh cung, anh đã biết, kể từ giờ phút này trở đi, trong những ký ức không thể xóa nhòa của đời mình, ngoài kỳ quan trong động băng ở Khả Khả Tây Lý ra, nay đã lại có thêm một hồ nước bên dưới sông băng này nữa. Mặc dù đây là chỗ sâu nhất của hình lập phương băng, nhưng lại không hề thiếu ánh sáng, thậm chí ngẩng đầu lên còn có thể trông thấy sao Mai đang lặn lấp lóa nơi chân trời nữa, tại sao lại như vậy chứ? Bởi vì bên trong khối lập phương ấy rỗng ruột! Bên trên mái vòm thủy tinh cung còn vô số những khoảng hở lớn, chúng giống như những bọt khí, làm ánh sáng có thể xuyên thấu qua khối lập phương băng, mang ánh mặt trời xuống tận nơi sâu thẳm nhất bên trong khối băng khổng lồ, chỉ có điều khi ấy, bức tranh của chốn tiên giới ấy sẽ như thế nào thì không ai có thể tưởng tượng tiếp được nữa. Khá nhiều “bọt khí” còn có nước ở bên trong, nhưng không phải màu trắng sữa mà là màu xanh nước biển, bởi thế mà khi mọi người đứng trong thủy tinh cung, bước chân lên cầu băng, ngược nhìn những dải lụa nước màu xanh lam lưu chuyển trên đỉnh đầu, xung quanh lại có sương mù băng lạnh, cảm giác thật đúng như đang ở bên trong thủy tinh long cung nơi đáy biển sâu vậy.

Cương Lạp ở phía trước chạy loanh quanh một vòng, không thấy có người đi theo, lại quàng ngược trở về xem, nó cứ hiếu kỳ nhìn chăm chăm vào đám người bọn Trác Mộc Cường Ba.

Cương Nhật Phổ Bạc đi phía sau cũng thăm thở dài nghĩ: “Ôi, người từ thế giới bên ngoài... Chỉ nhìn thấy cảnh tượng ở đây mà đã kích động đến thế rồi hay sao? Vậy thì, tiếp

sau đây, mọi người... sẽ còn như thế nào chứ?” Anh nghĩ ngợi giây lát, đột nhiên gọi Cương Lạp lại gần, thấp giọng thì thầm nói mấy câu vào tai nó. Cương Lạp nhìn Cương Nhật Phổ Bạc với ánh mắt đầy nghi hoặc, nhưng rồi cũng gật gật đầu.

Mặc dù mê luyện, dầu rằng không nỡ rời xa, nhưng cuối cùng Lữ Cánh Nam vẫn dần được lòng, cô nuối tiếc lên tiếng nhắc mọi người: “Đi thôi, thời gian không còn nhiều đâu.” Cô hiểu rõ, đại tự nhiên không bao giờ tiếc phô bày vẻ đẹp của mình, chỉ đợi những người có tâm đi tìm kiếm phát hiện mà thôi. Có điều lần này bọn họ chỉ là những khách qua đường vội vã băng qua chốn đây, thực không dám ảo vọng chiếm hữu mãi mãi vẻ đẹp tuyệt thế này.

Đội trưởng cũng nói: “Đi thôi, nếu khu vực rừng tháp băng mà bị sương mù che phủ thì chúng ta không đi qua được đâu. Cứ coi đây như là một trong vài khoảnh khắc tuyệt mỹ nhất trong đời mọi người mà lưu giữ trong ký ức, vậy cũng là đủ lắm rồi.”

Vòng qua hồ nước, Cương Lạp lại dẫn mọi người đi vào một thông đạo băng khác, những khe nứt bên dưới tầng băng lại một lần nữa từ nhỏ hóa thành to. Con đường này không ngờ còn khó đi hơn cả đoạn đường họ đi qua lúc nãy. Cương Lạp cũng phải giữ tốc độ cực nhanh mới có thể chạy trên mép vách băng mà không rơi xuống dưới. Càng khiến người ta khó hiểu hơn là, vách băng ở đây rõ ràng khác hẳn với đoạn đường vừa nãy, bỗng dưng trở nên rắn vô cùng, đầu mũi khoan của dây móc bắn vào vách băng mà không thể bám chặt, sợi dây móc rơi ra, thì liền ngay bên dưới chính là vực sâu vạn trượng. Mới được vài bước, dây móc của Trương Lập đã bị giật ra khỏi vách băng, người đi phía trước là Ba Tang thì đã đu mình sang một điểm đặt chân khác, cũng may là có Nhạc Dương ở phía sau vươn tay ra chụp lấy anh chàng.

Nhạc Dương một tay giữ sợi dây móc, một tay nắm tay Trương Lập, đứng nghiêng ngả trên vách băng, hiềm nỗi hai người đều đeo găng tay, sức nặng thân thể cộng với chiếc ba lô to trên lưng Trương Lập khiến anh chàng không ngừng trượt xuống dưới. Nhạc Dương khó nhọc nắm chặt lấy tay Trương Lập, nhưng cũng không thể ngăn được đà trượt đó, vội hoảng hốt cuống cuồng kêu toáng lên: “Chú Cương Nhật Phổ Bạc, mau, mau giúp một tay đi.”

Cương Nhật Phổ Bạc không ngờ lại nở một nụ cười lạnh lùng, đáp: “Con đường này là do các cậu tự chọn, các cậu phải biết rằng sống chết xưa nay đều chỉ quyết định trong một cái nháy mắt mà thôi.”

Nhạc Dương ríu rít: “Chú Cương Nhật Phổ Bạc, chú... chú...”

Cương Nhật Phổ Bạc lại nói: “Muốn biết chân tướng sự thật thì không thể sợ hãi cái chết, các cậu nên chuẩn bị tâm lý sẵn sàng. Những đồng bạn bên cạnh mình, có lẽ chỉ trong khoảnh khắc tiếp sau đây là sẽ vĩnh viễn rời xa chúng ta, giống như là lúc này vậy!”

Găng tay Trương Lập tuột ra, cả người lập tức lơ lửng, chỉ kịp kêu lên một tiếng: “Nhạc Dương!”

Nhạc Dương cũng hét lên: “Không... ủa?” Trương Lập tuột khỏi bàn tay anh, nhưng không rơi xuống dưới nhanh như trong tưởng tượng, mà là... mà là... cứ lơ lửng trên không trung, tựa như một ảo thuật gia đang biểu diễn.

Trương Lập nhắm tịt hai mắt lại, cứ đứng bần thần ra mất một chốc, bên tai không nghe thấy tiếng gió rít, dưới chân cũng không có cảm giác hẫng xuống, liền mở mắt ra nhìn thử, thấy Nhạc Dương ở ngay bên trên mình, khoảng cách giữa hai người vẫn thế. Lúc này, những người đi phía trước nghe thấy tiếng Nhạc Dương hét đều ngoảnh đầu lại, vừa hay cũng trông thấy màn Trương Lập đứng lơ lửng giữa không trung ấy.

Trương Lập biết rõ mình đã giẫm lên thứ gì đó, chỉ có điều, thứ này... trong suốt! Nhớ lại trải nghiệm đi trên cầu băng ở Khả Khả Tây Lý, anh liền cúi khom người xuống, gõ nhẹ mấy cái, giữa hư không quả nhiên có một tầng “ván”. Trương Lập nói: “Là băng, tầng băng ở khe nứt này rất dày! Nhưng mà... lại hoàn toàn trong suốt, thật khó tin quá, sao lại hình thành được thế nhỉ?”

Cương Nhật Phổ Bạc cười ha hả, nhảy xuống bên dưới, nói với Trương Lập: “Nhớ cho kỹ, đây là con đường mọi người đã chọn. Bất kể là xảy ra chuyện gì, cũng không thể hối hận.”

“Chú Cương Nhật Phổ Bạc, chú sớm đã biết sẽ như thế này rồi đúng không, làm tôi sợ chết đi được!” Nhạc Dương vẫn còn chưa hết rùng mình thốt lên, đoạn cũng nhảy xuống theo.

Đường Mẫn cũng định xuống xem, nhưng đội trưởng Hồ Dương ngăn lại: “Đừng vội, chỉ e tầng băng ấy không chịu được sức nặng của nhiều người thế đâu!”

Cương Nhật Phổ Bạc lắc đầu: “Không cần lo lắng, năm xưa còn có cả mấy trăm người đi qua trên này. Rốt cuộc tầng băng này dày bao nhiêu, mọi người cứ lấy đèn pin soi thử là biết ngay thôi.”

Nhạc Dương bật đèn lên, chùm sáng chiếu xạ một cách rõ ràng bên trong tầng băng, kinh thật, độ dày này ít nhất cũng phải hai mét trở lên. Nhưng nó lại trong suốt như một tấm gương pha lê, đứng bên trên căn bản không thể nhìn ra. Nhạc Dương lè lưỡi nói: “Sao mà thế được nhỉ?”

Cương Nhật Phổ Bạc lắc đầu: “Không biết, từ khi tổ tiên tôi phát hiện ra nơi này thì đã như vậy rồi.”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Đây tuyệt đối không thể là tầng băng thiên nhiên, độ thuần của băng thiên nhiên không thể cao thế này được, trông cứ như một khối pha lê không nhiễm chút tạp chất nào vậy.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “A quả, đây chính là bí mật trong dòng sông băng, đồng thời cũng chính là con đường duy nhất để lên núi, phải không?”

Cương Nhật Phổ Bạc lắc đầu: “Không, bí mật mà tổ tiên tôi gìn giữ ở phía trước, các cậu sẽ nhanh chóng nhìn thấy thôi. Hy vọng lần này, mọi người đừng kích động đến rơi nước mắt nữa thì tốt hơn.” Ngưng lại giây lát, đoạn anh ta lại tiếp lời, “Không phải tôi dẫn đường, mà là mọi người tự phát hiện đấy nhé.”

Đi trên mặt băng cực dày ấy, lại có cả móng vuốt chuyên dụng, vốn lẽ ra phải đi hết sức vững vàng ổn định, nhưng mọi người ai nấy đều hết sức dè dặt cẩn thận, không phải vì lý do nào khác, mà chính là vì nó quá trong suốt, thoát nhìn chẳng khác nào bước đi trên hư

không, ai mà biết được bước tiếp theo liệu có hụt chân rơi xuống vực sâu thăm thẳm hay không.

Vòng qua mấy chỗ ngoặt, Cương Lạp liền thả bước chậm lại, không chạy nhảy tung tăng nữa, nhìn tư thế như rồng bay hổ bước của nó, phảng phất toát lên một vẻ gì đó thành kính. Cương Nhật Phổ Bạc cũng thôi không cười nữa, ánh mắt trở nên hết sức nghiêm túc khiến bọn Trác Mộc Cường Ba đều lấy làm nghi hoặc, phía đằng trước kia rốt cuộc là gì vậy?

Đi thêm mấy bước nữa, Cương Lạp đột nhiên không tiến lên theo đường thẳng, mà chuyển sang đi hình chữ chi (). Đội trưởng Hồ Dương đi phía sau, không hiểu chuyện gì nên cứ thế đi thẳng, chỉ nghe “bộp” một tiếng, cứ như đã đập phải thứ gì đó. Kế đó lại nghe đội trưởng Hồ Dương kêu lên một tiếng “ối”, một tay xoa trán, tay kia giơ lên khoảng trống phía trước sờ mó gì đó, bộ dạng hết sức tức cười.

Một bức tường, giống hệt như tầng băng dưới chân họ đang đứng, trước mặt đội trưởng Hồ Dương là một bức tường băng trong suốt, nếu không nhìn cho thật kỹ thì cực khó phát hiện ra.

Cương Nhật Phổ Bạc ở phía sau nói: “Đây là mê cung băng. Mọi người cẩn thận, đi sát theo sau Cương Lạp, nếu đi lạc vào đường rẽ, tầng băng dưới chân có thể sẽ đột nhiên biến thành vực sâu không đáy đó.”

“Mê cung băng à?” giáo sư Phương Tân giật thót mình, nếu không có Cương Lạp đi trước dẫn đường, e rằng bọn họ khó mà đi qua nổi mê cung băng này, máy tính cũng không giúp được gì, bởi tầng băng ở đây hoàn toàn trong suốt, ống kính máy quay căn bản không thể phân biệt được đâu là tường băng đâu là không khí. Không hiểu ai đã nghĩ ra trò này nữa. Rốt cuộc là người nào, mà lại đi xây một tòa mê cung băng ở chốn này?

Mọi người lần mò theo những bức tường băng gần như hoàn toàn vô hình ấy, theo sau Cương Lạp tiến lên phía trước. Lúc qua chỗ rẽ, Nhạc Dương lấy tay đo thử độ dày của bức tường băng, ước chừng khoảng năm mươi centimet, cứ thế lần mò đi tiếp, chỉ thấy mặt băng trơn nhẵn như gương, phẳng như dao cắt, hình thái này tuyệt đối không thể là sản phẩm của giới tự nhiên được, cộng thêm với đường đi phức tạp của mê cung, cơ hồ có thể khẳng định chắc chắn đây là do con người tạo ra rồi. Nơi này ở sâu trong lòng sông băng, đừng nói là người bình thường, cho dù là các nhà thám hiểm cũng không dám đi sâu vào trong các khe nứt, tại sao lại có tường nhân tạo, có sao còn phải xây mê cung làm gì nữa? Phía sau mê cung này, rốt cuộc là ẩn giấu điều gì? Nghĩ đến lời Cương Nhật Phổ Bạc vừa nhắc nhở khi nãy, Nhạc Dương không sao kìm nén nổi cơn sóng lòng trào dâng lên cuộn cuộn.

Đi được mấy vòng, đội trưởng Hồ Dương đã nhìn ra được chút manh mối: “E là đây không phải mê cung đâu! Mà có lẽ để ngăn cách gió lạnh bên trong lòng sông băng này. Trước cửa các ngôi nhà bằng băng của người Eskimo cũng có tường băng dạng gấp khúc chắn lại, chính là để ngăn gió lạnh đó.”

Đi theo Cương Lạp chỉ một loáng đã ra khỏi được mê cung băng, khi Cương Lạp ngừng đầu nhìn lên phía trên, tất cả mọi người cũng không hẹn mà cùng ngửa cổ nhìn lên theo.

Sương mù vẫn chưa hoàn toàn che phủ dòng sông băng rộng lớn này, vầng dương mới nhú đã chiếu xuống, ánh mặt trời không ngờ lại chiếu xuyên qua cả bề mặt sông băng, thẳng tới chỗ bọn Trác Mộc Cường Ba đang đứng. Lúc này họ mới biết, thì ra cả khu vực này đã bị khoét rỗng, đỉnh vòm kia kéo thẳng lên sát bề mặt sông băng bên trên. Ánh mặt trời chiếu qua tầng băng, lập tức biến thành bảy sắc cầu vồng rực rỡ. Vầng dương dâng lên cao, bảy sắc cầu vồng ấy chiếu xuống đến đây lại hóa thành những ráng mây lưu chuyển, tựa như những dải lụa màu quấn hờ xung quanh tầng pha lê trong suốt, phơi bày đáng mạo vốn có của nơi đây ra trước mắt bọn Trác Mộc Cường Ba.

Ở trung tâm mê cung băng này, đồng thời cũng là trung tâm sông băng, không ngờ lại có một tòa cung điện, một tòa cung điện được xây dựng hoàn toàn bằng băng đá. Tầng mái rực rỡ bảy màu ấy, những trụ băng cao đến hai ba chục mét ấy, những hoa văn được ghép bởi những ký hiệu thần bí trên tường, những bậc cấp bằng băng, hành lang điêu khắc cũng bằng băng, lúc này, cùng với vầng dương đang nhú, tất cả đều phát ra những quầng sáng rực rỡ đủ mọi sắc màu. Trong mắt bọn Trác Mộc Cường Ba, đây hoàn toàn là một tòa cung điện chỉ có thể xuất hiện trong những giấc mơ, một tòa thủy tinh cung chân chính.

Thủy tinh cung 2

Nếu như nói hồ nước trong lòng sông băng khi này là vẻ đẹp mà thiên nhiên đã ban tặng, vậy thì thứ mà họ nhìn thấy lúc này đây, lại là một kỳ tích khác trong lịch sử kiến trúc của nhân loại, người xưa đã đục rỗng cả lòng sông băng, rồi dùng băng ấy xây nên một tòa cung điện khổng lồ. Không biết là người nào xây, xây vào thời nào, mà chỉ thấy cả tòa cung điện toát lên sự thánh khiết trang nghiêm, sừng sững lặng đứng giữa núi tuyết, dưới lòng sông băng, đợi chờ những người đến chứng kiến kỳ tích. Giờ đây, những nhân chứng ấy đã đến rồi, người nào người nấy thấy đều chấn động xen lẫn kinh hãi, hoàn toàn đắm chìm trong niềm kinh ngạc mừng vui bất ngờ ấy, trong lòng mỗi người trong đội leo núi đều ngập tràn những ngỡ ngàng, mừng vui và cả hoang mang nữa.

Trác Mộc Cường Ba thầm nhủ: “Cảm giác, có phải là đang đợi ta chăng? Sự chờ đợi lặng lẽ ấy, phải chăng đã quá ngàn vạn năm? Có phải chúng ta đang thấy cung điện của thần thánh hay không?” Cửa lớn của tòa băng cung nguy nga hùng vĩ này đã cao hơn mười mét, trông như nơi ở của người khổng lồ, đứng trước cánh cửa ấy, cảm giác mong đợi nó mở ra liền bất giác nảy sinh. Mẫn Mẫn nắm chặt vật áo gã, kích động đến độ nước mắt lã chã tuôn rơi, không thốt nổi một lời.

Đội trưởng Hồ Dương nghĩ thầm: “Là nền văn minh nào đã tạo dựng nên tòa cung điện này? Nó được xây ngay bên trên vực sâu thăm thẳm, ẩn giữa sông băng vạn năm, chỉ riêng việc chọn địa điểm để xây dựng tòa cung điện này đã là một ý tưởng thiên tài rồi.” Chỗ đội trưởng Hồ Dương đang đứng lúc này, cúi xuống có thể thấy vực sâu muôn trượng tăm tối bên dưới, ngẩng lên là quang sáng rực rỡ mới dâng lên, cảm giác như thể đã tách lìa khỏi trần thế, đầu óc thanh thoát thư thái lạ thường.

Trương Lập trầm tư: “Vừa có vẻ hư vô xa xăm của vườn treo Babylon, lại có khí phách hùng hồn của Vạn Lý Trường Thành, thêm cả sự trang nhã cao quý của điện Pantheon, mà ta lại chỉ có thể dùng chữ ‘kỳ tích’ để hình dung nó thôi, thì thật yếu ớt quá đi mất.”

Giáo sư Phương Tân đưa mắt nhìn bốn phía xung quanh, bụng bảo dạ: “Kết cấu này, có lẽ là cung điện của Tạng truyền Phật giáo rồi?” Cả tòa cung điện băng được bao bọc trong một vòng cung cột trụ, tượng trưng cho Thiết Vi Sơn^ω, bốn phía đều có cửa, lấy hướng Đông làm chính phương, cung điện chia làm ba tầng, mỗi tầng mỗi khác, phân biệt rõ ràng, hình thành nên một cảnh quan kỳ dị dưới ánh sáng cầu vồng, trên cung điện có cung điện, trong lầu các lại có lầu các.

Nhạc Dương trầm trồ: “Di tích huy hoàng nhường này, cơ hồ sức người không thể làm nổi, rốt cuộc là những người nào đã xây dựng nên nó vậy? Và lại, bảo tàng bên trong điện đường này sớm đã bị vét sạch trơn rồi, có phải do tổ tiên của chú làm không? Không, nhìn dạng thức ấy, cũng gần như sức người không thể thực hiện được đâu.” Ngay bên trong cửa là một hàng năm cái bệ, chính giữa là Tu Di tọa, dưới ánh mặt trời, băng liên hoa tọa, băng ngưu tọa, băng mã tọa, băng khổng tước tọa, băng sư tử tọa, tất cả đều sống động như thật, thật xứng với bốn chữ “quý phủ thần công”. Chỉ có điều những tượng Phật trên bệ băng rực rỡ bảy màu ấy đều đã biến mất không tăm tích. Trên những khám thờ băng, khung băng, giá

bằng ở tầng hai, các điển tịch kinh văn pháp khí vốn phải được đặt ở đó cũng đều biến mất sạch trơn. Chỉ cần nhìn kích cỡ bệ tượng Phật, và cả những giá sách bằng băng kia nữa, cũng có thể khẳng định, những tượng Phật ấy nhất định không nhỏ, số lượng kinh văn chắc chắn không phải là ít. Tất cả đều đã bị người ta mang đi rồi hay sao? Hay là tan chảy rồi? Mục nát thành tro bụi rồi? Điều này thì Nhạc Dương không sao biết được.

Lạt ma Á La ngắm nhìn kết cấu ba tầng của tòa cung điện, mỗi tầng sau khi được những ráng mây rực rỡ bảy màu trang hoàng, tạo hình dạng thức đều có điểm khác biệt, tầng dưới cùng là kết cấu kiểu Tây Tạng, tầng giữa là kết cấu chùa miếu kiểu Hán, tầng trên cùng lại là tạo hình của chùa chiền Ấn Độ cổ. Trong lòng ông chợt trào dâng lên một niềm khích động: “Đây là, đây là kết cấu Tam dạng tự điển hình mà, tòa băng cung này có lẽ được khởi công xây dựng vào thời kỳ đầu của vương triều Thổ Phồn, thời kỳ Tạng vương Tùng Tán Can Bố trị vì, băng cung, băng cung... lẽ nào...” Nghĩ tới đây, cánh tay ông chợt run lên nhẹ nhẹ.

Những người khác đều đắm chìm trong sắc màu tựa như mộng ảo ấy, cơ hồ quên hết mọi sự trên đời. Nhìn phản ứng của họ, Cương Nhật Phổ Bạc cũng chợt nhớ lại lần đầu tiên khi ông nội đưa mình đến nơi này. Ông nội dang rộng hai tay, đứng bên dưới đài sen khổng lồ kia, lớn tiếng nói: “Nhìn đi, nhìn chúng đi, chúng lặng lẽ đứng ở chốn này đã có mấy trăm năm, thậm chí là hơn ngàn năm rồi, đây là kho báu Tuyết sơn chi thần ban tặng cho gia tộc chúng ta. Cương Nhật Phổ Bạc, ông muốn cháu phải thề, đây là lời thề mà mỗi người biết được bí mật này trong gia tộc chúng ta đều phải tuyên thệ...”

Nhìn tòa băng cung tựa như cung điện của các thần trước mắt, Lữ Cánh Nam lẩm bẩm: “Đây chính là con đường duy nhất để lên núi rồi, phải không?”

Cương Nhật Phổ Bạc cao giọng nói: “Đúng thế, đây chính là bí mật mà tổ tiên tôi phát hiện và bảo vệ bao đời nay, cũng là con đường duy nhất để vượt qua Đại băng xuyên. Không ai biết được tòa cung điện này do ai xây, xây lên từ thuở nào, tổ tiên chúng tôi chỉ cảm thán trước sự tinh diệu tuyệt trần của nó mà cho rằng đây là lễ vật trời cao ban tặng cho gia tộc chúng tôi, thế nên gia tộc phải đời đời bảo vệ.”

“Chắc phải xây được cả trăm cả ngàn năm rồi nhỉ?” Nhạc Dương nhìn tòa cung điện hùng vĩ nguy nga, đột nhiên quay sang hỏi đội trưởng Hồ Dương, “Đội trưởng Hồ, không phải anh nói là sông băng lưu động cơ mà? Sao tòa cung điện băng này lại giữ được trong lòng sông băng lâu như thế chứ?”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Ừm, trước tiên là bởi kết cấu kiến trúc của nó, cậu chú ý thấy không, những trụ cột này đều hơi nghiêng vào giữa, thêm vào đó cung điện cũng sử dụng mô thức đáy lớn đỉnh nhỏ, cả tòa cung điện tựa như một kim tự tháp trong lòng sông băng, khi sông băng xảy ra những biến hình rất nhỏ, cả tòa kim tự tháp này sẽ di động theo chứ không bị phá vỡ. Thứ nữa là loại hình của sông băng, khi sông băng bám vào sườn núi tuyết, trọng lực tự thân sẽ khiến nó chậm chậm lưu động như là thạch hoa quả vậy. Thế nhưng, nếu lưng chừng ngọn núi tuyết ấy lại bị sông băng xâm thực hay thiên nhiên hình thành một chỗ trũng hình cái thìa, vậy thì sông băng sẽ thành miếng thạch hoa quả bên trong thìa, chỉ cần hình dạng ‘cái thìa’ đó không biến đổi thì phần đáy sông băng cũng sẽ không lưu động. Rất rõ ràng, trước mắt chúng ta chính là hình thái sông băng thứ hai. Điều này cũng giải

thích tại sao trong lòng sông băng lại bảo tồn được một tòa cung điện trên nghìn năm tuổi như thế.”

“Còn có nguyên nhân thứ ba nữa,” giáo sư Phương Tân bổ sung, “thứ băng xây nên tòa cung điện này...” ông cầm cái đục băng, dùng hết sức lực toàn thân gõ lên mặt tường, chỉ thấy cái đục băng chuyên dụng bị hất văng ra, trên tường không hề có lấy một vết xước. Giáo sư Phương Tân nói: “Thấy chưa, băng này không thể là băng thành hình tự nhiên bên trong sông băng được. Cổ nhân xây dựng nên cung điện này đã cho thêm một số vật chất khác vào trong băng, khiến những bức tường này thoát nhìn thì trong suốt còn hơn pha lê, thực ra cứng hơn cả sắt thép. Có phải vậy không hả anh Cương Nhật Phổ Bạc?”

“Ừm, tổ tiên chúng tôi cũng nghĩ như vậy đấy.” Cương Nhật Phổ Bạc bước lên trước, trên vách băng ánh sáng nhiều màu rực rỡ như ngọc lưu ly, bên cạnh là một hàng pháp luân bằng băng cao chừng ba trượng, mặt bên pháp luân đều có ký hiệu Ung Trọng, “Có điều, chỗ thần kỳ của tòa băng cung này không chỉ nằm ở bản thân kiến trúc...” Không hiểu anh ta đã chạm vào chỗ nào, những pháp luân cao đến hơn ba trượng kia đã từ từ chuyển động.

“Ừm... ừm...” theo chuyển động chậm chậm của pháp luân, cả tòa băng cung bỗng phát ra âm thanh của Mãng đồng, một khí cụ của Phật giáo dùng trong các nghi lễ, kể đó lại có tiếng đánh tiếng vang, nghe như chũm chọe, rồi cả tiếng trống “tùng tùng tùng” cũng vang lên. Những âm thanh ấy tựa hồ hòa vào trong gió, như gần mà lại như xa, phiêu phiêu vô định, chừng như ở nơi xa xăm nào đó đang tiến hành một trường pháp sự của Phật gia hay nghi lễ của Bản giáo vậy.

Hòa theo tiếng nhạc lễ tôn giáo đến từ chốn hư không ấy, bốn cánh cửa băng cung cũng đồng loạt mở ra. Không chỉ có vậy, cả phía bên trong tòa băng cung cũng xảy ra những biến hóa nghiêng trời lệch đất, đất băng từ từ dâng cao, hình thành những bậc thang lên xuống; một số bệ tượng Phật chìm xuống, để những bệ khác lớn hơn lại nhô lên. Lúc này tòa băng cung trông hệt như bên trong một công xưởng chế tác băng băng vậy, vô số máy móc hoạt động liên tiếp không ngừng, phát ra đủ thứ âm thanh của các loại nhạc khí, đồng thời điều chỉnh biến hóa cả dáng mạo bên ngoài.

Cực nam miếu

Khi tất cả hoàn thành, một tòa cung điện còn huy hoàng hơn, hùng vĩ hơn sừng sững hiện lên trước mắt mọi người. Nếu nói tòa bằng cung khi này họ thấy đã có thể coi là kỳ tích của kiến trúc nhân loại, vậy thì giờ khắc này đây, điều họ trông thấy chỉ có thể là kỳ tích của hãng phim hoạt hình Dreamwork sáng tạo ra mà thôi. Giáo sư Phương Tân đột nhiên cảm thấy choáng váng mặt mày, trí tuệ của con người quả là vô cùng vô tận, riêng những biến hóa trước mắt đây thôi cũng đã khiến ông không sao tưởng tượng nổi rồi. Còn Nhạc Dương chỉ có thể khê kinh ngạc thốt lên một tiếng: “Ôi chà...”

“Ôi chà... ôi chà... ôi chà...” tòa bằng cung lập tức phóng đại tiếng kêu của Nhạc Dương lên mấy lần, vô số tiếng vọng cùng lúc vang lên. Cương Nhật Phổ Bạc vội kéo Nhạc Dương sang một bên, cảnh cáo anh chàng: “Chỗ cậu mới đứng vừa hay lại chính là vị trí hồi âm ở cửa Đông Nam, ở trong đây thì nói năng nhỏ nhẹ thôi. Kỳ thực, tòa cung điện nghìn năm tuổi này đã sắp không trụ được nữa rồi.”

Cửa lớn vừa mở, Cương Lạp liền tung tăng chạy vọt vào trong, nhảy tót lên trên Liên hoa bảo tọa, chỗ ấy rõ ràng là nơi nó thích nằm nhất. Ở trên đài cao, ánh dương rực rỡ, quang sáng bảy sắc tựa như ánh đèn sân khấu chiếu lên thân thể nó, làm bộ lông trắng bạc cũng ánh lên nhiều sắc màu rực rỡ.

Mọi người đều mang theo một tâm trạng thành kính cất bước tiến vào tòa cung điện thần thánh, khi đến gần những bức điêu khắc thần kỳ từ băng tuyết hơn nữa, ánh sáng rực rỡ bảy màu khiến người ta dâng trào một thứ cảm giác không chân thực. Sắc màu trong mộng ảo, cung điện trong mộng ảo, tất cả, đều chỉ như một giấc mộng. Ngược nhìn những màu sắc mê ảo, nghe tiếng Phạn âm vang đến từ chốn xa vời, mọi người đứng đối mặt với tường băng, trước mắt không ngờ lại xuất hiện ảo ảnh. Trác Mộc Cường Ba nhìn thấy mình và em gái đang ngồi trên bãi cỏ xanh nô đùa vui vẻ; đội trưởng Hồ Dương thấy mình đang nắm chặt hai tay vợ lúc cô sắp sinh nở; giáo sư Phương Tân nhìn lại khoảnh khắc con trai mình lên máy bay rời khỏi đất nước; Trương Lập thấy mình và mẹ và cả một bóng hình cao lớn mơ hồ cùng dựa vào nhau đầy hạnh phúc; Nhạc Dương thấy cô chú mình đang hết nước hết cái đồ dành khuyên nhủ một thằng bé không chịu ăn cơm; Ba Tang thì trông thấy những đồng đội năm xưa đang chỉnh đốn lại đội ngũ để xuất phát, ai nấy đều cười đùa vui vẻ; Đường Mẫn thì thấy con thuyền cá nhỏ neo bên bờ biển và cô bé mái tóc ẩm hơi sương cùng với cậu bé trai đang ngồi ở đầu thuyền đẩy mái chèo; còn Lữ Cánh Nam thì thấy tòa cung điện thâm nghiêm sừng sững, cùng những trưởng lão uy nghiêm và cả bức tranh của người đàn ông trẻ tuổi ấy nữa; duy chỉ lạt ma Á La lòng sáng như gương, không hề bị ảo giác quấy nhiễu.

Tiếng nhạc trời tiêu tán, ánh dương cũng dần bị sương mù ngăn trở, quang sáng bảy màu từ từ khuất đi, chỉ để lại một vòng những tác phẩm điêu khắc bằng băng long lanh rực rỡ. Mọi người bấy giờ mới vực tỉnh khỏi ảo giác. Khoảnh khắc ấy, tất cả đều nhìn lại những thời khắc khó quên nhất trong cuộc đời mình, tâm trạng kích động vô cùng. Lúc này lại nghe thấy một tràng tiếng “u u u” chói tai, Nhạc Dương liền hỏi: “Âm thanh gì thế?”

Cương Nhật Phổ Bạc ngẩng đầu, nhìn đỉnh vòm nói: “Tôi đã nói rồi mà, tòa cung điện này sẽ sập bất cứ lúc nào mà.”

Lạt ma Á La nghe mà tim như thắt lại, vội hỏi: “Sao lại thế? Chẳng phải nó đã sừng sững đứng đây cả ngàn năm qua rồi sao?”

Cương Nhật Phổ Bạc gượng cười đáp: “Đúng vậy, tuy rằng cổ nhân đã thêm vào trong băng một số vật chất đặc thù, khiến nó trở nên kiên cố bền vững, nhưng dù sao thì cũng chỉ là băng đá, giờ cả dòng sông băng này đều sắp tan chảy ra rồi, làm sao chúng tồn tại một mình được?” Anh ta chỉ vào hàng trụ băng phía bên ngoài nói tiếp, “Vẫn nhớ hồi tôi còn nhỏ, những cột trụ này phải to gấp đôi bây giờ, nhưng đến giờ thì chúng đã không thể nào chống đỡ được dòng sông băng trên đỉnh nữa rồi, âm thanh vừa nãy, chính là do chúng và dòng sông băng bên trên nghiêng lệch va chạm phát ra. Còn cả những khe băng mới rồi chúng ta đi qua đó, trước đây tất cả đều có một tầng băng phủ bên trên, chỉ có điều giờ đã tan hết cả rồi, đặc biệt là khoảng gần hai mươi năm nay, sông băng tan chảy rất ghê gớm. Nghe nói, khi tổ tiên chúng tôi phát hiện ra tòa băng cung này, sông băng còn vươn xuống dưới núi mấy chục dặm, lối vào của cung điện kéo dài ra tận bên ngoài sông băng, có đường lớn, thông được cả xe ngựa, còn giờ thì tất cả chúng đều đã cùng biến mất với dòng sông băng rồi.”

Than thở một hồi, Cương Nhật Phổ Bạc chợt lớn tiếng gọi: “Cương Lạp, xuống đây, đã bảo mày không được lên trên ấy cơ mà!”

Chỉ thấy Cương Lạp cuộn tròn mình trên đài sen, miệng cắn lấy đuôi, chốc chốc lại dừng lại nhìn xuống mặt băng, dùng lưỡi sửa sang lại bộ lông trắng toát của mình, tựa hồ đang rất hân thưởng nhan sắc của mình vậy.

Lữ Cánh Nam nói: “Tòa cung điện này hùng vĩ kỳ lạ, song không phải là nơi chúng ta dừng chân, tiếp tục đi thôi.”

Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Qua bậc cấp này đi thẳng về phía trước, là có thể đi ra từ cửa chính Tây, con đường này có thể xuyên qua sông băng. Tôi chỉ biết đến đây thôi, đường phía sau như thế nào thì không thể giúp mọi người được nữa.”

Lạt ma Á La lại nói: “Đợi... đợi thêm một chút nữa đi, để tôi ngắm thêm một chút nữa.”

Lữ Cánh Nam lấy làm khó hiểu: “Đại sư Á La?”

Lạt ma Á La nói: “Nếu tôi đoán không lầm, nơi đây chính là một trong Tứ Phương miếu - Cực Nam miếu đó.”

“Gì cơ?” “Gì hả?” “Đại sư nói gì vậy?” Mấy tiếng kêu kinh hãi cùng lúc thốt lên.

Lạt ma Á La như bị tai làm ngơ, tiếp tục nói: “Cực Nam miếu hay còn gọi là Tuyết sơn thủy tinh miếu, toàn bộ được xây dựng từ thạch anh núi tuyết, là hình ảnh thu nhỏ của Đàn thành, chia làm ba tầng thượng, trung, hạ. Tầng thượng là Pháp khí châu bảo các, tầng trung là Kinh điển các, tầng hạ là điện đường thờ tượng Phật, trên mái và tường ngoài của các tầng lần lượt được chạm vẽ bốn vòng Luân hồi đồ, đi quanh chùa một vòng, tổng cộng có một trăm lẻ tám Băng tinh pháp luân, cao ba trượng, nặng chín nghìn chín trăm cân. Nếu có thể dùng sức người đẩy pháp luân này một vòng, thì bằng như xoay chuyển pháp luân bình

thường một nghìn lần, đạt được chính pháp thân; người xoay chuyển cả một trăm linh tám pháp luân, có thể khiến chúng sinh trong lục đạo luân hồi thấy đều hưởng an lạc.”

“Cực Nam miếu? Nơi đây chính là Cực Nam miếu?” Trác Mộc Cường Ba hoang mang nhìn quanh quất, tòa cung điện vượt ngoài sức tưởng tượng của con người này, rốt cuộc còn tàng ẩn bí mật gì nữa? “Tại sao, tại sao lại hoàn toàn khác với những gì tôi và cha tôi biết vậy.”

Lạt ma Á La nói: “Tứ Phương miếu vốn là những nơi cực kỳ bí mật, sau khi xây dựng, người đời chỉ biết đến tên chúng, chứ không hề biết bốn công trình này nằm ở nơi đâu. Hơn nữa, Tứ Phương miếu này không chỉ tượng trưng cho sự giàu có của vương triều Thổ Phồn, mà còn đại diện cho trình độ kiến trúc cao nhất của cả vương triều, có thể nói, năm xưa việc xây dựng Tứ Phương miếu này còn gian nan khó khăn hơn cả xây dựng Bồ Đạt La cung nữa. Về sau trải qua chiến loạn liên miên, lại càng không thể tra lại được, người đời nhớ lại chuyện xưa, có kẻ thì dựa vào niên đại của cổ miếu mà suy đoán ra Tứ Phương miếu, có người lại dựa vào quy mô kiến trúc và giá trị lịch sử để làm căn cứ đoán định. Vì vậy, Tứ Phương miếu liền có rất nhiều tên và địa chỉ khác nhau, nhưng trong số đó, có thể nói rằng không có một ngôi Tứ Phương miếu thực sự nào. Chớ quên rằng, Tứ Phương miếu là bốn ngôi Trấn Biên miếu được Tạng vương Tùng Tán Can Bố xây dựng sau khi thống nhất cao nguyên, chúng không ở khu vực trung tâm cao nguyên, mà là ở biên giới Thổ Phồn năm đó. Muốn tìm Tứ Phương miếu, trước tiên phải làm rõ xem biên giới Thổ Phồn vào thời Tùng Tán Can Bố là ở đâu, mà vấn đề này thì chỉ e các học giả chuyên gia ngày nay rất khó mà vạch ra chính xác được.”

Trương Lập liền lên tiếng: “Nói như vậy thì, trước mắt chúng ta đây chính là ngôi Cực Nam miếu bị dọn đi sạch sẽ ư? Nơi này núi cao đường hiểm, làm sao họ chuyển được tượng Phật và bao nhiêu vật báu tới đây nhỉ, rồi sau đó làm sao lại chuyển đi được nữa?”

Nhạc Dương bước lên bậc cấp bằng bằng: “Nếu nói đây chính là Cực Nam miếu, vậy thì vết tích con đường chúng ta phát hiện chỗ lưng chừng núi không phải cổ đạo Đường Phiên rồi, mà chắc là con đường xưa dẫn thẳng đến Cực Nam miếu, chẳng phải chú Cương Nhật Phổ Bạc vừa nói, ngày xưa có cả con đường lớn thông được xe ngựa hay sao? Chắc là thời cổ có một con đường cho xe ngựa đi thẳng tới chỗ này, chỉ là giờ đây ngọn núi cũng đã thay hình đổi dạng, vậy nên chúng ta mới không tìm thấy con đường đó mà thôi. À, phải rồi, Cực Nam miếu này có lẽ là do Đạo quân Ánh sáng canh giữ thì phải, ở đây dường như không có tăng xá, chẳng trách ở lưng chừng núi lại thấy nhiều nham động như thế.”

Giáo sư Phương Tân gật đầu: “Vậy thì cũng giải thích được tại sao huyện Đạt Mã lại được gọi là Ngao châu. Năm xưa có một cánh thuộc Đạo quân Ánh sáng trấn thủ ở đây, tất nhiên là họ sẽ dẫn theo chiến ngao đến, những con chó ngao dũng mãnh nhất, trung thành bảo vệ chủ nhân nhất, đó chính là hậu duệ của chiến ngao mà!” Trác Mộc Cường Ba nói: “Còn cả lũ sói kia nữa, chúng có thể nghe hiểu lang tiêu, e là cũng chính vì nguyên nhân này. Chúng là những con sói người Qua Ba để lại.”

Trương Lập nói: “Khả năng này chắc không lớn lắm chứ, cả nghìn năm trôi qua rồi, lẽ nào chúng nó vẫn nhớ được?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Cậu không hiểu rồi, tri thức của loài sói đều là truyền thừa trong gia tộc, chỉ cần bầy đàn nhà chúng không bị giết sạch, chúng sẽ đem những tri thức mình học được truyền hết cho các đời sau, đời sau nữa.”

Lữ Cánh Nam nói: “Vậy thì, sử sách chép rằng, những châu báu hồi môn và các tượng Phật của Văn Thành công chúa xuất hiện lần cuối cùng trước mặt người đời chính là ở huyện Đạt Mã, rốt cuộc đó là do Đạo quân Ánh sáng mang từ nơi khác đến đây? Hay là mang báu vật trong Cực Nam miếu chuyển đến một nơi nào đó khác?”

Nhạc Dương tiến thêm một bước nữa: “Vậy tấm bản đồ trong tay chúng ta thì sao, rốt cuộc là nó dẫn chúng ta đến Bạc Ba La, hay là chỉ đến tòa Cực Nam miếu này?”

“Chắc không phải là Cực Nam miếu đâu,” Lữ Cánh Nam lắc đầu nói, “cần làm cho rõ trình tự lịch sử, trước tiên là Đạo quân Ánh sáng mang hết châu báu tượng Phật trong Cực Nam miếu đi, rồi sau đó mới xây dựng Bạc Ba La thần miếu. Bạc Ba La xây xong, chiến loạn kết thúc, sứ giả mới trở lại Tây Tạng, mang theo truyền thuyết về Bạc Ba La thần miếu, đồng thời để lại tấm bản đồ này. Khi ấy, sứ giả hiển nhiên biết rõ Cực Nam miếu đã bị vỡ vét sạch trơn, tại sao còn vẽ một bức bản đồ đưa chúng ta tới đây làm gì nữa? Vì vậy, suy luận của các chuyên gia có khả năng lớn hơn... phía sau những ngọn núi này còn một khe núi khác, giống như là thôn Nạp Lạp vậy, Bạc Ba La, được ẩn giấu chính trong nơi đó.”

Đi bên trong tòa băng cung biến hóa khôn lường này cứ như thể đang xuyên qua hành lang thời gian không gian vậy, Nhạc Dương và Trương Lập cảm đèn pin chiếu rọi khắp phía, trầm trồ xuýt xoa trước sự biến ảo của ánh sáng cũng như kết cấu điêu khắc băng. Giáo sư Phương Tân thì chán nản nhìn màn hình máy tính, tòa thủy tinh cung mà ống kính máy quay ghi lại, chỉ là một đám màu sắc lốm đốm loang lổ, không thể nào ghi lại được hết toàn bộ kỳ quan kiến trúc này được.

Bậc thang băng vừa dài vừa trơn, Đường Mẫn thắc mắc: “Tại sao phải xây bậc thang cao thế này nhỉ?”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Cô bé con, đây chính là chỗ tinh diệu trong kỹ nghệ kiến trúc của người xưa đấy, những bậc thang này một là có thể tôn lên vẻ uy nghiêm và trang trọng cho tượng Phật, hai là để những tín đồ đến triều bái tượng Phật có lòng thành trong tâm, không trải khó khăn, làm sao đặt được chân kinh? Cô nhìn đi, đến cả những đôn băng bên cạnh bậc cấp cũng rất được chú ý, thử nghĩ mà xem, khi đặt pháp khí lên những đôn băng này, thoát nhìn không phải như đang lơ lửng trên không hay sao?”

Nhạc Dương chợt lên tiếng: “Đội trưởng Hồ, hình như không phải thoát nhìn giống như đang lơ lửng đâu, anh nhìn kia kìa, kia không phải đang lơ lửng thì là gì?”

Mọi người đưa mắt nhìn, chỗ ánh đèn của Nhạc Dương trở tới, một đài sen băng đường kính độ hai mét đang lơ lửng trên không trung, từ từ chuyển động. Trương Lập há hốc miệng ra thốt lên: “Đây... đây... động lực ở đâu ra vậy?”

Cương Nhật Phổ Bạc liền giải thích cho mọi người: “Gió, là sức gió. Cụ thể như thế nào thì tôi cũng không biết, tôi chỉ biết người xưa đã làm rất nhiều thứ bên ngoài sông băng để dẫn cuồng phong trên núi tuyết vào bên trong, chuyển hóa và tích trữ chúng lại. Nâng những pho tượng Phật khổng lồ, mở cửa lớn băng cung, chuyển động băng pháp luân, tất cả đều là

nhờ vào sức gió. Chẳng những vậy, ở đây vốn còn có rất nhiều cơ quan khác, tổ tiên chúng tôi đã phải tốn rất nhiều tính mạng mới làm rõ được nguồn gốc và tác dụng của những chốt lẫy ấy.”

Trương Lập lấy làm kỳ quái nói: “Chú Cương Nhật Phổ Bạc, gia tộc của chú không phải rất lợi hại hay sao, những cơ quan ấy, theo lý mà nói...”

Cương Nhật Phổ Bạc lắc đầu: “Cậu không biết những người thiết kế cơ quan ấy lợi hại như thế nào đâu, có thể nói mỗi một cơ quan đều là do thiên tài thiết kế ra. Tạm chưa nói chuyện gì khác, chỉ riêng chất liệu thôi, nghe các bậc tiền bối kể lại, ám khí ở trong đây toàn bộ đều làm bằng băng, mắt thường căn bản không thể phát hiện ra được, nhiều vị tiên tổ nhà tôi còn chưa hiểu chuyện gì xảy ra thì đã...” Anh gượng cười một tiếng, đoạn nói tiếp: “Nếu đúng như vị pháp sư này nói, tòa Cực Nam miếu này chính là nơi Đạo quân Ánh sáng trấn thủ, vậy thì có thể chết bởi cơ quan của Đạo quân Ánh sáng chính thống, tôi nghĩ những bậc tiên tổ ấy cũng có thể nhắm mắt được rồi.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Vậy chẳng phải nơi này rất nguy hiểm hay sao?”

Cương Nhật Phổ Bạc cười cười, nói ngắn gọn: “Yên tâm đi, trước ảnh hưởng của thiên nhiên, những cơ quan ấy đều đã bị hủy từ lâu rồi.”

Mọi người đều hiểu rõ Cương Nhật Phổ Bạc nói thế nghĩa là gì. Đường Mẫn lẩm bẩm: “Vẫn là con người thôi.”

Lúc này, Nhạc Dương và Trương Lập lại phát hiện ra một chỗ kỳ quái nữa, phía trước một bảo tọa, lại có một tấm gương bằng to tướng, còn cao hơn cả Trương Lập. Bước lại gần, mới phát hiện bên trong tấm gương bằng ấy còn một tấm gương tròn nhỏ nữa, khoảng cách giữa hai mặt gương tầm khoảng gần năm mươi centimet, không biết là để làm gì. Đang tò mò, đột nhiên trong gương xuất hiện một con thú lớn hung dữ, cái miệng to như chậu máu, dẫu một phát nuốt chửng cả ba Nhạc Dương cũng không nề hà gì, làm anh chàng sợ giật bắn mình, cuống cuống giật lùi về sau.

Con thú khổng lồ ấy lại từ phía sau tấm gương chui ra, Nhạc Dương giờ mới nhìn rõ, nào có quái thú kỳ thú gì đâu chứ, rõ ràng là Cương Lạp. Cương Lạp mắt cong như vầng nguyệt, cười “khục khục” mấy tiếng. Nhạc Dương chiếu đèn pin vào, nói: “Cương Lạp, mày là đồ hư đồn!” Cương Lạp lại rụt đầu vào phía sau tấm gương bằng, liền tức khắc biến thành một con thú khổng lồ nhe nanh múa vuốt dọa Nhạc Dương.

Giáo sư Phương Tân nói: “Ừm, người xưa đã lợi dụng một cách hoàn hảo tính chất phản xạ và chiết xạ của ánh sáng, chỉ cần đặt giữa hai tấm gương một bức tượng Phật nhỏ, nhìn từ phía chính diện sẽ là một pho tượng khổng lồ cao đến mấy trượng. Trí tuệ của cổ nhân thật đáng kinh ngạc đó!”

Đội trưởng Hồ Dương nói với Cương Nhật Phổ Bạc: “Tất cả mọi thứ ở nơi này đều là kết tinh của trí tuệ nhân loại mà, lẽ ra phải để toàn thế giới biết đến. Cương Nhật Phổ Bạc, tại sao anh không báo với nhà nước chứ? Tại sao các người lại phải chôn giấu bí mật này?” Cương Nhật Phổ Bạc đưa mắt nhìn đội trưởng Hồ Dương, rồi lại nhìn sang phía Trác Mộc Cường Ba, thở dài nói: “Trong gia tộc chúng tôi, bất cứ người nào biết đến nơi này, đều phải thề độc, lời nguyện ấy vô cùng đáng sợ, mọi người không thể hiểu nổi đâu. Tóm lại, bất cứ

thành viên nào trong gia tộc, nếu dẫn hoặc nói cho người nào đó không phải thành viên trong gia tộc về bí mật này, y sẽ mất đi thứ quý giá nhất trong đời mình...”

Đội trưởng Hồ Dương khuyên giải: “Anh không nên tin vào những lời thề như thế...”

“Đủ rồi!” Cương Nhật Phổ Bạc nghiêm giọng nói, “Mười bảy năm trước, tôi cũng từng nghĩ thế, vậy nên Lạp Chân đã dẫn đội khảo sát khoa học của nhà nước vào đại tuyết sơn, vậy nên... tôi đã mất đi thứ quan trọng nhất trong đời mình...” Giọng Cương Nhật Phổ Bạc bỗng trở nên nghẹn ngào, không nói tiếp được nữa.

Trác Mộc Cường Ba nói: “A quả, chúng tôi hiểu nỗi khổ của anh, không ai ở đây có thể trách anh được.” Đường Mẫn cũng u uất nói: “Chẳng trách chú Cương Nhật Phổ Bạc nói thế nào cũng không chịu thừa nhận là chú ấy dẫn chúng ta đến đây, chú ấy yêu vợ quá mà!” Nói đoạn, cô lại ngược nhìn Trác Mộc Cường Ba, nét mặt đan xen nhiều cảm xúc phức tạp.

Trong chính điện có năm chiếc bệ thấp, Trác Mộc Cường Ba lúc này đang quan sát con măng xà có đôi cánh quăn chặt lấy chiếc Tu Di tọa ở chính giữa, con măng xà này toàn thân đầy vảy, thân thể vừa hay quăn tròn một vòng xung quanh chiếc tọa tượng trưng cho thế giới Tu Di, trông sống động như thật, phảng phất như đang từ từ chuyển động. “Kukulcan!” Trác Mộc Cường Ba bật thốt lên thành tiếng.

“Gì hả, cậu nói con rắn này ầy hả?” Cương Nhật Phổ Bạc nói, “Không, đây có lẽ là con rắn biết bay trong tín ngưỡng Bản giáo, đồng thời trong Ấn Độ giáo, nó lại tượng trưng cho sự dẫn sinh của vũ trụ. Cậu nhìn mà xem, con rắn này có vảy, chắc là sau khi Văn Thành công chúa mang hình ảnh rồng ở Trung Nguyên dẫn nhập vào Tây Tạng, hình dáng nó mới có sự thay đổi như vậy. Mọi người cũng trông thấy rồi đây, tòa băng cung này không chỉ là kết cấu dạng thức của Tạng truyền Phật giáo, đồng thời còn gìn giữ rất nhiều thứ của Bản giáo, chứng tỏ rằng, giai đoạn đầu khi Tạng vương Tùng Tán Can Bố tiến hành cải cách tôn giáo tín ngưỡng, hoàn toàn không phải làm kiểu đuổi tận giết tuyệt, mà là từ từ tiến hành cải cách.”

Trương Lập ở bên cạnh nói: “Nhạc Dương, lại đây mà xem, băng ở chỗ này khác với những chỗ khác.”

Nhạc Dương lại nhìn, chỉ thấy tầng băng ở chỗ bảo tọa ấy ánh lên một sắc vàng óng ánh, chiếu đèn pin vào, lại càng rực lên ánh kim quang rực rỡ, anh chàng liền buột miệng thốt lên: “Chắc không phải là vàng đấy chứ?”

Giáo sư Phương Tân lên tiếng: “Chính là vàng đấy. Cậu chưa học về hoạt động khuếch tán của các phân tử à? Khi tượng Phật vàng đặt trên bệ băng một thời gian dài, phân tử vàng và phân tử băng sẽ thẩm thấu lẫn nhau, để lại trên mặt băng sắc vàng nhàn nhạt.”

“Đội chút đã, Nhạc Dương cậu đừng cử động... hướng ánh đèn qua đây.” Trương Lập nắm chặt cánh tay cầm đèn chiếu của Nhạc Dương, tròn mắt lên quan sát kỹ lưỡng vách băng phía sau chiếc bệ, đoạn nói: “Giáo sư, ông xem trong mặt băng này hình như có hình người thì phải? Chỉ khi nào Nhạc Dương chiếu như vậy thì mới có, khẽ động đây là biến mất luôn.”

Giáo sư Phương Tân vừa nhìn, liền thích thú reo lên: “Giỏi thật, đây có lẽ là hiện tượng tương tự như hình ảnh laser lập thể vậy.”

Trương Lập lấy làm ngạc nhiên thốt: “Hình ảnh laser lập thể, ở đây? Chẳng lẽ người xưa cũng có kỹ thuật này sao?”

“Không, không,” giáo sư Phương Tân lắc đầu nói, “không phải vậy, kỹ thuật tạo dựng hình ảnh laser lập thể là thông qua hiện tượng nhiễu xạ ánh sáng thay đổi sự sắp xếp của những phân tử cực nhỏ bé, lưu giữ hình ảnh lên phương tiện truyền dẫn nào đó, đây là một quá trình vô cùng phức tạp. Nhưng chất băng thuần như ở đây hoàn toàn có thể làm vật truyền dẫn, đồng thời lớp phân tử vàng trên bề mặt bảo tọa chính là các hạt rất nhỏ, nếu đột nhiên có ánh sáng mạnh chiếu vào làm biến động vị trí của chúng, thì có thể tạo ra sự trùng hợp, in hình ảnh vào trong tầng băng. Đây không phải kỹ thuật của cổ nhân, mà là hiện tượng quang học ngẫu nhiên xảy ra trong thế giới tự nhiên, cũng giống như là ‘hải thị thần lâu’ vậy, hết sức hiếm thấy. Dịch đèn chiếu xuống thấp chút nữa, chậm chậm thôi, nói không chừng, chúng ta sẽ thấy ảnh tượng lập thể của nơi này mấy trăm năm trước hoặc thậm chí là mấy nghìn năm trước đó.”

Khi hình ảnh trong tầng băng dần dần hiện rõ, quả nhiên trông hệt như hình ảnh laser lập thể vậy. Nhưng Nhạc Dương chỉ thấy cổ tay đau nhói lên, vội hét toáng: “Anh làm cái trò gì vậy, cổ tay tôi sắp gãy lìa ra rồi!”

Trương Lập bóp chặt cổ tay Nhạc Dương, chỉ vào bóng người trong tầng băng nói: “Đây là... đây là... đây là mưu sát!”

Tuyệt vọng

Giáo sư Phương Tân cũng hoàn toàn thần thờ, hình ảnh lập thể trong tầng băng tổng cộng có ba người, hiện tượng quang học ấy khiến cả nét mặt mỗi người cũng giữ lại hoàn toàn, thật khó mà tưởng tượng nổi. Một người đàn ông mắt ba góc, quần áo rách rưới nằm dưới đất, trên mặt có một vết sẹo đáng sợ, nhìn có vẻ như người này được hai người còn lại cứu đưa đến tòa băng cung này. Trong hình ảnh lập thể đó, y đang trợn mắt cười điên cuồng, một tay chống người lên, tay kia thì nhanh chóng đâm thứ gì đó vào lưng người phụ nữ đứng phía trước mình.

Bên trong trang phục leo núi của người phụ nữ ấy là cổ áo kiểu dân tộc Tạng, cô xoay lưng về phía tên hung thủ, đang lục lọi gì đó trong túi đựng đồ cấp cứu, nét mặt đầy vẻ lo lắng quan thiết, rõ ràng trong khoảnh khắc bị lưu hình ảnh vào tầng băng này, cô vẫn chưa hề có cảm giác đau đớn. Bên cạnh cô gái là một thành viên khác trong đội leo núi, chiều cao, nét mặt trông cũng có mấy nét giống giống Trương Lập, trên trang phục còn in cả quốc kỳ Trung Quốc, anh ta đang vươn tay chụp lấy cổ tay tên hung thủ, miệng hơi mở ra, tựa như đang hét lên cảnh báo. Nhìn y phục và ba lô trên lưng ba người này, có thể thấy thời gian của hình ảnh lập thể này cách hiện tại không xa lắm, Nhạc Dương tựa như sức nhớ ra điều gì đó, anh run run giọng cất tiếng: “Chú... chú Cương Nhật Phổ Bạc!”

Cương Nhật Phổ Bạc ngoảnh đầu lại, thấy ba người bọn Nhạc Dương đang ngây ngẩn ra nhìn vào vách băng, liền nghi hoặc bước lên thêm mấy bước nữa, đã trông thấy trong bức vách như có sự lạ gì. Anh liền dừng bước, đứng thần thờ ra khoảng hai giây, rồi lại bước lên mấy bước nữa, sắc mặt bắt đầu biến đổi, thêm một hai bước nữa, tay chân liền lạnh toát run lên bần bật, rồi bất chợt lao vút tới như mũi tên, tưởng chừng như không ai có thể ngăn cản nổi. Cương Nhật Phổ Bạc lao thẳng tới trước vách băng, cổ họng thét lên: “Lạp Chân...” chỉ gọi được một cái tên ấy, rồi không sao thốt lên nổi thêm tiếng nào nữa.

Không ngờ quả nhiên lại là vậy, Nhạc Dương nghe thấy tiếng Cương Nhật Phổ Bạc gầm thét, đột nhiên thấy trong tim mình đau thắt lại mà không hiểu vì sao, nếu chẳng phải Trương Lập vẫn nắm chặt cánh tay, suýt chút nữa anh đã không giữ vững được ngọn đèn chiếu kia rồi. Còn Trương Lập thì cũng như bị ma nhập, cứ bấu chặt cổ tay Nhạc Dương, dờ ra bất động.

Bàn tay run rẩy của Cương Nhật Phổ Bạc mò mẫm trên bức tường băng, nét mặt Lạp Chân sao mà rõ ràng đến thế, tựa hồ như ở ngay trước mắt, cô vẫn xinh đẹp, vẫn vui tươi, lúc nào cô cũng chỉ nghĩ cho người khác, cái tên ở phía sau kia, hẳn muốn giết em đó! Ánh mắt ác độc ấy làm trái tim Cương Nhật Phổ Bạc rỏ máu, đột nhiên, anh ta cũng không còn phân biệt được đâu là ảo giác đâu là sự thực nữa, anh muốn lao vào cứu Lạp Chân, muốn cắn tên xấu xa tàn bạo đó lại! Anh giơ cao nắm đấm, ra sức đâm mạnh vào mặt băng, anh phải phá vỡ chướng ngại vật này, để có thể đến bên Lạp Chân một lần nữa.

Bức tường băng đó đã ngàn năm không tan chảy, cứng còn hơn sắt thép bê tông, đầu nắm tay làm sao có thể đập vỡ cho nổi. Sau mấy cú đâm, trên mặt băng đã tóe ra mấy bông hoa máu, bọn Trác Mộc Cường Ba nhìn mà thấy đều kinh hoảng biến sắc, duy chỉ có Cương Nhật

Phổ Bạc là hoàn toàn không cảm giác gì, cứ vung nắm đấm lên, một đấm, rồi lại một đấm nữa giáng thẳng xuống bức tường bằng. Anh ta phải phá vỡ chướng ngại chặn đường này, anh ta phải cứu Lạp Chân ra khỏi nơi đây!

Trác Mộc Cường Ba xông lên ngăn Cương Nhật Phổ Bạc lại, nói: “A quá, vô dụng thôi, a quả! Anh đừng tự làm tổn thương mình nữa! Chị Lạp Chân sẽ đau lòng lắm đấy! Nhạc Dương, chiếu đèn ra chỗ khác đi!”

Cổ tay Nhạc Dương đang bị Trương Lập giữ chặt ở đó, anh cũng không làm gì được nữa.

“Cậu bỏ tôi ra, Lạp Chân ở bên trong kia kìa! Cậu bỏ tôi ra...” Cương Nhật Phổ Bạc ra sức vùng vẫy, rồi đột nhiên khóc rống lên, khóc như một đứa trẻ, bi thương mà yếu ớt bất lực, cô đơn mà tịch mịch, bao nhiêu ngày đêm chờ ngóng, bao nhiêu nhớ nhung sâu thẳm, tất cả đều hóa thành nước mắt trào tuôn ra như suối trong một khoảnh khắc này. Cương Lạp tiến lại gần, dịu dàng liếm nước mắt cho Cương Nhật Phổ Bạc, thấy mẩn mẩn, nó ngoảnh đầu lại nhìn, bên trong tầng bằng kia là nữ chủ nhân mà mình chưa từng gặp mặt hay sao? Không phải họ đang cứu gã đàn ông kia hay sao? Tên kia làm gì với nữ chủ nhân vậy? Nó có thể đọc hiểu lòng người, nhưng lại không sao hiểu nổi, quan hệ giữa người với người, có sao phức tạp đến thế...

Cương Nhật Phổ Bạc mệt mỏi dựa người lên bức tường bằng, chiếc mũ lông cáo rơi xuống đất, tựa như một người bệnh nặng chỉ còn thoi thóp hơi thở, hai mắt trống rỗng thần thờ. Đối mặt với tình huống bất ngờ này, mấy người bạn Trác Mộc Cường Ba cũng không nghĩ ra được chủ ý gì, đành nhao nhao khuyên giải Cương Nhật Phổ Bạc, Nhạc Dương cũng thấp giọng khuyên: “Chú à, chớ nên...”

Lời còn chưa nói dứt, Cương Nhật Phổ Bạc đã bất ngờ nổi trận lôi đình. Anh ta nhảy dựng lên, lao vút tới bên cạnh bệ tượng, tóm chặt lấy cổ áo Nhạc Dương, nhắc bổng cả người anh chàng lên. “Tại sao cậu lại chiếu đèn loạn xạ lên như thế!” Cương Nhật Phổ Bạc nghiêng răng ken két, cơ mặt giật giật, gào lên như nát gan xé phổi, “Tại sao cậu lại gọi tên tôi!” Mười bảy năm rồi, mười bảy năm chờ đợi, một mình trên núi tuyết cô liêu, anh ta vẫn tin tưởng và kiên trì, giờ đây, hy vọng mười bảy năm ấy đã vỡ vụn! Tất cả lửa giận dồn nén anh ta đều dồn hết cả vào Nhạc Dương. Nhạc Dương cũng im lặng không lên tiếng, để mặc cho Cương Nhật Phổ Bạc lắc qua lắc lại rũ rượi. Nhìn người đàn ông đáng thương trước mắt, tựa như con sói bị thương trên chốn thảo nguyên hoang dã phần nộ gào rú lên với trời xanh thăm thẳm, Nhạc Dương có thể hiểu được, bởi anh cũng từng mất người thân. Trong lúc bị rung bị lắc ấy, anh đột nhiên nhận ra, mái tóc xám bạc của Cương Nhật Phổ Bạc không ngờ cứ thế rơi tróc xuống từng mảng lớn, trong chốc lát đã già đi mấy chục tuổi, ngọn lửa sinh mệnh đang nhanh chóng lụi tàn.

“Bình!” Cương Nhật Phổ Bạc ép mạnh Nhạc Dương lên vách tường bằng. Trác Mộc Cường Ba vội lớn tiếng can ngăn: “A quá!”

Cương Nhật Phổ Bạc giật mình sực tỉnh, buông Nhạc Dương ra, mặt hướng về phía vách bằng, khẽ nói: “Xin lỗi.”

Nhạc Dương lắc đầu: “Tôi không sao, chú Cương Nhật Phổ Bạc, tôi hiểu được tình cảm của chú, chú...”

Cương Nhật Phổ Bạc xua mạnh tay: “Các người đi đi, để tôi yên tĩnh ở đây một mình. Đi qua tòa băng cung này là ra khỏi sông băng lớn rồi, con đường tôi biết cũng chỉ đến đây mà thôi, không giúp gì hơn được nữa đâu.”

“Chú Cương Nhật Phổ Bạc...”

“Đi đi!”

Lúc này, Ba Tang chợt lên tiếng: “Tôi biết tên hung thủ đó.”

Cương Nhật Phổ Bạc tựa như không nghe thấy, ngược lại chỉ có Trương Lập kích động kêu lên: “Anh nói gì? Anh Ba Tang, anh biết tên hung thủ đó thật à? Hắn là ai, hắn ở đâu?”

Ba Tang nhìn Cương Nhật Phổ Bạc nói: “Hắn tên là Tây Mễ, cũng giống như tôi, là một con nhện!”

Trương Lập vội nói: “Tôi nhớ chẳng phải anh Ba Tang đã nói là, cả đội Nhện Xanh cùng anh vào núi tuyết, chỉ có mình anh là sống sót trở ra thôi mà?” Dứt lời, liền thấy Nhạc Dương ở bên cạnh nháy mắt lia lịa.

Ba Tang nói: “Ừm, lần cuối cùng đó, đích thực là chỉ có một mình tôi sống sót trở về, nhưng tên đó, hẳn không tham gia vào lần đó.” Trương Lập ngậy ra nhìn sắc mặt Ba Tang, tựa như muốn tìm ra đầu mối gì đó, nhưng Ba Tang vẫn lạnh lùng hờ hững như thế, không thể nhận ra chút gì khác lạ. Nhưng ai ngờ được, trong đầu Ba Tang lúc này đang trào dâng cuộn sóng.

“Tây Mễ! Là mày! Rốt cuộc mày đã làm gì rồi!”

“Đội trưởng... tôi, tôi, tôi cũng chỉ là hết cách...”

“Là mày đã dẫn chúng đến đây! Chúng tao đã bị mày hại chết rồi!”

“Nếu tôi không làm vậy, tôi... tôi sẽ bị chúng ăn thịt mất...”

...

“Muốn tao giúp mày, được thôi, hãy tìm giúp tao một người...”

“Nếu hắn chết rồi, thì đào xương cốt hắn lên đây, giao cho tao, tao muốn đích thân xử lý...”

“Xin lỗi, Trương Lập, con người này, chỉ có thể do tôi đích thân xử lý mà thôi!” Ba Tang thầm nhủ trong lòng.

Trương Lập lại tiếp tục truy vấn: “Vậy giờ hắn đang ở đâu?”

Ba Tang gượng cười, nói: “Mười mấy năm rồi, tôi làm sao biết được.”

Cương Nhật Phổ Bạc lặng lẽ nghe, uể oải cất tiếng: “Được rồi, mọi người không cần nói nữa, đi đi, đi hết đi!”

Thấy Cương Nhật Phổ Bạc lại đuổi khách lần nữa, bọn Trác Mộc Cường Ba đều hiểu rõ lúc này lòng anh ta đã nguội lạnh như nắm tro tàn, lưu lại đây chỉ bằng để anh ta được yên tĩnh một mình. Ánh sáng phía trên sông băng ảm đạm dần, rõ ràng sương mù đã bắt đầu phủ

xuống, thời gian cũng không đợi người, vậy là tất cả đành chào tạm biệt Cương Nhật Phổ Bạc, tiếp tục lên đường.

Trác Mộc Cường Ba nâng cằm Cương Lạp lên, dặn dò: “Chăm sóc anh ấy tốt vào, rồi tao sẽ quay lại.” Cương Lạp cứ lưu luyến không rời, nuốt nước mắt gật đầu, quay lại lặng lẽ nằm bên tay Cương Nhật Phổ Bạc, cứ ngược lên nhìn theo bóng lưng xa dần của bọn Trác Mộc Cường Ba. Sau khi khuất bóng Cương Nhật Phổ Bạc, Trương Lạp lại hỏi tiếp: “Anh nói thật không đấy? Anh Ba Tang, tên Nhện Xanh ấy...” Ba Tang sầm nét mặt xuống gật đầu.

Nhạc Dương nói: “Cường Ba thiếu gia, chú Cương Nhật Phổ Bạc liệu có xảy ra chuyện gì không?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không, không đâu, tôi biết Cương Nhật Phổ Bạc mà, anh ấy là người rất lý tính, tuy rằng rất thương nhớ chị Lạp Chân, nhưng trước nay anh ấy vẫn luôn sống kiên cường lạc quan. Huống hồ anh ấy còn có Cương Lạp nữa, Cương Lạp sẽ chăm sóc cho anh ấy.”

Rời khỏi thủy tinh cung, chịu ảnh hưởng của tâm trạng Cương Nhật Phổ Bạc, cả đoàn người đều lặng lẽ không nói không rằng. Đường đã dễ đi hơn trước, nhưng cảnh quan kỳ dị bên dưới các khe băng nứt càng lúc càng thêm xấu xí, rời khỏi thủy tinh cung ấm áp, hơi lạnh lại bắt đầu từ từ ập tới, những cơn gió luồn lách khắp mọi nơi men theo những khe nứt tràn xuống, mới đầu còn chỉ làm dữ xung quanh mọi người nhưng càng đi đến gần khu vực nứt gãy chính, các khe nứt trên đầu càng lúc càng lớn, gió bắt đầu gầm rú gào thét bên tai, các khe nứt trở thành những cơn dã thú hung ác, khiến mọi người đều có cảm giác tựa như vừa mới ra khỏi Thiên đường đã đột nhiên rơi thẳng xuống chốn địa ngục A tỳ vậy.

Thi thoảng lại có một luồng gió ập tới tựa như bóng u linh, mang theo cảm giác như lạnh mà chẳng phải lạnh nhưng khiến da người ta căng lên, lướt qua bên cạnh từng người một; có lúc gió sẽ đi luôn, cũng có lúc gió lại luẩn quẩn một lúc, dùng thân thể lạnh lẽo của mình xoa lên gương mặt để hờ của các thành viên trong đoàn, hồi lâu sau mới lưu luyến rời đi. Gió ma sát vào các trụ băng phát ra những âm thanh như quỷ khóc sói gào, tựa như tiếng ai oán thê lương, lại tựa như vong hồn oan khuất, khiến người ta nghe mà không khỏi sởn hết da gà.

Bọn họ đi giữa những trụ băng, bên cạnh là đủ các kỳ thạch quái thú tạc từ băng đá nhe nanh nhe vuốt dữ tợn, các mỏm băng lơ lửng trên đầu, thế tựa ngàn cân treo sợi tóc, có thể đổ sập xuống bất cứ lúc nào. Mỗi khi có gió thổi qua là mặt băng lại rơi xuống lả tả, thậm chí còn có cả những cục băng lớn nữa, tuy mọi người đã đội mũ an toàn, nhưng có ai dám đảm bảo rằng, lần sau thứ rơi xuống đầu không phải là những tảng băng khổng lồ dài đến mười mấy mét, dày hàng mấy mét kia chứ?

Trương Lạp phụ trách mặt an toàn trên cao đột nhiên nhỏ giọng nói: “Bên trên kia hình như có thứ gì đó.” Anh giơ ống nhòm lên, đột nhiên há miệng hít sâu một hơi, hồi lâu sau cũng không nói được tiếng nào. Nhạc Dương thấy thế vội hỏi: “Sao thế? Nhìn thấy cái gì rồi?”

Mọi người ngửa đầu nhìn lên, chỉ thấy trên đỉnh đầu bị băng che tuyết phủ, các khe nứt tựa như đường chỉ, kết thành một tấm lưới trải ra xung quanh, trong các khe nứt ấy, có thể lơ mơ trông thấy những điểm đen lấm tấm như hạt vừng.

Trương Lập hạ ống nhôm xuống, định thần lại sau cú vỗ của Nhạc Dương, sắc mặt tỏ vẻ hết sức kinh hãi: “Là người! Tôi nhìn thấy một người bị kẹt trong khe nứt ấy, không biết là sống hay chết nữa.”

Nhạc Dương đón lấy ống nhôm, chỉ liếc nhìn một cái, anh chàng cũng không thốt lên nổi lời nào. Lúc đưa ống nhôm vào tay Trác Mộc Cường Ba, chỉ nói một câu duy nhất: “Chết rồi, xác chết trông đáng sợ quá!”

Trác Mộc Cường Ba giơ ống nhôm lên, trời đất, gã nhìn thấy một người nước ngoài tóc vàng mắt xanh, thân thể bị cố định trong băng, tư thế của anh ta, trông như một chiến sĩ bị thương kéo lê đôi chân tàn phế, dùng đôi tay rập mình bò sấp trong chiến hào. Anh ta mở trợn trừng hai mắt, răng nghiến chặt, mỗi một sợi tóc đều dựng đứng lên, không muốn rũ xuống, nhưng đôi mắt trống rỗng không chút thần thái kia đã nói lên một điều hết sức rõ ràng, anh ta sớm đã mất đi sự sống, chẳng qua chỉ là băng tuyết đã cố định nét mặt anh ta ở khoảnh khắc trước khi chết mà thôi. Không biết đã trải qua bao nhiêu năm, anh ta vẫn cứ dùng nét mặt ấy mà kể cho người đời biết mình đã chiến đấu như thế nào. Chiếc ống nhôm từ từ chuyển động, không chỉ có một cái xác ấy, lại thêm một cái nữa, một cái nữa, càng lúc càng nhiều xác chết xuất hiện, mỗi cái xác đều làm thần kinh Trác Mộc Cường Ba chấn động mạnh mẽ. Trong những xác chết ấy, có cả người Trung Quốc, người nước ngoài, họ mặc trang phục leo núi các màu vàng, tím, mỗi gương mặt đều là những biểu cảm khắc cốt ghi xương, có tuyệt vọng, có bất khuất, có phẫn nộ, có thương tâm, nhưng bọn họ đều có chung một đặc trưng... tất cả đều trợn to đôi mắt.

Sông băng tựa hồ đang chụp lại từng tấm ảnh lịch sử, lưu giữ một cách hoàn mỹ khoảnh khắc trước khi chết của mỗi người. Nhìn nét mặt họ, dường như vẫn còn nghe được tiếng họ nguyên rủa, từng trận gió âm vi vu thổi, thật chẳng khác nào vong linh của những người đã chết ấy đang lướt đi, tiếng gió gào thê thiết, khiến lòng người cũng không khỏi khiếp hãi. Tổng cộng Trác Mộc Cường Ba phát hiện sáu cái xác, tư thế vô cùng kỳ quặc, có nằm ngang, có bò bám, có treo ngược, có nằm úp sấp, còn nét mặt trước khi chết của những con người ấy thì gã thật không sao dùng ngôn ngữ mà hình dung nổi. Đó, tuyệt đối là một cảnh tượng khiến người ta cả đời cũng khó có thể nào quên. Trác Mộc Cường Ba hiểu rõ, tất cả những người này đều là những kẻ thất bại đã lựa chọn con đường đi trên bề mặt sông băng. Có lẽ họ còn những đồng bạn khác nữa, song kể cả những người ấy cũng chỉ có thể bất lực nhìn bạn mình rơi xuống khe nứt, hoang mang luống cuống không biết phải làm sao. Xem ra những người này không hề chết ngay lập tức, mà bị kẹt trong khe nứt sâu mấy chục thậm chí là cả trăm mét, họ quẫy đạp vùng vẫy, nhưng không thể nào nhúc nhích được. Họ thét gào mà không có hồi âm, sau rốt, họ cũng sức cùng lực kiệt, thân thể bị cái lạnh làm cho tê liệt, mất hết tri giác, mất cả ý thức. Vậy là, xác chết họ đã hóa thành những bức điêu khắc tuyệt vọng, tiếng thét gào của họ hóa thành mũi nhọn của cơn gió thốc kinh hồn.

Trác Mộc Cường Ba thầm kinh hãi, nếu vừa nãy họ không chọn đi con đường bên dưới sông băng, mà vượt qua từ bên trên khe nứt, thì trong những đồng đội này của gã, rất có khả năng rằng cũng có người sẽ phải ở lại đây trở thành tác phẩm nghệ thuật của dòng sông

băng, đến cả linh hồn cũng bị cầm cố bên trong thế giới đầy băng tuyết này. Gã từng nghe đội trưởng Hồ Dương nói, cả dòng sông băng khổng lồ này trước nay vẫn chậm chậm dịch chuyển, những kẻ bất hạnh sẩy chân rơi xuống khe nứt, thi thể sẽ di động cùng với sông băng, thường là phải một hai chục năm sau hoặc lâu hơn nữa mới dịch chuyển ra khỏi sông băng và được phát hiện, bởi thế, trong dãy Himalaya vẫn còn ẩn giấu vô số di cốt của những người mạo hiểm. Vậy còn những người này thì sao? Những người bị kẹt giữa dòng sông băng này, họ đã ở đây bao nhiêu năm tháng rồi? Mười năm? Hai mươi năm? Sợ rằng dù cả trăm năm nữa, họ cũng không thể nào nhìn lại được ánh mặt trời, mãi mãi chỉ có thể là món đồ chơi của sông băng vĩ đại!

Đường Mẫn trông thấy Trác Mộc Cường Ba cứ mãi không chịu hạ ống nhòm xuống, liền đưa tay ra định giật lấy. Trác Mộc Cường Ba cẩn thận né khỏi Đường Mẫn, thấp giọng thì thầm: “Mẫn Mẫn, đừng xem.” Nói đoạn gã liền đưa luôn ống nhòm cho đội trưởng Hồ Dương.

Vẻ mặt của đội trưởng Hồ Dương và mọi người, trước tiên là chấn động kinh ngạc, sau đó thì ngẩn người ra, cánh tay cầm ống nhòm không tự chủ được mà run lên nhè nhẹ, Trác Mộc Cường Ba kể vắn tắt những gì mình nhìn thấy cho Đường Mẫn, đồng thời giải thích tại sao gã lại không để cô xem. “A, là anh ấy!” đội trưởng Hồ Dương đột nhiên kêu lên khe khẽ, không sao giữ vững nổi chiếc ống nhòm, cả cánh tay cũng một hồi rũ xuống, khóe mắt thấp thoáng ánh lệ. Anh lập tức đưa tay lên lau khô, bằng không nước mắt ắt sẽ đông cứng thành băng trên mặt. Bọn Trác Mộc Cường Ba đều hiểu rõ trong lòng, gặp phải bạn cũ năm xưa của mình trong tình trạng này, dù là ai cũng tuyệt đối chẳng dễ chịu chút nào. Họ thì thảo an ủi Hồ Dương, chiếc ống nhòm lại lần lượt chuyển đến tay những người khác, mỗi người xem xong đều cúi gằm mặt xuống, tựa như đang tham gia một lễ truy điệu trọng thể, tâm trạng nặng nề ngập trong nỗi bi thương. Bất kể là người nước nào, vẻ mặt chung của tất cả đều khiến người ta phải rùng mình run sợ.

Đội trưởng Hồ Dương thấp giọng kể: “Mười mấy năm trước, anh ấy còn ra vẻ thần bí nói với tôi rằng sắp đi tham gia một hoạt động cực kỳ quan trọng, kết quả là chỉ thấy đi mà không thấy về. Bao nhiêu năm nay, mỗi năm tôi đều dành một khoảng thời gian đến nhà anh ấy, nói với vợ con anh ấy rằng, anh vẫn... vẫn...”

Nhạc Dương nói: “Tại sao đồng đội của anh ấy lại không mang tin tức về nhỉ? Lẽ nào anh ấy tới đây một mình?”

Đội trưởng Hồ Dương lắc đầu nói: “Lần đó, toàn bộ bọn họ đều không trở về.”

Không gian chìm trong trầm lặng.

“Đi thôi, đây không phải là nơi chúng ta nên dừng lại.” Lữ Cánh Nam không thể không làm tròn chức trách sĩ quan chỉ huy của mình, ở nơi thân thể những người đi trước ngã xuống, bọn họ vẫn phải tiếp tục tiến lên phía trước. Nhân lúc không ai để ý, Ba Tang len lén đưa tay lên dụi khóe mắt, nỗi bi thiết của đội trưởng Hồ Dương dành cho chiến hữu đã làm anh ta nhớ đến những đồng đội năm xưa của mình.

Chẳng ngờ, đi tiếp nữa vẫn còn những xác chết lủng lạc, dưới ảnh hưởng vận động của sông băng, có những cái xác đã rời khỏi khe nứt, đầu chúc xuống đất, chân chống lên trời

treo ngược phía trên đầu cả đoàn bọn Trác Mộc Cường Ba, như có thể rơi xuống bất cứ lúc nào. Những gương mặt tuyệt vọng ấy còn làm nội tâm các thành viên trong đội rung động hơn cả lũ mặt quỷ mặt ma dữ tợn khủng khiếp mấy phần. Bên trái có hai vách băng đổ sập đè lên nhau, cái đầu của những xác chết treo ngược bên trong gần như ngang với tầm mắt mọi người, có thể phân biệt rõ quốc kỳ và ký hiệu trên trang phục họ mặc. Trác Mộc Cường Ba nhận ra có người Nga, người Anh, người Mỹ, còn một cái xác không có ký hiệu gì, nhưng dựa vào vị trí anh ta rơi xuống và trang phục, thiết bị, có thể suy đoán người này đã rơi xuống khe nứt từ rất lâu về trước. Lúc Ba Tang đi qua cái xác ấy, đã bị vẻ mặt ung dung hững hờ của người đó thu hút, bất giác lại liếc nhìn thêm một lần nữa. Đó là một người trung niên tóc vàng có gương mặt kiên nghị, thân thể thẳng băng, hai mắt chỉ hơi mờ, dưới lớp y phục mỏng manh hiện lên những đường nét rắn chắc. Găng tay của xác chết đã hoàn toàn bị bào rách, hai bàn tay trần lộ hẳn ra ngoài, máu thịt bầy nhầy, nhìn có vẻ như người này đang gồng sức trèo lên trên băng nham, ngón trở tay phải và mép lòng bàn tay có vết chai rất dày. Xuất phát từ sự miễn cảm nghề nghiệp, Ba Tang biết rằng, đây là bàn tay sử dụng súng. Nhìn lại trang phục người ấy, hoàn toàn là đồ bình thường của dân Tạng thời xưa, nằm giữa bao nhiêu thi thể mặc trang phục leo núi bỗng nhiên trở nên hết sức nổi bật, nhưng chiếc ba lô đeo sau lưng anh ta thì lại rất đặc biệt, tuy đã có thay đổi một chút, nhưng đại thể vẫn không thoát ly khỏi dáng mạo của chiếc ba lô quân dụng.

Ba Tang tiến lại gần thi thể đóng băng đã lộ hẳn ra ngoài ấy, khẽ chạm nhẹ, một chiếc huy chương chữ thập liên rơi ra ngoài, lúc này thì cả bọn Trác Mộc Cường Ba cũng để ý rồi.

“Đức Quốc xã!” Nhạc Dương không nén được mà thốt lên thành tiếng. Rất rõ ràng, tấm huy chương đó là vật đeo sát bên người, chỉ vì xác chết bị treo ngược nên mới rơi xuống, những trang phục khác của người này đều là đồ cải trang, rất có khả năng đây chính là một trong những thành viên được Hitler đặc phái đến Tây Tạng tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu năm xưa.

Dốc băng dựng đứng

Liên tưởng đến những sử liệu Lữ Cánh Nam từng nhắc đến, phát hiện trọng đại này rất có khả năng sẽ mang đến cho họ những đầu mối trọng đại. Các thành viên trong đội không còn ngại điều gì nữa, Ba Tang, Trương Lập, Nhạc Dương và Trác Mộc Cường Ba cùng hợp sức, đục vách băng, kéo cái xác đã bị đóng đá ra ngoài, lục soát hết một lượt từ đầu tới chân. Bên trong y phục không có thứ gì để chứng minh thân phận, chỉ tìm thấy một bao thuốc lá có ghi chữ “R6”, một cái bật lửa hình dáng như viên đạn, trong ba lô có rất ít thứ cần thiết khi leo núi, chỉ có một món vũ khí quân dụng đã lỗi thời. Trương Lập nhấc khẩu súng đó lên, nói: “Ồ, FG-42, vũ khí chuyên dụng của lính dù đặc chủng Đức Quốc xã, đường kính 7.92 milimet, nặng 4.5 kilogram, 20 phát đạn, tốc độ đạn 762 mét/giây, tốc độ bắn 750 phát/giây, xạ trình 550 mét, giờ chỉ còn chưa đến một nghìn khẩu thôi. Mọi người biết không, đây là vũ khí đầu tiên quân Đức chế tạo bằng hợp kim magie trong thời kỳ Thế chiến II, vì thiếu nguyên liệu nên tổng cộng chỉ sản xuất có bảy nghìn khẩu thôi.”

Đội trưởng Hồ Dương thì cầm bao thuốc lá lên, lật qua lật lại xem xét, đưa lên mũi ngửi ngửi, nét mặt lấy làm quái dị.

Rất đáng tiếc, trên người tên lính Quốc xã này ngoài tấm huy chương tượng trưng cho sự quang vinh của đế quốc ra, thì không tìm thấy vật gì có giá trị nữa. Mặc dù như vậy, mọi người vẫn cảm thấy nhận được sự cổ vũ lớn lao, ít nhất điều này cũng chứng tỏ con đường họ đi là chính xác, đội đặc phái của quân Đức cũng từng đi qua nơi đây. Chỉ có giáo sư Phương Tân là ngấm ngầm lo lắng, phải biết rằng, tất cả những người đi tìm Bạc Ba La thần miếu phía trước kia, đều là những kẻ thất bại, không có ngoại lệ, con đường này, rốt cuộc là đúng hay không đúng? Ông thực không dám nghĩ sâu hơn.

Lạt ma Á La nói: “Chúng ta lỡ mất nhiều thời gian quá rồi, đi tiếp thôi.”

Lữ Cánh Nam cũng bảo: “Cứ để xác chết này ở đó, chúng ta đi thôi.”

Nhạc Dương cứ lưu luyến ngoảnh đầu lại nhìn thêm lượt nữa, vốn tưởng rằng đã phát hiện ra người có thể cung cấp đầu mối quan trọng, không ngờ lại chẳng thu hoạch được gì. Đang nghĩ ngợi, anh chợt nghe đội trưởng Hồ Dương hỏi: “Có ai biết tiếng Đức không?”

Mọi người đưa mắt nhìn nhau, không ai biết tiếng Đức cả, chỉ thấy đội trưởng Hồ Dương chỉ vào mặt trong của bao thuốc, nói: “Ở đây có viết chữ, bằng tiếng Đức.”

Quả nhiên, vách trong bao thuốc có viết mấy hàng chữ nghiêng ngả bằng bút chì. Ba Tang nói: “Tôi biết rồi, khi đội đặc phái nhận được chỉ lệnh lâm thời từ cấp trên, để không phạm sai lầm, các binh sĩ thường ghi mệnh lệnh đó lại trên những vật dụng tùy thân của mình.”

Nhạc Dương Charlottesville: “Tiếc là chúng ta không ai biết tiếng Đức cả, đành mang về nghiên cứu vậy.” Nói đoạn, anh cẩn thận cất bao thuốc ấy đi.

Đến được khe nứt chính, số lượng xác chết cũng dần ít đi, đi được cả trăm bước mới ngẫu nhiên phát hiện một cái, nhưng những xác chết này còn khủng khiếp đáng sợ hơn gấp bội phần, đa phần đều mất tay cụt chân, nếu không thì lồng ngực vỡ nát, ruột lòi ra ngoài, tựa

hồ như bị thứ gì đó cắn xé nát tan ra vậy. Bỗng nhiên có một cái xác từ trên khe nứt lỏng ra, trượt xuống mấy mét, nhưng hai chân vẫn kẹt lại trong khe nứt nên người không rơi xuống đất được, cái đầu vừa hay lại chắn đứng trước mặt Đường Mẫn. Bộ mặt đáng sợ ấy trông tựa như quả bí đỏ bị đập bẹp rúm, mắt mũi miệng đều chẹt gí lại một chỗ, máu thịt bầy nhầy đóng thành băng, từng mảng từng mảng máu-băng dính liền nhau, trông như tấm thủy tinh công nghiệp bị đập vỡ. Đường Mẫn hai mắt trợn ngược lên, suýt chút nữa thì ngất xỉu.

Trác Mộc Cường Ba phải lấy thân thể chắn trước mặt mới hộ tống được cô đi vòng qua xác chết. Tuy vậy, mọi người đều băn khoăn suy đoán, không hiểu rốt cuộc là thứ gì đã khiến gương mặt ấy trở thành ra như vậy. Ở nơi đây, sông băng đã dùng sự thực không thể phủ nhận, để nói với những kẻ mạo hiểm này, nơi đây, chính là... Tử vong Tây phong đối!

Cuối cùng, bầu trời phía trước cũng rộng mở, bọn họ đã ra khỏi khu vực bên dưới khe nứt, trước mắt họ là những trụ băng đã đổ sập, liên miên trải dài thành một con dốc màu trắng toát, dưới ánh sáng mịt mờ, những tháp băng liền kề liên tiếp tựa như một khu mộ màu trắng trải ra ngút tầm mắt. Những “mộ phần” che phủ trong màn sương nhàn nhạt, gió núi se sắt, khí lạnh ghê hồn, khiến người ta không khỏi hoài nghi, nơi đây chính là rừng tháp băng được mệnh danh là một trong những kỳ cảnh của núi tuyết đó hay sao?

Tuy nói là rừng tháp băng lúc này trông vừa hoang lương vừa lạnh lẽo, thực chẳng khác nào chốn mồ hoang mả vắng trong các tiểu thuyết thần quái, nhưng mọi người đều cảm thấy nơi đây tốt hơn bên dưới dòng sông băng kia rất nhiều, ít nhất thì cũng không có mối nguy hiểm lừng lơ treo trên đỉnh đầu. Nhưng mọi người đi trong khu vực tháp băng chưa được bao xa, Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang đã gần như cùng lúc dừng bước, rồi lại đồng thanh kêu lên khe khẽ: “Đợi chút đã.”

Những người đi trước cũng dừng lại, Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang đưa mắt nhìn nhau, đều đọc ra được hai chữ “nguy hiểm” trên gương mặt đối phương. Ba Tang đã luyện được phản ứng cực kỳ khẩn cấp trong vô số lần kinh qua sinh tử tồn vong, còn Trác Mộc Cường Ba, cơ hồ từ khi sinh ra gã đã có thứ ý thức bản năng này, tiềm thức của cả hai người đều đang không ngừng nhắc nhở họ... phía trước có nguy hiểm!

Nghe thấy tiếng gọi của Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang, Lữ Cánh Nam liền tập trung mọi người lại. Trác Mộc Cường Ba nói: “Có thứ gì đó ở gần chúng ta, tôi chỉ cảm nhận được, nhưng không phát hiện ra nó ở đâu.” Ba Tang cũng nói gần giống như vậy, tâm trạng vốn đã căng thẳng của mọi người tức khắc lại càng thêm căng thẳng, Đường Mẫn vội ôm chặt lấy cánh tay Trác Mộc Cường Ba. Ba bề bốn bên chỉ nghe thấy tiếng gió rít cuồng loạn, những cái bóng quái thú dị dạng do rừng tháp băng hình thành nên mờ mờ ảo ảo, thực giả khó phân, hơi thở của từng người ngưng thành một quầng khói trắng xung quanh thân thể, càng lúc càng nồng đậm hơn, màn sương núi xa xa cơ hồ như một con quái thú khổng lồ, đang từ từ nuốt trọn cả khu rừng tháp băng này vào bụng. Nhưng xung quanh đây lại chẳng có chút động tĩnh gì, mọi người nghiêng tai lắng nghe, cả tiếng gió như cũng nhỏ đi rất nhiều, những tháp băng trong màn sương mù phía xa giống con quái thú được hồi sinh, nhúc nhích tiến về phía họ bằng một phương thức cực kỳ quái dị. Song khi định thần nhìn kỹ, lại không hề có chút động tĩnh nào. Lắng nghe kỹ hơn, chỉ có tiếng mặt băng tróc ra rơi xuống, tiếng gió rít lên từng cơn, ngoài ra, thì chỉ còn tiếng thở của chính bản thân họ. Cứ như vậy chừng hơn một phút, nhưng quãng thời gian ấy sao mà dài đằng đẳng, lúc trượt xuống khe nứt và

đi nhanh qua rừng tháp băng thì không ai làm sao, còn lúc này người nào người nấy cũng đều đổ mồ hôi lấm tấm.

Mẫn Mẫn thấp giọng hỏi: “Thật sự là có thứ gì đó à? Có phải chúng ta tự mình dọa mình hay không?” Đột nhiên mặt đất dưới chân khẽ chấn động, đỉnh tháp băng bên cạnh họ rung lên một chập, vô số mảnh băng rơi xuống là tả, tựa như vừa có thứ gì đó chạy qua ở ngay phía trước. Ba Tang trừng mắt lên nhìn Đường Mẫn, kể đó nói: “Hình như là đi rồi, chúng ta qua đó xem sao.”

Đoàn người lại tiếp tục tiến lên, khi tới chỗ mà đáng lẽ phải đến đó từ một phút trước, chỉ thấy dưới đất còn để lại một hàng dấu chân, trông rất giống chân người, nhưng lớn hơn rất nhiều. Trác Mộc Cường Ba thử đặt chân vào trong đó, không ngờ dấu chân ấy còn to gấp đôi bàn chân gã, khoảng cách giữa hai dấu chân lại càng kinh người hơn nữa, ít ra cũng phải bằng năm bước của bọn Trác Mộc Cường Ba. Đường Mẫn đứng sau cùng, thò đầu lên, vừa nhìn thấy dấu chân ấy sắc mặt liền tái mét đi, trông hết như màu sắc của những tháp băng xung quanh vậy.

Đội trưởng Hồ Dương gượng cười nói: “Xem ra chúng ta cũng thật may mắn đó, đội khảo sát khoa học tốn bao nhiêu năm cũng không tìm được người tuyết, không ngờ lại để chúng ta đụng phải rồi.”

Giáo sư Phương Tân lẩm bẩm nói: “Tại sao? Tại sao lại xuất hiện ở đây?”

Trác Mộc Cường Ba lập tức liên tưởng đến những xác chết thiếu tay thiếu chân kia, kinh hoảng thốt lên: “Tìm thức ăn! Dòng sông băng này chính là một cái tủ lạnh thiên nhiên khổng lồ, vô số xác chết của những nhà thám hiểm kia đều được giữ cho đông lạnh ở đây, tất cả đều là món ngon cho nó.” Đường Mẫn nghe thế liền khẽ kêu lên một tiếng kinh hãi.

Nhạc Dương nói: “Có thể để lại vết chân mờ mờ trên tầng đất đông cứng rắn này, chứng tỏ thể trọng và thể hình của nó đều hết sức đáng sợ. Cũng may là dường như nó ý thức được sự uy hiếp từ phía đám người chúng ta, không hề có ý định xem chúng ta như thức ăn của nó.”

Đội trưởng Hồ Dương nhắc nhở: “Đây có thể là lãnh địa của nó, chúng ta mau mau đi thôi. Giờ vẫn còn chưa biết là có bao nhiêu con nữa, hy vọng là chỉ có một thôi.”

Lữ Cánh Nam thấy sương mù trên núi mỗi lúc một dày, liền nôn nóng thúc giục: “Nhanh lên, sương mù sắp lan xuống rồi, nếu sương che phủ rừng tháp băng này thì chúng ta không tìm được phương hướng gì nữa đâu.” Đã có vết xe đổ của kẻ đi trước, các thành viên trong đội đều đề cao cảnh giác, mấy người đi vòng ngoài như Ba Tang, Nhạc Dương đều lấy vũ khí ra đề phòng, cứ thế cho đến khi cả đội bình an đến bên dưới một dốc băng.

Dốc băng này cao đến trăm trượng, trông như một tảng pho mát khổng lồ bị người ta cắt lẹm đi, nhìn từ xa, thoát giống như một sườn dốc nghiêng nghiêng, giờ lại gần nhìn kỹ mới thấy, nó quả đúng là một cái dốc nghiêng, nhưng là nghiêng vào... bên trong, phía trên lớn, phía dưới nhỏ! Dốc băng gần như thẳng đứng lại nghiêng vào bên trong như vậy, khiến người ta chỉ nhìn thôi đã thấy khiếp sợ trong lòng! Bọn Trác Mộc Cường Ba trượt xuống một dốc băng ở chỗ lưng chừng núi để xuyên qua sông băng, giờ tự nhiên là phải leo lên một dốc băng khác ở khu bên trên. Đứng dưới vách băng sừng sững, ngược lên nhìn núi

cao, chỉ thấy khói mù mờ mịt không thấy đỉnh núi đâu, nếu ví cái dốc băng này như miếng pho mát thông thường, vậy thì đám Trác Mộc Cường Ba đứng bên dưới còn chẳng lớn bằng con kiến nữa. Trong quy phạm leo núi của bất cứ quốc gia nào, leo bám dốc băng luôn được liệt vào đẳng cấp cao nhất - cấp bảy, chỉ những người chuyên nghiệp nhất trong những người chuyên nghiệp mới có thể thực hiện được. Cho dù là người leo núi chuyên nghiệp đã từng leo qua mười bốn ngọn núi cao trên tám nghìn mét khắp thế giới, vẫn không ai dám coi nhẹ môn leo bám dốc băng này. Vậy mà đám người này không cần nghĩ ngợi gì đã lựa chọn con đường này. Tuy nhiên đối với họ, cách này ít nhất cũng an toàn hơn nhiều so với nhảy qua nhảy lại bên trên những khe băng nứt chằng chịt kia.

Hàn băng ngàn năm còn cứng rắn hơn sắt thép, đục băng đâm vào chỉ để lại một chỗ khuyết nông choẹt, phải mấy người liên tiếp đục vào nhiều lần mới cố định được một mũi đinh thép vào trong vách băng dựng ngược ấy. Vấn đề then chốt là, cả dốc băng này tựa như một mặt kính, hay tấm thép phẳng, đến cả một kẽ hở, hay một cái rãnh cũng không có, căn bản không thể tìm được điểm bám tay để vận lực như các kiểu leo bám thông thường khác, mà chỉ có thể đục băng đóng chốt thép vào thôi. Thông thường, khi các vận động viên leo vách băng, đều dùng đục băng từng bước từng bước tạo ra điểm an toàn, giống như xây dựng sạn đạo lủng lợ bên vách núi vậy, trước tiên phải đục lỗ, rồi chôn cọc, vừa tốn thời gian vừa tốn sức, có khi leo cả ngày cũng không lên được vách băng cao trăm mét, mà dốc băng họ phải leo lên ở đây, lại cao đến hơn ba trăm mét.

Đội trưởng Hồ Dương hít sâu một hơi, nói: “Không ngờ lại như thế này, muốn leo lên trên cũng khó lắm đấy...”

Nhạc Dương nói: “Nếu được giống như trong tiểu thuyết, chặt chân cừu xuống, nhân lúc máu còn chưa đông cứng lại dính chặt nó lên vách băng, vậy thì dễ hơn rất nhiều rồi.”

Lữ Cánh Nam nói: “Không cần lo, chúng ta có cách leo của mình, chuẩn bị xong hết chưa? Đại sư Á La?”

Lạt ma Á La gật gật đầu, ông đeo vuốt sắt vào, bên ngoài găng tay lại đeo thêm một bao sắt kỳ quái, những vòng sắt hình bầu dục lồng qua bốn ngón tay, rồi xếp vào ở giữa lòng bàn tay, không hề ảnh hưởng đến động tác nắm tay xòe tay.

Chỉ thấy lạt ma Á La vung cổ tay lên, sợi dây móc bắn vút ra, ghim vào một điểm ở độ cao mười lăm mét trên dốc băng. Ông kéo thử, cảm giác có thể chịu được lực, hai tay thay nhau, cứ thế kéo sợi dây cáp chỉ to bằng mấy sợi tóc chập lại mà leo lên trên. Đội trưởng Hồ Dương liên tiếp thốt: “Lợi hại! Lợi hại!”

Nhạc Dương cười cười bảo: “Thế này thì đáng gì chứ, đội trưởng Hồ còn chưa nhìn thấy thực lực chân chính của đại sư đấy thôi!”

Đang nói chuyện, lạt ma Á La đã sắp leo lên đến chỗ dây móc bắn vào, đột nhiên thấy tay hựt hẫng, thân thể liền rơi ngược trở xuống. Mấy người đứng bên dưới thấy đều kinh hãi. Nói thì chậm, thực tế diễn ra cực nhanh, khi lạt ma Á La cách mặt đất chỉ còn chưa đầy năm mét, thân thể ông liền hơi sững lại giữa không trung, hai tay dang rộng, hai chân đạp mạnh, “bùng”, một tiếng, cánh dơi tức khắc trải rộng, thân thể lướt qua khoảng không như loài sóc

bay, áp mình sát mặt đất trượt thêm khoảng mấy chục mét nữa, vị sư già mới đảo mình lộn một vòng, thu cánh dơi lại, đứng vững vàng trên nền đất đông cứng.

Lữ Cánh Nam vội chạy đến, hỏi: “Chuyện gì vậy?”

Lạt ma Á La đáp: “Quả nhiên chất băng rất cứng, dây móc không đủ chịu lực, bị trượt ra.” Ông thu lại sợi dây móc vừa bắn ra, giơ đầu móc lên xem, rồi lại nói: “Găm vào chưa đầy mười lăm centimet, chẳng trách lại bị tuột ra.”

Lữ Cánh Nam nhìn dây móc trong tay lạt ma Á La, đoạn nói: “Dùng hai dây.” Lạt ma Á La gật đầu, lại đeo lên tay phải thêm một hộp dây móc nữa, hai tay cùng vung lên, kể đó chụp hai sợi dây cáp mảnh vào nhau, quấn một vòng quanh cái bọc tay cứng bên ngoài, rồi lại leo lên một lần nữa, lần này thì ông đã thành công leo được chỗ dây móc bắn vào. Sau khi dùng móng vuốt bập vào dốc băng cố định thân hình, lạt ma Á La rút một tay ra, lấy chiếc bật lửa, mở mức cao nhất, lười lửa phun ra, cả băng cứng nghìn năm cũng không chịu nổi làn sóng nhiệt, nhanh chóng tan chảy ra, trong chốc lát đã thành một hõm nhỏ. Đợi khi cái hõm sâu khoảng hai mươi centimet, lạt ma Á La tắt bật lửa, nhân lúc nước trong đó còn chưa kịp đóng băng trở lại, nhanh chóng nhét vào một tấm chặn, thấy vẫn còn chỗ trống, ông lại nhét luôn thêm ba chiếc đục băng nữa. Cái hõm trên dốc băng nhanh chóng đông kết, lại khôi phục về trạng thái ban đầu.

Một sợi dây thừng quấn quanh tấm chặn và mấy cái đục băng, lạt ma Á La kéo thử, đoạn dùng sức đập lên mồm băng chìa ra ấy để thử khả năng chịu lực, kể đó vẩy tay ra hiệu thành công với những người bên dưới, rồi ném sợi thừng xuống. Vậy là, lợi dụng khả năng đông cứng cực nhanh của nhiệt độ mười lăm độ âm, lạt ma Á La đã dùng tốc độ nhanh nhất, thành công tạo ra điểm tựa an toàn đầu tiên trên dốc băng thẳng đứng.

Kể đó, lạt ma Á La giẫm cả hai chân lên mồm băng, tay kéo chặt dây thừng, toàn thân rùn lại trông như cái lò xo nén hết cỡ. Chỉ thấy ông vận lực nhảy mạnh, đồng thời dang rộng hai tay, cả người lập tức như cánh chim đại bàng lượn gió, vút ra xa mười mấy mét, ngắm chuẩn vị trí, dây móc ở hai tay lại bắn vút lên dốc băng. Trác Mộc Cường Ba ở bên dưới nhìn chỉ còn biết ngưỡng mộ; loại kỹ thuật đảo người bay lượn này, trong cả quá trình tập huấn, ngoài lạt ma Á La ra, không có người thứ hai nào thực hiện được.

Điểm tựa an toàn thứ hai đã nhanh chóng được cố định, các thành viên bên dưới cũng bắt đầu bận rộn, cố định dây thừng, lắp đặt các thiết bị leo trèo, đeo móng vuốt bám băng, dây an toàn, chuẩn bị bắt đầu leo lên.

Đã có sợi thừng chính từ bên trên thả xuống làm điểm tựa, việc leo trèo cũng không còn quá đổi khó khăn nữa, chỉ cần dùng móng vuốt bập vào vách băng trợ lực, kể đó bám vào dây thừng chính leo lên, đến điểm đặt chân thì dùng một cái móc để tăng thêm hệ số an toàn. Cứ như vậy, lạt ma Á La đi trước mở đường, các thành viên khác trong đội ở phía sau khó nhọc leo bám trên mặt băng mà tiến lên.

Merkin kinh ngạc pha lẫn mừng rỡ thốt lên: “Bọn chúng bắt đầu leo lên dốc băng rồi, quả nhiên là chúng đã vượt qua được. Thật không tin nổi, thật không tin nổi! Thiết Quân, tìm mấy thang kha khá vào, đi theo tao.”

Max vội sốt sắng nói: “Ông chủ, để tôi đi cho...”

Merkin lừ mắt nhìn hắn, nói: “Mày ở lại đây, quan sát thật kỹ động tĩnh của chúng nó cho tao, có tình hình gì phải lập tức báo cáo. Tao phải đi xem xem bọn chúng làm sao mà vượt qua được sông băng ấy. Hừ, làm được điều mà tao không làm được hả, cũng khá đấy.”

Thiết Quân dẫn theo mấy tên cao lớn mặc đồ trắng đến: “Tôi dẫn theo bọn Ivan và Derek. Dù trực tiếp đụng đầu với chúng bên dưới sông băng thì cũng đủ đối phó rồi.”

Merkin cười cười, gật đầu nói: “Tốt lắm, đi thôi.”

Cương Nhật Phổ Bạc dựa người vào vách băng, miệng lẩm bẩm kể lại những tao ngộ của mình trong suốt mười bảy năm qua, lúc thì cười tươi vui vẻ, lúc lại khóc lóc thảm thương, cơ hồ như đã hoàn toàn đắm chìm trong nỗi nhớ nhung và hồi ức, không hề phát giác ra có một toán người khác đã đến gần sát khu vực khe băng.

“Đúng chỗ này rồi.” Merkin nhìn khe nứt khổng lồ dưới chân, nói vào máy bộ đàm, “Max, chỗ này sao rồi? Chúng đã ra khỏi sông băng chưa?”

“Vâng, ông chủ, bọn chúng đã xuất hiện trên dốc băng thẳng đứng, tôi nhìn thấy rất rõ.”

“Nghe đây, Max, sau khi chúng tao xuống dưới đó, liên lạc có thể bị đứt đoạn.”

“Vâng, vậy tôi phải làm sao? Ông chủ?”

“Quản lý bọn người đó, không có lệnh của tao, không đứa nào được loạn động, nếu để lộ hành tung, mày tự biết hậu quả như thế nào rồi đấy. Còn nữa, giám sát bọn Trác Mộc Cường Ba ấy cho tử tế vào, lúc tao quay lại, mày mà nói bọn chúng biến mất rồi thì, hừ...”

Cương Lạp rạp mình bên cạnh Cương Nhật Phổ Bạc, lặng lẽ nghe anh ta kể những chuyện ngày xưa thuở trước, đột nhiên, hai tai nó dựng đứng lên. Con chó thông minh ngẩng đầu ngược nhìn xung quanh một lượt, cảm nhận thấy trong bầu không khí ngập tràn một thứ mùi bất an, nó khịt khịt một tiếng, khẽ giật giật vạt áo chủ nhân để nhắc nhở.

Cương Nhật Phổ Bạc hoàn toàn không để ý, vẫn cứ lẩm bẩm một mình, đắm chìm trong trạng thái nửa mê nửa tỉnh. Cương Lạp thấy không ổn, liền dứt khoát đứng dậy, nhảy xuống khỏi bệ băng, lặng lẽ chạy thẳng ra cửa phía Đông, chỉ chưa đầy năm phút sau nó đã nhanh chóng chạy trở về, lần này thì không sửa lớn, mà một mực lôi giạt vạt áo Cương Nhật Phổ Bạc. Cương Nhật Phổ Bạc bị Cương Lạp kéo giật đi chừng nửa bước mới nhận ra, liền gượng cười xoa đầu con chó yêu: “Được rồi, Cương Lạp, để tao yên tĩnh một chút, nhìn người phụ nữ xinh đẹp trong băng kia đi, cô ấy là vợ tao đấy, đừng kéo tao nữa, mày muốn nói gì...”

“Thật không dám tin vào mắt mình nữa, không ngờ ở đây lại có một nơi thế này!” Đột nhiên có người đứng ở vị trí hồi âm chỗ cửa chính cất tiếng nói, âm thanh vang vọng lập tức lan đi khắp tòa băng cung. Cương Nhật Phổ Bạc giờ mới giật mình sức tỉnh, kinh ngạc hỏi: “Sao lại có người tìm được đến đây nhỉ? Cương Lạp, có phải vừa nãy mày phát hiện ra họ không? Có bao nhiêu người?”

Cương Lạp khẽ sửa lên tám tiếng, Cương Nhật Phổ Bạc nhíu mày: “Tám người cơ à, lẽ nào còn một đội leo núi khác tình cờ lọt vào đây?”

Cương Lạp lắc lắc đầu, phát ra mấy tiếng vừa thấp trầm, vừa sợ hãi: “Có uy hiếp à?” Cương Nhật Phổ Bạc lập tức cảnh giác, “Rốt cuộc là người nào nhỉ? Đi, chúng ta ra xem sao.”

Cái chết của Cương Nhật Phổ Bạc

Merkin bỏ mất kính chống đạn và mặt nạ thở xuống, cả chiếc mũ trùm đầu trong bộ trang phục chuyên dụng cũng bỏ ra phía sau cổ áo, trợn mắt há hốc miệng nhìn những bậc thang băng cao ngất đó, nói với Thiết Quân: “Thấy chưa hả, đây chính là nơi tẩm bản đồ chỉ cho chúng để đi xuyên qua sông băng, đây chính là kỳ tích mà đám Mật tu giả kia từng sáng tạo ra, nơi mà chúng ta muốn kiếm tìm, ắt còn huy hoàng hơn chỗ này một nghìn lần. Chẳng trách bao nhiêu năm nay không có người nào vượt qua được sông băng này, thì ra là phải đi vòng xuống bên dưới! Đi thôi, vào trong xem thế nào.”

Thiết Quân nói: “Nơi này dường như đã bị vết sạch rồi thì phải.”

Bên trên bậc cấp, Cương Nhật Phổ Bạc thấp giọng bảo Cương Lạp: “Là người nước ngoài, không hiểu chúng đang nói gì. Sao chúng lại có vũ khí nhỉ? Đi, báo với Cường Ba, bọn họ bị người khác theo dõi rồi.”

Cương Lạp ngược nhìn Cương Nhật Phổ Bạc, chỉ nghe chủ nhân nó lại thúc giục: “Đừng lo cho tao, tao tự có cách, đi mau...” Cương Lạp ngạc nhiên nhìn chủ nhân một lần nữa, lò mò cảm giác được dường như Cương Nhật Phổ Bạc đã hạ quyết tâm gì đó, nét mặt này trước đây nó chưa từng thấy bao giờ, nó không thể hiểu nổi, đành ngoảnh đầu nhìn lại mấy lượt nữa, rồi nghiêng răng quay đi. Cương Nhật Phổ Bạc nhìn cái bóng lướt như gió của Cương Lạp, lấy làm áy náy tự nhủ: “Cương Lạp, con gái của ta, đi vào núi tuyết đi, ở đó con mới có thể tự do chạy nhảy, tha thứ cho ta nhé.”

Trèo lên dốc băng, lại có một vạt nắng rải xuống sau lưng mọi người, cuối cùng vầng dương cũng dâng lên khỏi cao nguyên tuyết, rừng tháp băng dưới ánh mặt trời tức khắc trở nên biến ảo, trắng tinh khiết như mây, nhẵn mịn như cát, các tác phẩm điêu khắc của băng tuyết đều trở nên thiêng liêng thánh khiết. Có kim tự tháp tuyết, Quảng Hàn băng cung, chùa cổ lầu chuông; cũng có cả trụ ngọc cuộn rồng, bạch đà bái nguyệt, kiếm chỉ trời cao, trăm ngàn tư thế, thật sự kỳ diệu vô ngần. Ánh sáng lành lạnh chảy xuống, dải núi như con rắn bạc khổng lồ uốn khúc liên miên mấy dặm, màn sương trên đỉnh núi cũng buông xuống như một tấm sa mỏng, làm cả khu vực rừng tháp băng ấy trở nên hiền hòa dịu dàng hẳn lên.

Đồng thời, ngọn gió Tây lạnh buốt cũng thể hiện vẻ uy nghiêm của nó, phía trước đá chạy cát bay mù mịt đầy trời, gió tấp vào mặt như những trận roi quất xuống. Các thành viên đội leo núi đều đeo mặt nạ bảo vệ, mũ lông, kính chắn gió, cổ áo và mặt nạ trùm đầu có thể nối liền lại, bên ngoài mặt nạ trùm đầu là hộp sắt chống đạn nối với ống dưỡng khí và thiết bị liên lạc, thoát nhìn trông như một phi công quân đội vậy. Họ không gỡ vuốt băng ra, mà dậm ngập luôn vào tầng đất đông cứng, phải vũ trang nguyên bộ như vậy, mới chống đỡ nổi với cơn gió được một lúc. Họ còn dùng dây an toàn nối tất cả lại với nhau, đứng thành thế trận hình mũi dùi trước hướng gió, cho những người phía sau bắt tay đào đất đóng cọc.

Những bức điêu khắc băng trong thủy tinh cung hiện lên đủ các hình thái đa dạng đến khó tưởng tượng nổi dưới ánh đèn, đến cả đám người thô lỗ không biết thưởng thức nghệ thuật này cũng không sao kìm nén nổi tiếng xuýt xoa thán phục. Merkin cười lạnh lùng

khinh miệt: “Hừ, chẳng qua chỉ còn lại cái vỏ không mà thôi, có gì đáng phải ngạc nhiên đâu chứ. Những thứ từng đặt trên giá trên kệ kia kìa, đó mới là những thứ thực sự đáng tiền.”

“Rắc rắc...” Âm thanh từ phía trên vọng xuống. Thiết Quân nói: “Xem ra nơi này chỉ được một hai tháng nữa thôi, phần đỉnh đã xuất hiện vết nứt rồi.”

Lúc đi tới chỗ tường bằng Cương Nhật Phổ Bạc vừa dựa lưng, Merkin nhìn thấy chiếc đèn chiếu Cương Nhật Phổ Bạc để lại, chợt giật thót mình, ánh mắt như độc xà lướt sang hai phía trái phải, tức khắc phát hiện ở phía xa có bóng đen thấp thoáng. “Còn có người ở đây!” Merkin giơ tay trái lên, đột nhiên ra ám hiệu, đám lính lác đăng sau tức khắc chia làm hai người một tổ tản ra xung quanh.

Tòa băng cung này tuy lớn, nhưng hầu như trong suốt, không tiện nấu mình, trong chốc lát Cương Nhật Phổ Bạc đã bị phát hiện và bao vây. Chỉ thấy anh ta không hề biến sắc, chậm rãi hỏi: “Các người là ai?”

Merkin bước ra khỏi đám thuộc hạ, dùng tiếng Tạng đáp: “Ông anh này, chúng tôi là người của Hiệp hội Leo núi Quốc tế, nhìn thần sắc anh đau buồn như vậy, có phải là đang ở đây tiễn đưa người thân gì không?”

“Hiệp hội Leo núi!” Cương Nhật Phổ Bạc nhìn đám súng ống trong tay đối phương, khịt mũi đầy khinh bỉ, có điều, nhìn gã đàn ông tóc vàng biết nói tiếng Tạng kia, anh ta cũng đoán được, hẳn chính là thủ lĩnh của đám người vũ trang này.

Merkin nói: “À, cái này ầy à, khu vực này có quá nhiều dã thú, vì lý do an toàn, chính phủ quý quốc đã cấp cho chúng tôi giấy phép mang súng đặc biệt, toàn bộ đều hợp pháp cả. À, ông anh này, con đường này là do anh phát hiện phải không? Có thể cho chúng tôi biết, nơi đây do ai xây dựng không? Đằng sau nó thông đi đâu thế? Tại sao anh...” Merkin vừa hỏi vừa quan sát nét mặt đối phương, đột nhiên sực tỉnh ngộ: “Không xong! Hẳn đang cố ý trì hoãn chúng ta!” Cương Nhật Phổ Bạc vừa thấy sắc mặt Merkin biến đổi, cánh tay liền tức khắc vung lên, dây móc bắn ra, bập vào bức tường băng sau lưng Merkin, thân thể anh ta cũng theo đó lướt đi, cùng lúc rút luôn thanh đao bên hông bổ thẳng đến chỗ Merkin. Merkin cũng không ngờ Cương Nhật Phổ Bạc lại hoàn toàn để lộ bản thân ra trước bao họng súng mà xông thẳng tới trước mặt mình như thế, hiềm nỗi trong tay y lại không có súng, vội hét gọi: “Thiết Quân!”

Thật không ngờ, Thiết Quân xưa nay bắn súng như thần lại chậm mất một khoảnh khắc, lưỡi đao của Cương Nhật Phổ Bạc mang theo tiếng rít gió rợn người chỉ trong chớp mắt nữa là bổ thẳng xuống đầu Merkin. Chỉ nghe “tạch tạch” hai tiếng, một gã cao lớn bên cạnh đã nổ súng. Cương Nhật Phổ Bạc trúng hai phát đạn vào ngực, thanh đao mang theo nỗi uất hận lao vút khỏi tay, phát ra một tiếng “vù”, tốc độ cực nhanh, đường đao cực kỳ quái dị, khí thế thực sự phải khiến người ta kinh tâm động phách.

Cương Nhật Phổ Bạc sớm đã tính toán từ trước, bản thân mình trúng đạn mà chết, cú ném ấy hàm chứa sức mạnh toàn thân của anh ta, khoảng cách lại gần như thế, gã tóc vàng ấy không chết thì ắt cũng trọng thương. Thật không ngờ, ở khoảng cách gần như thế, thân thể Merkin vẫn nghiêng đi một cách quái dị, đồng thời co tay hóp bụng lại tránh khỏi một đao ấy. Trước khi ngã xuống, Cương Nhật Phổ Bạc đã kịp nhìn thấy thân pháp kỳ dị của đối

phương. Anh gần như không dám tin vào mắt mình nữa, không ngờ gã người nước ngoài này lại có thân thủ cao như vậy, chỉ đành thở dài một tiếng, hơi thở trong ngực tắc nghẽn, ngã gục xuống đất, trong lòng thầm nhủ: “Cường Ba à, các cậu đây phải đám người nào thế? Anh không giúp được cậu nữa rồi, tự mình phải cẩn thận nhé. Lạp Chân, mười bảy năm nay khiến em phải chịu khổ nhiều rồi, anh đến với em đây...”

Merkin hần học lờ mắt với Thiết Quân, nếu một đao vừa rồi chém trúng mục tiêu, chắc hẳn y sẽ bị hót bay mất nửa cái đầu chứ chẳng nghi, trong lòng vẫn còn ngấm ngấm kinh hãi: “Thằng này sớm đã có ý liệu chết rồi, chẳng lẽ hắn đã bị kích động gì đó? Trước lúc chết cũng vẫn muốn chém ta một phát, có phải là muốn giúp bọn Trác Mộc Cường Ba hay không? Hơn nữa hắn không hề có trang bị leo núi, vậy hiển nhiên là người quen thuộc địa hình vùng này rồi, thế thì kẻ đi báo tin kia là người nào nữa? Bọn chúng không thể dùng tay không mà leo lên dốc băng dựng đứng kia được, chắc là không đuổi kịp bọn Trác Mộc Cường Ba đâu...” Nghĩ tới đây, Merkin hờ hững nói: “Tiếp tục tiến lên, tìm tên đã chạy thoát kia về cho tao.”

Đoạn y vỗ vỗ lên vai gã cao lớn đứng bên cạnh vừa nổ súng cứu mình, cười cười bảo: “Làm tốt lắm, Ivan.” Kể đó lại ghé miệng sát tai Ivan thì thầm mấy câu gì đó, Ivan tròn mắt lên. Merkin khẽ gật gật đầu, rồi lại mỉm cười ngoảnh đi, nói với Thiết Quân đứng gần đó: “Thiết Quân, mày đi theo tao cũng được năm năm rồi nhỉ...”

Thiết Quân đáp: “Bốn năm mười một tháng rồi, ông chủ.”

“Vừa nãy, sao lại thất thủ thế?” Merkin vẫn ôn tồn hòa hoãn hỏi.

“Tôi xin lỗi, ông chủ.”

“Không sao, không sao cả.” Merkin vỗ vỗ lên vai Thiết Quân, cùng y bước tiếp. Bỗng nghe “đoành” một tiếng, Thiết Quân ngoảnh đầu lại, hòng súng của Ivan đang bốc khói, lúc này y mới cảm thấy đau nhói lên. Giọng Merkin cũng chợt biến thành lạnh lẽo như băng: “Tao nghe nói, công an Đại lục khi nằm vùng làm nội gián thường không nỡ nhẫn tâm giết chết người vô tội.”

Thiết Quân chậm chậm gục xuống, Merkin nhìn chằm chằm vào cặp mắt y, nói tiếp: “Mày theo tao sắp được năm năm rồi, nhưng tao chưa thấy mày giết chết một người nào cả.”

Thiết Quân giãy giụa nói: “Ông chủ, tôi không...”

Merkin cúi người xuống, nói với giọng hết sức ôn hòa: “Tao biết, có lẽ mày không phải là công an Đại lục, nhưng mà, hành vi của mày đã khiến tao nghi ngờ rồi.” Dứt lời, y đứng dậy, cao giọng nói với những tên còn lại, “Chúng mày cũng nghe cả đây: muốn tiền, muốn đàn bà, thì làm cho tốt vào, ở bên ngoài muốn chơi sao thì chơi! Nhưng có một điểm chúng mày phải nhớ kỹ... vĩnh viễn, vĩnh viễn đừng bao giờ làm chuyện gì khiến tao nghi ngờ! Ivan, từ giờ mày phải để ý trông nom bọn này cho tử tế vào!”

Ivan cười rộ lên: “Vâng, ông chủ!”

Cương Lạp chạy như cơn gió, đang lao đi vun vút giữa con đường hẹp trong lòng sông băng thì chợt nghe tiếng súng theo gió vẳng đến. Nó đã từng thấy bọn săn trộm, biết rất rõ âm thanh ấy có ý nghĩa gì, trong lòng chợt trầm xuống, đột nhiên có cảm giác như trong đời

mình đã vĩnh viễn mất đi một thứ gì đó. Cương Lạp dừng phắt lại, móng vuốt cào trên mặt băng để lại mấy vết dài, nó xoay tròn tại chỗ hai vòng thật nhanh, vừa nhìn con đường ra khỏi sông băng lớn, vừa nhìn về phía có âm thanh vọng tới. Sau hai vòng xoay, Cương Lạp liền không chút do dự quay đầu lại, nhằm hướng băng cung chạy ngược trở về.

Tầng đất đông cứng vô cùng, muốn ghim một mũi đinh chốt xuống cũng tốn khá nhiều thời gian, nhưng chỉ cần có cột chống đầu tiên, việc tiến lên phía trước sẽ dễ dàng hơn rất nhiều. Trước mắt điều duy nhất khiến mọi người trong đội lo lắng là, họ đã tốn quá nhiều thời gian bên dưới sông băng, để đến giờ sương mù mờ mịt, tầm nhìn đang không ngừng bị rút ngắn lại.

Trác Mộc Cường Ba buộc chặt dây an toàn, nhìn cát bay đá chạy phía trước, bất giác thốt ra một tiếng: “Thật không hổ là gió cấp mười tám!”

“Cậu nói cái gì!” Đội trưởng Hồ Dương ngạc nhiên quay đầu, hỏi lại: “Gió cấp mười tám?”

“Vâng, sao vậy? Có vấn đề gì à?” Trác Mộc Cường Ba đem những lời chú La Ba từng nói với gã nhắc lại một lượt. Trong mắt đội trưởng Hồ Dương thoáng lộ vẻ kinh hãi, nhìn về phía trước nói: “Xem ra chúng ta đã đánh giá thấp uy lực của Tử vong Tây phong đấy rồi, ở dưới chân núi đo thì chẳng qua chỉ khoảng 20 mét/giây, tôi cứ ngỡ là Tây phong đấy cũng không thể vượt quá 30 mét/giây được. Nếu đạt đến cấp mười tám thì...”

Trương Lập nôn nóng hỏi: “Là bao nhiêu mét/giây thế?”

Ba Tang giải thích: “Hiện nay, thang phân cấp tốc độ gió chỉ có mười hai cấp, tốc độ gió vượt quá 30 mét/giây thì được liệt vào cấp mười hai rồi, cấp mười tám, là tính theo một cách chia khác phải không?”

Đội trưởng Hồ Dương gật đầu đáp: “Đúng vậy, vì hiện nay gió lớn xuất hiện rất ít, nên trên cấp mười hai không còn phân loại gì nữa. Còn về những loại có sức phá hoại lớn như gió bão, gió thốc và vòi rồng thì đều dùng vận tốc để trực tiếp biểu thị. Cấp mười tám ấy, là một cách phân loại từng được sử dụng trong một thời kỳ trước đây, giờ đã không còn dùng nữa. Người ta phân loại lại các cơn gió từ cấp mười hai trở lên, cách này trước đây chuyên dùng làm đơn vị ghi chép trong quá trình giám trắc lực phá hoại của các cơn bão và vòi rồng. Cấp mười tám, có nghĩa là tốc độ gió đến 95 mét/giây trở lên. Phải biết là, tốc độ gió cao nhất trên đỉnh Chomolungma cũng chỉ khoảng trên dưới 90 mét/giây, đến cả ở Nam Cực thì tốc độ gió cao nhất cũng không quá một 100 mét/giây. Các cậu có biết sức phá hoại của cơn gió có vận tốc 100 mét/giây là như thế nào không? Năm 1999, nước Mỹ từng gặp phải một trận vòi rồng đáng sợ, vận tốc gió ở trung tâm vòi rồng ước chừng khoảng trên 100 mét/giây, trận gió ấy đã được gọi là Lưỡi hái Tử thần đấy! Trên mặt đất, chỗ nào gồ ghề nổi lên... nhất loạt đều bị cạo cho phẳng tấp!” Tới đây, anh gượng cười khó nhọc tiếp lời, “Không ai có thể leo núi tuyết trong điều kiện vận tốc gió vượt quá 30 mét/giây cả.”

Lữ Cánh Nam nghe thế, liền ra lệnh: “Gia cố thêm một chốt sắt nữa, buộc chặt bằng hai dây thừng.” Dứt lời, lại quay sang bảo đội trưởng Hồ Dương, “Chắc là không đến nỗi kinh khủng như thời của chú La Ba đâu. Thời tiết lúc này cũng tương đối dễ chịu, tốc độ gió có lẽ vẫn nằm trong phạm vi chúng ta chịu đựng được. Trương Lập, đo thử xem sao!”

Trương Lập lấy chiếc máy đo tốc độ xách tay ra, lắp bên ngoài chiếc mũ da và kính chắn gió, quay về phía hướng gió, rồi nói: “Tốc độ gió ngoài rìa, 27 mét/giây.”

Lữ Cánh Nam nhìn sang phía đội trưởng Hồ Dương: “Vẫn đi được chứ?”

Đội trưởng Hồ Dương gật đầu: “Đành liều một phen thôi, chỗ này vẫn chưa chính thức đi vào dải gió Tây, mới chỉ ở ngoài rìa thôi.”

Nhạc Dương mỉm cười nói: “Chẳng sao đâu, chúng ta đeo ba lô lạng lăm mà, coi như có cái mỏ neo rồi.”

Cơn gió đưa đến mùi hương quen thuộc, cùng với cái mùi mà Cương Lạp đã biết từ mười lăm năm nay ấy, còn pha lẫn cả mùi tanh tanh của máu nữa. Hai thứ mùi này hòa lẫn vào nhau, khiến trái tim Cương Lạp như thất lại. Nó duỗi thẳng thân mình như con báo săn, guồng chân chạy như phát cuồng, chỉ mong có thể nhanh hơn chút nữa, nhanh hơn chút nữa! Không ai biết Cương Lạp cảm nhận được điều gì, hoặc giả nó đang nghĩ gì, bộ lông màu ngân bạch ấy dần dần biến thành sắc lam của bầu trời sau cơn mưa lớn, đôi mắt đỏ lựng lên. Nó vẫn không ngừng tăng tốc, hóa thành một tia sáng xanh, lướt đi trên mặt băng, chân không chạm đất, chỉ để lại trên con đường băng ấy một cái bóng màu lam nhàn nhạt.

Bọn người của Merkin vẫn chưa ra khỏi băng cung, chợt thấy một trận gió lao ập tới, kèm theo đó là một cái bóng màu xanh lam đột nhiên xuất hiện giữa hư không, lao vút qua đầu cả bọn. Cả đám còn chưa kịp có bất cứ phản ứng gì, đã thấy bóng lam lấp lóa, rồi biến mất như chưa từng xuất hiện.

“Cái... cái gì vậy!” Merkin giật mình kinh hãi.

Câu trả lời của Ivan càng làm y dở khóc dở cười: “Hình như có thứ gì đó vừa bay qua.”

Merkin thoáng nghĩ ngợi, rồi ra lệnh: “Quay lại xem sao.”

Cương Nhật Phổ Bạc nhào người trên mặt băng, đã sắp đến gần bức tường băng có hình ảnh của Lạp Chân kia, phía sau anh, là một vết máu kéo dài. Anh nghiêng chặt răng, tiếp tục bò lại gần bức tường. Cương Nhật Phổ Bạc hiểu rất rõ, hai phát đạn ấy, một phát xuyên qua phổi, mỗi lần thở ra hít vào đều phun ra bọt máu, phát còn lại đã bắn vỡ gan, máu chảy ồ ạt như suối. Nhưng tim anh vẫn đang đập, ý thức vẫn còn chưa mơ hồ, bởi thế anh vẫn tiếp tục nhích người lên phía trước, cho dù chỉ có thể lại gần cái bóng của Lạp Chân, gần thêm một centimet nữa cũng được.

Cương Nhật Phổ Bạc đã mất máu quá nhiều, đến nỗi khi bên tai vang lên tiếng kêu “ư... ư...”, anh còn ngỡ rằng mình gặp phải ảo giác, cho đến khi đầu lưỡi ẩm áp của Cương Lạp liếm lên mặt, anh mới dám khẳng định, đó là Cương Lạp, Cương Lạp đã trở lại rồi! Tiếng kêu lo lắng, buồn thương, liên hồi mà ngắt đoạn ấy. Cương Nhật Phổ Bạc ngẩng đầu lên, nhìn thấy lệ nhỏ ra trong mắt Cương Lạp, Cương Lạp đang khóc, kể từ khi Trác Mộc Cường Ba ra đi lần đó, anh chưa từng nghe thấy nó khóc thương tâm như vậy bao giờ. Cương Nhật Phổ Bạc muốn giơ tay lên vuốt ve con chó yêu, nhưng anh đã không còn chút sức lực nào nữa, đành yếu ớt mắng nó: “Con bé ngốc này, không phải ta bảo con... đến gặp... Cường Ba sao... sao còn quay lại...”

Cương Lạp nhìn vết máu kéo dài trên mặt băng, bất an đi đi lại lại bên cạnh Cương Nhật Phổ Bạc, có lúc lại gí mũi hít hít ngửi ngửi người chủ nhân, hoặc liếm lên mặt anh, kể đó lại đi xung quanh một cách bất an, quả thực không biết nên làm thế nào mới ổn.

Cương Nhật Phổ Bạc nhìn bộ lông ánh sắc lam xinh đẹp ấy, trong khoảnh khắc, bao nhiêu tháng ngày ở bên Cương Lạp đều hiện về trong tâm thức...

“Sữa bò... mày không thích à? Sữa dê... vẫn không thích? Vậy thì chỉ còn nước khoáng thôi... ày, sữa người không có đâu... đừng cào quần áo tao nữa, không có sữa người đâu!”

“Con nhỏ hư đốn này, sao lại tè ở đây hả?”

“Tổ tông của tao ời, đây là cái áo da tao thích nhất đấy, mày muốn có nệm thì cũng đâu cần phải xé nát nó thành từng mảnh thế này chứ hả...”

“Tao bảo này, mày là chó cơ mà? Chó cũng sốt được hả? Bệnh viện ở xa đây lắm, ôi trời ời, mày thật là muốn lấy mạng tao mà...”

“Đây là thảo dược mày hái về cho tao đấy hả? Học ở đâu thế? Hôm nay tao không được khỏe, Cương Lạp, đến làng Nạp Lạp, gọi giúp tao...”

Cuối cùng, Cương Nhật Phổ Bạc cũng mỉm cười nhắm mắt, Cương Lạp nằm dài bên cạnh anh, nhìn nụ cười của chủ nhân, lè lưỡi thở hổn hển. Cương Lạp biết, Cương Nhật Phổ Bạc có gì đó khác với thường ngày, rốt cuộc là khác gì chứ nhỉ? Nó thử tìm hiểu, có phải chủ nhân đang ngủ không? Không, không giống như đang ngủ, chủ nhân không phát ra tiếng thở quen thuộc ấy nữa, trái tim vẫn đập đều đặn kia cũng không có vẻ gì là đang đập, đôi tay ấm áp vẫn thường vuốt ve nó, đang dần dần trở nên lạnh toát như băng.

Cương Lạp dụi dụi đầu nó vào đầu Cương Nhật Phổ Bạc, lấy móng vuốt cào cào lên quần áo anh. Nếu là bình thường, Cương Nhật Phổ Bạc sớm đã cười phá lên mà bảo nó: “Hôm nay trời đẹp quá nhỉ, Cương Lạp, chúng ta đi chạy bộ thôi!” Nhưng sao lúc này, Cương Nhật Phổ Bạc chẳng có phản ứng gì vậy?

Cương Lạp cắn cắn cổ áo Cương Nhật Phổ Bạc, kéo anh ra chỗ bức tường băng, nó muốn anh ngồi lên, muốn anh đứng lên. Tại sao chủ nhân lại không nói gì nữa vậy? Cương Lạp càng lúc càng cống hơn, miệng không ngừng rên ư ử. Chủ nhân không nói gì nữa, chủ nhân bị sao vậy? Bị sao vậy? Cương Lạp ngẩng đầu lên nhìn tòa băng cung rộng lớn, cung điện trống rỗng thênh thang, trái tim Cương Lạp cũng trống rỗng...

Chương 36 - Tử vong Tây Phong Đới

Đội trưởng Hồ Dương đột nhiên nhớ đến hành động kinh người của lạt ma Á La khi nãy, liền giơ một cánh tay ra thử thăm dò thể gió, gió dường như đã yếu đi thêm chút nữa. Nhưng Hồ Dương biết rất rõ, ở khu vực Tây phong đới cuồng loạn này, tình huống như vậy xuất hiện là bởi đang có một luồng khí lưu mãnh liệt hơn dần dần hình thành, sự lớn mạnh của nó làm suy yếu đi thể gió Tây mạnh mẽ, một khi đã thành hình, nó tuyệt đối sẽ không đơn giản như gió Tây chết người này... Đó gọi là gió dao cạo, thậm chí còn kinh khủng hơn cả gió sát nhân Nam Cực, vốn đã được mệnh danh là thứ gió đáng sợ nhất, đen tối nhất trần đời.

Cái chết của Cương Lạp

“Ha, con chó chết tiệt!” Đột nhiên, một giọng nói thô lỗ vang lên từ phía bên kia tòa băng cung. Một người khác cất tiếng: “Màu lông này trông cũng quái ra phết đấy.”

Là bọn chúng! Cương Lạp đứng phắt dậy. Là bọn chúng đã khiến Cương Nhật Phổ Bạc thành ra như thế này! Lông lá toàn thân nó đều dựng đứng lên, móng vuốt cào mạnh xuống mặt băng, phát ra những âm thanh “ken két” chói tai, đôi mắt đỏ rực nhìn chằm chằm vào đám bảy người mặc đồ trắng kia.

Ivan nói: “Tôi còn tưởng là cái gì nữa chứ.”

Merkin cười phá lên: “Chẳng lẽ hần phái con chó này đi đưa tin cho bọn Trác Mộc Cường Ba hay sao? Ha ha, thật là tức cười, dù cho nó đuổi kịp được bọn kia, thì cũng biết nói cái gì chứ? Ha ha...”

“Vậy giờ làm sao đây, ông chủ?”

“Mặc xác nó, chúng ta đi thôi, trở lại xem bọn Trác Mộc Cường Ba đi tới đâu rồi.” Merkin hờ hững nói. Lời còn chưa dứt, đột nhiên y cảm thấy có gì đó không ổn lắm, đưa mắt nhìn chỗ Cương Nhật Phổ Bạc ngã xuống, không ngờ cái bóng màu xanh lam kia đã biến mất. Y thầm nhủ: “Lẽ nào vừa nãy mình hoa mắt? Ở đó rõ ràng có một con chó cơ mà?”

Không chỉ Merkin, trong khoảnh khắc ấy, tất cả bọn phần tử vũ trang đi theo y đều ngỡ rằng mình đã gặp phải ảo giác. Nhưng liền ngay sau đó, chúng bỗng nghe thấy một tiếng hét kinh hoàng, một tên trong bọn đã ôm cổ họng ngã gục xuống đất, “ặc ặc” kêu lên thảm thiết, nhưng không còn âm thanh nào nữa, chỉ có bọt máu không ngừng trào lên. Ánh lam lại lóe lên lần nữa, thêm một tên khác rú lên đau đớn: “Mắt của tao! Mắt của tao!” Máu tươi rỉ ra qua các kẽ ngón tay bịt trên mắt hắn. Merkin giờ mới ý thức được sự tình bất ổn, cái bóng xanh lam kia...

Merkin lẩm bẩm nói: “Chó gì thế này, tốc độ nhanh thật!” Đột nhiên y thấy trước mặt tối sầm, trong lòng biết có thứ gì đó đang lao tới, vội giật lùi về sau, mở mắt nhìn cho rõ, chỉ thấy một cặp mắt đỏ rực như máu và hàm răng ghê người, những chiếc răng sắc nhọn chỉ còn cách cổ họng Merkin chưa đầy mười centimet, làn da cũng đã cảm nhận được hơi nóng tỏa ra từ bộ răng khấp khiếm ấy. Phản ứng của Merkin cũng cực kỳ nhanh nhẹn, y ngã cầm ra phía ngoài, kế đó tung một cú đấm móc, tay phải cũng thuận thế giật mạnh. Không ngờ, y nhanh, Cương Lạp còn nhanh hơn, móng vuốt bập lên cánh tay phải Merkin, bật thân hình chuyển hướng lao về phía một tên khác đứng bên cạnh y. Năm đấm của Merkin bị răng chó cào rách chảy máu, còn tay kia thì chẳng chạm được đến một sợi lông Cương Lạp, trong lòng lấy làm kinh hãi: “Vớ thân thủ của ta, không ngờ lại không đấu được với một con súc sinh!”

Tên thuộc hạ đứng bên cạnh Merkin đã kinh hoàng kêu toáng lên ầm ĩ, chỉ thấy tia sáng màu lam kia mượn lực trên cánh tay Merkin không đủ, không thể trực tiếp bổ đến cắn vào

cổ họng hắn. Cương Lạp đang nổi cơn lôi đình, chop được đầu là cắn đấy, ngấm thẳng vào giữa hai đùi hắn, bóp mạnh một cú, giật tung cả bộ trang phục bảo hộ.

Merkin cuống cuống quát lên: “Nổ súng, mau nổ súng, bắn hạ nó cho tao!”

Cái bóng xanh lam lướt đi lướt lại cực nhanh giữa bọn phi đồ và các bức điêu khắc bằng băng, đến đi như gió, không để lại hình tích gì, động tác chẳng khác nào loài yêu tinh quỷ mị, nhanh hơn điện chớp, trở thành cơn ác mộng trong mắt bọn phi đồ mang súng này. Merkin chẳng nghĩ ngợi gì nhiều nữa, nhặt vũ khí của kẻ bị thương dưới đất lên, xoay người một cái, viên đạn lóe lên một đường cong trên không trung. Đạn bắn đan chen dày đặc, làm mặt băng bắn lên tung tóe, nhưng cái bóng xanh lam kia lần nào cũng thoát ra khỏi lưới đạn mù mịt trong những khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc. Chỉ thấy nó chồm lên nhảy xuống mấy cái, vậy là lại có thêm một tên ôm mắt kêu rống lên, rồi nhanh chóng tắt tiếng vì đã tự mình lao đầu vào họng súng của đồng bọn, dính liền mấy phát đạn.

Tốc độ và phương pháp chiến đấu quái dị của Cương Lạp khiến bọn Merkin buộc phải dựa lưng vào nhau, hướng họng súng ra bên ngoài. Cẩn thận dè dặt như vậy, không ngờ chỉ vì đối phó với một con chó, đến bản thân bọn chúng cũng không dám tin rằng đây là sự thực nữa. Hải lam thú, con thần ngao chạy nhanh như gió trong truyền thuyết, đang đốt cháy sinh mệnh mình chạy với tốc độ nhanh nhất, để bảo vệ thứ mà nó muốn bảo vệ.

Cái bóng lam xẹt qua xẹt lại mấy lượt, rồi biến mất sau bệ tượng bằng băng, bọn Merkin lại càng thêm cẩn thận hơn.

Ivan thở hồng hộc nói: “Con bà nó, chạy nhanh thật, lẽ nào là một con chó điên?”

“Chó điên hả?” Merkin không hề nghĩ vậy, biết dùng móng vuốt sắc bén đâm vào mắt kẻ địch, biết cắn cổ họng, biết mượn lực bật lên, còn có thể xoay chuyển thân hình trên không trung, đây rốt cuộc là con chó kiểu gì vậy? Càng đáng sợ hơn nữa là bộ lông màu xanh lam quái dị của nó, khi chạy với tốc độ cao gần như hòa lẫn với màu sắc của băng ở xung quanh, chỉ hơi không chú tâm một chút là mất dấu của nó ngay lập tức. Có thể nói, đây là một con chó chiến đấu đã được trải qua huấn luyện đặc biệt tương đối đáng sợ. Merkin đi khắp thế giới, có thể cho là đã nhìn thấy vô số giống chó đặc chủng, nhưng cũng chưa từng gặp phải con thú chiến đấu nào đáng sợ nhường này. Đáng sợ đến mức, khiến bản thân y cũng dâng lên cảm giác kính nể và khiếp hãi.

“Chẳng lẽ không phải chó điên? Nhưng nó cứ lao vào tấn công chúng ta như điên vậy, hay là rút lui ra xa một chút nữa.” Ivan cũng hơi khiếp sợ.

“Không.” Merkin tựa như sức hiểu ra điều gì đó, nói: “Con chó này khác với những con chó thông thường chúng ta vẫn thấy, nó biết vừa này đã xảy ra chuyện gì, cũng biết chúng ta đã làm những gì, nó đến tìm chúng ta báo thù đấy. Dù mày có chạy tới đâu, nó cũng quyết không buông tha đâu.”

“Vậy phải làm sao đây? Lẽ nào lại bị một con súc sinh làm cho khốn đốn ở trong này à?” Ivan sắp mất kiểm soát đến nơi, bàn tay cầm súng đã bắt đầu run rẩy.

Merkin cười gằn lạnh lẽo: “Nếu là như vậy...” Y đột nhiên thấp giọng thì thầm nói với Ivan mấy câu.

“Như vậy được không?” Ivan kinh ngạc hỏi.

Merkin cương quyết hạ lệnh: “Cứ làm đi!”

Ivan chìa họng súng vào thi thể Cương Nhật Phổ Bạc đang nằm dưới đất, bắn hai phát, không thấy phản ứng gì, đúng lúc y lấy cò lần nữa, bóng xanh lam kia lại hiện ra, không ngờ đã chặn lấy loạt đạn thứ hai. “Oắc!” Một tiếng kêu bi thảm vang lên, bóng xanh lam ấy chợt dừng lại, máu tươi lập tức túa ra trên bộ lông thuần một màu lam nhàn nhạt, toàn thân Cương Lạp run lên, vùng bụng phập phồng dữ dội, đôi mắt đỏ rực vẫn nhìn chằm chằm vào mấy người bọn Merkin.

“Bắn trúng rồi!” Trên gương mặt Ivan nở ra một nụ cười tàn khốc, đang chuẩn bị giương súng bắn tiếp, đột nhiên thấy cổ mình mát rượi, ngoảnh đầu lại nhìn, vừa hay trông thấy một cục băng to bằng nắm tay trượt qua tóc Merkin. Merkin vội nhảy giật lùi, ngẩng đầu lên nhìn, kinh hãi kêu lên: “Không xong! Nơi này sắp sập rồi! Mau rút lui, rút lui!”

Thì ra, mái vòm mỏng manh của băng cung đã bị bọn Merkin bắn loạn xạ làm nứt ra một mảng lớn, cột trụ chống đỡ băng cung cũng xuất hiện vết rạn, cả tòa cung điện lung lay lắc lư, bất cứ lúc nào cũng có thể đổ sập xuống. Bọn Merkin không để ý đến Cương Lạp, vội xoay người tháo lui, hai tên chạy chậm nhất cùng lúc phát ra tiếng kêu thảm thiết vang dội. Merkin ngoảnh đầu lại nhìn, chỉ thấy bọn chúng đã bị một tảng băng lớn trên đỉnh đầu rơi xuống, chặt ngang người đứt thành hai đoạn.

Chạy ra khỏi cửa lớn băng cung, thấy bên trong vẫn có vô số tảng băng rơi xuống, Merkin quay sang nhìn Ivan đứng cạnh, tám người đi vào, không ngờ lại chỉ có hai người thoát ra, thật đúng là một cơn ác mộng. Y nói với Ivan: “Đi thôi, quay trở lại, xem thử bọn Trác Mộc Cường Ba đi tới đâu rồi.”

Bên trong băng cung, những tảng băng rơi xuống vỡ vụn làm mặt băng bắn tung tóe mù mịt, những tinh thể băng lấp lánh ấy tựa như những hạt mưa, những bông tuyết lả tả, Cương Lạp thấp giọng rên lên ư ư, run rẩy bò lại chỗ Cương Nhật Phổ Bạc, sắc lam trên thân thể nó dần biến mất theo lượng máu xối ra mỗi lúc một nhiều, chỉ loáng cái đã trở lại màu ngân bạch như tuyết, những chỗ bị máu tươi nhuộm thắm, trông tựa như đóa mai đỏ nở rộ trên vùng đất tuyết. Đau quá, phải lúc bình thường, chủ nhân sớm đã tới ôm lấy mình, khẽ vuốt ve bộ lông cho mình rồi, tại sao, tại sao, chủ nhân Cương Nhật Phổ Bạc lại không để ý đến mình nữa? Cương Lạp cố nhin cơn đau dữ dội, trở lại bên cạnh Cương Nhật Phổ Bạc, hít hít ngửi ngửi, liếm láp lên mặt chủ nhân. Mặc dù Cương Nhật Phổ Bạc không nói câu nào, thế nhưng, chỉ cần được ở bên cạnh anh, Cương Lạp đã cảm thấy không còn đau đớn nữa rồi.

Lạnh quá! Cương Lạp vùng vẫy bò lết lên người Cương Nhật Phổ Bạc, phục xuống, cuộn mình trong lòng chủ nhân. Bờ ngực Cương Nhật Phổ Bạc lúc nào cũng ấm áp như thế, tôi mệt quá, chủ nhân... Cương Lạp ngược nhìn Cương Nhật Phổ Bạc đầy tình cảm, rồi từ từ thiếp đi, dường như nó lại mơ thấy, con chó nhỏ trắng trẻo xinh xắn đang được Cương Nhật Phổ Bạc giơ lên cao... Hà, thật đáng nhớ, cảm giác được chủ nhân nâng trên lòng bàn tay, trở về thôi, trở về nơi mà từ đó chúng ta đã đến...

Một mảng tường băng khổng lồ rơi xuống, không lệch không nghiêng, vừa hay bít kín nơi yên nghỉ của họ.

Cột chặt điểm cổ định, đoàn người buộc dây quanh mình thành một chuỗi, bắt đầu khó nhọc tiến vào khu vực gió Tây hoành hành. Vì gió thổi từ phía sau lên phía trước, nên mọi người đều đi kiểu giật lùi, hai chân choãi thẳng về phía sau, cơ thể và mặt đất dưới chân gần như tạo thành một góc ba mươi độ, nếu không giữ chặt sợi dây thừng chính, cả người sẽ lập tức bị thổi bay tung lên. Giờ thì họ đã tin rằng người dân sống dưới chân núi không bịa chuyện rồi. Cứ đi được một đoạn, lại phải tìm chỗ chôn cọc cổ định, đề phòng lực kéo khủng khiếp sẽ giật tung cái chốt sắt lên khỏi tầng đất đông, hoặc giả sẽ kéo đứt sợi thừng chính nối liền cả đoàn với nhau.

Cứ thế, đi được chừng hai trăm bước về phía trước, bọn Trác Mộc Cường Ba dần tiến vào khu vực trung tâm của dải gió Tây. Cát đá bay mù mịt khắp trời, chốc chốc lại đập lên mũ bảo hiểm, phát ra những âm thanh chát chúa, mọi người đều phải gồng căng hết cơ bắp mới chống chọi được sức gió mãnh liệt của Tây phong đới. Qua lớp quần áo dày cộp, ai nấy đều vẫn cảm nhận được, có một bức tường không ngừng đẩy mình tiến lên phía trước, sức người căn bản không thể nào kháng cự nổi. Càng đáng sợ hơn nữa là, chốc chốc lại có tảng đá to như cái cối xay bay vụt qua, một mặt phải kháng cự cơn gió thốc ghê hồn, mặt khác lại phải né tránh những tảng đá bay như đạn pháo, cả đoàn bắt đầu cảm thấy lo lắng không yên. Cũng may giáo sư Phương Tân và đội trưởng Hồ Dương sớm đã kiến nghị, để Nhạc Dương là người có khả năng quan sát tốt nhất phụ trách đoạn hậu, Trương Lập và Ba Tang chia nhau chú ý hai bên trái phải, Trác Mộc Cường Ba cao nhất thì để ý phía trước.

Ngoài khoảng cách năm mươi mét đều đã bị sương mù che phủ, không nhìn thấy bất cứ thứ gì, những tảng đá lớn kia nói đến là đến, nếu bị đập phải... thật là chỉ nghĩ thôi cũng khiến người ta phải rùng mình rồi. Đột nhiên phía bên trái có tiếng rít lên, Nhạc Dương nói: “Hướng năm giờ.” Cả đoàn lập tức cúi rạp xuống, dùng móng vuốt bám chặt vào tầng đất đông cứng, tay bám chặt sợi thừng, thân thể và mặt đất gần như thành một đường thẳng. Chỉ nghe một tiếng “vù”, tảng đá to bằng quả bóng lướt qua phía trên, kể đó bên phải lại có một tảng đá to bằng cái bàn máy tính bị gió thổi cho lăn lông lốc về phía trước. Tảng đá bằng quả bóng đập phải tảng đá to bằng cái bàn máy tính, lập tức vỡ vụn tung tóe, những vụn đá nhỏ hóa thành một đám bột bay vù đi.

Nhìn cảnh tượng ấy, Trương Lập tức khắc hiểu ra bộ mặt trông như quả bí đỏ bị đập bẹp rúm kia hình thành như thế nào, người đó chắc chắn đã chết ngay tại chỗ, liền ngay sau đó bị gió Tây hất văng lên không trung, cuối cùng mới rơi xuống khe băng. Thấy tảng đá đã lăn qua, Nhạc Dương lại nói: “Thông qua!”

“Đi!” đội trưởng Hồ Dương thúc giục, “chỉ có đoạn này là gian nan nhất thôi, cần phải nhanh chóng vượt qua mới được.”

Trương Lập đột nhiên cảm thấy có ai đó đá mình, kinh hãi thốt lên: “Làm gì đấy?” Quay đầu lại nhìn, không hiểu vì sao vuốt bám băng của Mẫn Mẫn đã bị trượt khỏi mặt đất đông cứng, thân thể bay là là, hai tay bám chặt vào sợi dây thừng, còn chân thì giẫy đạp lung tung, không sao giẫm xuống mặt đất được nữa, miệng liên tiếp kêu lên: “Bị trượt, bị trượt...”

Trương Lập giật mình kinh hãi, đột nhiên cảm giác một luồng sức mạnh khổng lồ ập tới, hai chân tựa như bị nhấc bổng lên: “Bị trượt!” Kế đó là Trác Mộc Cường Ba...

Những người khác vội nhੌm người cao lên một chút, để móng vuốt bậ xuống chắc hơn.

“Bị trượt.”

“Bị trượt.”

“Bị trượt.”

...

Cả đoàn người tựa như một hàng những chiếc đinh buộc trên cùng một sợi dây, một chiếc đinh bị gió nhổ bật lên khỏi mặt đất, dưới tác động của hiệu ứng domino, những chiếc đinh khác cũng lần lượt bị nhổ bật lên, từng chiếc, từng chiếc một. Cho đến khi Nhạc Dương đứng cuối cùng cũng bị gió thổi bật lên, cả đội leo núi đã hoàn toàn rời khỏi mặt đất, trông như cái đuôi của con dã thú nào đó đang phe phẩy phất phơ trong gió. Điều đội trưởng Hồ Dương lo lắng nhất... cuối cùng đã xảy ra rồi.

Cơn gió Tây dường như phát hiện ra một món đồ chơi tân kỳ, càng thêm hứng khởi ra sức thổi mạnh, cả bọn Trác Mộc Cường Ba tựa như những con diều trong gió, nổi thành một chuỗi, tuy đã mặc quần áo dày sụ, nhưng mặt mũi và tứ chi vẫn bị gió thổi cho biến hình đổi dạng hết cả. Mũi đinh chốt bằng thép ở gần họ nhất đang dần bị nhấc bật lên khỏi tầng đất đông, từng chút từng chút một.

Trác Mộc Cường Ba là người chịu lực lớn nhất, những người phía trước không nắm chắc dây thừng, cuối cùng đều bị trượt lại dồn đống ở chỗ gã, nếu Trác Mộc Cường Ba cũng tuột tay, tất cả bọn họ sẽ bị hất văng lên không trung. Gã nghiêng chặt răng, dùng hai chân kẹp chặt đầu dây thừng, vận hết sức lực toàn thân, cuối cùng cũng xoay người được một vòng, quần chặt được sợi thừng vào eo hông rồi gã vẫn chưa dám rời tay, lại tiếp tục quần sợi thừng chính ấy lên hai tay để phòng bị trượt ra. Nhạc Dương thì thử bò trở lại điểm đã đóng chốt cố định, nhưng mấy lượt đều không thành công, cứ bò ngược gió được vài mét, lực ở đầu ngón tay hơi yếu đi một chút là lập tức bị gió thổi bật ngược trở về vị trí cũ, có lúc còn bị thổi ngược ra xa hơn.

Đội trưởng Hồ Dương lòng nóng như lửa đốt, tình trạng này càng kéo dài lâu thì sẽ càng nguy hiểm. Lạt ma Á La cũng lực bất tòng tâm, uống cho một thân võ nghệ cao cường, nhưng ở dải gió Tây này thì chẳng thể thi triển được. Nhạc Dương đã thất bại đến lần thứ bảy, nhưng khoảng cách đến điểm chốt cố định đã mỗi lúc một gần hơn. Bởi Lữ Cánh Nam ở sau lưng anh cũng đang nhích từng chút một về phía chốt cố định, mỗi lần Nhạc Dương bị gió thổi bật về, Lữ Cánh Nam đều dùng hai vai mình đỡ lấy móng vuốt bám băng của Nhạc Dương, rồi cuộc cũng đẩy được anh lại gần điểm chốt hơn một chút. Giáo sư Phương Tân ở phía sau Lữ Cánh Nam cũng đang chầm chậm nhích lên trước, hy vọng có thể trở thành điểm tựa cho Lữ Cánh Nam, nhưng ông lại không thể bò nhanh được như cô. Lạt ma Á La thì dịch chuyển rất nhanh, chẳng mấy chốc đã áp sát vị trí của Ba Tang. Như vậy, sợi thừng như con rồng được chia làm ba đoạn, Lữ Cánh Nam và Nhạc Dương là đầu rồng, giáo sư Phương Tân, đội trưởng Hồ Dương, Ba Tang và lạt ma Á La là thân rồng, còn Trác Mộc Cường Ba chặn đà giạt lùi của Trương Lập, Đường Mẫn ở phía trước, trở thành đuôi rồng.

Bên bờ sông băng, Merkin dẫn theo Ivan trở lại chỗ bọn Max đang ẩn nấp. Tuy Max lấy làm ngạc nhiên không hiểu tại sao chỉ có ông chủ và Ivan trở lại, nhưng hẳn hiểu rất rõ đây không phải là lúc để hỏi han, liền dứt khoát đưa ống nhòm lên tiếp tục quan sát, đợi ông chủ đến hỏi mình.

Quả nhiên, Merkin vừa trông thấy Max đã hỏi ngay: “Chúng vượt qua được chưa?”

Max vội đưa ống nhòm cho Merkin, cung kính nói: “Còn thảm hại hơn cả chúng ta khi đó, bọn chúng bị treo dây hết cả rồi.”

Merkin đón lấy chiếc ống nhòm hồng ngoại, quan sát tình hình trong màn sương mờ mịt, bọn Trác Mộc Cường Ba trông như một chuỗi đèn lồng đang lắc qua lắc lại trong cơn gió dữ. Y đưa trả ống nhòm cho Max, hờ hững hỏi: “Mày thấy thế nào?”

Max cười tíu tít đáp: “Lần này thì không có khả năng đâu. Ông chủ, ông thử nghĩ xem, vận tốc gió ở khu vực mà chúng phải băng qua lần này còn nhanh hơn khi chúng ta tới đây nhiều lần, mà thời tiết hôm ấy, có thể nói là trăm năm hiếm gặp ở vùng núi này. Hơn nữa, sương mù hôm nay còn dày đặc hơn hôm đó nữa, tôi không biết chúng sẽ dựa vào cái gì để tìm ra lối vào cả.”

Merkin hừ nhẹ một tiếng: “Không có khả năng... tao nói cho mày biết, chẳng có cái gì là không có khả năng cả!”

Max thầm giật thót mình, không biết mình đã nói sai chỗ nào, vội vàng vâng vâng dạ dạ, gật đầu rối rít.

Trác Mộc Cường Ba cảm thấy một cách rõ rệt rằng đầu ngón tay mình đang sưng phồng tê dại, đó là do bị sợi thừng quấn quá chặt, máu ở bàn tay không thể tuần hoàn gây ra. Gã hiểu rất rõ, bị sung huyết kéo dài, cộng thêm môi trường nhiệt độ thấp, đôi tay này của gã rất có thể sẽ bị hoại tử mà hỏng mất. Nhưng gã không thể lơi tay, cũng giống như lần đó cùng Trương Lập bám vào một sợi dây treo lủng lẳng trên cầu băng vậy, chỉ cần gã buông tay, cả đội ắt sẽ nguy hiểm đến tính mạng.

Nhạc Dương càng áp sát mặt đất, càng lại gần điểm đóng chốt, trở lực của cơn gió Tây trước mặt càng lớn, đã cách cái chốt chỉ còn khoảng hai mét, nhưng tới đây thì không thể nhích thêm dù chỉ một phân nữa. Nhìn cái chốt tựa như vươn tay là với tới được, nhưng vẫn không thể chạm đến, Nhạc Dương nghiêng đến tưởng như vỡ cả răng ra, cổ họng phát ra những tiếng gầm gừ như của loài dã thú, song vẫn không sao tiến lên được chút nào. Lữ Cánh Nam cũng phải chịu đựng cảm giác đau đớn vô cùng, móng vuốt gắn ở chân Nhạc Dương đã xuyên qua lớp y phục trên vai cô, đâm thẳng vào da thịt. Dải gió Tây đè nặng áp lực lên Nhạc Dương, đồng thời lại dùng một phương thức còn đau đớn hơn bội phần chuyển hóa phần nào sang thân thể cô, nhưng Lữ Cánh Nam cũng không thể lùi bước.

Lúc này, điều mọi người có thể làm, dường như chỉ có thầm cầu nguyện, khẩn cầu cơn gió Tây quái ác này yếu đi một chút, cho dù chỉ một chút chút thôi cũng được. Nhưng trên thực tế, cơn gió đang dần mạnh lên, chẳng những vậy còn có xu thế càng lúc càng mạnh hơn.

“Hở?” Max nhận lại chiếc ống nhòm, không kìm nổi mà phát ra một tiếng kêu kinh ngạc. Merkin vội hỏi: “Sao rồi? Chúng bám xuống đất được chưa? Hay là bị thổi bay rồi?”

Chiếc ống nhòm trở lại tay Merkin, Max chỉ lên đồng tuyết động, xun xoe nói: “Ông chủ, ông xem đi!”

Merkin giơ ống nhòm lên quan sát, ở phía trước “chuỗi đèn lồng”, cách một quãng không xa lắm, còn một cái bóng mờ hồ màu đỏ, so với “chuỗi đèn lồng” thì to lớn hơn rất nhiều. Merkin bất giác cười khổ nói: “Người Trung Quốc có câu tục ngữ rằng, nhà dột gặp mưa đêm, đám người này... đám người này đúng là lắm tai lắm nạn thật...”

Tử vong Tây phong đới

Thời gian lúc này không thể dùng lẽ thường để phán đoán, mới chỉ trôi qua mười mấy phút, nhưng Trác Mộc Cường Ba cảm giác như thể đã trải qua vô số tiếng đồng hồ rồi vậy. Gã vẫn đang gắng gượng cầm cự, Trương Lập đỡ Đường Mẫn, quả thực đã không còn hơi sức để chống chọi nữa, thế nên cũng bị giật lùi lại, ba người đều dựa cả vào một mình Trác Mộc Cường Ba căng ra cầm cự. Bên tai có tiếng sấm ì ùng, Trác Mộc Cường Ba khó nhọc ngoảnh đầu lại, một tảng đá khổng lồ đang lăn nghiêng về phía bọn gã. Đột nhiên trong đầu gã lóe lên một ý nghĩ: tảng đá ấy quá lớn, đến nổi gió mạnh cũng không thể bốc nó lên khỏi mặt đất, nếu như có thể áp sát vào...

Nhạc Dương căng hết cơ bắp, tập trung sức mạnh, chuẩn bị xông lên vượt qua hai mét cuối cùng kia. Chỉ thấy anh chàng hít sâu một hơi, bàn tay đột nhiên siết lại, túm chắc lấy sợi dây thừng, nhích từng chút từng chút một lên phía trước. Lữ Cánh Nam cũng nghiêng răng theo sát phía sau Nhạc Dương, Nhạc Dương tiến lên được một nấc, cô cũng bò lên theo một nấc, dùng vai mình đẩy vào móng vuốt gắn dưới chân Nhạc Dương, lấy xương thịt mà ngăn cản đà lui của anh. Mới tiến lên được chưa đầy nửa mét, Nhạc Dương đã cảm thấy sức lực hoàn toàn cạn kiệt, đôi tay không tự chủ được mà run lên dữ dội, như không còn chịu để cho bản thân điều khiển nữa. Lữ Cánh Nam cũng cảm thấy sức nặng của đôi vuốt bằng trên vai mình tăng lên rõ rệt, như thể chúng đã đâm vào đến tận xương cốt. Cô phải cẩn rằng chịu đựng mới không thốt lên thành tiếng. Đúng lúc ấy, Nhạc Dương chợt cảm giác thể gió phía trước hơi yếu đi, còn đang ngạc nhiên, bỗng lại phát hiện ra cả sợi dây thừng đang từ từ hạ xuống, dần dần rời khỏi khu vực gió thổi ác liệt nhất.

Thì ra, Trác Mộc Cường Ba cuối cùng cũng nắm bắt được cơ hội, khi tảng đá lớn kia di động đến phía sau lưng, gã đột nhiên trượt đi, thân thể đập mạnh vào tảng đá. Nhất thời Trác Mộc Cường Ba cảm giác như thể xương cốt toàn thân đều vỡ vụn ra, nhưng cuối cùng gã cũng bám được vào tảng đá lớn, ngay sau đó sợi thừng bị giật tung lên, gã liền đập mạnh đầu xuống, dùng trán đè sợi thừng lên mặt tảng đá, rồi lấy răng cắn chặt. Vậy là, cả người Trác Mộc Cường Ba tựa như con thằn lằn, xòe rộng ra thành hình chữ “đại” dính chặt lên tảng đá lớn ấy, dây thừng thông từ trên trán xuống dưới bụng. Trương Lập và Đường Mẫn cũng theo đó đè lên, áp lực của ba người cuối cùng cũng có thể đè chặt sợi dây lên trên tảng đá ấy. Tảng đá lại tiếp tục lăn, cả “con rồng” người này cuối cùng cũng từ từ hạ xuống.

Rời khỏi khu vực gió mạnh nhất, áp lực phía trước giảm đi nhiều, Nhạc Dương tự nhiên không thể bỏ qua cơ hội tốt như vậy được, anh vận hết sức lực nhao lên, đột phá được khoảng cách mét rưỡi cuối cùng tưởng chừng như không thể vượt qua kia, bám chặt lấy chốt thép an toàn trên mặt đất. Nhạc Dương chạm chân được xuống đất, coi như đã có thêm một điểm cố định, trên không trung bớt đi một con diều, bù trên bù dưới, cuối cùng các thành viên còn lại cũng lần lượt trở lại được mặt đất. Cảm giác bay trên không trung, so với bị sóng lớn vùi dập quăng quật thì chỉ có hơn chứ tuyệt đối không hề kém. Trải qua thử thách như thể bị ném vào trong cái lồng giật vừa rồi, người nào người nấy sắc mặt tái mét, bụng đau như dao cắt, ngực tức như búa bổ. Trở về với mặt đất, áp lực nơi bụng và ngực giảm đi, bao nhiêu thứ uế tạp trong bụng tức khắc trào ngược ra ngoài, cuối cùng khi không

còn gì để nôn ọe nữa, mọi người đành bám chặt lấy dây thừng, miệng nhều xuống từng giọt nước trong chỉ thoáng chốc đã đóng thành băng, chỉ còn lại luồng khí trắng vẫn không ngừng phả ra nơi miệng mỗi người.

Bàn tay Nhạc Dương vì dùng sức quá độ nên hãy còn tê rần run rẩy, tuy vẫn nắm chặt được sợi dây thừng chính, nhưng đó hoàn toàn chỉ là hành vi vô thức. Có điều, người thực sự cảm thấy cánh tay không thuộc về mình nữa phải là Trác Mộc Cường Ba. Từ lúc buông sợi dây để nhào ra ôm lấy tảng đá khổng lồ kia, gã đã có cảm giác đại não mất đi quyền chi phối với cánh tay, thậm chí dù chỉ nhúc nhích một ngón tay thôi cũng không thể. Trương Lập nôn hết nước đắng trong miệng, ngẩng đầu nhìn lên, vừa hay trông thấy đội trưởng Hồ Dương đứng thẳng, đối mặt với hướng gió đang ập tới, râu tóc xồm xoàm, trông như con sư tử đực đang bảo vệ cả bầy, trong khi những người khác đa phần vẫn đang khom lưng xuống nôn ọe. Đội trưởng Hồ Dương cũng nhìn thấy Trương Lập, liền nói: “Kỳ lạ thật, dường như gió yếu đi rồi.”

Trương Lập giờ mới nhận ra, quả nhiên, dẫu rằng sức lực của mình đã bị tiêu hao đến bảy tám phần, lúc này lại chỉ bám một tay vào dây thừng chính, vậy mà lại không bị gió thổi cho đến nỗi phát phơ bay qua bay lại như lúc nãy. Cũng có nghĩa là, tốc độ gió thực sự đã giảm đi nhiều rồi. Lẽ nào, hôm nay dải gió Tây này lại khai ân với họ? Trương Lập thầm nhủ mình may mắn, đột nhiên phía sau bỗng vang lên tiếng “bịch bịch”, ngoảnh đầu lại nhìn, liền thấy Trác Mộc Cường Ba không nắm chắc được dây thừng, bị gió thổi ngã lăn xuống đất, đang lăn ra xa. Mặc dù dây thừng vẫn lồng qua dây an toàn, nhưng đoạn cuối lại không thắt nút, cứ tiếp tục như thế này, rất có thể Trác Mộc Cường Ba sẽ bị gió thổi cho rời hẳn khỏi dây thừng chính, cuối cùng không biết sẽ bay tới chỗ nào nữa.

Trương Lập hoảng hốt kêu lên: “Cường Ba thiếu gia...” rồi vội vàng vươn tay ra chụp lấy, nhưng đã không chụp được, bản thân lại suýt chút nữa cũng bị gió hất ngã. Lúc này, lát ma Á La ở phía trước thấy thế, liền giơ một tay ra thử sức gió, cảm giác mình có thể vượt qua được, liền vung đao lên chặt đứt móc nối giữa dây thừng và dây an toàn, điều chỉnh nhịp thở, rồi đột nhiên xoay người một cái, vòng qua Đường Mẫn ở sau lưng, kế đó móng vuốt băng khê điểm xuống nền đất, lại xoay chuyển một vòng theo hướng ngược lại, vòng qua Trương Lập. Thân thể lát ma Á La xoay chuyển với tốc độ cực cao trong cơn gió dữ, thoát trái thoát phải, trông chẳng khác nào con quay, mặc cho gió thổi thân mình đung qua đưa lại, song ông không ngã xuống, mà vẫn tiếp tục nhanh chóng tiến lại gần Trác Mộc Cường Ba.

Chỉ trong chớp mắt, lát ma Á La đã chộp được Trác Mộc Cường Ba, móng vuốt vội đập mạnh, thân thể ghim chặt luôn xuống nền đất sau lưng Trác Mộc Cường Ba như một mũi đinh, đồng thời ông lại với tay tóm lấy sợi thừng, quấn vào hông, khi ấy, đà lui của Trác Mộc Cường Ba mới dừng lại.

Trác Mộc Cường Ba bắt lực nhìn hai cánh tay mình, gắng gượng cử động hai vai, cười khổ nói: “Không hiểu tại sao, đột nhiên không cử động nổi nữa.”

Lát ma Á La một tay giữ chặt dây thừng, một tay bóp vào cánh tay Trác Mộc Cường Ba, vuốt lên vuốt xuống một lượt, nghiêm mặt nói: “Bị thít vào lâu quá rồi. Cậu nhất định phải cử động cánh tay cho máu được lưu thông, bằng không sẽ hoại tử mất.”

Đầu bên kia, đội trưởng Hồ Dương thấy Trác Mộc Cường Ba đã tạm thời không còn nguy hiểm, cũng nói: “Không xong, không phải gió yếu đi đâu, mà là đang biến hướng đấy! Đi nhanh lên, chỉ có cơ hội này nữa thôi, nhanh, nhanh lên, hướng gió mà thay đổi thì tình hình càng tệ hại hơn nữa đấy!”

Nhạc Dương nghe thế, lại càng thêm căng thẳng, vội hỏi: “Sao... sao lại biến hướng được?”

Đội trưởng Hồ Dương gắt lên: “Không còn thời gian giải thích đâu, mau rời khỏi đây thôi.”

Lữ Cánh Nam nói: “Dùng đại lực thích băng bộ, không thể để bị trượt nữa, nhất định phải cố định chắc chắn điểm an toàn. Đi, động tác nhanh lên nào!”

Đoàn người gần như áp sát xuống mặt đất để bò lên phía trước, hứng lấy cơn gió Tây lạnh thấu xương, lao vào giữa đám cát bay đá chạy như rừng súng mưa đạn, nhọc nhằn nhích từng chút một. Cũng không biết đã bò như thế được bao lâu, trong tiếng thét gào điên loạn của trận cuồng phong, màn sương mù mờ ảo dần dâng lên, tầm nhìn giảm xuống chỉ còn chưa đầy ba mươi mét. Lúc này nếu có tảng đá lớn nào bay đến thì lại càng khó né tránh hơn. Bất ngờ, phía trước xuất hiện một tảng nham thạch lớn, cao chừng năm sáu mét, đứng vững như bàn thạch giữa trận cuồng phong ghê rợn. Mẫn Mẫn mừng rỡ reo lên: “Nhìn xem! Nhìn xem, bên kia có tảng đá lớn, chúng ta có thể qua đó tránh gió tạm!” Tâm trạng ấy, thật chẳng khác nào người ôm ván gỗ lênh đênh trôi dạt trên mặt biển mấy ngày liền đột nhiên trông thấy một hòn đảo hoang vậy. Mọi người đều thầm thở phào nhẹ nhõm, nếu nấp được sau lưng tảng đá ấy, ít nhất thì cũng có thể khôi phục được phần nào thể lực.

Khi chỉ còn cách tảng đá ấy chừng chưa đầy năm chục mét, Trác Mộc Cường Ba chợt nhấc nhử lạt ma Á La đang ở phía trước dẫn đường: “Hình như không ổn, tôi có cảm giác không ổn lắm!”

Lạt ma Á La phản ứng cực kỳ nhanh nhẹn, vừa nghe Trác Mộc Cường Ba nói thế, ngay lập tức đã liên tưởng đến chuyện tuyết yêu bắt người trong sương mù mà người dân tộc Tạng dưới chân núi đã kể. Tức thì liền không nói hai lời, rút dao vận hết sức ném về phía tảng đá lớn ấy. Quả nhiên không ngoài dự liệu của ông, tảng đá vốn vững vàng chắc chắn kia đột nhiên dựng phắt lên, thân hình lại cao thêm một khoảng nữa, phát ra những tiếng thét gào khiến người ta sờn hết cả gai ốc, rồi lẩn tít ra xa, tiếng bước chân sầm sập trong gió khiến mặt đất rung lên bần bật.

Lữ Cánh Nam khẽ lắc đầu. Không thể tưởng tượng được người Tuyết trong truyền thuyết lại là con thú khổng lồ có huyết thống lân cận với loài người, rất có khả năng chúng còn có cả trí tuệ nữa. Ví như khi này nó chồm hồm trong sương mù đợi con người tự chui đầu vào rọ, một khi đến quá gần, vì thể lực và hình thể khác biệt quá lớn, tất cả bọn sẽ chẳng có lấy cả cơ hội trả đòn. Một đối thủ như vậy quả thật quá đáng sợ.

Đội trưởng Hồ Dương đột nhiên nói: “Đi theo nó!”

Nhạc Dương kinh hãi kêu lên: “Đội trưởng Hồ, không phải anh muốn bắt một con về đấy chứ?”

Đội trưởng Hồ Dương liền quát: “Đồ ngu! Đến cả tuyết yêu cũng không thể chống lại vận tốc gió cực hạn ở dải gió Tây này. Bọn chúng thường sinh sống ở quanh đây, nhất định là rất quen đường thuộc lối, phải đi theo chúng mới may ra còn có cơ hội sống sót trở về!”

“Hử? Biến tình thế bất lợi thành ưu thế rồi, không ngờ còn biết theo dấu tuyết yêu tìm lối thoát nữa, xem ra hai năm huấn luyện đặc biệt của chúng cũng không uổng phí đâu.” Merkin nói với vẻ tán thưởng.

Ivan nói: “Vô dụng thôi, chúng bám vào dây thừng như thế, không thể nào đuổi kịp tuyết yêu được, lại không dám nổ súng vì như vậy sẽ dẫn đến tuyết lở đổ sập xuống bất cứ lúc nào. Gió ở dải gió Tây ấy dường như lại bắt đầu cuồng loạn lên thì phải?”

Max xun xoe nói với Merkin: “Ông chủ, chúng ta cũng phải tìm nơi nào đó nấu thân đi, bằng không hướng gió biến đổi, cả chúng ta cũng có nguy cơ bị thổi bay đi đó.”

Merkin gật đầu, ba người liền rời xa khỏi khu vực dải gió Tây. Merkin ngoảnh đầu lại nhìn một vùng sương tuyết mịn mờ, thầm nhủ: “Đừng làm ta thất vọng đấy, Cường Ba thiếu gia!”

Sải bước theo hướng tuyết yêu chạy trốn, quả nhiên gió Tây có vẻ như đã yếu dần, vận tốc gió giảm đi, tốc độ tiến lên của cả đoàn cũng theo đó mà tăng lên, Trác Mộc Cường Ba vẫn làm động tác gập vào đuổi ra để khôi phục cánh tay, có vẻ như đang từ từ tìm lại được cảm giác sở hữu đôi tay. Nhưng thân hình to lớn như trái núi của tuyết yêu lại đã dần trở nên mờ nhạt trong sương mịn màng, đội trưởng Hồ Dương hết sức lo lắng. Nếu lỡ để mất cái mốc chỉ đường di động này, bọn họ ắt sẽ vĩnh viễn lạc lối ở chốn Tử vong Tây phong đới này mất.

Đội trưởng Hồ Dương đột nhiên nhớ đến hành động kinh người của lạt ma Á La khi nãy, liền giơ một cánh tay ra thử thăm dò thể gió, gió dường như đã yếu đi thêm chút nữa. Nhưng Hồ Dương biết rất rõ, ở khu vực Tây phong đới cuồng loạn này, tình huống như vậy xuất hiện là bởi đang có một luồng khí lưu mãnh liệt hơn dần dần hình thành, sự lớn mạnh của nó làm suy yếu đi thể gió Tây mạnh mẽ, một khi đã thành hình, nó tuyệt đối sẽ không đơn giản như gió Tây chết người này... Đó gọi là gió dao cạo, thậm chí còn kinh khủng hơn cả gió sát nhân Nam Cực, vốn đã được mệnh danh là thứ gió đáng sợ nhất, đen tối nhất trần đời.

Đội trưởng Hồ Dương vừa gượng chống lại cơn gió cố tiến lên phía trước, vừa nói với mọi người: “Cứ tiếp tục thế này, chúng ta chẳng mấy chốc sẽ mất dấu tuyết yêu mất. Một cơn gió còn bạo liệt hơn đang hình thành, nếu trước lúc đó chúng ta không tìm được nơi nào ẩn tránh thì không ai có thể sống sót đâu. Đành phải mạo hiểm thôi!”

Nhạc Dương nói: “Anh nói đi, phải làm thế nào?”

Đội trưởng Hồ Dương đáp: “Bây giờ gió đã không thể nào thổi thốc chúng ta lên khỏi mặt đất nữa, nhân lúc này, không cần dây thừng nữa, chỉ cần dùng dây an toàn nối từng người lại với nhau, mượn lực đẩy của gió Tây mà đi cho nhanh.”

Mọi người im bật trong mấy giây ngắn ngủi, ý kiến của đội trưởng Hồ Dương quả thực quá ư mạo hiểm. Không kéo căng dây thừng nối với chốt an toàn, chỉ dựa vào sức mấy người tiến lên, nếu như chuyện bị gió thổi thốc lên như vừa nãy lại xảy ra, hậu quả sẽ là tất

cả đều chết ráo chứ chẳng chơi. Hơn nữa, kiến nghị này được xây dựng trên cơ sở bọn họ nhất định phải tìm được một chỗ hõm núi để tránh gió, nếu như không tìm được, dù có liều mạng băng qua được Tử vong Tây phong đới đi nữa, vậy thì làm sao trở về được đây?

Đội trưởng Hồ Dương cuống lên, rồi rít hỏi: “Mọi người nói gì đi chứ, có lẽ chúng ta chỉ có khoảng một hai phút thời gian thôi, không thể chần chừ được đâu!”

Lần đầu tiên mọi người thấy Lữ Cánh Nam cắn chặt môi dưới, nhưng đây là quyết định can hệ đến tính mạng của toàn đội, cô đưa mắt nhìn lạt ma Á La. Vị lạt ma già cũng đang nhíu chặt hai hàng lông mày lại, ông hiểu rõ động tác vừa nãy của mình, đó chẳng qua là khoảnh khắc thực lực bùng phát lên lúc lâm nguy, đến cả Lữ Cánh Nam cũng không thể thực hiện nổi. Nhạc Dương đặt tay lên con dao sẵn, chỉ cần Lữ Cánh Nam hạ lệnh một tiếng, anh sẽ lập tức chặt đứt dây thừng, cả đám người sẽ được đẩy lao thẳng vào dải gió Tây không phương không hướng gì phía trước mặt.

Chỉ trong năm giây đồng hồ, thời gian và không gian tựa như bị đông kết lại, họ lại phải chơi trò tung đồng xu với Tử thần thêm một lần nữa, sống, chết mỗi bên chỉ chiếm năm mươi phần trăm cơ hội. Cuối cùng, sau khi cân nhắc thiệt hơn, Lữ Cánh Nam cũng quyết đoán hạ lệnh: “Chặt dây!”

Chỉ nghe Nhạc Dương kêu lên: “Chặt dây.” Mọi người lập tức cảm thấy lực kéo mạnh mẽ giúp kháng cự lại gió Tây bỗng nhiên nhẹ bẫng, tất cả đều không tự chủ được mà để cơn gió đẩy lao nhanh về phía trước.

Gió Tây, dùng nốt chút hơi thở cuối cùng của mình, thổi cho đám người nổi liền thành một hàng dài này loạng chà loạng choạng, bước được bước không, hết như đàn vịt được lùa về chuồng vậy. Trông bọn họ rất giống những tuyến thủ tham gia một trò chơi tập thể, bị buộc chặt cả vào với nhau, bất cứ người nào không thể giữ cho bước chân đồng bộ với mọi người là cả đội liền có nguy cơ ngã nhào.

Nếu ví chuyện bám dây thừng tiến lên khi này là ngồi trên con thuyền buồm dập dềnh trong cơn sóng dữ, thì lúc này họ tựa như ngồi trên một cái bè gỗ đã gãy cột buồm, không thể điều khiển phương hướng, chỉ đành để gió mặc sức thao túng. Hoặc giả hy vọng sẽ ở ngay trước mắt, hoặc cũng có thể là cái chết, nhưng lúc này thì chẳng còn ai nghĩ ngợi đến những điều ấy nữa, người nào người nấy đều chỉ biết chạy và chạy, dốc hết sức ra mà chạy. Chỉ khi nào theo kịp tốc độ của gió, hình dáng mới do bản thân họ khống chế. Giờ cũng không thể phán đoán xem sương mù đã nồng đến độ nào, càng tệ hại hơn nữa là, thân thể con tuyết yêu kia cuối cùng cũng đã biến mất trong màn sương mênh mông, không thể tìm lại được nữa.

Không biết họ đã chạy được bao lâu, đến cuối cùng, đó cơ hồ đã trở thành một hành động trốn chạy theo bản năng, bản thân họ cũng không thể phân biệt được, rốt cuộc là gió đẩy họ chạy hay là tự họ guồng chân chạy nữa. Tầng đất đông cứng dưới chân dần chuyển sang lớp băng phủ, rồi thành thảm tuyết, tuyết mỗi lúc mỗi dày, rồi thành từng dải như máng ngựa, mọi người cứ bước sâu bước nông, vừa chạy vừa lăn vừa bò, những tiếng “bịch bịch” vang lên không ngớt. “Phịch!” lạt ma Á La ngã xuống nền đất tuyết, xoay người tránh đà lao tới của Trác Mộc Cường Ba ở phía sau, tay ông giơ lên cao trông như bức tượng Nữ thần Tự do bên Mỹ, khàn giọng hét lên: “Chúng ta thoát rồi!”

Trác Mộc Cường Ba ngẩng mặt lên khỏi đồng tuyết, không buồn gạt tuyết dính trên mặt đi, chỉ thấy phía trước, trong đồng tuyết trông như cái nấm khổng lồ đó, tựa như có một vết nứt, chính giữa tán nấm xuất hiện một đường rãnh. Cái rãnh ấy vừa hay lại có thể kéo thẳng lên đỉnh núi.

Trương Lập phía sau lưng gã cũng bổ nhào một cái, lao thẳng vào đồng tuyết dày, anh hiểu rằng, lần này họ lại thắng trong canh bạc với Tử thần. Ít nhất ở nơi này cũng không thấy có gió nữa, Tử vong Tây phong đối, đối với họ đã trở thành một danh từ của thời quá khứ. Lữ Cánh Nam nhìn đội trưởng Hồ Dương với ánh mắt cảm kích. Đội trưởng Hồ Dương đứng trong đồng tuyết ngập tới đầu gối, nhìn Trác Mộc Cường Ba, dùng ánh mắt nhắc lại với gã rằng: “Trong hoàn cảnh của chúng ta, nếu cậu không nghĩ ra những chuyện sẽ xảy đến tiếp theo, thì chỉ có một kết cục duy nhất mà thôi, đó là phải trả giá bằng tính mạng của chính cậu.”

Giáo sư Phương Tân ngồi bên cạnh Nhạc Dương, nghỉ ngơi giây lát, tuy đều đội mũ trùm, nhưng vẫn có thể nhìn thấy nét cười trong mắt ông.

Nhạc Dương nói: “Chắc là tuyết yêu biến mất ở gần đâu đây thôi, mấy người chúng ta đúng là phải cảm ơn nó đã dẫn đường mới được.”

Đội trưởng Hồ Dương nhìn xuống chân, không ngừng lắc đầu. Đất đông cứng! Tuy trong khu vực gió Tây đã xuất hiện tầng nham thạch hỏ, nhưng gần lên đến đỉnh núi, dưới chân họ không ngờ lại biến thành tầng đất đông! Đội trưởng Hồ Dương đã leo vô số ngọn núi tuyết, xưa nay chưa từng thấy ở đâu có tầng đất đông gần đỉnh núi như thế này cả. Phải biết rằng, với nhiệt độ thấp tuyết đối quanh năm cộng với sức gió đáng sợ của đỉnh núi tuyết, tầng đất đông nào cũng sẽ bị nứt toác, bị gió thổi bay đi. Trên đỉnh núi tuyết, ngoài tuyết ra thì chỉ còn tầng nham thạch cứng mà thôi. Không khoa học nào có thể giải thích nổi, tại sao tầng đất đông lại xuất hiện ở khu vực cao như thế này cả. Thế nhưng, nó lại vẫn cứ xuất hiện ở đây.

Đội trưởng Hồ Dương đưa mắt nhìn theo vết nứt, duy chỉ có chỗ miệng khe nứt bên đồng tuyết ấy là lộ ra tầng nham thạch màu đen tuyền như gang thép.

Lữ Cánh Nam cổ vũ mọi người: “Nào, các chàng trai trẻ! Các vị lão gia! Đừng dừng lại, cố gắng lên, cố vượt qua hai trăm mét cuối cùng này đi nào! Chúng ta sắp lên tới đỉnh núi rồi!”

Đội trưởng Hồ Dương cũng phản ứng: “Mau đứng lên! Không muốn chết thì...”

Lữ Cánh Nam kiên quyết chỉ lên đỉnh núi, cả đoàn người lại bắt đầu khó nhọc leo chậm chạp lên phía trên. Bên dưới khe nứt là tầng đất đông, hai bên vách tựa như tường cao dựng đứng chắn gió lại, đoạn cuối cùng khi sắp lên đến đỉnh núi phải là lộ trình khó khăn nguy hiểm nhất, nhưng ở núi tuyết Tư Tất Kiệt Mạc này, ngược lại thành ra đoạn đường an toàn thoải mái nhất.

Được nửa đường, tai nghe của Lữ Cánh Nam bắt chợt xuất hiện những tạp âm “lẹt xẹt”, chi tiết rất nhỏ này không thoát khỏi đôi tai nhạy bén của cô. Lữ Cánh Nam vội lập tức hỏi ngay: “Đội trưởng Hồ, đội trưởng Hồ, tín hiệu điện tử bị nhiễu, phía anh có phản ứng gì không?”

Giọng đội trưởng Hồ Dương pha lẫn với vô số tạp âm truyền tới: “Hả? Cô nói cái gì? Hình như... cô nghe... gì à?”

Lữ Cánh Nam vội nói: “Mọi người... nghe thấy tôi nói gì không? Hệ thống liên lạc của mọi người thế nào rồi?”

Bên tai vang lên toàn là các tạp âm hỗn loạn: “... quan, tôi...” “Nhiều...” “... nghĩ...”

Lữ Cánh Nam bỏ mũ trùm đầu, giật ống dưỡng khí ra, khẽ thở hổn hển, không khí trên đỉnh núi quả thực quá lạnh. Giáo sư Phương Tân cũng sớm đã cởi bỏ mũ trùm đầu, nói: “Tôi biết tình huống này, đây là phản ứng từ trường mạnh. Có thể là đỉnh núi này tàng chứa một nguồn năng lượng từ trường khổng lồ, từ thạch thiên nhiên có thể ngăn chặn mọi tín hiệu điện tử, tình hình cũng giống như lúc chúng ta ở trong Đảo Huyền Không tự vậy.”

Ánh mắt Lữ Cánh Nam thoáng hiện lên một tia bất an. Nếu trên đỉnh núi này không thể sử dụng các thiết bị điện tử, chẳng khác nào họ đã mất đi con mắt, biết dựa vào thứ gì để tìm kiếm lối vào sơn cốc kia đây?

Khi họ leo lên được đỉnh núi tuyết thì đã chậm mất một bước, sương mù mờ mịt đã che phủ kín đặc cả vùng núi xung quanh. Đôi mắt nhìn khắp bốn phương tám hướng đều chỉ là một vùng trắng mờ đục, nếu không phải đã dùng dây an toàn nối nhau lại, và trước mắt vẫn còn lơ lơ nhìn thấy được mấy bóng người, chỉ sợ bọn Trác Mộc Cường Ba đã đi tản ra từ lúc nào không biết rồi. Các máy móc lấy ra, dù điều chỉnh thế nào cũng không có chút phản ứng gì. Mà nguyên nhân sâu xa nhất khiến chậm trễ, đương nhiên chính là bởi họ đã lãng phí quá nhiều thời gian ở bên dưới.

Đội trưởng Hồ Dương thò đầu ra nhìn một lúc, rồi vội rút vào hít ô xy, nói với giọng đầy tiếc nuối: “Toàn bộ các thiết bị điện tử đều không thể sử dụng, vậy là coi như đã chặt đứt tứ chi ngũ quan của chúng ta rồi còn gì. Tình huống này quả là đã nằm ngoài dự liệu của chúng ta, không ngờ trong dãy Himalaya lại có một ngọn núi từ thạch, đây... đây đích thực là do chúng ta đã sơ suất trong khâu chuẩn bị rồi!”

Giờ đây cả đoàn bọn Trác Mộc Cường Ba đang xếp thành hàng một trên mặt tuyết nghiêng nghiêng, hai bên là tuyết chất đọng cao ngất, khe hẹp ở giữa chỉ đủ cho hai ba người đi qua. Bên ngoài khe nứt đó, gió Tây vẫn hoành hành cuồng loạn.

Giáo sư Phương Tân nói: “Thế này không phải là cách, nếu không tìm thấy lối vào sơn cốc, chúng ta sẽ bị vây khốn ở đây đến chết mất.”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Hay là như vậy, cứ tìm kiếm men triền núi theo phương ngang, nếu thực sự không tìm được thì chúng ta xuống núi ở phía bên kia vậy.”

Trương Lập nói: “Thế chẳng phải là đã vượt qua biên giới rồi à?”

Ba Tang lạnh lùng đáp: “Ở đây là khu vực không người, lấy đâu ra biên với chẳng giới.” Hồi trước, anh ta và đồng bọn toàn băng núi vượt đèo để qua biên giới, nên cũng không lấy gì làm lạ.

Lạt ma Á La lo lắng nói: “Gió Tây ở triền núi, so với bên dưới khu vực đọng tuyết này thì chỉ có lớn hơn chứ không nhỏ hơn đâu, muốn dịch chuyển theo phương ngang trên triền

núi khó lắm đấy. Giờ ở dưới chân chúng ta là một lớp tuyết dày chứ không phải tầng đất đông cứng, đến cả một điểm cố định cũng không thể nào có nổi ấy chứ.”

Trương Lập thở dài: “Vấn đề vẫn là do không thể sử dụng được máy móc. Hà, nếu chúng ta có thiết bị đo đạc không cần dùng đến điện và từ thì tốt quá rồi.” Có điều, trong xã hội hiện đại này, gần như đã không còn thứ thiết bị thám trắc nào không ứng dụng hai nguyên lý điện và từ ấy nữa rồi.

Đường Mẫn nói: “Nhưng cứ ở mãi trong ổ tuyết này cũng không phải cách hay, dưỡng khí của chúng ta không còn bao lâu nữa đâu. Lại còn vấn đề chỗ ăn chỗ ngủ nữa, không phải là chuyện nhỏ đâu.”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Đó vẫn không phải vấn đề mà tôi lo lắng nhất. Đụn tuyết này thoát nhìn có vẻ chắc chắn, kỳ thực rất dễ sụp xuống, nếu chúng ta ở đây lâu quá, tuyết ở hai bên đổ ập xuống thì cả bọn sẽ bị vùi chôn bên dưới đấy.”

Lạt ma Á La nói: “Tầm nhìn thấp quá, gió cũng lớn nữa, dù là lên triền núi trinh sát thôi, nhưng nếu tất cả cùng đi thì cũng chỉ tăng thêm phần nguy hiểm mà thôi. Tôi đề nghị, tôi, Cường Ba thiếu gia, Ba Tang và đội trưởng Hồ Dương, bốn chúng tôi sẽ lên đó xem sao.”

Nhạc Dương nói: “Tại sao chúng tôi đi lại thêm phần nguy hiểm?”

Trương Lập cũng nói: “Tôi nghĩ tôi có thể hiểu được sự nguy hiểm mà đại sư nói, nhưng tại sao cả giáo quan cũng không thể đi?”

Đường Mẫn thì thắc mắc: “Đã tới đây rồi, cứ như vậy rút lui, chẳng phải sẽ uống bao công sức trước đây ư?”

Gần như người nào cũng lên tiếng, lối đi nhỏ hẹp lại dẫn âm rất tốt, làm Trác Mộc Cường Ba nghe mà nhức hết cả đầu. Gã không ghim được, gắt lên: “Đừng ồn nữa, mọi người yên lặng một chút xem nào!” Giọng gã không lớn lắm, nhưng trong lời nói lại toát lên một vẻ uy nghiêm tự nhiên. Đúng khoảnh khắc ấy, không ngờ tất cả đều im lặng, ngược nhìn về phía Trác Mộc Cường Ba, thể hình trông như ngọn núi ấy của gã khiến tâm thần mỗi người đều trấn định lại phần nào. Trác Mộc Cường Ba điềm đạm nói: “Thảo luận chẳng đưa đến kết quả gì đâu, chúng ta nghe đội trưởng Hồ Dương nói xem.” Đội trưởng Hồ Dương khẽ gật đầu: “Kiến nghị của pháp sư Á La rất đáng thử xem. Giờ mạo hiểm xông lên cũng không phải là cách hay, kiên quyết rút lui cũng không phải lựa chọn hàng đầu, tốt nhất là mấy người lên trước thăm dò. Nếu quả thực không thể tìm được, vậy thì chỉ còn cách đánh trống thu quân thôi.”

Lạt ma Á La giải thích với mọi người: “Tôi nghĩ thế này, đội trưởng Hồ Dương rất có kinh nghiệm ở vùng địa cực, Ba Tang thì đã có trải nghiệm tương tự tình huống này rồi, thể hình của Cường Ba thiếu gia có ưu thế nhất định khi chống chọi lại cuồng phong, còn tôi, tôi nghĩ mình vẫn còn năng lực hoạt động được trong khu vực có gió mạnh. Không phải tôi nói những người còn lại không làm được, mà chỉ là tập trung ưu thế của từng người lại, hòng đạt tới hiệu quả cao nhất thôi.”

Đội trưởng Hồ Dương tiếp lời: “Hơn nữa, có mọi người làm mốc đánh dấu và biển chỉ hướng cho chúng tôi quay lại, tỉ lệ thành công lại được nâng cao đáng kể. Nếu không còn ý

kiến nào khác thì cứ quyết định như vậy đi. Đưa các công cụ đây, chúng tôi sẽ lập tức xuất phát.”

Đường Mẫn nắm chặt bàn tay Trác Mộc Cường Ba, nói: “Cẩn thận đấy.”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười đáp: “Yên tâm, đội trưởng Hồ Dương đã thành tinh rồi, không có anh ấy, chúng ta làm sao đến được chỗ này. Có anh ấy yểm hộ cho anh, dẫu có gặp phải tuyết yêu, bọn anh cũng có thể bắt một hai con đem về ấy chứ.”

Bốn người mang theo chốt thép, đục băng, dây thừng..., bỏ hết các thứ trang bị vô dụng như đồ điện tử và máy ảnh, bắt đầu thăm dò khu vực xung quanh đỉnh núi. Vừa mới thò đầu ra khỏi khe nứt, gió Tây đã thổi ập tới như dao cắt. Trong cơn gió cuồng bạo ấy, phạm vi thăm dò của bốn người không thể quá lớn, kế hoạch của họ chỉ là đi sang hai bên trái phải, mỗi bên chừng hai trăm mét.

Thế nhưng, giờ thì tầm nhìn chỉ còn chưa đầy năm mét, trong màn sương mù mênh mang mờ mịt này, thử hỏi còn có thể quan trắc ra được cái gì nữa chứ? Bốn người men theo triền núi đi về phía Tây Bắc chừng hai trăm mét, rồi lại đi về phía Đông Nam chừng hai trăm mét, Ba Tang bỏ mặt nạ dưỡng khí xuống nói: “Không được, đã đến khu vực rìa của tầng tuyết phủ rồi, trên cái ‘tán nấm’ này, ngoài cái khe mà chúng ta đi lúc nãy, không còn thông đạo nào khác nữa, trên đây căn bản là không có đường. Đụn tuyết này trông như cái ô có đỉnh xòe ra hình chữ đinh [], dù là hướng nào, cũng phải thả dây thừng leo thẳng xuống. Còn nữa, giờ tôi đang nghi ngờ, rốt cuộc chúng ta đã lên đến đỉnh núi hay chưa đây?”

Trác Mộc Cường Ba giương mắt nhìn quanh bốn phía, chỉ thấy trắng toát một vùng. Lát ma Á La cũng lộ ra ánh mắt hoang mang, trong sương mù dày đặc như thế này, không ai biết được rốt cuộc họ đã lên đến đỉnh núi hay chưa. Đội trưởng Hồ Dương lắc đầu: “Tạm gác chuyện ấy lại đã, chúng ta thử buông thừng xuống xem sao rồi tính sau.”

Trác Mộc Cường Ba lo lắng nói: “Phạm vi lớn như vậy, chúng ta nên buông thừng xuống ở chỗ nào đây?”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Tìm mấy điểm đóng chốt an toàn, thử hết một lượt. Độ cao lớn nhất là một trăm mét, gió ở đây lớn quá, khoảng cách xa quá thì nguy cơ bị đứt dây rất cao.”

Trong đụn tuyết ấy, họ tìm được bảy điểm để thử buông dây, lần lượt thử hết, nhưng không có điểm nào có thể thả dây xuống được chạm đất. Bốn phía đều mênh mang, trên không tới trời, dưới không tới đất, trước sau trái phải thấy đều không thấy vách núi. Bốn người đành quay trở lại, lúc này tầm nhìn lại càng thấp hơn nữa, hoàn toàn không thể nhìn thấy thứ gì, đội trưởng Hồ Dương nói: “So sánh với bản đồ vệ tinh, và phân tích của máy tính, thì tấm bản đồ kia đích thực là chỉ hướng đến khu vực xung quanh mỏm núi này, hơn nữa tuyết yêu cũng biến mất ở quanh quần đảo đây thôi. Chỉ tiếc là, lên núi có đường, mà xuống núi lại không có lối, rốt cuộc là chuyện gì đây chứ?”

Trác Mộc Cường Ba nêu ý kiến: “Hay là, chúng ta thử thêm mấy lần nữa?”

Đội trưởng Hồ Dương lắc đầu: “Không được, dây thừng bị mài mòn ghê quá. Hơn nữa cậu xem xem, với tình hình thời tiết thế này, có thử thêm mấy lần cũng vô dụng thôi.”

Ba Tang nói: “Liệu có phải vì tuyết dày quá không? Chúng ta đổi chỗ ra triền núi thử xem sao?”

Đội trưởng Hồ Dương và hai người khác đưa mắt nhìn nhau, khẽ gật đầu nói: “Có thể thử xem sao. Đi thôi, chúng ta trở về báo tin cho mọi người.”

Khi rời khỏi đụn tuyết, ánh mắt Ba Tang bỗng trở nên mênh mang, cảm giác này sao mà quen thuộc, bị bao vây trong màn sương tuyết lạnh lẽo, không nhìn thấy đường phía trước, bên tai chỉ nghe tiếng gió, cơn gió phẫn nộ thét gào. Đột nhiên trong óc anh ta lóe lên một hình ảnh, là gì vậy? Năm xưa dường như cũng như thế này, đúng rồi, là ở một đoạn triền núi nào đó, đột nhiên lăn xuống, dường như đúng là vậy? Lại dường như không phải vậy, rốt cuộc là thế nào đây? Bàn tay Ba Tang thọc vào trong mũ đội đầu, ra sức vầy vò mái tóc chỉ ngắn chừng đốt ngón tay.

Trở lại chỗ cũ, nói rõ tình hình với mọi người xong, cả đoàn lại đi xuống mép bên dưới đụn tuyết, tuy rằng gió Tây rất cuồng loạn, nhưng thể gió bên dưới đụn tuyết không đủ để tạo thành sự uy hiếp lớn. Nhưng quãng đường vòng từ khe nứt đến triền núi, lại là đoạn đường mà mọi người vừa đi vừa nơm nớp âu lo nhất.

Gió lạnh thổi quét qua, mọi người loạng choạng bước đi trong tuyết, mỗi bước đều ngập sâu vào nền đất tuyết phủ, chỗ nông nhất cũng ngập quá đầu gối, gặp chỗ nào sâu thì phải ngập đến tận thắt lưng, có thể nói là mỗi bước đi mỗi gian nan. Mọi người vịn chắc lấy nhau, chỉ sợ có ai bất cẩn rơi xuống khe nứt nào đó, thì kết cục cũng chẳng khác nào bị ngã xuống khe băng.

Đi trong vùng tuyết phủ này, không ai dám nói lớn tiếng, trên đầu là băng tích ngàn năm, chỉ tùy tiện sập xuống một mảng nhỏ thôi cũng đủ khiến bọn họ chết hết ở chốn đây rồi. Gió ở đây không cuồng loạn như ở Tây phong đới, băng tuyết cũng không hiểm trở bằng khu vực khe băng nứt, nhưng lại là quãng đường mà bọn Trác Mộc Cường Ba nơm nớp sợ, bước đi cẩn thận dè dặt nhất. Ngoại trừ đụn tuyết khổng lồ trên đỉnh đầu, trong đám sương mù mờ mịt kia, ai biết được phía trước mặt mình có đột nhiên xuất hiện con quái thú to đến rợn cả người kia hay không. Mọi người nói ít lạ thường, chỉ lặng lần tay lên vách bên của đụn tuyết để tiến lên phía trước, tay kia nắm chặt lại thành nắm đấm gác lên vai người đi trước, bên trong giữ chặt sợi dây an toàn đảm bảo cho tính mạng của mình.

Lộ trình không dài, nhưng thời gian trùng trùng ở đây lại là nhiều nhất, bởi vì... nguy cơ bốn bề. Nguy cơ bốn bề, trước tiên ấy là cơn gió cuồng loạn thốc vào mặt. Chốc chốc gió lại men theo mép dưới đụn tuyết thổi tạt qua, rất bất chừng, không biết tới lúc nào nữa. Để kháng cự lại gió Tây, tất cả thành viên trong đội phải xếp thành thế trận, các thứ đục băng, dùi băng, cuốc chim... đều phải lấy ra dùng. Cứ mỗi lần gió Tây quét qua như thế, cả đám Trác Mộc Cường Ba đều mệt mỏi đến sức cùng lực kiệt. Tiếp đó là đồng tuyết ngàn cân lơ lửng trên đỉnh đầu kia, chỉ riêng về kích cỡ thôi cũng lớn hơn những khối băng ở khu phía dưới cả trăm lần rồi, lại chi chít những vết nứt nẻ, chẳng hiểu sẽ sụp xuống lúc nào, cái áp lực vô hình mà đám người phía dưới phải chịu đựng đó lại càng khủng khiếp hơn nữa nhất là mỗi khi có gió thổi qua khiến đụn tuyết bên trên rập rình đung đưa. Ngoài ra, ở mép dưới hướng ra bên ngoài của đụn tuyết còn la liệt rất nhiều những gò tuyết trắng trông tựa tựa như ở rừng tháp băng, nhưng hơi thấp hơn, thoạt nhìn giống vô số chiếc bánh bao khổng lồ

bày trên mặt đất. Đội trưởng Hồ Dương kinh hoàng cảnh báo với những người còn lại, đó là gò đông trướng, là những gò phình lên do sự sai biệt nhiệt độ của tầng đất đông cứng, so ra thì chẳng khác nào những trái bom hẹn giờ bên trong nén đầy khí cao áp, có thể nổ tung lên bất cứ lúc nào. Đó chính là kỳ quan tự nhiên mang tính phá hoại kinh khủng, được mệnh danh là núi lửa băng; không chỉ có vậy, trong màn sương tuyết mịn mờ không thể nhìn thấy gì sau lưng đoàn người leo núi, vẫn còn lờng lờ một mối uy hiếp bí ẩn hơn, đáng sợ hơn bội phần. Dựa vào sự miễn cảm đặc biệt hơn người với mối hiểm nguy của mình, Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang thì thoảng lại kêu mọi người dừng lại, tập trung toàn bộ tinh thần đề phòng mối nguy không thể nhìn thấy ở phía sau đó, có lúc thì mấy phút, có lúc đến mười mấy phút, tới khi hơi thở mọi người bắt đầu rối loạn, tim đập nhanh hơn, mồ hôi lạnh toát đầm đìa, hai người họ mới bảo có thể tiếp tục tiến lên được rồi. Tuy rằng không trực tiếp đối mặt với những quan ải sinh tử, nhưng tiến lên phía trước bên dưới đụn tuyết cùng với bốn mối nguy rình rập như thế, muốn đi nhanh thực sự là một điều bất khả.

Mọi người đều nắm chặt sợi thừng trong tay, lặng lẽ bước đi. Lạ ma Á La và giáo sư Phương Tân bắt đầu dự cảm thấy thất bại đang gần kề, những người khác cũng bị một bầu không khí băng lạnh bao phủ. Vừa đi được vài bước, Nhạc Dương vừa cất tiếng: “Kỳ thực...” thì đội trưởng Hồ Dương đột nhiên thấp giọng hô khẽ “Cẩn thận!” đồng thời nghiêng người ngã xuống, lăn ra phía ngoài, những thành viên khác trong đoàn không kịp nghĩ ngợi gì, cũng đổ người lăn theo. Vừa rời khỏi vị trí đó, một đụn tuyết cao ngang đầu người từ trên cao ập xuống, dấy lên một màn mù trắng toát trên mặt đất.

Đội trưởng Hồ Dương thở phào một tiếng: “Được rồi, sau này nói chuyện thì cẩn thận một chút, sóng âm chấn động có thể gây ra sạt lở bất cứ lúc nào đấy!” Nhạc Dương liền bịt chặt miệng mình lại.

Không biết đã đi được bao lâu, bầu trời phía trước bắt đầu rộng mở, sương mù cũng sáng dần lên. Đội trưởng Hồ Dương thở ra khe khẽ, nói: “Vòng ra đến triền núi rồi.” Toàn thể thành viên trong đội giờ mới thở phào nhẹ nhõm, nhưng tim thì vẫn còn đập thình thịch liên hồi.

Ở đoạn trên, triền núi cũng không có đường, lấy máy đo ra, vẫn toàn tạp âm hỗn loạn, số má điện tử thì nhảy liên hồi kỳ trợn, căn bản không thể sử dụng nổi. Giáo sư Phương Tân thở dài nói: “Xem ra, toàn bộ khu núi này đã bị từ trường bao vây rồi. Đây đúng là một tấm bình phong thiên nhiên, nếu không có nó, chỉ e Bạc Ba La thần miếu sớm đã bị người ta phát hiện ra rồi.”

Lạ ma Á La nói: “Không chỉ vậy, còn có cả màn sương và dải gió Tây khủng khiếp kia nữa, chẳng trách đã có bao nhiêu kẻ mạo hiểm đều thất bại. Ở chốn này, muốn...” Ông đột nhiên ngừng lại, không nói tiếp nữa, nhưng ai cũng hiểu rằng, lạ ma Á La muốn nói “muốn tìm được lối vào thần miếu trong hoàn cảnh này là điều tuyệt đối không thể làm được.”

Các đội viên hết sức lo lắng. Trác Mộc Cường Ba là người lo lắng nhất. Bọn họ đều cho rằng, liều mạng thập tử nhất sinh mới giành được tấm bản đồ, lần này hy vọng tìm thấy thần miếu là lớn nhất rồi, thế nhưng, hiện thực tàn khốc đã đập tan giấc mơ tốt đẹp của họ như bong bóng xà phòng. Ở nơi này, không máy móc nào có thể sử dụng nổi, thị lực lại chỉ giới hạn trong tầm một hai mét, trèo lên triền núi, gió Tây sẽ đẩy ngược họ trở về. Lại còn cả

loài thú khổng lồ nấp trong màn sương tuyết kia, thì thoảng ẩn hiện bắt người đi ăn sống nuốt tươi nữa, riêng nghĩ đến thôi cũng đủ khiến người ta phải lạnh hết cả người rồi. Chỉ có giáo sư Phương Tân, mối lo trong lòng đã trở thành hiện thực, tâm trạng tự nhiên là phức tạp hơn nhiều. Nhưng giờ đây, điều ông nghĩ nhiều hơn cả chính là làm sao để trở về. Gió Tây đã đẩy họ một mạch tới chỗ đụn tuyết này, muốn trở lại, ắt sẽ khó khăn hơn lúc đến đây bội phần.

Lữ Cánh Nam nói: “Chúng ta vòng qua bên kia xem sao, giờ chỉ hy vọng có thể phát hiện được gì đó ở phía bên kia thôi.”

Lạt ma Á La vẫn là người đi đầu toàn đội, vừa mới bám leo lên được chỗ mỏm núi, đột nhiên thấy thân thể lửng lơ giữa tầng không, ông vội bám chắc lấy dây thừng, mấy người phía sau cùng hợp lực kéo lạt ma trở lại. Chỉ thấy lạt ma Á La biến sắc nói: “Có phải chúng ta đã ra khỏi đụn tuyết rồi không? Sao cảm giác vẫn đang ở vùng rìa đụn tuyết, thế mà vừa qua đỉnh dốc đã không thấy đường rồi, lẽ nào cả dải triền núi này đều là vách dựng đứng hình chữ Đinh 凵 hay sao?”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Không thể nào, chúng ta từ bên dưới leo lên từng bước từng bước cơ mà, triền núi không thể hình chữ Đinh được. Có điều, vách dựng đứng hình chữ Liễu 凵 thì rất có khả năng xuất hiện.”

Lạt ma Á La nói: “Hay là để tôi xuống dưới xem thế nào?”

Dây thừng được cố định chắc rồi thả xuống, lạt ma Á La cài dây an toàn, trượt theo sợi thừng leo xuống. Chỉ thoáng cái, bóng ông đã biến mất trong màn sương mù dày đặc. Thời gian dần trôi, quả tim mọi người lửng lơ treo mỗi lúc một cao, đúng lúc Nhạc Dương gần như không thể nhẫn nại nổi nữa, định ra kéo dây thừng thử liên lạc với lạt ma Á La, thì pháp sư đã leo lên, chụp mặt nạ hít dưỡng khí một hồi lâu mới hồi phục được. Nhìn bóng hình lạt ma Á La hiện ra trong màn sương mờ mịt, Ba Tang chợt giật thót mình, tay phải không tự chủ được mà run lên một chập, lần mò đến vị trí khẩu súng một cách vô thức, đáng tiếc, lúc này anh ta lại không mang súng bên mình. Mọi người đều vây xung quanh lạt ma Á La, không ai để ý đến hành động kỳ lạ ấy của Ba Tang cả.

Lạt ma Á La hồi phục phần nào thể lực, lắc đầu lia lịa nói: “Không được, sâu không thấy đáy, tôi trượt xuống tầm một trăm mét mà vẫn chưa chạm tới vật thể nào cả. Bốn phía đều là sương mù trắng toát, chẳng nhìn thấy gì hết. Tôi đã bắt dây móc ra cả bốn phía xung quanh, nhưng cũng không chạm phải bất cứ thứ gì.”

Đội trưởng Hồ Dương lặp lại những điều lạt ma Á La vừa nói: “Trượt xuống một trăm mét, trong phạm vi không gian hai chục mét không có vách núi, cũng có nghĩa là triền núi này có dạng đứt gãy nghiêng về một phương, phía bên kia triền dốc hoàn toàn hụt và hổng, chẳng những vậy, độ nghiêng này còn rất lớn nữa.”

Lữ Cánh Nam nói: “Không sai, điều này rất hợp với suy luận theo chiều hướng mạnh dạn của một số chuyên gia. Các chuyên gia cho rằng, gần đây có một khu vực hõm xuống ở trên triền núi, đó rất có khả năng chính là nơi Bạc Ba La thần miếu được xây dựng.” Nói đoạn, cô giơ hai ngón tay lên thành hình chữ “V” ngược, kể đó lại tách ra một khoảng, nhìn vào phía tay phải nói, “Đây là núi Tư Tất Kiệt Mạc ở phía Trung Quốc.” Rồi lại nhìn sang tay trái bảo,

“Đây là phía Nepal.” Cuối cùng, cô hướng ánh mắt vào phía khoảng trống giữa hai ngón tay, “Đây, chính là chỗ núi tuyết bị nứt ra mà các chuyên gia suy đoán, bên dưới chính là nơi Bạc Ba La thần miếu được xây dựng.”

Trương Lập như sức hiểu ra chuyện gì đó, nói: “Không ngờ lại là vậy. Tạm không nói đến chuyện cho đến nay vẫn chưa có người nào có thể lên đỉnh từ phía biên giới Trung Quốc, mà cho dù có lên được đỉnh ở phía Nepal chẳng nữa, cũng chỉ có thể trở về theo hướng Nepal mà thôi, bởi vì đây căn bản không phải một đỉnh núi, mà là hai, ở giữa có một quãng đứt gãy không thể vượt qua được.”

Nhạc Dương cũng vỗ tay đánh “đét” một tiếng: “Ở đây một năm bốn mùa đều là sương mù mờ mịt, cộng thêm từ trường mạnh làm nhiễu loạn tất cả các thiết bị điện tử, có hai tầng bảo vệ thiên nhiên này, dù là ảnh chụp vệ tinh hay quan sát ở cự ly gần thì cũng không thể thấy được diện mạo chân thực của khe hở khổng lồ này được. Chẳng trách... chẳng trách đã hơn trăm năm rồi, mà không có người nào tìm được Bạc Ba La thần miếu! Sương mù như thế này, dù thần miếu có ở ngay trước mặt cũng chẳng trông thấy ấy chứ!”

Giáo sư Phương Tân nói: “Dù biết được thì đã sao chứ? Vấn đề của chúng ta hiện nay là, làm sao tìm được nơi duy nhất có thể đi xuống kia, rồi cuộc lối vào ở đâu chứ?”

Đội trưởng Hồ Dương ủ rũ nói: “Mấu chốt lúc này là chúng ta không tìm được lối vào kia. Bản đồ cũng chỉ chú thích một phạm vi ước chừng, chỉ hướng đỉnh ngọn núi có đụn tuyết và các đỉnh núi vệ tinh xung quanh, nhưng chúng tôi đã thử bảy lần trên đỉnh đụn tuyết rồi, mỗi lần đều trượt xuống cả trăm mét hoặc hơn, không lần nào là chạm tới mặt núi cả. Mà quan trọng nhất là màn sương mù ở đây lớn quá, chúng ta đã đến trễ một bước, đi đường vòng lên triền núi này đã là cách trong lúc không còn cách nào khác rồi. Chúng tôi hy vọng tìm thấy mép của khe nứt kia, nhưng giờ xem ra, khe nứt này có lẽ còn lớn hơn những gì chúng tôi tưởng tượng ban đầu nữa, từ phạm vi bị sương mù bao phủ này mà tính, chỉ sợ đường kính của nó phải trên ba chục cây số vuông chứ chẳng chơi đâu.”

Tất cả đều nhìn vào biển sương mù mênh mang thở dài bất lực, thử buông dây trượt xuống trong phạm vi lớn như thế này có khác gì đáy bể mò kim đâu chứ? Phải cần bao nhiêu thời gian mới hoàn thành? Huống hồ, họ đã chọn một ngày thời tiết đẹp nhất trên rặng núi này rồi, nếu đổi sang một thời gian khác, chỉ riêng thứ gió dao cạo vận tốc trên 100 mét/giây kia cũng đủ để tàn sát tất cả mọi sự sống ở khu vực này rồi.

Giáo sư Phương Tân đột nhiên lên tiếng hỏi: “Ba Tang, anh thử xem có nhớ lại được điều gì trong hoàn cảnh này không. Chẳng hạn như hồi đó bọn anh bị lăn xuống ở chỗ nào? Tình hình xung quanh như thế nào?”

Ba Tang cười gượng nói: “Tình hình lúc đó quả thực là rất giống bây giờ, nhưng mọi người thử nhìn xung quanh mà xem, có ai cho tôi biết được địa hình xung quanh đây như thế nào hay không?” Tất cả chỉ biết lắc đầu. Ngoài xa hai mét, hình dáng một người chỉ là cái bóng mờ mờ nhàn nhạt, đừng nói gì đến cả một dải núi tuyết hòa lẫn với sương mù thành một mảng mênh mang.

Khẽ cắn chặt răng lại, Ba Tang nói: “Hay là để tôi thử xuống một lần, xem xem có nhớ lại được điều gì đó không?”

Cả đoàn người lại tiếp tục men theo triền núi đi về phía Đông Nam chừng mấy trăm mét nữa, chọn một điểm để buông dây, bắt đầu lắp đặt các thiết bị, chuẩn bị thả Ba Tang xuống dưới.

Hồi ức của Ba Tang

Treo mình lơ lửng giữa không trung, sương mù trắng toát trôi qua bên cạnh như nước, phía trước là một vùng trắng mê ảo, trong màn sương cơ hồ như có ảo ảnh, lại cơ hồ chẳng có thứ gì. Ba Tang giật phăng mũ đội đầu, bình tĩnh hít thở, nồng độ ô xy ở đây rất thấp, nhưng anh ta có cảm giác đầu óc mình tỉnh táo chưa từng thấy, sự thay đổi bất ngờ giữa ấm áp và lạnh buốt khiến bộ não anh giữ được ở trạng thái cảnh giác cao độ nhất. Trong sương mù kia, rốt cuộc là có thứ gì? Ba Tang cố gắng nhớ lại, anh ta nhớ lại những đồng đội cũ, rất nhiều người, đang khó nhọc tiến lên phía trước ở một nơi khá giống với Tây phong đới. Không, thể gió và tốc độ gió tuyệt đối không mạnh mẽ như lần này, nhưng màn sương mù mê ảo ở xung quanh thì rất tương đồng, không nhìn thấy bất cứ thứ gì cả, trước mắt chỉ có sương mù và tuyết trắng; cũng không nghe thấy gì cả, bên tai chỉ có tiếng gió thét gào. Người đầu tiên ngã xuống kia là ai? Lúc ấy, dường như còn có thể sử dụng các thiết bị thông tin? Họ đã dùng thiết bị thông tin gì? Không đúng, dường như có người nhảy xuống theo, phải xuống dưới rồi mới liên lạc được? Rốt cuộc lúc đó họ đã lặn bao nhiêu lâu mới dừng lại? Thứ cuối cùng nhìn thấy là... màu xanh, cả một vùng xanh ngút mắt tựa chốn thiên đường, là cỏ hay là cây, Ba Tang cũng không phân biệt nổi, đây là bức tranh cuối cùng anh ta có thể lục lọi tìm kiếm trong ký ức của mình. Ba Tang còn nghe Trương Lập kể, khi họ tìm thấy anh ta lần đầu tiên, anh ta đã nói với Trác Mộc Cường Ba, nơi đó có đồng cỏ, có linh dương Tây Tạng, còn có cả những loài thực vật khủng khiếp và nhiều thứ gì đó khác nữa, thế nhưng lúc này, anh ta hoàn toàn không nhớ nổi thứ gì nữa, chỉ nhớ rằng bác sĩ đã nói: “Vì quá gắng sức muốn nhớ lại, thành thử ra đã chìm sâu hơn nữa vào trạng thái đóng kín, đến cả những ký ức có liên quan cũng bị phong tỏa luôn rồi. Tốt nhất anh không nên cố gắng nhớ lại đoạn trải nghiệm ấy nữa, làm như vậy cực kỳ nguy hiểm, tình huống tệ nhất là... anh có thể đột tử.”

Ba Tang thở dài một tiếng, dùng dây móc bắn ra bốn phía xung quanh một lần, nhưng lần nào cũng rơi vào khoảng không. Triều núi này hoàn toàn là một mòm núi nhô ra lơ lửng, thử mãi không có ích gì, anh ta đành leo lên trở lại.

Trong lúc Ba Tang trượt xuống, Đường Mẫn ở bên trên kiến nghị: “Nếu... nếu khe nứt này đủ rộng, không phải chúng ta có thể mạo hiểm nhảy dù xuống sao?” Trương Lập và Nhạc Dương cảm thấy cách này có vẻ khả thi, cùng phát ra một tiếng “ừm”.

“Không được!” đội trưởng Hồ Dương phản đối ngay lập tức. “Gió bên dưới kia như thế nào? Phía dưới kia rốt cuộc là gì? Bên dưới kia rốt cuộc có gì? Tất cả chúng ta đều không biết. Chẳng nhìn thấy bất cứ thứ gì, nếu dù bị treo lơ lửng giữa không trung thì phải làm sao? Nếu nhảy dù xuống trước mặt tuyết yêu, thì phải làm thế nào? Hơn nữa, còn có tấm chắn thiên nhiên này nữa, sợ rằng một khi xuống đến bên dưới, chúng ta sẽ mất hết liên lạc với thế giới bên ngoài, vậy thì, xuống dưới đó xong liệu có thể đi ra không? Bên dưới kia có điều kiện và không gian để sinh tồn hay không? Những yếu tố chưa biết thật quá nhiều, cho dù mạo hiểm, thì cũng không thể mạo hiểm cái kiểu không nắm chắc một chút nào như thế được.”

Nhạc Dương nói: “Trừ phi lắp đặt thiết bị phát xạ laser ở điểm rơi an toàn, trực tiếp dùng vệ tinh trong vũ trụ định vị, như vậy thì mới nhảy dù được.”

Giáo sư Phương Tân bổ sung thêm: “Còn một điểm nữa, hy vọng mọi người có thể để ý. Trước chúng ta, đã có vô số người đến đây rồi. Tôi tin rằng, trong đó có không ít người mạo hiểm nhảy xuống dưới, nhưng bọn họ đều không thành công. Cũng có nghĩa là, những người xuống bên dưới đó, không một ai có thể trở ra cả.”

Trác Mộc Cường Ba thầm nhủ, không đúng, thầy giáo nói vậy không đúng rồi, Ba Tang đã ra khỏi đó, Đường Thọ cũng đã ra khỏi nơi đó, chỉ là bọn họ một người thì đã mất đi ký ức, người còn lại thì phát điên rồi mà thôi.” Vấn đề là không biết bọn họ đã xuống từ chỗ nào, rốt cuộc có phải là nơi này hay không thì vẫn chưa thể xác định được.

Đúng lúc này, Ba Tang đã bám dây thừng leo lên. Chính vào khoảnh khắc anh ta leo lên triền núi, từng hình ảnh, không, nên nói là một dạng hồi ức, một dạng hồi ức bị vùi sâu chôn chặt bỗng nhiên xuất hiện trong óc anh ta, bên tai Ba Tang vẳng lên những âm thanh hư ảo, nghe thấy có người nói bằng tiếng Nepal: “Chạy nhanh lên! Đừng quay đầu, đừng quay đầu lại! Chúng đến rồi! Đến rồi! Đừng quay đầu lại! Đừng dừng lại!” Ngoài ra, trong những âm thanh ấy còn pha tạp rất nhiều tiếng rú gào, tiếng hét, tiếng rống, những âm thanh đau đớn như thể không muốn sống ấy, nếu như buộc phải hình dung, vậy thì, đó chính là âm thanh mà bọn Trác Mộc Cường Ba đã nghe thấy trong động chuột ở Khả Khả Tây Lý, chính là thứ âm thanh ấy.

Ba Tang nhớ lại rồi, người hét lên đó là đội trưởng, người đội trưởng từng khiến anh ta khâm phục nhất, kính sợ nhất, đó là lần đầu tiên anh ta nghe thấy đội trưởng phát ra tiếng kêu gào tuyệt vọng đến thế, tựa hồ như cả thế giới này sắp diệt vong đến nơi rồi vậy. Anh ta ngoảnh đầu lại, đúng thế, lúc đó anh ta đã ngoảnh đầu lại nhìn, bởi vì tiếng hét thê thảm của đội trưởng, giọng đội trưởng đã hoàn toàn biến đổi. Đó cũng là lần đầu tiên Ba Tang không tuân theo mệnh lệnh của đội trưởng, anh ta đã ngoảnh đầu lại. Ba Tang nhìn thấy một đám sương mù đỏ, khắp nơi đâu cũng chỉ thấy sương mù đỏ, tuyết đỏ như máu, cảnh tượng ấy lẽ ra chỉ nên có ở chốn địa ngục A tỳ mà thôi. Trước mắt Ba Tang đột nhiên xuất hiện một cái bóng mờ hồ, hệt như lạt ma Á La vừa nãy vậy, đột nhiên xuất hiện trong màn sương mờ mịt. Trước tiên là cái đầu mờ nhạt, kế đó là thân hình, một, rồi lại thêm một nữa, bọn chúng dường như đang truy đuổi. Bản thân anh ta thì đang bỏ chạy trốn chết, trong tay có súng, trên người mặc áo chống đạn, eo hông còn giắt những vũ khí nổ có uy lực kinh hồn, thế nhưng Ba Tang chỉ nghĩ đến chạy, chạy, chạy...

Người trước mắt đó là ai? Không, bộ xương trắng phía trước đó là ai? Cũng không đúng, người ấy vẫn còn đang sống, chỉ còn lại một đồng xương trắng, nhưng anh ta vẫn còn sống. Hai con ngươi vẫn đang chuyển động bên trong hốc mắt, chỉ có điều da mặt anh ta đã bị bóc đi hết, nội tạng, cơ thịt cũng đã bị ăn hết rồi, nhưng não bộ thì nhất định vẫn còn sống, tựa hồ như còn muốn biểu đạt điều gì đó, ngón tay chỉ về một hướng, ánh mắt cũng nhìn về hướng đó... dưới chân là tuyết bị máu nhuộm đỏ, xương trắng trắng như tuyết, người này là ai, sao mà quen thuộc đến thế...

Đó là đội trưởng đấy sao? Người đàn ông mà anh ta khâm phục nhất, kính sợ nhất đó hay sao? Người khiến Ba Tang có cảm giác đó chính là người mạnh nhất thế gian này đấy hay

sao? Người đàn ông vừa mới mấy giây trước vẫn còn kêu hét bảo anh ta đừng quay đầu, chớ có ngoảnh nhìn, chỉ chạy về phía trước đó hay sao? Lẽ nào anh ta đã chạy một vòng trong màn sương mù rồi?

Đội Nhện Xanh, đội quân tác chiến đặc chủng đủ thực lực để ngạo thị cả giới quân sự, khiến các nước trên thế giới đều phải xem trọng đây sao? Thứ họ đang trải qua không phải là chiến tranh nữa, mà là một trận đồ sát! Những bộ xương trắng bên cạnh đây, tất cả đều là đồng đội của mình hay sao? Vừa nãy, chính họ đã kêu gào thảm thiết đấy hay sao? Máu, máu đã nhuộm đỏ nền tuyết, đã nhuộm đỏ cả sương mù, không khí anh ta hít vào phổi, cũng toàn những máu của đồng đội mình. Gió vẫn thét gào trong màn sương mù, dường như có thứ gì đó xuất hiện, bọn chúng đã bao vây anh ta lại, số lượng ấy, rốt cuộc chúng là thứ gì? Bóng hình đó sao mà mơ hồ, song lại khiến người ta phải run lên...

Mọi người nhận ra từ lúc trở lại triền núi, Ba Tang đột nhiên ôm chặt đầu, hai tay không ngừng cào rách cả da đầu, răng cắn chặt đến nỗi phát ra những tiếng ken két rợn người, từ gót chân lên tới ngọn tóc, toàn thân từ trên xuống dưới đều đang run lên bần bật. Trương Lập, Nhạc Dương thấy tình hình đó, vội kéo Ba Tang xuống khỏi triền dốc. Lần trước trong Đảo Huyền Không tự, thứ dây leo biết nhu động ấy chẳng qua chỉ khiến anh ta cuống lên, còn lần này thì tình trạng rõ ràng là nghiêm trọng hơn rất nhiều.

Đội trưởng Hồ Dương nhìn thần sắc thống khổ hiện lên trên gương mặt Ba Tang; Lữ Cảnh Nam đang ở bên cạnh giúp anh ta bình tĩnh trở lại: "... Không sao đâu, không nhớ ra thì không cần phải nghĩ nữa, không sao đâu, tất cả vẫn còn nằm trong tầm khống chế, anh không sao cả, những người xung quanh anh cũng đều không sao cả... Không có chuyện gì xảy ra hết, những thứ anh trông thấy, nghe thấy, tất cả đều chỉ là ảo giác, mau tỉnh lại đi, tỉnh lại đi! ... Lấy cho tôi một liều an thần dạng xịt..." Cô xoay người lại, lắc đầu với Trác Mộc Cường Ba: "Xem ra, chúng ta không thể không trở về rồi!"

Trương Lập thất thanh kêu lên: "Tại sao? Chúng ta vẫn có thể thử thêm mấy lần nữa mà?"

Nhạc Dương cũng cuống quýt cả lên: "Phải đấy, nói không chừng thử thêm mấy lần nữa, lại chạm được vào vách đá thì sao?"

Đường Mẫn thì tựa như sắp phát khóc lên đến nơi, nói: "Nếu lần này mà rút lui, chúng ta sẽ phải đợi thêm một năm nữa mới có thể lên được đỉnh núi tuyết này đấy. Lẽ nào thật sự không còn cách nào khác nữa hay sao? Đội trưởng Hồ? Kinh nghiệm ở vùng cực địa của anh rất phong phú, chắc là phải có cách gì chứ? Anh thử nghĩ cách gì đi?"

Giáo sư Phương Tân và lạt ma Á La đều không lên tiếng, chắc chỉ có hai người họ là đã dự liệu được kết cục này từ trước. Trác Mộc Cường Ba cũng không nói gì, có lẽ tất cả đều là số mệnh, chỉ là trở về như vậy, thực sự gã không cam tâm một chút nào, thế này có nghĩa là gì? Là thất bại ư? Hai năm rồi, bao nhiêu nỗ lực bỏ ra đều trôi theo dòng nước, còn cơ hội làm lại lần nữa hay không?

Đội trưởng Hồ Dương nói với những thành viên còn lại trong đội: "Không có cơ hội, đến cả xác suất mạo hiểm cũng không có nữa, tìm làm sao đây? Hơn nữa, mọi người tự nhìn van khí áp của bình dưỡng khí xem, ô xy còn lại không bao nhiêu nữa đâu, trong môi trường thiếu dưỡng khí này, thể lực của chúng ta sẽ giảm xuống chỉ còn chưa đầy ba mươi phần

trăm lúc bình thường, giờ mà không trở về thì không đi nổi nữa đâu. Trong danh sách những kẻ thất bại không chỉ có một mình nhóm của chúng ta, mà cho đến giờ, cả nhóm vẫn không ai thương vong gì, đó đã có thể coi là đạt được thành công rất lớn rồi. Đương nhiên, câu này phải đợi chúng ta xông qua Tử vong Tây phong mới trở về rồi mới nói được. Tôi, với cương vị là cố vấn đặc biệt của mọi người, có nghĩa vụ hiệp trợ giáo quan và sĩ quan chỉ huy giúp mọi người trở về an toàn, những hành động mạo hiểm không thể thực hiện nổi này, tôi tuyệt đối không ủng hộ mọi người tiếp tục đâu, trừ phi lúc này, màn sương mù dày đặc che kín trời đất kia lập tức biến mất, mọi người cho rằng khả năng ấy có thể xảy ra hay không?”

Đường Mẫn khe khẽ dựa vào người Trác Mộc Cường Ba, thấp giọng hỏi: “Anh Cường Ba...”

Trương Lập, Nhạc Dương, lạt ma Á La, giáo sư Phương Tân... ánh mắt mọi người đều tập trung về phía gã. Trác Mộc Cường Ba thấy trái tim mình như nóng bừng lên, nếu gã vẫn quyết kiên trì, tất cả bọn họ sẽ đều ở lại đây cùng với gã, dù là đâm đầu vào cửa tử, họ cũng không chút nề hà do dự gì. Đội trưởng cũng đưa mắt nhìn gã, ánh mắt Lữ Cánh Nam cũng dịch chuyển lại phía ấy, Ba Tang lúc này cũng đã bình tĩnh trở lại, trở ra nhìn gã không chớp mắt, ánh mắt đầy vẻ dò hỏi pha lẫn với kỳ vọng.

Bởi vì một giấc mộng xa xăm, mà kết giao được với những người có thể giao cả tính mạng cho mình, đây là điều mà Trác Mộc Cường Ba không hề nghĩ đến khi lần đầu tiên nhìn thấy bức ảnh chụp Tử kỳ lân ấy. Từ bỏ giấc mơ hay từ bỏ tính mạng của bạn bè, gã buộc phải chọn một trong hai con đường đó, cơ hồ không cần phải suy nghĩ gì, gã ắt sẽ chọn con đường đầu tiên. Tuy nói rằng lần này đã thất bại, nhưng thế không có nghĩa là bọn họ đã thất bại một cách triệt để, đầu mối vẫn còn đó, cơ hội vẫn còn đó... hướng hồ, nhân sinh luận tri kỷ, một người có được mấy người bạn sống chết có nhau, chỉ một câu nói, đã có thể mang tính mạng mình ra đặt ngay vào tay gã mà không hề ngần ngại, không hề hối hận oán than, cũng chẳng cần hồi báo. Nhìn những gương mặt thanh tân ấy, Đường Mẫn, Trương Lập, Nhạc Dương, bọn họ không thể chết được, tuổi trẻ của họ chỉ mới vừa bắt đầu, cuộc đời sau này của họ sẽ xán lạn rực rỡ; Ba Tang không thể chết, anh đã phải hứng chịu quá nhiều gánh nặng, quá nhiều trải nghiệm, anh ta đã chuộc đủ tội lỗi của mình, lẽ ra phải được sống một cuộc đời mới; đội trưởng, lạt ma Á La, giáo quan Lữ Cánh Nam, giáo sư Phương Tân... họ lại càng không thể chết, họ vốn là người tài của đất nước, là nhân vật đỉnh cao trong các lĩnh vực, lại là những người đã cho gã sự giúp đỡ vô cùng lớn lao, sự tồn tại của họ, có thể nói là còn quan trọng hơn sự tồn tại của bản thân gã bội phần.

Nghĩ tới đây, Trác Mộc Cường Ba không khỏi khẽ mỉm cười, nói: “Chúng ta nên nghe theo chuyên gia thôi, thế thì, rút lui vậy...”

“Cường Ba thiếu gia...” Trương Lập và Nhạc Dương gần như đồng thanh kêu lên. Đường Mẫn thấy sống mũi mình cay cay, chừng như nước mắt sắp trào ra đến nơi. Trác Mộc Cường Ba đã từ bỏ con đường tìm kiếm mộng tưởng, việc đó chẳng khác nào cắt thịt cắt da của cô ra vậy. Lần này là cơ hội tốt nhất, bọn họ đã đến gần Bạc Ba La thần miếu đến vậy rồi, vậy mà lại bỏ cuộc ở đây, không có lý do gì lại như thế cả.

Giáo sư Phương Tân vỗ vỗ lên vai Trác Mộc Cường Ba, mỗi cái vỗ, đều như đánh thẳng vào sâu thẳm đáy lòng gã. Mỗi tới khi giáo sư khẽ gật gật đầu, Trác Mộc Cường Ba mới cố nén cảm giác bi thương, gật đầu đáp lại một cách kiên nghị, quyết đoán.

Đội trưởng Hồ Dương nhìn cảnh tượng ấy mà không sao hiểu nổi. Trong cả đội, anh chàng cao lớn này không phải là người lãnh đạo, cũng chẳng có điểm gì hơn người, bình thường biểu hiện chẳng lấy gì làm xuất sắc, sao mọi người lại đều nhìn chăm chăm vào gã ta chờ quyết định như thế? Nhưng anh đâu có biết, Trác Mộc Cường Ba không chỉ là người khởi phát và người tài trợ kinh phí cho hành động lần này, trong đội ngũ này, thân phận của gã gần như là một nhà lãnh tụ tinh thần vậy, mỗi người đều lấy gã làm trung tâm mà tụ tập lại với nhau. Giáo sư Phương Tân là người hợp tác và người chỉ đường dẫn lối cho gã, Đường Mẫn mong mỗi được vĩnh viễn ở bên cạnh gã, Trương Lập thì từ lúc trong động băng ở Khả Khả Tây Lý đã thầm tự thề với lòng mình, Nhạc Dương thì lúc nào cũng khắc cốt ghi tâm nhớ ơn người đã cởi áo bọc lấy mình, rồi dùng thân thể xác thịt mà đổi chọi với bầy ong sát nhân khủng khiếp, Ba Tang thì là em trai của lão bộc trong nhà Trác Mộc Cường Ba, anh gia nhập đội ngũ này một nửa cũng là vì trả nợ ân tình, còn lạt ma Á La và Lữ Cánh Nam, dường như họ cũng vì Cường Ba thiếu gia nên mới xuất hiện ở đây. Một khi Trác Mộc Cường Ba ngã xuống, cả nhóm người này cũng sẽ tan rã sụp đổ trong chớp mắt. Cố nhiên, võ nghệ của gã không được cao cường như lạt ma Á La và Lữ Cánh Nam, tri thức của gã không được uyên bác như giáo sư Phương Tân và đội trưởng Hồ Dương, gã không nhạy bén như Trương Lập và Nhạc Dương, cũng không lạnh lùng bình tĩnh được như Ba Tang, lại càng không thông minh bằng Đường Mẫn, nhưng chỉ cần gã lặng lẽ đứng ở đó, là đã mang cho người bên cạnh một cảm giác yên ổn rồi. Gã không nhớ được, thì chỉ biết lẳng lẳng mà cố gắng học thuộc đi học thuộc lại, gã không làm được, thì sẽ kiên trì lặp đi lặp lại động tác ấy, khi người ta nhìn thấy gã, thì trên môi gã đã nở ra một nụ cười tràn đầy tự tin. Thứ tự tin ấy, có thể khiến người đối diện cũng tràn đầy tự tin theo; thân thể chính là ngôn ngữ, tuy gã không khéo ăn nói, nhưng vòng tay ôm siết mạnh mẽ của gã, cái bắt tay chắc nịch, rồi cả cái vỗ lên vai, hay một cú đâm vào ngực, đều khiến người ta cảm giác được sự thân thiết thành thực. Tất cả các động tác của gã, lúc nào cũng đều nhắc nhở mỗi một người xung quanh rằng: tôi không từ bỏ mộng tưởng, ngày mai, sẽ lại có nhiều hy vọng hơn. Trong những hoàn cảnh đặc biệt, bất kể là đối mặt với khó khăn gian khổ gì, bất kể là gặp phải trở ngại, thất bại gì, chỉ cần ngẩng đầu lên, vẫn còn trông thấy cái bóng lớn như tháp sắt ấy vẫn đứng vững, rất nhiều thành viên trong đội đều có cảm giác rằng, không chuyện gì là không thể hoàn thành được. Bởi vì, đây là Cường Ba thiếu gia, thân thể cao lớn ấy sẽ vì bọn họ mà chống lên một khoảng đất trời.

Đây là một người có thân phận hết sức đặc biệt, một kẻ cố chấp theo đuổi mộng tưởng của mình, một người chỉ dựa vào hành vi của bản thân cũng có thể hiệu triệu người khác hưởng ứng và đi theo mình, gã tên là... Trác Mộc Cường Ba.

Những bóng người màu đỏ bện rộn hiện lên một cách rõ ràng trong ống nhòm, sau cơn cuồng loạn của gió Tây, trước khi Ba Tang leo dây xuống, bọn Merkin đã trở lại chỗ mỏm băng, chăm chú quan sát động hướng của đám người Trác Mộc Cường Ba. Biểu hiện của bọn Trác Mộc Cường Ba trong ống nhòm, khiến Merkin cứ lắc đầu mãi không thôi.

Max nói: “Xem ra tấm bản đồ kia cũng không chỉ rõ lối vào ở vị trí nào trên đỉnh núi ấy, tìm kiểu như chúng thế kia thật chẳng khác nào mèo mù bắt nhặng, tuyệt đối không có khả năng.”

Merkin thất vọng nói: “Chúng bắt đầu rút lui rồi, xem ra là đã bỏ cuộc. Sao vậy, Trác Mộc Cường Ba, chẳng giống tính cách của mày chút nào cả!”

Ivan quan sát thêm một lúc nữa, nói: “Đúng là chúng bỏ cuộc rồi, đang chuẩn bị liều mạng xông qua khu gió thổi dữ dội. Chẳng còn gì đáng để theo dõi nữa rồi, ông chủ, chúng ta cũng rút lui thôi.”

Merkin ấn mạnh cái ống nhôm vào tay Max, lắc đầu nói: “Rút!”

Max thấp giọng thì thầm: “Ông chủ, mặc dù xưa nay tôi chẳng lấy làm hảo cảm với lão già Soares ngoan cố kia cho lắm, nhưng tôi cảm thấy, lão Soares ấy bình phẩm đám người này đúng lắm. Với thực lực của chúng, có thể leo lên đỉnh núi tuyết kia đã là đạt tới cực hạn rồi, dựa vào chúng để tìm Bạc Ba La thần miếu là chuyện hầu như vô vọng. Ông chủ, hay là chúng ta đi cướp tấm bản đồ kia về, cộng với những đầu mối khác nữa, rồi tự đi tìm còn hơn?”

Merkin tung chân đá một phát vào hông Max, quát: “Mày hiểu cái mẹ gì!” Nói đoạn, y lại ngược nhìn lên khu vực sương mù dày đặc che phủ nơi bọn Trác Mộc Cường Ba đang đứng, cởi nút cổ áo ra, rút bên dưới ống dưỡng khí ra một thanh kiếm đồng nho nhỏ. Dưới ánh sáng, thanh kiếm đồng đeo ngược trước ngực này lóe lên những tia chói mắt, thân kiếm hình lăng trụ bốn mặt, bốn con quỷ tượng trưng cho Si, Mị, Vỡ, Lượng bám mình trên bốn phía thân kiếm, bên dưới mỗi con quỷ đều có một hàng văn tự cổ khó hiểu, chỗ đầu đốc kiếm là một con kỳ lân kiểu thư hùng nhất thế, thân kiếm và đốc kiếm nối liền với nhau, nhìn cũng có mấy phần giống với cái thập tự giá. Cầm thanh kiếm đồng có cả hơi ấm cơ thể trong tay, nhớ lại lời răn đe của ông nội, Merkin thầm nhủ: “Trác Mộc Cường Ba, có lẽ, chúng ta có số mệnh giống nhau cũng không chừng đấy.”

Trên đường rút lui, vì Ba Tang đột nhiên mất đi khả năng khống chế bản thân, nên cần phải có người dìu đỡ. Mọi người đều cảm thấy mệt mỏi chưa từng thấy, so với lúc sau khi bị trọng thương ở Đảo Huyền Không tự thì chỉ có hơn chứ tuyệt đối không kém, không chỉ vì thân thể đối kháng với gió Tây làm cho sức cùng lực kiệt, mà còn cả về mặt tinh thần nữa, sĩ khí ủ dột đã lan truyền đi khắp các thành viên trong đội.

Hơn nữa, trong lúc này làm thế nào để vượt qua được Tây phong đới thêm lần nữa cũng trở thành vấn đề lớn nhất mà họ phải đối mặt. Ban đầu, họ đã mang quyết tâm đập nổi chìm thuyền mà vượt qua được khu vực chết người ấy, giờ đây, thuyền đã chìm, nổi đã đập, họ lại phải quay ngược trở về, không ai biết được, phải xuất hiện kỳ tích gì thì họ mới trở về thuận lợi được.

Trong cơn gió Tây cuồng loạn, các thành viên đội leo núi bước sâu bước nông đi trên nền tuyết phủ, chốc chốc lại có người trượt ngã. Những người trượt ngã đều không thốt lên tiếng nào, chỉ lặng lẽ bò dậy, hoặc giả đỡ nhau đứng lên, rồi lại tiếp tục bước đi về phía trước. Chỉ có điều, lần này, hướng đi của họ lại dần rời xa nơi họ đặt hy vọng. Mũ đội đầu của Ba Tang đã bị giật rách, gió Tây lạnh buốt khiến khóe miệng anh ta nứt nẻ như ruộng

đồng mùa hạn hán, gương mặt đã bị cái giá lạnh biến thành màu tím tái, trông tựa như lũ quỷ mặt xanh nanh vàng ở chốn âm ty địa ngục vậy. Hơi thở của Đường Mẫn, giáo sư Phương Tân và đội trưởng Hồ Dương nặng nề hơn một cách rõ rệt; Trương Lập, Nhạc Dương thì đã hết sạch bình dưỡng khí từ nãy, giờ hai người phải chia nhau lần lượt sử dụng một bình dưỡng khí dự phòng; lạt ma Á La vẫn đi đầu đoàn, nhưng bước chân ông rõ ràng không còn nhanh nhẹn được như khi đi lên đụn tuyết nữa; Trác Mộc Cường Ba theo sát phía sau lạt ma già, thân thể cao lớn của gã không chỉ là chỗ tránh gió cho người đi sau, mà đồng thời còn là một cột mốc di động, mà giờ đây, cái cột mốc này cũng đang do dự, tựa hồ đang có xu hướng rời khỏi quỹ đạo an toàn. Ánh mắt mỗi người đều lộ vẻ nghi hoặc khó hiểu, tất cả đều bắt đầu chất vấn mình về kết cục của hành động lần này, rốt cuộc là thất bại ở chỗ nào?

Con đường lúc đi và về đều dài bằng nhau, họ men theo đụn tuyết trong màn sương mù dày đặc, chỉ riêng quay trở lại dốc núi chỗ leo lên thôi cũng đã tốn gần một tiếng đồng hồ rồi. Đã có kinh nghiệm lần trước, họ không dám lại quá gần chỗ đụn tuyết để đề phòng sụt lở lần nữa, nhưng lại cũng không dám đi xa quá để tránh lạc mất phương hướng trong sương mù, vậy nên cả đoàn chỉ có thể tiến bước trong một khoảng hẹp dài sát bên bờ đụn tuyết. Tìm được chính xác dốc núi ban đầu, họ lại đi dọc theo triền dốc, chuẩn bị rời khỏi khu vực động tuyết. Lúc đó, ở phía trước họ, sẽ là ngọn gió Tây có thể xé tan mọi thứ.

Trác Mộc Cường Ba đỡ Ba Tang bước đi, dưỡng khí của gã là tiêu hao nhiều nhất, bình dưỡng khí dự phòng đã xuất hiện đèn đỏ cảnh báo. Giờ chỉ còn lại một bình dưỡng khí dành cho cấp cứu ở chỗ Đường Mẫn, cô lấy bình ô xy đó ra, nhưng Trác Mộc Cường Ba nghiêm khắc từ chối: “Nhớ cho kỹ, Mẫn Mẫn, bình này là để dành cứu mạng mọi người!”

Đúng lúc này, trên đầu đột nhiên có tiếng nổ ầm vang, giáo sư Phương Tân vội hỏi: “Tuyết lở hả?” Đội trưởng Hồ Dương không nghĩ ngợi gì nhiều, vội hét lên: “Rời khỏi triền núi mau, chỉ sợ đụn tuyết khổng lồ kia sắp sụp xuống rồi!” Mẫn Mẫn vội nhét bình dưỡng khí dự phòng ấy vào ba lô.

Tuyết lở

Trong sương mù, không biết có thứ gì đó trên cao kia rơi xuống, mọi người đều đồng loạt lăn ra phía ngoài triền núi né tránh. Cũng may, diện tích bị sạt lở không lớn lắm, chỉ nghe “rầm rầm” mấy tiếng, một vật nặng đập xuống tầng đất tuyết. Bọn Trác Mộc Cường Ba cũng dần lấy lại bình tĩnh, lạt ma Á La cất tiếng hỏi: “Hình như không phải tuyết lở?”

Đội trưởng Hồ Dương ngoảnh đầu nhìn lại, chỉ thấy ở chỗ mọi người vừa bước đi, có mấy quả cầu tuyết đường kính chừng một mét vỡ tung tóe làm bốn năm mảnh. Đang chần chừ nghi hoặc, trên đỉnh đầu lại vang lên mấy tiếng rầm rầm nữa, đội trưởng Hồ Dương vội lăn ra xa khỏi khu vực nguy hiểm, ngược nhìn lên trên, có lẽ là những quả cầu tuyết này lăn từ mép đụn tuyết kia xuống, tuy nói rằng tầng tuyết đọng bên trên chỉ cách có năm sáu mét, nhưng khoảng cách ấy đã đủ khiến họ không thể nhìn thấy bất cứ thứ gì nữa rồi. Hết quả cầu tuyết này lại đến quả khác nổ tung bên cạnh các thành viên trong đoàn leo núi, ai nấy đều phải tránh né vô cùng vất vả. Lữ Cánh Nam hỏi: “Rốt cuộc là chuyện gì vậy?”

Đội trưởng thoáng trầm ngâm suy nghĩ, rồi giật mình sức hiểu ra: “Tuyết yêu, đây là hành vi trả thù của tuyết yêu! E rằng không chỉ có một con thôi đâu, bọn chúng biết chúng ta muốn rút lui, lại đi qua bên dưới đụn tuyết, thế nên đã dùng những quả cầu tuyết này để trả thù!”

Nhạc Dương bức tức nói: “Ghét thật, khoảng cách xa như vậy, sao chúng lại thấy chúng ta trong sương mù thế nhỉ? Tôi có nhìn thấy cái quái gì đâu chứ!”

Giáo sư Phương Tân nói: “Mau rời khỏi đây, quả cầu tuyết to thế kia, bị đập trúng người thì không phải chuyện chơi đâu.”

Mọi người giữ một khoảng cách không gần cũng không xa đụn tuyết, mà khoảng cách này vừa hay lại chính là nơi những quả cầu tuyết kia có thể lăn xuống. Nhất thời, như thể trời đổ mưa sao băng, những vật tuyết tóe lên bắn vào người chẳng khác nào đá vụn đập vào cơ thể, cả bọn Trác Mộc Cường Ba chỉ có thể cẩn thận hết sức né tránh những đòn tấn công từ phía trên xuống kia, chứ chẳng biết làm gì hơn. Thế nhưng, lũ tuyết yêu kia dường như hoàn toàn nắm bắt được chính xác phương vị của họ, những quả cầu tuyết lăn xuống đều cực kỳ chuẩn xác. Được một lúc, không hiểu có phải bọn tuyết yêu đã hết đạn hay vì nguyên nhân gì khác, cuối cùng những quả cầu tuyết ấy cũng không lăn xuống nữa. Nhưng bọn Trác Mộc Cường Ba còn chưa được nghỉ ngơi chút nào, thì đột nhiên những gò đất phình lên phía bên ngoài đụn tuyết lại phát ra những tiếng “tạch tạch ù ù”, tựa hồ có thứ gì đó muốn phá đất chui lên. Giáo sư Phương Tân vừa nói được một câu: “Tốt rồi, hình như chúng không trông thấy chúng ta nữa thì phải.”

Bỗng nghe đội trưởng Hồ Dương thốt lên: “Không xong! Đây là núi lửa băng, núi lửa băng sắp phun trào rồi! Phun trào với quy mô lớn thế này, ắt sẽ dẫn đến phản ứng dây chuyền! A, mọi người...” Lời anh còn chưa dứt, đã nghe một tiếng nổ kinh thiên động địa vang lên, một gò băng bên cạnh nổ toác ra, tựa như suối nước nóng phun trào, mặt băng, mặt tuyết kèm theo đất đá đông cứng bắn tung tóe lên cao tới hai ba chục mét, một phần bị gió Tây thổi tạt

qua một bên, còn những tảng lớn thì lại rơi thẳng xuống trở lại, nhất thời, băng đá rơi như mưa, đập xuống nền tuyết tạo thành những hố lớn. Cả đám Trác Mộc Cường Ba kêu lên kinh hãi, hoảng hốt chạy thực mạng. Từng gò đông trướng nổ tung ra, vụn đá, vụn băng bị hất tung lên không trung. Núi lửa băng đáng sợ, quá trình phun trào hoàn toàn không khác gì núi lửa bình thường, chỉ là thứ bị phun lên không trung kia không phải nham thạch nóng bỏng mà là băng đá lạnh thấu xương.

Núi lửa băng phun trào trên diện tích lớn, thêm nữa khoảng cách lại rất gần đụn tuyết kia, kết quả chính là, sau một tiếng đứt gãy, cả ngọn núi tuyết bắt đầu rung lên, tiếp liền sau đó, trong màn sương mù, một thân hình khổng lồ đổ sập xuống. Nền đất nơi mọi người đang đứng rung lên một chập, kể đó là cảm giác như thể xe lửa đến gần, đồng thời mảng tuyết lớn dưới chân đã như tấm kính xuất hiện vết nứt, nhanh chóng tách rời ra, rồi bắt đầu lăn xuống theo dốc núi. Đội trưởng Hồ Dương hét lớn: “Mau! Xông về phía trước! Núi lửa băng phun trào làm đụn tuyết sập xuống, đồng thời gây ra tuyết lở! Mau vượt qua triền núi, rời khỏi nơi này!”

Trong màn sương mù dày đặc và những thảm họa tự nhiên trước sau tiếp nối, cả đội đã rối loạn hết phương hướng, bị tách ra thành mấy nhóm, chỉ nhìn thấy cái bóng mờ hồ của đồng đội mình, rồi hò hét hỏi đáp để xác định thân phận và vị trí của đối phương. Thế sập lở của tuyết đọng dưới chân đã hình thành, cần phải mau chóng rời khỏi nơi đây trước khi đụn tuyết đã vỡ ra từng mảng từng mảng lớn ở trên kia ào ào trượt xuống. Đồng thời, phía bên trái, lại có một vạt tuyết như bức tường đổ sập đè lên trên các thành viên trong đội leo núi.

Trong lúc hỗn loạn, bình dưỡng khí dự phòng kia lăn ra ngoài. Nhớ đến lời nhắc nhở của Trác Mộc Cường Ba, Đường Mẫn liền vươn tay ra chụp lại một cách bản năng. Vốn vị trí của cô đã ở mép rìa chỗ tuyết lở sập xuống rồi, nhưng tuyết ở chỗ đó cũng nứt toác ra, thân thể Đường Mẫn lập tức mất thăng bằng, chỉ kịp kêu lên một tiếng kinh hoảng rồi trượt xuống dưới theo những vạt tuyết.

Trác Mộc Cường Ba đi ở phía trước, gã đã mệt mỏi về cả thể xác lẫn tinh thần, nhưng lúc có cầu tuyết lăn xuống, gã đã bắt đầu để ý đến động hướng của Đường Mẫn rồi, hiềm nỗi Đường Mẫn đi ở phía sau, trong sương mù mờ mịt lại không thể phân biệt được ai với ai. Bởi vậy, vừa nghe thấy tiếng kêu của Đường Mẫn, Trác Mộc Cường Ba lập tức giật bắn mình kinh hãi. Đã vượt được sang phía bên kia dốc núi, gã liền đặt Ba Tang xuống, rồi quay ngược trở lại. Lữ Cánh Nam ở gần Đường Mẫn hơn, vừa nghe tiếng, liền nhảy tới ngay, vừa hay trông thấy thân thể Đường Mẫn trượt xuống phía dưới theo các vạt tuyết, cô liền bổ nhào theo, cùng lúc hướng về phía Trác Mộc Cường Ba đang chạy đến gần, hét lên: “Đừng qua đây!”

Lữ Cánh Nam nương theo thế từ trên cao nhảy xuống, chụp lấy hai tay Đường Mẫn. Trác Mộc Cường Ba lúc này đã đến sát sau lưng Lữ Cánh Nam, thấy Đường Mẫn ngã vào khu vực tuyết lở, gã nào còn nghĩ ngợi được điều gì hơn nữa, tuyết lở băng sạt gì cũng mặc, gã không chút do dự nhảy xuống theo, tóm lấy chân Lữ Cánh Nam.

Lúc này, Trương Lập đã chạy tới, nhưng vẫn còn cách bọn Trác Mộc Cường Ba tới ba bốn mét, chỉ có thể nhìn thấy bóng người mờ mờ, dù có nhảy theo cũng không kịp tóm lấy Trác

Mộc Cường Ba nữa. Anh còn chưa kịp nhảy lên, đã bị lạt ma Á La ở phía sau kéo giật trở lại, chỉ thấy ba bóng người như ngồi ván trượt, theo dòng tuyết lở đi càng lúc càng xa.

Nhạc Dương và mấy người còn lại cũng chạy tới, lúc này ba người bọn Trác Mộc Cường Ba đã biến mất trong màn sương mù mờ mịt, không thấy tăm tích đâu nữa. Đứng ở dốc núi phía bên này, chỉ thấy dòng thác tuyết như cơn lũ quét sạch tất cả cuộn cuộn tràn về phía trước, hy vọng sống sót trong dòng thác lũ ấy là bao nhiêu phần trăm, những người còn lại đều không dám tưởng tượng tiếp nữa. Đội trưởng Hồ Dương hét lên về phía dòng tuyết chảy: “Nếu còn sống thì phát tín hiệu cho chúng tôi, chúng tôi nhất định, nhất định sẽ tìm được ba người!”

Trương Lập hận lắm, tại sao, hành động cuối cùng lại thất bại như thế! Khó khăn lắm họ mới lên được đỉnh núi, nhưng lại không thấy gì cả, chẳng tìm được gì cả. Nghĩ đến chặng đường hai năm gian khổ vừa qua, lại nhớ đến tiếng nói, nụ cười của Cường Ba thiếu gia, anh lập tức òa lên khóc thất thanh.

Nhạc Dương đã sắp xếp ổn thỏa cho Ba Tang, mới lặng lẽ bước đến gần Trương Lập, điềm đàm nói: “Cường Ba thiếu gia sẽ không có chuyện gì đâu!”

Lại nói đến ba người bọn Trác Mộc Cường Ba, Lữ Cánh Nam và Đường Mẫn, cùng bị vùi lấp trong đồng tuyết lở, tình hình chẳng khác nào đám lục bình trong dòng nước lũ, lúc thì bị tạt sang ngang, lúc lại xoay tròn, lúc thì lặn chìm, chỉ thấy trời xoay đất chuyển, không còn phân biệt đâu là Nam Bắc Đông Tây gì nữa. Nhưng ba người vẫn giữ được một chút tỉnh táo cuối cùng, không ngừng nhắc nhở bản thân, tuyệt đối không được buông tay ra. Cả ba đều hiểu rất rõ, chỉ cần buông tay, có lẽ họ sẽ không bao giờ còn nhìn thấy nhau được nữa.

Tỉ lệ sống sót trong tuyết lở cực kỳ thấp, một là thương vong do va chạm hoặc rơi từ trên cao xuống theo các vạt tuyết, hai là bị tầng tuyết dày nhấn chìm. Tuy hoa tuyết thoát nhìn thì nhẹ bẫng như bông, nhưng những đụn tuyết đã tích tụ một thời gian dài mà đột nhiên sụp xuống thì mật độ hạt tuyết sẽ dày đặc như là cát chảy vậy, chỉ cần đủ sâu, những người bị vùi vùi ở bên trong đó thật chẳng khác nào rơi xuống đầm lầy, càng giẫy giụa vùng vẫy thì càng lún sâu hơn, gần như là không thể bò ra ngoài được, cuối cùng sẽ bị những hạt tuyết nhỏ bé ấy đè cho không sao thở nổi, tắc hơi mà chết. Trong giờ phút quan trọng này, thành quả huấn luyện đặc biệt mới bộc lộ rõ ràng, lợi dụng dòng tuyết chảy cuộn cuộn xuống dốc núi, ba người gắng hết sức giữ tư thế lưng áp xuống đất, dùng ba lô để giảm bớt những thương vong do va đập gây ra, hai tay vừa nắm chặt đối phương, vừa vận lực ôm lấy đầu, bảo vệ cho vùng đầu mặt không bị những vết thương chí mạng. Đồng thời, Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn một trước một sau, cộng thêm Lữ Cánh Nam ở giữa đều cố gắng dùng chân khống chế phương hướng trong dòng tuyết lở, khiến cho quỹ đạo trượt của ba người luôn song song với dòng tuyết, như vậy thì thương tổn sẽ được giảm đến mức độ thấp nhất. Hai chân Đường Mẫn hễ chạm phải vật thể nào tương đối lớn gồ lên, là liền vận sức đạp thật mạnh, để ba người tránh khỏi những vật thể nguy hiểm ấy. Nếu đổi lại là người khác, ắt đã chỉ có thể thả mình trôi xuống theo dòng tuyết, căn bản không thể tự khống chế được như vậy rồi.

Tựa hồ như lại tiến hành khảo nghiệm chứng thực khả năng Mật tu một lần nữa, Trác Mộc Cường Ba hoàn toàn mất đi cảm giác về không gian và thời gian. Không biết bao lâu đã

trôi qua, cũng không biết mình đang ở chốn nào, cứ chỉ lặp đi lặp lại một quá trình, thoát lên, thoát xuống, đột nhiên xoay trái xoay phải, rồi lại thoát cái đã lộn nhào dựng ngược, có lúc chỉ thấy trước mắt đen kịt, gần như không sao thở nổi, lúc thì trước mắt bỗng nhiên bừng sáng lên, chói đến độ khiến mắt gã gần như bị lóa; Đường Mẫn lại cảm giác như mình bị rơi vào một cái máy vắt quần áo khổng lồ, lực ly tâm cơ hồ muốn bơm toàn bộ máu trong cơ thể cô ra ngoài; còn Lữ Cánh Nam thì có một cảm giác khác, cô cảm thấy đường trượt của họ đang dần nghiêng lệch theo hướng Nam, liền nghĩ, có lẽ họ đang băng qua dải gió Tây, cơn gió Tây đáng sợ đã thổi chệch hướng cả cơn lũ tuyết khổng lồ. Thế nhưng cảm giác thì rất không chính xác, liên tục bị nhồi lên xuống quay cuồng đã làm cô mất cảm giác có trọng lực, như thể một người rơi tự do từ trên cao xuống vậy, cứ muốn phán đoán xem mình bay về hướng nào, mà kỳ thực kết quả thì chỉ có một: rơi xuống địa cầu.

Trời đất tối tăm mù mịt, Trác Mộc Cường Ba không thể diễn tả được cảm giác ấy là như thế nào, có vẻ như đã dừng lại rồi, nhưng dường như lại không phải vậy, dường như gã vẫn đang xoay chuyển, không thể phân biệt được là bản thân mình xoay chuyển hay trời đất đang xoay vòng vòng. Bốn phía đều là bóng tối trải ra mênh mang vô tận, còn gã thì vẫn không ngừng rơi xuống chỗ tối tăm sâu thẳm nhất, nhưng mãi vẫn chưa thấy đáy đâu. Trong bóng tối, có một luồng sức mạnh mà gã hoàn toàn không thể kháng cự, khiến lồng ngực gã tức nghẹn, không thể nhúc nhích, cũng không thể nào hít thở, thân thể như thùng thuốc nổ đã bị châm ngòi, khí thể không có chỗ nào phát tiết, khiến người gã nhanh chóng phình lên.

“A!” Trác Mộc Cường Ba đột nhiên mở bừng hai mắt, vẫn còn cảm thấy đất trời xoay chuyển đảo lộn, hai tay nắm chặt, nhưng lại cảm thấy rất rõ ràng rằng trong bàn tay mình không có bất cứ thứ gì. Gã giật bắn mình, lật người bò dậy, nhưng không đứng vững nổi, loạng choạng một cái rồi ngã nhào trên nền tuyết, ngược mắt nhìn lên, chỉ thấy bốn bề đều bị tuyết phủ, sương mù bao bọc xung quanh, một màu trắng nhờ nhờ mênh mông trải rộng, trong bao la chỉ có tiếng gió rít gào, một cảm giác hoang lương trào dâng lên trong tâm thức gã. Trong làn gió lạnh ấy không thấy bóng người nào, giữa vùng trời băng đất tuyết ấy, cơ hồ chỉ còn lại một mình Trác Mộc Cường Ba, gã đột nhiên cảm thấy mình bất lực yếu đuối, trước sức mạnh của đại tự nhiên, con người sao có thể kháng lại nổi! Gã, Mẫn Mẫn, còn cả Lữ Cánh Nam nữa, đã bị tách ra từ lúc nào? Gã ra sức bới tuyết, đào tung lên hết hố này đến hố khác, nhưng vẫn không hề có phát hiện gì, cuối cùng không tìm được hết tướng lên: “Mẫn Mẫn! Giáo quan! Hai người ở đâu? Trả lời tôi đi...”

Giọng gã nhanh chóng bị gió Tây thổi cho bay tan tác. Trác Mộc Cường Ba gào lên như muốn xé cổ họng, lại ra sức hô hoán thêm mấy lần nữa. Ở phía xa xa dường như vẳng lại tiếng vọng: “Trả lời tôi... trả lời tôi...”

Trác Mộc Cường Ba cuống lên, trong lòng rối loạn, cảm giác hoảng hốt và bất lực kia lại trào dâng lên trong tâm khảm, tuyết phủ mênh mang vô bờ, gió núi rít gào cuồng loạn, gã phải làm một điều gì đó, nhưng lại lực bất tòng tâm, kẻ địch thì không thấy, cũng không chạm được, nhưng lại mạnh mẽ đến độ khiến người ta không thể phản kháng. “Đây là số mệnh hay sao?” Trác Mộc Cường Ba tự giằng vò, “Tại sao, tại sao ta vẫn còn sống? Rốt cuộc là tại sao?”

Gã không cam tâm, không chịu bỏ cuộc, không ngừng bói đồng tuyết lên, mỗi lần đào được một cái hố là lại hướng về một phía khác hét lên gọi, nhưng thứ gã nhận được, chỉ là câu trả lời bằng lạnh của gió rét. Phóng mắt nhìn ra xa, dải màu trắng ấy như nối liền với chân trời, thử hỏi đến năm nào tháng nào, gã mới bói hết được đồng tuyết này mà tìm thấy người trong lòng!

“Kêu cái gì mà kêu, cả núi cũng bị anh kêu gào làm sập xuống rồi đấy!” Giọng Lữ Cánh Nam vang lên trong màn sương mù, như cũng bị khản đặc đi vì sung huyết, nhưng âm thanh ấy lọt vào tai Trác Mộc Cường Ba, thực chẳng khác gì tiếng nhạc tiên trên trời cả. Gã vội cuống cuồng chạy về phía Lữ Cánh Nam, lớn tiếng hỏi: “Giáo quan... cô, cô không sao chứ? Mẫn Mẫn đâu? Có ở cùng với cô không?” Lúc chạy gã mới nhận ra, đôi chân mình đã quỳ đến tê chồn, được vài bước gã đã ngã lộn nhào một vòng, rồi lại bị cuồng phong thổi cho lăn lông lốc thêm mấy vòng nữa, cả người đập mạnh vào nham thạch đông cứng, nhưng gã vẫn không cảm được mà bật cười lên.

Lữ Cánh Nam nhìn thấy bộ dạng nhếch nhác của Trác Mộc Cường Ba, bất giác cũng bật cười, chạy tới đỡ gã đứng lên, nói: “Cô ấy không sao. Hai người đều bị hôn mê, vừa nãy tôi tìm được một hốc đá ở gần đây, vốn định kéo Mẫn Mẫn qua đó trước, rồi mới quay lại kéo anh sau. Anh có biết là anh nặng như thế nào không hả?”

Được Lữ Cánh Nam dìu đỡ, hai người tập tễnh đi về phía hang động mà Lữ Cánh Nam nói. Trác Mộc Cường Ba cảm giác gió ở đây còn lạnh hơn ở những chỗ khác, liền hỏi: “Đây là chỗ nào thế?”

Lữ Cánh Nam lấy ra một thiết bị điện tử, nói: “Không biết, chúng ta trượt xuống dọc theo triền dốc, có lẽ là vùng rìa của sông băng, khu vực đứt gãy của sông băng có lẽ ở phía Đông Bắc, nếu không thì là ở phía Tây Bắc. Có lẽ chúng ta đang ở khoảng độ cao từ sáu nghìn đến sáu nghìn năm trăm mét so với mực nước biển, không khí ở đây đã đủ để hô hấp bình thường rồi. Phải cảm tạ gió Tây đấy, nó đã thổi bay hết đồng tuyết trên đầu chúng ta đi, vậy nên ba chúng ta mới nhận được cái mạng nhỏ này về. Bằng không, vừa nãy khi dừng lại, tuy rằng tôi vẫn chưa mất hết ý thức, nhưng khắp người đã không còn chút sức lực nào nữa, chỉ biết nằm đợi tuyết phủ lên chôn sống mà thôi.”

Trác Mộc Cường Ba nhìn thiết bị trên tay Lữ Cánh Nam hỏi: “Máy dẫn hướng laser hả?”

Lữ Cánh Nam gật gù đầu: “Tôi lắp đặt thiết bị phát xạ tia laser ở cửa hang, nếu pháp sư Á La và mấy người kia có thể thuận lợi quay trở lại, hy vọng họ tìm thấy chúng ta. Tuy là sương mù ở chỗ này đã nhạt đi phần nào rồi, nhưng vẫn còn trong phạm vi bị mù tuyết che phủ, tầm nhìn chỉ khoảng hai ba chục mét, mà gió cũng rất lớn nữa.” Trác Mộc Cường Ba biết rõ, đây là sương mù mê ảo mà đội trưởng Hồ Dương từng nhắc đến, chỉ dựa vào ba người họ thì không thể nào thoát ra được, cách tốt nhất chính là tìm một hang động để ẩn tránh. Gã chỉ một lòng muốn sớm gặp được Mẫn Mẫn, sợ đến chậm một giây thôi sẽ lại xảy ra biến cố gì đó, hoàn toàn không hề để ý đến người đàn bà đang dìu đỡ mình, không hề để ý đến ánh mắt ấy, đến sự tận tâm cẩn thận ấy.

Cho tới khi vào bên trong hang động, tận mắt nhìn thấy Đường Mẫn đang bình thản nằm trên chiếc giường xếp từ đồng vải bạt rách rưới, trái tim treo lủng lẻo của gã mới yên tâm phần nào, lại ngoảnh đầu hỏi Lữ Cánh Nam: “Cô ấy không sao chứ?”

Lữ Cánh Nam gật gật đầu: “Chỉ hôn mê thôi, một lúc nữa sẽ tỉnh lại.”

Trác Mộc Cường Ba ngồi xuống bên cạnh Đường Mẫn, đưa mắt quan sát xung quanh. Đây không phải hang động, mà chỉ là một khe nứt trên vách đá, đủ chỗ cho bốn năm người nằm, nhìn lên khe nứt phía trên có thể thấy sương mù trắng xóa. Gã đột nhiên sực nhớ ra điều gì đó, liền hỏi: “Lúc này tôi gào hét gọi hai người khắp nơi, chẳng lẽ giáo quan không nghe thấy?”

Lữ Cánh Nam đáp: “Ờ... lúc đó đang ở trong khe nứt này, bên ngoài gió lại lớn nữa...” Kỳ thực, từ lúc Trác Mộc Cường Ba hét gọi lần đầu tiên, cô đã nghe thấy, đi ra ngoài cửa hang, lặng lẽ nhìn bóng hình cao lớn đang ra sức đào bới trong gió tuyết ấy từ đằng xa, chỉ thấy gã đứng sừng sững như tượng giữa đất trời. Cô không trả lời gã ngay, chỉ lặng lẽ quan sát, những tiếng gọi ấy, khiến cô không khỏi rung động trong lòng, ảo tưởng rằng nếu mình là người bị chôn vùi dưới tuyết, nếu có một người đàn ông như thế, một người đàn ông có thể vì mình mà quên cả bản thân, đau đớn mà nỗ lực đến phút cuối cùng, cô cảm động đến độ muốn rơi nước mắt. Chỉ tiếc rằng...

Không khí nhất thời trở nên ngột ngạt, Trác Mộc Cường Ba không hiểu nguyên nhân tại sao. Gã hà ra mấy hơi, dùng sức chà mạnh hai tay cho ấm, sau đó luồn vào ngực Mẫn Mẫn, tim vẫn đập rất mạnh mẽ, hơi thở bình ổn điều hòa, lúc ấy gã mới yên tâm hẳn. Rút tay ra ngoài, chỉ thấy vừa lạnh vừa buốt, gã không khỏi ôm chặt lấy mình, đoạn cất tiếng hỏi: “Nơi này hình như còn lạnh hơn cả trên đỉnh núi?”

Lữ Cánh Nam mỉm cười đáp: “Đương nhiên rồi, không nhìn lại xem anh đang mặc cái gì à?”

Lúc ấy Trác Mộc Cường Ba mới để ý thấy, thì ra bộ y phục bên ngoài của gã đã rách bươm như xơ mướp, ba lô cũng bị giằng rách một mảng to tướng như miệng cá sấu, đồ đạc bên trong đã rơi ra bảy tám phần. Nhìn lại sang phía Lữ Cánh Nam, thấy quần áo cô cũng rách nát tả tơi, đâu cũng thấy chỗ thủng, quần áo thông thoáng như thế, không thấy lạnh mới là lạ. Quần áo trên người Mẫn Mẫn dường như vẫn còn hoàn hảo, thế nhưng... đây chẳng phải là đồ của Lữ Cánh Nam hay sao, thì ra, không ngờ lại là như thế...

Trác Mộc Cường Ba nhìn Lữ Cánh Nam với ánh mắt cảm kích. Lữ Cánh Nam hơi nhích người sang, trong không gian không được rộng lắm này, chỉ cần nhích một chút là thành ra ngồi sát sạt vào người Trác Mộc Cường Ba rồi. Cô cố gắng bình tĩnh hết sức nói với Trác Mộc Cường Ba: “Mọi người ngồi sát vào với nhau, thì sẽ bớt lạnh phần nào.”

Hơi thở thơm như mùi hoa lan lập tức làm Trác Mộc Cường Ba luống cuống, mấy lọn tóc mềm mại dính lên mặt gã, cảm giác hơi ngứa ngứa. Gã hơi nhích người về phía Đường Mẫn theo bản năng, rồi gật đầu nói: “Ừm, đúng đấy, để tôi đánh thức Mẫn Mẫn dậy luôn, không thể để cô ấy nằm mãi thế này được.” Lữ Cánh Nam cụp ánh mắt xuống.

Đường Mẫn từ từ tỉnh lại, lần này cô không khóc òa nức nở lệ tuôn như suối, cũng không ồ ạt làm nũng, tựa như chỉ vừa ngủ một giấc ngọt ngào thôi vậy. Trong tiềm thức của cô, chỉ cần có Trác Mộc Cường Ba ở bên, thì dù cho trời sập xuống, mình cũng vẫn chẳng sao cả. Đầu gối lên đùi Trác Mộc Cường Ba, cô bình tĩnh, điềm đạm mỉm cười nói: “Vừa này em nằm mơ, mơ thấy hai chúng ta hóa thành hai con chim bay lượn tự do trên bầu trời, rồi sau đó lại

hóa thành hai con cá, bơi lội...” Nói tới đây, giọng cô nhỏ lại, lật người thì thào vào tai Trác Mộc Cường Ba một câu gì đó, rồi lại cười hì hì. Trác Mộc Cường Ba đỏ bừng mặt lên, đằng hắng một tiếng, thấp giọng nhắc: “Đừng phá nữa, giáo quan ở bên cạnh đấy.” Đường Mẫn giờ mới để ý thấy Lữ Cánh Nam đang ngồi bên cạnh Trác Mộc Cường Ba, cô áp chặt người vào ngực Trác Mộc Cường Ba thêm chút nữa, rồi mới nói: “A, giáo quan, cô vẫn ổn chứ, ba người chúng ta, cuối cùng cũng đều vô sự cả rồi.”

Trong khe nứt chật hẹp ấy, mỗi lời mỗi chữ của Đường Mẫn đều đập vào tai, nét mặt Lữ Cánh Nam hết sức kỳ quái, không phải cười, cũng chẳng phải chán ghét, nhìn không ra ngưỡng mộ ao ước, cũng chẳng thấy vẻ ghen tuông đố kỵ, như cố ý kiềm chế tạo thành một gương mặt của người máy vậy. Cô lạnh lùng đáp: “Vẫn chưa thể nói là vô sự đâu, gió tuyết bên ngoài rất lớn, chúng ta bị vây khốn ở đây rồi. Không có thức ăn, không có vũ khí, không biết là có cơ hội ra khỏi đây không nữa.”

Trác Mộc Cường Ba ôm lấy Đường Mẫn tựa như ôm một chú mèo con nằm cuộn trong lòng mình, nói: “Giờ chỉ hy vọng đội trưởng Hồ Dương và những người còn lại có thể bình yên thoát nạn, lần theo thiết bị phát xạ tia laser mà tìm thấy chúng ta.” Nói tới đây, gã đưa mắt nhìn ra cơn gió mỗi lúc một mạnh lên bên ngoài khe nứt, thêm một lần nữa cảm nhận được đạo lý, con người không thể đối chọi lại với trời cao.

Sau khi Đường Mẫn tỉnh lại, không khí bên trong khe nứt dường như khác hẳn đi, có mấy lần cả ba người đều định mở miệng nói chuyện, nhưng lời ra đến miệng rồi, cơ hồ lại bị nuốt trở về. Trác Mộc Cường Ba ngồi giữa hai người phụ nữ, trông thấy họ mấy lần muốn nói rồi lại thôi, cũng muốn nói đùa mấy câu cho không khí bớt phần căng thẳng, nhưng lại chẳng tìm được chuyện gì mà nói cả, đành hết nhìn bên này rồi lại nhìn bên kia, chốc chốc lại cười ngây ngốc một chập.

Giờ đây, những gì ba người còn lại, chỉ là mấy món thiết bị điện tử chẳng dùng được vào việc gì trong ba lô Lữ Cánh Nam, nửa bình dưỡng khí dùng dở, và một cuộn dây thừng mảnh, ngoài ra thì không còn thứ gì khác nữa. Dần dần, cái lạnh bắt đầu hoành hành, trong không gian chật hẹp này bọn họ lại không thể hoạt động gì được, vậy là cứ như từng cơn sóng thủy triều ào tới, cái lạnh vỗ ập vào ba người quần áo rách tả tơi thông thoáng.

Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba cũng nhận ra, không thể tiếp tục ngồi một cách buồn tẻ như thế này mãi được, như vậy chỉ khiến người ta càng cảm thấy lạnh lẽo hơn mà thôi. Gã bắt đầu kể về cuộc đời mình, từ chuyện sáng nghiệp, hôn nhân, gia đình, sau đó thì kể những chuyện về loài chó. Gã hiểu rõ rằng, các phân tử nước trong đường hô hấp của mình đang nhanh chóng mất đi, tiếp tục thế này, phổi gã có lẽ sẽ bị phù thũng mất, nhưng gã vẫn phải nói tiếp, nói tiếp!

Chương 37 - Nhật ký của Đường Thộ

Cuốn sổ màu đen! Trương Lập như nhớ ra điều gì đó, anh lật bìa ngoài cuốn sổ ra trong tâm trạng thấp thỏm bất an. Hai hàng chữ tiếng Trung và tiếng Anh rõ nét hiện lên trong mắt anh: “Tôi tên là Đường Thộ, nếu ai phát hiện ra cuốn sổ này trong thi thể của tôi, xin liên hệ theo cách...” Trương Lập đóng mạnh cuốn sổ lại, hồi lâu sau mới bình tĩnh lại được. Không ngờ... không ngờ lại có thể tìm thấy cuốn nhật ký của Đường Thộ ở chốn này.

Trở lại Tây phong đới

Bên ngoài khu băng nứt, mé ngoài của Tây phong đới, triền núi đứt đoạn ở giữa, chỗ đứt gãy phẳng gọn như bị đao cắt. Trương Lập giơ tay ra thử thăm dò sức gió, nhưng cánh tay giờ ra chẳng khác nào bị một chiếc xe hơi đang chạy như bay tông phải, tiếp đó đột nhiên bị quật vẹo xuống đất, suýt chút nữa thì khiến Trương Lập xoay một vòng ngã lặn ra. Nhạc Dương vội kéo Trương Lập trở vào phía sau mặt cắt của triền núi, căng thẳng hỏi: “Thế nào hả?”

Trương Lập nhìn đội trưởng Hồ Dương, nghi hoặc nói: “Kỳ quái thật, lúc chúng ta đến, ngọn gió Tây đó đẩy chúng ta đi một mạch tới chỗ đụn tuyết, còn lúc này, hình như lại thổi về phía khu băng nứt, nhưng ngoài ra còn một luồng lực hút từ Tây sang Đông nữa.”

Hai tay đội trưởng Hồ Dương xoa xoa vào nhau, nói: “Không sai, vòi rồng ngược này xoay chuyển như cái lồng trong máy giặt vậy, lúc thì xoay thuận chiều kim đồng hồ, lúc lại đột nhiên đổi hướng một trăm tám mươi độ, tỉ lệ xuất hiện của cả hai hướng xoay đều là năm mươi phần trăm. Đến nay, vẫn chưa có kết luận cụ thể giải thích được sự hình thành của hiện tượng đặc thù này. Nhưng dù là xoay chuyển theo hướng nào, lực hút ở trung tâm bao giờ cũng theo hướng từ Tây sang Đông, khi đổi hướng thì gió sẽ dụi đi phần nào, hiện tượng khí lưu rối loạn mà chúng ta gặp phải lúc lên núi chính là do nó đột nhiên biến hướng gây ra đấy.”

Đội trưởng Hồ Dương nhìn những thành viên đội leo núi đầu tóc rối bù, quần áo trên người bám đầy băng tuyết, nói: “Lúc này, điều chúng ta cần làm cũng giống như là lúc lên núi vậy, tất cả mọi người đều buộc chặt vào với nhau, từng bước từng bước rút trở về khu vực khe băng nứt. Vì chúng ta không còn đủ dây thừng nữa, nên mỗi người đều phải cầm theo đục băng và chốt thép, phải đảm bảo rằng mỗi bước đều ghim chặt xuống tầng đất đông cứng dưới chân, để cả đội không bị gió thổi bay. Nếu như có người nào...” Anh ngưng lại giây lát, rồi mới tiếp tục nói, “Nếu người nào không cầm cự được, để gió thổi bốc lên, vậy thì, mọi người hãy tự cắt dây đi, đừng có mà để tất cả những người khác liên lụy chết theo! Tôi sẽ đi ở giữa đội, nếu ai không làm được, đích thân tôi sẽ giúp người ấy cắt đứt dây thừng! Tôi nói cho mọi người biết, tôi tuyệt đối không nương tình gì đâu! Để giữ được nhiều mạng sống hơn, đó sẽ là lựa chọn bất đắc dĩ nhất của tôi! Vì thế, tôi hy vọng rằng, trước khi mọi người bước đi một bước, thì đã nghĩ kỹ về số phận của mình rồi!”

Nghe đội trưởng Hồ Dương nói dứt lời, Trương Lập và Nhạc Dương không khỏi đưa mắt nhìn nhau, nếu Cường Ba thiếu gia còn ở đây, nhất định gã sẽ không đưa ra một mệnh lệnh như thế. Trác Mộc Cường Ba, Cường Ba thiếu gia, con người ấy sẽ tuyệt đối không bỏ rơi bất cứ một người nào đã kết giao với gã, cho dù là kẻ thù thì trong khoảnh khắc nguy nan hiểm nghèo nhất, gã cũng sẽ đưa tay ra. Đó chính là Cường Ba thiếu gia của bọn họ. “Còn chưa đến lúc từ bỏ cuộc sống đâu, anh chàng lính đặc chủng của tôi à!” “Bất kể là đau đớn thế nào chẳng nữa, cũng tuyệt đối không được buông tay đấy!” “Mau cầm miệng! Đừng có nghĩ bậy nghĩ bạ nữa, tôi sẽ không buông ra đâu, trừ phi hai người chúng ta cùng rơi xuống dưới đó...” Những lời ngày trước của Cường Ba thiếu gia vẫn vang vọng bên tai. Bóng hình cao

lớn ấy, dù cho phải đối mặt với bóng tối vô tận hay bước đường cùng không có bất cứ hy vọng nào, gã vẫn ngửa mặt lên trời mà hú vang: “Tôi sẽ không bỏ cuộc đâu!”

Chính là thứ sức mạnh ấy, đã khiến bọn họ hết lần này đến lần khác giằng thoát ra khỏi bàn tay của Tử thần mà sống sót tới ngày hôm nay. Có lúc Trương Lập cảm thấy, Cường Ba thiếu gia thật sự rất ngốc nghếch, rất ngây ngô, nhưng chính sự cố chấp ấy lại khiến người ta cảm tâm tình nguyện mà đi theo gã, đó là một thứ sức mạnh có thể sáng tạo nên kỳ tích lạ thường. Giờ đây, thứ sức mạnh ấy, cũng tan biến theo với Cường Ba thiếu gia mất rồi...

Nhìn ánh mắt hơi mơ màng của Trương Lập và Nhạc Dương, đội trưởng Hồ Dương bổ sung thêm: “Vẫn là câu nói ấy, khi mọi người bị tách khỏi đội, nếu vẫn còn sống, xin hãy phát ra tín hiệu, chúng tôi nhất định sẽ tìm đến chỗ mọi người. Buộc dây thừng đi nào...” Vị đội trưởng có kinh nghiệm cực kỳ phong phú ở vùng địa cực này hiểu rất rõ rằng, có lúc, một câu nói mang đến cho người ta hy vọng, cho dù chỉ là một lời hứa suông, cũng có thể trở thành dũng khí giúp họ kiên trì trong tuyệt cảnh khốn cùng.

Họ sử dụng cách kết nút song song, mỗi người đều nối chắc với dây thừng chính, nhưng nếu có người bị tách lìa khỏi dây thừng thì cũng không ảnh hưởng gì đến những người khác. Đội trưởng Hồ Dương đi ở giữa, lát ma Á La dẫn đầu, Ba Tang đoạn hậu để tiện xử lý những tình huống bất ngờ. Tất cả đều tay trái cầm đục băng, tay phải cầm chốt thép, cơ hồ như nằm rạp xuống mà bò về phía dải gió Tây. Nhạc Dương và Trương Lập kẹp ở giữa lát ma Á La và đội trưởng Hồ Dương, cả hai lúc nào cũng nhớ đến những lúc Cường Ba thiếu gia vẫn còn ở bên mình, vậy là quyết định học theo sự kiên nghị của gã, ôm quyết tâm đồng sinh cộng tử, lẳng lặng nối liền dây an toàn của mình lại với nhau.

Mặc dù sương mù mờ mịt bao phủ khắp trời, nhưng chắc là họ sẽ không thể lạc lối trong dải gió Tây này được, bởi gần như là gió Tây lôi kéo họ về một hướng nhất định, có muốn lệch sang hướng khác cũng chẳng thể nào làm nổi.

Cơn gió cuồng bạo còn lạnh lẽo hơn cả băng tuyết, đội ngũ bảy người ấy tựa như một vết sẹo ngoằn ngoèo trên nền đất đông cứng vì lạnh giá, bám chặt xuống nền đất. Họ cứ thế khó nhọc bò đi trong cơn gió dữ. Gió thổi mạnh có thể khiến thân thể người mất tri giác, mỗi thành viên trong đội leo núi đều không biết rằng, lần này, bọn họ sẽ vượt qua Tây phong đới này như thế nào. Tất cả cảm thấy tựa hồ mình đã mất đi nửa thân người phía sau vậy. Đội trưởng Hồ Dương lớn tiếng hò hét: “Băng phủ trên mặt đất bắt đầu nhiều lên rồi, gió Tây cũng dần suy yếu, chúng ta đã đi qua vùng trung tâm của dải gió, cố gắng lên, sắp đến khu vực khe băng nứt rồi!”

Trương Lập nắm chặt đục băng, mặt úp xuống nền đất, áp lực trên đỉnh đầu đúng là đã giảm bớt phần nào, nhưng chắc chắn rằng, chỉ cần lơ lửng một chút thôi cũng sẽ bị thổi bốc lên, cưỡi gió mà đi về Tây. Trương Lập tưởng như các khớp nối xương ngón tay sắp bị giằng gãy ra đến nơi. Đúng thế, đúng là họ đã vượt qua được khu vực trung tâm của dải gió Tây chết người ấy, nhưng đó là quá trình như thế nào kia chứ: tay trái cầm chốt thép, giật lùi về phía sau ba mươi centimet, cầm mạnh xuống nền đất, rồi dùng tư thế của vận động viên chạy nước rút lúc xuất phát đập mạnh xuống nền đất đông cứng, rồi dùng mắt quan sát cái hốc người trước để lại... những chỗ đó không thể cầm dúi xuống lần thứ hai, vì rất dễ lỏng ra... sau đó, tay phải bắt đầu lắc lắc đục băng, khi hơi lỏng ra, liền giật mạnh lên, rồi nhanh

chóng bập xuống, cố định thân thể lại, như vậy thân thể mới giật lùi được chừng ba mươi centimet; người phía sau làm xong một loạt động tác ấy, liền báo cho người đằng trước, nối tiếp nhau lần lượt giật lùi chậm chậm, thân người buộc phải áp sát xuống mặt đất, bằng không ắt sẽ bị gió thổi bay mất. Kể đó, lại lặp lại toàn bộ những động tác đó...

Khoảng cách chưa đến năm trăm mét mà bọn họ tổn mất gần hai tiếng đồng hồ mới vượt qua được, chút sức lực cuối cùng cơ hồ cũng tiêu hao cạn kiệt, còn khu băng nứt phía sau lưng kia nữa, thoát nhìn thì chẳng còn bao xa, nhưng rốt cuộc là cứ đi thế này bao lâu nữa thì mới tới được đây?

Đội trưởng Hồ Dương khó nhọc quay đầu lại, rồi cổ vũ mọi người: “Các bạn, cố lên! Mọi người đều làm được mà! Tất cả gắng sức cho tôi! Tôi đã thấy bờ dốc băng rồi! Năm chục mét cuối cùng nữa thôi, đừng buông tay đấy nhé!” Lúc nói những lời này, gân cốt toàn thân đội trưởng Hồ Dương như thể gãy lìa ra từng mẩu nhỏ, đau đến nỗi không thể nói nên lời. Anh hiểu rõ, e rằng thân thể mọi người cũng đều bị những viên đá nhỏ bay theo gió quật cho không còn chỗ nào lành lặn nữa rồi, băng dưới mặt đất cũng bắt đầu dày lên, điều này đối với họ cũng là một khảo nghiệm cực kỳ khắc nghiệt.

Tay trái Nhạc Dương bị một tảng đá lớn cao đến cả mét trượt qua, tuy đã có lớp áo dày bao bọc bên ngoài, nhưng anh vẫn cảm giác như cánh tay ấy giờ đã không còn nghe theo sự điều khiển của mình nữa, chốt thép bập xuống nền đất không sâu, mấy lần đều trượt ra ngoài, may còn có cái đục băng trong tay phải chống chọi được. Vốn anh đã mấy lần định làm “lính đào ngũ”, nhưng cả mấy lần toan cắt đứt dây an toàn nối mình và Trương Lập lại, đều bị Trương Lập lờm chằm chằm, giờ thì chính bản thân anh cũng không biết làm sao mà mình kiên trì tới lúc này được nữa, nhớ đến thái độ dù chết cũng không cúi đầu của Cường Ba thiếu gia, Nhạc Dương lại hạ quyết tâm tiếp tục cố gắng đến cùng.

“Còn ba mươi mét nữa!”

“Còn hai mươi mét nữa!”

“Còn mười lăm mét nữa!”

Đội trưởng Hồ Dương không ngừng dùng các con số để khích lệ mọi người. Chỉ cần trượt xuống được dốc băng, họ sẽ không còn bị gió Tây quấy nhiễu nữa, khu vực băng nứt đáng sợ kia, giờ đây có thể nói là thiên đường gần với Tử vong Tây phong đới này nhất.

Mỗi lần giơ tay trái lên, Nhạc Dương đều cảm thấy nặng nề khôn tả, anh ngo ngoáy hỏi: “Đội trưởng Hồ, mười lăm mét cuối cùng này của anh, sao mà còn dài hơn ba mươi mét lúc nãy thế? Thị lực của anh chắc là không có vấn đề gì đấy chứ?”

Đội trưởng Hồ Dương liền quát: “Đừng phí sức nói chuyện nữa, mau bò giật lùi cho tôi! Con bà nó, cơn gió quái quỷ này, tôi thực không dám tin, hôm nay lại là ngày thời tiết đẹp nhất trên ngọn núi này cơ đấy!”

Đúng lúc này, Trương Lập đột nhiên kêu lên: “Xin lỗi, tôi đi trước một bước!” Thì ra đục băng của anh bập xuống băng, lực chưa đủ để chạm tới tầng đất đông, lại bị gió Tây lay giạt, đục băng đột nhiên hất văng cả đám băng vụn ấy lên. Trương Lập chỉ thấy một luồng sức mạnh khủng khiếp nhắc cánh tay phải mình lên, kể đó, như thể có người nào đang nắm

cánh tay mình mà giật mạnh, cả người đang nằm sát với mặt băng cứ thế từ từ bốc lên, lực kéo khủng khiếp đó nhanh chóng lan truyền tới chỗ Nhạc Dương và lạt ma Á La. Mắt thấy mình sắp bị gió thổi bốc lên khỏi mặt đất, phản ứng đầu tiên của Trương Lập là toan cắt đứt dây nối giữa mình và Nhạc Dương, chẳng ngờ Nhạc Dương đã đứng phắt dậy, lưỡi dao vung lên, cắt lìa dây nối với dây thừng chính. Trương Lập cười khổ một tiếng, rồi cũng cắt luôn mối nối của mình với sợi thừng chính, cả hai còn chưa kịp nói lời nào, đã bị gió cuốn thốc đi như quả tạ xích hai đầu bị bắn vèo khỏi máy bắn đá, chớp mắt một cái đã bay ra xa mười mấy mét, rơi thẳng xuống dốc băng thẳng tuồn tuột, rồi biến mất trong màn sương mù.

Đội trưởng Hồ Dương nhìn theo hướng hai người biến mất, ngoác miệng la mắng: “Hai cái thằng hồ đồ! Chỉ còn năm con bà nó mét nữa thôi!”

Lạnh! Cả trời đất chỉ còn duy nhất cảm giác ấy.

Ở trong cái khe chật hẹp không biết đã bao lâu, gió bên ngoài mãi vẫn không thấy yếu đi chút nào, cái lạnh lan phủ khắp đất trời khiến cơ thể đông cứng, da thịt tê dại, khoe miệng khô nứt, không có bất cứ thứ gì để chống lạnh và sưởi ấm, họ hoàn toàn dựa vào chút nhiệt lượng tỏa ra từ cơ thể người để cầm cự đến tận bây giờ. Trác Mộc Cường Ba ôm chặt Đường Mẫn, ngồi song song với Lữ Cánh Nam, cái lạnh dường như đã đông cứng năng lực suy nghĩ của họ, cảm giác này khiến Trác Mộc Cường Ba hồi tưởng lại lần đầu tiên mình đặt chân vào địa giới Khả Khả Tây Lý, nhưng lần đó cũng đâu có rét như lần này chứ!

Đường Mẫn cuộn mình trong lòng Trác Mộc Cường Ba chốc chốc lại khẽ nhúc nhích, hai người má ắp tay kề ôm chặt lấy nhau. Trác Mộc Cường Ba cởi bộ áo rách rưới của mình ra mặc ngược lại, ôm Đường Mẫn trước ngực như ôm đứa trẻ sơ sinh, nhưng dù là thế, cảm giác cũng không có gì khác biệt... lạnh!

Lữ Cánh Nam ở cạnh đó, chỉ có thể cố gắng dựa mình sát vách đá, ngồi yên lặng như một lão tăng nhập định. Trác Mộc Cường Ba thầm nhủ, người đàn bà thép này chắc hẳn là chịu lạnh giỏi hơn hai người bọn gã.

Đường Mẫn lại nhúc nhích cựa quậy trong lòng Trác Mộc Cường Ba, lẩm bẩm như nói mớ: “Anh Cường Ba à, chúng ta sẽ ra khỏi nơi này chứ, đúng không?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Đương nhiên. Em xem, trời sắp tối mịt rồi, đến tối, sương mù sẽ tan đi, chúng ta sẽ thấy rằng gió cũng sẽ suy yếu, lúc ấy thế nào mà chẳng ra được chứ? Hơn nữa, dù không đi được, thì chúng ta cũng đã lắp một thiết bị phát xạ tia laser ở ngoài kia rồi, đội trưởng Hồ Dương và những người còn lại nhất định có thể tìm thấy chúng ta mà. Lúc bị rơi xuống, dường như anh có nghe đội trưởng Hồ Dương nói với theo, bảo rằng nếu chúng ta còn sống, chỉ cần phát tín hiệu, họ nhất định sẽ tìm được. Giáo quan, cô có nghe thấy không? Lúc đó ấy.”

Lữ Cánh Nam khẽ “ừm” một tiếng, cái lạnh khiến người ta chẳng còn sức đâu mà nói chuyện nữa, cơ hồ lời vừa đến miệng đã bị đông cứng lại, không thể đẩy ra tiếp được nữa. Không biết kể từ lúc nào, những câu nói của ba người mỗi lúc mỗi ít, thời gian ngừng cũng mỗi lúc mỗi dài thêm. Thực tế là, từ bức ảnh lạt ma Á La, Ba Tang và Trương Lập chụp được hôm trước, có thể thấy gió buổi đêm còn mạnh mẽ ác liệt hơn ban ngày rất nhiều, Trác Mộc Cường Ba rất lo lắng, không biết ba người bọn gã có thể kiên trì qua được đêm nay hay

không nữa. Nhưng gã tin chắc, đội trưởng Hồ Dương nhất định sẽ tìm đến, chính miệng anh đã nói ra, đây là ước định, đồng thời cũng là lời hứa...

Trương Lập và Nhạc Dương đều tự hiểu rõ, là sống hay chết đều quyết định ở khoảnh khắc ngăn ngủ chẳng bằng một cái chớp mắt, lần này, có lẽ họ đã thực sự đi đến tận cùng rồi, quay cuồng trên không trung, đến khi chạm đất, ấy cũng là điểm tận cùng của cuộc đời họ vậy. Hai người họ ngược mắt nhìn nhau, người vẫn đảo lộn trên không, Nhạc Dương nhìn Trương Lập chăm chăm không chớp mắt, thầm nhủ: “Anh ngốc thật!”

Khóe mắt Trương Lập thoáng hiện lên nét cười cười, ý như muốn nói: “Chẳng phải cậu còn ngốc hơn sao?”

Phía bên dưới hai người, rừng tháp băng tựa như đao thương kiếm kích, nhấp nhô sừng sững chìa thẳng lên trời, chưa nói đến chuyện bị chúng xiên vào người, mà chỉ riêng việc rơi từ trên độ cao ấy xuống, đập vào vách băng cũng đủ đứt gân lìa xương, chết một cách đau khổ hơn bội phần rồi. Nhạc Dương nhìn xuống bên dưới, nhướn mắt lên với Trương Lập, cặp mắt trong veo ấy, toát lên vẻ ly biệt, rõ ràng ý như muốn nói: “Tạm biệt, chiến hữu của tôi, anh em của tôi.”

Trương Lập trấn tĩnh gật gật đầu, biểu thị quyết tâm xưa nay chưa từng hối hận, rồi đột nhiên gầm lên như sấm dậy: “Kiếp sau! Chúng ta lại làm anh em!”

Thân thể hai người bị gió xoay chuyển nhào lộn, đã có thể nhìn thấu qua tầng sương mù dày đặc mà thấy bầu trời xanh màu ngọc bích, xa xa phía chân trời, sao Hôm đã lửng lơ treo, vàng dương đỏ ối kia vẫn chưa khuất hẳn xuống phía Tây, vẫn tranh vẽ huy hoàng rực rỡ với sao trời. “Cảnh sắc đẹp quá, nếu anh mà nhìn thấy, nhất định sẽ cuống lên muốn dẫn cô Mẫn Mẫn tới ngắm cho mà xem. Cường Ba thiếu gia, tôi sẽ vẫn đi theo anh, thiết tưởng ở thế giới bên kia chắc cũng có thứ đáng để chúng ta kiếm tìm chứ nhỉ, vẫn chưa đến lúc chúng ta bỏ cuộc cơ mà...” Trương Lập thanh thản thầm nghĩ, không ngờ lại chẳng hề có lấy một chút sợ hãi cũng như hối hận, chỉ thấy thân thể mình trầm xuống, tựa hồ như bị gánh lên giữa không trung, kể đó phần lưng thấy nhói đau, có vẻ như đã đập vào vách tường nào đó.

Trực giác cho Trương Lập biết, dường như anh vẫn còn sống, vừa ngoảnh đầu sang, liền thấy ngay Nhạc Dương cũng đang lơ ngơ ngác không biết phải làm sao. Thì ra một cây trụ băng cao ngất trời, đã gá đúng vào phần giữa sợi dây an toàn nối liền Trương Lập và Nhạc Dương, không sai một chút nào. Họ vẫn còn cách mặt đất chừng năm sáu chục mét, chỉ lơ lơ nhìn thấy địa mạo bên dưới. Nhạc Dương không biết mình đang muốn khóc hay là muốn cười, giọng nói cũng biến cả âm điệu: “Chậc, xem ra ông trời vẫn chưa định cho chúng ta chết đâu.”

Trương Lập nói: “Đừng vui mừng sớm quá. Cái trụ băng này, không dùng móng vuốt bám vào được, chốt thép cũng không thể đóng vào, lại không có công cụ gì khác, tôi với cậu muốn lên chẳng được, muốn xuống chẳng xong, treo lơ lửng ở đây từ từ chết đói, so với ngã chết luôn còn khó chịu hơn nhiều.”

Nhạc Dương đột nhiên bật cười nói: “Thế mới bảo anh ngốc, sợi dây này mà đứt, chẳng phải chúng ta sẽ rơi xuống luôn hay sao? Anh xem, chỗ rách tét ra kia, sắp đứt đến nơi rồi đấy.”

Trương Lập cũng phì cười: “Đứt thì sao chứ? Khoảng cách cao thế này, bên dưới lại đầy những bằng nhon hoắt, cậu có thể khống chế áo cánh dơi để lượn xuống được không? Nếu không ngã chết, mà chỉ ngã cho sống dở chết dở, lúc ấy thì mới khổ đấy.”

Nhạc Dương nói: “Cũng may là trước giờ anh nói gì cũng không được chuẩn cho lắm đấy, cái dây này, sao mãi chẳng đứt thế nhỉ?”

Trương Lập nói: “Không đứt thì thôi, sao hả, cậu muốn chết sớm chứ gì? Tôi thì không đâu. Còn chưa có bạn gái mà đã chết bất minh bất bạch thế này, chẳng phải là đã sống phí cả mấy chục năm không, thật oan uổng!”

Nhạc Dương cũng cười cười: “Tôi cũng có muốn đâu, mấy năm nay đi làm lính chăm chỉ nghiêm túc quá, cũng quên cả suy nghĩ chuyện quan trọng nhất của đời người ấy rồi, có điều chết sớm thì đầu thai sớm, đợt lần sau thôi vậy. So với cứ bị treo ở đây chịu giày vò thì còn sướng hơn, lúc nào cũng nơm nớp lo sợ, đứt mẹ nó luôn cho xong, chẳng phải chuyện gì cũng được giải quyết rồi hay sao! Nói thực với anh, tay trái tôi tê liệt rồi, xem ra chắc là chẳng giờ được áo cánh dơi ra đâu!”

Trương Lập nói: “Chắc, không ngờ cậu chẳng có lòng tin vào cuộc sống gì cả, thật là khiến cô Babatou thất vọng quá đi; tôi cũng nói thực với cậu, lúc ở Tây phong đới, áo cánh dơi của tôi bị móc rách rồi, giờ chỉ còn là một mảnh vải rách thôi. Tôi chẳng giống cậu, cao như vậy ngã xuống thì vấn đề quái gì chứ, năm sáu chục mét có là cái đỉnh, tôi nhắm mắt nhảy ào một cái xuống là xong. Phải rồi, lúc này sao cậu lại đột nhiên đứng lên cắt dây thế?”

Nhạc Dương nói: “Tôi thấy anh định cắt đứt dây an toàn nối hai chúng ta lại với nhau, thế nên phải tranh cắt dây trước, không để cho anh làm lính đào ngũ, rồi sau này tôi lại phải ôm bộ mặt âu sầu đến khóc lóc trước mộ anh hàm ơn.”

Trương Lập nói: “Ha... cái thằng ngốc này, cậu hoàn toàn hiểu sai cả rồi, lúc ấy tôi có làm sao đâu, chỉ định kéo kéo một cái, xem thằng nhóc cậu có phải đã len lén cắt đứt dây rồi hay không thôi. Cái thằng cậu đã toan đào ngũ mấy lần rồi chứ? Ai ngờ lần này thành ra như thế, cậu chẳng nói chẳng rằng đã cắt đứt dây luôn, vậy nên tôi cũng đành phải cắt theo thôi chứ biết làm thế nào.”

Nhạc Dương nói: “Đành cái khí ấy mà đành, nửa người anh đã lơ lửng trên không rồi, còn nói là chẳng sao hết, chẳng sao hết thì anh nói xin lỗi xin lỗi gì với đội trưởng Hồ Dương thế, hô hô.”

Cứ nói mãi, nói mãi, cặp huynh đệ cùng cảnh ngộ bị treo trên trụ bằng nhon cao năm sáu chục mét này đều phá lên cười ha hả.

Treo liền một mạch hơn hai tiếng đồng hồ, hai người đều lạnh đến tưởng chừng không chịu nổi, trên mũ đội đầu cũng đã có một lớp băng mỏng kết thành. Trong hai tiếng đồng hồ này, mới đầu họ còn định lớn tiếng kêu cứu, hy vọng khoảng cách giữa mình và đám người đội trưởng Hồ Dương không xa lắm, đội trưởng Hồ Dương vẫn có thể nghe thấy tiếng họ hô hoán, nhưng cả hai đều không biết rốt cuộc gió đã đưa họ đi bao xa, đằng nào thì tiếng hét cũng chẳng át được tiếng gió rít gào kia; về sau hai người lại thử dùng các loại công cụ, thậm trọng đục băng, nhưng hàn băng ngàn năm cứng chẳng thua gì sắt thép, Nhạc Dương và Trương Lập lại phải cẩn thận để không làm đứt sợi dây an toàn, sao có thể để lại dấu vết

nào trên băng đá được cơ chứ; sau cùng thì chân tay của cả hai anh chàng đều cứng đờ vì lạnh, không thể nhúc nhích động đậy gì nữa, duy chỉ còn biết nghe theo ý trời, thật ứng với câu nói lúc nãy của Trương Lập, chi bằng ngã chết luôn còn sướng hơn.

Một hồi lâu sau, dây an toàn mãi vẫn không thấy đứt, Trương Lập lại nói: “Ê này, vừa nãy bị gió thổi bay lên, cảm giác thế nào?”

Nhạc Dương đáp: “Sướng, giống như ngồi xe vượt núi ấy, lần này đã cơn nghiền đẳng vân giá vũ rồi nhé.”

Trương Lập nói: “Giống tôi thế, hôm nào rảnh, chúng ta đi chơi tiếp nhé?”

Nhạc Dương lắc đầu: “Thôi ạ, thích thì anh đi mà đi, tôi xin kiếu.”

Trương Lập lại bảo: “Ông trời xem ra đối xử với chúng ta cũng không tệ lắm nhỉ, như thế mà còn không ngã chết. Cậu nói xem, mấy người bọn Cường Ba thiếu gia liệu có còn sống không?”

Vừa nhắc tới Trác Mộc Cường Ba, Nhạc Dương liền trầm hẳn xuống. Trong cơn tuyết lở như lũ cuốn ấy, hy vọng sống sót quả thực quá mong manh nhỏ bé, từ bấy giờ anh vẫn gắng không để mình nghĩ đến vấn đề đó. Trương Lập lại tự nói một mình: “À, cậu nói xem, nếu mấy người bọn Cường Ba thiếu gia còn sống, mà biết chúng ta chết rồi, họ sẽ phản ứng thế nào nhỉ? Ừm, giáo quan thì tôi chịu rồi. Cô Mẫn Mẫn thì chắc là cảm khái lắm, chắc, sau này còn ai kể chuyện cười cho tôi nghe nữa đây. Nói không chừng lại còn khóc đến ngất đi ngất lại ấy chứ nhỉ, ha ha, tại sao chúng ta cũng khóc đến chết đi sống lại được thế nhỉ? Cường Ba thiếu gia... nếu là Cường Ba thiếu gia...” Trương Lập không sao nói tiếp được nữa. Cường Ba thiếu gia sẽ không dễ dàng bỏ cuộc, nếu như mình bỏ cuộc rồi, Cường Ba thiếu gia sẽ thế nào đây? “Trương Lập, Trương Lập...” Nhạc Dương kéo kéo giật giật làm Trương Lập sực tỉnh khỏi cơn trầm ngâm, thấp giọng nói, “dây sắp đứt rồi, lần này chúng ta không thể chờ đợi kỳ tích phát sinh nữa. Chẳng lẽ, anh không có lời gì quan trọng muốn nói với tôi à? Thế nào thì cũng phải có chuyện gì không thể buông bỏ chứ, đúng không?”

Trương Lập cũng đang cực lực tránh không nghĩ tới những chuyện không thể buông bỏ ấy, bị Nhạc Dương nhắc nhở, liền giật thót người, tựa hồ như trở lại với khoảnh khắc cầu băng ở Khả Khả Tây Lý, cùng Trác Mộc Cường Ba lủng lẻo treo trên một sợi dây thừng, đúng vậy, đòi người ngán ngủ lắm, còn rất nhiều chuyện đợi mình đi làm kia mà, thế nhưng khi thực sự tới mấy phút cuối cùng của cuộc đời, rốt cuộc là chuyện gì mới là chuyện mình muốn làm nhất nhỉ?

Không ngờ, ngay sau đó, Nhạc Dương lại dùng giọng điệu của mật thám hỏi dò: “Trương Lập, tôi hỏi anh, lúc chúng ta rời khỏi Kukuer, tôi thấy ánh mắt anh rất không lương thiện, giờ đã đến cửa sinh tử rồi, anh hãy nói thực đi, có phải anh có ý với cô Babatou của tôi không?”

“Chớ!” Trương Lập lớn tiếng nói, “không ngờ cậu lại nghĩ cả chuyện này nữa à!” Lời vừa mới dứt, sợi dây níu giữ mạng sống hai người đột nhiên đứt đoạn, cả hai liền cùng lúc rơi xuống hai phía của trụ băng.

Huynh đệ

Gia tốc rơi tự do 9,8 mét/giây khiến thân thể Trương Lập rơi xuống càng lúc càng nhanh, anh chỉ hy vọng thẳng nhóc Nhạc Dương kia có thể nhìn được đầu mà dang rộng áo cánh dơi ra, còn mình thì chẳng còn cách nào nữa rồi, áo cánh dơi đã thành hai mảnh vải phất phơ, dây móc thì đã vỡ cả hộp, linh kiện vung vãi ra ngoài, đục băng và chốt thép đều bị gió thổi bay đi đâu mất chẳng rõ nữa. Nhìn thấy mình càng lúc càng đến gần những tháp băng trắng xóa, Trương Lập hy vọng có thể tìm được một điểm va chạm chuẩn xác, tốt nhất là có thể ngã chết luôn một lần cho xong. Anh đã nắm được một cột băng tuy không cao lắm, nhưng khá là sắc nhọn, liền dang rộng hai tay khống chế thân thể ôm lấy, ai ngờ ý đồ lại bất thành, sắp đến chỗ trụ băng thì thân thể đột nhiên không thể điều khiển, cả người lộn một vòng trượt qua, ba lô đập xuống đất. Tim Trương Lập thót lại, thầm nhủ: “Xong rồi, xong rồi, lần này chắc chắn là ngã cho sống dở chết dở rồi! Thất bại quá! Cảm giác được rồi, ba lô ngập xuống tuyết, tiếp đó là một luồng sức mạnh khủng khiếp sẽ dội ngược lại, chắc là gãy đôi xương sống, thế chẳng phải là thành người thực vật hay sao? Thật đúng là, tại sao Trương Lập này lại chết khổ chết sở như thế kia chứ...”

Kể đó, Trương Lập cảm giác thân thể mình như đập vào một cái nệm bơm hơi khổng lồ, hoàn toàn hóa giải hết sức rơi từ trên cao xuống, khi nén tới cực hạn, lại hơi có lực đàn hồi, làm cả người anh bật lên, cứ thế cho tới lúc nằm ịch ra đất, Trương Lập ngỡ như mình đang nằm mơ. “Sao... sao lại thế này?” Anh giơ hai tay lên hết nhìn bên này rồi lại nhìn bên kia, không ngờ lại hoàn toàn không chút thương tổn. Trương Lập ngoảnh đầu lại nhìn cái trụ băng đã cứu mình kia, rồi bất ngờ phát hiện, đó đâu phải trụ băng cột băng gì, mà là một cái lều bạt, không biết là đã dựng lên ở đây từ bao lâu rồi, bên trên tuyết đọng dày phải đến ba thước, anh đã ngã ngập vào trong đồng tuyết, rồi được bạt phủ lều làm bật tung lên.

“Anh... anh...” Nhạc Dương cũng đã hạ xuống, trong thời khắc cuối cùng, anh chàng cũng khắc phục được cảm giác đau đớn mà dang cánh dơi ra. Nhạc Dương vừa chạm đất, liền cuống cuống lên tìm kiếm thi thể của Trương Lập, không ngờ lại thấy anh chàng kia còn khỏe khoắn hơn cả mình đang ngồi đần thối mặt ra ở đó, lập tức vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, cười đến rơi cả nước mắt.

Trương Lập guồng chân chạy tới, hai người ôm chặt lấy nhau, mãi không chịu buông ra, tất cả những gì muốn biểu đạt đều hòa nhập cả vào trong một cái ôm ấy, không cần nói gì nhiều nữa. Dùng cơ thể cảm giác sự thân thuộc từ cánh tay mạnh mẽ của nhau, đây chính là điều mà Cường Ba thiếu gia đã dạy họ, quyết tâm cùng sinh tử, sẽ chia hoạn nạn!

Một lúc lâu sau, họ mới tách ra, tựa như đôi bạn thân thiết đã nhiều năm mới trùng phùng, hai tay đặt lên vai nhau, người nọ chăm chú quan sát gương mặt người kia. Không thay đổi! Trương Lập nhìn Nhạc Dương, vẫn là gương mặt ngập tràn ánh nắng ấy; Nhạc Dương nhìn Trương Lập, vẫn là gương mặt góc cạnh rõ ràng đó. Gần như cùng lúc, cả hai cùng ngửa mặt lên nhìn trời xanh, không hẹn mà cùng phá lên cười ha hả.

“Kỳ tích, tuyệt đối là kỳ tích, anh đúng là cái thằng may mắn hết sức!” Nhạc Dương nhìn đồng tuyết đã tróc xuống, để lộ ra nguyên hình là một chiếc lều bạt lớn.

Trương Lập nói: “Tôi cũng có ngờ đâu, hôm nay đúng là ra cửa giãm cút chó. Đi nào, chúng ta thử xem là ai để lại chiếc lều này, lại còn cứu Trương Lập tôi một mạng nữa.”

Vỗ cho rơi hết tuyết phủ ở bốn bề, thấy đây là một chiếc lều dạng vòm thông thường cao chừng một mét, mở dây kéo cửa lều ra, thấy ở góc lều có đặt hai chiếc ba lô leo núi méo mó, chính giữa là hai cái túi ngủ gác đầu vào nhau, bên trong túi ngủ là hai cái xác đã đóng thành băng cứng đờ.

Một trong hai cái xác đã mở bừng mắt, tựa hồ bị tấn công, một cánh tay đã vươn ra ngoài túi ngủ, chắc là muốn lấy vũ khí hay công cụ gì đấy. Còn cái xác kia thì vẫn ngủ thiêm thiếp say giấc nồng, dường như không có cảm giác gì hết. Hai cái xác này không hề làm Trương Lập và Nhạc Dương kinh ngạc, thoát nhìn chiếc lều vẫn còn ở đây, hai người sớm đoán được chủ nhân bên trong đã xảy ra chuyện gì đó rồi. Nhưng điều khiến họ ngạc nhiên là ở giữa hai cái xác ấy, có đặt ngay ngắn một chiếc hộp bằng sắt, trên hộp có buộc hai sợi dây bạc, mỗi sợi gắn liền với cánh tay một cái xác, trên dây bạc còn gắn cả chuông, ai khê nhúc nhích một chút là người kia sẽ tỉnh giấc ngay.

Trương Lập ngạc nhiên hỏi: “Đây là cái gì thế?” Anh lại gần cái hộp, lại phát hiện ra trên hộp sắt có gắn những ba cái khóa, nhưng đều đã bị mở, đang thất vọng mở hộp ra, thì bỗng phát hiện một cuốn sổ màu đen khá dày, đặt ngay ngắn giữa hộp.

Nhạc Dương cẩn thận kiểm tra hai cái xác, nhận thấy thực hết sức kỳ quặc, ít nhất ở những phần cơ thể lộ ra của hai xác chết này đều không có vết thương chí mạng gì, chẳng lẽ vấn đề nằm bên trong túi ngủ?

Cuốn sổ màu đen! Trương Lập như nhớ ra điều gì đó, anh lật bìa ngoài cuốn sổ ra trong tâm trạng thấp thỏm bất an. Hai hàng chữ tiếng Trung và tiếng Anh rõ nét hiện lên trong mắt anh: “Tôi tên là Đường Thộ, nếu ai phát hiện ra cuốn sổ này trong thi thể của tôi, xin liên hệ theo cách...” Trương Lập đóng mạnh cuốn sổ lại, hồi lâu sau mới bình tĩnh lại được. Không ngờ... không ngờ lại có thể tìm thấy cuốn nhật ký của Đường Thộ ở chốn này.

“A!” Cùng lúc đó, Nhạc Dương khê kêu lên một tiếng kinh hãi. Trương Lập ngoảnh đầu, liền trông thấy một sợi dây thừng đeo trên cổ tay Nhạc Dương, rồi lại thấy Nhạc Dương giật mạnh sợi dây ấy, ném xuống đất, giẫm gót chân lên. Trương Lập vội sải bước tới, dưới đất không ngờ lại là một con rắn trắng đang quấn quai giày giữa, toàn thân nó trắng như tuyết, dài không đến một thước, đầu rắn đã bị vuốt bằng găng trên giày Nhạc Dương cắt thành ba khúc, tay Nhạc Dương bấu chặt vào chỗ bị cắn giữa ngón cái và ngón trỏ, rõ ràng là không ổn cho lắm.

Thì ra, Nhạc Dương thử kéo cái túi ngủ ra, xem nguyên nhân cái chết là gì, bỗng dưng tìm thấy một “cái xác” rắn trắng trông như cây gậy bằng, thân rắn trắng như tuyết, thẳng đờ ra chẳng khác nào một thanh kiếm. Anh cầm con rắn nhỏ dài chưa đầy một thước ấy lên vung vẩy vài cái, xem ra chắc đã chết cứng rồi, nhất thời sợ ý, con rắn cứng đờ ấy bỗng ngoặt lại. Nhạc Dương giơ tay trái lên cản, con rắn trắng liền đập ngay một phát vào gan bàn tay anh luôn, cảm giác tê ngứa tức khắc lan đến hệ thần kinh. Nhạc Dương từng thử nghiệm các loại độc rắn, lập tức có phản ứng, con rắn trắng này vẫn còn sống, hơn nữa còn là loại kịch độc.

Trương Lập nhét vội cuốn nhật ký vào ba lô, tiện tay rút ra một sợi dây thừng, buộc chặt cổ tay Nhạc Dương qua lần áo. Nhạc Dương đã buông tay, đồng thời dùng miệng hút ra búng máu độc đầu tiên. Trương Lập hỏi: “Có độc hả?”

Nhạc Dương nhổ phệt một đám cả máu lẫn nước bọt, khẽ gật gật đầu. Trương Lập liền ném ba lô xuống đất, kéo dây kéo, lấy hộp cấp cứu ra, tìm huyết thanh, bất kể là rắn độc gì, trước tiên cứ phải tiêm cho Nhạc Dương một mũi huyết thanh làm dịu độc tố đã, đồng thời lấy ra bình xịt thuốc ngừa rắn và phích nước, để Nhạc Dương súc miệng xong thì uống thuốc.

Một phút sau, Trương Lập lo lắng nhìn người bạn đồng hành, hỏi: “Thế nào rồi?”

Nhạc Dương nói: “Ghê gớm thật, thế này thì là bà bà là...” Trương Lập ngăn người ra: “Cái gì hả?”

Tròng mắt Nhạc Dương đảo một vòng, vội lấy phích nước ra súc miệng, xem ra đầu lưỡi đã tê cứng lại mất rồi. Trương Lập đưa mắt nhìn, thấy gan bàn tay Nhạc Dương vẫn tím xanh tím đen lại, chưa thấy đỡ hơn chút nào, liền tóm lấy cổ tay định hút độc cho bạn. Nhạc Dương giằng tay ra, nhưng không được, Trương Lập gắt: “Đừng cử động, nếu còn muốn gặp cô Babatou của cậu thì ngoan ngoãn đứng yên đây cho tôi!”

Nhạc Dương đang định nói gì đó, đột nhiên kêu lên: “Cẩn thận!” Đồng thời vung dao lên, một con rắn trắng khác tức thì bị chém đứt làm hai đoạn giữa không trung. Trương Lập cúi đầu, cái đầu rắn bị chém bay kia vừa hay sượt qua trán anh, đập trúng vào vải lều. Trương Lập kinh hãi toát hết cả mồ hôi lạnh, ai ngờ được, ở chỗ này lại không chỉ có một con rắn độc chứ! Nhạc Dương nghiêng tai lắng nghe, bên ngoài lều vẫn còn những tiếng lạo xạo, lần theo âm thanh ấy, liền thấy ở mép lều bạt có một con rắn trắng nữa đang ngo ngoậy tính chui vào. Nhạc Dương liền nhắc chân lên giẫm chết nó ngay tại chỗ. Trương Lập đưa mắt nhìn nửa cái thân rắn không đầu vẫn nhúc nhích cựa quậy dưới đất, dòng suy nghĩ dường như đã rõ ràng hơn một chút. Anh chợt nhớ đến loài rắn Miết Ty ở đỉnh núi tuyết trong truyền thuyết, lại còn cả Tuyết phong tam thánh trong Mật tông Tây Tạng nữa: rắn trắng, bọ cạp trắng, nhện trắng, những loài này đều sinh sản ở vùng lạnh giá băng hàn, thích quần cư, hại nhiều người và súc vật, người nào trông thấy, thấy đều không sống sót.

Tuy chưa thấy bọ cạp trắng, nhện trắng, nhưng con rắn trắng này, toàn thân óng ánh lại trắng như tuyết, trốn trong khu rừng thấp bằng, nếu không đụng tới thì ai có thể nhận ra được chúng đây chứ? Hai người không dám cẩu thả nữa, vội đồng hai tai lên lắng nghe tiếng gió, sau khi xác nhận là không còn tiếng động gì lạ nữa, Trương Lập lại giúp Nhạc Dương hút thêm mấy miếng máu độc, cho tới khi máu rỉ ra chỗ vết thương chuyển thành màu đỏ tươi, anh mới súc miệng uống thuốc, rửa sạch chỗ vết thương.

Xử lý xong xuôi, Trương Lập lại hỏi bạn: “Thế nào rồi?”

Nhạc Dương cười gượng một tiếng, nói: “Huyết thanh ấy, hình như không được hiệu quả lắm,” rồi nghe “bịch” một tiếng, cả người anh đã ngã lăn ra đất. Trương Lập vội đỡ Nhạc Dương lên, gắt giọng mắng: “Thằng nhóc này, đừng có mà ngã xuống ở đây chứ, tỉnh đi, tỉnh đi nào! Con mẹ nó, chúng ta ngã từ trên cao như thế xuống mà còn không chết, bị con rắn bé tí thế đập cho một phát mà cậu đã không xong rồi sao? Đứng lên cho tôi! Nhạc Dương! Cậu

là bộ đội đặc chủng cái mẹ gì thế!” Trương Lập lắc mạnh người Nhạc Dương, nhưng vẫn không thấy phản ứng gì, liền thử bắt mạch, thử hơi thở, cả nhịp thở lẫn mạch đập đều vẫn bình ổn, chẳng qua có hơi nhanh một chút. Trương Lập ủ rũ, cẩn thận đặt Nhạc Dương xuống, kéo xác chết ra ngoài, kiểm tra tỉ mỉ một hồi, đoạn đặt Nhạc Dương nằm trong túi ngủ, rồi quay sang lục lọi ba lô của người chết. Trong ba lô chỉ còn lại mấy thứ công cụ nặng nề để leo trèo trên vách băng, đồ ăn và những đồ dùng thiết yếu cho sự sống đa phần đều đã bị lấy đi hết, xem ra đã có người tới đây trước họ, hoặc cũng có thể là lúc đó có ba người, vì trên hộp sắt kia có ba cái khóa, còn nguyên do tại sao người đó lại để cuốn nhật ký không mang đi, thì tạm thời Trương Lập chưa nghĩ tới. Trương Lập chọn một cái đục băng vừa tay, thêm một cây gậy, ngoài ra lại chọn vài thứ nữa cho vào ba lô của mình. Bỗng lại nghe có tiếng trườn bò nhúc nhích, Trương Lập giơ đục lên bập xuống, chặt đứt đầu một con rắn trắng đang có ý đồ chui vào lều, dường như phía Đông Bắc lại có động tĩnh.

Không hiểu rốt cuộc là có bao nhiêu con rắn trắng nữa, lúc Trương Lập ra khỏi lều, sắc trời đã tối, bầu trời xám xịt tựa như một tấm vải bọc xác chết khổng lồ. Ngay lúc ấy, Trương Lập bỗng hít vào một hơi lạnh buốt, chỉ thấy ngọn tháp băng gần đó giống như là một cái bụng kiến đang đẻ ấu trùng vậy, hết con rắn này tới con rắn khác trào ra khỏi đỉnh tháp, có con cuộn tròn, có con thì bò lung tung khắp bốn phía. Lũ rắn trắng anh và Nhạc Dương giết chết chẳng rõ đã phát ra tín hiệu gì, không ngờ lại thu hút nhiều rắn đến thế.

“Khốn kiếp thật!” Trương Lập chửi thầm trong bụng, trở về lều ôm Nhạc Dương đang nằm trong túi ngủ dậy, giọng cất vấn: “Còn chưa tỉnh hả? Chúng ta phải đi thôi! Chỗ này sắp bị bọn rắn kia bao vây rồi!” Nhưng Nhạc Dương vẫn đang hôn mê, Trương Lập không còn cách nào, đành lấy dây thừng buộc luôn bạn lên lưng, cõng ra khỏi lều, cũng chẳng biết phương nào hướng nào mới chuẩn, đành đi xa khỏi chỗ này rồi tính sau. Lần này thì thật đúng là gió tuyết bời bời, rắn bạc cuồng hoan, Trương Lập cõng Nhạc Dương trên lưng, đi qua những tháp băng nhọn hoắt, chạy về phía chân trời tối tăm mù mịt...

Trong thế giới màu trắng toàn băng tuyết, không có thực vật cũng chẳng có động vật, càng không có thức ăn, tóm lại là chẳng có một thứ gì hết; và trong cái khe nhỏ rộng chưa đầy một mét này, có ba con người đang gắng gượng hết sức để chống chọi, khi cơ thể đã tiêu hao sạch năng lượng sản sinh từ thức ăn, phát ra tín hiệu về cơn đói, cái lạnh lại càng nặng nề ghê gớm hơn. Quần áo rách bươm của họ không thể ngăn cản được những xúc tu ma quái của gió của băng, thân thể chỉ biết cuộn tròn lại hết mức có thể, bao nhiêu lỗ chân lông khắp toàn thân đều đóng kín, khớp miệng khẽ run run, đó không phải là tự nguyện, mà là phản ứng bản năng của cơ thể con người. Trác Mộc Cường Ba ôm chặt lấy Mẫn Mẫn, chỉ muốn hai người áp vào nhau chặt hơn chút nữa, gần hơn chút nữa, đẩy bật cái lạnh của cơn gió kia mang đến ra khỏi khe hở giữa hai người.

“Ánh mặt trời ở Hawaii ấm áp khó có thể tả bằng lời, cảm giác rất chân thực, anh có thể cảm nhận được, ánh dương tiếp xúc với làn da mình thật như thế nào, mỗi mảnh da nhỏ...” Đường Mẫn cuộn tròn mình trong lòng Trác Mộc Cường Ba, lấp bấp kể lại những nơi ấm áp cô từng đến, câu được câu mất. Trời đã tối đen, sương mù đã tan, đường nét cổ quái của vách núi càng khiến người ta thêm lạnh giá. Mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba vốn định mạo hiểm xông ra, nhưng vừa mới đi tới cửa khe nứt thì liền rút trở về ngay, bởi vì họ trông

thấy, một tảng đá cao bằng hai người, dài bằng ba người, “vù” một tiếng bay qua trước mặt, không biết đi về đâu...

Trong thế giới băng tuyết làm chúa tể tất cả này, trong thế giới gió núi có thể dẫn dắt vạn vật này, họ chỉ có thể cuộn mình ẩn nấp trong không gian chật hẹp ở đây, tựa như ba con cừu non bị thương, run rẩy nép mình vào vó nhau, thân thể run lên nhè nhẹ. Giờ đây, thể lực đã không cho phép họ thực hiện những hành động có cự ly hoạt động dài nữa, cơn đói và cái rét chà đạp giày vò cả cơ thể lẫn linh hồn họ một cách tàn khốc, thân thể lạnh đến cứng đờ cả ra, khiến hai người phải ôm chặt lấy nhau, truyền hơi ấm cho nhau mới đỡ được phần nào. Họ cố vũ khích lệ lẫn nhau, không ngừng kể những cảnh tượng nắng nóng ấm áp, hồng cảm thấy dễ chịu hơn một chút; họ phải kiên trì, không được ngủ, phải chờ đợi, chờ đợi đội trưởng Hồ Dương và những người khác đến.

“Ngày mai, trời vừa sáng, à không, có khi trời còn chưa sáng... nói không chừng mấy người bọn đội trưởng Hồ Dương... họ... họ sẽ đến đón chúng ta thôi, không biết... không biết... đội trưởng Hồ Dương... sẽ mang theo... những gì nhỉ? Nếu.... nếu... có...thể... mang... mang một con bò Yak nướng thì tốt quá, giờ... giờ... anh... ăn được... hết... nguyên cả con bò Yak ấy chứ.”

“Đội trưởng Hồ Dương còn lâu mới nghĩ tới những chuyện... ấy... hoặc... họa... họa may... có đồ cấp cứu... thì anh ấy... còn nghĩ... đến...”

“Không... em... không hiểu... đội trưởng... Hồ Dương... kỳ thực... bên ngoài... thô... lỗ... nhưng... con... người thì... tinh... tế lắm.”

“Hì...”

“Cười... cười... cái...gì... em không tin à? Không tin... hỏi... giáo quan... cô... cô ấy... chắc... chắc là biết đấy... giáo quan... giáo quan...? Giáo quan!”

Lữ Cánh Nam không trả lời, Trác Mộc Cường Ba tức thì cảm thấy tim mình như thắt lại, vội đưa tay huých thử, Lữ Cánh Nam liền ngã lăn ra đất theo cái chạm tay của gã. Trác Mộc Cường Ba hơi nghiêng người, ôm cả Đường Mẫn nhích lại gần Lữ Cánh Nam, thử chạm vào, chỉ thấy Thiết Nương Tử đã bị lạnh cứng thành một khối sắt, trên người chỉ còn vài chỗ vẫn hơi mềm mềm. Trác Mộc Cường Ba kinh hoảng kêu lên: “Không... không xong rồi...” Gã và Đường Mẫn cùng ôm nhau chống lạnh, vốn tưởng rằng Lữ Cánh Nam từng được huấn luyện Mật tu, chắc rằng chịu lạnh còn giỏi hơn hai người bọn họ, không ngờ rằng cô cũng không thể chống nổi cái lạnh giá kinh hồn ở chốn đây. Gã nào có biết, nếu một người đã nguội lạnh trong lòng, vậy thì thân thể nào có đáng gì chứ.

Trác Mộc Cường Ba bắt đầu hoảng loạn, trong tình huống này, nếu ngã xuống ở đây, rất có khả năng Lữ Cánh Nam sẽ không còn được thấy vầng dương của ngày hôm sau nữa. Gã vội hỏi: “Làm sao... làm sao... làm sao bây giờ?” Đường Mẫn biết tình thế cực kỳ nghiêm trọng, vốn rằng cô không hề có ý định đưa ra đề nghị này, nhưng giờ thì không thể không nghĩ đến nó nữa rồi, đành thấp giọng run run nói: “Bị... bị... đông cứng rồi! Chúng... chúng ta... ba người... phải... phải ôm chặt lấy nhau... bằng không, ai... ai cũng không... chịu nổi đâu...”

Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm nói: “Anh hiểu chứ... thực ra... chúng ta nên làm như vậy từ sớm hơn mới phải...” Gã cởi bộ quần áo rách bươm trên người Lữ Cánh Nam ra, ôm cả cô vào lồng ngực rộng lớn của mình, để da thịt áp chặt vào với nhau, dùng hơi ấm cơ thể mình làm mềm đi thân thể vốn rất mềm mại nhưng đã bị giá lạnh làm cho trở nên cứng như sắt đá kia. Những va chạm băng lạnh làm ba người dần dần hồi phục, nhất thời, cả Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn đều không nói gì. Trong hoàn cảnh này, dường như không nên nghĩ về những điều luân lý hay đạo nghĩa, tất cả, chỉ là để sống, để tiếp tục sống!

Thân thể băng lạnh của Lữ Cánh Nam dần dần ấm trở lại, bắt đầu mềm đi, làn da căng đầy tính đàn hồi áp sát vào người Trác Mộc Cường Ba, dính chặt với Đường Mẫn. Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn thử gọi tên Lữ Cánh Nam, cần phải đánh thức cô tỉnh lại, không thể mất ý thức như thế này được. Thử hết lần này tới lần khác, âm thanh run run cứ gọi mãi gọi mãi, cuối cùng cũng gọi được Lữ Cánh Nam từ chốn âm ty địa ngục trở về, cánh tay săn chắc ấy khê động cựa, rồi sau đó tựa hồ như dùng hết sức lực toàn thân, ôm chặt lấy sống lưng Trác Mộc Cường Ba theo bản năng, tay kia gác lên cánh tay Đường Mẫn, giống như hai con chó con cùng lúc tìm thấy bầu sữa mẹ, bám chặt lấy tấm thân cao lớn trắng kiện đó, tranh giành từng tấc cơ thể một. “Nước... nước...” là câu đầu tiên của Lữ Cánh Nam khi tỉnh lại. Tìm nước ở đâu bây giờ? Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn Đường Mẫn, chỉ thấy cô giận dỗi ngoảnh đầu đi, vùi mặt vào trong ngực gã. Trác Mộc Cường Ba cẩn thận rút một cánh tay ra, vết một nắm tuyết ở chỗ rìa khe nứt, bỏ vào miệng ngậm cho tan đi, rồi móm từng chút, từng chút một, tới khi Lữ Cánh Nam không cần nữa mới dừng. Khi cánh tay rút trở vào trong đồng áo lưng thùng, một tấm thân khê run lên như chạm phải điện, Trác Mộc Cường Ba cũng không biết nên đặt tay vào chỗ nào nữa, nhưng rồi ngay sau đó đã bị một người ôm chặt lấy, áp vào lưng cô, tựa hồ như không chịu để gã buông ra nữa.

Cùng lúc ấy, không biết là cách đó bao xa, trong rừng tháp băng, Trương Lập và Nhạc Dương đang ngồi đối diện với nhau. Tình hình bọn họ cũng đỡ hơn một chút, trong ba lô vẫn còn nguồn lửa, lại còn cả một ít thức ăn nữa, nhưng không có lều bạt. Trương Lập cũng không biết mình đã công Nhạc Dương chạy được bao xa, chỉ biết là muốn tìm một nơi tương đối an toàn nấu thân tạm. Chốn trời băng đất tuyết này quả thực không thể nào ngủ ngoài trời nổi, Trương Lập bắt đắc dĩ, đành gõ gõ lên từng tháp băng một, anh biết rõ, ở giữa rừng tháp băng nơi lũ rắn trắng hoành hành này, nhất định có không chỉ một chiếc lều bạt. Những người từng lựa chọn đi theo lối bên dưới khu vực băng nứt, nếu nhất thời không thể vượt qua được Tây phong đới, lại không muốn tay trắng ra về, nhất nhất bọn họ đều sẽ lựa chọn khu rừng tháp băng tương đối bình yên làm nơi hạ trại. Nhưng những người ấy nào có ngờ rằng, có lũ rắn trắng gần như vô hình, lại có cả tuyết yêu đáng sợ, đang chờ đợi họ trong bãi tha ma màu trắng này.

Trương Lập chọn một chiếc lều bạt to nhất, “tháp băng” hình thành bởi nó cũng cao nhất trong số những “tháp băng” tương tự. Anh kiểm tra kỹ lưỡng, sau khi xác định chắc chắn rằng không có rắn độc, mới đặt Nhạc Dương vào trong lều, rồi bới tìm được một cái đèn dầu kiểu cũ, đốt cho tan băng, rồi bật lửa lên, cẩn thận dịch chuyển những xác chết đã đông cứng sang một bên, nói mấy lời tỏ lòng thành kính, rồi sắp xếp điều chỉnh một lượt các thứ bên trong ngoài lều.

Xong xuôi đâu đó, Trương Lập trở lại trong lều, kiểm tra lại tình hình cơ thể Nhạc Dương, thẳng khí này, nhịp thở nhịp tim đều đã dần trở về bình thường, chứng tỏ rằng huyết thanh kia vẫn có hiệu quả, chẳng qua nọc rắn quá độc. Trương Lập thấy bộ dạng ngủ say sưa của Nhạc Dương, còn mình thì chạy trốn chết giữa đàn rắn bao vây, thật đúng là tức không chịu nổi, đột nhiên trong đầu lóe lên một ý nghĩ, liền bộp luôn cho Nhạc Dương hai cái tát bên ngoài mũ đội đầu, vừa tát vừa gọi: “Tỉnh đi, tỉnh đi!” Cú đầu tiên là hy vọng Nhạc Dương có thể tỉnh lại, thấy anh chàng vẫn không có phản ứng, cái tát thứ hai đã nhẹ đi nhiều, đến cái tát thứ ba thì anh chỉ giơ tay lên mà không đánh xuống. Trương Lập thở dài một tiếng, kéo thân thể Nhạc Dương ra lại gần cái đèn hơn chút nữa, ngồi xổm xuống bên cạnh lẩm bẩm: “Cậu đúng là đồ ngu lâu hưởng thái bình, làm tôi mệt phờ cả ra rồi đây này. Hôm nay xem ra chúng ta không thể không ở lại đây qua đêm rồi, tôi đã lắp đặt thiết bị phát xạ tia laser ở ngoài kia rồi, nếu đội trưởng Hồ Dương và mấy người kia không gặp phải chuyện gì, nhất định họ sẽ tìm được chúng ta. Chỉ hy vọng đêm nay gió to một chút, tốt nhất là đừng có tuyết yêu xuất hiện. Người anh em, cùng cầu nguyện với tôi nào.”

Một lúc sau, anh lại nói: “Mau tỉnh lại đi! Rốt cuộc là cậu định ngủ đến lúc nào thế! Tôi nói cho cậu biết, đồ ăn chỉ còn lại một chút xíu thôi đấy! Cậu không dậy là tôi ăn hết tất cả nhé!”...

“Này, vẫn chưa ngủ đã hả? Thực sự là tôi đói quá rồi, tôi để lại cho cậu một phần nhé, còn công bằng hay không ấy à, tôi nghĩ là cũng bằng nhau đấy, nếu cậu không nói gì, tức là đồng ý rồi nhé...”

“Thôi bỏ đi... cứ đợi cậu tỉnh lại rồi tính sau... tỉnh lại đi! Mau tỉnh lại cho tôi!”...

Trương Lập thực sự đã hơi đói khát và mệt mỏi, nhưng vẫn kiên trì đợi Nhạc Dương tỉnh lại. Hơi thở, nhiệt độ, nhịp tim của Nhạc Dương đều đã hết sức bình thường, nhưng cứ mãi không chịu tỉnh dậy. Trương Lập không có việc gì làm, liền giở cuốn nhật ký của Đường Thợ ra xem, cố gượng chống lại cơn đói và cái lạnh.

Tình đêm lạnh

Nét chữ của Đường Thạ rần rỏ mạnh mẽ, xem ra con người này không đơn giản chỉ là một nhà thám hiểm, thư pháp của anh ta hẳn phải giỏi lắm. Trong cuốn sổ còn vẽ rất nhiều tranh, nét vẽ cũng rất đặc sắc, xứng là giai phẩm, văn hay tranh lại đẹp, mỗi trang đều thuật lại những trải nghiệm mạo hiểm vừa hiểm nguy vừa kích thích. Trương Lập vốn chỉ định tìm những ghi chép có liên quan tới Bạc Ba La thần miếu của Đường Thạ, nhưng mới lật trang đầu tiên, anh đã bị nội dung ghi chép trong đó hút chặt lấy, đồng thời không thể kiềm chế được mà muốn lật sang trang sau xem tiếp. Tuy bảo đây là cuốn sổ ghi chép, song thực sự thì nó còn hay hơn bất cứ cuốn tiểu thuyết đề tài mạo hiểm nào mà anh từng đọc, mà quan trọng hơn nữa, có một số nơi được nhắc đến trong nhật ký của Đường Thạ, Trương Lập cũng từng đến rồi. Bởi thế, anh hiểu rõ, Đường Thạ viết chân thực như thế nào, miêu tả vừa sinh động vừa cụ thể, đọc mà cứ như chính mình đang ở nơi đó vậy, thật khiến người ta rung động cả tâm hồn. Thêm vào đó, lại còn cả những bức tranh minh họa đơn giản mà rõ nét kia nữa chứ. Cuốn sổ này, thật không khác nào một tập bản đồ kho báu hoàn mỹ. Phong cảnh nơi nào nên thơ như tranh vẽ, cơ quan ở đâu san sát như rừng, kiến trúc chốn nào thần kỳ khôn tả, ở đâu kinh hiểm thần bí, trong số những dụng cụ mà Đường Thạ sử dụng, có nhiều thứ đến cả nhóm huấn luyện đặc biệt của bọn họ cũng không có; những nơi Đường Thạ đi qua, so với những nơi họ đi thì hung hiểm vạn phần, mỗi lần đến chỗ huyền ảo, Trương Lập đều không tự chủ được mà dừng lại suy tư, thiết kế cơ quan như vậy, rốt cuộc là để làm gì cơ chứ? Nếu bản thân gặp phải tình huống đó, mình sẽ xử lý như thế nào? Đến khi xem hết phần ký thuật của Đường Thạ, anh lại không cầm lòng được mà vỗ đùi khen hay, thật không ngờ lại có cách như thế nữa! Thì ra cơ quan này lại có tác dụng đó, chết tiệt thật, thế mà mình không nghĩ ra! Trương Lập quả nhiên đã quên cả đói khát, chỉ là vừa đọc vừa kinh tâm khiếp đảm, có lúc cứ xuýt xoa mãi không thôi, lúc thì tràn đầy nghi vấn, lúc lại mờ hồ đầm đìa. Bây giờ, Trương Lập mới nhớ lại những gì tiến sĩ Cổ Tuấn Nhân từng nói, đây là nhà thám hiểm giỏi nhất Trung Quốc, danh xưng này, không phải tự xưng mà có.

Trương Lập vừa bắt đầu xem đến đoạn Đường Thạ thâm nhập rừng rậm nguyên sinh Phi châu, liền nghe Nhạc Dương nói: “Đói quá đi mất!” Anh cả mừng, liền vớt cuốn nhật ký sang bên, đá vào Nhạc Dương đang nằm trong túi ngủ một phát, miệng mắng: “Thằng khỉ này, cuối cùng cũng tỉnh rồi hả! Tôi công cậu đi đến chết đi sống lại, chạy nạn khắp nơi, còn cậu thì sướng, cứ thoải mái mà nằm ngủ cho đầy mắt ra! Giờ tỉnh rồi, biết đói rồi hả? Hết đồ ăn rồi, tôi ăn hết cả rồi!”

Nhạc Dương thở dài một tiếng nói: “Hiệu lực của huyết thanh ấy chậm quá, không thể trách tôi được chứ. Chúng ta đang ở đâu vậy? Hình như vẫn ở trong lều hả, xin hỏi, anh công tôi chạy tháo mạng khắp nơi lúc nào thế?”

Trương Lập nhảy dựng lên, nói: “Mời cậu mở to mắt ra mà nhìn cho rõ đi, ở đây không phải là cái lều ban nãy đâu đấy nhé! Dậy đi, bị cậu nói thế, tôi cũng đói sắp mềm cả người ra đây này!”

Nhạc Dương nói: “Còn gì ăn không thể! Anh đúng là cái đồ...”

Vì đã áp người sát lại, ba người nói chuyện cũng không tốn nhiều sức nữa, ban đầu, Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn vốn ôm dính lấy nhau, thấp giọng thì thầm, chỉ có điều giờ lại thêm một cô nàng Lữ Cánh Nam, tự nhiên rất nhiều điều bỗng trở thành cấm kỵ. Từ sau khi tỉnh lại, thần trí Lữ Cánh Nam vẫn chưa khôi phục được trạng thái bình thường, có lúc thì kêu nóng, lúc lại than lạnh, Trác Mộc Cường Ba hiểu rõ, đó là do hệ thống điều tiết nhiệt độ ở trung khu thần kinh đã xảy ra vấn đề. Có lúc Lữ Cánh Nam rên rỉ nói mớ mấy tiếng chẳng ai hiểu nổi, có lúc còn nói bằng tiếng Phạn, Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn chỉ biết nường theo âm điệu rồi rạc cô phát ra mà trả lời, để Lữ Cánh Nam không bị chìm vào hôn mê. Có điều, mặc dù ý thức mê loạn, nhưng Lữ Cánh Nam vẫn ôm chặt lấy Trác Mộc Cường Ba, mấy lần suýt nữa thì đẩy cả Đường Mẫn ra ngoài, tựa hồ như đó là phản ứng bản năng còn lại duy nhất của cô vậy.

Nhưng vẫn quá lạnh, đặc biệt là ở những chỗ đầu ngón tay ngón chân, băng lạnh tựa như một con yêu quái nước bao bọc lấy khắp xung quanh, rồi lần theo các chi chầm chậm bò lên, phủ toàn thân. Ba người lúc này giống như một cái bánh chưng lớn được bọc trong mấy lớp quần áo. Trác Mộc Cường Ba căng hết mấy bộ đồ ra, các chỗ ống tay ống chân đều dùng dây thừng mảnh buộc chặt lại, cái ba lô rách của gã dùng để che những chỗ hở, còn ba lô của Lữ Cánh Nam thì bọc bên ngoài cẳng chân ba người như cái túi, nhìn như ba người họ bị trói chặt lại với nhau vậy. Thế nhưng, cũng không thể ngăn cản được cái lạnh xâm nhập, nhiệt độ cơ thể vẫn tiêu hao từng chút từng chút một mà chẳng hề được bổ sung. Nhân lúc còn cử động được, cả ba liền thử dựa vào sức ma sát mạnh của làn da hồng lấy chút hơi ấm, nhưng năng lượng lại còn tiêu hao nhanh hơn bội phần. Lữ Cánh Nam vẫn đang nói mớ, nhưng lúc này có vài lời đã nghe được rất rõ ràng, trong đó, cô cứ nhắc đi nhắc lại mãi một câu: “Trác Mộc Cường Ba, có gì tài giỏi đâu chứ...”

Về sau dường như Lữ Cánh Nam đã tỉnh táo hơn một chút, nhưng vẫn cứ nửa như vô tình nửa như hữu ý lặp đi lặp lại mãi câu nói đó. Mỗi lần nghe thấy thế, Trác Mộc Cường Ba đều cảm thấy một cách rất rõ ràng, có chỗ da thịt nào đó trên cơ thể mình giống như bị kiến đốt một cái, vừa tê vừa ngứa vừa đau, gã cũng chẳng rõ cảm giác ấy đến từ bên phải hay bên trái nữa, đối với gã, giờ điều ấy không hề quan trọng, mà cảm giác khô khan ngứa ngáy khủng khiếp ở cổ họng, và dạ dày như bị sấy khô quắt lại, mới là điều khiến gã lo lắng nhất. Ô xy hóa lỏng đã dùng hết từ lâu, lại phải cùng lúc đối mặt với hai người phụ nữ cần nước mà không thể nhúc nhích gì, Trác Mộc Cường Ba đành phải ngậm từng vốc tuyết vào miệng, rồi móm từng ngụm nước tuyết vào miệng hai cô như thể chim mẹ mớm cho chim non vậy. Mọi người đều bắt đầu ho sặc sụa, đây chính là triệu chứng xuất hiện khi phổi bị úng nước!

Đêm hôm đó, là đêm khó quên nhất trong đời Trác Mộc Cường Ba, gã và hai người đàn bà, đã tiếp xúc ở hình thái thân mật nhất, nguyên thủy nhất, nhưng lại không hề có bất cứ xúc cảm dục tình nào cả, làm như vậy, tất cả đều chỉ để tiếp tục sống. Một thứ bản năng cầu sinh, khiến họ vứt bỏ hết mọi thứ, ôm chặt lấy nhau, khích lệ lẫn nhau, động viên an ủi lẫn nhau, chỉ mong có thể vượt qua được cái đêm tưởng chừng như không ai có thể sống sót ấy. Họ thì thầm kể cho nhau nghe những câu chuyện, nhắc nhở, cảnh cáo lẫn nhau không để người nào mất đi ý thức; họ tin chắc rằng, chỉ cần đến sáng hôm sau, chỉ cần tới hôm sau, tất cả đều sẽ trở nên tốt đẹp, đội trưởng Hồ Dương và những người khác sẽ đến giúp họ rời khỏi chốn này.

Đúng lúc cả ba người đều lạnh đến run lên lấy bầy, phát âm cũng không còn rõ tiếng nữa, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên cảm thấy, không rõ là dưới chân Đường Mẫn, hay dưới chân Lữ Cánh Nam có vật gì đó vương vướng, nhất thời gã cũng không đoán ra được là thứ gì, chỉ biết là lúc dọn ba lô đã sơ ý bỏ sót mất. Trác Mộc Cường Ba cẩn thận luồn qua cái chân không hiểu là của Đường Mẫn hay Lữ Cánh Nam kia, lần mò sờ thử kích thước, hình dáng vật nhỏ nhỏ kia, gã hy vọng, chờ mong đó chính là thứ mà giờ phút này họ đang tha thiết chờ mong.

Chân đã bị lạnh đến tê liệt, Trác Mộc Cường Ba cẩn thận nhấc cao chân lên, hy vọng có thể dốc ngược cái thứ bên trong túi ra. Đường Mẫn và Lữ Cánh Nam rõ ràng đều nhận thấy gã có động tác lạ, liền khẽ rên một tiếng, hỏi: “Làm cái gì thế? Khụ... khụ...” Trác Mộc Cường Ba nói: “Trong ba lô... trong ba lô... có thứ gì đó, chúng ta... cùng nhấc cao chân lên, khụ... khụ... dốc ngược nó ra...”

“Khụ... rơi xuống người tôi rồi!” “Ở đâu?” “Khụ...” “Đừng... đừng sờ tôi,... để tôi lấy cho anh!”

“Cái này phải không?”

“Ừm, đúng nó!”

Trác Mộc Cường Ba khó khăn lắm mới tìm được ống tay áo, tay cầm vật nhỏ vuông vuông kia thò ra ngoài. “Cách cách”, ngọn lửa nhỏ như hạt đậu nhen lên, khe nứt chặt hẹp lập tức sáng hẳn. Đường Mẫn và Lữ Cánh Nam đều ngẩng đầu dậy, nhìn vật nhỏ trong tay Trác Mộc Cường Ba như nhìn một thứ thánh vật... chiếc bật lửa hiệu Raymond! Tuy rằng nơi đây không có nhánh cây ngọn cỏ, không có bất cứ thứ gì có thể cháy được, nhưng chiếc bật lửa này, bản thân nó đã là nguồn lửa. Lúc này, dù chỉ là một chút ánh sáng, cũng đủ khiến lòng họ dâng lên cảm giác ấm áp rồi.

Trác Mộc Cường Ba đưa ngọn lửa lại gần mặt ba người, hơi ấm khiến ba người có lại cảm giác hạnh phúc, thực sự rất muốn khóc. Trác Mộc Cường Ba điều chỉnh ngọn lửa một cách thích hợp, để bật lửa có thể cháy được lâu hơn, đồng thời hỏi: “Ấm không?”

“Ừm!” “Ư... ư!” “Khụ khụ khụ...” cùng với tiếng ho, cả Đường Mẫn và Lữ Cánh Nam cùng gật mạnh đầu trên ngực Trác Mộc Cường Ba.

Đêm hôm đó, ba người cứ ở bên ngọn lửa nhỏ như hạt đậu ấy, chịu đựng giày vò, đồng thời cũng cảm nhận hạnh phúc, trong tiếng tách tách của chiếc bật lửa.

Cùng lúc ấy, Trương Lập và Nhạc Dương đang ngồi trong lều, đèn dầu đã tắt ngúm từ lâu, tiếng gió rít vù vù bên ngoài không ngừng quấy nhiễu. Những thứ có thể ăn được họ đều đã ăn hết, nhưng cái lạnh kinh hồn ấy tựa hồ vẫn chưa bớt đi chút nào, ngược lại còn càng thêm kinh khủng. Trong ba lô vẫn còn một miếng lương khô cuối cùng, hai người cứ nhòm chằm chằm vào đó, không ai nhúc nhích. “Để lại đi, nhìn nó, còn khiến tôi cảm thấy chúng ta vẫn còn đồ ăn, cũng bớt lạnh đi phần nào đấy.” Cuối cùng, Nhạc Dương lên tiếng.

Vậy là, hai người ngồi đối mặt với nhau, quần chặt áo quần trên người lại, mắt mở trân trân nhìn miếng lương khô cuối cùng không chớp mắt, họ vẫn còn thức ăn, đó chính là thứ có thể chuyển hóa thành nhiệt lượng! Cái đêm lạnh giá này không hề đáng sợ như trong

tưởng tượng, chẳng mấy chốc là sẽ kết thúc ngay, gắng gượng cầm cự thêm một phút, thì trời sẽ sáng sớm hơn một phút! Đội trưởng Hồ Dương nhất định sẽ tìm tới đây, nhất định!

Gió Bắc thét gào, hết trận này rồi lại tới trận kia, Trương Lập và Nhạc Dương nhìn chăm chăm vào miếng lương khô, ngồi rúc mình cuộn tròn lại, tất cả những vải vóc có thể tìm được đều chất đồng cả lên người, nhưng vẫn cảm thấy lạnh thấu tận xương tủy. Hồi lâu sau, Nhạc Dương cảm thấy tim mình đã bị thấm lạnh đến tưởng chừng như sắp ngừng đập đến nơi, nghiêng răng nói: “Trương Lập, e rằng tôi...”

“Nói bậy nói bạ, nghĩ cái gì đấy!” Trương Lập không để anh nói dứt câu đã vội ngắt lời.

Nhạc Dương nói: “Anh, anh nghe tôi nói hết đã, lần trước ở Đảo Huyền Không tự, không phải anh đã hỏi tôi gọi tên kẻ nào đấy à?”

“Ờ?” Trương Lập khó nhọc ngoảnh đầu, tò mò đưa mắt nhìn Nhạc Dương, không hiểu đột nhiên anh chàng này lại nhắc tới chuyện đó làm gì.

Nhạc Dương nói: “Giờ tôi có thể nói cho anh biết, kẻ đó tên là Trần Văn Kiệt, hẳn là một tên tội phạm bị truy nã.”

Trương Lập liền hỏi: “Cậu với hắn có mắc mớ gì hả?”

Bàn tay Nhạc Dương khẽ run lên một chập, hai hàm răng lập cập va vào nhau: “Phải phải phải... nói từ đầu, anh có biết, trước khi tôi gia nhập bộ đội Thanh Hải thì làm gì không?”

Trương Lập nói: “Cậu... cậu cũng đâu nhiều tuổi lắm? Đi làm bao nhiêu năm rồi?”

Nhạc Dương cười khổ nói: “Không nhìn ra hả, trước khi tôi ở đó, là cảnh sát chống ma túy biên phòng Thụy Kim, Vân Nam. Tôi là nội gián nằm vùng được đích thân giáo quan tuyển lựa, mười bảy tuổi đã trà trộn vào đám buôn ma túy rồi.”

Trương Lập nói: “Thế tên Trần Văn Kiệt ấy, cậu quen biết với hắn ở đó à?”

Nhạc Dương gật đầu, kéo thêm đồng vải lưng bùng, đoạn nói tiếp: “Trước khi vượt biên thâm nhập vào ổ ma túy, thượng cấp nói với tôi, trước tôi, còn một vị sư huynh nữa, anh ta sẽ chiếu cố cho tôi, nhưng tôi không biết người đó là ai, về sau mới biết là hắn. Anh không biết bọn nghiện ma túy có thể làm những chuyện như thế nào đâu, đã lên cơn nghiện rồi, thậm chí chúng có thể tự rạch bụng moi gan moi ruột mình, làm những hành động mà người bình thường không thể nào tưởng tượng nổi. Mà lúc đó, để lấy lòng tin của bọn buôn ma túy, Trần Văn Kiệt đã nghiện rất nặng, tôi cũng không thể ngờ, hắn ta lại là nội gián nằm vùng. Lúc đó, cũng vì muốn lấy lòng tin của bọn buôn ma túy, tôi từng nói với chúng rằng có cảnh sát bám đuôi tôi. Vốn là đã sắp xếp ổn thỏa rồi, ai ngờ lại xảy ra sai sót, trên đường vận chuyển ma túy, ngoài cảnh sát ra, còn có một cô gái lạ bám theo chúng tôi nữa, vừa hay lại bị đúng tôi phát hiện ra.”

Trương Lập đã lờ mờ hiểu ra khúc mắc giữa Trần Văn Kiệt và Nhạc Dương là do đâu, liền hỏi: “Cô gái đó, có quan hệ gì với Trần Văn Kiệt hả?”

Nhạc Dương run lên cầm cập vì rét, thở dài đáp: “Ừ, những chuyện tiếp sau đó thì tôi không muốn nói nhiều nữa. Một cô gái bình thường lọt vào tay lũ buôn ma túy, anh có thể tưởng tượng rồi đấy, lúc đó Trần Văn Kiệt vẫn ẩn nhẫn, mở mắt trôn trôn ra nhìn người đàn

bà của mình bị lũ đàn ông đó xé thành mảnh vụn. Hắn càng nghiện nặng hơn, thậm chí còn thường xuyên xuất hiện ảo giác, nhưng lúc ấy tôi cũng không thể ngờ, tinh thần của con người lại có thể sụp đổ, hơn nữa, cũng không ngờ rằng ma túy có thể thay đổi hoàn toàn tính cách của một con người. Cuối cùng, khi vụ án đi vào giai đoạn cuối, trong cuộc hỗn chiến, Trần Văn Kiệt đã... phân thân tên cầm đầu bọn buôn ma túy ấy, bắn vào đầu hắn bốn mươi sáu phát súng. Tôi vốn định báo cáo lên cấp trên, nhưng lại nghĩ tới cảnh ngộ của hắn, liền giúp hắn giấu chuyện này đi. Về sau, bác sĩ tâm thần bảo với tôi, lúc đó Trần Văn Kiệt đã xuất hiện khuynh hướng của chứng bệnh thích tháo dỡ mọi thứ ra, chẳng qua là căn bệnh tinh thần này rất hiếm thấy trên thế giới, khi đó dù có báo lên trên thì cũng chẳng ai nghĩ đến nó cả. Hơn thế nữa, hắn ta còn cai nghiện thành công nữa, mọi người đều tưởng rằng hắn đã trở lại bình thường, thật không ngờ, ba tháng sau..."

Trương Lập càng nghe càng lạnh, chỉ thấy ánh mắt Nhạc Dương đại hắn đi, anh chưa từng thấy Nhạc Dương thương cảm như thế bao giờ, vội nói: "Hắn làm gì cậu hả?"

Nhạc Dương nghiêng răng đáp: "Hắn lên vào nhà chú thím tôi, rồi... phân thân... họ ra." Nói tới đây, Nhạc Dương không sao ngăn mình nhớ lại cảnh tượng máu me đầm đìa ấy, khắp các bức tường đều là máu đỏ, bốn phía vung vãi thịt vụn, cảnh tượng ấy, thực chẳng khác nào địa ngục Tu la ở chốn dương gian.

Trương Lập không hiểu, hỏi lại: "Chú thím cậu?"

Nhạc Dương đáp: "Ừ, chú và thím tôi cũng là một thành viên trong tập đoàn buôn bán ma túy đó, phụ trách tiêu thụ tại chỗ, về sau bị bắt giam và được làm công tác tư tưởng, đã giúp đỡ công an. Trần Văn Kiệt chính là thông qua đường dây này mà trở thành nội gián, còn tôi, cũng vì có quan hệ này, nên mới được giáo quan lựa chọn nằm vùng, bằng không, anh tưởng là cứ lấy bừa một thanh niên mười bảy tuổi mà cũng thâm nhập được vào đường dây ma túy hay sao? Trần Văn Kiệt cho rằng, chỉ có chú thím tôi biết được hắn đang ở đâu, đi chỗ nào, nếu không phải chú thím tôi nói với bạn gái hắn, cô ta căn bản không thể tìm được hắn, mà nếu không phải do tôi... bạn gái hắn cũng không bị phát hiện. Chính vì vậy, hắn đã sử dụng phương thức tàn nhẫn nhất, hướng ngọn đao đồ tể của mình về phía chú thím tôi!"

Nói đến chỗ xúc động, Nhạc Dương gằn giọng lại: "Thằng khốn đó, từ nhỏ tâm lý hắn đã bất bình thường rồi, hắn thích giết hại các loài động vật nhỏ, dìm chết chúng, lột da, sau đó móc nội tạng cho vào những lọ thủy tinh, hoặc làm tiêu bản để sưu tầm. Chỉ có điều, trước nay hắn đều hành động một mình, mãi đến khi chúng tôi lục soát nơi ở của hắn thì mới phát hiện ra những thứ ấy. Có lẽ hắn làm cảnh sát, cũng chính là để hưởng thụ khoái cảm khi cầm súng bắn tội phạm đó thôi!"

Trương Lập cả kinh thốt lên: "Loại người ấy cũng có thể làm cảnh sát ư?"

Nhạc Dương lắc đầu đáp: "Anh không biết rồi, bác sĩ tâm lý nói, thế giới nội tâm của con người là thứ phức tạp nhất, một người, vĩnh viễn cũng không thể thực sự hiểu được trong lòng người khác đang nghĩ điều gì; ai ai cũng có những suy nghĩ tăm tối, vấn đề mấu chốt là, họ có biểu hiện ra hay không mà thôi, khi con người chỉ có suy nghĩ xấu, thì họ vẫn là người bình thường, nhưng nếu muốn biến những suy nghĩ đen tối ấy thành hiện thực, thì sẽ là mối nguy hại cực lớn cho xã hội. Rõ ràng, trong trường hợp của Trần Văn Kiệt, việc sử dụng ma túy quá nhiều đã trở thành chất xúc tác cho hắn hiện thực hóa những suy nghĩ của mình.

Thằng khốn ấy giết chết chú thím tôi rồi cao bay xa chạy, Bộ Công an đã phát lệnh truy nã hạng A trên toàn quốc, về sau tôi điều tra được hắn lộ diện lần cuối cùng ở Thanh Hải, thế nên mới chuyển đến bộ đội Thanh Hải đây chứ.”

Trương Lập nhìn Nhạc Dương, hỏi: “Quan hệ giữa cậu và chú thím hắn là không tầm thường, phải không?”

Nhạc Dương hoài niệm, thở dài: “Hiếm khi mới thấy anh thông minh được một lần, mà không ngờ cái sự thông minh ấy lại xây dựng trên nỗi đau khổ của tôi. Không sai, nhà tôi nhiều con cái lắm, tôi là đứa thứ bảy, còn chú thím tôi lại không có con, họ thường nói đây là báo ứng, thế nên từ nhỏ tôi đã được cho sang nhà chú thím làm con nuôi. Chính là họ đã nuôi tôi lớn, có điều họ đối với tôi thực sự rất tốt, chưa bao giờ nói với tôi chuyện gì liên quan đến buôn bán ma túy cả, năm đó tôi đánh nhau, trốn học, ăn bờ ở bụi, họ cũng không bao giờ nhắc đến. Họ thực sự hy vọng, tôi không bao giờ dính dáng gì đến cái thứ độc hại ấy.”

Trương Lập cuối cùng cũng hiểu được đầu đuôi sự việc, đột nhiên lại thấy không còn quá lạnh nữa, gật gật đầu: “Chẳng trách.”

Nhạc Dương đột nhiên ngoảnh mặt lại, nhìn chăm chăm vào Trương Lập, nói: “Bác sĩ tâm lý nói, chứng bệnh này một khi đã phát thì như đã thú nếm được máu tanh, hắn sẽ tiếp tục không ngừng hành động. Vì vậy, tôi muốn nhờ anh giúp tôi một chuyện, nếu đêm nay tôi không qua khỏi, anh nhất định phải tìm được hắn, ngăn hắn lại! Hứa với tôi đi!”

Trương Lập đột nhiên sực hiểu ra, tại sao thân thể mình không thấy lạnh nữa, đó là bởi máu nóng đang trào sôi hừng hực, cảm giác được tín nhiệm, được ủy thác ấy, khiến anh cảm thấy trên vai mình nặng mang một trách nhiệm xưa nay chưa từng có, ngoài ra còn cả tấm chân tình tha thiết nóng bỏng như lửa của Nhạc Dương kia nữa. “Được, tôi hứa với cậu!”

Tay hai người nắm chặt lấy nhau, Nhạc Dương lại tiếp lời: “Tôi ở Thanh Hải hai ba năm liền, cũng không thấy tin tức gì của thằng khốn đó nữa, cứ như thể là hắn bốc hơi rồi vậy. Về sau giáo quan nói, sợ tài hoa của tôi mai một, nên mới điều tôi đến đây, nhưng thực không thể ngờ được, thằng khốn đó lại xuất hiện trong Đảo Huyền Không tự, suýt nữa thì tôi không dám tin vào mắt mình nữa. Có lẽ, đó là cơ hội trời cao ban cho tôi cũng nên. Anh nhớ kỹ nhé, trên cánh tay phải hắn xăm một con thần lân, từ cổ tay kéo lên khuỷu tay, cho dù dùng laser đốt đi rồi thì vết sẹo ấy cũng hiếm người bình thường nào có lắm. Trong đám thuộc hạ của gã Merkin, nếu anh phát hiện ra tên nào như thế thì đúng là hắn rồi đấy.”

Trương Lập thấy Nhạc Dương nói xong, cặp môi đã xanh tím lại, tựa hồ như muốn nhắm mắt ngủ thiếp đi, vội nói: “Nhạc Dương, cậu nói với tôi nhiều chuyện như vậy, tôi cũng có một việc, hy vọng cậu có thể giúp được.”

“Gì hả?” Nhạc Dương lại mở mắt ra nhìn Trương Lập.

Trương Lập hít vào một hơi không khí lạnh buốt, nói: “Cậu có biết, tại sao tôi lại đến Tây Tạng đóng quân không?”

Nhạc Dương lắc đầu, Trương Lập chậm rãi tiếp lời: “Bởi vì nghe mẹ tôi nói, cha tôi là người làm công tác khảo sát địa chất ở vùng Tây Tạng, chỉ có điều, hồi tôi còn rất nhỏ, ông đã tham gia một nhiệm vụ khảo sát bí mật, rồi không bao giờ trở về nữa.”

Nhạc Dương đột nhiên ngồi thẳng lên, tuy dòng tư duy của anh đã sắp bị cái lạnh làm cho đông cứng lại, nhưng vẫn lập tức nắm bắt được, Trương Lập có điều gì đó muốn nói với anh. Ngay sau đó, anh liền sức nhớ đến phản ứng của Trương Lập khi nhìn thấy hình ảnh trong vách băng, kinh ngạc thốt lên: “Hình ảnh trong vách băng đó!”

Trương Lập gật gật đầu: “Cha tôi thường quanh năm ở ngoài khảo sát địa chất, hiếm khi về nhà, lần cuối cùng ông về nhà, đại khái chắc là năm tôi bảy tuổi, tuy ấn tượng rất mơ hồ, nhưng không nghi ngờ gì nữa, người đàn ông thứ ba trong hình ảnh đó, chính là cha của tôi. Trước nay tôi vẫn luôn cho rằng, ông đã hy sinh vì nhiệm vụ, nhưng giờ thì dường như không chỉ là như thế. Vì vậy, nếu tôi không thể vượt qua được đêm nay, nhất định cậu phải giúp tôi tra xét rõ ràng, cái gã tên là Tây Mễ đó, anh Ba Tang quen biết hẳn đấy.”

Nhạc Dương dờ dẩn gật đầu như một cái máy, đoạn nói: “Tôi hiểu rồi, nếu đúng là hẩn, nhất định tôi sẽ thay anh trả thù!”

Trương Lập run rẩy đáp: “Không cần sức sôi căm phẫn lên như thế đâu, cậu làm như đêm nay chắc chắn tôi không thể qua khỏi được ấy, thế nào thì cũng phải biểu hiện ra là còn chút hy vọng gì đó chứ lại.”

Nhạc Dương lập tức đáp ngay: “Này, anh Lập, tất cả đều dựa vào anh đấy, hy vọng của tôi đều gửi gắm cả nơi anh, nhất định là anh sẽ cầm cự được mà!”

Trương Lập không sao nhịn nổi cười, cặp môi đã đóng băng tức thì rỉ máu, rồi lại nhanh chóng đông cứng lại, anh nói: “Được rồi, được rồi, ối, miệng tôi bị nứt ra rồi này.” Tới đây, anh lại thở dài, “Chà, có điều nghĩ lại thì cậu cũng khó mà hiểu được một đứa con không cha lớn lên như thế nào đâu. Mẹ tôi đã khóc thầm sau lưng, rơi bao nhiêu giọt lệ tôi đều biết hết cả. Nếu ra đi như thế này, tôi thật không cam tâm chút nào...”

Nhạc Dương nói: “Anh cũng không biết, năm đó chú thím tôi tốt với tôi như thế nào đâu, họ cưng chiều tôi đến mức gần như là tôi không thể chịu đựng nổi nữa ấy...”

Trong đêm gió rét cắt da cắt thịt hoành hành ấy, hai người cứ rì rầm nói chuyện, ngậm nước mắt mà cười, run lấy bẩy.

Tái ông mất ngựa

Đêm lạnh dài đằng đẵng cuối cùng cũng bị ánh dương mang đi, Trác Mộc Cường Ba ngửa mặt lên nhìn sắc trời biến ảo, vừa kinh ngạc vừa pha lẫn mừng rỡ reo lên: “Nhìn kìa, khu khu... khục... khục... khục... khục... Mẫn Mẫn, giáo quan, khục khục... có ánh sáng rồi! Trời sáng rồi! Chúng ta... chúng ta vượt qua được rồi!”

“Ư... khục khục...”, âm thanh hồi đáp có vẻ hết sức yếu ớt, Đường Mẫn và Lữ Cánh Nam nằm gục trên người Trác Mộc Cường Ba đều chẳng còn sức để ngẩng đầu lên. Thực ra, từ lúc này, có lẽ là hai ba tiếng đồng hồ trước, hoặc có lẽ là bốn năm tiếng trước, hai cô đã không còn mấy sức để trò chuyện nữa rồi. Mỗi lần Trác Mộc Cường Ba nói một chặp, lại phải chú ý lắng nghe xem họ có phản ứng gì không, nếu không nghe thấy gì, gã liền dùng tay huých cho họ tỉnh táo lại phần nào, cho tới khi nghe thấy tiếng đáp vo ve như muỗi, gã mới yên tâm được một phần.

Trời đúng là đã sáng rồi, nhưng cả Trác Mộc Cường Ba cũng không còn sức lực để ngẩng đầu hay đứng lên nữa, họ còn làm được gì chứ, chỉ có thể đợi chờ mà thôi. Đội trưởng Hồ Dương và những người khác bao giờ mới tới? Còn phải kiên trì thêm bao lâu nữa? Trong lòng mỗi người đều tính toán giới hạn cuối cùng mà mình nhẫn nại được. Điều Trác Mộc Cường Ba sợ nghe nhất, chính là những âm thanh tựa như gửi gắm di ngôn của Đường Mẫn, mỗi lần, gã đều gắng sức ngắt lời cô, đồng thời cảnh cáo họ, không được nghĩ đến kết cuộc, nhất định phải nghĩ rằng mình sẽ sống sót, cho dù chẳng còn hơi sức để nói chuyện nữa, thì cũng vẫn phải nghĩ như thế! Cuối cùng, dần dần cũng không còn nghe thấy tiếng hồi đáp của Đường Mẫn nữa, rồi dần dần, cả tiếng hồi đáp của Lữ Cánh Nam cũng tắt lịm, cuối cùng, đến cả tiếng nói của bản thân mình Trác Mộc Cường Ba cũng không còn nghe thấy nữa. Đúng vào lúc gã không cam lòng nhắm mắt lại, bỗng chợt nghe thấy âm thanh thô lỗ đặc trưng ấy, cùng với tiếng bước chân dồn dập: “Thằng tiểu tử này, không ngờ lại tốt phúc thế!” Đó là câu nói cuối cùng Trác Mộc Cường Ba nghe thấy trên đỉnh núi tuyết này.

Về sau, Trác Mộc Cường Ba mới biết, mấy người bạn đội trưởng Hồ Dương vừa xuống núi là liên hệ ngay với Đại bản doanh Chomolungma và mấy đội leo núi thường trú trong dãy Himalaya để thỉnh cầu viện trợ. Đó là cả một đại gia đình quốc tế, chi viện lẫn nhau, thế nên chẳng mấy chốc đã tập hợp được hơn trăm người leo núi ngồi trực thăng cả đêm bay tới, quốc tịch thôi thì trải khắp cả thế giới. Sau khi nghiên cứu điểm phát ra tín hiệu, xác định bọn Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập lần lượt gặp nguy khốn ở khoảng sáu nghìn bảy trăm mét trở xuống, đều không nằm trong khu vực của dải gió Tây, chỉ một phần những vận động viên leo núi hàng đầu mới dám cùng đội trưởng Hồ Dương lên núi cứu người. Tất cả những người tham gia hành động cứu viện lần này đều nói, dám can đảm leo lên núi tuyết Tư Tất Kiệt Mạc trong tình trạng không có hậu cần cứu hộ gì hết, lại còn định lên đỉnh từ phía Trung Quốc, đó thực chẳng khác nào đang tuyên chiến với Tử thần.

Sự việc ngoài ý muốn lần này làm Trác Mộc Cường Ba bị thương rất nặng, gã và những người khác đều được cấp cứu ở bệnh viện huyện Đạt Mã, rồi chuyển tới bệnh viện Lhasa. Chân phải Trác Mộc Cường Ba bị cắt đi một ngón chân, chân trái thì hai ngón, phổi tổn

thương nghiêm trọng, nhưng điều khiến các bác sĩ kinh ngạc hơn nữa là, đầu lưỡi gã cũng sưng đỏ một chút nữa bị hoại tử vì phỏng lạnh. Họ đã gặp không ít người mạo hiểm leo núi tuyết, tay chân bị phỏng lạnh là chuyện bình thường, ấy là do máu không tuần hoàn đủ, nhưng đầu lưỡi bị phỏng lạnh thì thực đúng là chưa thấy bao giờ. Đầu lưỡi ở trong khoang miệng, về cơ bản thì nhiệt độ luôn bằng với nhiệt độ cơ thể, lẽ nào đầu lưỡi người này lại cứ thè lè ra ngoài mãi hay sao? Các bác sĩ nào có biết rằng, chính cái lưỡi này của gã, đã cứu mạng hai người phụ nữ. Được các bác sĩ cứu chữa tận tình và kịp thời, cuối cùng Trác Mộc Cường Ba mới giữ được công cụ nói năng của mình.

Nằm viện nghỉ ngơi dưỡng bệnh hơn một tháng, Trác Mộc Cường Ba vẫn ho sù sụ không ngớt, phổi của gã tổn thương nghiêm trọng hơn Đường Mẫn và Lữ Cánh Nam rất nhiều. Có điều, từ sau trở đi, không ai nhắc lại chuyện đã xảy ra trong khe nứt chật hẹp ngày hôm ấy nữa, chỉ có điều, mỗi khi Trác Mộc Cường Ba nhìn thấy Lữ Cánh Nam, đều chỉ muốn né tránh mà không có lý do. Còn Đường Mẫn thì sao? Chẳng hiểu cô tức giận gì ai, vừa khỏe lại là đã đòi đi Mỹ tìm anh trai, khuyên giải thế nào cũng không chịu nghe.

Bị đông lạnh một đêm giữa chốn trời băng đất tuyết ấy, dù là một tảng sắt thì cũng nứt toác ra, huống chi là con người. Tiêu hao thể năng quá độ, không có dưỡng khí và thức ăn, đó đều là những nhân tố khiến cơ thể bị thương tổn. Tình hình Trương Lập và Nhạc Dương cũng không tốt lắm. Vì mệt mỏi cực độ, cộng thêm mất nước, Trương Lập sưng đỏ mắt thì không qua nổi đêm hôm đó, bác sĩ nói anh bị trúng độc hệ hô hấp và thiếu kali trong máu, phải liên tục theo dõi mười bảy ngày trong phòng giám sát bệnh nhân nặng, bác sĩ mới bảo những người khác rằng anh đã vượt qua được thời kỳ nguy hiểm; còn nọc rắn Nhạc Dương trúng phải cũng chưa trừ được tận gốc, giày vò anh chàng suốt hơn nửa tháng trời; Ba Tang thì được đưa tới một bệnh viện khác. Từ nguồn tin của Lữ Cánh Nam, sau lần hành động này, đội ngũ của họ rất có thể sẽ bị giải tán.

Khi Trác Mộc Cường Ba hỏi về tình hình của Cương Nhật Phổ Bạc, Cương Lạp và mọi người ở thôn Nạp Lạp, Nhạc Dương bảo gã rằng tất cả đều rất tốt, họ đã chào tạm biệt chú Cương Nhật Phổ Bạc rồi, chú ấy còn đến bệnh viện huyện Đạt Mã thăm cả bọn nữa.

Trác Mộc Cường Ba nghe vậy thì yên tâm, nhưng nào trông thấy Nhạc Dương xoay lưng về phía gã mà âm thầm gạt lệ. Làm sao Nhạc Dương quên được, khi anh và Trương Lập được cứu ra khỏi rừng thẳm băng, khi đi qua tòa cung điện băng băng ấy, Trương Lập đã hôn mê bất tỉnh, nhưng Nhạc Dương thì thấy rõ ràng mồn một, băng cung đã sụp đổ, cho dù có nói với những người khác rằng nơi đó từng có một tòa cung điện nguy nga tráng lệ cũng chẳng ai tin. Cương Nhật Phổ Bạc ngồi nghiêng nghiêng dựa vào vách băng có phong ấn hình ảnh của Lạp Chân, Cương Lạp cuộn mình nằm trong lòng anh, ngoài vết máu trên mình, thì họ trông như là đang say ngủ vậy. Không hiểu vì sao, Nhạc Dương thấy đau đớn vô cùng, chỉ cần nghĩ đến Cương Lạp là anh lại muốn khóc, họ không nên chết như thế, đồng thời, anh còn nghĩ xa hơn nữa, vết thương ấy, thời gian bị thương đó... Cứ hể nghĩ đến những chuyện ấy, Nhạc Dương lại nắm chặt tay. Nhất định là có vấn đề, nghi ngờ của giáo quan không hề sai, thế nhưng, phải làm thế nào mới được đây?

Hành động thất bại, kế hoạch bị hủy bỏ, có lẽ nhà nước sẽ giải tán nhóm người này, các thành viên sẽ mỗi người một nơi. Trương Lập, Nhạc Dương trở về đơn vị bộ đội địa phương, lát ma Á La sẽ trở lại chùa, đội trưởng Hồ Dương cũng quay lại tổ khảo sát khoa

học nhà nước, hoặc lại được sắp xếp cho công việc khác, Lữ Cánh Nam cũng sẽ ra đi. Tất cả những điều này đều nằm trong dự liệu của Trác Mộc Cường Ba, giáo sư Phương Tân cũng đã nhắc nhở gã từ trước, đây là một đội ngũ không hề ổn định chắc chắn, bất cứ lúc nào cũng có khả năng bị giải tán, giờ đây lại gặp thất bại lớn như vậy, chuyện bị các vị lãnh đạo cấp cao bỏ rơi cũng là điều hợp tình hợp lý. Nhưng chuyện Ba Tang bệnh tình chuyển biến xấu, buộc phải trở lại bệnh viện tâm thần điều trị thì Trác Mộc Cường Ba không ngờ tới, ngoài ra, điều khiến gã cảm thấy đau khổ nhất, bất ngờ nhất, là giáo sư Phương Tân bị thương rất nặng!

Cái chân chưa lành hẳn của giáo sư Phương Tân lại bị trọng thương lần nữa, lần này thì gãy cả xương đùi. Lúc đi qua khu vực khe băng, ông không kịp né tránh, đã bị một tảng băng lớn từ trên cao rơi xuống đè gãy! Lúc Trác Mộc Cường Ba vào phòng bệnh thăm, giáo sư Phương Tân đang nghỉ ngơi, cái chân đó đang được cố định bằng thạch cao, treo lên cao. Trác Mộc Cường Ba không sao hiểu nổi, tại sao, tại sao lại có tảng băng lớn từ trên cao rơi xuống, tại sao lại chỉ rơi đúng vào giáo sư Phương Tân? Hai bàn tay gã nắm lại kêu răng rắc. Từ khi Trác Mộc Cường Ba nhìn thấy tấm ảnh Tử kỳ lân đó, người thầy mà gã tôn kính nhất, kính trọng nhất này đã giúp đỡ gã rất nhiều, mỗi câu nói của thầy đều ngấm ngấm thay đổi con người gã. Những lúc tâm trạng buồn nản, thầy giáo sẽ cổ vũ, khích lệ gã, những khi lâm vào tình thế khó khăn, thầy giáo lại chỉ bảo, dẫn đường cho gã, giáo sư Phương Tân luôn là ngọn đèn sáng soi cho cả nhóm người này, giống như nhiều năm trước, tất cả những khó khăn nghi hoặc của gã trong học thuật, trong cuộc sống đều tìm được lời giải đáp từ chỗ giáo sư Phương Tân. Trác Mộc Cường Ba luôn tin tưởng rằng, cho dù đội ngũ này có bị giải tán, chỉ cần có thầy giáo giúp sức, gã sẽ vẫn có thể xuất phát thêm một lần nữa, quyết đi tìm kiếm mục tiêu của đời mình, nhưng giờ đây... vết thương của giáo sư Phương Tân sẽ khiến ông không thể hành động trong vòng hai ba năm tới, Trác Mộc Cường Ba chẳng khác nào mất đi trái núi dựa lưng, chẳng khác nào mất đi nguồn trợ lực lớn nhất, mất đi trụ cột ủng hộ tinh thần. Gã quỳ gối một hồi lâu trước giường giáo sư Phương Tân, thầm nói với lòng: “Thầy giáo, thầy đã làm quá nhiều cho tôi rồi.”

Tất cả mọi người đều ra khỏi phòng bệnh để hai thầy trò họ được ở bên nhau. Đội trưởng Hồ Dương hãy còn nhớ như in sự việc xảy ra ngày hôm ấy; khi giáo sư Phương Tân nhìn thấy di thể Cương Nhật Phổ Bạc và Cương Lạp trong băng, đã hoàn toàn đờ đẫn tại chỗ, khẽ gọi một tiếng: “bạn già”, rồi không quản nguy hiểm vách băng có thể sập xuống bất cứ lúc nào, cứ đứng trầm mặc trước di thể của họ một hồi rất lâu. Vì hai lượt đi về qua Tây phong đới, thể lực tiêu hao quá nhiều, giáo sư Phương Tân đứng hơi loạng choạng, đội trưởng Hồ Dương đã bước lên đỡ ông, cái ba lô cũng bị rơi ra lúc đó. Nhưng khi trên đầu có một tảng băng lớn rơi xuống, giáo sư Phương Tân đột nhiên sực tỉnh, đẩy mạnh vào người đội trưởng Hồ Dương, rồi bất chấp tính mạng lao bổ trở lại, dùng thân thể hất cái ba lô ra xa, thế nên mới bị khối băng đó đập trúng chân. Lúc ấy, giáo sư Phương Tân vẫn còn nhoẻn miệng cười, nói với đội trưởng Hồ Dương: “Trong ba lô có mấy tính xách tay, đó là toàn bộ tư liệu mà chúng ta thu thập được. Hồ Dương này, đừng nói với Cường Ba nhé, đừng bảo cậu ấy là băng cung sập rồi, cũng đừng bảo với cậu ấy Cương Lạp đi rồi. Thằng nhỏ ấy, trọng tình cảm lắm...” Đội trưởng Hồ Dương không còn gì để nói nữa, nhớ lại lúc ấy, đến cả lạt ma Á La cũng chỉ biết cúi đầu thở dài.

Đội trưởng Hồ Dương không nói chuyện này ra, anh hiểu được tất cả những gì người chiến hữu già của mình làm.

Thời gian chậm chậm trôi, giáo sư Phương Tân từ từ tỉnh giấc, nhìn thấy Trác Mộc Cường Ba đang quỳ bên giường, trong mắt ông, gã vĩnh viễn vẫn chỉ là đứa trẻ to đầu cổ chắp, ra sức đặt câu hỏi. Giáo sư Phương Tân khẽ vuốt vuốt mái tóc vẫn còn rối bù của gã, hỏi khẽ: “Cường Ba à, cậu làm sao thế? Cậu đang khóc à? Đừng đau lòng quá, cậu vẫn còn chưa gục ngã mà, chúng ta đã cố gắng hết sức rồi, chẳng phải vậy sao?”

Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu lên, nghẹn ngào nói: “Thầy giáo, chân của thầy...”

Giáo sư Phương Tân phá lên cười ha hả: “Chân của tôi vẫn còn may lắm, ít nhất thì cũng không đến nỗi như mấy đầu ngón chân của cậu, bị cắt rồi hả? Có biết không, khi chúng tôi trở về thôn Nạp Lạp, người dân đều ngấm ngấm gật đầu: bất kể là đội leo núi giỏi giang cỡ nào, đã leo lên thần sơn Tư Tất Kiệt Mạc thì nhiều nhất cũng chỉ trở về được một nửa, đây là định luật rồi. Nhưng ngày hôm sau, khi Hồ Dương đưa tất cả các cậu về, đám dân làng đó kinh ngạc thế nào chắc cậu không thể tưởng tượng nổi đâu. Chúng ta lại tạo ra một kỳ tích rồi đấy!”

Trác Mộc Cường Ba thương tâm gượng cười, đột nhiên cảm giác bị phản lại trào dâng lên trong tâm khảm, thầy giáo làm tất cả mọi điều, tất cả đều chỉ vì gã, vậy mà gã lại đã khiến người thầy tôn kính của mình phải thất vọng. Giáo sư Phương Tân thản nhiên nói tiếp: “Được rồi, nếu cậu còn khóc trong phòng bệnh của tôi nữa, thì tôi cũng chẳng có gì để nói với cậu nữa. Đừng khóc như đàn bà thế chứ, tuy lần này thất bại rồi, nhưng hành động của chúng ta đã kết thúc đâu, Trác Mộc Cường Ba luôn luôn tự tin mà tôi quen biết đã đi đâu mất rồi hả? Gã Trác Mộc Cường Ba tung hoành chốn thương trường, nói cười vui vẻ kia đâu mất rồi? Cậu có phải trẻ con đâu, gặp phải chút chuyện nhỏ như thế đã thút thít vậy sao? Lau khô nước mắt đi, nói cho tôi biết, lần này tại sao chúng ta lại thất bại?”

Trác Mộc Cường Ba dần lấy lại bình tĩnh, trong cuộc đời này, gã chỉ khóc vì hai người duy nhất, một chính là em gái gã, người thứ hai, chính là người thầy vĩ đại này. Gã hoang mang đáp: “Tôi... tôi không biết...”

Giáo sư Phương Tân liền phê bình: “Hừ! Không biết hả! Những lời như vậy mà thốt ra từ miệng của Trác Mộc Cường Ba cậu hay sao? Không đánh trận khi không chắc thắng, không thực hiện kế hoạch không kết quả, lẽ nào cậu chưa từng nghĩ đến chúng ta sẽ có ngày thất bại này hay sao? Lần thất bại này, nguyên nhân then chốt nằm ở chính chúng ta đấy!”

Trác Mộc Cường Ba lấy lại bình tĩnh, trầm ngâm nhắc lại: “Chính chúng ta?”

Giáo sư Phương Tân nói: “Phải rồi, chính bản thân chúng ta. Cậu nghĩ thử xem, chúng ta liều sống liều chết, đoạt được địa đồ bên trong Đảo Huyền Không tự, có phải chúng ta có tự tin một cách mù quáng hay không? Tại sao chúng ta dám khẳng định tấm bản đồ đó nhất định sẽ chỉ đường cho chúng ta tìm đến Bạc Ba La thần miếu, tìm được Tử kỳ lân? Trước khi băng qua núi tuyết, có phải chúng ta đã quá tự tin rồi hay không? Chúng ta chắc chắn vượt qua được Tử vong Tây phong đới ư? Chúng ta nhất định mạnh hơn không biết bao nhiêu đoàn leo núi đi trước mình ư? Cậu còn nhớ khi chúng ta lấy được tư liệu ở chỗ giáo quan Lữ Cánh Nam không? Có bao nhiêu đoàn leo núi đã dựa theo bản đồ của Morgan lên núi tuyết

Tư Tất Kiệt Mặc ấy chứ, rồi có bao nhiêu người sống sót trở về được? Lúc ấy cậu có từng nghĩ đến vấn đề này hay chưa? Nếu như thất bại, cả đội chúng ta sẽ như thế nào? Giải tán như thế nào? Cậu có từng hỏi Hồ Dương và Lữ Cánh Nam những chuyện này hay chưa?” Giáo sư Phương Tân không kìm được, lại đưa tay xoa nhẹ lên đầu Trác Mộc Cường Ba đang ngẩn ra bên giường mình, thở dài nói: “Cậu nghĩ cho thật kỹ đi, tuy rằng mang lòng tin nhất định thành công đi làm việc gì đó là thái độ tích cực, nhưng nếu quá tự tin một cách mù quáng thì lại là đại kỵ trong công tác khảo sát khoa học đó. Được rồi, tôi muốn nghỉ ngơi một chút, cậu cũng phải chuẩn bị tâm lý trước đi, nếu nhà nước có thái độ gì với hành động của chúng ta lần này, thì sẽ đến trong mấy ngày tới đây thôi.”

Lời của giáo sư xưa nay đều rất chuẩn xác, ba hôm sau, Lữ Cánh Nam mang đến một tin tức khiến tâm trạng mọi người đều hết sức nặng nề, đội ngũ tạp nham này của họ đã chính thức bị giải thể! Mọi người chỉ có hai ngày chuẩn bị để trở về vị trí ban đầu của mình.

Ai nấy đều hết sức kích động, phẫn nộ. Trương Lập và Nhạc Dương kêu ca nhiều nhất. Lữ Cánh Nam chỉ điềm đạm nói: “Quả thực chúng ta đã tiêu phí rất nhiều tài nguyên của nhà nước, mà mọi người cũng biết rồi đấy, lần hành động này, có ảnh hưởng mang tính quyết định đến sự tồn vong của cả đội chúng ta.”

Trương Lập gần như nhảy dựng lên: “Lẽ nào tất cả những chuyện chúng ta làm, liều mạng đi tìm kiếm, tất cả chỉ là tiêu phí tài nguyên của nhà nước thôi hay sao?”

Nhạc Dương cũng không sao dồn nén được lửa giận trong lòng, hét toáng lên: “Thế cái lũ chuyên gia kia thì hơn gì chúng ta chứ?”

Lữ Cánh Nam vỗ vai hai người, nói: “Tiết kiệm sức đi, đừng kêu gào ở đây làm gì. Mệnh lệnh của cấp trên không thể cãi, trở về thu dọn hành trang, ngày mai quay lại đơn vị của các cậu đi.”

Nhạc Dương vẫn không ngừng làu bàu kêu la: “Cùng lắm thì không làm nữa! Có gì hay đâu chứ!”

Giọng Lữ Cánh Nam bỗng nghiêm lại: “Không được làm loạn lên như thế, đừng quên cậu thuộc binh chủng gì, tự tiện bỏ đi là sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự đó!” Dứt lời, cô liền ho lên vì quá xúc động. Nhạc Dương tức thì ủ rũ như cọng bún thiêu. Trương Lập cũng trầm hẳn xuống, anh chợt nghĩ đến Cường Ba thiếu gia, bọn họ chỉ là những người nhận lệnh tham gia hành động lần này, có thành công hay không cũng không quan hệ gì nhiều đến bản thân họ, bất cứ lúc nào cũng có thể buông tay mà đi, nhẹ nhàng giải thoát, còn Cường Ba thiếu gia thì sao chứ? Cường Ba thiếu gia phải làm thế nào đây? Giáo sư Phương Tân bị thương đến nông nổi thế, một mình Cường Ba thiếu gia chỉ e không thể nào tiếp tục tìm kiếm giấc mơ của mình rồi, cuối cùng đành phải bỏ cuộc hay sao? Xem ra, mơ mộng rồi cuộc vẫn chỉ là mộng mơ...

Trong phòng bệnh, Trác Mộc Cường Ba nhìn giáo sư Phương Tân, tựa như một đứa trẻ đã làm sai chuyện gì, cúi đầu nói: “Đã nhận được thông báo chính thức rồi, đội ngũ của chúng ta... bị giải tán...”

Giáo sư Phương Tân ngược nhìn Trác Mộc Cường Ba, cũng có phần thương cảm, mệt mỏi nói: “Rất cuộc... vẫn là kết quả đó!”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Nhạc Dương và Trương Lập ngày mai sẽ phải đi, đợt lát nữa họ sẽ tới thăm thầy. Cả đội trưởng Hồ Dương cũng phải lên đường, anh ấy muốn nói chuyện riêng với thầy...”

Giáo sư Phương Tân thoáng ngạc nhiên: “Nhanh như vậy sao?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Đúng vậy, họ đều là thành phần tinh anh cốt cán ở đơn vị của mình, chỗ nào cũng cần họ cả, thượng cấp thông báo giải tán nhóm của chúng ta, đơn vị của họ tự nhiên là muốn họ trở về càng sớm càng tốt.”

Giáo sư Phương Tân gượng cười: “Phải rồi, cũng nên trở về chứ, nên đi thì cũng phải đi thôi. Cường Ba à, còn nhớ tôi đã từng nói gì với cậu không?”

Trác Mộc Cường Ba lại gật đầu: “Còn nhớ, thầy đã nói, điều chúng ta nên làm khi tham gia huấn luyện đặc biệt, trước tiên là phải học nhiều, xem nhiều, nghĩ nhiều, nếu đến một ngày nào đó, nhóm người này bị giải tán, chúng ta sẽ tự đi tìm một mình. Thế nhưng, giờ thầy đang...”

Giáo sư Phương Tân xua tay nói: “Một chút thương tích nhỏ này không đáng ngại. Có lẽ tôi không thể tham gia hành động thực tế được nữa, nhưng tôi có thể bảo đảm hậu cần cho mọi người mà, phân tích tư liệu, thu thập tài nguyên, những việc ấy tôi cũng vẫn còn làm được...”

“Không...” Trác Mộc Cường Ba thất thanh kêu lên: “Đủ rồi, thầy giáo, những gì thầy làm đã quá đủ rồi. Cho dù tôi có muốn lên đường lần nữa, thì cũng sẽ dựa vào sức của mình để thực hiện, thầy hãy nghỉ ngơi đi, đừng thêm vất vả vì việc của tôi nữa!” Giáo sư Phương Tân nghe vậy liền đánh nét mặt lại: “Nói năng cái kiểu gì thế? Thấy sức khỏe tôi không tốt nữa, là muốn đá tôi sang một bên luôn đấy hả?”

Trác Mộc Cường Ba cuống quýt: “Không phải tôi có ý đó, thầy biết mà, thầy giáo! Tôi... tôi...”

Giáo sư Phương Tân mỉm cười: “Đương nhiên là tôi hiểu ý của cậu. Được rồi, chuyện của tôi không cần cậu lo lắng, vậy bây giờ kế hoạch của cậu như thế nào?”

“Bây giờ hả...” Trác Mộc Cường Ba thẹn mướt mồ hôi, mấy ngày nay gã chìm đắm trong nỗi phiền não vì cả nhóm sắp bị giải thể, ngày nào cũng đứng ngồi không yên. Mẫn Mẫn lại ở tít tận nước Mỹ xa xôi, gọi điện ba bốn lần rồi vẫn không nghe, trong lòng ủ rũ ngổn ngang trăm mối, làm gì đã nghĩ đến kế hoạch kế sách gì chứ.

Giáo sư Phương Tân liền trách: “Cậu thấy đấy, lại hành động theo cảm tính rồi đúng không? Giờ tình huống chúng ta đang phải đối diện cũng giống như là trước khi tham gia vào nhóm huấn luyện đặc biệt này vậy, chúng ta sẽ mất đi hầu hết các nguồn tư liệu, song những gì chúng ta có được cũng cực kỳ quan trọng, đó là tin tức! So với hai năm trước, có thể nói chúng ta đã từ hoàn toàn không hề biết gì đạt đến mức độ tương đối hiểu về Bạc Ba La thần miếu, thậm chí còn hiểu biết hơn cả những tổ chức đã tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu từ rất sớm kia nữa. Đây chính là ưu thế của chúng ta. Phải rồi...” Giáo sư Phương Tân nghiêm túc nói: “Tôi cần một câu trả lời khẳng định, cậu lựa chọn bỏ cuộc, hay là tiếp tục hành trình này?”

Trác Mộc Cường Ba cũng trịnh trọng đáp lời: “Tôi sẽ không bỏ cuộc đâu.”

Rút củi đάy nời

Giáo sư Phương Tân gật đầu nói: “Vậ thì tốt, nhữnđiều cậu cần làm lúc này, thứ nhất là phân tích, sắp xếp, tập trung tất cả các nguồn lực của chúng ta, xem xem còn lại bao nhiêu vốn giữ nhà; thứ hai là bổ sung và hoàn thiện. Việc cuối cùng, là tìm kiếm nhữnđười hợp tác mới, sức một người chắc chắn không thể hoàn thành đượ hành trình mạo hiểm này đâu.”

Trác Mộc Cường Ba trầm tư nói: “Nguồn lực? Chúng ta còn lại nguồn lực gì cơ chứ?”

Giáo sư Phương Tân đáp: “Nguồn lực con người. Đầu tiên là Mẫn Mẫn, cô ấy chắc chắn sẽ đi, sau khi trải qua huấn luyện đặc biệt, cô ấy đã trở thành trợ thủ không thể thiếu của cậu rồi.”

Trác Mộc Cường Ba lo lắng nói: “Mẫn Mẫn... Mẫn Mẫn... thời gian này... cô ấy chẳng buồn để ý gì đến tôi cả!”

Giáo sư Phương Tân mỉm cười nói: “Qua một thời gian là ổn thỏa thôi, người ta dù sao cũng là con gái, nhất thời cũng khó mà chấp nhận đượ chứ. Có điều, nói đi thì cũng phải nói lại, cậu chơi cái trò... cái trò ngủ chung một bao ấy, đừng nói là Mẫn Mẫn, đổi lại là ai thì cũng không chấp nhận đượ đâu.”

Sắc mặt Trác Mộc Cường Ba lúc đỏ lúc trắng, đây là chuyện gã không muốn nhắc đến nhất trong quãng thời gian này.

Giáo sư Phương Tân dường như không để ý thấy, lại tiếp tục nói luôn: “Còn nhữnđười khác, lát ma Á La thì phải xem ý hướng của ông ấy thế nào đã, có điều chắc là hy vọng không lớn lắm; phía Hồ Dương thì tôi có thể giúp cậu làm công tác tư tưởng, nếu gần đây anh ta không có hạng mục khảo sát này, tôi chắc tám phần có thể thuyết phục đượ. Ừm, nhữnđười khác thì khó đấy, muốn tìm nhữnđười vừa có kinh nghiệm vừa dám mạo hiểm lại đáng tin cậy, thực sự là quá khó. Thực ra, nghe cậu kể về tay Sean nào đó gặp trong rừng rậm châu Mỹ kia, tôi cảm thấy người này có thể tin đượ, dù sao thì cũng cùng trải hoạn nạn rồi, nhưng tiếc là cậu lại không có cách gì liên lạc đượ với người ta. Còn tuyển chọn nhữnđười khác, e là phải tìm tiến sĩ Cổ Tuấn Nhân nhờ ông ấy giúp cho, ông ấy có biết nhiều về các nhà thám hiểm trên thế giới, có thể tìm đượ một ít tư liệu. Thứ nữa là nguồn lực tài chính, về mặt này tuy rằng không phải là vấn đề đối với cậu, nhưng tốt nhất cậu vẫn nên bớt chút thời gian mà xem lại công ty của mình đi, đừng để khi tìm thấy Tử kỳ lân thì công ty cũng bị cậu làm cho phá sản luôn. Còn về nguồn vật lực công cụ, đối với chúng ta thì đây là mặt thiếu thốn nhất, mặc dù có thể thông qua Đức Nhân lão gia để xoay sở một số vật tư quân dụng, nhưng so với nhóm huấn luyện đặc biệt thì thực là kém quá xa. Nhữnđang bị trên người chúng ta, có rất nhiều thứ đượ sản xuất đặc biệt, đừng nói là không bán trên thị trường, ngay cả các đơn vị bộ đội cũng không tìm đượ đâu. Chỉ còn cách hỏi Lữ Cảnh Nam xem, sau hành động lần này, nhữnđ thiết bị đặc biệt ấy sẽ xử lý như thế nào, nếu không đượ, e rằng chúng ta phải thông qua nhữnđường dây đặc biệt tìm mua một số đồ thay

thế kém hơn một chút vậy. Nguồn thông tin thì tôi đã chuẩn bị cho cậu rồi, về mặt này không cần phải lo lắng.”

Nghe những lời thầy giáo nói, Trác Mộc Cường Ba chỉ còn biết gật đầu lia lịa. Đang như vậy thì Trương Lập và Nhạc Dương đến để chào giáo sư Phương Tân, Lữ Cánh Nam gọi Trác Mộc Cường Ba ra ngoài trao đổi một số thủ tục giải tán, bao gồm cả vấn đề tiền bạc, nhân lực, vật lực. Trác Mộc Cường Ba nhận được câu trả lời khẳng định, những trang bị nhà nước cung cấp, tuy rằng được sản xuất nhờ sự tài trợ của gã, nhưng đều thuộc về cơ mật cấp quốc gia, dù một con ốc, một cái đinh vít cũng không thể lưu lạc ra ngoài; mà số dư trong quỹ tiền của gã cũng vừa vặn dùng hết, còn lại chỉ chưa được ba chữ số.

Trác Mộc Cường Ba giống như người làm chuyện trái với lòng, không dám đổi mặt với ánh mắt Lữ Cánh Nam, trao đổi xong mọi sự vụ liền bỏ đi như chạy tháo mạng, cầm theo cuốn sổ tài khoản chỉ còn chưa đầy ba chữ số và một chồng hóa đơn thanh toán dày sụ, cười khổ trở về phòng bệnh. Bên kia, Trương Lập và Nhạc Dương cũng vừa rời khỏi phòng bệnh của giáo sư Phương Tân, không biết họ và giáo sư đã nói chuyện gì mà mặt hai người đều đầm đìa nước mắt. Vừa trông thấy Trác Mộc Cường Ba, Nhạc Dương liền chạy tới ôm chặt, khóc òa lên: “Cường Ba thiếu gia, anh có người thầy tốt quá!” Trác Mộc Cường Ba nhất thời cũng không biết nên phản ứng thế nào nữa.

Không có những lời lưu luyến, cũng không có buổi chia tay bịn rịn, cơ hồ tất cả mọi người đều không muốn đổi mặt với sự giải tán tàn khốc này. Lạt ma Á La hành tung phiêu hốt, đến đi đều không định trước, chỉ có mình Lữ Cánh Nam biết ông đã rời đi. Trương Lập và Nhạc Dương cũng len lén bỏ đi, họ không muốn mà cũng không biết phải đổi mặt với tình cảnh biệt ly ấy như thế nào, đành để lại lá thư ngắn ngủi, đại ý nói rất vui vì được tham gia vào nhóm, cảm ơn giáo quan đã bồi dưỡng và Cường Ba thiếu gia đã nhiều lần chiếu cố, cổ vũ Cường Ba thiếu gia chớ có nản lòng, sau này cần tiếp tục nỗ lực, nếu có cơ hội xông pha khỏi lửa sẽ quyết chẳng từ nan...

Trác Mộc Cường Ba đọc bức thư từ biệt viết ngập ngừng, lời lẽ chẳng ra đâu vào đâu của họ mà dở khóc dở cười, đưa cho giáo sư Phương Tân xem, ông cũng chỉ mỉm cười lắc đầu, hai người chỉ viết một bức thư, không ngờ lại còn liên danh ký tên vào nữa. Sau đó, giáo sư Phương Tân và đội trưởng Hồ Dương nói chuyện với nhau rất lâu, kết thúc cuộc nói chuyện, chỉ thấy ông mặt ủ mày chau mà lắc đầu. Trác Mộc Cường Ba biết quá nửa là do đội trưởng Hồ Dương không thể lưu lại. Giáo sư không nói, gã cũng không muốn hỏi gì thêm nữa.

Sáng sớm hôm sau, Lữ Cánh Nam mặc quân phục, đeo ba lô, chặn Trác Mộc Cường Ba ở hành lang bệnh viện. Trác Mộc Cường Ba không khỏi có chút thất vọng trong lòng, Đường Mẫn đi rồi, Trương Lập, Nhạc Dương cũng đi rồi, giờ đến đến cả giáo quan Lữ Cánh Nam cũng đi nốt, gã thế thọt nói: “Cô... cô cũng chuẩn bị lên đường hả, giáo quan?”

Lữ Cánh Nam cười cười như có phần chế giễu, nói: “Chịu nói chuyện với tôi rồi à? Nếu hôm nay tôi không chặn anh ở đây, có phải anh không định chào tạm biệt tôi hay không thế?”

“Làm... làm gì có...” Lữ Cánh Nam vừa cười, Trác Mộc Cường Ba liền giật thót mình, bắt đầu thấy hơi căng thẳng, lại húng hắng ho mấy tiếng.

Ánh mắt Lữ Cánh Nam hơi có chút rối loạn, người đàn ông cao lớn tinh thần mệt mỏi, sắc mặt vàng vọt, đầu tóc rối bời này có còn là Cường Ba thiếu gia chí khí ngút trời, khí thế ép người hay không? Cô băng khuâng giơ tay lên, định vuốt vuốt lại mái tóc rối bù cho Trác Mộc Cường Ba. Gã hơi nghiêng người tránh đi, Lữ Cánh Nam cũng sức nhớ ra thân phận của mình, bàn tay dừng lại giữa không trung, không nhích thêm được phân nào nữa; cô chăm chú nhìn Trác Mộc Cường Ba, trong ánh mắt là quyết tâm ly biệt, Trác Mộc Cường Ba chỉ biết nhìn xuống mũi giày, không dám đối mặt. Cuối cùng, Lữ Cánh Nam cũng rút tay trở về, khẽ nói: “Anh... hãy bảo trọng!”

“Cô cũng thế, giáo quan.”

Lữ Cánh Nam đột nhiên rút ở túi áo may ở mặt bên trong bộ quân trang ra một tờ giấy gấp gọn gàng, ngập ngừng nói: “Cái này...”

Trác Mộc Cường Ba như bị kích điện, vội giật lùi một bước, gặp phải tình huống như thế này, thực sự gã không biết nên xử lý ra sao nữa. Lữ Cánh Nam mặt lạnh như băng, gắt lên ra lệnh: “Tránh cái gì, tôi đáng sợ thế sao? Lại đây, cầm lấy!”

Trác Mộc Cường Ba lúng túng nói: “Giáo quan, cô biết rồi đấy... tôi...”

Lữ Cánh Nam nhét mẩu giấy vào tay Trác Mộc Cường Ba, hai hàng lông mày thanh tú nhướng lên: “Trong danh sách này có cách thức liên hệ với các thành viên trong tổ nghiên cứu Bạc Ba La thần miếu, chắc rằng các anh sẽ cần đến. Đừng nhìn tôi với ánh mắt đó, giờ là xã hội gì rồi, anh nghĩ tôi là hạng người như thế nào chứ hả!”

Lại hiểu lầm người ta rồi, Trác Mộc Cường Ba xấu hổ đến nước chỉ hận không tìm được cái rãnh nào dưới đất mà chui xuống, gã vội nói: “Cám ơn, khụ khụ, cám ơn giáo quan!” Thấy Lữ Cánh Nam lại nhú mày, gã vội giải thích: “Khụ... khụ, tôi biết, tuy nói như vậy... hơi quá khách sáo, nhưng ngoài hai chữ ‘cám ơn’ đó ra, tôi thực sự không tìm được lời nào để biểu đạt...” Trác Mộc Cường Ba hiểu rõ, Lữ Cánh Nam đã nỗ lực hết sức mình để giúp đỡ bọn họ rồi.

Lữ Cánh Nam điềm đạm nói: “Đừng nghĩ phức tạp thế, đây là phương thức liên hệ tôi có được khi dùng thân phận cá nhân trao đổi với những chuyên gia đó, giáo sư Phương Tân có lẽ cũng biết được ít nhiều, nhưng chắc là không đầy đủ. Tôi chỉ có thể làm được đến vậy thôi, giờ thì đi đây.” Nói xong, cô sải chân bước đi, cuối cùng cũng lướt qua bên vai Trác Mộc Cường Ba. Gã lặng lẽ đi theo ra khỏi cổng bệnh viện, biến người mệnh mông, Lữ Cánh Nam không quay đầu lại nữa.

Yorkshire nằm ở miền Đông nước Anh, là một thành phố quan trọng đã chứng kiến nhiều sự kiện trong lịch sử nước Anh, đến với Yorkshire, tựa hồ như đã vượt qua đường hầm thời gian để trở về thời Trung cổ vậy. Nơi này có Đại giáo đường Gothic lớn nhất Vương quốc Anh. Có điều, Soares tới đây không phải để hoài cổ, y đang chậm rãi thả bộ bên bờ sông Derwent, tay cầm một tập báo cáo. Đã đi khắp mấy trường đại học nổi tiếng, liên hệ cả đám chuyên gia có uy tín, kết quả nghiên cứu đều như nhau hết cả, tâm trạng của y lúc này rất phức tạp, nửa kinh ngạc pha lẫn mừng rỡ, nửa kia lại là thất vọng. Kết quả nghiên cứu cho thấy, tiến hóa thể mà y cho rằng là một sinh vật nằm giữa ranh giới động vật và thực vật kia, hoàn toàn không phải như những gì y tưởng tượng, đó chỉ là một đám kết cấu dạng bào tử

tương tự như châm khuẩn. Chúng có số lượng cực nhiều, ký sinh lên quần thể chủ như con san hô vậy, bình thường những sinh vật này hoàn toàn ở trong trạng thái mầm, tự hình thành nên một bong bóng khí, sinh mệnh hoàn toàn ở trạng thái đình trệ; một khi gặp nước, chúng sẽ khôi phục sức sống nhanh chóng, ngoài bành trướng về thể tích, chúng còn sinh trưởng nhanh chóng theo phương thức đặc hữu của vi khuẩn, cơ hồ mỗi phút đều tăng trưởng theo cấp số nhân; thêm nữa là chúng sinh trưởng theo kiểu nảy mầm phân tách, giữa các cá thể dường như được nối liền bằng liên kết phân tử, để chiếm được nhiều không gian sinh tồn hơn, hút được nhiều nước hơn, chúng sẽ co cụm về chỗ nào có nước, khi ấy thì luồng lực bạo phát ra sẽ cực kỳ khủng khiếp, dù chỉ là một sợi mảnh bằng đầu ngón tay, thì lực kéo cũng có thể lên tới trên trăm kilogam. Mặc dù đây không phải là giống sinh vật mà Soares kỳ vọng, nhưng dù sao nó cũng là một phát hiện kinh người khiến cả giới sinh vật học phải rúng động.

Soares vòng qua một khoảnh rừng, những bóng người trong trường đại học dần thưa thớt. Đến chỗ vắng không một bóng người, y mới dừng lại, điềm đậm cất tiếng: “Còn muốn theo bao lâu nữa? Đi ra đây.” Y biết, khoảng thời gian này mình đều bị người khác theo dõi. Lần này còn theo dõi một cách trắng trợn như vậy, rõ ràng là đối phương đã chuẩn bị để lộ mặt rồi.

Một bóng đen lướt qua, người kia không ngờ lại nhảy thẳng từ trên một chạc ba cao gần chục mét xuống đất, tiếp đất nhẹ nhàng như không, chỉ thấy y mỉm cười nói: “Cảnh giác cao lắm, Soares.” Nếu Trác Mộc Cường Ba ở đây, hẳn gã cũng phải giật mình kinh ngạc rồi. Người đó chẳng phải ai khác, mà chính là quý ông người Anh có mái tóc bạch kim, Sean.

Soares liếc nhìn Sean một cái, không hề tỏ ra ngạc nhiên chút nào, chỉ khinh thường nói: “Còn tưởng là ai, hóa ra là anh, luật sư Sean. Không phải anh là người của tổ D sao? Tại sao theo dõi tôi? Lẽ nào định nhúng tay vào chuyện của tổ T bọn tôi?”

“Tổ T à?” Nét mặt Sean như cười mà không phải cười, hờ hững nói: “Chà chà, tổ T của mấy người hóa ra vẫn còn tồn tại à? Tôi cứ tưởng tổ T đó sớm đã bị giải tán từ lâu rồi chứ, mạo muội hỏi một câu, tổ T ấy còn bao nhiêu người vậy? Người quyết sách của các anh đâu rồi? Hình như nhiều năm nay cũng không thấy anh ta xuất hiện nhỉ.”

Soares trợn mắt nghiêng răng giận dữ, nhưng lúc này y còn chưa dám ra tay. Tạm chưa nói đến chuyện đối phương tổ chức biên chế hoàn chỉnh, đội trưởng lợi hại, chỉ riêng tên Sean này, bản thân y đã không chắc có thể thu phục được. Nghe nói Sean là một thực ngữ giả (người hiểu ngôn ngữ thực vật) kiêm thao thú sư, còn bản thân y chỉ là một thao thú sư, chỉ có thể cùng một đẳng cấp với Sean hoặc thậm chí là còn kém hơn. Soares cố nén lửa giận trong lòng xuống, gằn giọng nói: “Đừng nói lằng nhằng nữa, muốn gì thì nói thẳng ra đi xem nào.”

Sean làm bộ uể oải nói: “Là thế này, tôi cảm thấy dạo này anh và gã Merkin kia đi lại rất mật thiết, cơ hồ như đang tìm kiếm thứ gì đó. Anh biết rồi mà, người trong tổ chức chúng ta ít nhiều cũng đều có tính hiếu kỳ, tôi thực không ghìm lòng được, nên muốn hỏi thử xem rốt cuộc bọn anh đang tìm thứ gì thôi?”

Soares nghe vậy thì yên tâm phần nào, xem ra gã tóc bạc này vẫn chưa biết được sự tình, y thân nhiên đáp: “Anh cũng hiếu kỳ quá đấy, có điều như vậy dường như hơi vượt ranh

giới rồi thì phải, đó không phải vấn đề anh nên quan tâm đâu. Nếu muốn liên thủ, thì đội trưởng của anh phải lộ mặt trực tiếp thương lượng với đội trưởng của chúng tôi. Anh tưởng theo dõi tôi thì thăm dò được tin tức gì chắc? E là phải khiến anh thất vọng rồi, gần đây tôi chỉ làm một số nghiên cứu chuyên ngành, toàn những thứ anh không hứng thú gì đâu.”

Sean bị từ chối, nhưng vẫn chẳng hề để tâm: “Ừm, theo những gì tôi quan sát được, dường như chỉ có anh và Merkin đang làm ăn gì với nhau thôi, có thấy người quyết sách của các anh tham gia đâu nhỉ? Đảng nào thì chúng tôi gần đây cũng rồi việc, lâu lắm chưa có hành động mạo hiểm nào liên hiệp người của mấy tổ lại rồi, sao anh không nghĩ đến chuyện để chúng tôi gia nhập với nhỉ? Tôi có thể giúp các anh rất nhiều đấy.”

Lời gợi ý của Sean hoàn toàn chẳng hề khiến Soares hứng thú, ngược lại còn làm dấy lên ý muốn giết người trong y. Soares hiểu rõ, trong tổ chức, thực lực quyết định tất cả mọi thứ khác, Sean gia nhập vào, tức là cả nhóm của hắn cũng gia nhập, còn phía mình lại chỉ có y và Merkin. Huống hồ, bọn họ đã tốn rất nhiều tinh lực cho Bạc Ba La thần miếu, lúc này tự dưng Sean xuất hiện đòi gia nhập, chẳng phải muốn cướp trên tay thì là muốn gì chứ? Mà y còn liên tiếp nhắc đến người quyết sách nữa, hề nghĩ đến con người đáng sợ ấy, khoe mắt Soares lại giật giật, nếu thực sự để người đó biết chuyện, y và Merkin còn gì nữa chứ?! Nghĩ đến đó, Soares liền kẹp báo cáo vào nách, chậm rãi im lặng cho tay vào túi...

Sean vừa thấy tình thế bất ổn, vội tranh lên tiếng trước: “Sao hả, muốn giết người diệt khẩu à? Anh cứ thử đi, xem lũ động vật nhỏ của anh nhanh hay sủng tôi nhanh hơn.” Y lùi lại hai bước, rồi nói tiếp: “Nếu anh không hoan nghênh tôi gia nhập thì thôi vậy, đảm bảo sẽ không quấy nhiễu chuyện của các anh nữa, đâu cần phải liều mạng đến thế chứ. Tạm biệt...” Dứt lời, y liền tung mình nhảy lên cây, nhấp nhô mấy cái, bóng đã khuất dần xa.

Soares hướng về phía Sean biến mất, lớn tiếng với theo: “Nhờ anh chuyển lời đến đội trưởng của các anh, nói là người quyết sách có lời hỏi thăm!” Nói xong, sắc mặt y tối sầm lại, thầm nhủ: “Hy vọng ba chữ ‘người quyết sách’ đó có thể trấn áp được hắn. Sean, rốt cuộc mày biết được những gì rồi?”

Phòng bệnh im ắng hẳn, mọi người đã đi hết, chỉ còn lại Trác Mộc Cường Ba và giáo sư Phương Tân, tất cả lại trở về như hai năm trước. Ngồi nhìn phòng bệnh trống vắng thênh thang, nhớ lại cảnh tượng náo nhiệt trong bệnh viện nửa năm trước, Trác Mộc Cường Ba không khỏi thẩn thờ rầu rĩ, trong lòng bỗng thấy hụt hẫng khó tả. Nhớ lại, hai năm nay mình đã làm những gì rồi? Giống như là vừa diễn một vở hài kịch đen tối, tất cả như mây gió thoảng qua, một phen vất vả truy tìm, cuối cùng không ngờ lại nhận được kết quả như vậy.

Giáo sư Phương Tân cũng nhìn ra nỗi hoang mang bối rối của Trác Mộc Cường Ba. Để gã có thêm lòng tin, ông đề nghị gã khoảng thời gian này nên quay lại công ty xem chuyện làm ăn thế nào.

Trác Mộc Cường Ba cũng muốn nghỉ ngơi mấy ngày, mà cũng đã đến lúc phải liên hệ với người ở công ty rồi, chẳng ngờ, vừa bấm điện thoại, trong lòng Trác Mộc Cường Ba đã dâng lên một thứ dự cảm bất thường. Cú điện thoại đầu tiên là trực tiếp gọi cho Đồng Phương Chính, điện thoại di động mãi không có người bắt máy; cú thứ hai, gã gọi cho văn phòng tổng công ty, nhưng số này đã ngừng hoạt động; cú điện thoại thứ ba là gọi đến trung tâm phục vụ khách hàng, đó là đường dây nóng hoạt động 24/24, nhưng cũng bị ngắt số! Trác

Mộc Cường Ba cố che đậy nỗi sợ hãi trong lòng, nói với giáo sư Phương Tân rằng mình ra ngoài một chút, rồi vội vàng chạy đến đại bản doanh của công ty.

Trác Mộc Cường Ba bắt xe đi tới trụ sở chính của tập đoàn Thiên Sư, trên đường không ngừng gọi vào những số máy quen thuộc, nhưng không phải đã tắt máy thì cũng đã đổi số, càng đến gần trụ sở, tâm trạng gã càng nôn nóng không yên. Lúc đến cổng tập đoàn, cả người Trác Mộc Cường Ba dường như lạnh ngắt, trên cánh cổng quen thuộc kia, không phải treo biển Trung tâm Nuôi Luyện Chó Ngao Thiên Sư nữa, mà là một tấm biển viết “Xưởng gia công thịt đông lạnh Hoa Liên”. Bảo vệ đóng chặt cửa không cho vào, công ty mới cũng nghiêm khắc quy định nhân viên không được tùy tiện nói chuyện với người ngoài, Trác Mộc Cường Ba đành phải đi tìm những người ở xung quanh đây thăm dò tin tức.

“Tập đoàn Thiên Sư hả? Ừm, anh hỏi cái công ty hồi trước nuôi chó ngao ấy hả, sập từ lâu rồi, công ty ấy phá sản rồi! Nghe nói còn nợ người ta vô khối tiền cơ, còn chỗ này, ngân hàng niêm phong phát mãi rồi...”

“Sao lại phá sản à? Cái này thì tôi không được rõ lắm, cũng lâu rồi mà...”

“À, cái công ty nuôi chó ngao ấy hả, tôi biết đấy. Ừm, xem nào, đại khái khoảng nửa năm trước, nghe nói tổng giám đốc công ty ấy ôm tiền bỏ trốn rồi! Cậu không biết đâu, lúc đó rất nhiều người nuôi chó ngao đến đây, làm ầm ỹ hết cả lên, nghe đâu bảo công ty đã lừa tiền của họ, kẻ thì đập tường, kẻ thì cướp đồ...”

Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy trời xoay đất chuyển, lập tức như người lạc hồn lạc phách. Công ty này, không phải một sớm một chiều mà xây dựng nên, đã bao nhiêu người đổ cả máu và mồ hôi vào đây, bao nhiêu năm gian khổ vật lộn, đó không chỉ là tâm huyết của riêng mình gã nữa rồi, có thể nói, nửa đời trước của gã và công ty này đã hòa nhập làm một. Thế nhưng, tại sao chỉ trong một đêm, công ty đã phá sản đóng cửa? Trác Mộc Cường Ba nghĩ mãi cũng không sao hiểu nổi. Đồng Phương Chính không phải là lính mới trên thương trường, cũng không phải kẻ cố chấp bảo thủ, cho dù đối mặt với nguy cơ to lớn, họ Đồng cũng vẫn có thủ đoạn biến báo vượt qua được, vậy nên gã mới yên tâm mà giao công ty cho anh ta toàn quyền phụ trách. Đồng thời, tình bạn giữa gã và Đồng Phương Chính cũng không phải chỉ có một hai ngày, Trác Mộc Cường Ba đủ tự tin để cho rằng mình hiểu rõ Đồng Phương Chính là người như thế nào. Trước đây, gã ra ngoài lùng tìm chó quý nhiều như thế, công ty vẫn vận hành bình thường, lần này, rốt cuộc là đã xảy ra chuyện gì rồi? Trác Mộc Cường Ba nghĩ vắt óc cũng không sao hiểu nổi, chỉ ngậm thở than: “Phương Chính ơi là Phương Chính, rốt cuộc công ty đã xảy ra chuyện gì? Giờ anh đang ở chốn nào rồi?”

Liên lạc cả ngày trời, Trác Mộc Cường Ba lật tung tất cả các số điện thoại và những số lưu trong máy di động, cuối cùng cũng gọi được cho một nhân viên cũ. Người này đã lớn tuổi, từng tham gia đội lùng chó ngao những thời kỳ đầu, Trác Mộc Cường Ba gọi ông là lão Vượng. Thông qua lão Vượng, gã lại liên lạc được với mấy người khác, đại để cũng nắm được nội tình của sự việc. Nửa năm trước, công ty gặp phải chuyện công nhân đầu độc chó ngao giống và chó đại, danh tiếng trong giới bị sút giảm rất nhiều, thêm nữa là các nhà đầu tư độc lập không ngừng tăng thêm, cộng với sự cạnh tranh của các công ty khác, công ty bắt đầu xuất hiện khủng hoảng nợ. Lúc ấy, Đồng Phương Chính đã đưa ra một kế hoạch phát triển để giải quyết mỗi nguy trước mắt. Kế hoạch này chính là, sử dụng phương thức dây

chuyên, bán những con ngao mới sinh hoặc đang phát triển cho tuyến dưới nuôi dưỡng, đồng thời thu một khoản phí nuôi dưỡng đặc biệt không nhỏ. Công ty hứa với các hộ nuôi, khi chó ngao trưởng thành và sinh ra thế hệ sau, sẽ mua lại chó ngao con với giá cao. Như vậy, chỉ trong một thời gian rất ngắn, Đồng Phương Chính đã tập hợp được đủ vốn để đưa công ty vượt qua tình trạng khó khăn, nhưng vấn đề là, khi lũ chó ngao thế hệ sau ra đời, công ty sẽ phải trả ra một khoản lớn gấp bội để mua lại từ những hộ nuôi cá thể kia, nếu không mở ra được con đường kinh doanh nào mới, công ty ắt sẽ phá sản chỉ trong chớp mắt!

Đương nhiên Trác Mộc Cường Ba hiểu rõ kế hoạch này lợi chỗ nào hại chỗ nào, trong giới nuôi trồng, kế hoạch này được gọi là kế hoạch Chuột hải ly hoặc kế hoạch Thuốc độc, là một điển hình của việc hại người mà không được lợi gì. Dùng cách này để tạm giải quyết vấn đề tài chính thực chẳng khác nào dùng rượu độc giải khát, để rồi cuối cùng nhất định sẽ gây ra cục diện không thể khống chế trong ngành nuôi dưỡng chó ngao này. Bởi cho nuôi dưỡng trên quy mô lớn như vậy chẳng những không thể bảo đảm được chất lượng, mà còn phá hoại quy tắc trò chơi trong kinh doanh, cuối cùng sẽ khiến hàng thứ phẩm tràn lan khắp nơi, bất kể là hộ nuôi lớn hay nhỏ, kết quả sau cùng cũng đều không hề sáng sủa. Đồng Phương Chính không thể không biết sự nguy hại của kế hoạch này, Trác Mộc Cường Ba thực không hiểu nổi tại sao anh ta lại mạo hiểm như thế.

Trùng hợp là, khi Đồng Phương Chính đưa ra kế hoạch này, cũng đúng là lúc Trác Mộc Cường Ba đang không rõ sống chết ở rừng già châu Mỹ, mấy thành viên cấp cao định báo cáo tình hình với Trác Mộc Cường Ba, nhưng liên lạc thế nào cũng không được, sau đó khi Đồng Phương Chính đảm bảo có thể tìm được đường dây tiêu thụ hợp lý, ngoài ra, sau sự kiện đầu độc chó ngao giống, Đồng Phương Chính đã điều một số nhân viên cao cấp đi, rồi nhân sự kiện phản đối này, anh ta lại thay đổi một số nhân sự nữa, về cơ bản đã khiến các thành viên cao cấp trong tập đoàn nhất trí với quyết định của mình. Mà lúc đó, kế hoạch này thực tình cũng đã giải quyết được vấn đề thiếu vốn của công ty, vì vậy nên các công nhân ở dưới không chú ý đến.

Chương 38 - Số mệnh trong đời

Lạt ma Á La cười khổ nói: “Vấn đề là, chưa từng có ai trông thấy hay nghe về thứ sinh vật cổ dùng để rửa máu ấy, chúng đã không còn tồn tại trên thế giới này nữa rồi...” Nói đoạn, ông đưa mắt nhìn sang phía Trác Mộc Cường Ba, tiếp: “Vì những kinh sách cổ mà tôi đã tra đọc không được đầy đủ, nên không tìm ra cách nào khác nữa. Nếu nói còn phương pháp khác có thể trừ được cổ độc, những kinh sách hoàn chỉnh ấy, chỉ có thể tồn tại ở một nơi duy nhất...”

Sụp đổ

Trước khi bắt đầu đợt huấn luyện đặc biệt, Trác Mộc Cường Ba đi qua cổng công ty, thấy tấm bảng vẫn còn đó, kỳ thực bên trong đã như một mớ bòng bong cả rồi, còn khi công ty đóng cửa, gã lại đang trong đợt huấn luyện cuối cùng, hoàn toàn cách biệt với thế giới bên ngoài; cả công ty trên dưới rối loạn như tơ vò, mà không thể nào liên lạc được với Trác Mộc Cường Ba. Kết quả cuối cùng chính là những điều Trác Mộc Cường Ba nghe được, cả tập đoàn nuôi dưỡng huấn luyện chó ngao Tây Tạng của gã chỉ một đêm đã tuyên bố đóng cửa, xin phép được phá sản, trước mắt còn nợ hơn hai chục triệu nhân dân tệ; người đại diện pháp luật Đồng Phương Chính đến nay đã không thấy tăm tích, khắp cả nước hãy còn hơn hai nghìn công nhân vẫn chưa nhận được đồng tiền thôi việc nào, lại còn phải tự bù tiền mình ra để đóng bảo hiểm xã hội nữa.

Mấy người công nhân già khóc nức nở trong điện thoại, đều nói có tổng giám đốc Trác trở về thì tốt quá rồi, với thanh danh của tổng giám đốc Trác, nhất định sẽ nhanh chóng xây dựng lại công ty như xưa. Nghe tiếng nói xuất phát từ đáy lòng của những người công nhân ấy, Trác Mộc Cường Ba không biết nên an ủi họ như thế nào nữa, những người đó đã vì công ty vất vả cả đời, vậy mà về già lại chẳng nhận được chút tiền dưỡng lão! Gã làm sao mà nói với những người công nhân ấy rằng, hiện giờ gã cũng hoàn toàn tay trắng, không xu dính túi..., mở lại công ty ư? Lấy gì mà mở đây? Giờ đây, trong cơ sở nuôi luyện ngày trước, muốn tìm một sợi lông chó ngao e rằng cũng khó nữa là.

Còn một việc khiến Trác Mộc Cường Ba càng thêm chán nản hơn nữa, là lúc còn chưa đến thời kỳ chó ngao trưởng thành sinh đẻ, Đồng Phương Chính đã đột nhiên dùng một khoản tiền lớn theo đuổi một con ngao giá cắt cổ. Mà lúc đó Trác Mộc Cường Ba cũng đã mất liên lạc hơn hai tháng, tin đồn nổi lên khắp nơi, khiến cho cả dây chuyền nuôi dưỡng, huấn luyện sụp đổ trong chớp mắt, không thể thu hồi lại tiền bán chó ngao từ các đại lý, đồng thời những hộ nuôi cấp dưới lại bắt đầu đến đòi tiền nuôi dưỡng, thật đúng là giậu đổ bìm leo, cây đổ đàn khỉ tan. Trác Mộc Cường Ba không sao hiểu nổi, Đồng Phương Chính làm vậy rốt cuộc là vì cái gì, đãi ngộ của họ Đồng ở công ty không thể nói là không cao, làm như vậy thì anh ta có lợi lộc gì cơ chứ? Đồng Phương Chính điều động mấy triệu tiền mặt theo đuổi một con chó ngao giá trên trời, dẫn đến cả sản nghiệp trị giá mấy chục triệu nhân dân tệ sụp đổ, chỉ là một trò bịp do người khác kỳ công sắp đặt; rồi còn bổ nhiệm một loạt lãnh đạo không có năng lực, điều mấy thành phần cốt cán đi hết; hơn thế nữa, những con ngao giống đặc biệt đưa tới các hộ nuôi cá thể đa phần đều là chó bình thường, phải khi lớn lên mới dần lộ mặt; tất cả những hành vi này, cuối cùng đã khiến cả công ty sập trong nháy mắt. Cách làm như thế, trừ phi là quyết chí phá hoại công ty, thực sự không còn cách giải thích nào khác cả! Trác Mộc Cường Ba thật không sao hiểu nổi, gã thâm hạ quyết tâm, nhất định phải tìm được Đồng Phương Chính để hỏi cho rõ ngọn ngành.

Lúc Trác Mộc Cường Ba kéo lê thân thể mệt mỏi trở về bệnh viện, giáo sư Phương Tân cũng vừa đặt điện thoại di động xuống, nhún vai nói: “Các chuyên gia đó đều rất trung thành với chức trách của mình, đã biết đội của chúng ta bị giải tán rồi, họ không chịu tiếp tục cung cấp thông tin nữa đâu, xem ra chúng ta vẫn phải dựa vào bản thân mình thôi. Hử, cậu sao

thế? Cường Ba?” Chỉ thấy Trác Mộc Cường Ba lúc này và lúc trước khi đi, trông tựa như hai người hoàn toàn khác biệt.

Trác Mộc Cường Ba cố che đậy, làm bộ phần chần chập: “Ừm, không có gì, chỉ hơi mệt một chút thôi,” nhưng trong lòng bỗng thất lại, ho sù sụ không ngừng. Trác Mộc Cường Ba ho đến đỏ cả mặt, liên tiếp xua tay về phía giáo sư Phương Tân, tỏ ý mình không sao. Gã không có ý định nói chuyện mình vừa biết được ấy cho giáo sư, ông đã quá mệt mỏi rồi, không thể để ông thêm lo lắng cho gã nữa. Giáo sư Phương Tân nói: “Bác sĩ nói khoảng thời gian này cậu không thể hoạt động quá độ, tâm trạng cũng không thể quá kích động, nói chuyện gì cũng không được nói nhanh quá!”

Trác Mộc Cường Ba đã lấy lại được chút bình tĩnh, khẽ gật gật đầu, động tác cứng đờ máy móc.

Giáo sư Phương Tân lại tiếp lời: “Hừm, cũng phải thôi, khoảng thời gian này chúng ta cứ bôn ba khắp nơi không chịu ngừng chân bước, ngày nào cũng qua lại với thần Chết, cũng chưa có lúc nào để nghỉ ngơi chỉnh đốn lại, lần này nên nghỉ ngơi mấy tháng, thư giãn thần kinh đã quá mệt mỏi. Cậu xem tôi đây, giờ thì không thể không nghỉ ngơi được rồi.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Thầy giáo, khụ, khụ, tôi muốn, rời khỏi Lhasa một thời gian, đi tìm mấy người bạn cũ.”

Giáo sư Phương Tân gật đầu tán thành: “Cũng được, nói không chừng họ sẽ giúp được cậu cũng nên. Định bao giờ đi thế?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Tôi hy vọng có thể đi càng sớm càng tốt, nhưng thầy giáo... khụ... khụ...”

Giáo sư Phương Tân thông dong nói: “Sợ cái gì, chân tôi đã bị treo lên ở đây rồi, còn sợ tôi chạy đi đâu mất chắc?”

Trác Mộc Cường Ba rối rít lắc đầu: “Không phải, thầy giáo, tôi đi thì lấy ai chăm sóc cho thầy bây giờ?”

Giáo sư Phương Tân phì cười: “Tôi lớn từng này tuổi đầu rồi, còn cần ai chăm sóc nữa chứ? Cậu có việc thì cứ đi làm đi, không cần lo cho tôi.”

Trác Mộc Cường Ba do dự suy tính mãi, rồi đi tìm cô y tá dặn đi dặn lại, nhờ chăm sóc cho giáo sư. Sau đó, gã lại gọi điện cho Đường Mẫn, nhưng vẫn không gọi được. Trác Mộc Cường Ba cáu tiết, dấm mạnh một cú lên bức tường bệnh viện, giận dữ nói: “Con nhỏ không hiểu chuyện này, rốt cuộc là định tắt máy đến bao giờ nữa đây!” Gã thầm nhủ: “Hôm đó chính em đề nghị chuyện ấy, anh cũng là bất đắc dĩ thôi, nếu không làm vậy, giờ chắc chúng ta đã thành ba cái xác cứng đờ ra rồi, có gì hay ho đâu chứ? Chuyện đã qua lâu như thế rồi, em còn giận cái nỗi gì nữa đây!” Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba tìm được chú La Ba, nhờ chú để ý chăm nom cho thầy giáo mình.

Rốt cuộc cũng sắp xếp xong xuôi, Trác Mộc Cường Ba nói với giáo sư Phương Tân: “Có thể ngày mai tôi sẽ đi luôn. À, nếu có chuyện gì, thầy nhất định phải liên lạc với tôi đấy nhé.” Giáo sư Phương Tân ra hiệu bảo gã yên tâm, rồi hai người lại nói rất lâu, trong lòng Trác Mộc Cường Ba có điều lo lắng, mười câu chỉ nghe lọt hai ba câu vào tai.

Ngày hôm sau, Trác Mộc Cường Ba đạp xe bắt đầu hành trình truy tìm Đồng Phương Chính của gã. Dựa vào tin tức do mấy công nhân già kia tiết lộ, Trác Mộc Cường Ba phía Tây thì lên Tân Cương, phía Nam thì xuống Vân Nam, phía Bắc qua tận miệt Hắc Long Giang, phía Đông thì đi tít lên mãi Thượng Hải, gần như là đi khắp cả nước. Đồng Phương Chính cơ hồ có ý tránh mặt gã, mỗi lần gã nghe ngóng được tin tức về họ Đồng, anh ta luôn rời khỏi nơi đó trước khi Trác Mộc Cường Ba tới nơi. Trác Mộc Cường Ba nổi tính cố chấp, cứ thế theo đuổi hơn một tháng trời, đến khi ở Thượng Hải, gã chính mắt trông thấy, Tổng công ty Nuôi Luyện Chó Ngao Thiên Sư ở Thượng Hải, đã đổi thành Công ty Nuôi Luyện Chó Ngao Phương Chính, gã dường như mới hiểu ra một điều, đây, chính là đáp án.

Trong khoảng thời gian bôn ba này, Trác Mộc Cường Ba đã liên lạc được với khá nhiều công nhân và cán bộ cũ, hầu hết mọi người đều tỏ ý muốn xây dựng lại công ty. Nhưng chuyện đó đâu phải dễ dàng, trước tiên là không có tiền vốn, thứ nữa là không có chó ngao giống. Lúc công ty bị phá sản, chó ngao giống đều đã được bán hạ giá đi cả rồi, nghĩ lại thì chắc đa phần đã bị Công ty Nuôi Luyện Chó Ngao Phương Chính kia thu mua hết cả. Không có hai thứ cơ bản đó, muốn làm lớn làm mạnh trong nghề nuôi chó ngao này, căn bản chỉ là chuyện ăn không nói có. Lúc này, có công nhân đưa ra kiến nghị, nói không phải tổng giám đốc Trác đang tìm kiếm Tử kỳ lân hay sao? Nếu thực sự có thể tìm được Tử kỳ lân, vậy thì việc xây dựng lại công ty sẽ không chỉ là chuyện nói suông trên giấy nữa. Với quan hệ và sức ảnh hưởng của tổng giám đốc Trác, muốn kiếm được một hai chục triệu tiền đầu tư mạo hiểm đâu phải vấn đề gì lớn, sau rồi, trong vòng một hai năm sẽ có thể mở rộng các kênh bán hàng, tiếp quản lại ba thị trường lớn là châu Á, châu Mỹ và châu Âu, cả công ty rồi sẽ trở lại như xưa thôi.

Kiến nghị này của người nào đưa ra thì Trác Mộc Cường Ba cũng quên mất rồi, nhưng chắc chắn là gã ghi nhớ, chẳng qua chỉ là tạm thời gác lại không nghĩ đến nó nữa. Gã mệt rồi, chưa bao giờ gã mệt mỏi như thế này, không chỉ bởi bị phản bội và thất bại, đội ngũ giải tán, cái chân gãy của giáo sư Phương Tân, Mẫn Mẫn bỏ đi xa, Lữ Cánh Nam cũng ra đi, nỗi chua xót của các công nhân viên cũ, tất thảy đều là những trái núi nặng nề, đè nặng lên mái đầu cao mét tám mấy kia của gã đến nỗi không sao ngẩng lên nổi.

Trác Mộc Cường Ba không lập tức rời khỏi Thượng Hải ngay, gã trọ lại trong một nhà nghỉ bình dân ở ngoại thành Thượng Hải, số tiền ít ỏi còn lại trên người toàn bộ đều dùng để trả tiền thuê trọ, cuộc sống thì tự lo lấy. Mỗi sáng sớm gã lại xách một cái giỏ tre nhỏ, mặc cả mặc nhẽ với người bán hàng một mớ rau chỉ đáng hai hào, đến trưa thì nhóm lò than đến nỗi mặt mũi đen nhẻm. Nhà trọ này chỉ có nhà vệ sinh công cộng, tấm ván kê trên hố xí dường như có thể gãy lìa bất cứ lúc nào; cả nhà tắm cũng phải dùng chung, mỗi hôm chỉ bật nước nóng trong nửa tiếng, tắm rửa súc miệng đun nước giặt giũ, tất cả đều phải hoàn thành trong nửa tiếng đồng hồ này; phòng trọ của gã rộng chưa được năm mét vuông, một cái giường đã chiếm nửa diện tích; bên dưới cửa sổ là chợ rau, hàng ngày chưa đến bốn giờ sáng đã bắt đầu huyền ảo ầm ĩ, tối thì lại có chợ đêm, những người ăn đêm cứ phải làm ầm ĩ đến một hai giờ sáng mới chịu thôi.

Nếu rời khỏi Thượng Hải, cuộc sống của gã có lẽ sẽ tốt hơn phần nào, nhưng tạm thời Trác Mộc Cường Ba chưa muốn đi. Gã cũng không nói những chuyện mình gặp phải hơn một tháng nay với người thân, mà chỉ liên hệ với một số bạn bè làm ăn trong quá khứ, hy

vọng mình ngã ở đâu thì có thể dựa vào đôi bàn tay mà đứng lên ở chính nơi đó. Gã còn hy vọng có thể nghĩ được cách gì đó giúp những công nhân cũ, đã vì gã mà mất đi nguồn thu nhập nuôi sống gia đình.

Nhưng bạn bè làm ăn trên thương trường đa phần đều là hạng chỉ nói chuyện làm ăn, khi đã mất đi vốn liếng và địa vị, đồng thời anh cũng mất đi quyền lợi nói chuyện với họ một cách bình đẳng. Hầu hết những người đó đều tỏ ý, nếu cuộc sống của Trác Mộc Cường Ba gặp khó khăn, bọn họ có thể viện trợ nhân đạo một khoản, còn việc gã muốn phát triển công ty trở lại và giúp đỡ đám công nhân viên cũ kia thì lại là chuyện khác. Thị trường ngày nay đã không còn là thị trường mà Trác Mộc Cường Ba độc bá thiên hạ như thuở trước nữa rồi, gã định dựa vào cái gì mà đứng lên trở lại được chứ? Nếu không có những hạng mục đầu tư tốt nhất, công ty căn bản không thể sinh tồn nổi, gã sẽ lấy gì ra mà nuôi sống đám công nhân viên chỉ biết dựa vào sự cứu tế kia chứ? Các bạn bè trên thương trường đều cho rằng, tạm thời họ chưa nhìn thấy tiền đồ phát triển của Trác Mộc Cường Ba, thế nên không cần thiết phải đầu tư kiểu không lợi nhuận như thế... Còn Tử kỳ lân à? Khi họ tận mắt nhìn thấy, tận tay sờ thấy Tử kỳ lân rồi hãy nói.

Trác Mộc Cường Ba nghĩ tới gia đình, tuy rằng nhà gã cũng không phải là không có tiền, gần như tùy tiện nhặt một món đồ lên cũng đáng giá cả chục nghìn nhân dân tệ rồi, nhưng những thứ đó đều không thuộc về Trác Mộc Cường Ba, thậm chí còn có nhiều thứ không thuộc về gia đình gã nữa, chúng thuộc về nhà nước, gọi là quốc bảo, những thứ ấy, chỉ có thể đặt trong nhà, một khi xuất hiện trên thị trường, người bán ắt sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, những người thân mà gã có thể nghĩ tới chỉ còn ba người, một là giáo sư Phương Tân, một là Mẫn Mẫn, còn một người nữa, là Anh, cả ba người này gã đều không thể mở miệng nhờ giúp đỡ được. Lẽ nào lại bảo thầy giáo đầu tư vốn cho mình? Trác Mộc Cường Ba còn chẳng dám nghĩ đến điều đó nữa, còn muốn thầy giáo làm gì nữa đây, vì gã, giáo sư Phương Tân đã vất vả không quản ngày đêm, gãy cả một cái chân, thậm chí lúc gã rời khỏi bệnh viện, giáo sư vẫn còn căn dặn lo lắng cho gã, lẽ nào gã lại giống như một con đĩa hút máu, phải hút sạch máu thịt của thầy giáo mình thì mới chịu buông tha hay sao? Gia cảnh Mẫn Mẫn rất khá, nhưng nước xa không cứu được lửa gần, càng nghiêm trọng hơn là hai ba tháng nay cô đều cố ý tránh mặt gã, đến giờ Trác Mộc Cường Ba cũng vẫn không rõ mình đã nói gì hay làm gì có lỗi với cô nữa. Còn Anh, với cô thì lại càng không thể được, tuy rằng chắc chắn Anh sẽ giúp đỡ gã, nhưng mà...

Tiếng nước nở buồn bã của những công nhân viên cũ trong điện thoại vẫn văng vẳng bên tai Trác Mộc Cường Ba, nhưng bản thân gã trong nhất thời cũng không sao thay đổi được điều gì. Gã trở nên trầm luân, tinh thần sa sút. Hàng ngày, sau hai giờ sáng, đêm khuya, tâm trí cũng tĩnh lặng, nhưng Trác Mộc Cường Ba vẫn không sao ngủ được, gã bắt đầu phản tỉnh, hay là những điều gã đã làm trước đây thực sự đều là sai lầm? Tại sao Anh phải đưa con gái rời xa gã? Đó là công ty của gã, vậy mà gã lại rất yên tâm giao cho người khác quản lý, đúng như giáo sư Phương Tân vẫn nói, gã quá dễ dàng tin vào người khác, thế nhưng tại sao những người gã tin nhiệm như thế, lại đều phản bội lại gã, rốt cuộc là gã đã sai ở chỗ nào? Phải làm như thế nào, mới là chính xác, đúng đắn đây? Gã nghĩ rất lâu, rất lâu mà cũng không nghĩ ra được điều gì, chỉ thấy dường như mình sắp suy sụp đến nơi...

Trác Mộc Cường Ba không vì vậy mà bỏ cuộc, trước mắt, gã đang nghĩ cách làm sao liên lạc được với Đồng Phương Chính, nhất định phải mặt đối mặt nói chuyện với anh ta một lần. Công ty của gã phải đóng cửa, Đồng Phương Chính tự mở công ty riêng, tất cả những điều đó đều có thể chấp nhận được, thế nhưng, anh ta cũng không nên đối đãi với những công nhân viên cũ như vậy chứ. Trác Mộc Cường Ba vẫn ôm một tia hy vọng mong manh, mong rằng Đồng Phương Chính có thể giải quyết một phần vấn đề cuộc sống của những công nhân cũ đó. Nhưng Đồng Phương Chính sống chết cũng không chịu liên hệ với Trác Mộc Cường Ba, gã cứ gọi điện thoại liên tục, cuối cùng cũng đến một ngày, nhân viên trực điện thoại bảo gã để lại địa chỉ, đến lúc sẽ có người tìm gã liên lạc. Trác Mộc Cường Ba cứ ngỡ rằng mình đã thấy hy vọng, không ngờ... gã lại bị thêm một lần đau đớn nữa!

Vừa đưa địa chỉ được hai hôm, đã có người tìm đến tận cửa, Trác Mộc Cường Ba gặp ở lối đi dưới nhà, một người mập lùn cắt đầu kiểu Đặng Tiểu Bình. Trước tiên đối phương đưa mắt nhìn gã một lượt, tựa như đang nhớ lại gì đó, rồi cười tí mắt bước lên, hỏi: “Xin hỏi, có phải ông Trác Mộc Cường Ba không ạ?”

Trác Mộc Cường Ba tưởng đó là người Đồng Phương Chính phái tới, liền khách khí đáp: “Đúng, tôi là Trác Mộc Cường Ba, anh là...”

Người mập đó ra vẻ thần bí nói: “Tôi nghe nói, ông Trác đang tìm kiếm một ngôi chùa miếu gì cổ xưa lắm phải không?”

Trác Mộc Cường Ba cảnh giác quan sát đối phương, chuyện về Bạc Ba La thần miếu vô cùng bí mật, đến cả Đồng Phương Chính cũng chỉ biết gã đang tìm kiếm Tử kỳ lân mà thôi. Cũng có nghĩa là, tên mập này không có quan hệ gì với họ Đồng đó cả, nhìn bộ dạng của hắn, dường như đã nghe ngóng được chuyện mình tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu ở đâu đó, giờ đến để thăm dò tin tức. Trác Mộc Cường Ba trực tiếp nói luôn: “Tôi có quen anh không nhỉ?”

Tên mập đó bẽn lẽn cười nói: “Không quen, nhưng có điều, tôi nghe nói ông Trác đây có nắm được một số thông tin liên quan đến ngôi chùa cổ đó...”

Trác Mộc Cường Ba liền thẳng thừng cự tuyệt: “Xin lỗi, tâm trạng tôi đang không được tốt lắm, giờ không muốn nói chuyện với anh. Tốt nhất là anh nên biến mất khỏi mắt tôi trước khi tâm trạng tôi tồi tệ hết mức chịu đựng thì hơn.” Nói xong, gã liền quay người đi luôn, chỉ để lại một cái bóng cho tên mập kia.

Tên mập đó lẩm bẩm nói: “Quả nhiên là rất khó tiếp cận, thất bại rồi mà vẫn còn cứng đầu như vậy.”

Giờ đây khi không có tiền, nói chuyện gì cũng chỉ là nói suông, tuy Trác Mộc Cường Ba không biết tin tức lộ ra từ đâu, nhưng gã cực kỳ căm ghét những kẻ nhiệt tình tìm kiếm báu vật chỉ vì lòng tham kia. Gã trở về phòng, chỉ muốn sớm liên lạc được với Đồng Phương Chính, giải quyết vấn đề cuộc sống cho những công nhân viên gặp khó khăn. Gọi điện mãi, nhưng bên kia vẫn cứ yêu cầu gã đợi thêm.

Một ngày, hai ngày, ba ngày, ba ngày sau, cuối cùng lại có người tìm đến tận cửa. Thật không ngờ, lần này lại là một người Trác Mộc Cường Ba không quen biết, người đàn ông trung niên áo quần chỉnh chu này tự xưng là người nuôi dưỡng chó ngao, họ Kim, tên là Bất Hoán. Trác Mộc Cường Ba lịch sự mời ông ta vào phòng. Người khách lạ nâng cặp kính gọng

vàng lên quan sát kỹ lưỡng căn phòng nhỏ nơi Trác Mộc Cường Ba thuê trọ, rồi lại đưa mắt nhìn gã, chỉ thấy áo quần vải xanh, giày thể thao dính đầy bùn, tóc rối bời bời, râu ria lởm chởm, bèn lắc đầu nói: “Ồi chao, ông chủ Trác từng một thuở giàu sang bậc nhất mà ở nơi này hay sao? Không phải là cố ý giả nghèo trước mặt chúng tôi đấy chứ?”

Trác Mộc Cường Ba thân nhiên đáp: “Ông xem tôi có giống như đang giả bộ không? Ông xưng là người nuôi chó ngao, vậy thì có gì cứ nói thẳng ra đi.”

Kim Bất Hoán gật đầu: “Được, sáng khoái lắm, ông chủ Trác quả không hổ là người làm ăn. Tôi nói thẳng ra vậy, tôi đại diện cho bốn mươi hai hộ nuôi chó ngao giống đặc biệt ở Thượng Hải này đến tìm ông...”

Trác Mộc Cường Ba lạnh toát người, không ngờ bọn họ lại tìm được đến tận đây. Sau khi công ty xin phép được phá sản, tất cả các khoản nợ đều do ngân hàng ủy thác phân phối, những người tổn thất lớn nhất chính là những hộ nuôi dưỡng chó ngao giống ở cấp dưới này. Họ đã trả giá trên trời để mua về một lũ chó con bình thường, còn kế hoạch mua lại mà công ty đã hứa thì không hề được thực thi. Thì ra, người này, không ngờ là đến để đòi nợ!

Tuy nói là sau khi xin phép phá sản, món nợ hơn hai chục triệu sẽ tự động hủy bỏ, nhưng về mặt đạo nghĩa, bất luận thế nào Trác Mộc Cường Ba cũng không thể chấp nhận được điều ấy. Gã đã biết, giá một con chó ngao giống không phải con số nhỏ, đối với gia đình khá giả một chút cũng đã là đòn giáng, nếu là gia đình hoàn cảnh khó khăn, gã thậm chí còn không dám tưởng tượng cuộc sống của họ sau này sẽ như thế nào nữa. Kim Bất Hoán thấy tình trạng hiện nay của Trác Mộc Cường Ba, bản thân cũng thấy ngại mở miệng, ông ta gãi gãi đầu nói: “Đằng nào cũng đã đến đây, thôi thì tôi cũng mang lời của mọi người nói ra vậy. Ông chủ Trác, tuy rằng hiện nay có lẽ ông sống cũng tương đối khốn đốn, nhưng mà, hành vi... lừa đảo của công ty các ông đã khiến rất nhiều gia đình và cá nhân còn sống thảm hơn ông bây giờ gấp mười lần ấy chứ. Chỉ riêng một điểm này thôi, ông đã phải cho những hộ nuôi chó ngao chúng tôi một lời giải thích rồi.”

Trác Mộc Cường Ba đứng thẳng người dậy, áy náy nói: “Tôi hiểu cảm nhận của mọi người, thật lòng tôi rất xin lỗi. Lừa gạt những khách hàng đã tin tưởng công ty chúng tôi như thế, bản thân tôi từng là người lãnh đạo cao nhất của công ty, khụ... trách nhiệm này, tôi không thể đùn đẩy cho ai được. Tôi cũng rất hy vọng có thể cho những khách hàng đã bị tổn thất một đáp án khiến họ hài lòng, tôi sẽ gắng hết sức mình để bồi thường cho họ. Ông nói đi, bây giờ mọi người cần tôi làm gì?”

“Việc này...” Kim Bất Hoán hiển nhiên không ngờ con người trước đây từng là tổng giám đốc một công ty lớn này lại dễ nói chuyện như thế, thái độ còn hết sức thành khẩn nghiêm túc nữa. Ông ta vốn đến là để đòi nợ, nhưng nhìn bộ dạng này của Trác Mộc Cường Ba, có vẻ như muốn gã nôn ra khoản tiền kia là điều không thể. Kim Bất Hoán nghĩ ngợi giây lát, đoạn nói: “Nói thực với ông, ông chủ Trác ạ, tôi vốn đại biểu cho mọi người đến đòi lại khoản nợ kia, nhưng với tình hình trước mắt của ông, đề nghị này dường như không được thực tế cho lắm. Tôi tin là ông có thành ý xin lỗi mọi người. Như vậy đi, hay là ông đích thân đi với tôi một chuyến, nói mấy câu nhận lỗi với mọi người, tôi nghĩ đám người chúng tôi cũng không phải là hạng không biết nể nang gì, không hiểu ý ông chủ Trác như thế nào?”

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm đáp: “Không được, tôi không thể đi với ông, tôi còn phải ở đây đợi một người quan trọng. Tôi cũng hy vọng có thể nhanh chóng giải quyết khó khăn cho các công nhân viên và những hộ nuôi chó như các vị, thế nên mấy ngày này tôi không thể đi đâu được. Khụ khụ...” Trác Mộc Cường Ba dạo này đã không còn ho nữa, giờ nhất thời cuống lên, lại ho sù sụ. Kim Bất Hoán nói: “Ừm, nếu ông chủ Trác cảm thấy không tiện đi, để tôi nghĩ xem nào... Ông viết cho tôi một bức thư được chứ, tôi cần một bức thư xin lỗi chính thức của ông.”

Trác Mộc Cường Ba sáng khoái nói: “Được, tôi còn có thể đảm bảo với mọi người, khụ, nếu tôi xây dựng lại được công ty, tôi sẽ đền bù tất cả những tổn thất mà công ty chúng tôi đã gây ra cho những hộ nuôi chó các vị. Khụ khụ...” Gã cầm bút viết một bức thư xin lỗi, đồng thời hỏi rõ các khoản nợ, trực tiếp viết thành giấy nợ, ký tên mình bên dưới. Làm như vậy, gã đã tự chặn đường lui của chính mình, nhất định gã phải trả món nợ này, đây chính là tín điều làm người của gã!

Kim Bất Hoán cầm thư xin lỗi và giấy nợ, không ngớt gật đầu, rồi xé ngay tờ giấy nợ Trác Mộc Cường Ba viết cho mình trước mặt gã, nghiêm nghị nói: “Được! Tôi tin ông, tôi cũng là người làm ăn, ông chủ Trác có hào khí và tự tin như vậy, tin rằng ông nhất định sẽ quật khởi trở lại! Những chuyện xưa thôi không nhắc tới nữa, tôi chỉ là người làm ăn nhỏ, nhưng nếu ông mở lại công ty, tôi nhất định sẽ toàn lực trợ giúp. Tạm biệt!”

Kim Bất Hoán đã đi rất xa, Trác Mộc Cường Ba mới sực nghĩ tới một vấn đề: Sao ông ta tìm được đến nơi gã ở trọ này chứ? Chính là vấn đề mà Trác Mộc Cường Ba nghĩ mãi cũng không hiểu này đã mang đến phiền phức rất lớn cho gã, lúc này, gã không sao tưởng tượng được, Kim Bất Hoán mới chỉ là khởi đầu, hơn nữa còn đại biểu cho nhóm những hộ nuôi chó ngao tổn thất tương đối nhỏ.

Ở căn nhà nhỏ ấy, Trác Mộc Cường Ba chưa đợi được Đồng Phương Chính thì đã có hết đợt này đến đợt khác những hộ nuôi chó ngao đến tìm. Công ty Thiên Sư của gã đã phá sản, mà trong hợp đồng ban đầu ký kết cũng không ghi rõ tiêu chuẩn giám định của chó ngao giống, họ là những người bị hại vô tội nhất, thậm chí một đồng tiền bồi thường cũng không có. Nhìn những người quần áo lam lũ, cả nhà dắt díu nhau đến tìm mình, Trác Mộc Cường Ba lặng ngắt không nói gì. Thôi thì đủ các loại người, có người chửi rửa sa sả, có người khóc lóc ỉ ôi, đòi bán con bán cái trước mặt gã, lại có cả người cắt tay tự sát nữa. Trác Mộc Cường Ba lặng lẽ chịu đựng đủ lời chửi bới, đủ lời nguyên rửa ác độc, và cả những hành vi xâm phạm làm nhục nhân cách gã nữa. Nhìn ánh mắt phần hận của lũ trẻ con, vẻ thê lương buồn thảm của những người đàn ông, đàn bà, nét mặt bi phần mà bất lực của những người cao tuổi, gã bỗng dưng thấy sợ hãi, không có dũng khí đối mặt với cảnh khốn cùng này.

Chẳng mấy chốc, những người xung quanh đều phát hiện ra, có một đám người vây chặt một người đàn ông cao lớn, người đó mặt mày gầy guộc, hình dong tiều tụy, hơn nữa còn không ngừng ho sù sụ, giống như một người bệnh lao sắp chết đến nơi rồi vậy. Mỗi ngày ra ngoài, người đó đều phải khom lưng cúi mình, rất nhiều cà chua thối, hồng thối, trứng gà, bùn đất bay rào rào về phía gã. Cả lũ trẻ con xung quanh cũng học theo nhặt đá lên ném người đó, dù sao thì gã cũng đâu đánh trả lại... ỨC HIẾP NHỮNG NGƯỜI KHÔNG ĐÁNH TRẢ DƯƠNG NHƯ LÀ MỘT ĐIỂM CHUNG CỦA LOÀI NGƯỜI. Cư dân xung quanh đều không biết xảy ra chuyện gì,

tại sao những người kia lại đòi đánh đòi giết người đàn ông cao lớn ấy, khi hỏi rõ sự tình, ai nấy đều lắc đầu thở dài: “Tạo nghiệt mà!”

Khoảng thời gian tiếp sau đó trở thành những ngày tháng giày vò nhất trong đời Trác Mộc Cường Ba. Mỗi ngày đều bị những âm thanh phần nộ pha lẫn thê lương bao vây, dường như không lúc nào ngơi suốt hai tư tiếng đồng hồ; trên cửa bị bôi đầy các thứ ô uế bắn thủ và những dòng chữ đỏ như máu; dù đi tới đâu, cũng có người đuổi theo chửi mắng gã, đánh gã, khóc lóc với gã, cầu xin gã... Trác Mộc Cường Ba, người đàn ông cao một mét tám vạm vỡ ấy, không ngờ lại bị người ta vây trong căn phòng nhỏ chưa đầy năm mét vuông mà không dám ra ngoài! Chỉ mới vài ngày ngắn ngủi, gã đã gầy đi trông thấy rõ!

Sụp đổ hoàn toàn

Trác Mộc Cường Ba ấn nhẫn chịu đựng những lời nhiếc móc, trong lòng vẫn không ngừng tự trách bản thân, tinh thần bị giày vò, nhưng từ đầu chí cuối gã vẫn không nghĩ được, tất cả những chuyện ấy rốt cuộc tại sao lại xảy ra. Cho đến một hôm, một nhân viên cũ không quản ngại đường xa tìm đến căn nhà nhỏ gã thuê trọ, Trác Mộc Cường Ba mới vỡ lẽ. “Tổng giám đốc Trác, anh ở đây thật à? Anh vẫn ở đây làm gì chứ? Mau chạy đi! Có người đã đưa địa chỉ này của anh lên mạng, còn cố tình ghi rõ thân phận người chịu trách nhiệm pháp lý của Công ty Thiên Sư trước đây của anh nữa, thêm vào có mấy trang mạng khoa trương thổi phồng lên, giờ tin đồn đã lan đi khắp nơi rồi, tất cả các hộ nuôi chó ngao trên toàn quốc đều đang đến đây cả đấy. Khoản nợ hai chục triệu đó, chỉ là con số tuyên bố ra lúc xin tòa án cho phá sản thôi, kỳ thực không biết lúc đó rốt cuộc đã nợ bao nhiêu tiền rồi, phúc lợi đãi ngộ của tất cả công nhân năm đó đều tăng lên gấp đôi hoặc hơn cơ mà. Tổng giám đốc Trác, anh nghĩ thử xem, điều đó phải đối bằng bao nhiêu gia đình thê ly tử tán, tan cửa nát nhà chứ? Đám người kia coi như là còn văn minh, những đám tới sau, mới là những người bị hại thê thảm nhất, tin tức bị bít kín nhất. Bọn họ chẳng biết gì hết, chỉ biết anh chính là người chịu trách nhiệm; giờ họ đã chẳng còn gì nữa rồi, không đến tìm anh để than nghèo kể khổ đòi nợ đâu, mà là đến để liều mạng đấy! Tổng giám đốc Trác, anh không hề biết gì cả, đây không phải lỗi của anh, hậu quả này không nên do anh gánh chịu mới phải!”

“Chạy?” Trác Mộc Cường Ba cười thê thảm, “Chạy đi đâu bây giờ? Những người đó tín nhiệm công ty chúng ta nên mới mua chó ngao giống do chúng ta cung cấp, giờ đây họ thê ly tử tán, tan cửa nát nhà, thế mà tôi lại chạy sao? Trách nhiệm này tôi không nên gánh vác, vậy thì, cũng phải có người gánh vác trách nhiệm này chứ! Ai? Ai đứng ra gánh vác trách nhiệm này đây?”

Người công nhân cũ lẩm bẩm nói: “Anh đừng nổi nóng, tổng giám đốc Trác, tôi biết tâm trạng anh không dễ chịu chút nào. Nói thực lòng, chiêu này của giám đốc Đồng cũng tuyệt tình quá, hợp đồng khi ấy chế định tương đối chi li tỉ mỉ, giờ đây công ty phá sản, những hộ nuôi chó ngao đó căn bản không thể kiện cáo được bất cứ ai, cầm bản hợp đồng đó, dù kiện thế nào thì họ cũng thua thôi. Tình cảnh của họ đúng là rất thê thảm, chúng ta có thể thương hại họ, nhưng mà, tổng giám đốc Trác, anh cứ nhẫn nhục chịu đựng họ xỉ vả như vậy cũng có tác dụng gì đâu chứ. Nếu thực lòng anh muốn giúp đỡ họ, giúp đỡ những công nhân viên cũ như chúng tôi... vậy thì xin anh hãy đứng dậy đi! Chỉ cần tổng giám đốc Trác vung tay hô một tiếng, những người cũ như chúng tôi ắt sẽ đều theo anh, chúng ta làm lại từ đầu... Tổng giám đốc Trác, tôi... tôi theo anh mười năm rồi... tìm chó ngao giống, khai thác thị trường, xây dựng cơ sở, khó khăn gì mà tôi chưa vượt qua chứ? Hồi đó, bọn tôi ngày ngày thấy anh cùng lao động với các nhân viên, chúng ta làm hăng say biết nhường nào! Tổng giám đốc Trác, chỉ cần anh không ngã xuống, thế nào chúng ta cũng có ngày đứng lên được! Tổng giám đốc Trác, anh nói câu gì đi chứ...” người công nhân cũ cứ nói mãi, nói mãi, cuối cùng cũng không tìm được mà rơi nước mắt. Trác Mộc Cường Ba ôm chặt bờ vai anh ta, hồi lâu sau cũng không nói được lời nào.

Bao nhiêu đôi mắt, bao nhiêu giọng nói, bao nhiêu nguyện vọng, tất cả đều quấy tung lên thành một đồng trong óc Trác Mộc Cường Ba, khiến lòng gã đau như đao cắt, đầu muốn vỡ tung ra, chỉ trong vòng một hai tháng ngắn ngủi, gã đã nếm đủ lòng người ấm lạnh, gã không thể tiếp tục chịu đựng được nữa. Từ đầu chí cuối gã vẫn không thể hiểu nổi, tại sao Đồng Phương Chính lại làm như vậy, tại sao, nhất định phải đuổi tận giết tuyệt gã đến thế? Đó có còn là Đồng Phương Chính mà gã quen biết nữa hay không? Một đêm mưa to như thác, gã chạy đến cửa công ty Nuôi Luyện Chó Ngao Phương Chính mà gào lên: “Đồng Phương Chính! Tại sao! Tại sao anh lại làm vậy với tôi! Rốt cuộc tôi đã làm gì có lỗi với anh chứ! Anh ra đây! Tại sao anh trốn tránh không dám gặp tôi! Anh ra đây!...” Chỉ có cơn mưa lạnh vô tình đáp trả lại tiếng hét của gã.

Rồi sau đó, gã đổ bệnh...

Một loạt đòn giáng liên tiếp đã khiến người đàn ông có tấm thân như sắt thép này ngã bệnh. Người đàn ông đã từng băng qua rừng mưa nhiệt đới, leo núi tuyết, xuống mộ cổ, chạm vào đủ thứ cơ quan bấy rập, bất cứ hoàn cảnh tự nhiên tàn khốc nào cũng không thể khiến gã gục ngã, cuối cùng cũng ngã bệnh! Người bạn hợp tác mà gã thành tâm đối đãi, coi như anh em đã bán đứng gã! Gã thực sự không sao hiểu nổi, người bạn mà gã hiểu rõ, đã quen biết nhiều năm kia, sao lại đột nhiên trở mặt vô tình, dùng kế tàn độc, ép buộc gã đến nước cùng đường tuyệt lộ như thế. Nhưng, chuyện xảy ra tiếp sau đó, Trác Mộc Cường Ba lại càng không thể ngờ đến...

Trác Mộc Cường Ba nằm trong phòng bệnh của một bệnh viện ở Thượng Hải, một mình ngửa mặt lên trần nhà. Gã nghĩ rất nhiều, nghĩ rất nhiều, nếu không phải trước đây đã mua bảo hiểm y tế, e rằng giờ đây cả tiền nằm viện gã cũng chẳng trả nổi nữa.

Một bác sĩ trẻ đeo kính cầm bệnh án đến trước giường Trác Mộc Cường Ba, cất tiếng hỏi: “Ông Trác phải không? Là thế này, lát nữa chúng tôi sẽ xét nghiệm tủy sống cho ông, hy vọng ông có thể hợp tác.”

“Cái gì mà xét nghiệm?” Trác Mộc Cường Ba ngăn người ra, “Tôi chỉ bị cảm nặng, giờ đã đỡ nhiều rồi, sao còn phải xét nghiệm gì nữa?”

Người bác sĩ trẻ giải thích: “Ông Trác, là thế này, chúng tôi phát hiện máu của ông có chút bất thường, để xác định nguyên nhân căn bệnh, chúng tôi dự tính sẽ xét nghiệm tủy sống cho ông. Đây chỉ là phẫu thuật rất nhỏ, đảm bảo sẽ không gây bất cứ tổn thương gì cho ông cả. Một khi xác định được nguyên nhân căn bệnh rồi, chúng tôi sẽ điều chỉnh lại phương án trị liệu, cũng là để ông sớm ngày bình phục thôi.”

Sau khi rút tủy, mãi vẫn chưa thấy các bác sĩ trả lời, Trác Mộc Cường Ba lấy làm khó chịu, chuẩn bị xuất viện, thì lúc này, một vị bác sĩ họ Đại mới ngập ngừng hỏi: “Ông Trác, ông có một mình thôi à? Gia đình có người thân nào đến không?”

Trác Mộc Cường Ba nhú mày, gã cũng biết, bác sĩ trong bệnh viện hỏi bệnh nhân có người thân nào ở đây không, điều này chẳng phải là tin tốt lành gì, ngữ khí bỗng trở nên nặng nề: “Không có, tôi chỉ có một mình ở Thượng Hải, có chuyện gì anh cứ trực tiếp nói với tôi là được! Đừng vòng vo tam quốc nữa, có chuyện gì, tôi có thể chịu đựng được hết? Lẽ nào có u bấu gì hả? Hay là, tôi đã nhiễm bệnh AIDS?”

Thấy bác sĩ Đại hơi do dự, Trác Mộc Cường Ba lại nói: “Nếu không có chuyện gì, vậy thì tôi đi làm thủ tục xuất viện đây.”

Khi ấy, bác sĩ Đại mới nói: “Ông Trác Mộc Cường Ba, với cương vị là bác sĩ điều trị của ông, tôi có nghĩa vụ phải báo với ông rằng, thông qua kết quả phân tích tủy sống, chúng tôi sơ bộ chẩn đoán, ông mắc chứng tế bào máu biến dị ác hóa.”

Trác Mộc Cường Ba ngẩn ra mất mấy giây, rồi mới hỏi: “Thế... thế nghĩa là sao?”

Bác sĩ Đại đáp: “Nói cách khác, chính là... ông bị... ung thư máu.”

Máu trong người Trác Mộc Cường Ba như sôi lên cuồn cuộn, quả tim đập “bình bình bình” như muốn phát cuồng. Ung thư máu! Chỉ nghe tên thôi đã khiến người ta phải kinh khiếp... Bác sĩ Đại cúi đầu nói tiếp: “Có lẽ tôi nên dùng phương thức biểu đạt uyển chuyển hơn, nhưng dù như thế nào, cũng đều là một kết quả đó, tôi cho rằng, trực tiếp nói thẳng ra với anh vẫn tốt hơn. Hơn nữa, theo phán đoán sơ bộ của chúng tôi, đây là loại hình ung thư máu mới nằm ngoài phạm vi hiểu biết của y học hiện nay. Chúng tôi... ừm... có thể nói là lần đầu tiên tiếp xúc với ca bệnh như thế này.”

Trác Mộc Cường Ba chờ người ra, xưa nay gã chưa từng nghĩ đến, mình và chữ “ung thư” sẽ có liên hệ với nhau, lại còn là một dạng ung thư máu hoàn toàn mới, đến cả bệnh viện nổi tiếng hàng đầu như ở đây cũng mới lần đầu tiếp xúc nữa chứ. Gã không sao hiểu nổi, thân thể mình như thế này, sao lại “có duyên” với bệnh ung thư được cơ chứ. Lẽ nào, lần này đúng là gặp nạn khó thoát rồi?

Kể đó, bác sĩ Đại lại nói rất nhiều, toàn là những lời mấy vị bác sĩ ở bệnh viện Lhasa đã từng nói với Lạt ma Á La và mấy người khác, đại ý là mong gã phối hợp với bệnh viện triển khai công việc, gắng hết sức điều trị, còn có thể miễn phí trị liệu, dù sao thì đây cũng là một căn bệnh hoàn toàn mới, trước nay chưa từng có báo cáo y học nào cả ở trong và ngoài nước nhắc đến.

Trác Mộc Cường Ba nghe nửa hiểu nửa không, nhất thời gã đã mất đi năng lực tư duy, hồi lâu sau mới có phản ứng, lẩm bẩm nói: “Căn bệnh... căn bệnh này của tôi, có chữa được không?”

Bác sĩ Đại đáp: “Ờ, chuyện này thì tôi rất khó đảm bảo với anh, vì những triệu chứng xuất hiện trên người anh chúng tôi cũng chưa gặp bao giờ. Trước mắt, để xử lý những ca bệnh tương tự, chúng tôi chủ yếu sử dụng phương pháp thay tủy sống và hóa trị liệu. Hiện nay, việc trị liệu bệnh máu trắng đã tiến bộ hơn rất nhiều so với những năm 90 rồi, tỉ lệ sống là năm mươi phần trăm. Đương nhiên, tỉ lệ chữa khỏi ở một số loại hình bệnh máu trắng còn có thể cao hơn một chút nữa.”

Trác Mộc Cường Ba biết, tỉ lệ chữa khỏi mà bác sĩ nói, là chỉ tỉ lệ sống sót sau năm năm quan sát kể từ khi kết thúc điều trị. Như vậy mà chỉ có 50%, còn bệnh mà gã mắc, lại là một loại hình cả các bác sĩ cũng chưa từng thấy bao giờ, tỉ lệ sống sót liệu có bao nhiêu chứ? 10%? 20%? Gã nghĩ tới đây, liền hỏi luôn. Bác sĩ Đại lắc đầu: “Tôi không dám khẳng định, nhưng bệnh tình của anh đã nghiêm trọng lắm rồi, có thể cầm cự đến lúc này, thậm chí là khiến tôi kinh ngạc trước tình trạng sức khỏe của anh đấy.”

Trác Mộc Cường Ba ngậy ra, nói như vậy có khác nào bảo với gã rằng, bệnh của anh hết chữa được rồi, ở lại cho chúng tôi làm thí nghiệm đi! Bác sĩ Đại cũng biết mình lỡ lời, vội bổ sung: “Nhưng, dù chỉ có một phần trăm, một phần nghìn, một phần vạn hy vọng, anh cũng phải kiên trì!”

Trác Mộc Cường Ba xua tay nói: “Bác sĩ, anh nói cho tôi biết, nếu tôi không tiếp nhận điều trị, thì còn sống được bao lâu nữa?”

Bác sĩ Đại nhìn gã với ánh mắt cảm thông, trầm giọng nói: “Nếu dựa theo tình trạng của anh bây giờ, có thể sống hơn một năm nữa đã là kỳ tích rồi.”

“Một năm, thì ra, tôi chỉ còn một năm nữa thôi sao?” Trác Mộc Cường Ba chán ngán ủ dột quay người đi. Bác sĩ Đại vội cuống quýt nói: “Anh Trác, anh thật sự không suy nghĩ gì về đề nghị của tôi sao? Nếu anh chịu nghĩ một chút, anh sẽ thấy mình làm vậy là cống hiến cho toàn nhân loại đấy.”

Bác sĩ Đại không nói còn đỡ, nói vậy, Trác Mộc Cường Ba thật chỉ muốn kéo anh ta xuống dần cho một trận, cống hiến cho toàn nhân loại ư? Dựa vào cái gì mà muốn hy sinh một mình tôi để cống hiến cho toàn nhân loại chứ! Bác sĩ Đại thấy Trác Mộc Cường Ba kiên quyết không chịu, đành thở dài vỗ vỗ lên lưng gã nói: “Thôi... anh về nhà bảo vợ nấu cho mấy món ngon, đi du lịch, thăm thú mọi nơi, hưởng thụ cuộc sống đi vậy!”

Trác Mộc Cường Ba thật lòng chỉ muốn chửi cho anh ta mấy câu, “Có cái kiểu nói chuyện như vậy sao? Anh làm bác sĩ cái rắm chó gì thế?” nhưng cuối cùng, gã vẫn nhẫn nhịn. “Hưởng thụ cuộc sống đi vậy...” gã trầm ngâm lặp lại câu nói đó, thân tâm đều quá mệt mỏi, vốn chỉ muốn khóc rống lên, nhưng kết quả thành ra một nụ cười thê lương méo xệch.

Trác Mộc Cường Ba kéo lê bước chân nặng nề ra đến đại sảnh bệnh viện, ngửa mặt lên nhìn mái vòm, thấy bên trên dán đầy gạch men sứ ghép thành hình chúa Jesus, Đức Mẹ Maria và các thiên sứ. Trác Mộc Cường Ba thăm đau đớn nói: “Lẽ nào, thực sự là trời muốn giết ta? Rốt cuộc mình đã làm sai chuyện gì chứ?”

Đúng khoảnh khắc Trác Mộc Cường Ba đặt chân bước ra khỏi cổng bệnh viện, gã đột nhiên nhớ lại ánh mắt kiên quyết của Lữ Cánh Nam lúc chia tay, cô nói với gã “hãy bảo trọng”, tại sao cô lại nói câu ấy? Lẽ nào, cô đã biết được điều gì đó rồi sao? Cô biết từ lúc nào? Gần đây gã chỉ nằm viện hai lần, một lần là hơn nửa năm trước, lần đó ngoài truyền máu cho Mẫn Mẫn, còn làm gì nữa nhỉ? À! Đúng là lần đó! Phải rồi, mình mắc bệnh ung thư máu thời kỳ cuối, sao bản thân lại hoàn toàn không có cảm giác gì thế nhỉ? Điều này hoàn toàn không hề phù hợp với những lý thuyết của y học hiện đại một chút nào cả.

Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba cũng hiểu ra, từ “cổ độc” mà Lữ Cánh Nam hết lượt này tới lượt khác nhấn mạnh nghĩa là gì... Gã đã trúng phải cổ độc. Gã cũng nhớ lại nét mặt lạt ma Á La khi thấy mình ngâm trong hồ nước, đó tuyệt đối không phải niềm hân hoan vì đã trị dứt bệnh, mà ngược lại còn có chút gì đó nặng nề hơn. Cổ độc mà gã trúng phải căn bản chưa được trừ đi hết, mà đã ăn sâu vào cốt tủy, từ đó đến nay vẫn không ngừng gặm nhấm sinh mạng của gã! Đội trưởng Hồ Dương về sau đã từng nhắc đến, lúc băng qua núi tuyết, vì một lý do gì đó mà Lữ Cánh Nam không thể để chậm trễ thêm một năm, chắc là vì một người nào đó, hóa ra kẻ ấy không phải ai khác, mà lại chính là gã!

Lạt ma Á La, Lữ Cánh Nam, bọn họ đã biết gã là người trúng cổ độc, cũng biết gã không còn sống được bao lâu nữa, nhưng đồng thời họ cũng bó tay không biết phải làm sao, và cũng biết y học hiện đại sẽ không thể làm gì trước thứ cổ độc quái ác này. Đây cũng là nguyên nhân tại sao Lữ Cánh Nam nôn nóng muốn tìm được Bạc Ba La thần miếu như vậy, không chỉ vì ngày tháng của gã chẳng còn được bao lâu, mà còn bởi cô hy vọng có thể tìm được phương pháp chữa trị cho gã trong thần miếu! Trác Mộc Cường Ba tưởng chừng như mặt đất dưới chân trầm hẳn xuống, thì ra mình không còn bao nhiêu ngày tháng nữa, thì ra mình không còn bao nhiêu ngày tháng trên đời này nữa rồi!

“Toét...” tiếng còi xe làm gã giật mình sức tỉnh, Trác Mộc Cường Ba vất vả né tránh mấy chiếc xe lao tới, bản thân gã cũng không hiểu làm thế nào mà gã về được căn phòng nhỏ đó, tựa hồ những lời nhức mắng, những cú đánh đập kia đều không gọi cho gã bất cứ cảm giác gì. Những thứ ô uế bẩn thỉu ném lên mình, gã cũng coi như không thấy. Mấy ngày liền, gã đi khắp các bệnh viện ở Thượng Hải, đáp án vẫn giống hệt nhau: gã bị ung thư giai đoạn cuối, chẳng sống được bao lâu nữa, nếu ở lại thì được miễn phí trị liệu, làm vật thí nghiệm cho y học, còn muốn về nhà thì cứ về mà ngoan ngoãn chờ chết. Gã vẫn còn một năm nữa, một năm thì làm được những gì cứ? Trác Mộc Cường Ba cần được nói chuyện, gã rất muốn tìm một người chịu lắng nghe tâm sự của mình, nhưng tìm người đó ở đâu đây? Gã nhớ đến những người thân, cha, mẹ... không thể nói, Mẫn Mẫn... ừm, con nhỏ đó... Anh... cuối cùng khi không thể chịu đựng được nữa, gã cầm chiếc điện thoại lên tay, chỉ tiếc là, đầu dây bên kia mãi vẫn không có ai nghe máy. Một lần, hai lần, ba lần... âm bản trong điện thoại vang lên liền mấy tiếng đồng hồ, bàn tay Trác Mộc Cường Ba đã không còn sức mà giờ điện thoại lên nữa. Gã dựa người dưới cửa sổ, ngồi sát vào tường, bên ngoài vừa tối vừa lạnh, trong lòng vừa buồn vừa khổ, bên cạnh không có lấy một người để dốc bầu tâm sự. Gã có cảm giác, mình như thể một đứa con cô bị vứt bỏ giữa chốn hoang dã, ngược mắt lên chỉ thấy bầu trời tang tóc, thú rừng vây quanh, vậy mà còn muốn giúp đỡ những người nghèo khổ khó khăn kia nữa chứ, thật nực cười, thì ra ốc còn chẳng mang nổi mình ốc. Trong một đêm, hai bên tóc mai của Trác Mộc Cường Ba đã lấm tấm điểm bạc, cả con người gã, dường như cũng hoàn toàn biến đổi...

Trác Mộc Cường Ba gọi điện thoại, tìm bạn cũ vay hai mươi nghìn nhân dân tệ. Đối lại là lúc trước, gã không bao giờ mở miệng vay bạn bè số tiền như thế, nhưng giờ thì tất cả đều chẳng còn nghĩa lý gì nữa. Gã muốn hưởng thụ cuộc sống này. Sống như thế nào mới coi là hưởng thụ đây? Trác Mộc Cường Ba cũng không rõ nữa. Trong thế giới của gã, cuộc sống, chính là liên tục khiêu chiến với những khó khăn tưởng chừng không thể chiến thắng được, gã đã từng vô số lần thành công, mà cho dù thất bại, thì cũng lập tức đứng lên được, mà còn đứng cao hơn trước, nhìn xa hơn trước khi bị vấp ngã nữa. Cho tới lần này, gã mới thực sự nếm trải mùi vị của thất bại, cảm giác thất bại triệt để ấy... trước ông trời, sức người sao mà nhỏ bé mong manh đến thế. Con người có thể đấu tranh với số phận, nhưng sức một người liệu có thể ngăn cản được ngọn núi lửa sắp bùng phát hay không? Không thể. Con người có thể khiêu chiến với cực hạn, vượt qua bản thân, nhưng sức một người liệu có thể khiến cả địa cầu ngừng quay hay không? Không thể. Con người có thể chiến thắng tất cả loài đồng loại của mình, có lẽ còn có thể chinh phục tất cả những động vật khác nữa, nhưng với sức một người, có thể khiến bãi bể thành nương dâu, thời không xoay chuyển, trăng chuyển sao dời hay không? Không thể! Không thể! Không thể!

Trác Mộc Cường Ba từng tin tưởng rằng, chỉ cần nỗ lực, thì nhất định có thể thành công, nhưng lần này, dường như đường hướng của gã đã sai lầm, Tử kỳ lân là một thần thoại, nó chỉ nên tồn tại trong những câu chuyện cổ tích, người phàm không được khinh nhờn mà chạm đến. Trác Mộc Cường Ba nhớ lại một câu cách ngôn cổ xưa, đại ý nói rằng, thần thánh trên trời đã sáng tạo ra thế giới này, nhưng lại giấu bản tướng của nó đi, khiến người ta không nhìn thấy, nếu để con người phát hiện ra bản chất của thế giới này, thế chẳng phải người ấy đã trở thành thần rồi hay sao? Phàm có người nào muốn đi tìm chân tướng, ắt sẽ bị trời tru, đất diệt. Giờ đây, tất cả những gì gã đang làm, tựa hồ đang muốn bùng một câu chuyện thần thoại ra hiện thực rành rành, vì vậy, hiện thực ắt sẽ giáng trả cho gã một đòn vô tình, trời và người cùng oán hận, nhân thần thấy đều căm phẫn, tất cả đều vô tình tước đoạt mọi thứ gã từng sở hữu, đánh gã rơi xuống chốn địa ngục nhân gian không thể ngóc đầu lên nổi nữa.

Mình đã mất gia đình, lại mất cả phương hướng để nỗ lực cố gắng, giờ thì cả sự nghiệp và sinh mệnh cũng mất luôn, đúng là đã không còn gì cả, trong những ngày tháng ít ỏi còn lại, mình sẽ sống vì cái gì đây? Ý nghĩa sự tồn tại của mình là gì chứ? Trác Mộc Cường Ba cầm khoản tiền kia, chạy trốn khỏi căn phòng nhỏ nơi gã ngày ngày bị nhốt móc chuỗi bới, bắt đầu ra ra vào vào các quán rượu, sàn nhảy, để tiếng nhạc cuồng loạn và rượu mạnh cháy cổ họng khiến gã tê liệt, quên đi hết thảy mọi phiền não, quên rằng mình đang sống hay đang chết, quên hết mọi sự đã xảy ra, chỉ coi như là một giấc mộng. Đó chỉ có thể là một giấc mộng mà thôi, nếu không phải mộng, tại sao chỉ trong một đêm, gã lại chẳng còn gì hết như thế? Thế nhưng mỗi khi tỉnh lại với cái đầu đau như búa bổ, ánh dương chói mắt lay động, bên cạnh gã, người đi đường qua qua lại lại, họ cũng nhúc nhích đờ đẫn như những cái máy, tại sao họ cứ theo gã mãi như thế? Những gương mặt đờ đẫn không chút biểu cảm ấy, sao lại áp sát vào mặt gã như thế, giấc mộng tàn khốc đáng sợ ấy, lại tái hiện một lần nữa, hết sức chân thực. Vậy là, gã chỉ có thể tiếp tục kiểm tìm cơn say.

Mỗi lần uống đến trời đất quay cuồng, đầu nặng chân nhẹ, Trác Mộc Cường Ba lại thỏa mãn ngẩng nhìn những thân thể vận vẹo trên sàn nhảy kia, những người đó chỉ biết tìm kiếm khoái cảm trong sự ma sát với những làn da chẳng hề quen thuộc, sống cho qua một đêm dưới tác dụng hưng phấn của chất cồn. Ha ha, đây chính là hưởng thụ cuộc sống, thì ra đây chính là hưởng thụ cuộc sống... Gã hài lòng lắc lư cái bàn mà hát vang, khoan khoái cười rộ lên, nhưng lần nào, cũng cười ra nước mắt.

Lại một buổi hoàng hôn nữa trôi qua, Trác Mộc Cường Ba tỉnh lại nơi góc phố, sao mình lại ở đây nhỉ? Bị ai ném ra chẳng? Gã chẳng còn nhớ những chuyện ấy nữa. Người qua đường cũng chẳng ai có thể nhận ra, gã đàn ông cao lớn nằm vật ra nơi góc đường kia đã từng chường mặt trên trang bìa vô số tạp chí, từng khảng khái hùng hồn trình bày ở vô số hội nghị. Giờ đây, gã chỉ là một gã say nằm vật ra bên lề đường mà thôi.

Trác Mộc Cường Ba loạn choạng bò dậy, việc đầu tiên mà gã thường làm trong những tình huống như thế này, chính là dùng đầu đập mạnh mấy cái vào góc tường. Đau! Đau quá! Không ngờ vẫn còn cảm giác đau đớn, thì ra hôm nay mình vẫn còn sống à? Hôm nay, lại đi đâu bây giờ? Gã hoang mang lê bước, giống như đa số những người khác, để mặc đôi chân đưa mình đến nơi tiếp theo. Phía trước đâu đâu cũng là đường, căn bản không cần phải lựa chọn, đã đi theo hướng nào, thì cứ tiếp tục theo hướng đó mà đi, xe hơi phải nhường đường

cho mình, người đi bộ cũng phải né tránh mình, ha ha, giữa trời đất này, vẫn là mình to nhất. Nhưng ở phía sau, lúc nào cũng văng lại những lời bình luận: “Thằng kia điên rồi.” “Nhìn bộ dạng hần mà xem, quá nửa là thằng điên!” “Muốn chết hả, đồ ngu!”

Ha ha, chẳng sao cả, điên cũng được, ngốc cũng xong, ai cần quan tâm chứ? Nhớ năm xưa, thằng ngu ta đây đã từng khiến bao nhiêu kẻ trong các người sùng bái ngưỡng mộ! Ha ha, thì ra các người lại thích ngưỡng mộ lũ hâm lũ ngu như thế. Không, những kẻ đó không sùng bái thằng điên, thằng ngốc này, họ sùng bái những thứ bên ngoài của mình, họ sùng bái những thứ mà khi ấy mình sở hữu, còn mình, mình chẳng là gì cả! Thì ra mình chẳng là gì cả! Quái lạ thật, tại sao mình lại đi hai chân trên đường phố thế này nhỉ, rốt cuộc mình là cái gì đây?

Mùi hương quen thuộc bay ra từ trong cánh cửa, Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu lên, động tác như thể nhánh cây hòe khô sắp lìa cành, “Quán rượu Hẹn Hò”, bốn chữ ấy đập vào mắt gã, những ngọn đèn neon bao quanh các con chữ đã lập lòe chớp tắt.

Quán rượu Hẹn Hò

“Quán rượu Hẹn Hò”, vừa nhìn thấy bốn chữ ấy, tựa như có một chậu nước lạnh giội từ đầu đến chân, Trác Mộc Cường Ba nhìn xuống chân mình, lẩm bẩm hỏi: “Mày dẫn tao đến đây hả?”

Mười mấy năm trước, chính ở trong quán rượu nhỏ này, gã đã hẹn Anh lần đầu tiên; hai năm trước, cũng chính trong quán rượu này, gã dùng chất cồn để cáo biệt cuộc sống vợ chồng với cô, lần đó, gã cũng thất ý đến cùng cực, uống rượu xong liền nổi điên lên, bị một đám người đánh cho phải nằm viện cả tháng. Mười mấy năm rồi, các kiến trúc xung quanh đều đã thay đổi, còn nó thì vẫn nhấp nháy những ngọn đèn neon nhỏ xíu kia, không hề thay đổi chút nào. Hôm nay, gã lại vô tình đi đến nơi này, đây chẳng phải là số mệnh thì là gì? Hóa ra, số mệnh của con người, chính là đi vòng quanh một tâm điểm vô hình, hết vòng này rồi lại đến vòng khác, con người ta cứ tưởng rằng mình đã thoát khỏi vòng tròn ấy, kỳ thực, họ vẫn cứ đang chuyển động xung quanh vòng tròn vận mệnh của mình đấy thôi.

Trác Mộc Cường Ba lê đôi chân nặng như đổ chì, từng bước từng bước tiến về phía cánh cửa vận mệnh kia. Một tên bảo kê mặt mũi trông như hung thần ác sát xông tới, nhưng lại lập tức khom lưng cúi đầu cười toét miệng trước một tờ giấy đỏ. “Ông chủ, mời đi lối này.” Một gã cao lớn râu ria xồm xoàm, lại cứ muốn giả giọng đàn bà con gái, thực chẳng ra sao. Trác Mộc Cường Ba nhìn tờ giấy màu đỏ có phép trong tay mình, thầm nhủ: “Thì ra nó chính là cái tâm điểm vô hình kia, nhưng tại sao giờ mình lại nhìn thấy nó rồi?”

Đi qua hành lang vừa dài vừa hẹp lại tối tăm, liền tới một sàn nhảy lớn có thể chứa hai ba trăm người cùng khiêu vũ. Tiếng nhạc ầm ầm nghe điếc cả màng nhĩ, ánh đèn mê loạn nhấp nháy liên hồi, ở sâu trong sàn nhảy, có một bụi nhỏ kê cao hẳn lên, bên trên là mấy cô gái gầy guộc ăn mặt thiếu vải đến đáng thương đang ra sức nhảy nhót, ban nhạc rock phía sau đánh phèng đánh la văng cả óc. Xung quanh sàn nhảy là một vòng lan can, đó là khu kê bàn ghế ngồi nghỉ, chia làm hai tầng trên dưới, đủ các loại thức uống có cồn đang được nhanh chóng tiêu thụ. Trác Mộc Cường Ba đến trước quầy bar, chọn một góc đã từng thân thuộc ngồi xuống, rồi lại bắt đầu hưởng thụ cuộc sống của gã.

Không nhớ mình đã uống bao nhiêu ly, không nhớ được mình từng là ai, đây chính là hiệu quả mà Trác Mộc Cường Ba muốn. Lãng quên thời gian, quên cả khái niệm đúng sai, đây có lẽ chính là sự “hưởng thụ cuộc sống” mà vị bác sĩ kia nói rồi.

“Ê? Xem kìa, đại ca, hình như lại là thằng đó, anh còn nhớ hần không? Chính là cái lần mà tôi đánh sưng tay nhất đó.”

“Sao mà quên được chứ? Chính là thằng ma men hai năm trước, con bà nó, tao nhớ rõ lắm. Ha ha, lần này hình như hần lại bị đòn gì còn nặng hơn lần trước thì phải, khục khục khục, thật đúng là, vừa nhìn thấy hần là tay tôi thấy ngứa ngứa rồi.”

Hơn hai chục người vừa bước vào quán rượu là một nhóm thể lực gần như là xã hội đen, các quán rượu ở khu vực này đều do chúng bảo kê, có ai muốn sinh sự thì phải hỏi chúng

trước, thế nhưng, nếu chúng muốn kiếm ai gây phiền phức, vậy thì... kẻ đó coi như là đen đủi rồi.

Kẻ cầm đầu bọn này tên là Dương Điền, mặt đen nhẻm, lông mày cháy sém, mũi sư tử, miệng rộng như miệng cá sấu, cao chừng mét tám lăm, nặng khoảng một trăm linh tám cân, từng đánh kích bốc chui ở Quảng Châu, về sau phạm tội nên phải lưu lạc khắp nơi, đến khi sóng lặng gió êm, hắn mới dám trở về Thượng Hải, từ đó đã bắt phóng túng đi nhiều. Hai năm trước, hắn vừa trông thấy Trác Mộc Cường Ba là đã thấy bực mình, con người hắn khó chịu nhất chính là những kẻ gây áp lực với mình. Lúc Trác Mộc Cường Ba thất ý, hắn liền ra mặt gây hấn. Hai người một lời không hợp liền lao vào đánh nhau tối tăm mặt mũi, kết quả cuối cùng là Trác Mộc Cường Ba bị người ta khiêng vào bệnh viện. Lần đó, Dương Điền nghe nói người bị hắn đánh không chết, tự nhiên thở phào nhẹ nhõm, chỉ là hắn không ngờ được, thoát cái đã hai năm trôi qua, kẻ kia vẫn còn dám trở lại đây lần nữa, hắn thầm nhủ: “Hay đấy, thực là rất hay đấy.”

Dương Điền dẫn theo đám tay chân tới phía sau quầy bar, vỗ vỗ lên đầu Trác Mộc Cường Ba, nói: “Này, anh bạn, còn nhớ tao không?”

Trác Mộc Cường Ba mở mắt hờ hờ, liếc nhìn Dương Điền một cái rồi cười cười giơ ly rượu lên: “Nào... cạn ly...” Dứt lời, lại đặt mạnh ly rượu xuống quầy bar, rượu tràn hết cả ra ngoài, đầu gã cũng gục xuống trở lại.

Dương Điền nhún vai cười cười, nắm tóc Trác Mộc Cường Ba nhắc lên châm chọc: “Hả, không nhận ra hả? Nhưng mà tao thì còn nhớ mày đó, hừ...” Hắn nhìn thẳng vào cặp mắt mông lung của Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu, rồi tát bốp một cái rõ mạnh vào mặt gã.

Đầu óc Trác Mộc Cường Ba đang ở trong trạng thái mất cân bằng, đến cả bản thân là ai gã còn chẳng nhận ra huống hồ người khác. Chỉ thấy gã mơ màng nhìn gương mặt xấu xí kia, dường như là có quen biết, ai vậy nhỉ?

Dương Điền gật gật đầu nói tiếp: “Nhận ra tao rồi hả? Sao, lần này không dám đánh trả nữa hả? Nhìn tao đây này, tránh cái gì mà tránh! Nhìn thử cái bộ dạng trông như con gấu của mày xem, thật khiến người ta muốn mửa.” Nói đoạn, hắn lại tỏ vẻ thương hại, “Sao mày còn dám đến đây nữa, không sợ bọn tao dần chết hả? Hay là... mày coi thường Dương lão ngũ tao đây! Hừ...” Hắn nhổ một bãi nước bọt vào ly rượu của Trác Mộc Cường Ba, giơ cao quá đầu gã, rồi nói: “Uống đi, uống rồi tao thả cho mà đi.” Những người xung quanh đều cười ồ lên, bình thường cả đám này cũng hay sinh sự đánh nhau, rất thích lấy việc bắt nạt những kẻ ngốc nghếch làm trò vui.

Trác Mộc Cường Ba dường như đã hiểu Dương Điền nói gì, liền giơ ly rượu lên, gõ gõ xuống mặt bàn, nói: “Cạn ly!” Kế đó, gã ngửa đầu ra, tựa như muốn uống ly rượu có nước bọt ấy. Dương Điền hài lòng nhìn cảnh tượng đó, hắn thích nhìn thấy người khác khuất phục, đặc biệt là những kẻ trông cao lớn hơn hắn khuất phục trước hắn. Không ngờ, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên vung tay, cả rượu lẫn dãi dớt đều hắt cả lên mặt Dương Điền, rồi phá lên cười ha hả, liên tục gõ ly rượu không xuống quầy bar.

Dương Điền giận tím mặt, đưa tay áo lên lau rượu đi, gằn giọng nói: “Mày muốn chết!” Một nắm tay mang theo sức mạnh đến hai trăm tám chục cân nhằm thẳng sống mũi Trác Mộc Cường Ba đâm tới.

Có lẽ tư thế của Dương Điền không được chuẩn lắm, hoặc khoảng cách giữa hắn và Trác Mộc Cường Ba quá gần, hoặc cũng có thể là hắn ra tay quá chậm, tóm lại, Trác Mộc Cường Ba đã nhẹ nhàng tránh khỏi cú đâm thẳng ấy của hắn, tựa hồ như một hành vi bản năng vô ý thức, kể đó, gã xoay người đánh ra một cùi chỏ, đập mạnh đầu Dương Điền xuống mặt quầy bar, rồi lại bật tung lên như quả bóng bàn, nước bọt bắn tung tóe, trông thực thảm hại vô cùng.

Dương Điền tỉnh táo lại, lùi về sau một bước, kinh ngạc nhìn gã say đứng trước mặt mình. Nhanh quá, ra tay nhanh quá, so với hai năm trước tựa hồ như là hai con người hoàn toàn khác vậy, hắn thầm lưỡng lự: “Thằng khốn kiếp, rốt cuộc là say thật hay đang giả say? Hắn đến báo mối thù hai năm trước ư?”

Một tên lâu la đi theo Dương Điền thấy đại ca chịu thiệt, liền tiện tay nhặt một chai bia lên, đập thẳng xuống đầu Trác Mộc Cường Ba. Cú đánh ấy khiến gã phần nào tỉnh táo, vừa nãy là cảm giác gì vậy? Đau à? Lẽ nào trời đã lại sáng rồi? Sao mình vẫn ở trong quán rượu thế nhỉ? Lần này không bị người ta quăng ra à? Ừm? Tay vẫn còn cầm ly này? Xem ra uống nhiều quá rồi, sao đến cả tử lượng cũng càng lúc càng kém thế này chứ? “Rượu đâu!” Trác Mộc Cường Ba rống lên, hoàn toàn không hề để mắt đến cả đám người đang vây xung quanh.

Dương Điền giật mình kinh hãi, đầu thằng khốn này làm bằng sắt chắc? Cả cái chai đập vào đầu mà vẫn không hề hấn gì là sao. Trác Mộc Cường Ba lại hướng về phía Dương Điền, đập tay xuống quầy bar quát lên: “Rượu, rượu đâu!”

Dương Điền thấy cảnh đó, dường như không phải đối phương đang làm bộ, liền nghĩ cú đánh vừa nãy chắc chắn chỉ là trùng hợp. Con bà nó, ông mày thật đen đủi, không ngờ lại bị hắn vô ý đánh trúng một cùi chỏ! Hắn lại xông tới, nhắc Trác Mộc Cường Ba lên, hắn học quát: “Con mẹ nhà mày là cái thá gì chứ mà dám mượn rượu làm càn ở địa bàn của tao hả!”

Lần này thì Trác Mộc Cường Ba đã nhận ra hắn, hai mắt gã sáng bừng lên, lật tay nắm lấy cổ áo Dương Điền, trong giọng nói cơ hồ pha lẫn cả niềm hoan hỉ: “Tôi... tôi nhận ra anh rồi... anh là người lần trước đã đánh tôi... cú đâm mạnh lắm, nào, đánh tôi, đánh tôi đi, cho anh đánh tôi đấy, đánh chết tôi đi.”

Dương Điền ngăn người ra, yêu cầu này chẳng phải rất hợp tâm ý hắn hay sao, thằng này muốn chết thật chắc? Ngay sau đó, hắn lại nghe Trác Mộc Cường Ba uy hiếp: “Anh không đánh chết tôi, thì tôi đánh chết anh đấy!”

Dương Điền lúc này vẫn chưa ý thức được câu nói đó có ý nghĩa như thế nào với mình, chỉ thầm nhủ: “Thằng điên này.” Đồng thời, hắn nhấn giọng nói: “Tự mày muốn đấy nhé... à!” Lại một cú đâm toàn lực nữa, kể đó, tay trái hắn ôm chặt lấy cổ tay phải kêu rống lên. Chỉ thấy không biết từ lúc nào, Trác Mộc Cường Ba đã xách một cái ghế sắt chắn ngang trước ngực, một đấm của Dương Điền, vừa hay đâm trúng vào ống sắt chân ghế, suýt chút nữa là gãy xương ngón tay.

Hai mắt Trác Mộc Cường Ba lơ lơ vì say rượu, nói: “Đừng... đừng đánh lên người, chỗ đó... không... không có cảm giác, đánh... chỗ này... này...” Gã chỉ lên đầu mình, nói tiếp: “Đánh chỗ này này...”

Dương Điền vẫn đang ôm cổ tay giậm chân nháy từng từng, ngoác miệng ra chửi: “Con bà con mẹ nhà nó, đánh cho tao, đánh chết cha nó đi cho tao!” Hai ba chục tên lâu la liền nhất loạt xông lên, lập tức vây kín Trác Mộc Cường Ba vào giữa.

Cổ tay Dương Điền cuối cùng cũng bứt đau một chút, hắn muốn xem thử kẻ bị vây đánh kia rốt cuộc đã chết chưa, liền kéo mấy tên đệ tử đang sờ ngơ ngẩn bên cạnh mình ra: “Cút xéo, để tao tự tay làm thịt nó!” Lời vừa mới dứt, mấy thằng du côn ở trước mặt hắn liền bay vèo ra ngoài như bị nổ bom, vòng vây liền hở ra một chỗ khuyết. Chỉ thấy Trác Mộc Cường Ba đang đứng giữa cả đám người, hai mắt vẫn lên những tia máu, toàn thân nồng nặc mùi rượu, nhìn bộ dạng như thể đứng còn chẳng vững. Thế nhưng, mười mấy người đang nằm dưới chân gã ôm những bộ phận khác nhau trên cơ thể mà rống gào đau đớn kia là như thế nào? Thật đúng là gặp ma rồi!

Mấy tên thanh niên du đãng còn lại đều nhìn gã say ở giữa kia với ánh mắt kính nể và sợ hãi, tên nào tên nấy đều nắm chặt bàn tay đến nỗi run lên bần bật. Trác Mộc Cường Ba loạng choạng bước về phía trước, chúng liền vội vàng lùi lại nhường ra một con đường. Gã cứ bước thấp bước cao đi về phía Dương Điền, bước chân đung đưa lảo đảo như ngọn nến trước gió, nhưng khắp người lại toát lên sát khí đằng đằng, khiến Dương Điền bất giác thấy căng thẳng tột cùng, trong lòng cứ trần đi trở lại: “Chuyện gì thế này? Rốt cuộc là chuyện gì thế này?”

Dương Điền không dám chậm trễ, vội vung tay trái đâm ra một đâm trước, nhưng đòn này lại chỉ là hư chiêu, cú móc câu tay phải sau đó mới là đòn sát thủ, lực đạo mạnh mẽ khôn cùng. Trên võ đài, cú móc câu này của hắn đã hạ không biết bao nhiêu đối thủ, có điều, lần này tuyệt chiêu của hắn lại đâm vào khoảng không. Chẳng rõ như thế nào, gã cao lớn kia cứ loạng choạng liêu xiêu bước tới, nghiêng bên trái, rồi lắc bên phải, cả hai cú đâm của hắn đều không trúng mục tiêu. Dương Điền đang định rút tay về tấn công tiếp, đã thấy vùng bụng đau nhói lên... nắm đấm của Trác Mộc Cường Ba đã mạnh mẽ lún sâu vào bụng hắn. Ăn một cú đâm này, Dương Điền mới biết thế nào gọi là nắm đấm thép, chỉ thấy lục phụ ngũ tạng đều như muốn trào ra đằng mồm vậy.

“Tôi bảo anh đánh tôi! Đó là vì tôi coi trọng anh!” Lại một đâm nữa, cảm giác đau đớn từ má trái Dương Điền lan truyền đi, kèm theo đó là tiếng xương gãy vụn và mấy chiếc răng rơi xuống. Cái đau giống như những gợn sóng trên mặt nước, từ má hắn lan đi khắp nửa người bên trái, Dương Điền chỉ thấy đầu óc choáng váng, hai mắt tối sầm, nhất thời mặt mũi nhoe nhoét những nước bọt, máu tươi phọt ra theo tiếng kêu kinh hoàng...

“Anh lại bảo lũ nào đến đánh tôi thế...” Lần này, trung tâm của cảm giác đau đớn chuyển sang má bên phải, trước mắt chỉ thấy sao rụng lả tả, đầu lưỡi lệch sang một bên, não bộ và cơ thể gần như mất liên hệ, chính bản thân Dương Điền cũng không biết mình xoay sang hướng nào nữa...

“Lẽ nào cái thân tôi đây... tùy tiện người nào cũng đánh cũng chửi được chắc?” Sống mũi Dương Điền bị đập cho nổ toét ra, cả những ngôi sao đang bay lượn trước mắt kia cũng không thấy đâu nữa, cảm giác ấy, sao mà nóng bừng bừng, cay sè...

“Có phải tùy tiện ai cũng đánh được tôi đâu?” Thân thể hắn bay lên không trung, rồi rơi rầm xuống đất, mình mẩy tứ chi, cơ hồ cùng lúc cảm thấy đau đớn đến không sao chịu đựng nổi, đồng thời, sâu thẳm trong lòng Dương Điền dâng lên một ý nghĩ, nếu cứ tiếp tục thế này, hắn chết là cái chắc.

“Lẽ nào trời sinh ra tôi đã khốn nạn rồi!” Một xung lực mạnh mẽ từ sống lưng lan tỏa đi khắp cơ thể, gãy rồi, chắc chắn là gãy rồi, xem ra nửa đời sau của mình phải bán thân bắt tội rồi...

Trác Mộc Cường Ba nói xong, liền cắp tên du côn Dương Điền đang sùi bọt mép, tay chân rũ rượi dưới nách, nắm tóc hắn giơ lên bắt nhìn thẳng vào mình, phần nộ gần giọng: “Nói đi... tôi có làm gì có lỗi với anh không?”

Có lẽ là bởi bản năng sau cùng của con người, Dương Điền đột nhiên tỉnh lại, khóc òa lên nức nở: “Không có!”

Trác Mộc Cường Ba lại hỏi: “Anh nói xem! Tôi có tốt với anh không?”

Dương Điền ngần ngừ nói: “Cũng... cũng tốt.”

Trác Mộc Cường Ba hơi vận sức vào tay, Dương Điền lập tức rống lên như lợn bị chọc tiết, vội gật đầu lia lịa: “Tốt, tốt...”

Trác Mộc Cường Ba đang kích động, lại hét lớn: “Vậy tôi hỏi anh, tại sao anh phản bội tôi... Tại sao phải giày vò tôi?”

Vấn đề này không dễ trả lời chút nào, trả lời sai ắt sẽ nguy đến tính mạng. Nhất thời Dương Điền cũng đờ người ra, hiềm nỗi cái mạng nhỏ của mình đang nằm trong tay người ta, tình hình hết sức nguy ngập, biết trả lời thế nào bây giờ? Hay là miệng sùi bọt mép, tứ chi quấy loạn lên cho qua đi vậy.

Trác Mộc Cường Ba lại nhắc đầu hắn lên, để đối phương nhìn mình, nghiêng răng rít lên: “Nói đi, nói! Anh, đã, biết, lỗi, hay, chưa?”

Dương Điền nhăn nhó vì đau đớn, hai hàng nước mắt rỉ ra, ai oán kêu lên: “Đại ca, tôi sai rồi...”

Trác Mộc Cường Ba như thể người đang hấp hối được nghe câu mà mình muốn nghe nhất trước khi nhắm mắt, trong lòng dâng lên một nỗi bi thương khó tả, nhẹ nhàng đặt Dương Điền xuống đất, ánh mắt cơ hồ như đã tỉnh táo hơn phần nào, rồi cũng cất giọng ai oán chẳng kém nói: “Anh đã biết sai rồi, vậy tại sao tôi bảo anh đánh tôi, anh lại không ra tay? Chẳng lẽ anh quên tôi đã bảo rằng, anh không đánh chết tôi, tôi sẽ đánh chết anh à?”

Nghe câu nói này, Dương Điền lại càng thêm đau nhói trong lòng: “Đại ca à, tôi cũng muốn lắm chứ, nhưng thực sự là tôi không đánh chết được anh đâu! Cứ đánh tiếp thế này, cả tôi và đám anh em kia sợ là chết trước cả anh ấy chứ! Ôi...”

Hắn khóc òa lên. Biết sai rồi hả? Trác Mộc Cường Ba lão đảo đứng dậy, nhìn Dương Điền nằm thẳng cẳng dưới đất, chấp tay sau lưng nói: “Đến đi, tôi cho anh thêm một cơ hội nữa, lần này tôi không đánh trả đâu, dù anh đánh chết tôi cũng không đánh trả đâu.” Dứt lời, gã thậm chí còn nhắm cả mắt lại.

Cơ hội! Dương Điền thấy cơ hội hiếm gặp, liền dùng cả tay lẫn chân, vừa bò vừa trườn lao ra ngoài cửa. Được một quãng xa, hắn mới đứng lên, khập khiễng dẫn mấy tên đàn em vẫn còn nhúc nhích được bỏ chạy thực mạng, đồng thời lại sợ Trác Mộc Cường Ba đuổi theo, còn không quên an ủi gã mấy câu: “Đại ca, hôm nay tôi không đánh chết được anh, hôm khác, hôm khác, đợi tôi gọi đủ anh em, mang đủ công cụ đến... ôi cha!” Hắn chấp choạng ngã bổ nhào ra đất, rồi lại cuống cuống bò dậy chạy thêm mấy bước nữa...

“Con mẹ nó, thằng khốn ấy sao thế nhỉ? So với hai năm trước thực đúng là một trời một vực! Quái đản đếch chịu được!” Một tên đàn em đang ôm cánh tay đứng bên trái hắn nói. Dương Điền “hừ” mạnh một tiếng.

Tên lâu la đang bịt mũi đứng bên phải lên tiếng: “Đúng là xúi quẩy, thằng khốn ấy hai năm nay rốt cuộc đã đi đâu? Chẳng lẽ là lên Thiếu Lâm tự?” Dương Điền lại “hừ” mạnh hai tiếng.

Một tên ôm ngực phía sau, oằn người xuống nói: “Đại ca, lẽ nào... lẽ nào chúng ta cho qua chuyện này ư?”

Một tên mắt sưng húp lên như gấu mèo, mặt mày xanh đỏ tím vàng như bôi phẩm màu cầu nhàu: “Thì còn làm gì được nữa? Hai mấy thằng còn bị người ta đánh cho bổ nghiêng bổ ngửa...”

“Ai bảo tao cho qua chứ!” Dương Điền gầm lên, “Con bà đũa nào dám nói bỏ qua lần nữa, tao cắt con bà nó đi cho chó ăn bây giờ! Đi! Gọi hết tất cả lại đây cho tao! Có “đồ” gì cũng cầm hết đến! Lần này không đánh chết thằng chó ấy, tao không thèm mang họ Điền nữa!”

Phía sau có người thăm nghi hoặc: “Hình như, đại ca có phải họ Điền đâu nhỉ?”

Cả đám vội vội vàng vàng đi tìm thêm đồng bọn, không ai để ý phía sau ngọn đèn đường có hai người đeo chiếc ba lô to sù sụ đang nhìn chằm chằm vào chúng. Đêm đã khuya thế này, là ai được nhỉ?

Chỉ nghe người hơi lùn hơn đứng bên trái nói: “Có lẽ không vậy, hai mươi mấy người mà đánh không lại một người, cái bọn này cũng kém quá đi mất.”

Người cao dong dỏng đứng bên phải nói: “Cậu nói xem, người mà chúng nói tới đó, liệu có thể nào là Cường Ba thiếu gia không?”

Người lùn kia nói: “Ừm? Không biết nữa, có điều, hình như địa chỉ mà giáo sư Phương Tân cho chúng ta, quán rượu Hẹn Hò cũng ở gần ngay đây thôi. Chà, có điều những kiến trúc xung quanh thay đổi nhiều quá, giáo sư lại không đến đây cả mấy năm nay rồi, với thủ đoạn điều tra của tôi mà giờ cũng không tìm được đường đâu nữa, hay là chúng ta cứ lần theo đường đi ra của bọn kia tìm thử xem sao nhỉ.”

Người cao nói: “À, tôi bảo này, nếu Cường Ba thiếu gia uống say thật rồi, hai người chúng ta chỉ sợ không thể chế phục được anh ấy đâu, hay là cứ liên hệ với giáo quan và những người khác trước đã.”

Người lùn hơn gật đầu nói: “Phải đấy, giáo quan đi hướng Nam, nếu tìm được thì đã gọi điện cho chúng ta rồi. Ừm, chúng ta tìm được chỗ ấy rồi sẽ gọi luôn cho giáo quan vậy.”

Say rồi, thật sự say rồi sao? Thật sự say rồi, còn biết được mình đã say hay sao? Trác Mộc Cường Ba ngồi một mình trước quầy bar trống rỗng, người bên trong đã chạy mất tiết từ lúc trận đấu bắt đầu, giờ thì đúng là tịch không một bóng người. Một tên bảo kê định quay lại thu dọn tàn cục, vừa thấy gã hung thần vẫn còn ngồi lù lù ở đó, sợ đến nổi vãi cả rắm ra, chạy liền một mạch. Trác Mộc Cường Ba thỏa sức chọn rượu trên quầy, mặc xác là rượu vàng hay trắng hay đỏ, gã cứ uống hết chai này đến chai khác. Cảm giác mấy thứ này vào bụng khoái thật, cổ họng như có than hồng đang cháy, lồng ngực như có ngọn lửa đang thiêu, não bộ và cơ thể như đã tách lìa ra làm hai ngả, phiêu hốt giữa tầng không, mỗi một bước chân đều như giẫm lên mây lên gió.

Mỗi lần nốc vào một ngụm, gã lại tiện tay đập luôn chai đi, Trác Mộc Cường Ba cứ thế thỏa sức phá hoại trong quầy rượu và sàn nhảy không một bóng người, đá gãy lan can, lật bàn lật ghế. Gã cảm thấy sâu bên trong cơ thể mình có một xung động, xung động muốn phá tung tất cả mọi ước thúc. Trận đấu vừa rồi như một ngòi nổ, làm sức mạnh ẩn tàng bên trong cơ thể gã bùng lên, Trác Mộc Cường Ba lập tức cảm thấy xung quanh có một sức mạnh vô hình đang áp chế mình, gã muốn hất tung nó lên, hất tung hết thảy lên! Đấm đá đã mệt nhoài, gã lại ngồi xuống quầy bar, há miệng tu rượu ừng ực... tu xong lại đập chai, đập chai xong rồi lại tu...

Trong ly, từng đợt sóng rượu dập dềnh lan đi, còn trong mắt Trác Mộc Cường Ba, lại xuất hiện một gương mặt thân quen, Anh phải không? Không, đó là con gái gã, nó cười trông thật vui vẻ xiết bao, hẳn là nó phải hạnh phúc lắm, sao... sao lại trở nên lùn tịt một mẩu thế kia? Đa Cát? Sao Đa Cát vẫn chưa về làng, sao lại mọc cả râu nữa kìa! Ồ, thì ra là Cương Nhật Phổ Bạc, anh và Cương Lạp vẫn khỏe chứ? Người ở bên cạnh Cương Lạp sao hung dữ thế, đội trưởng Hồ Dương, sao đột nhiên lại thấy đội trưởng Hồ Dương thế này? Anh ấy đang mắng chửi mình à? Trương Lập, Ba Tang, Nhạc Dương, sao lại là họ? Họ đến tìm mình về đội sao? Ha ha, không đúng, đã bị giải tán rồi kìa mà! Cái đội ngũ này của chúng ta vốn không thể dài lâu mà. Vừa nghĩ đến nhóm huấn luyện đặc biệt, trong ly rượu lại lập tức xuất hiện hình bóng của Lữ Cánh Nam và lạt ma Á La, Lữ Cánh Nam đang cười, lạt ma Á La trông rất từ bi. Tạm biệt, không biết đời này có còn cơ hội gặp lại hai người không nữa... Rượu trong ly lại dập dềnh gợn sóng, lần này thì gương mặt Đường Mẫn hiện lên rõ mồn một, gương mặt trông như búp bê bằng sứ ấy, miệng cười tươi như hoa. Mẫn Mẫn à? Mẫn Mẫn, rốt cuộc em đi đâu rồi? Hồi trước em không muốn liên lạc với anh, còn giờ đây, thì anh không dám liên lạc với em nữa rồi, thôi bỏ đi, cắt đứt đi, giải tán đi... vậy là tốt nhất, em nên quên anh đi... xin lỗi, đã nói là sẽ đưa em đi xem Tử kỳ lân, nhưng anh không làm được. Làn sóng lại dập dềnh, cái bóng oai vệ uy phong lẫm lẫm giữa chốn sơn lâm kia, không phải Tử kỳ lân thì là gì? Tử kỳ lân, a, Tử kỳ lân, mày đừng đi, đợi tao với... đợi tao với... Trong tiềm thức của Trác Mộc Cường Ba, gã càng lúc càng đến gần Tử kỳ lân hơn, nhưng sao Tử kỳ lân lại càng lúc càng không giống như trong tưởng tượng vậy, sao lông mày lại màu xám, sao mũi này nhọn

thế? Ánh mắt tang thương, cao viễn ấy, a, là vua sói mà, tao còn nhớ, mây đã rời khỏi bầu sói, một mình lên ngọn núi cô lẻ ấy, hướng đầu về phía bộ lạc trong đêm trắng, đó mới là nơi thuộc về mây mà. Thật ngỡ ngàng, không cần nghĩ ngợi gì, từ đầu mây đã biết mình thuộc về nơi đâu, còn tao thì sao, tao thuộc về nơi nào? Mây đi đâu thế? Đợi tao với, người bên cạnh mây là ai thế? Cô bé áo trắng kia là ai thế? Vua sói, mây đi với cô bé ấy à?

Niết Bàn đẫm máu

Cô bé áo trắng quay người lại, gương mặt thanh tú ấy, nụ cười thuần khiết ngay thơ ấy, đôi mắt to trong sáng ấy, ồ, em gái mình mà, em gái Trác Mộc Cường Ba mấp máy môi, dường như đang nói: “Anh à, phải sống cho tốt nhé, phải cố gắng sống cho tốt nhé.” Đột nhiên, bên cạnh em gái gã lại xuất hiện mấy cái bóng mờ mờ, trông chúng cao lớn vạm vỡ quá, chúng muốn bắt em gái đưa đi, Trác Mộc Cường Ba không sao ngăn được mình gầm lên: “Trả em gái lại cho tao!”

Chợt thấy trên trán đau đau, hóa ra gã đã đập đầu vào mép ly rượu, hình ảnh vua sói, em gái gã và cả những kẻ thần bí kia đều tan biến, duy chỉ còn lại sóng rượu dập dềnh. “Anh à, anh phải sống cho tốt đấy nhé...” Giọng em gái vẫn còn văng vẳng bên tai. Em à, anh khổ quá, em có biết không? Em gái ngốc của anh! Trác Mộc Cường Ba không cầm được nước mắt, từng giọt từng giọt lăn xuống ly rượu, phá tan một giấc u mộng. Thật nên sống cho tốt hay sao? Em gái, em nói cho anh biết đi, anh nghe em đây, tất cả đều nghe theo em hết, anh không để bất cứ ai làm thương tổn đến em nữa...

Trác Mộc Cường Ba ủ rũ ngồi gục xuống, nửa đời như áng mây trôi, một ly rượu đầy, chua cay mặn ngọt, thấy đều ở trong đó cả. Đời người cũng như rượu vậy, thời trai trẻ tráng niên thì là cao lương, khát vọng ôm lấy cả trời xanh thăm thẳm; càng mọc càng lớn, bước vào xã hội, cũng như thể vào lò nấu rượu, ngũ cốc tạp lương, các loại men rượu trộn khuấy vào nhau, cứ nhào đi nhào lại nhiều lần, cái gọi là vận mệnh, chính là hết lần này đến lần khác vùng vẫy muốn thoát ra khỏi đó; đến khi cao tuổi, cũng đã biết đến cái đạo nước chảy bèo trôi, biết rằng số mệnh là không thể cưỡng cãi, bao nhiêu sắc màu, rồi đến rốt ráo cũng trở thành trong suốt mà thôi, thanh hương u uất kia đã ẩn sâu vào bên trong, để càng lâu, lại càng ngọt dịu, nhưng nhìn bề ngoài thì lại không khác gì nước lã cả.

Trác Mộc Cường Ba nâng ly lên uống cạn, trong lòng bỗng hiện lên hình bóng của Babatou, không ngờ gã vẫn chưa quên cô, số mệnh của cô, có phải cũng long đong lận đận như mình hay không? Bên tai gã tựa như có người đang khẽ thầm thì: “Kẻ địch mà ta không nhìn thấy, mới là đáng sợ nhất...” Kẻ địch mà ta không nhìn thấy, đúng thế, ha ha, giờ đây gã cũng đang bị kẻ địch mà gã không nhìn thấy giày vò cho chỉ còn thoi thóp chút hơi tàn đây. Tại sao, mỗi lần nhớ đến câu nói ấy, trong lòng gã đều dâng lên một dự cảm mạnh mẽ và đáng sợ, nhưng lại không thể nào hiểu nổi đáng sợ ở chỗ nào, kẻ địch mà ta không nhìn thấy, không nhìn thấy... những cái bóng cao lớn mờ mờ đã bắt cóc em gái gã lại một lần nữa choán tầm nhìn của Trác Mộc Cường Ba...

“Đoàng!” Một tiếng súng vang lên phá vỡ màn đêm tĩnh lặng, Trác Mộc Cường Ba cúi đầu nhìn, máu tươi đỏ hồng đã nhuộm thắm chiếc áo ngoài, trúng, trúng đạn rồi!

Dương Điền đặc ý thổi phù khói bay ra nơi nòng súng, gã đàn em mặt mũi bị đánh cho chỗ xanh chỗ tím bên cạnh hỏi: “Đại ca, sao không bắn chết hắn luôn đi cho rồi?”

Dương Điền nghiêng nghiêng đầu, cạo cạo ngón tay nói: “Một phát bắn chết thì tiện cho hắn quá. Giờ phế của hắn một cánh tay đã, như vậy mà còn không đập chết được hắn, thì tao

còn lẫn lộn giang hồ làm gì nữa chứ!” Nói đoạn, hắn quay sang bảo Trác Mộc Cường Ba: “Người anh em, tao trở lại đây. Không phải mày muốn chết sao? Để tao thỏa mãn mày nhé. Chúng mày đâu, xông lên hết cho tao!”

Chúng nào có ngờ đâu, trong mắt Trác Mộc Cường Ba, tất cả đều là những cái bóng mờ hồ, những tên lai lịch bất minh ấy, chính bọn chúng đã bắt cóc em gái gã! Liều mạng với chúng...

Nhất thời, cảnh tượng trở nên hỗn loạn, tiếng kêu thảm thiết vang lên không ngớt, chốc chốc lại có tên bị hất văng lên cao, bay tít ra xa. Một tên cầm vỏ chai vỡ sắc nhọn đâm vào lưng Trác Mộc Cường Ba, nhưng lại bị bắp thịt dày cứng chắc của gã kẹt chặt, không rút ra được. Trác Mộc Cường Ba lật ngược tay quật ra một đòn, tên kia chỉ thấy cả chiếc búa sắt to như cái xẻng hốt rác đập thẳng vào mặt mình, xoay tít thò lò ngã lăn bổ xuống đất; lại có tên khác cầm ống sắt quật vào chỗ Trác Mộc Cường Ba bị trúng đạn trên cánh tay, vai phải gã liền huých lên, hất văng cái ống sắt, kế đó vung chân tung ra một cước, tên kia lập tức ôm bụng cong người như con tôm rồi gục xuống; “soạt”, một thanh đao chém tới, Trác Mộc Cường Ba né được, nhưng vẫn bị để lại một vết máu kéo từ vai trái xuống lưng bên phải, cánh tay gã vươn ra, bóp vào cổ họng tên cầm đao, nhấc lên trước mặt, rồi ngửa đầu đập mạnh vào đầu hắn một phát, tên du côn đáng thương thấy như hỏa tinh đụng phải địa cầu, hai tai lùnh bùng như có sấm nổ bên, trong mắt như thể có núi lửa phun trào; “lạnh canh lạnh canh”, một sợi xích sắt quấn lấy cánh tay bị thương của Trác Mộc Cường Ba, gã liền đổi tay kéo lại, vận sức mạnh, hất văng tên ấy đi như ném quả chùy xích, làm cả đám xung quanh dạt ra xa...

Trong mắt Trác Mộc Cường Ba, trước sau trái phải, đâu đâu cũng có kẻ địch. Tại sao lại có nhiều kẻ địch đến thế? Nhiều quá, sao mà đánh mãi cũng không hết. Tại sao! Tại sao các người lại cướp đi em gái duy nhất của ta! Trả em gái lại cho ta!

Tất cả bọn côn đồ đều đang run rẩy, tất cả bọn chúng. Mặc dù chúng đông hơn rất nhiều, kẻ địch thì chỉ có một, nhưng... mái tóc xõa ra ấy, hai hàm răng nghiến chặt lại ấy... trông kẻ đó chẳng khác nào hùng sư mãnh thú, vũ khí lại gần gã cũng đều trở thành vũ khí của gã, bất cứ kẻ nào ở gần gã trong phạm vi một mét, ắt đều phải nếm trải cảm giác đau đớn chỉ muốn chết. Lũ côn đồ vốn hung hăng càn quấy, giờ đây tên nào tên nấy đều thấy kinh khiếp, sợ hãi khôn cùng. Chúng chưa từng gặp kẻ nào điên dại như vậy, thân thể đó dường như đúc từ sắt thép, động tác lại nhanh nhẹn chẳng khác nào một bóng ma, sức mạnh cơ hồ như vô cùng vô tận, đánh thế nào cũng không khiến gã gục ngã, mà hề kẻ nào bị gã đánh trúng một đòn, thì về cơ bản đều không còn khả năng hoạt động được nữa.

Người đàn ông đó rõ ràng đã bị chém trúng nhiều chỗ trên người, da thịt toác ra, toàn thân đầm máu, vậy mà gã vẫn đứng sừng sững hiên ngang như thể một vị ma thần đáng sợ vậy.

Bọn chúng đã ẩu đả vô số trận, đánh nhau với vô số người, nhưng xưa nay chưa từng có lần nào bao nhiêu người cùng vây đánh một người như vậy, cũng chưa có trận đánh nào lại kinh tâm khiếp hồn như thế. Càng về sau, cơ hồ như bọn chúng chỉ còn biết chận đỡ, chứ không thể nào mà cũng không dám tấn công đối phương nữa, cứ như chính chúng mới là

người bị đánh vậy, còn kẻ kia... một gã say bị thương một cánh tay, mới là kẻ muốn đuổi tận giết tuyệt hơn trăm người bọn chúng.

Đó là lần thứ tư Dương Điền bị đánh văng ra khỏi đám người, cuối cùng, hắn cũng không sao áp chế nổi nỗi sợ hãi nữa. Kẻ mà bọn hắn đang phải đối mặt đây nào có phải con người, cái tên toàn thân đầy máu như điên như cuồng kia, có khác nào ác quỷ từ chốn địa ngục âm ty chui lên đây! Hắn chưa bao giờ sợ đến thế, theo điều tra của bọn đàn em gã hồi trước, đối phương chỉ là một doanh nhân bình thường, cùng lắm là vóc dáng cao lớn hơn một chút, lần đầu tiên chẳng qua cũng đánh ngang tay với hắn mà thôi. Khoảng thời gian này, cái thằng khốn kiếp đó rốt cuộc đã làm gì? Sao chỉ mới hai năm không gặp, gã đã biến thành một cỗ máy chiến đấu đáng sợ khủng khiếp như thế! Nhìn thân thể máu thịt bầy nhầy của Trác Mộc Cường Ba, Dương Điền thực không hiểu nổi, rốt cuộc là sức mạnh gì đã khiến đối phương không gục ngã. Trác Mộc Cường Ba lúc này hoàn toàn không cảm giác thấy máu me khắp người mình, trong mắt chỉ còn có những bóng hình mờ mờ ảo ảo, trong lòng không ngừng hét lên: “Em gái! Em đã thấy chưa! Anh, anh đánh bại hết cả bọn chúng rồi! Chúng nó chạy hết rồi, chúng nó sợ rồi! Anh không ngã xuống! Anh không gục ngã! Nhất định... nhất định anh sẽ cứu em trở về!”

“Súng! Súng đâu! Đưa súng cho tao!” Dương Điền hét lên, giật khẩu súng trong tay tên đàn em, nhưng bàn tay cầm súng cứ lắc lư run rẩy, không thể nào nắm được Trác Mộc Cường Ba giữa cả đám người. Hắn liền giơ súng lên bắn chỉ thiên, đồng thời quát lên với lũ đàn em sớm đã muốn dạt ra kia: “Tránh ra hết cho tao!”

Cả lũ liền nhanh chóng dạt ra, chỉ để lại một mình Trác Mộc Cường Ba ở giữa, dưới chân là một lũ đang lẫn lộn rên rỉ. Trên người gã, chỗ nào cũng có vết thương, máu thấm đẫm hết áo quần, nhưng vẫn sừng sững hiên ngang, đặc biệt là đôi mắt ấy, tựa như hai tia chớp rạch nát bầu trời đêm tĩnh mịch, ánh mắt đó làm Dương Điền run lên. Đây còn là con người sao? Con mẹ nó, thằng khốn này là cái gì vậy? Dương Điền khó nhọc nuốt nước bọt đánh “ợc”, từ từ đưa nòng súng xuống, không ngờ, cổ tay hắn đột nhiên bị người ta nắm chặt, không thể nhích động.

Dương Điền tức điên người ngoảnh đầu lại, nhìn thử xem kẻ nào to gan dám ngăn cản hắn, chỉ thấy đó là một anh chàng trẻ tuổi, nét mặt cương nghị, lưng đeo một cái ba lô to tướng, miệng thở hổn hển không ngừng, như chẳng còn hơi sức nói gì nữa. Nhưng cánh tay anh ta thì lại như một gọng kìm thép, hắn giằng ra mấy lượt cũng đều không nhúc nhích được một chút nào. Chỉ nghe anh chàng kia khó nhọc nói: “Cuối cùng... cũng kịp.” Dương Điền đã bao giờ bị thế này, liền rống lên một tiếng, rút tay giật khẩu súng về, định cho thằng ranh kia một phát vào mặt. Không ngờ, bàn tay anh chàng kia khẽ bấu lên thân súng một cái, hắn thử thế nào cũng không thể bóp cò nổi. Chỉ nghe đối phương thở hổn hển nói: “Súng... không chơi như vậy đâu.”

Dương Điền giật súng về, giật mãi cũng không được, liền kéo cánh tay, kẻ đó tẩn chân lên, lên gối vào bụng dưới anh chàng kia, nào ngờ đâu, anh ta chỉ cần một tay cũng dễ dàng ấn chặt đầu gối của hắn xuống. Ba gã tiểu đệ phía sau thấy đại ca bị khống chế, liền xông lên giúp sức, anh chàng kia chẳng buồn nhìn, tung chân lên quét một vòng, đã hất văng cả ba tên ra xa. Dương Điền chửi thề trong bụng không biết đã bao nhiêu lần, xem ra hôm nay đúng là gặp cả lò cả lũ nhà quý rồi, lại thêm một thằng oắt con lợi hại nữa ở đâu chui ra đây?

Hắn buông tay bỏ súng, đồng thời xoay người đá tạt ngang một cú, chỉ thấy anh chàng kia nhẹ nhàng né tránh, lại còn đưa tay đẩy cú đá của hắn sang một bên. Dương Điền lại hất chân đá văng khẩu súng đi, rồi vội vàng nhảy lui hai bước, quát lên với đám đàn em: “Nhìn cái mẹ gì mà nhìn! Xông lên cho tao!”

Lại một trận hỗn chiến nữa, chỉ có điều lần này đối thủ từ một đã biến thành hai người, chẳng mấy chốc, lại từ hai biến thành ba người...

Phía trước có ba tên cầm chân anh chàng trẻ tuổi, một tên phía sau giơ cao chai rượu lên định đánh lén, đột nhiên chai rượu trong tay hắn bị người khác giữ chặt, tên đó ngoảnh đầu lại nhìn, không biết từ lúc nào trong quán rượu đã có thêm một người cao lớn râu ria xồm xoàm, tướng mạo dữ tợn, chỉ thấy anh ta nắm vào thân chai rượu nói: “Muốn đánh lén hả, trò này không hay chút nào đâu.” Nói xong, liền vận sức vào bàn tay, không ngờ đã tay không bóp vỡ nát cả chai rượu thủy tinh. Tên côn đồ đánh lén kia bị mảnh chai bắn tung tóe vào, lập tức ôm mặt kêu toáng lên.

Có hai tên cầm đao, chuẩn bị đâm vào lưng Trác Mộc Cường Ba, đột nhiên thấy cổ tay nhói lên, đưa mắt nhìn thì hai thanh đao đã biến đâu không rõ, đột nhiên ở giữa lù lù xuất hiện một gương mặt cười cười. Cả hai còn chưa kịp phản ứng gì, hai cánh tay người đó đã vung lên, sống đao đập vào gáy, cả hai lập tức ngã lăn ra đất.

Một tên khác cầm hai chai rượu, rón rén định lại gần, phía trước bỗng xuất hiện một người đầu trọc. Hóa ra là một lão hòa thượng đứng cản đường. Hắn liền đập luôn chai rượu xuống, quát lớn: “Cút xéo!” Lão hòa thượng trọc đầu kia tay vẫn bắt ấn Phật, mở mắt nhìn hắn như thể không có chuyện gì xảy ra vậy. Hắn càng cố hơn, chai rượu còn lại cũng vung xuống. Ồi? Lão hòa thượng trọc đầu tựa như vẫn không có chuyện gì, đột nhiên vươn một bàn tay ra ấn vào ngực hắn. Tên côn đồ ấy chưa bao giờ có cảm giác nào như thế, tựa như có vô số dòng khí lưu đang chạy loạn lên bên trong cơ thể, nhìn lại mới nhận ra rằng cả người mình đã bay tung lên rồi!

Càng nhiều người càng loạn, người bên ngoài không đánh vào được, người bên trong không thoát ra nổi. Bỗng nhiên, chỉ thấy một cô gái thân hình rắn rỏi ở bên ngoài đám người vin tường bật lên, rồi bám theo vách tường đạp chân bước, càng lúc càng cao, chạy một mạch hơn mười bước trước bao con mắt tròn xoe trở ra nhìn, đoạn cô nhún người bật mạnh, nhảy vào giữa bầy người đang ẩu đả. Thân thể vừa chạm đất đã xoay tròn một vòng, hai tay vung lên, lập tức cả một đồng người đổ rạp xuống như rạ. Võ nghệ cao cường quá! Lũ côn đồ đều đờ cả người, trong đầu chỉ còn một ý nghĩ duy nhất: “Hôm nay thật cuộc là ngày gì vậy?”

Có kẻ lanh lợi tinh minh, thấy tình thế không ổn, toan lẳng lặng rút lui, song vừa ra đến cửa, đã thấy một cô gái trẻ nhỏ nhắn xinh đẹp đứng chắn ở đó. Đang chuẩn bị rặn ra một nụ cười với người đẹp, thì bỗng dưng thấy trước mắt tối sầm, lúc ngã xuống vẫn còn đang suy nghĩ: “Hình như mình bị thứ gì đánh trúng à? Mình bị thứ gì đánh ngã rồi à?”

Còn những kẻ chạy tán loạn cũng bị một người đàn ông khác chặn lại. Người này không cao lớn lắm, chân vòng kiềng, đầu húi cua, mặt lạnh như băng, ánh mắt dữ dằn như sói, ra tay cực kỳ tàn nhẫn, kẻ nào đụng phải anh ta không gãy tay thì cũng gãy chân.

Những kẻ ngã xuống càng lúc càng nhiều, mấy người đeo ba lô kia ngược lại càng lúc càng khinh khoái nhẹ nhàng, hai anh chàng trẻ tuổi thậm chí còn bỏ kẹo cao su ra nhai, ngoài ra cả người đàn ông râu ria cũng rút thuốc hút. Dương Điền xem xét tình thế, biết chuyện chẳng lành, cứ tiếp tục đánh thế này, người của mình chắc chắn đều thành bao cát cho người ta tập luyện hết. Hắn vội hét lên: “Dừng tay, dừng tay lại hết cho tao!”

Mấy tên du thủ du thực còn sót lại vội dắt díu nhau chạy ra sau lưng Dương Điền, trở mặt lên nhìn mấy người đeo ba lô mới xuất hiện. Ngoài Trác Mộc Cường Ba vẫn còn rầy rà với mấy tên du côn cứ liều chết bám chặt lấy gã, đám người còn lại đều không truy kích, dứt hai tay vào túi quần, nét mặt như cười mà không phải cười nhìn đám địa đầu xà, khiến tên nào tên nấy đều lấy làm căng thẳng. Khi chúng nhận ra mấy người này vẫn còn đeo ba lô, cả đám lại nháo nhào thêm một bận nữa, bọn chúng bị bao vây rồi! Cả trăm con người, không ngờ lại bị bảy người bao vây! Tên nào tên nấy thầm nghĩ: “Chúng ta sẽ bị giết hết à? Liệu có cơ hội chạy thoát không?”

Bảy người đeo ba lô ấy có cả nam lẫn nữ, có già có trẻ, nhưng bọn họ đều có một đặc điểm chung, đó chính là đôi mắt. Ánh mắt ấy giống hệt như ánh mắt gã say kia, không, còn đáng sợ hơn gã ấy nhiều! Đó là ánh mắt như thế nào chứ, đó là ánh mắt coi thường thần Chết. Trong những cặp mắt ấy, bọn chúng chỉ có thể nhìn thấy gương mặt tuyệt vọng của chính bản thân mình.

Dương Điền tuyệt vọng cất tiếng hỏi: “Rốt cuộc, các người, là ai vậy?”

Anh chàng trẻ tuổi dong dỏng cao kia bước đến bên cạnh hắn, chẳng hề e ngại ngược lên nhìn tên côn đồ cao hơn mình cả một cái đầu, miệng vừa nhai kẹo cao su vừa đáp: “Sư đoàn 101, Đội Đặc chủng Hải lục Không quân số 1, mã số 107657.” Nói đoạn, anh liếc sang phía Trác Mộc Cường Ba, tiếp lời: “Đó là đội trưởng của chúng tôi!”

Dương Điền thần người ra, hắn không nghe lầm đấy chứ? “Bộ đội... đặc... đặc chủng!” Anh chàng kia búng búng lên má hắn, nói tiếp: “Anh bạn, còn muốn gây phiền phức nữa không? Cứ cân nhắc cho kỹ đi nhé.”

Dương Điền ủ rũ gục đầu xuống. Nếu là thế lực xã hội đen nào khác, may ra hắn còn có thể giành lại địa bàn, nhưng người ta đã lôi cái danh bộ đội đặc chủng ra, cho dù thế lực bọn hắn có mạnh hơn gấp mười lần nữa, lại cho hắn thêm mười cái gan nữa, Dương Điền cũng không đời nào dám đụng đến quân đội. Mà thân thủ đám người này thế nào hắn cũng tận mắt chứng kiến rồi, ít nhất thì dù tin này có lan ra cũng không đến nỗi mất mặt, còn chuyện tại sao trong bộ đội đặc chủng lại có cả nhà sư thì hắn cũng chẳng còn nghĩ đến nữa.

Cảnh tượng sau trận hỗn chiến thực tan hoang điêu tàn, kẻ nào còn bỏ được, còn lần được thì đều bám đuôi Dương Điền lẫn đi mất. Đánh nhau cả đêm, Trác Mộc Cường Ba cũng dần tỉnh hơi men, tuy trước mắt gã vẫn là những cái bóng mờ mờ ảo ảo, nhưng ý thức đã tỉnh táo ra, bao nhiêu vết thương khắp người cũng bắt đầu thấy đau đớn rồi. Đồng thời, trận ác đấu này đã phát tiết ra ngoài tất cả những nỗi nhục, sự bi phẫn mà gã phải chịu đựng suốt thời gian vừa qua, những bi quan, thất vọng ứ đọng trong lòng cũng dần dịu bớt. Gã mệt mỏi gục xuống, chỉ muốn nằm nghỉ ngơi một lúc, mệt quá, sống như vậy thực sự rất mệt. Tại sao, tại sao khi tham gia những đợt huấn luyện chẳng khác nào giày vò đầy đọa, trải

qua những chặng đường sinh tử khiến thần kinh căng ra, mình không hề thấy mệt mỏi, mà khi hưởng thụ cuộc sống, thân tâm lại mệt mỏi tới nhường này?

Trác Mộc Cường Ba đã bắt đầu có phản ứng, vừa nảy những kẻ đánh nhau với gã, không phải kẻ địch đáng sợ trong ảo giác, mà đều là lũ lưu manh ở khu vực này. Chúng đi hết rồi sao? Sao vẫn còn mấy tên ở đây thế? Đột nhiên, một người lao bổ về phía gã. Trác Mộc Cường Ba giật thót mình, vốn chuẩn bị đón đỡ, bỗng nhận ra cơ thể mình như đã bị thoát lực, cánh tay không sao nhấc lên nổi. Chỉ thấy cái bóng kia, lao thẳng vào lòng gã. Trong ánh mắt mơ hồ của gã tựa như có bóng nhận lướt qua. A! Em gái! Trác Mộc Cường Ba thầm run lên, một luồng sức mạnh trào dâng lên, gã ôm chặt lấy thân hình nhỏ nhắn ấy. Chỉ nghe em gái gã khóc nức nở nói: “Em không làm bậy nữa... Huh u... em... huh u... em sẽ không bao giờ xa anh nữa đâu...”

Không, đây không phải giọng em gái, giọng nói này là của... Mẫn Mẫn? Trác Mộc Cường Ba không sao tin nổi, gã nâng gương mặt đó lên, trong mơ hồ chỉ thấy ánh mắt giống hệt như ánh mắt em gái mình, muốn được người ta thương yêu, được người ta quý mến. Trác Mộc Cường Ba lắc mạnh đầu, không phải đang nằm mơ đấy chứ? Gã dụi mắt thật mạnh, cảnh tượng phía trước dần trở nên rõ rệt hơn, vậy là, những gương mặt thân quen kia, lại một lần nữa xuất hiện trước mắt gã!

Trương Lập, Nhạc Dương, Ba Tang, đội trưởng Hồ Dương, lạt ma Á La, Lữ Cánh Nam, còn cả Mẫn Mẫn đang trong lòng gã nữa...

Trác Mộc Cường Ba chợt quậy đứng lên, trong lòng vẫn tự hỏi: “Mình đang nằm mơ sao? Hay là vẫn chưa tỉnh rượu?”

Nhưng ý thức lại nhắc nhở gã, đây không phải là mơ, những gương mặt ấy đều đang ở ngay trước mắt gã, còn cả tấm thân mềm mại dịu dàng mà gã đang ôm trong vòng tay nữa, mùi hương cơ thể sao mà quen thuộc, đây không phải là mơ.

Trong sự trầm mặc của những ánh mắt, Trương Lập nói một câu làm Trác Mộc Cường Ba run lên: “Cường Ba thiếu gia, trở về đội thôi, chúng tôi đang đợi anh đó!”

Nước mắt trào ra nơi khóe mắt, những đôi mắt trong veo ấy đều hướng về phía gã đầy cổ vũ, khích lệ. Nếu trên đời này có còn thứ gì khiến Trác Mộc Cường Ba hồi tưởng lại tình cảm ấm áp của nhân gian, thì không nghi ngờ gì nữa, đó chính là những chiến hữu đã từng cùng gã vào sinh ra tử này đây. Họ đã từng dắt tay nhau hết lần này đến lần khác vượt khỏi tay thần Chết, mỗi một người đều hiểu rõ và đều giữ vững một niềm tin ấy. Bất kể trước mặt có nguy hiểm nhường nào, bất kể tương lai sẽ gặp những ngăn trở gì, họ cũng vẫn hết lần này đến lần khác, dắt nhau thoát khỏi bàn tay thần Chết. Mọi người, đều không bỏ cuộc...

Trác Mộc Cường Ba được Đường Mẫn dìu đỡ, loạng choạng bước về phía những chiến hữu ngày nào, xúc động nói: “Mọi người... không phải mọi người đều đã trở về rồi hay sao?”

Nhạc Dương nở một nụ cười ngập tràn ánh nắng, nói: “Cường Ba thiếu gia, đội của chúng ta đã giải tán hơn bốn tháng rồi, cả một quãng thời gian dài như vậy, chuyện gì cũng có thể xảy ra mà. Chẳng phải vậy sao? Ha ha.”

Trác Mộc Cường Ba bỗng lão đảo như muốn ngã, lúc này, Đường Mẫn đang đỡ gã giờ bàn tay lên nói: “Ồi, máu!”

Nhạc Dương và mấy người nữa vội bước tới đỡ, anh cởi áo ngoài Trác Mộc Cường Ba ra, nhìn vết đạn bắn trên vai, nói: “Không có gì, vết thương nhỏ thôi, đến bệnh viện xử lý một chút là xong. Có điều nói đi thì cũng phải nói lại, Cường Ba thiếu gia, sao anh lại ra nông nổi này thế?”

Trương Lập gõ nhẹ lên đầu Nhạc Dương, trách móc: “Cậu vẫn cứ nói cái kiểu thẳng đuồn đuột thế à, đừng có học theo đội trưởng Hồ Dương chứ lại.”

Đội trưởng Hồ Dương trừng mắt lên, quát: “Cậu nhóc, đây là ưu điểm của tôi đấy, đừng có mà bảo đấy là khuyết điểm nữa!”

Lữ Cánh Nam lúc này mới lên tiếng: “Đừng làm ồn nữa, đưa anh ta đến bệnh viện trước đã.”

Trong sự vây bọc của những chiến hữu thân thiết, Trác Mộc Cường Ba được khiêng ra ngoài hành lang quán rượu. Ngoài cửa hơi hừng sáng, đến giờ gã mới phát hiện thấy ở chân trời đã xuất hiện tia nắng đầu tiên. Sau nhiều ngày đắm chìm trong men rượu, gã một lần nữa tỉnh lại khi trời sáng.

Làm lại từ đầu

Trên đường, trong lòng Trác Mộc Cường Ba như có trăm cảm xúc cùng đan xen, đồng thời cũng đầy những nghi hoặc, gã thực không sao hiểu nổi, tại sao mọi người lại trở về hết như vậy. Khi gã hỏi, Trương Lập liền làm bộ hồ hững như không, nói: “Tôi ra quân rồi.” Kể đó lại cười cười, “Kỳ thực, khi anh gặp tôi lần đầu tiên, tôi chỉ còn nửa năm nữa là ra quân được rồi. Tôi phục vụ quá thời hạn đấy chứ, tiếc là không đòi được thêm đồng trợ cấp nào! Ha ha!”

“Cả Nhạc Dương cũng thế à?”

“Chắc, đừng nhắc đến thằng ngốc ấy nữa, nếu không phải cậu ta làm thủ tục rề rà, chúng tôi đã trở lại sớm được hai tháng rồi.” Nhạc Dương lâu bầu: “Đương nhiên rồi, đơn vị của tôi đâu dễ thả người như thế, nói gì thì tôi cũng là thành phần tinh anh trong đơn vị. Ai giống như anh, vừa viết báo cáo xong đã được cấp trên phê chuẩn luôn rồi, cứ như là sợ không đẩy đi được ấy.”

“Cậu nói cái gì? Nói lại xem nào! Tôi đây đã hết tuổi phục vụ trong quân từ lâu rồi, họ dám không cho chắc!”

Ánh mắt Trác Mộc Cường Ba chuyển sang phía Lữ Cán Nam, chỉ thấy cô mỉm cười, nói: “Tôi thì rất đơn giản, đây là một đất nước tự do dân chủ, anh có quyền lựa chọn nghề nghiệp cho mình, nếu tôi muốn đi, cũng không ai giữ tôi lại được.”

Trác Mộc Cường Ba lại nhìn đội trưởng Hồ Dương. Anh này vội nói: “Đừng nhìn tôi với ánh mắt đó, tôi thì không vĩ đại như thế đâu. Nghề nghiệp của tôi cũng không phải loại nghề tự do, mà tôi và nhà nước lại còn ký hợp đồng rồi nữa. Sở dĩ tôi đến được, là vì mấy kế hoạch khảo sát gần đây đều nằm trong giai đoạn chế định, nhàn rồi quá, lại không chịu được sự quấy rầy của giáo sư Phương Tân, coi như là mua chút nhân tình vậy.”

Đến bệnh viện kiểm tra xong xuôi, hết sức may mắn là viên đạn lại xuyên qua khoảng trống giữa xương vai và xương quai xanh, không tổn thương đến động mạch và gân cốt. Những vết thương ngoài da khác thì có chỗ đã đóng vảy, có chỗ vẫn còn hở cả thịt, các bác sĩ rạch các vết thương ra, làm sạch rồi cầm máu. Trác Mộc Cường Ba được sắp xếp cho nằm viện theo dõi một tuần. Vì các vết thương quá nhiều, băng quấn khắp người, trông Trác Mộc Cường Ba như cái xác ướp vậy. Nằm trên giường, gã chỉ có thể trợn mắt ra mà nhìn các chiến hữu. Đường Mẫn thấy Trác Mộc Cường Ba băng bó khắp người, không khỏi nước mắt lã chã. Đội trưởng Hồ Dương liền nửa đùa nửa thật nói: “Chút thương tích nhỏ này đáng gì chứ, mọi người ở đây ai chẳng là ổ bệnh, xét ra thì bệnh viện chính là nơi chúng ta thường qua lại nhất đó!”

Nghe Nhạc Dương và Trương Lập mỗi người một câu giải thích, Trác Mộc Cường Ba mới dần dần vỡ lẽ. Thì ra, Trương Lập và Nhạc Dương sớm đã bị giáo sư Phương Tân thuyết phục, cả hai đều sẵn sàng tiếp tục giúp họ tìm kiếm Tử kỳ lân. Hai anh chàng thương lượng, trở về sẽ làm thủ tục ra quân luôn, sau khi xử lý xong xuôi các việc cá nhân sẽ quay lại bệnh viện tập hợp. Gã rời bệnh viện Lhasa chưa được bao lâu, thì Trương Lập đã hùng hục quay

lại, biết chuyện gã đã ra ngoài, Trương Lập liền về quê một chuyến, rồi đi Thanh Hải đợi Nhạc Dương. Còn đội trưởng Hồ Dương thì từ đó tới giờ vẫn ở lại Lhasa. Nghe nói, lát ma Á La là người đầu tiên quay lại bệnh viện. Ông trở về thương lượng với các lãnh đạo tôn giáo, cảm thấy cần phải tiếp tục tìm kiếm Tử kỳ lân và Bạc Ba La thần miếu, nên đã trở lại tiếp tục tìm kiếm các đầu mối. Trong khoảng thời gian gã lùng tìm Đồng Phương Chính, rồi sống một mình ở Thượng Hải, mọi người đều lục tục trở về bệnh viện, chuẩn bị đợi Trác Mộc Cường Ba để cho gã một niềm vui bất ngờ. Ai liệu được rằng, chẳng những không đợi được gã, mà cả liên lạc cũng không sao liên lạc được.

Lúc đó, chính là lúc gã biết được mạng sống mình chẳng còn được mấy ngày, chán nản ứ đọng đến cực điểm. Họ đi nghe ngóng khắp nơi, cuối cùng Nhạc Dương đã tra ra được tin tức phá sản của Công ty Thiên Sư. Giáo sư Phương Tân liền hỏi mấy người bạn nuôi chó ngao cũ, nhưng không ai có tin tức của Trác Mộc Cường Ba cả. Mọi người vốn tưởng gã chỉ bị chấn động nhỏ, mấy ngày rồi sẽ khôi phục, nhưng lát ma Á La lại tiết lộ, gã đã trúng phải cổ độc, khi ấy, mọi người mới ý thức được tình hình bất ổn. Đặc biệt là khi Nhạc Dương tìm được trên mạng cảnh ngộ và địa chỉ của Trác Mộc Cường Ba ở Thượng Hải, mọi người liền lập tức đến đây ngay. Chỉ có điều, lúc đó gã đã không còn sống trong nhà trọ nhỏ đó nữa. Thượng Hải rộng mênh mông, người đông như biển, họ đã tìm kiếm khắp nơi mà cũng vẫn chưa thấy đầu mối gì. Về sau, dựa theo trí nhớ của giáo sư Phương Tân, suy đoán gã sẽ đến quán rượu Hẹn Hò, cả đám mới đi cả đêm tới đó, khổ nổi ở đây ngõ ngách chẳng chít, phải đi vòng vòng đến hoa cả mắt. Nhạc Dương và Trương Lập phát hiện ra quán rượu này đầu tiên, nhưng lúc đó họ thấy gã đang say, nên không dám kinh động, thêm nữa là Lữ Cánh Nam và những người khác không tìm được đường, hai anh chàng đành phải quay lại dẫn lối cho họ, có điều, sau cũng coi như là kịp thời xuất hiện...

Nhạc Dương vui vẻ nói: “Sức phá hoại của Cường Ba thiếu gia thật kinh người, giống như người máy trong phim Mỹ ấy, lúc đó tôi và Trương Lập trông thấy, thật không dám kêu lên thành tiếng nữa. Chẳng may anh đã say đến độ không nhận ra cả chúng tôi nữa, vậy thì thảm rồi...”

Nhạc Dương còn định nói tiếp nữa, nhưng Đường Mẫn đã ngắt lời: “Được rồi, nổi được mạng rồi đây, giáo sư Phương Tân muốn nói chuyện với anh này, anh Cường Ba.” Trác Mộc Cường Ba cầm ống nghe, âm lượng đã được Đường Mẫn vặn lên mức cao nhất, mọi người ai cũng đều đồng tai lên lắng nghe.

Khi giáo sư Phương Tân nhìn thấy Trác Mộc Cường Ba nằm trên giường bệnh, khắp người quần đầy băng trắng như xác ướp qua webcam, ông cũng không khỏi thốt lên một tiếng kinh ngạc, tiếng giáo sư vọng ra khỏi ống nghe: “Sao lại ra nông nỗi này?”

Trác Mộc Cường Ba không biết nói gì, giờ đây, người gã không dám đối mặt nhất chính là thầy giáo mình. Giọng giáo sư Phương Tân pha lẫn vẻ châm biếm: “Tôi biết rồi, nhìn bộ dạng cậu, chắc là đã bỏ cuộc rồi đúng không...?”

Trác Mộc Cường Ba líu ríu đáp: “Thầy giáo, tôi...”

Giáo sư Phương Tân nghiêm khắc nói: “Tình hình của cậu tôi đã biết hết cả rồi, chỉ là không thể ngờ được, cậu lại bỏ cuộc nhanh như thế thôi. Giờ cậu tính thế nào? Nằm trên giường bấm đốt ngón tay tính ngày tháng hả? Sống được một ngày thì tính một ngày hả?”

Trác Mộc Cường Ba âm thầm cúi đầu.

Giáo sư Phương Tân lại tiếp lời: “Cường Ba ơi là Cường Ba, cậu có gì mà phải... Cậu sợ cái gì cơ chứ? Điều gì đã khiến cậu bỏ cuộc? Công ty phá sản hay sinh mệnh chỉ còn kéo dài được một năm nữa? Hay là cả hai? Khả năng chịu đựng của cậu chỉ có vậy thôi à? Tôi còn nhớ cậu đâu có phải là kẻ sợ chết, ở Maya, ở Đảo Huyền Không tự, ở Tư Tất Kiệt Mạc, có lần nào mà mọi người không lấy mạng ra đánh cược đâu, còn cậu, có lần nào không phải đã trải hết cử tử nhất sinh mới sống sót trở về hay không? Nếu không phải cái chân này của tôi gãy rồi, tôi cũng chuẩn bị mang cả cái mạng già này ra theo cậu tiếp tục tìm kiếm nữa đấy. Còn cậu, chẳng qua chỉ trúng chút cổ độc vớ vẩn, khắp người từ trên xuống dưới không đau cũng không ngứa, lại còn cả một năm thời gian, cậu sợ cái gì chứ? Còn nếu vì chuyện công ty đóng cửa, cái công ty đó của cậu, năm lần bảy lượt lên voi xuống chó, chắc cậu quên rồi à? Lần đó, cậu đem thể chấp hết cả nhà của mấy người bạn cùng sáng lập công ty chỉ để tranh mua một con chó ngao con tầm thường, cậu nói nhất định sẽ có lời, kết quả thì sao chứ, con chó nhỏ bị ỉa chảy lăn đùng ra chết, mười mấy người các cậu đều rúc cả vào một căn nhà cổ dột nước suốt một năm trời, không phải vẫn cười nói vui vẻ đấy sao? Cái công ty đó của cậu thì khác gì cậu đâu chứ, lúc nào chẳng quanh quẩn bên bờ sinh tử, chính bản thân cậu đã sáng tạo ra những kỳ tích khởi tử hồi sinh ấy, chẳng lẽ quên hết rồi sao? Lúc đó cậu nói với tôi như thế nào nhỉ? Đã xác định là việc cần làm, thì cứ phóng tay mà làm... Thế bây giờ, cậu đã mất cái dũng khí phóng tay mà làm đó rồi sao?”

Trác Mộc Cường Ba im thin thít. Gã lờ mờ cảm thấy, lần này hoàn toàn khác với những lần trước đó, nhưng rốt cuộc là khác ở chỗ nào thì nhất thời gã cũng không sao nói ra được, chỉ đành câm như hến mà nghe.

Giáo sư Phương Tân lại đổi giọng, nhẹ nhàng nói: “Cường Ba à, cậu nói cho tôi biết đi, lần này, rốt cuộc là khó khăn gì khiến cậu không thể vượt qua? Cậu nói đi, nếu đúng là khó khăn cậu không thể vượt qua thật, tôi cũng không còn gì để nói nữa.” Trác Mộc Cường Ba kêu lên: “Thầy giáo, tôi đã chẳng còn gì nữa rồi!”

“Không!” Giáo sư Phương Tân nói như chém đinh chặt sắt, “Sao cậu có thể nghĩ như vậy được nhỉ? Cha mẹ cậu vẫn còn khỏe mạnh, vẫn đợi con trai về phụng dưỡng; tình yêu của cậu, chẳng phải đứng ngay bên đấy hay sao; bạn bè cậu, những anh em cùng chung sinh tử hoạn nạn, người nào người nấy đều đang nhìn cậu đó; cậu còn ăn được uống được, chạy được nhảy được, cả người vẫn hùng hực sức sống. Nào thì gia đình, tình yêu, sức khỏe, bạn bè, không thiếu thứ nào, sao cậu có thể nói là không còn gì nữa chứ? Thứ mà cậu bảo không còn gì nữa ấy, là cái gì chứ? Cậu bảo cậu không có tiền chứ gì? Hay là bảo cậu không có quyền? Hay là những nụ cười, những lời xun xoe ton hót, vinh hoa phú quý lúc cậu có cả tiền lẫn quyền, những thứ đó hết rồi phải không? Lẽ nào cậu không thể buông bỏ những thứ ấy?!!”

Trác Mộc Cường Ba dần mặt ra. Bị giáo sư Phương Tân nói cho một tràng như vậy, bản thân gã cũng bắt đầu thấy mơ hồ, trong lòng thầm tự nhủ: “Lẽ nào mình thực sự để ý đến những thứ đó hay sao? Không đúng, mình để tâm những thứ ấy lúc nào chứ? Nhưng nghe thầy giáo nói, chẳng phải thứ gì mình cũng có hay sao, việc gì phải buồn nản thương tâm như thế chứ? Rốt cuộc là không đúng ở chỗ nào nhỉ?”

Trương Lập và Nhạc Dương đều ngấm ngấm giơ ngón tay cái lên, đưa mắt nhìn nhau khẽ gật gật đầu. Giáo sư Phương Tân quả nhiên là giáo sư Phương Tân, tài hùng biện đúng là tuyệt thể vô song, chẳng trách cả hạng người thành tinh như đội trưởng Hồ Dương cũng bị ông thuyết phục; đồng thời hai người lại nghĩ, hôm đó ở trong phòng bệnh mình cũng bị giáo sư Phương Tân làm cho cảm động đến khóc òa, chỉ tay lên trời mà thề sẽ giúp đỡ Cường Ba thiếu gia, không biết là có phải bị khẩu tài của ông giáo sư già này làm cho mê muội không nhỉ?

Chỉ nghe giáo sư Phương Tân lại nói tiếp: “Còn nhớ câu cách ngôn đó không: tôi ủ rũ chán nản vì mất một đôi giày, cho đến khi tôi trông thấy, trên phố có người mất cả đôi chân. Cường Ba à, cậu đã đến mức sơn cùng thủy tận đâu, cũng đâu thể nói là gặp phải thảm cảnh gì kinh khiếp lắm. Thái độ vĩnh viễn không bao giờ khuất phục trước kia của cậu, tinh thần hướng đến Ngao học của cậu, lẽ nào, đó chỉ là tự khoe khoang khoác lác thôi hay sao? Có người còn thảm hơn cậu gấp một trăm lần, anh ta vẫn phải kiên cường mà sống tiếp đấy thôi. Chuyện xảy ra đột ngột lần này, đối với cậu là một chấn động, nhưng tuyệt đối không chấn động đến nỗi cậu không sao phần chấn lên nổi nữa. Tôi tin chắc rằng, Trác Mộc Cường Ba mà tôi quen biết, tuyệt đối có thể đứng lên vượt qua cửa ải khó khăn này. Cậu đừng quên ý nghĩa cái tên của mình, dù là chuyện không thể xảy ra, ở trước mặt cậu, cũng phải trở thành có thể. Cô ưng không rũ lông cánh, sao có thể bay cao? Giao long không thoát vảy, sao có thể bay lượn chốn cung mây? Tôi hy vọng, trải qua cơn quẫn quại đau đớn sống không bằng chết này, cậu có thể... tuyệt địa trùng sinh! Hãy nhìn những người ở bên cạnh cậu kia đi, tại sao họ lại ở đó? Giờ đây, tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu và Tử kỳ lân không chỉ là mộng tưởng của cá nhân cậu nữa rồi! Đó là mộng tưởng của cả một nhóm người, sức một người có lẽ không lớn, nhưng khi một đám người tụ tập với nhau, sức mạnh của họ, ắt có thể thay trời đổi đất!”

Giáo sư Phương Tân nói liền một hơi, làm cả bọn Mẫn Mẫn, Trương Lập lệ nóng lưng trông. Trác Mộc Cường Ba thầm gào thét trong lòng, kỳ thực, cho dù giáo sư Phương Tân không nói ra những lời này, chỉ cần thấy những chiến hữu ngày trước từng người từng người một đứng trước mặt mình, trong mắt gã đã bùng cháy lên ngọn lửa hy vọng rồi. Giờ đây, luồng sức mạnh ấy lại càng lúc càng lớn, khiến cho máu trong người gã lại sôi lên sùng sục.

Giáo sư Phương Tân vẫn nói tiếp: “Tôi biết, trong lòng cậu vẫn còn vương mắc, có lẽ không mở nút thắt này ra, cậu vẫn không thể nào yên lòng được. Còn về cổ độc trong người cậu, thì để lạt ma Á La đích thân nói cho cậu nghe vậy.”

Lạt ma Á La gật đầu nói: “Là thế này, trong Cánh cửa Sinh mệnh, Cường Ba thiếu gia đã bị thứ sương mù kia phun trúng, bước đầu tôi cho rằng, đó là Ni Thích Bộ Đà, ý nghĩa chính là chỉ địa ngục thứ hai trong Bát Hàn địa ngục, trong Thiệt Quang Ký tập thứ mười một có viết: ‘Ni Thích Bộ Đà, nghĩa là mụn vỡ. Lạnh giá kinh người, thân mọc mụn mà nứt nẻ ra’. Tứ A Hàm Mộ chép lại ghi rằng: ‘Ni Thích Phù Đà, là tên ngục chốn Hàn địa’. Ý nói là, vì lạnh giá mà toàn thân nứt nẻ mọc mụn, sau đó vỡ tung. Sau đó tôi phát hiện, sau khi ngâm nước, cổ độc trong người cậu không hề mất đi, mà đã ngấm vào trong máu, khi đó khoe miệng cậu bị đổi màu xanh chính là minh chứng. Khi về đến thôn Công Bố, tôi hỏi các vị trưởng lão, họ nói rằng, có lẽ cậu đã trúng phải Ôn Bát La ở tầng thứ sáu trong ý cảnh Bát Hàn địa ngục,

tiếng Phạn nghĩa là Thanh Liên Hoa. Thứ cổ độc đó ngấm vào máu, tuần hoàn lưu chuyển, cuối cùng toàn thân chuyển sang màu xanh tím mà chết. Nhưng bọn họ cũng chỉ hiểu mỗi khái niệm, biết rằng ý nghĩa của Thanh Liên Hoa là đền tội, đại khái là cho người trúng cổ độc hai năm thời gian để hành thiện tích đức, giảm bớt tội nghiệt, bằng không, ắt sẽ chết trong thống khổ tột cùng. Sau chuyến đi Đảo Huyền Không tự, tôi đã trở về chùa, tra đọc rất nhiều thư tịch cổ, nhưng lúc đó ít thời gian quá, không tìm được hết các tư liệu liên quan, mà chỉ được các vị thánh tăng trí giả chỉ cho vài điều, biết rằng trong vòng hai năm cậu sẽ không gặp phải chuyện gì. Chúng tôi không nói với cậu ngay, là vì sợ cậu có thêm gánh nặng tâm lý, dù sao thì tư tưởng của con người cũng ảnh hưởng rất lớn đến bệnh tình. Có điều, chúng tôi cũng không ngờ lại thành ra như vậy. Kỳ thực, lần này tôi không từ mà biệt, chính là để giúp cậu tra tìm xem cổ độc trên người cậu rốt cuộc là cái gì đó.”

Lạt ma Á La nói liền một một hơi dài, đột nhiên ngưng lại giây lát. Mọi người đều tập trung lắng nghe, Trương Lập, Đường Mẫn đều không nhịn được buột miệng hỏi: “Rốt cuộc là cái gì vậy?”

Lạt ma Á La nhú mày trầm tư, cơ hồ đang tìm một cách giải thích để mọi người có thể nghe hiểu, cuối cùng, hai hàng lông mày của ông cũng dần ra: “Tôi giải thích thế này nhé, như vậy thì dễ hiểu hơn một chút; đó là một loại vi sinh vật; hết sức nhỏ, so với các loại vi khuẩn, virus bây giờ thì có lẽ còn nhỏ hơn nhiều, nhỏ đến nỗi dùng kính hiển vi thường cũng căn bản không thể phát hiện ra sự tồn tại của chúng, cần phải dùng kính hiển vi điện tử mới thấy được diện mạo thực sự của chúng. Loại vi sinh vật này thẩm vào tế bào máu của cậu, chúng sẽ dùng vách tế bào máu của cậu làm thức ăn, đồng thời sinh sôi nảy nở trong cơ thể. Như mọi người đã biết rồi đấy, thời gian sống của tế bào máu không dài lắm, vì tùy sống sẽ không ngừng sinh ra các tế bào máu mới, vì vậy trước mắt, Cường Ba thiếu gia và lũ vi sinh vật kia chỉ có quan hệ giữa vật chủ và ký sinh vật, các tế bào máu của cậu trở thành lương thực của chúng, chỉ cần tế bào máu của cậu có thể thỏa mãn nhu cầu của chúng, thân thể cậu sẽ không có vấn đề gì cả. Nhưng số lượng của chúng vẫn không ngừng tăng lên từng ngày, cho tới một ngày, tế bào máu sinh ra trong cơ thể cậu không thể thỏa mãn nhu cầu của chúng, thì mạng của cậu cũng kết thúc ở đó.”

Đường Mẫn cuống quýt nói: “Có cách gì cứu chữa không?”

Nhạc Dương nói: “Ăn nhiều trứng gà cho bổ máu.”

Trương Lập cũng nêu ý kiến: “Có thể thay máu mà.”

Lạt ma Á La lắc đầu nói: “Loại vi sinh vật này, phân bố rất đều đặn trên từng tế bào máu một, từng tế bào một, bao gồm tất cả những tế bào đã thành hình, và chưa thành hình. Các bác sĩ ở bệnh viện kiểm tra, phát hiện tủy sống của Cường Ba thiếu gia khác thường, đó chính là vì, những vi sinh vật kia đã bám chặt vào biểu bì của những tế bào tạo máu, thoát nhìn thì giống như là tế bào tạo máu có vấn đề, thế nên họ mới đưa ra kết luận rằng cậu ấy bị ung thư máu. Với kỹ thuật y học hiện nay, có thể thay máu, nhưng có thể thay toàn bộ tủy sống trong cơ thể người không chứ? Chỉ cần còn lại một tế bào, thứ vi sinh vật kia sẽ tiếp tục sinh sôi nảy nở. Phương pháp thay tủy trong việc trị liệu bệnh ung thư máu hiện nay, là trước tiên giết chết các tế bào mắc bệnh, sau đó tiến hành cấy tủy sống mới vào, cậu không

thể nói là giết hết tất cả tế bào máu, phải không? Hơn nữa, tôi nghĩ là, thứ vi sinh vật ấy... rất khó tiêu diệt đó.”

Lạt ma Á La đưa mắt nhìn mọi người, nói tiếp: “Có lẽ chúng có kết cấu nha bào riêng, có phôi nang riêng. Vi sinh vật có thể sống cả nghìn năm trong trạng thái chết giả như thế, e rằng không phải dễ dàng mà trừ diệt được đâu.”

Ba Tang đột nhiên hỏi: “Nếu đến một ngày nào đó, tế bào máu trong cơ thể Cường Ba thiếu gia không thể cung ứng cho những vi sinh vật ấy nữa, kết quả sẽ thế nào?”

Lạt ma Á La đáp: “Các loại tế bào máu khác nhau có công dụng khác nhau, có loại dùng để cầm máu, có loại để thanh trừ vi khuẩn, có loại vận chuyển dưỡng khí. Một khi các tế bào máu không thể cung ứng cho những vi sinh vật đó, chúng sẽ ăn thủng vách tế bào, khiến một lượng lớn tế bào máu cùng lúc chết đi. Lúc đó, máu trong người Cường Ba thiếu gia sẽ mất hết công năng vốn có, thân thể tím tái vì thiếu ô xy, tất cả cơ quan nội tạng bắt đầu suy kiệt, vì vậy không thể xử lý được các vi khuẩn mà sinh ra hoại huyết, vi khuẩn sinh sôi nảy nở với số lượng lớn sẽ khiến cả người cậu ấy phình lên, vì không có tác nhân làm đông máu, nên toàn thân sẽ chảy máu không ngừng. Nếu thật sự đến lúc đó, cho dù dùng bất cứ phương pháp trị liệu nào cũng chẳng ích gì cả.”

Mọi người nghe vậy đều bần thần người ra, một người phình lên như quả nho màu tím, toàn thân chảy máu, đó là trạng thái như thế nào chứ, chỉ nghĩ thôi đã khiến người ta phải sớn cả gai ốc lên rồi. “Cổ độc...” Ba Tang thấp giọng lặp lại từ ngữ ấy hai lần, đột nhiên toàn thân run lên một chập, thật hy vọng cả đời này cũng không phải tiếp xúc với thứ đáng sợ ấy.

Đường Mẫn cơ hồ như muốn khóc: “Lẽ nào, lẽ nào thực sự không có cách gì sao? Đại sư, những vị Hoạt Phật, Kim Cương Thánh sư, Thượng sư, họ cũng không có cách gì sao?”

Lạt ma Á La giải thích: “Dựa trên những ghi chép trong thư tịch cổ, loại cổ độc này có một phương pháp hóa giải rất đặc biệt, dịch từ tiếng Phạn ra, thì nghĩa là ‘Rửa máu’, nó cần dùng đến một loại sinh vật khác, để thực hiện... một số thao tác rất cổ xưa.”

Khi lạt ma Á La nói có cách hóa giải, mọi người lại tập trung toàn bộ tinh thần lắng nghe, nhưng khi lúc nghe ông nói đến một loại sinh vật khác, cả bọn lại nổi hết cả da gà lên. Có trời mới biết cổ độc mà tôn giáo kia sử dụng là kiểu gì chứ.

Lạt ma Á La cười khổ nói: “Vấn đề là, chưa từng có ai trông thấy hay nghe về thứ sinh vật cổ dùng để rửa máu ấy, chúng đã không còn tồn tại trên thế giới này nữa rồi...” Nói đoạn, ông đưa mắt nhìn sang phía Trác Mộc Cường Ba, nói: “Vì những kinh sách cổ mà tôi đã tra đọc không được đầy đủ, nên không tìm ra cách nào khác nữa. Nếu nói còn phương pháp khác có thể trừ được cổ độc, những kinh sách hoàn chỉnh ấy, chỉ có thể tồn tại ở một nơi duy nhất...”

“Bạc Ba La thần miếu!” Gần như tất cả mọi người đều đồng thanh thốt lên. Lạt ma Á La gật gù đầu nói: “Đây cũng chính là nguyên nhân mà tôi nói với Trác Mộc Cường Ba.”

Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm: “Nói như vậy, trừ phi thực sự muốn từ bỏ mạng sống, muốn tự sát, bằng không bất kể là vì xây dựng lại công ty, hay là vì để mình tiếp tục được sống, tôi cũng không thể không tiếp tục hành trình kiếm tìm nơi thần bí ấy... Bạc Ba La thần miếu!”

Lạt ma Á La đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, nói: “Cường Ba thiếu gia, cậu còn nhớ Đa Cát không. Có lẽ đây chính là số mệnh, số mệnh của cậu đó...!”

Trác Mộc Cường Ba nhìn giáo sư Phương Tân, trong màn hình ánh lên những tia nhìn khích lệ, giáo sư đang thầm gật đầu. Gã xoay qua phía phòng bệnh, mỗi một người đang đứng bên giường gã lúc này đây, đều nhìn gã với ánh mắt kỳ vọng. Gã mỉm cười, nói: “Xem ra, tất cả đều do số mệnh an bài cả rồi, tôi còn phải nghĩ suy do dự gì nữa chứ? Thật sự tôi không thể ngờ, trong lúc gian nan khó khăn nhất, mọi người lại kéo tôi trở về. Cảm ơn, cảm ơn mọi người... Vậy thì, chúng ta làm lại từ đầu thôi!”

Bàn tay quần đầy băng của gã, nắm chặt lấy tay lạt ma Á La, kể đó, là Trương Lập, Ba Tang, Lữ Cánh Nam... hết người này đến người kia, tay của tất cả mọi người, lại tề tựu về bên nhau một lần nữa...

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>